Viết Về Nước Mỹ

GIẢI THƯỞNG VIỆT BÁO

2020

VIẾT VỀ NƯỚC MỸ
2020
Quyển 2

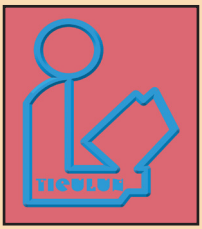

Tắt Lửa

TYKH

«Tác giả TYKH, tên thật là Bill Nguyen, 15 tuổi, lần đầu tham dự Viết Về Nước Mỹ. Em đang học Trường Trung Học Robinson ở Fairfax, VA. Mong em tiếp tục viết cho Viết Về Nước Mỹ.

Ấn tượng của chị Dung lần đầu gặp ông Đại là một khuôn mặt vô hồn nhìn vào khoảng không vô định. Không chào hỏi, không có bất kỳ biểu hiện vui buồn gì trên khuôn mặt trơ như tượng đá. Tuy vóc dáng ông còn khỏe mạnh đối với một người ngoài bảy mươi nhưng những bước đi có vẻ nặng nề không phải do đau yếu mà dường như trong lòng không muốn bước.

Hôm đó là ngày đầu tiên chị Dung đi làm cái nghề chăm sóc người già ở nhà ông Đại. Ra mở của là một người đàn bà có tuổi với gương mặt lạnh như tiền lướt nhìn chị từ đầu đến chân. Bà Tiên vợ ông Đại có thói quen đánh giá người khác qua bề ngoài bằng cái nhìn soi mói làm đối phương mất bình tĩnh. Công ty chị Dung phải đổi đến năm nhân viên chỉ trong vòng một tháng, chị Dung là người thứ sáu. Nguyên nhân thông thường của việc đổi người là do gia chủ yêu cầu người chăm sóc làm những việc quá sức hay người làm không chịu

nổi nhưng chì chiết đay nghiến của thân chủ. Trường hợp của ông Đại hoàn toàn khác. Ông hoàn toàn không mở miệng hay yêu cầu điều gì. Nếu muốn làm gì cho ông Đại phải được bà Tiên đồng ý thì mới được làm. Thực ra bà Tiên không thích có người đến nhà để chăm sóc ông Đại. Việc sắp xếp này là do cô con gái Mindy bàn với ông bác sĩ gia đình và ông Đại là người gật đầu theo ý họ mà thôi. Những người xin đổi việc là do không ai chịu nổi cái tĩnh lặng gần như bất động trong ngôi nhà ông Đại.

Chị Dung trông trẻ trung hơn lứa tuổi u60 của mình, thời gian vẫn chưa làm phai hết nét đẹp dịu dàng của người đàn bà góa này. Sau hơn 30 năm làm y tá cho một bệnh viện ở Sài gòn, lúc về hưu, chị được con gái lớn bảo lãnh sang Mỹ. Chị muốn đi làm để kiếm tiền nuôi hai đứa con còn ở Việt nam và có thể sớm bảo lãnh chúng sang để đoàn tụ gia đình. Lúc mới qua Mỹ, chị đi làm giúp việc cho một gia đình giàu có người Việt. Hàng ngày vợ chồng họ đi làm và con cái đi học, một mình trong một ngôi nhà rộng lớn ở một vùng núi, chị Dung có cảm giác thật trống trải. Nghe ở vùng này người ta tuyển nhân viên chăm sóc người cao tuổi, chị Dung cảm thấy công việc này phù hợp với chị hơn nên nộp đơn. Sau khóa huấn luyện một tuần, chị được phân công chăm sóc ông Đại tại nhà. Công việc của người

chăm sóc theo hợp đồng lao động là giúp đỡ thân chủ trong việc ăn uống, đi lại, vệ sinh cá nhân, nấu nướng và dọn dẹp nhà cửa.

Ông Đại vốn là một cựu sĩ quan VNCH, định cư ở Mỹ gần ba mươi năm trước theo diện HO. Ông bà sang Mỹ khi đã nửa đời người, rồi lao vào kiếm tiền để nuôi hai đứa con. Ông đã từng làm nhiều việc khác nhau như sắp xếp hàng ở các siêu thị, nhân viên đưa thư. Dù vất vã nhưng ông đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của một người cha là nuôi hai con nên người. Tony nay là bác sĩ chuyên khoa da liễu, Mindy là luật sư. Hai ông bà về hưu sống trong căn nhà nhỏ mà gia đình họ sống trong hơn hai mươi năm ở ngoại ô Philadelphia. Tony và Mindy sau khi ra trường, mua nhà riêng gần đó để tiện đi lại chăm sóc hai ông bà.

Hồi các con còn nhỏ, ông Đại vui vẻ hoạt bát và siêng năng làm việc. Từ lúc hai con trưởng thành và ra riêng, ông Đại trở nên trầm tư ít nói. Trước đây, ông Đại cảm giác họ là một gia đình đầm ấm. Đó là động lực để ông làm việc kiếm tiền nuôi con. Lúc các con khôn lớn thì chúng nó thành Mỹ con từ văn hóa đến lối sống, khoảng cách hai thế hệ ngày một xa. Lúc đầu ông bà nghĩ như thế cũng tốt cho thế hệ thứ hai. Chúng nó đã hòa nhập với cuộc sống ở đây, đất nước này trở thành quê hương

của chúng chứ không phải như bọn người già họ.

Bà Tiên là người đơn giản, chỉ cần thấy con cháu có cuộc sống tốt là bà vui. Ông Đại thì khác. Vốn sinh ra trong một gia đình truyền thống ở Huế, ông quen với sự gắn kết giữa các thế hệ trong một gia đình ở đó người ông hay người cha luôn được kính trọng và có tiếng nói trong từng việc nhỏ việc lớn. Hai đứa con ông cũng suy nghĩ đơn giản như mẹ chúng, cho rằng sứ mệnh của ông đã kết thúc, bây giờ đến lượt chúng nó. Ông bà chỉ cần ngồi yên để hưởng những thành quả của mình.

Bà Tiên cũng nghĩ rằng bây giờ con cháu thành đạt, đây là lúc ông được nghỉ ngơi thì đúng ra ông nên vui mới phải. Ông muốn nói gì với con cháu bà cũng ngăn cản, cho rằng ông cổ hủ và con cái bây giờ hiểu biết hơn cha mẹ hãy để chúng nó tự quyết định. Hồi ông còn là lao động chính trong nhà, hàng ngày bà cũng cố nấu những món ông thích. Khi về già, bà trở nên mệt mỏi nên trong nhà ít khi đỏ lửa. Các món ăn thường trực là ngũ cốc với sữa, mì gói, bánh kẹp thịt đông lạnh hâm bằng lò vi sóng. Ông buồn không muốn ăn thì bà than rằng ông đổ chướng. Ông thích về Việt nam sống thì bà không chịu vì muốn sống gần con cái. Nhiều lúc ông nói chuyện về những kỷ niệm ở Việt nam bà cũng không buồn nghe, bảo rằng ông sống hoài niệm. Dần dà

ông chẳng buồn nói vì cảm thấy không còn ai lắng nghe mình nữa.

Cuối tuần Tony và vợ con ghé qua nhà ông bà để một đống đồ ăn vào tủ lạnh, hỏi thăm ông bà đôi ba câu rồi đi. Mindy thì ở hơi xa nên thường gọi điện cho ông bà để biết tình hình. Thỉnh thoảng, cô ghé nhà ông bà khi có công chuyện cần thiết mà thôi. Cả tuần bận rộn với công việc, cuối tuần hay ngày lễ những người trẻ muốn nghỉ ngơi và dành thời gian cho gia đình nhỏ của mình. Ai cũng có xu hướng tập trung vào thế hệ sau, vì cho rằng đó mới là tương lai. Hơn nữa, ngoài việc hỏi thăm ba mẹ có uống thuốc đầy đủ không, hôm nào đi thăm bác sĩ thì họ cũng không biết làm gì hơn. Oái oăm thay, con người thông minh có thể tạo ra những con búp bê biết thể hiện cảm xúc mà bản thân con người thì lại trở thành những cái mày biết nói theo kiểu lập trình.

Ông Đại đi thăm bác sĩ tâm thần của ông thường xuyên để kiểm tra và điều chỉnh thuốc. Dường như càng uống thuốc thì bệnh trầm cảm của ông Đại ngày một tệ hơn. Lần khám gần đây, bác sĩ đề nghị với ông họ sẽ làm sốc điện cho ông nếu ông đồng ý. Mỗi lần đi gặp bác sĩ, hai thân già tha nhau chứ hiếm khi nào ông con bác sĩ đưa cha mình đi khám. Có lẽ anh ta quá bận và anh ta nghĩ điều đó cũng không cần thiết. Công việc ai người đó lo,

anh đưa ông đi cũng không có ích lợi gì hơn. Một suy nghĩ rất Mỹ, tôn trọng sự độc lập và riêng tư của người khác. Logic đến nhẫn tâm !

Cô con gái Mindy là một nữ luật sư trẻ đẹp, nói tiếng Việt trọ trẹ. Mỗi lần nói chuyện gì với bác sĩ ông bà cũng phải thông qua một người phiên dịch. Thỉnh thoảng Mindy đưa ông Đại đi để giải quyết những vấn đề cô cho là quan trọng. Một lần để nói với bác sĩ rằng cô rất lo lắng cho sự an toàn của mẹ có khi phải ở chung nhà với ba cô vì đôi khi tức giận ông hay ném vật này vật nọ. Mới đây cô đến để yêu cầu bác sĩ gia đình rằng ba cô cần người chăm sóc tại gia vì mẹ cô không đủ sức để làm và nhất là ông bà không còn đối xử với nhau hòa thuận như trước đây.

Các nhà tâm lý học cho rằng giữa cha và con gái có một tình yêu đặc biệt. Ông Đại thấy giữa mình và con gái là một khoảng cách vời vợi. Ông thèm một cái ôm trìu mến, ánh mắt thương yêu, hay một câu an ủi từ cô con gái. Chỉ chừng đó là ông có thể bớt bệnh, chứ không phải những viên thuốc với những công thức hóa học chính xác đến vô hồn kia. Ông Đại ước gì con trai con gái ông cứ bé như hồi nào, để mỗi buổi sáng ông được cõng chúng ra xe bus, rồi được hai đứa ôm hôn trước khi đến trường. Những buổi đi coi phim tụi nó đòi

ông mua cho những bao bắp rang nóng hổi hay những kem cây mát lạnh. Những lúc cô đơn, ông có thói quen lục lạo những ký ức đẹp. Ông vẫn còn nhớ như in cái đang chạy chân sáo đầy phấn khích của hai đứa những lúc đó. Tụi nhỏ quấn quít bên ba mẹ, thế giới của chúng có một phần ông trong đó. Bây giờ thế giới chúng nó và ông là những đường tròn chỉ tiếp xúc ngoài mà thôi. Đó là những lúc tụi nó đem thức ăn đến cho ông hay là đến bác sĩ để khai thêm triệu chứng của ba nó. Tụi nó được gọi là thành đạt nhờ học và hành những thứ logic vô hồn, lạnh lẽo còn hơn những cái thánh giá trên các ngôi mộ.

Ông không hề trách chúng nó vì cuộc sống của chúng đâu có nhiều thử thách như ông đâu để hiểu hết những suy nghĩ của ông. Ngay cả người đã đồng hành với ông qua những thăng trầm là vợ ông còn không hiểu được ông. Nhiều khi ông có cảm giác lạc lõng ngay trong tổ ấm của mình. Thông thường cảm xúc của mỗi con người như là tấm gương phản chiếu tâm hồn người đối diện. Dễ thương thì dễ được thương, chứ mấy ai chịu khó thương người khó chịu. Trong cuộc sống gia đình thì sự hiểu biết và thương yêu là điểm then chốt. Nếu không có đủ hiểu biết và tình thương thì khi có chuyện gì xảy ra, mọi người có xu hướng đổ lỗi cho người khác. Từ đó, khoảng cách giữa mỗi người ngày càng xa. Hiểu

và thương giúp mình trở nên vị tha, hy sinh hơn để có thể ôm ấp người thương những lúc họ không dễ thương. Đó cũng là lúc người thương của chúng ta cần vòng tay của mình nhất.

Đến thế hệ thứ ba thì thế giới ông và cháu là những đường tròn không tiếp xúc nữa mà xa nhau như những hành tinh quay cuồng trên những quỹ đạo riêng, không bao giờ đụng nhau. Tụi nó nói tiếng Mỹ, ăn đồ Mỹ, Việt nam đã quá mơ hồ với chúng. Những gì ông nói chúng không bao giờ hiểu và ngược lại. Ngay cả vợ ông cũng khuyến khích các con nuôi dạy cháu mình theo kiểu Mỹ để được như cha mẹ nó, để bà nở mày nở mặt về thế hệ Mỹ con này. Vợ ông luôn tự hào về các con, khoe con mình giỏi cỡ nào, nhà cửa to lớn ra làm sao. Bà Tiên là người thiên về vật chất và dễ thỏa mãn. Bà hay than rằng ông đòi hỏi nhiều quá. Bà thấy ông ngày một khó tính cũng không còn muốn gần ông nhưng cũng không muốn để người khác chăm sóc ông. Ông Đại có cảm giác ngày xưa mình ông gánh cả nhà thì bây giờ ông đã trở thành gánh nặng cho vợ con.

Mấy năm trước khi chị Dung đến, một ngày của ông Đại là ngồi hàng giờ ở sofa nhìn vào khoảng không vô định. Đến buổi thì ăn, tối trời thì lên giường. Như một cái máy, không còn chút hứng thú gì. Không ai

biết hay quan tâm những suy nghĩ trong đầu ông. Đơn giản, bệnh thì uống thuốc. Vốn là một y tá nhiều kinh nghiệm, chỉ chưa đầy một tuần bên ông, chị Dung nhận thấy lối sống là phần quan trọng nhất đối với căn bệnh trầm cảm của ông Đại. Chị Dung nghĩ rằng nếu mình không giúp ông thì đến người thứ n cũng không ai thay đổi được gì. Hàng sáng chị pha trà mời ông uống, nấu những món Việt thuần túy cho ông ăn, đọc truyện và mở nhạc cho ông nghe, đưa ông đi dạo. Chị cố gắng trò chuyện với ông Đại bằng cách khơi gợi những kỷ niệm hồi còn ở Việt nam, những ký ức vui vẻ với vợ con. Lúc đầu bà Tiên tỏ vẻ không thích chị Dung làm những điều đó nhưng chị mạnh dạn thưa với bà đó là trách nhiệm của chị, nếu bà không muốn thì có thể yêu cầu với công ty để đổi người. Kinh nghiệm mách bảo chị có thể giúp ông thoát ra khỏi tình trạng sống cũng như chết này nên chị thà làm theo lương tâm rồi bị cho nghỉ việc chứ ngậm miệng ăn tiền rồi cũng chán và tự ý xin nghỉ như năm người trước.

Và chị Dung đã đúng. Ông Đại ngày càng có những biểu hiện trên khuôn mặt một nhiều hơn. Giọng nói và cử chỉ dịu dàng của chị Dung làm ông Đại nhớ lại cô bé học cùng lớp tiểu học hơn nửa thế kỷ trước. Những kỷ niệm nhiều khi giúp con người ta sống qua thực tế phũ phàng. Trí nhớ ông sống lại hình ảnh cô bạn cùng lớp

xinh xắn với hai má lúm đồng tiền có giọng đọc và hát thánh thót như sơn ca. Lần đầu tiên sau nhiều năm làm tượng đá, ông đã tìm được nụ cười trên môi và những hoan hỉ trong tâm của mình.

Tuần thứ ba, ông Đại đã chịu theo chị Dung ra sân mỗi buổi sáng để chăm sóc các cây cảnh. Ông bắt đầu đi đứng nhanh nhẹn hơn, nói năng ngày một nhiều hơn. Những buổi sáng sau đó, ông Đại thấy lòng mình háo hức như là cậu học trò ngày xưa mong đến trường mỗi ngày để được gần cô bạn cùng lớp. Thứ hai tuần thứ tư, ông Đại thấy sốt ruột vì đã hơn 9 giờ sáng mà chị Dung vẫn chưa đến. Rồi ông nhận được điện thoại của công ty cho hay trên đường đến nhà ông, chị Dung bị tai nạn xe và họ sẽ phân công người khác đến chăm ông.

Ông cho họ hay rằng ông đã khỏe không cần người chăm sóc nữa. Ngay lập tức, ông lấy xe chạy vào bệnh viện thăm chị Dung. Nghe chị Dung bị tai nạn, đột nhiên ông trở lại mạnh mẽ, quyết đoán như thời còn cầm súng. Sau nhiều năm không ngồi trước vô lăng, mà hôm nay ông chạy xe thật ngon. Ông hỏi người trực ở bệnh viện, người ta dẫn ông đến phòng mổ não nơi chị Dung vừa được đưa vào. Ông được cho biết chị Dung đang trong tình trạng nguy kịch tính mạng cần phải phẫu thuật ngay.

Mới hai tuần trước ông còn thờ ơ với mọi thứ trên đời với đôi mắt nhìn vào hư vô thì bây giờ trông ông bồn chồn bước tới bước lui trong phòng chờ với đôi mắt mở to như dán vào cánh cửa dẫn từ phòng mổ ra phòng đợi. Mỗi khi cánh cửa trắng mở, ông Đại nhìn chằm chằm vào những bóng áo xanh bước ra, cố tìm nụ cười trên gương mặt họ. Bất chợt ông Đại nhận ra những gì làm ông suy nghĩ trong mấy năm qua đã hoàn toàn tan biến trong giờ phút sinh tử này.

Chuyện Tình Online

Kho Quẹt

Tác giả lần đầu tham dự VVNM với bài «Má chồng tôi «tên thật là Hiền Phạm, sinh năm 1982, quê quán Bình Dương, trước kia làm kế toán. Sau theo chồng sang Mỹ định cư ở Nam California. Mong tác giả tiếp tục viết.

Cả tuần nay mưa rả rích không ngớt, mưa nhiều nên cây cối cũng xanh tươi hơn, chẳng thế mà những bãi cỏ khô cằn trước nhà bỗng dưng xanh rì. Mỗi buổi trưa khi có chút nắng yếu ớt chiếu xuống, đám hoa bồ công anh dại nằm khép mình dưới cỏ cũng vươn mình nở vàng rực rỡ. Tôi ngồi trong nhà ngắm nhìn màn mưa qua khung cửa sổ thấy dạ bồi hồi. Nếu không có trận đại dịch Covid-19 này, giờ chắc tôi đang trong hãng vật lộn với công việc, sau lại tất bật về nhà xoay sở với ngàn công việc không tên khác, để rồi vừa đặt lưng xuống giường là chìm ngay vào giấc ngủ. Sáng hôm sau tiếp tục tất bật cho một ngày mới. Làm gì có thời gian nhàn rỗi ngồi ngắm mưa suy nghĩ mông lung.

Thời gian trôi qua nhanh thật, mới ngày nào một mình tự khăn gói quả mướp theo chồng sang Mỹ định cư. Bây giờ ngồi nhìn lại thấy giống như một giấc mơ vừa mới

xảy ra hôm qua. Với tôi quốc gia Mỹ là một đất nước vừa như lạ lẫm vừa như thân quen. Lạ bởi trong trí một cô gái tỉnh lẻ như tôi sẽ không bao giờ hiểu được nước Mỹ văn minh và hùng mạnh như thế nào, cuộc sống và con người của nước Mỹ ra sao. Trong trí tưởng tượng của tôi Mỹ là một nơi xa hoa phù phiếm, là kinh đô của ánh sáng, của những tòa nhà chọc trời, những khu mua sắm sầm uất, những diễn viên tài năng nhất, xuất chúng nhất... Còn thân quen là bởi kể từ khi đặt chân sang đây tôi luôn được mọi người chào đón nồng hậu mặc dù chúng tôi không hề quen biết nhau trước đó. Hơn hết cuộc sống làm dâu nhà chồng quá đỗi bình yên, cách cư xử giữa con người với nhau sao mà văn minh nhã nhặn đến thế.

Trí nhớ lại một lần nữa dẫn lối đưa tôi về mấy năm trước như bộ phim tình cảm ngọt ngào quen thuộc. Câu chuyện của chàng Việt Kiều về quê cưới cô gái tỉnh lẻ được tua chầm chậm. Chàng thì muốn tìm một em gái miền quê xinh xắn, nhí nhảnh đáng yêu. Nàng thì mong làm sao câu dính được anh Việt kiều hào hoa nào đó để đi Mỹ đổi đời. Những kiểu tình yêu chớp nhoáng như thế thường ai cũng đoán trước được đoạn kết. Nhưng ở đây có một chút khác biệt, bởi vì anh hiền lành và thật thà như đếm, tôi ma mãnh và thực tế. Vì thực tế nên tôi biết bản thân là ai và bản thân mong muốn điều gì. Thay

vì mơ ước hão huyền về những người đàn ông hào hoa phong nhã thì tôi chỉ thích tìm kiếm nhưng người mà bản thân thấy có thể thích nghi được, ngược lại tôi cũng chú ý xem ai có thể thoải mái khi được ở bên tôi. Tôi không có một khái niệm là mẫu người đàn ông của tôi phải như thế nào, trình độ ra sao, cho nên tôi hòa đồng và rất dễ kết bạn. Tôi cũng là người có chút khí chất, khí chất của người phụ nữ thích che chở bảo vệ cho một ai đó hơn là được ai đó lo lắng và che chở cho mình. Và hơn hết tôi không bao giờ muốn lợi dụng bất cứ ai về mọi phương diện, tôi cảm thấy làm điều đó thật tồi tệ, tốt nhất là công bằng và sòng phẳng. Lúc mới quen nhau mỗi khi gọi điện thoại về Việt Nam cho tôi anh luôn ân cần hỏi xem tôi thích quà gì cho những dịp đặc biệt, muốn anh mua tặng gì cho lần đầu gặp gỡ, ngàn lần như một tôi đều trả lời cái gì cũng không cần. Tôi chỉ hiếu kỳ muốn biết người đàn ông bên kia đầu dây ngoài đời thật sẽ trông thế nào. Cho dù anh tha thiết muốn tôi hãy bắt taxi đi đến chỗ hẹn, anh sẵn sàng đứng chờ mà thanh toán phí xe, vì lo lắng đoạn đường đi quá xa. Nhưng tôi vẫn giữ chính kiến chạy chiếc xe máy cà khổ từ tỉnh vùng ven Sài Gòn lao thẳng đến điểm hẹn với quan điểm anh hãy giữ lại số tiền ấy, anh còn nhiều cơ hội xài cho mấy em gái khác. Đoạn này giờ nghĩ lại thấy mình thật bướng bỉnh và ngông cuồng, chẳng hiểu

lúc đó lấy động lực đâu ra cả gan dám một mình chạy xe đi gặp một người đàn ông xa lạ. Phải chăng vì những suy nghĩ điên khùng ấy vô tình đã ghi bàn với anh.

Buổi hẹn đầu tiên không cầu kỳ câu nệ, chỉ chọn đại một quán cà phê nằm ngay giữa trung tâm Sài Gòn. Đối diện quán là công viên cây xanh, thấp thoáng xa xa nhà thờ Đức Bà cổ kính nằm sừng sững trên con đường đông đúc dòng xe qua lại. Anh bảo quán này nổi tiếng hỏi đến ai cũng biết cho tôi dễ dàng tìm thấy. Gặp nhau chưa nói được gì nhiều anh đã bộc bạch hết về công việc, về cuộc sống khó khăn trong ngành công nghiệp hiện đại ở nước Mỹ. Mà những người nông cạn vẫn hay lầm tưởng là sung sướng và kiếm tiền thật dễ dàng. Chính là anh muốn cảnh tỉnh tôi đừng dùng cái đầu ngốc nghếch để mơ về thiên đường nước Mỹ. Với chiếc áo thun trắng đã sờn và chiếc quần jean bạc phếch sau nhiều lần giặt, phong thái đĩnh đạc, nói chuyện từ tốn không vồn vã, không hoa mỹ vừa đủ để tôi nhận ra sự chân thành trong từng lời anh nói. Anh kể tường tận về công việc của mình, về một anh thợ máy có thâm niên trong hãng, với đồng lương eo hẹp. Nghe xong đoạn này lúc đó tôi có chút suy nghĩ sai quấy : «Trời đất chắc sợ tui lợi dụng hay đào mỏ chăng, hoặc giả bị nhiều em gái dối gạt quá nên phải nói gần nơi xa như vậy.» Nhưng sau đó qua giọng nói và cách ăn mặc cùng

với đôi bàn tay được cắt móng thiệt gọn gàng đủ nói lên cuộc sống và con người anh chân chất dường nào. Đến bây giờ trong ký ức tôi vẫn rất ấn tượng về đôi bàn tay ngày ấy, rõ ràng than làm việc cực khổ vậy mà da tay anh mịn màng không tì vết, ngón tay thon gọn và tròn trịa. Tôi chắc mẩm, bàn tay này nhất định là đôi bàn tay của công tử bột, thêm một suy nghĩ nông cạn và dại dột, chính điều này lóe sáng trong tôi những tia hi vọng mong manh về cuộc sống phồn thịnh và an nhàn ở Mỹ. Dẫu sao thì anh cũng vẫn khác xa như những gì tôi đã biết về Việt Kiều Mỹ mà tôi từng có diễm phúc gặp gỡ trước đây.

Nhắc đến đây trong ký ức của tôi lại tua thêm một vòng xa hơn nữa từ trước khi tôi gặp anh. Chẳng là tôi có cô bạn đồng nghiệp cũng là cô bạn gái thân thiết nhất của tôi sau này. Chúng tôi làm chung một hãng, cô ấy là chuyên viên theo dõi đơn hàng, còn tôi lại phụ trách mảng nhân sự tiền lương. Cô ấy nhỏ tuổi hơn tôi nhưng chuyện hẹn hò thì rành sáu câu vọng cổ. Tính tình khá hợp nên chúng tôi thường xuyên chia sẻ cuộc sống riêng tư cùng nhau. Tôi nhìn già dặn hơn so với tuổi vì không biết chăm sóc sắc đẹp, lại thêm tính ăn nói bạt mạng xem trời bằng vung. Chưa kể cái khoản lúc nào gặp chuyện khoái trá là cười hô hố không ra thể thống gì sất. Đôi khi tôi ước mình là thằng con trai có lẽ phù

hợp hơn. Thậm chí tôi còn có cái ý nghĩ quái gở nếu là con trai chắc chắn tôi sẵn sàng đè bất cứ cô gái nào lọt vào tầm ngắm mà hôn mặc kệ nàng ấy có đồng ý hay không. Chứ tôi chán ngấy cái kiểu hẹn hò mà cậu trai cứ hỏi cô gái cho anh hôn một cái nghen, vừa sến súa lại vừa thấy anh chàng hèn nhát gì đâu. Trái ngược hoàn toàn với tôi, cô ấy dáng mảnh khảnh, hơi gầy, nhưng làn da thì hồng hào trắng trẻo, khuôn mặt trái xoan hài hòa với hàm răng trắng đều tăm tắp. Nhìn chung là một cô gái nhỏ nhắn đáng yêu. Lại còn là người cầu kì biết chưng diện và chăm sóc bản thân chu đáo. Cô ấy có một mối tình thanh mai trúc mã khá hạnh phúc. Chẳng bao lâu nữa hai người họ sẽ đi đến hồi kết viên mãn khi anh ấy hoàn tất chương trình tu nghiệp. Nhưng rất lâu sau tôi chẳng bao giờ nghe cô ấy nhắc đến anh chàng đó nữa. Tôi cũng không bao giờ cố gạn hỏi về quá khứ mà tôi thừa biết chẳng vui vẻ gì, bản thân chợt nhận ra trong mỗi chúng ta ai cũng cần có một góc khuất để che giấu những chuyện không muốn chia sẻ cùng ai.

Chúng tôi là cặp bài trùng đi đâu cũng có đôi, đặc biệt trong những buổi hẹn hò lúc nào tôi cũng là người đầu tiên được cô ấy lôi theo.Tôi biết chẳng phải cô mặn mà hay thích thú gì cho cam cái khoản đi đâu cũng kè kè cái đuôi là tôi. Mà là thấy tôi tính tình ngang ngạnh lại có chút tinh ranh nên nghĩ có tôi theo bảo vệ sẽ an toàn

hơn và đỡ bỡ ngỡ khi gặp gỡ trai lạ. Tôi không tài nào giải đáp nổi sao cô ấy có thể kiếm đâu ra được nhiều mối bạn trai kinh khủng, điều đó khiến cô ấy bận rộn suốt những ngày cuối tuần, thậm chí ngay tất cả những buổi chiều sau giờ tan sở, còn lây phiền cho cả tôi. Bữa nọ cô ấy gọi điện thoại cho tôi từ rất sớm, kêu tôi chuẩn bị sẵn sàng cô ấy đến đón, còn khéo léo dặn hờ phải ăn mặc tươm tất hơn, nếu có thể thì nên mặc váy càng tốt. Đây là lần đầu tiên cô ấy can thiệp vào việc ăn mặc của tôi, thấy không có tiếng trả lời của tôi, cô ấy liền đính chính là muốn cùng tôi đi gặp một người đặc biệt bảo đảm lần này sẽ không làm tôi thất vọng. Tôi xì dài trong cuống họng, tìm bạn cho cô ấy chứ có phải cho tôi đâu mà tôi phải bận tâm chú ý. Lần nào hẹn hò cô ấy chẳng phán như vậy, nhưng khi tàn cuộc cũng chính cô ấy là thất vọng nhiều nhất còn gì. Có điều khi nghe đến hẹn hò trong Sài Gòn bao toan tính trong đầu để viện cớ từ chối trong tôi biến mất. Sài Gòn phố xá đông vui, khu trung tâm mua sắm thì sang trọng lộng lẫy. Gặp ai cũng được miễn tôi có cơ hội đi lòng vòng nhìn ngắm phố xá, xe cộ người qua kẻ lại cũng khiến tôi vô cùng say mê và thích thú.

Hôm đó là một ngày chủ nhật nắng chói chang và nóng kinh khủng, may mà cô ấy chơi sang đi bằng xe taxi, nếu chạy xe máy thì dù che chắn cỡ nào cũng không

tránh khỏi cháy da. Suốt đoạn đường đi cô ấy không ngớt huyên thuyên về người bạn trai mới. Theo như những gì cô ấy kể, anh ta là một Việt Kiều ở Mỹ, hiện đang làm giám đốc, điều hành một cơ sở kinh doanh quy mô nhỏ với hai ba chục nhân viên. Họ chưa gặp nhau ngoài đời lần nào, lần này anh ta về Việt Nam công tác nhân tiện gặp cô ấy luôn. Chả trách, cô ấy chăm chút chưng diện như thể đi dự một buổi tiệc rất quan trọng. Chiếc váy hoa xòe màu trắng ôm nhẹ nhàng người làm nổi bật tột cùng vòng eo nhỏ xíu của cô ấy, khuôn mặt được trang điểm tự nhiên điểm xuyết thêm phụ kiện đi kèm hoa tai, vòng cổ, đôi giày cao gót màu da, chiếc ví tay cùng màu giày tạo điểm nhấn thật trang nhã. Mái tóc đen mượt buông tự nhiên ôm lấy bờ vai làm toát lên vẻ mong manh yếu đuối nhưng vẫn không kém phần duyên dáng trang đài. Tôi chỉ còn biết tròn mắt ngưỡng mộ ngắm nhìn cô ấy, nhìn lại bản thân thấy mình thật chẳng khác nào vịt con xấu xí đang đứng cạnh thiên nga. Lúc trên xe cô ấy cứ thấp tha thấp thỏm không yên vì sợ trễ giờ. Còn tôi khi nghe cô ấy thuật lại những mẩu đối thoại tràn đầy ngọt ngào của họ cũng không khỏi tò mò mong nhanh chóng được trông thấy anh ta liền. Trong đầu hình ảnh của một soái ca lờ mờ hiện ra thật đẹp trai và cuốn hút. Tuy nhiên, con đường trung tâm từ Quận Nhất hướng về Quận Năm thì lại đông nghịt người, xe

cộ hối hả chen lên phía trước phỏng chừng ai cũng vội vã. Nên dù muốn nhanh hơn nữa thì chiếc xe vẫn chạy với tốc độ của một con rùa, nhích từng nhích một trong tiếng inh ỏi của kèn xe.

Cuối cùng Taxi cũng đưa chúng tôi đến nơi cần đến, chúng tôi hối hả nhìn quanh thấy anh ta đang ngồi trong một góc khuất với ly cà phê trên bàn đã vơi còn một nửa. Nhìn thấy chúng tôi anh ta vội vàng đứng lên vồn vã vừa như hỏi han lại vừa ẩn chứa bực dọc và trách móc vì để anh ta phải ngồi chờ hơn nửa tiếng đồng hồ. Cô ấy thì ra vẻ bối rối, trong khi tôi cảm thấy ấm ức muốn nói huỵch toẹt ra đó không phải lỗi của chúng tôi. Vớ được anh ấy cô bạn chẳng mừng quá đến nỗi nếu có thể đi được từ tối hôm trước có lẽ cô ấy cũng phóng đi rồi. Anh ta thừa biết đoạn đường đi khá xa, nếu muốn anh ta có thể đến chỗ chúng tôi, hoặc chí ít cũng nên chọn địa điểm gần và thuận tiện cho chúng tôi. Để đến được chỗ hẹn chúng tôi phải đi trước giờ hẹn gần ba tiếng đồng hồ. Dù sao chúng tôi cũng không phải dân Sài Gòn thứ thiệt sao có thể nắm rõ quy luật về nạn kẹt xe xảy ra như cơm bữa, chợt nhận ra bản thân chỉ là người đi theo phụ họa nên không dám phán bừa, đành ngậm bồ hòn làm ngọt xin lỗi qua loa. May thay đối diện hai cô gái trẻ trung với đôi má đỏ ửng vì nóng cũng phần nào làm dịu cơn giận tức thì, anh ta nhanh chóng lấy lại tinh thần rồi

giả lã mời chúng tôi ngồi.

Trong khi chúng tôi dè dặt khi tiếp chuyện thì anh ta lại tự tin với giọng nói đầy cao ngạo. Đôi khi cao hứng anh ta cười to đến mức một vài bàn khách ngồi gần phải ngoái đầu nhìn sang phía chúng tôi với ánh mắt khó chịu. Anh ta ngồi kể rất nhiều về cuộc sống xung quanh anh ta, về những hào nhoáng của nước Mỹ phồn vinh, về cuộc sống sung sướng tại một đất nước xa lạ. Bỗng anh ta rút trong túi ra ba chiếc điện thoại mới toanh đặt lên bàn, xong dài dòng kể lể anh thích chọn quà công nghệ như thế nào, tặng cho quá trời người ra sao, còn dư đến ba chiếc điện thoại chẳng biết tặng ai. Anh ta tiếp tục kể về những món quà xa xỉ toàn hàng hiệu với những thương hiệu nổi tiếng mà anh ta đã chuẩn bị để tặng người thân bạn bè. Sau như chợt nhớ ra liền hỏi chúng tôi đi đến đây bằng phương tiện gì. Khi biết chúng tôi đi bằng taxi, liền khoe khoang rằng ở Mỹ anh toàn lái xe hơi đi làm nên ngột ngạt và chán rồi. Về đây đi xe máy vừa thoải mái, vừa nhanh chóng, giá cả quá rẻ nên anh ta mua liền hai chiếc để tiện cho việc đi lại sau này trở về Mỹ sẽ để lại cho bà con. Chiếc SH mới mua thì cồng kềnh nên anh để ở nhà, lấy chiếc xe Wave đi cho tiện. Rồi anh ta cứ thế hoa tay múa chân như chốn không người, kiểu nói chuyện còn sợ không đủ to mọi người trong quán sẽ không nghe thấy rõ. Sau chuyển đề

tài sang giá cả vật chất giữa Mỹ và Việt Nam, giữa con người của hai miền đất nước. Thường thì anh ấy ca ngợi hết lời về miền đất hứa mà anh ta đang sinh sống và làm việc. Thỉnh thoảng hỏi một vài thông tin của chúng tôi để có đề tài tiếp tục dùng so sánh một cách khập khiễng về những thứ chúng tôi có và những thứ mà chúng tôi chưa bao giờ được biết hay chạm vào. Lúc đầu tôi lấy làm vô cùng thích thú khi được biết thêm những điều mà trước nay mình chưa bao giờ được biết, cảm thấy sự hiểu biết của mình quá hạn hẹp, nhưng nghe riết tôi lại cảm thấy tự ái nổi lên và không thể chịu được cái lối ăn nói phô trương và xem thường người nghe như vậy. Quay sang nhìn cô bạn bên cạnh để tìm sự đồng thuận, cô ấy không những tán thành tất cả những gì anh ta nói mà còn đang tròn xoe hai mắt vì kinh ngạc pha lẫn thán phục. Thỉnh thoảng tôi thấy cô còn dùng những ngón tay nuột nà của mình vuốt vuốt mái tóc dài ngang vai làm duyên làm dáng nhằm gây ấn tượng với anh ta.

Sau đó, anh ta có mời chúng tôi đi ăn mì vì anh bảo mới biết được một quán mì rất ngon và nổi tiếng ở gần đây. Chúng tôi đi bộ băng qua bên kia đường đi sâu vào con hẻm nhỏ bên hông chợ. Đó là một quán mì của người Hoa, tôi nghĩ vậy vì nghe nhân viên và chủ nói chuyện với nhau bằng thứ tiếng không giống như tiếng phổ thông mà tôi vẫn thường nghe trong mấy bộ

phim Tàu, chắc là tiếng Quan Thoại hay một vùng miền nào đó. Quán có khoảng năm sáu bàn, lượng khách khá đông phía bàn bên trong đầy những người, chỉ còn xót lại một bàn trống nằm nhô ra khỏi vỉa hè. Chúng tôi gọi ba tô mì hoành thánh vì theo lời anh ta giới thiệu tiệm này xứng tầm đệ nhất mì hoành thánh của Quận Năm. Trong khi chờ mang mì ra, tôi nói vui phải biết được anh mời đi ăn thì đã nhịn đói từ tối hôm trước. Vừa bắt được câu nói đó anh ta cười khả ố hỏi thẳng rằng có phải từ trước đến nay tôi chưa từng được ai mời đi ăn, hay chưa từng được ai đãi ăn món gì không. Sau đó ra chiều thông cảm và chê trách bọn đàn ông không biết cách lấy lòng người đẹp. Giống như tôi đã vô tình gãi đúng chỗ ngứa, anh ta tiếp tục say sưa điệp khúc về sự hào phóng và ga lăng của mình về những chiến tích anh ta trả tiền cho những những bữa tiệc hay những món quà đã tặng mấy em gái Việt Nam mỗi lần về nước. Tôi thầm tự hỏi không biết cô bạn đã nhận được món quà quý giá gì rồi, nhưng nhìn điệu bộ cô ấy thì như đang nuốt từng lời từng chữ của anh ta với vẻ mặt rạng ngời hạnh phúc. Trong lúc ngồi ăn tôi không còn hứng thú nói chen vào giữa cuộc nói chuyện, phần chán ngấy việc phải ngồi nghe những điều nhàm chán tự đề cao bản thân của anh ta phần cũng không muốn phá hỏng không gian riêng tư của họ. Chính vậy tôi có nhiều thời gian để nhìn ngắm

kỹ lưỡng hơn về anh ta. Quần jean, sơ mi ngắn tay trong thân người quá khổ, khuôn mặt rám nắng với tia mắt hời hợt, không tập trung vào một điểm nhất định. Tuổi trạc tứ tuần tóc đã điểm lưa thưa vài sợi bạc được vuốt một loại gel bóng mượt. Có thói quen rung đùi trong khi nói chuyện, sẵn sàng xoay người phun xuống sàn khi ăn trúng món không vừa ý và thói quen dùng tăm xỉa răng không cần che miệng. Trước đó tôi cũng gặp gỡ một vài người bạn trai mới quen của cô ấy, nhưng tôi không chú tâm nhiều vào họ, cùng lắm chỉ cười nhạo cô ấy khi thấy cô cứ rối lên sợ không lấy được chồng. Dù sao lần này lại hoàn toàn khác vì anh trai trở về từ Mỹ, đất nước của văn minh hiện đại. Tôi bỗng thấy không thể chấp nhận được sự thật trần trụi về người đàn ông đang ngồi đối diện, có chút đổ vỡ trong lòng. Chỉ gặp một người thì không nên đánh đồng tất cả, nhưng với tôi tại thời điểm đó đã tự đánh đồng nước Mỹ chẳng có gì hay ho, và con người thật nhàm chán kênh kiệu.

Bẵng đi một thời gian, mối tình mật ngọt kéo dài hơn năm năm của tôi phút chốc tan biến, chỉ để lại cho tôi vết thương lòng sâu sắc nhất. Kế hoạch cưới xin hủy bỏ vào phút chót trong sự ngỡ ngàng của hết thảy người quen, ngay cả người trong cuộc là tôi còn không khỏi bàng hoàng. Tôi sẽ không bao giờ dám tin có lúc nào đó một giọng con gái lạ hoắc gọi điện thoại đến báo tin

chồng sắp cưới của tôi sẽ chào đón con gái đầu lòng trong vài tháng tới. Bàng hoàng khi gặng hỏi người trong cuộc, chỉ nhận được sự im lặng thừa nhận và câu trả lời xin lỗi. Vậy là đám cưới vẫn diễn ra như dự kiến, vẫn đúng ngày giờ như đã định, vẫn bạn bè người thân mà tôi quen biết hơn nửa, chỉ có điều tên cô dâu trong thiệp hồng không phải là tôi. Tôi không nhớ mình đã từng đọc đâu đó câu nói : «Chỉ khi nào bạn thật sự chạm đến tận cùng của nỗi đau, bạn mới có thể nhanh chóng thay đổi.» Nhìn lại bản thân tôi chợt nhận ra đã ngủ vùi trong hạnh phúc quá lâu. Đây chính là cú giáng mạnh nhất khiến tôi tỉnh ngủ hoàn toàn và sẽ chẳng bao giờ còn dám ngủ quên trong hạnh phúc. Cái hạnh phúc nửa vời mà cứ ngỡ sẽ là mãi mãi ấy. Nhìn thân hình tiều tụy trong gương tôi đã không còn nhận ra chính tôi, dấu vết thời gian đã lờ mờ xuất hiện trên khuôn mặt u sầu. Ông bà mình chẳng ví «Trai ba mươi tuổi còn xoan, gái ba mươi tuổi đã toan về già» Tôi biết mình nên làm gì đó khác hơn để thay đổi bản thân, để chiến thắng chính mình. Đóng vai nạn nhân và khóc thương cho cuộc tình đã chết là điều xuẩn ngốc nhất. Tôi phải thay đổi, tôi có thể làm được và thậm chí còn làm tốt hơn. Tôi muốn chứng tỏ cho người đàn ông phụ bạc ấy thấy được không có anh ta tôi thậm chí còn sống rất tốt và nếu có gặp lại, anh ta phải hối tiếc vì đã để mất tôi.

Những ngày sau đó tôi không bao giờ để cho mình có thời gian ngồi ủ dột, tôi bắt đầu chăm chút đến vẻ ngoài nhiều hơn, tập thể dục thể thao và ăn uống lành mạnh. Tôi ra ngoài và gặp gỡ bạn bè trở lại, tôi mở rộng lòng mình đón nhận tất cả những người bạn bằng tấm chân thành và sự thông cảm sâu sắc, không còn gò bó, xét nét và chỉ chăm chăm nhìn vào những khuyết điểm của người ta như trước đây nữa. Chỉ trong một thời gian ngắn tôi đã thay đổi hoàn toàn về bản thân, về cả nhân sinh quan.

Rồi cái ngày định mệnh cũng đến, tôi nhận được điện thoại của anh vào một buổi chiều nắng muộn cuối tháng tám. Thoạt đầu nghe anh giới thiệu tên tôi thấy hoàn toàn xa lạ và thầm tự hỏi tại sao anh có được số điện thoại cầm tay của tôi. Bởi khi tôi đưa số điện thoại cầm tay cho bất kỳ người nào tôi đều đã biết rõ về người đó. Tôi còn có thói quen ghi chi tiết thông tin cá nhân của những người tôi đã từng cho số điện thoại vào một cuốn sổ tay để lưu giữ, việc một người xa lạ gọi đến là hoàn toàn không thể. Thắc mắc của tôi vẫn không được anh giải đáp thấu đáo, anh chỉ nói một người bạn đã cho anh số của tôi rồi tuyệt nhiên không cung cấp thêm thông tin gì khác, báo hại tôi nghi ngờ hết người bạn này đến người bạn khác. Sau nhiều lần điện thoại thăm hỏi qua lại có chiều thân quen hơn, bí ẩn về số điện thoại của

tôi mới được anh hé lộ, anh có được thông tin và số cầm tay của tôi thông qua một trang hẹn hò online. Nghe đến tên trang mạng tôi ngớ người rồi chợt nhớ ra trước kia cô bạn thân có giúp tạo hồ sơ làm quen online cho tôi. Ghi danh miễn phí, chỉ cần cung cấp số điện thoại, địa chỉ email, vì có điều khoản bảo mật mọi thông tin cá nhân của người sử dụng, nên cô ấy lấy luôn số điện thoại cầm tay của tôi. Tôi cũng không phản đối, còn đồng tình cho cô ấy lấy đại một tấm hình của người mẫu trên mạng giả mạo là tôi, cô ấy cũng khéo lựa chọn hình mẫu không quá xinh đẹp lại có nhiều điểm giống tôi để không bị phát hiện là hình giả. Sau đó tôi có nhận được vài lời mời làm quen kết bạn, nhưng thấy mấy câu chuyện chát chít lạt lẽo vô vị, cùng thời gian đó tôi cũng có bạn trai nên cuối cùng tài khoản ấy rơi vào quên lãng. Tôi hoàn toàn không biết rằng tài khoản ấy vẫn còn và người khác vẫn có thể trả một khoản lệ phí nhỏ để lấy số điện thoại cá nhân của bất cứ hồ sơ nào mà họ quan tâm. Anh chính là anh chàng nhàn rỗi bỏ ra một chút phí rồi lục tung trang mạng hẹn hò để có được thông tin của tôi.

Phải thú nhận rằng giọng nói của anh qua điện thoại rất truyền cảm, dễ nghe, đặc biệt là mỗi khi anh cất tiếng cười nghe thật ấm áp và êm tai. Tại sao anh lại xuất hiện đúng thời điểm này mà không phải thời điểm

nào khác, tại sao trong vô vàn hồ sơ anh lại chọn trúng hồ sơ của tôi. Lần đầu tiên trong đời tôi phải đương đầu với những câu hỏi phức tạp mà không sao lý giải. Anh giống như một cái phao cứu sinh từ trên trời rơi xuống, như ngọn gió mát lành thổi qua tâm hồn đang cô đơn của tôi. Nhưng tôi thật sự không dám tin mọi thứ sẽ êm xuôi và tốt đẹp, hoặc giả vờ như không muốn tin rằng một điều gì đó đang len lỏi trong lòng. Anh vẫn đều đặn gọi điện cho tôi tuần vài lần chỉ để nói chuyện tầm phào, đôi khi như đoán được suy nghĩ của tôi anh thẳng thắn thú nhận rằng do có dự định về Việt Nam cưới vợ, nhưng anh sống ở Mỹ từ nhỏ và chưa về Việt Nam lần nào không biết phong tục tập quán và con người ra sao. Sẵn tiện nhờ tôi hướng dẫn làm sao để chinh phục được em gái Việt Nam. Dù muốn dù không tôi cũng không có bất cứ lý do nào để từ chối.

Ngày đó khi mới bước chân vào quán, tôi đã nhận ra anh ngay, mặc dù bề ngoài tròn trịa và có phần trẻ trung hơn trong hình đôi chút. Kể từ khi nhận được cuộc điện thoại làm quen của anh, chúng tôi chỉ trò chuyện qua điện thoại, thư điện tử, tin nhắn, đôi khi vào những dịp đặc biệt chúng tôi gửi vài tấm thiệp viết tay cho nhau. Có một dạo tôi năn nỉ dữ quá anh mới chịu gửi cho tôi một tấm hình duy nhất và nhìn xấu nhất. Hình chụp lúc chạng vạng tối một người đàn ông đứng dưới gốc cây

ổi tay thả lỏng hai bên, tuổi chừng bốn mấy, vận bộ quần áo nhàu nhĩ lè phè, mang đôi dép nhựa màu đen. Khi xem hình tôi không khỏi tức cười, người chụp hình thì vô tâm, người mẫu trong hình thì vô tư. Không cần chọn góc hay điều chỉnh độ sáng tối, không chỉnh trang ngăn nắp, kiểu đang trong phòng ngủ nghe xin hình liền phóng ra ngoài vườn nhờ đứa cháu chụp đại một kiểu cho có ảnh gửi. Người ta khi chụp hình thì phải khoe xe, khoe nhà, phải chọn những nơi sang trọng, diện bộ cánh thật xịn. Còn anh giản dị đã đành, cả người lẫn cảnh chẳng khác một anh nông dân đang sống miền vùng quê hẻo lánh nào đó ở Việt Nam, không có chút gì là giống như một anh Việt Kiều thứ thiệt. Nhờ vào những đặc điểm bình dị ấy khi gặp nhau chúng tôi không còn có khoảng cách, giống như cuộc gặp của người bạn cũ đã quen biết từ lâu. Tôi thì chia sẻ về công việc, về cuộc sống, về tình yêu, và những cuộc hẹn hò ngờ nghệch. Anh cũng bộc bạch vài cuộc hẹn các em gái trẻ đẹp đỏng đảnh, không hài lòng với những món quà anh dành tặng. Sau mỗi buổi trò chuyện đều là những dư vị vui vẻ đời thường. Tôi không bao giờ nghĩ mình sẽ lấy anh vì anh hiền lành chất phát và trầm tính, không phải mẫu người phù hợp với tôi. Nhưng bởi thấy được trái tim vốn lương thiện của anh mà tôi lại muốn giúp anh có được một mối lương duyên tốt trong số danh

sách mấy em gái anh gặp gỡ trên mạng. Cũng chính vì điều đó mà mỗi buổi gặp chúng tôi đều có rất nhiều chuyện chia sẻ cùng nhau. Mỗi ngày sau giờ tan làm, tôi liền một mạch phóng xe máy đi đón anh cùng ăn tối và nghe anh tâm sự trong ngày đã làm những gì hay đi những đâu. Anh cũng rất giỏi trong việc săn lùng những quán cóc vỉa hè với món ăn dân dã như khô bò bên góc công viên Lê Văn Tám, quán ốc Sữa, hay bột chiên, cơm cháy kho quẹt, thậm chí món bún đậu mắm tôm Cầu Gỗ... Rất nhiều món ngon khiến tôi người Việt chính gốc còn phải giật mình vì mình chưa bao giờ biết đến. Sài Gòn trong tôi lại có thêm một vẻ đẹp hoàn toàn khác, vẻ đẹp của những góc phố, những con hẻm uốn khúc quanh co với những món ăn đậm chất quê nhà làm say mê những người con xa xứ.

Sau vài tuần lận đận long đong đi chinh đông phạt tây, anh trở lại gặp tôi và thú nhận mong muốn được cưới tôi làm vợ. Tôi còn nhớ hôm đó là ngày thứ bảy của tuần thứ hai, tôi mang đến cho anh những chùm chôm chôm đầu mùa tươi ngon. Để cảm ơn tôi vì giúp anh làm tài xế xe ôm, và người hướng dẫn bất đắc dĩ đi loanh quanh khắp hang cùng ngõ hẹp trong mấy tuần liền. Anh ngồi tẩn mẫn lột chôm chôm ra cho tôi ăn, còn tôi thì vẫn vô tư vừa ăn vừa say sưa kể về những kế hoạch tương lai. Bỗng nhiên trong miếng chôm chôm

rơi ra chiếc nhẫn với viên kim cương lấp lánh. Thoáng chút bối rối nhưng tôi nhanh chóng nghĩ rằng đó không phải dành cho tôi, liền lấy lại tinh thần mà hỏi anh nhẫn hột xoàn thật phải không. Anh đáp tỉnh ruồi rằng : «hột xoàn này là giả còn hột XOÀI thiệt thì lúc nào cũng có». Nói xong anh cười tủm tỉm và quay ra hỏi tôi : «Em có thể làm vợ anh không.» Một khoảng lặng bao trùm giữa hai người, dường như không chịu đựng được lâu anh phá tan bầu không khí đó kêu tôi không cần phải trả lời anh liền, cứ cầm nhẫn về suy nghĩ cho kỹ rồi ba ngày sau cho anh câu trả lời. Tôi liền đứng phắt dậy và trả lời một cách dứt khoát rằng : «Được, xin anh cho em ba ngày để em được suy nghĩ kỹ lại». Sau đó tôi lên xe rồ máy đi thẳng và không thèm nhìn lại. Tôi biết phía sau lưng anh đang nhìn theo dáng tôi cho đến khi bóng tôi mất dạng trong dòng xe đông đúc trên đường và thở phào nhẹ nhàng cũng may chỉ là hột xoàn giả. Có lẽ ngay lúc đó anh không hề nhận ra cũng giống như anh, sau những buổi cùng ngồi nhâm nhi cà phê buôn chuyện phiếm, tôi thấy yêu cuộc sống bình dị bên anh, thấy tôi được sống là chính mình một cách thoải mái nhất. Anh sẽ là đôi cánh đưa tôi bay đến xứ sở thiên đường mà bao người hằng mong ước, đó cũng là ước mơ bỏng cháy bấy lâu của tôi. Không cần phải đắn đo tôi có thể đồng ý ngay lời đề nghị của anh, nhưng tôi

vẫn để anh chờ đủ ba ngày rồi mới gật đầu ưng thuận. Sau vài tuần phép ngắn ngủi, anh trở về Mỹ với lời hứa năm sau sẽ quay lại cưới, tôi gật đầu im lặng không cần anh hứa hẹn thêm gì, bởi nhìn sâu trong mắt anh mọi lời hứa đều trở nên vô nghĩa.

Tin tưởng anh là vậy nhưng tôi không bao giờ tin mọi chuyện xảy ra với tôi nhanh chóng và thuận lợi như vậy. Gặp gỡ nhau được hai tuần thì hỏi cưới dù cả hai không biết gì nhiều về hoàn cảnh đôi bên. Rồi như đã hẹn đúng một năm sau anh trở về Việt Nam cưới tôi. Một đám cưới đơn sơ diễn ra, không ồn ào tốn kém, chỉ là một bữa tiệc nhỏ ấm cúng ra mắt dòng họ hai bên. Thật ra cũng chỉ có một bên gia đình tôi thôi, vì anh nói ba má mình đã già, anh chị em thì bận rộn nên không ai có thể về dự đám cưới được, mà anh cũng không còn bất cứ người thân nào ở Việt Nam. Qua những gì chúng tôi thường xuyên liên lạc tôi cũng hiểu được phần nào cuộc sống bận rộn xứ Mỹ. Mọi lời anh nói đều hợp tình hợp lý nên anh nói gì tôi cũng yên tâm mà nghe theo. Mọi việc cưới xin tôi đều tự tay thu xếp, tôi phải mất cả tuần trời mới hoàn thành bảng kế hoạch chi tiết gửi cho anh duyệt, anh còn bảo tôi thật chu đáo, chỉ cần nói sơ qua là được rồi không cần quá chi tiết và rõ ràng như vậy. Khi xem đến mục chi phí mua cặp nhẫn cưới tôi để giá khoảng ba trăm đô. Anh điện thoại cho tôi và hỏi ba

trăm đô cho cặp nhẫn thì có được gắn hột xoàn không. Tôi cười trêu anh sẽ gắn hột xoài thật to nhẫn của anh. Cho đến khi cả hai đã chính thức làm vợ chồng rồi tôi cũng không thể tin rằng mình đã thật sự kết hôn. Có những mối tình dai dẳng đợi chờ mòn mỏi thề non hẹn biển cuối cùng chẳng đi đến đâu. Có những con người sống cách nhau hơn nửa vòng trái đất không hẹn mà lại tìm được nhau, chẳng có một lời yêu đương tử tế, chỉ là hai con người sống cô đơn hơn nửa đời người, vội vàng gặp gỡ, vội vàng cưới nhau để rồi vội vàng viết lên bao nhiêu là câu chuyện vui buồn đời thường, mong sẽ được hầu quý độc giả gần xa vào một ngày nhàn rỗi khác.

Họp Mặt Gia Đình Mùa Đại Dịch

Đinh Công Bình

Tác giả là cư dân Huntsville, AL. Bài viết về nước Mỹ đầu tiên của ông là «Bao Giờ Trời Sáng» một du ký nhiều ý nghĩa khi thăm viếng Nghĩa Trang Quốc Gia Arlington, bài viết thứ hai là «Thằng Ngốc «Đây là bài viết thứ ba. Mong tác giả sẽ tiếp tục viết thêm.

Bố vợ tôi nói như ra lệnh trước khi cúp điện thoại:

Tao không cần biết ! Đây là cuộc họp mặt thường niên của gia đình. Có khó khăn cách mấy cũng phải về. Không đứa nào được vắng mặt !

Thoa, vợ tôi nén câu thở dài. Vì công việc hằng ngày của chúng tôi có liên quan đến y dược, Thoa và tôi có khá nhiều bạn bè làm trong ngành y tại các bệnh viện trong và ngoài nước Mỹ. Họ là những chiến sĩ đang ngày đêm chiến đấu trực tiếp với con Covid-19 nên họ đã chia sẻ với chúng tôi về sự nguy hiểm của con vi rút. Hai trong bốn người em của Thoa cũng đều biết rất rõ về sự nguy hiểm và sự quan trọng của vấn đề phòng bệnh trong lúc này.

Nhưng chúng tôi phải làm sao đây ? Tất cả những giải thích, phân tách của chúng tôi về vấn đề này đều bị bố coi là những lời vô cớ, giả dối để thoái thác. Thật tội cho mẹ vợ của tôi. Bà bị bệnh đã nhiều năm nay và hiện nay sức khỏe của bà rất mỏng manh. Bà đã may mắn thoát chết sau lần bị tai biến 10 năm trước, nhưng cũng từ đó, bà bị bán thân bất toại và phải đón thêm cả mớ bệnh khác như tim, tiểu đường, phổi... Bà sẽ ra sao nếu Cô Vi đến thăm ?

Vì cuộc sống, ngoài hai người con ở trong cùng một thành phố, chúng tôi và gia đình hai người em khác đều sống rải rác trên nước Mỹ. Dẫu vậy, ngoài tuần lễ họp mặt thường niên của gia đình, hằng năm chúng tôi đều chia nhau đi về thăm ông bà, để ông bà có dịp gặp thêm con cháu và cho cuộc sống bớt cô đơn vì năm dài tháng rộng. Riêng năm nay, vì đại dịch, mọi kế hoạch thường niên của đại gia đình đều bị ảnh hưởng.

Chẳng biết vì tủi thân hay ấm ức, Thoa gục đầu xuống chiếc gối bông khóc thút thít. Điện thoại lại reng, Thoa vội lau nước mắt rồi bắt máy. Cô không ghé sát phone vào tai mà bật speaker để tôi cùng nghe. Đầu dây bên kia Thanh, cô em thứ ba, cất tiếng :

Hello chị Thoa, khoảng mười phút nữa em setup Zoom meeting qua internet để tất cả anh chị em mình bàn về buổi họp mặt gia đình năm nay. Chẳng biết chị tính sao chứ hiện thời em quyết định sẽ không tham dự ngày họp mặt năm nay ! Nguy hiểm như vậy, con số người mắc bệnh, người chết trên thế giới mỗi ngày một tăng mà bố cứ khăng khăng bắt tất cả các con phải về family reunion ! Anh Tuân với con Tươi, chẳng hiểu sao, cũng cứ một mực về phe bố, nằng nặc đòi tổ chức ! Tạm ngưng một năm có sao đâu ? Tránh voi chẳng xấu mặt nào ! Anyway, mười phút nữa mình họp !

Mười phút sau, qua Zoom, «cái chợ» được bắt đầu! Mặc dầu Thoa là chị cả nhưng cô và các anh chị em khác chưa kịp nói gì thì Tuân đã khẳng định :

Covid-19 chỉ là con vi rút giả tạo ! Là hoax ! Bọn dân chủ cấu kết để thêu dệt ra nó hầu chống phá ông Trump !

Tuân chưa dứt lời thì Thanh ấm ức nhảy vô :

Em không đồng ý với anh Tuân ! Vô lý ! Nếu nó là con vi rút giả tạo thì tại sao trên thế giới hiện nay đã có hàng chục triệu người bị nhiễm và gần nửa triệu người đã chết ? Nếu nó không có thật thì tại sao biết bao nhiêu nước trên thế giới phải đóng cửa quốc gia để kinh tế

của họ bị tê liệt ? Ngoài các cơ sở thương mại thì nhà trường và các nơi thờ phượng cũng đều đóng cửa. Ngay cả đền thánh Phê Rô của Roma chưa bao giờ đóng cửa mà mới đây phải đóng cửa tới gần 3 tháng. Thêm nữa, nếu đây là sự ẩu đả của dân chủ và cộng hòa thì bộ cả thế giới là dân chủ à ? Em nói thật, họ chả màng gì đến cộng-trừ-nhân-chia gì của Mỹ đâu !

Tươi nhảy vào bênh anh :

Con virus này nếu có cũng chả đáng sợ ! Bọn nhà báo thổi phồng lên để làm người ta hoang mang. Chỉ những người già yếu mới sợ chứ mình còn trẻ chả sao. Nếu bị thì cũng chỉ ho cảm sơ sơ. Hơn nữa, bây giờ nhiều tiểu bang đã mở lại bình thường rồi. An Toàn rồi bởi nếu không an toàn thì sức mấy người ta mở lại ! Chị thấy cô BT đấy, cổ dám tuyên bố thẳng thừng là cổ không đeo khẩu trang khi ra ngoài công cộng trong bao nhiêu ngày nay mà cổ có bị gì đâu ? Cổ xác định trên kênh Youtube của cổ là con Covid-19 không có thật và nó chỉ là chiêu bài của dân chủ dùng để đánh phá cộng hòa, để bôi xấu ông Trump !

Thành, cậu em út ít nói nhất, phản pháo :

That’s not right chị Tươi ! Đại đa số tin tức chân chính và bộ y tế của thế giới đều đưa ra những khuyến

cáo về sự nguy hiểm và kêu gọi chúng ta nên làm tất cả những gì mình có thể để tránh lây nhiễm. Đương nhiên có những tờ báo, và những đảng phái chính trị, dùng nước đục Covid-19 để thả câu, nhưng chúng ta phải tham khảo những nguồn tin chính đáng để có thể tìm ra sự thật. Okay em agree là người trẻ thì đỡ nguy hiểm hơn nhưng không phải là nếu trẻ thì không bị nhiễm hoặc không chết. Đã có khá nhiều người trẻ chết vì Cô Vi rồi ! Chị đừng dựa vào những tin tức một chiều; đặc biệt, chị không nên nghe theo những giải thích vớ vẩn của BT, bởi theo em, cô ta chả biết gì về y khoa, đặc biệt là Covid-19 !

Thoa tiếp lời Thành :

Người trẻ có thể không bị nặng nhưng người trẻ có thể mang bệnh về cho người yếu, người già. Còn vụ người ta mở cửa lại đâu có nghĩa là mọi việc đã an toàn. Những người chủ thương mại họ quan tâm đến lợi tức, đến thu nhập, chứ mấy người giỏi về y khoa ? Bạn bè anh chị đang ngày đêm chống chọi với con virus trong các phòng ICU của bệnh viện và họ trực tiếp chứng kiến cảnh chết chóc của con bệnh. Mình không nghe họ thì nghe ai ? Không cẩn thận, giả sử mình mang bệnh về cho bố mẹ thì sao ?

Không chịu thua, Tuân đưa ra chứng minh :

Từ tháng 2 đến giờ, toàn là tin giả ! Toàn là fake news ! Em có đeo khẩu trang đâu, em có rửa tay bằng handsan đâu, em vẫn đi chơi thoải mái ! Em có bị gì đâu ? Bạn bè em cũng vậy mà chả có thằng tây nào chết! Vợ con em cũng vẫn khỏe re !

Không nhịn được nữa, Thanh gắt :

Sự suy đoán của anh, sự bất cẩn của anh, những người như anh là những người làm tăng sự lây nhiễm ! Nói thật với anh, sự cẩu thả của anh là lý do chính mà em và gia đình em không muốn tham dự ngày family reunion năm nay ! Không cẩn thận mai mốt chẳng may bị bệnh lúc đó ân hận cũng không kịp !

Tuân quạt lại :

Đứa nào nhát thì đừng đến ! Nếu cần, mình gia đình tao với bố cũng vẫn nhậu !

Tươi phụ họa :

Vợ chồng em cũng về. Không bay được thì tụi em lái xe. Không thể vì sự nhu nhược của vài người mà mình bỏ đi cái family tradition !

Tới độ này thì kể như bó tay ! Mỗi người, ai nấy, nhốn nháo thêm vài câu nữa rồi chán chường cúp máy. Thấy Thoa buồn, tôi lên tiếng đùa một câu không đúng chỗ :

Chợ tan rồi hả em ? Chắc bán ế hay sao mà mặt như bánh bao chiều vậy ?

Thoa nhìn tôi cười chua chát bằng đôi mắt rớm lệ !

Hai hôm sau, Thoa nhận được điện thoại của mẹ. Mẹ vừa khóc vừa nói :

Mấy ngày nay bố cứ đay nghiến mẹ ! Chỉ một câu «con hư tại mẹ, cháu hư tại bà» mà bố chúng mày nhai đi nhai lại không biết bao nhiêu lần. Ổng đổ thừa là vì mẹ xúi nên con, thằng Thành, và con Thanh không về. Mấy bữa nay nhà mình như đám tang !

Im lặng một chút, bà lại tiếp :

Bố chúng mày là vậy ! Từ hồi về làm vợ ổng, mẹ chưa bao giờ thấy ổng nhận lỗi, xin lỗi, hay sửa lỗi. Ổng chỉ giỏi đổ lỗi !

Hai mẹ con cùng khóc với nhau khoảng nửa tiếng. Trước khi cúp máy, bà nói :

Tùy con, nếu có thể được thì về tham dự cho bố, thằng Tuân, và con Tươi khỏi đay nghiến mẹ. Nếu không về được thì mẹ cũng không buồn đâu. Mẹ hiểu, ngoài công ăn việc làm, các con còn phải bảo vệ sức khỏe cho gia đình các con. Thằng Thiện nhà con cũng đâu được khỏe, nó bị suyễn mà nhiễm con vi rút thì khổ.

Sau vài tuần đắn đo giằng co, cuối cùng, để cho mẹ khỏi bị đay nghiến, Thoa quyết định bay về tham dự buổi reunion. Dẫu vậy, cô quyết định đi một mình vì không thể để chúng tôi, nhất là cháu Thiện, gặp nguy cơ lây bệnh. Vì thương chị nên Thành cũng cố lái xe gần 30 tiếng về để «bảo vệ» cho chị Thoa và cho mẹ. Riêng Thanh, mặc dầu ở cùng thành phố nhưng cô nhất định không tham dự vì chồng Thanh mang chứng bệnh tim khá nặng và hai vợ chồng Thanh còn đang phụng dưỡng người mẹ chồng gần 90 tuổi trong nhà.

Hai ngày đầu của family reunion diễn ra tương đối ấm áp bởi ai cũng cố «lựa lời mà nói». Đến ngày thứ ba, Thành và Tuân có cuộc va chạm nổi đình đám ! Số là vừa xong bữa cơm trưa, sau khi hai bố mẹ vào phòng nghỉ trưa, Tuân cho chị và các em biết là chiều hôm đó hắn sẽ đến trễ vì phải đi party bên nhà bạn. Nói xong Tuân cầm chìa khóa ra xe. Ấm ức đã mấy ngày, Thành theo Tuân ra tới xe và nói bằng giọng lịch sự nhưng

cứng rắn, Thành nói :

Mấy đêm vừa rồi em biết anh Tuân đều đi nhậu ! Hôm nay anh lại đi party với bạn bè. Anh có biết đó là hành động ích kỷ và bất cẩn không ? Anh thừa biết mẹ rất yếu và bố cũng chẳng còn khỏe ! Anh lớn rồi, chẳng ai có thể cấm anh đi nhậu, nhưng nếu có đi, ít nhất anh cũng nên cẩn thận để bảo vệ cho bố mẹ trong thời điểm nguy hiểm này bằng cách cách ly với bố mẹ...

Không đợi cho Thành nói hết, Tuân sừng sộ quay lại nắm cổ áo Thành quát :

Mày dạy khôn tao hả Thành ? Mày cậy mày có bằng này, bằng nọ rồi khinh tao và dạy tao cách báo hiếu, thương yêu hả ? Mấy tháng nay tao cũng đi nhậu, đi party, rồi cũng đến đây thăm bố mẹ hằng tuần, bố mẹ có sao đâu ? Tao muốn đi đâu, tao muốn đến đâu mày không cấm được tao. Đây là nước tự do, không ai cấm được tao. Nếu nhát, mày cứ việc cút khỏi thành phố này để «cách ly» với tao !

Nói xong, Tuân xô Thành té xuống bụi cây bên hông nhà rồi chung vào xe đề máy phóng biệt tích. Thành lồm cồm bò dậy đưa vội vạt áo lên chùi những giọt nước miếng của Tuân văng trên mặt mình rồi lẳng lặng đi vào nhà.

Sau một tuần họp mặt thì mọi người ai về nhà nấy. Thoa cũng từ giã bố mẹ ra về. Như chúng tôi đã quyết định từ trước, Thoa đón taxi về nhà và vào thẳng căn phòng dưới basement bằng cửa sau. Chúng tôi quyết định là cô sẽ cách ly đúng 2 tuần và chỉ liên lạc với chồng con qua điện thoại. Cũng may, basement của chúng tôi có trang bị sẵn tủ lạnh, bếp, đồ ăn, phòng tắm, và phòng ngủ nên cô không cảm thấy thiếu thốn về vật chất. Tuy vậy, mặc dầu không ai nói với ai, nhưng mấy bố con chúng tôi đều cảm thấy xót xa khi thấy mẹ phải ăn cơm một mình ở dưới basement. Chúng tôi chỉ mong cho hai tuần lễ cách ly qua mau để mọi người lại được cùng nhau cười nói bên mâm cơm gia đình.

Mười ngày chậm chạp trôi qua. Thoa vẫn không có triệu chứng gì khác lạ. Sáng thứ Sáu, gái út thức dậy lúc tôi và Thiện đang uống cà phê trong bếp. Con bé đưa ý kiến :

Mẹ cách ly mười ngày rồi và không có triệu chứng gì. Hay mình nói với mẹ ngừng cách ly ? Để mẹ ăn và ngủ một mình dưới basement tội nghiệp mẹ quá !

Thiện và tôi cũng tỏ vẻ tán thành ý kiến của út. Thiện vội lấy phone gọi xuống basement cho mẹ. Đầu dây bên kia, mẹ uể oải trả lời từng câu. Út chưa kịp đưa ý kiến ngừng cách ly thì mẹ nói :

Cậu Tuân bị Covid rồi ! Bị hơn tuần nay và đang nằm trong ICU. Hiện chưa phải dùng máy trợ thở nhưng đã phải đeo oxy và không đi lại được. Cậu Thành đã lái xe về tới nhà rồi nhưng hai hôm nay cũng đang bị nóng lạnh và ho. Tội nghiệp Thành chỉ vì thương mẹ, thương chị mà khổ !

Ngừng một chút, Thoa nói tiếp :

Đêm hôm qua bà ngoại mới cho mẹ biết ! Bà bảo hai hôm nay bà cũng tự nhiên cảm thấy khó thở, mệt, và ho. Bà bảo chính ra bà cũng tính dấu mẹ vì không muốn cho mẹ lo nhưng cuối cùng bà ngoại quyết định nói vì bà muốn mẹ phải tiếp tục cách ly «khẻo thằng Thiện nó bị lây !»

Cho tới khi tôi đặt bút xuống viết bài này, Tuân đang phục hồi ở nhà sau hơn một tháng nằm trong ICU và phải thở bằng máy. Vợ Tuân và một đứa con cũng bị nhưng bị nhẹ. Bà ngoại vẫn còn nằm trong bệnh viện nhưng theo bác sĩ thì đã qua được cơn nguy kịch. Bà vẫn bình phục hẳn vì vậy không ai được trực tiếp thăm viếng nên không ai có thể, và cũng không ai muốn, cho bà biết về những gì đã xảy ra trong thời gian bà nằm chống chọi với con bệnh. Bà chưa biết là Thành, người con út của bà, đã không qua được ! Thành bề ngoài trông khỏe lắm nhưng không hiểu sao em lại bị nặng

nhất. Sau khi có triệu chứng khoảng gần một tuần thì em cảm thấy không thể thở và không đi đứng được. Thành nhờ bạn gái gọi xe cấp cứu mang em vào bệnh viện. Vì quá nặng, họ đã cho em vào ICU và dùng máy thở ngay. Mặc dầu được bác sĩ tận tâm chăm sóc bằng phương pháp hiện đại, Thành vẫn không thoát được thần chết ! Thành đã chết trong cô đơn và đã được cấp tốc hỏa táng. Thoa và Thanh cả tháng nay đã khóc đến hết nước mắt ! Hai chị em dự trù sẽ bàn với gia đình đưa tro cốt Thành đến nơi an nghỉ cuối cùng sau khi đại dịch kết thúc.

Đôi Bờ Sông Tương

Nguyên Ngọc

Tác giả lần đầu tham dự VVNM với bài «Mầm Sống Trên Đất Mới «, sinh năm 1968 hiện là giáo viên dạy Văn cấp 2 tại Nha Trang. Đây là bài thứ hai. Mong tác giả tiếp tục gửi bài.

Đêm đã khuya, tôi dắt Mai, cô hàng xóm, đi trên con đường hẻm nhỏ, từng cơn gió nhẹ hiu hắt lùa theo những bước chân nhàn rỗi của chúng tôi. Xóm làng đã chìm trong giấc ngủ, xung quanh thanh vắng lặng im. Bỗng Mai lay tôi hỏi nhỏ :

- Chị chơi với em chị có ngại không ?

- Ngại gì ? Tôi hỏi lại.

- Dạ ! Ngại vì em mù đó !

- Cái con nhỏ này, em có tin chị bỏ em giữa đường cho em tự về không - Tôi cười nói.

Mai cũng cười và nắm chặt lấy tay tôi thủ thỉ :

- Em thật hạnh phúc được chơi với chị, được chị yêu thương chia sẻ những buồn vui khi không có chồng em bên cạnh. Khi chị chưa đến, em không dám chơi với ai

hết, nhất là với người sáng mắt. Mỗi lần đi làm về là em chui tọt vô nhà lo cho chồng con rồi mai lại lên hội. Cuộc sống cứ thế trôi đi trong những ngày dài không ánh sáng.

Tôi mắng yêu :

- Em ngốc lắm ! Mù như vợ chồng em, bao người sáng không theo kịp đó chứ. Ví dụ như chị đây nè !

- Thua gì ? Chị nói đi ! Mai giục.

- Thua công nghệ thông tin nè, thua những tấm bằng khen nè, thua tiếng Anh nữa...

Hai chị em mãi tán chuyện, đến cổng ngoài nhà Mai lúc nào mà tôi không hay. Mai khép cổng và bước vào nhà. Nhìn dáng em liu xiu men theo tường nhà bà Sáu mà lòng tôi nặng trĩu. Tôi thương em và có cả sự ngưỡng mộ; ngưỡng mộ bởi số phận oan nghiệt vẫn không làm em gục ngã, buông xuôi. Em đã cố gắng vùng vẫy ngoi lên từ đêm đen để trở thành cô gái mù nổi tiếng cả tỉnh thành. Thật từ đáy lòng, tôi rất khâm phục trước ý chí và tài năng của Mai với những tấm bằng khen chất đầy bên góc tủ. Trong tất cả những giải thưởng tôi nể phục nhất là giải về Tin học 6 tỉnh miền Trung mà Mai đạt được năm 2009. Và từ khi quen biết Mai tôi thấy mình

cần phải học hỏi nhiều thứ ở cô ấy lắm. Nhưng đặc biệt, tôi cảm động nhất là mối tình thật đẹp của Mai và Tiến.

Ngày ấy Mai gặp Tiến trong đám tang của người thầy dạy âm nhạc tại Nha Trang. Tiến cũng là người khiếm thị nhưng trông rất thư sinh. Dù mắt không nhìn thấy, anh thổi sáo rất hay lại đàn giỏi, còn sử dụng vi tính thì vô cùng thành thạo. Tiến đã làm lay động trái tim Mai bằng tiếng sáo du dương, làm sống lại những cảm xúc yêu đương từng ngủ quên trong Mai suốt những năm tháng đau buồn vì mặc cảm tàn tật.

Cuộc đời Mai đã sang một trang mới, cô ấy đã tìm được nửa kia yêu thương. Hai mảnh đời bất hạnh ghép lại thành một bức tranh đẹp tuyệt vời về tình yêu. Họ yêu nhau, cùng trải qua bao sóng gió, bao cung bậc cảm xúc. Buồn thay, tình yêu chớm nở không bao lâu thì Tiến phải sang Mỹ theo diện bảo lãnh đoàn tụ gia đình, bỏ lại Mai với những hụt hẫng, chới với, nhớ nhung, và suy nghĩ mông lung buồn khổ đã đeo đẳng cô từ bao năm tháng tưởng đã phôi pha nhờ tình yêu của chàng, bỗng dưng giờ đây chúng quay trở lại để hành hạ mảnh tâm hồn tội nghiệp.

Ngày ấy, liên lạc Việt Nam và Mỹ rất khó khăn chứ không như bây giờ. Những lá thư tay thấm đẫm nước mắt chứa chan yêu thương phải mất một thời gian dài

mới đến được tay nhau. Họ yêu nhau chỉ mới 5 tháng lại xa nhau đến 5 năm, thời gian gần nhau thật ít ỏi mà thời gian xa nhau thì đằng đẵng. Những ngày xa Tiến, Mai tuy còn rất trẻ lại bị mù nhưng nhan sắc cũng khá dễ thương, tính tình hiền dịu, và giỏi dang. Cô thường đi hội họp, quen biết nhiều, nên những anh chàng độc thân cùng trong Hội Người Mù thường theo tán tỉnh. Có nhiều lời khuyên bảo Mai đừng chờ đợi nữa, xa xôi cách trở như vậy, cộng thêm chuyện Tiến là người khuyết tật qua Mỹ không thể đi làm nên chắc chắn là anh sẽ không thể nào về cưới Mai đâu. Nhưng Mai tin Tiến, tin đến mức cô đáp trả gay gắt mỗi khi có ai đó nói không hay về Tiến, cô chỉ biết vùi đầu vào công việc cho quên đi ngày tháng.

Lòng tin của Mai cuối cùng đã được đền đáp. Vì khi sang sống ở Mỹ, Tiến đã nghĩ «tàn tật nhưng không tàn đời.» Anh không nằm nhà để thụ hưởng 100/100 sự trợ giúp thật hoàn hảo từ A tới Z của chính phủ Mỹ đối với người tàn tật, mà anh đến trường, học Tiếng Anh, và học cách sống tự lập, rồi ra đi làm, để cho có thu nhập hầu về Việt Nam cưới Mai và bảo lãnh cô qua Mỹ.

Mãnh lực tình yêu quả là sức mạnh vô biên. Tiến cố gắng và Tiến đã làm được. Qua thư từ, Tiến kể cho Mai nghe đủ chuyện về nước Mỹ. Ở Mỹ, Tiến nói anh cảm

nhận được sự an toàn, sự công bằng, và rất an tâm vì mình được bảo vệ bởi luật pháp Mỹ. Luật người khuyết tật ở Hoa Kỳ cấm phân biệt đối xử kỳ thị với người khuyết tật. Tiến đã được quan tâm chăm sóc rất chu đáo. Chẳng những hãng xưởng chịu nhận người khuyết tật như anh vô làm, mà họ còn giúp đỡ tận tình. Ví dụ như trước khi Tiến vào hãng làm việc, hãng phân công người đến tận nhà để tập cho Tiến học định hướng di chuyển từ nhà tới hãng và ngược lại mà không phải trả tiền, lại còn được nhận đầy đủ lương. Mỗi khi Tiến đi ra đường, từ phương tiện giao thông, cho đến trường học, các siêu thị, nhà hàng... đâu đâu cũng đều có những phương tiện đặc biệt dành riêng cho người khiếm thị, có thêm mục chữ nổi để người khuyết tật chủ động sử dụng mà không làm phiền đến ai. Không như ở Việt Nam, Tiến luôn bị động, đi đâu cũng phải có người dắt, dẫn, bằng không nếu chẳng lạc đường thì cũng bị... xe đụng. Đặc biệt, Mai nói cô thích nhất là chuyện ở Mỹ trên xe bus họ thiết kế hệ thống nâng lên hạ xuống ở cửa xe cho người khuyết tật lên xuống dễ dàng. Bên Việt Nam đâu ai quan tâm cho người mù, có lần Tiến đi xe buýt lúc xuống xe anh bước sụp xuống hầm cống đang đào sửa chữa xém chút nữa mạng vong. Chuyện Tiến, một chàng trai Việt không thấy đường đến Mỹ lại trở thành người hữu dụng, tự tin đi làm hãng xưởng một

cách đàng hoàng như người bình thường đã làm bao người ở Việt Nam kinh ngạc và ngưỡng mộ.

Hai người này quả đúng là một cặp Trời sinh. Mai cũng là người khiếm thị và cô cũng dũng cảm kiên cường không kém Tiến. Cô đi học đủ thứ, để tự lập mà tự mưu sinh, kể cả học tiếng Anh.

Từ ngày bé Út - con gái tôi - đi Mỹ học, tôi và Mai có nhiều chuyện để nói hơn và từ đó cũng thân nhau hơn. Mỗi lần qua nhà Mai tôi thấy cô ấy dù không thấy đường nhưng lại làm mọi việc gọn gàng sạch sẽ đâu vào đó, bước đi nhanh nhẹn như người sáng vậy. Tôi cảm phục quá nên trong một lần thấy Mai vui tôi mạo muội hỏi :

- Mai ơi ! Chị hỏi điều này tí, em đừng buồn sao chị tò mò nha.

Mai tươi cười đáp :

- Dạ, chị nói đi ! em luôn xem chị như người thân yêu của em, có điều gì em giấu chị đâu.

- Vậy em có thể cho chị biết vì sao em bị mù mắt, em bị lúc nào mà sao em không giống như những người khiếm thị khác, vì việc gì em cũng làm được, và làm giỏi như vậy ?

Như được khơi dậy nỗi lòng, Mai bèn kể một hơi cho tôi nghe về cái đêm định mệnh đó. Cái đêm mà nó đã cướp đi nguồn sáng trong đôi mắt của Mai. Đến giờ tôi mới biết, mắt của Mai không phải mới sinh ra là đã bị mù.

Đó là một buổi chiều năm Mai 19 tuổi, cái tuổi xuân sắc nhất của đời người con gái đầy mộng mơ. Chiều hôm ấy, đi làm rẫy về, Mai chở lúa đi xay trên bến xe Tiền Phong bằng chiếc xe đạp cũ. Xay xong, cô hốt gạo và cám bỏ vào bao, cột phía sau ba ga chuẩn bị chở về. Vừa bước ra đường, bỗng nhiên trời đất tối sầm lại. Mai nghĩ, chắc đi làm về mệt chưa ăn gì nên choáng thôi. Mai ngồi đó đợi rất lâu, rất lâu. Ông chủ nhà máy cũng đóng cửa ra về.

Trời chiều dần buông, Mai chờ mãi mà cô không thấy rõ hơn chút nào, đầu óc mỗi lúc càng đau hơn. Mai bèn quyết định men theo lề đường dắt xe gạo mò mẫm đi về.

- Sao em không nhờ người trong nhà máy hay nhờ ai đó báo cho người nhà em lên đón mà tự đi về nguy hiểm vậy ? Tôi nôn nóng xen ngang lời em.

- Lúc đầu em cũng định vào nhà máy nhờ nhưng nghĩ, chắc mình mệt nó xây xẩm chút rồi khỏi, nên ngồi đợi. Mai buồn bã nói. - Và cũng vì nhà em, các anh đi làm rẫy ở lại hết, ba thì đi xa, còn mẹ em mất khi em mới 11 tuổi.

Mai cho biết, từ chỗ máy xác gạo xuống nhà Mai khoảng gần hai cây số, con đường ấy Mai đã đi lại lắm lần nhưng sao đêm nay nó dài và xa đến thế. Dò dẫm từng bước, từng bước trong đêm tối, chiếc xe đạp như chiếc gậy dò đường, thỉnh thoảng Mai lại sụp ổ gà vì đường ngày xưa lồi lõm chứ không như bây giờ. Ngã xuống, đứng lên, và đi tiếp.

Đang đi, người Mai bỗng nhiên nhẹ tênh như đi vào hư không, rồi cô rơi tõm xuống cầu. Cái cầu bị hư đang làm lại, ác thay, không một vật gì che chắn cả. Mai hoảng loạn thét lên, thét to như muốn xé toang trời đêm, mong ai đó đi trên cầu nghe thấy xuống cứu. Tiếng kêu mỗi lúc nhỏ dần. Mai thầm nghĩ có lẽ đêm nay là đêm cuối cùng được sống trên cõi đời này. Nhưng rồi cô lại nghĩ : Không ! Mình không thể chết như vậy được, bởi chưa gặp cha, gặp anh để cho biết là mình bị mù, nhất định phải sống, phải đi chữa mắt để tìm lại nguồn sáng.

Đêm càng về khuya, đường phố càng vắng lặng, chỉ thoảng nghe tiếng xe ba gác chạy xa xa chở ốc sò về bến. Trong cơn bấn loạn, Mai không hiểu tại sao mình lại không thấy đường, bây giờ lại rơi xuống cầu như thế này. Mai như chết lặng rồi hít thật sâu, cố gắng kêu thật to.

- Có ai không... Cứu tôi với ! Tiếng kêu vang xa, vang xa rồi rơi tọt vào màn đêm. Mai rợn tóc gáy suy nghĩ bông lung. Bỗng có bước chân nhè nhẹ của ai đó đang leo xuống, rồi tiến lại gần. Một giọng khàn khàn của người đàn ông đứng tuổi vang lên ở phía sau.

- Đi đứng mắt mũi để đâu mà lọt ũm dưới này vậy ?

Mai mừng quýnh nhưng không dám nói sự thật mình không thấy đường vì sợ sợ... Mai nhanh tay mò chụp cái bao gạo sau xe cùng leo lên thành cầu mà không để người ấy biết cô bị tối mắt. Lên khỏi cầu Mai cảm ơn rồi cố trấn tĩnh dắt xe đi tiếp. Nhưng đi được một quãng, bỗng có bàn tay ai đó đặt xuống vai Mai, cô giật mình, thét lên và dắt xe chạy tới. Hắn đuổi theo và ôm chặt từ phía sau. Mai lại la lên, Cứu tôi ! Cứu tôi ! ... Vừa kêu vừa chạy thụt mạng, chạy không còn biết đường xá là đâu. Thì ra là hắn đã theo dõi cách đi đứng đã phát hiện ra Mai bị mù nên hắn đuổi theo dở trò bỉ ổi.

Vừa đói, vừa mệt vừa căm giận cái tên dê xồm kia, Mai ức nghẹn thở không ra hơi. Mai không còn cảm giác biết ơn mà lẩm bẩm : «Giá ông đừng cứu tôi để tôi chết dưới cầu kia còn tiếng thơm hơn bị ông sàm sỡ.» Đang tức điên người, bất ngờ chiếc xe đạp bị giật mạnh ra khỏi tay. Chẳng lẽ lại là hắn, hắn không buông tha mình thật ư ? Mai loạng choạng đưa hai tay về phía trước quờ quạng rồi bỏ chạy. Mai chạy trong vô định, chạy như ma rượt về phía trường học rồi vấp ngã, thế là hắn đuổi kịp.

Lúc này, chuông nhà thờ ngân lên 12 tiếng. Mai hy vọng có ai trong nhà thờ còn thức ra cứu mình.Tiếng la của Mai nhỏ dần, nhỏ dần rồi lạc vào không gian mênh mông của đêm như tiếng chuông nhà thờ kia. Mai đã kiệt sức và hoảng loạn. Lúc tưởng chừng như chấm hết tất cả thì Chúa lại đến cứu cô ấy. Có một nhóm thanh niên từ phía chùa Ốc đi lại, nghe tiếng kêu cứu của Mai họ chạy đến. Thấy được tình hình và tiếng kêu khóc của Mai, họ túm lấy người đàn ông kia và đấm đá ông ta túi bụi... Sau đó họ giúp đưa Mai về nhà.

Chạy về tới nhà, Mai vào phòng đóng cửa khóc suốt ngày đêm, đến khi người anh thứ ba đi rẫy về thấy mắt em mình mắt sưng húp thì gạn hỏi. Mai mới kể hết mọi chuyện cho anh nghe. Anh đau đớn muốn tìm gã đàn

ông kia để cho hắn một trận nhưng nghĩ lại hắn cũng đã cứu em mình từ dưới cầu lên nên thôi. Hai anh em ôm nhau mà khóc.

Anh Ba đã dắt Mai đi chữa trị nhiều nơi, hết tiền mà mắt Mai không thể sáng. Nhiều tháng Mai chìm trong bóng đêm với những giấc mơ hãi hùng. Có những lúc Mai không biết đâu là mơ, đâu là thực, đâu là ngày, đâu là đêm. Lòng trĩu nặng ưu tư, nỗi đau đớn đến tột cùng Mai đã gọi mẹ : «Mẹ ơi ! Mẹ ơi ! Mẹ hãy về đưa con gái đi cùng. Con không muốn sống nữa, con muốn theo mẹ vì con còn hiện hữu trên cõi đời này thì chỉ là gánh nặng cho ba và các anh mà thôi.» Mai đau đớn, chán nản, tuyệt vọng, mấy lần Mai tự tử nhưng không thành. Nhưng rồi Mai đã tự trấn tỉnh lại, chấp nhận sự thật, chấp nhận số phận để đứng lên.

Nhờ một chị bạn giới thiệu, Mai đã gia nhập vào Hội Người Mù trong Thị Trấn, cùng tham gia sinh hoạt với những người bất hạnh khác. Mai dần quen nơi này, nơi có những người cùng cảnh ngộ biết chia sẻ, yêu thương, đã làm cho Mai quên đi cái quá khứ đau buồn. Từ ngày vào Hội cô ấy không còn cảm thấy cô đơn lạc lõng nữa. Mai đã có một đại gia đình mới, đầy ắp tiếng cười. Đúng là, cánh cửa này khép lại thì một cánh cửa khác đã mở ra.

Vào Hội không bao lâu, nhờ sự thông minh và chăm chỉ Mai học chữ Braille và sử dụng nó thành thạo. Ngoài học chữ Mai còn học vi tính, bấm huyệt, làm chổi... Công việc nào cô ấy cũng làm rất giỏi. Mai bắt đầu cuộc sống tự lập mà không phải phụ thuộc, dựa dẫm vào anh em trong gia đình. Nhờ tham gia các hoạt động, Mai nhận được nhiều giải thưởng, có tiền để tự trang trải cho cuộc sống. Từ đó Mai cảm thấy cuộc sống có ý nghĩa hơn. Đó là thời điểm Mai gặp rồi quen và yêu Tiến

Mãi hơn 5 năm sau khi đến Mỹ, đã tốn biết bao nhiêu thời gian viết thư, gọi điện, và cả nhớ nhung, Tiến mới trở về thăm Mai. Ngưu Lang Chức Nữ gặp nhau mừng mừng tủi tủi. Niềm vui tràn đầy, dù di chuyển bất tiện họ vẫn cố gắng tổ chức đám cưới. Thật tội nghiệp, thủ tục cưới xin lúc đó vô cùng rắc rối. Họ đi ra, đi vào Cục Xuất Nhập Cảnh không biết bao lần, nhưng vẫn không làm được giấy đăng ký kết hôn. Cuối cùng họ chỉ tổ chức lễ cưới đơn giản nhưng ấm áp bên gia đình Mai và người thân, và vì vậy Tiến không thể làm thủ tục bảo lãnh Mai. Ngày vui, hạnh phúc bên nhau chưa bao lâu thì Tiến phải về lại Mỹ do hãng gọi đi làm. Lúc sắp đi, Tiến vui mừng vì Mai có thai được 6 tuần. Họ vô cùng hạnh phúc, cứ mãi quấn quýt bên nhau, không muốn rời xa một bước.

Tám tháng sau, bé trai Thi Thiên ra đời, đó là kết tinh của một tình yêu đẹp giữa hai người. Thi Thiên là bài thơ hay nhất, tuyệt diệu nhất mà trời đã ban tặng cho đôi uyên ương kẻ ở chân trời người nơi góc biển này. Mai đã vượt cạn một mình, không có chồng bên cạnh. Cô rất hồi hộp và lo lắng, mong con sinh ra có đôi mắt lành lặn, không phải giống như ba mẹ nó. Ngày vượt cạn thật kinh khủng mà Mai nói không dám nhớ lại. Vì hồi hộp, lo âu, nên đến mấy ngày sau Mai mới dám hỏi cô y tá xem đôi mắt con trai thế nào. Khi nghe cô y tá nói đôi mắt của bé long lanh, lành lặn, Mai vỡ òa trong niềm vui và hạnh phúc.

Những ngày tháng Mai sinh con, nuôi con thui thủi một mình với bao khó khăn tưởng chừng như không kham nổi, vì một người phụ nữ bình thường lần đầu tiên làm mẹ cũng cực muôn vàn, huống chi là cô gái mù như Mai. Vậy mà Mai đã vượt qua một cách thật hoàn hảo, tuyệt vời mà không cần sự trợ giúp của ai, từ việc nuôi con, cho bú mớm, chăm sóc thức ăn, giặt giũ, dọn dẹp nhà cửa... Như đáp trả lại tình yêu vô bờ của người mẹ mù, thằng bé lớn nhanh như thổi, dễ nuôi, và rất dễ thương. Năm tháng sau khi Thi Thiên ra đời, Tiến xin được hãng cho phép nên bay về thăm vợ con một chuyến. Tiến hạnh phúc không nói nổi thành lời. Đứa con lành lặn, bụ bẫm, ai cũng nói đôi mắt bé sáng

trong. Đó là món quà vô giá mà Chúa đã ban tặng cho vợ chồng họ, Tiến nói vậy. Tiến cảm ơn Mai, cảm ơn Chúa đã mang Thi Thiên đến với cuộc đời anh. Từ nay Thi Thiên sẽ là đôi mắt, là nguồn sáng bất tận của hai người.

Nhưng rồi niềm vui, niềm hạnh phúc bên nhau của họ cũng không được bao lâu. Tiến lại phải trở về Mỹ vì công việc. Hình như ông trời lại thử thách, bắt họ cứ phải cách xa nhau. Lại một lần nữa hơn 4 năm, mòn mỏi ôm con chờ đợi. Có những lúc Mai muốn gục ngã bởi quá nhiều áp lực từ công việc làm, chuyện nuôi con một mình, và đặc biệt là những lời dèm pha ác ý của ai đó, rằng Tiến đẹp trai, tài giỏi, liệu Tiến có bội bạc không ? Vì thời ấy cũng có biết bao cô gái trẻ đẹp có con với Việt Kiều rồi họ đi mãi không về để cưới hay bảo lãnh, đành đoạn bắt người yêu, người vợ bên Việt Nam chờ đợi mỏi mòn, tàn phai tuổi thanh xuân. Nhưng Mai thì tin vào Tiến tuyệt đối, tin rằng anh ở bên ấy cũng từng đêm mong nhớ vợ con, nhưng do hoàn cảnh nên chưa thể nào bảo lãnh mẹ con Mai.

Những đồng tiền đi làm dành dụm Tiến gửi về Việt Nam lúc ấy quý lắm. Lần nào nhận tiền Mai cũng khóc. Thi Thiên lúc này đã lớn và nó mãi theo hỏi : «Ba đi đâu mà lâu về vậy má ?» Mỗi lần nghe con hỏi, Mai tê tái

lòng chỉ trả lời cho qua chuyện, «Ba phải đi làm xa, ba đi làm kiếm tiền để bảo lãnh mẹ con mình.» Thiên lớn lên trong vòng tay yêu thương của chỉ mỗi một mình mẹ. Càng lớn, thằng bé càng kháu khỉnh, ngoan ngoãn. Đó cũng nguồn an ủi tiếp thêm sức mạnh cho Mai chờ Tiến trở về.

Và rồi Tiến cũng đã trở về sau hơn 4 năm chờ đợi nữa của Mai. Mai như hồi sinh trở lại. Mùa Đông năm ấy Mai không còn cô đơn lạnh lẽo không còn ôm con khóc thầm khi gió Đông về. Những ngày bên nhau nghe tiếng cười, và tiếng gọi «Vợ yêu» của Tiến. Mai hạnh phúc biết bao dù trong thâm tâm Mai cứ lo cánh cánh sợ một ngày nào đó anh lại đi, đi mãi không về. Có lần tôi buộc miệng hỏi :

- Sao chị nghe nói diện bảo lãnh hôn nhân đi nhanh lắm mà sao tụi em lâu vậy ?

Câu hỏi tưởng như bình thường ấy lại đụng đến nỗi buồn trong Mai. Mai buồn buồn đáp :

- Không phải mình chị hỏi câu này mà nhiều người cũng hỏi thế, có ai hiểu được hoàn cảnh của tụi em. Mai nghẹn ngào xúc động kể lại chuyện làm hồ sơ...

Tiến đã làm hồ sơ đến mấy lần nhưng rồi lần nào cũng trục trặc giấy tờ; lúc thì do chưa có giấy kết hôn; lúc thì chưa làm được khai sanh cho con, và Mai không nỡ bỏ con ở lại Việt Nam nên đành lỡ chuyến. Rồi đến năm 2008 do khủng hoảng tài chính ở Mỹ, một số hãng sa thải bớt công nhân. Tiến bị mất việc, lại không bảo lãnh được vợ con. Cứ thế số phận trớ trêu thử thách họ hàng hai chục năm trời. Có lúc chờ đợi mỏi mòn Mai muốn buông xuôi, phó mặc số phận.

Trong thời gian mất việc, Tiến bay về Việt Nam sống cùng vợ con. Ở bên này Tiến không phải lo cơm nước vì Mai chăm sóc chồng từng li từng tí, còn tiền bạc thì có tiền trợ cấp thất nghiệp của Tiến từ bên Mỹ gửi về, vì Tiến là công dân Hoa Kỳ. Mà nước Mỹ hay thật, họ quan tâm trợ cấp cho người dân của họ không cần biết người dân đó đang sống ở đâu, trong nước hay ngoài nước. Ở Việt Nam một thời gian, dù cố gắng hòa nhập nhưng Tiến vẫn không thể nào quen được cách làm việc, sinh hoạt, chăm sóc y tế, và cả sự phân biệt đối xử đối với người khuyết tật nơi đây, nên anh quay về Mỹ.

Tiến lại xin được việc làm, dành dụm tiền để mở lại hồ sơ bảo lãnh mẹ con Mai. Lần này Tiến tin là mình sẽ làm được, ngày đoàn tụ sẽ không còn xa. Nhưng ai ngờ, anh bỗng nhiên bị bạo bệnh, nghỉ làm lâu quá thời

gian cho phép nên hãng cho nghỉ việc luôn. Lại một lần nữa Tiến lỡ chuyến đò đưa vợ con sang. Tiến nhờ người đứng ra bảo lãnh tài chính nhưng tìm mãi không ra. Gia đình Tiến không ai giúp được. Em trai đã mất, mẹ thì bị ung thư. Còn bạn bè, họ tốt và thương Tiến lắm nhưng để bảo trợ cho vợ con anh là điều không thể, vì muốn bảo lãnh cho hồ sơ định cư sang Mỹ phải chứng minh nhiều thứ quá nhiêu khê nên không ai chịu nhận lời. Bao suy nghĩ, bao bất hạnh cứ bủa vây anh có lúc anh đau đớn tưởng chừng như quỵ ngã.

Đầu năm 2019, có vợ chồng một người bạn rất tốt bụng bên Mỹ tên Vân giúp xin được việc làm cho Tiến. Nghe tin, cả nhà Mai mừng muốn khóc. Những tháng ngày chờ phỏng vấn vợ chồng cô Vân đã bảo bộc giúp đỡ Tiến rất nhiều. Cô Vân lo cơm nước còn người chồng Mỹ thì lo giấy tờ điền đơn cho Tiến. Bởi lần này là cơ hội cuối cùng, theo luật mới Tiến phải có việc làm ổn định mới bảo lãnh được vợ con qua, nếu để lâu, Thi Thiên con trai họ qua 21 tuổi thì sẽ bị bỏ lại. Thi Thiên năm nay đã là 20 tuổi, học cũng khá, cậu bé đang học ở trường Cao Đẳng Thực hành FPT ngành kỹ thuật mềm điện tử.

Và ngày Tiến phỏng vấn đậu, được hãng Lighthouse ở Thành phố Seattle tiểu bang Washington nhận vào làm việc công việc ráp đuôi máy bay, thì cả nhà Tiến Mai từ hai đất nước xa xôi đều đồng loạt nổ bùng lên một nỗi vui mừng vô bờ bến.

Mai kể tôi nghe về sự vất vả của Tiến, nghe mà thương đến xót cả ruột. Do Tiến vừa đi làm có quá nhiều áp lực, lớp thì lo về giấy tờ bảo lãnh vợ con, lại phải lui cui một mình thức dậy từ 3 giờ sáng chuẩn bị cơm nước mang đi làm, nên có nhiều hôm chứng đau đầu mất ngủ của anh tái phát. Một lần, vừa bước ra khỏi nhà tự nhiên Tiến thấy đầu óc quay cuồng. Anh bị mất hết phương hướng nên đi lòng vòng mãi mà không đến được cột đèn giao thông (nơi định vị để qua đường đến trạm xe bus). Tiến quay lại nhà, nghỉ một hồi để định thần, định hướng rồi bắt đầu đi lại. Lần này, Tiến đi đúng đến cột đèn giao thông, sờ tìm nút chuông dành cho người đi bộ băng qua đường để bấm. Khi có tiếng chim hót báo hiệu đèn xanh an toàn, Tiến băng qua đường đến trạm xe bus nằm phía bên kia.

Nghe Mai kể, tôi biết thêm một điều tuyệt vời về sự văn minh của nước Mỹ. Tôi thầm ước giá gì đất nước tôi những người lãnh đạo họ cũng biết quan tâm đến những chuyện tuy xem như là cỏn con, nhưng lại rất

quan trọng để bảo vệ an toàn giao thông, bảo vệ tính mạng người dân như thế này thì người dân sẽ hạnh phúc biết bao. Quê hương tôi, thành phố nhỏ thì không tính làm gì, nhưng những thành phố lớn, đô hội như Sài Gòn, tôi dù sáng mắt mà mỗi lần muốn băng qua đường đều thót tim thót ruột. Cho dù cũng có tiếng là «đèn đỏ đèn xanh» nhưng chỉ để cho... oai, đỏ thây kệ đỏ, xanh mặc xác xanh, ai lanh và nhanh thì qua đường cái một, còn ai nhút nhát thì có nước đợi cả ngày.

Nhiều lúc, tôi muốn tim mình hóa đá để không biết buồn, không biết đau, khi thấy những người mù dò dẫm trên đường trưa nắng với những bó chổi oằn nặng trên vai cùng tiếng rao, tiếng mời nghe thương cảm xót xa. Giờ đây tôi càng thấm thía hơn, vì sao khi về sống ở Việt Nam Tiến được vui bên vợ con, được chăm sóc đàng hoàng và không phải làm gì cả, nhưng Tiến vẫn chọn trở về Mỹ sống.

Mai càng kể tôi càng thấy thương Tiến vô cùng. Khi ở Việt Nam, tôi quý Tiến ở sự tự lập, tự trọng, và cách giao tiếp lịch sự của một người từng sống ở xứ sở văn minh. Giờ đây tôi thương Tiến vì sự chăm chỉ, chịu khó cố gắng làm mọi việc có thể để đem vợ con qua. Xui cho họ, hồ sơ bảo lãnh đã sắp hoàn tất, thì đùng một cái con virus Vũ Hán nó tràn sang, lây lan khắp nơi,

và nước Mỹ buộc các hãng phải đóng cửa. Thế là cũng như bao người dân Mỹ, Tiến lại mất việc. Mai lại buồn, đôi mắt mù lòa lệ lại tiếp tục trào tuôn...

Bẵng một thời gian, tôi bận lo dạy bù do đại dịch Covid-19 và Mai cũng bận rộn lo công ăn việc làm cho anh em người mù trên Hội Người Mù, nên chúng tôi ít liên lạc với nhau. Một hôm, tôi đang ngồi soạn bài, bỗng có luồng gió mạnh thổi qua, mang theo cơn mưa rào mùa hạ trút xuống mái tôn nghe chát chúa. Tôi vừa bước ra khép cửa thì có tiếng chuông điện thoại Mai gọi. Từ đầu dây bên kia giọng của Mai nghe thật lạ, thật gấp gáp, run rẩy, và rồi đứt quãng.

- Em bình tĩnh, có chuyện gì kể chị nghe. Tôi trấn an.

Mai nín lặng hồi lâu, rồi nói trong tiếng khóc :

- Chồng em mới gọi, nói anh bị sốt cao, lạnh, ho, khó thở... Triệu chứng này... triệu chứng này... Mai ngập ngừng không dám nói hết câu, như thể nói ra thì con Corona sẽ... chạy theo mà nhập vào cho Tiến. Cuối cùng cô cũng bật ra được : - Em sợ... em sợ... ảnh bị nhiễm Covid !

- Vậy Tiến đã đi khám chưa ? Tôi hỏi lại trong hoảng hốt. Tiếng Mai nhỏ dần rồi khóc lớn. Tôi lo lắng quá, mang áo mưa chạy sang nhà xem sao. Vừa vào, thấy Mai mắt mũi sưng húp, hình như Mai đã khóc từ tối đến giờ. Mai kể trong tiếng khóc :

- Ảnh bệnh mấy hôm rồi, đến đêm qua thì mê man bất động, nhưng sợ em lo, ảnh không dám nói. Em nghe vậy lo cho ảnh quá chị ơi ! Ước gì lúc này có em bên cạnh để chăm sóc ảnh. Em đau lòng lắm, nhưng không dám thổ lộ vì sợ ảnh mất tinh thần.

Mai nói Tiến ho nhiều, khó thở, và nóng ran người, nhưng lại không dám ra đường mua thuốc, lại càng không dám gọi ông chủ thuê phòng để nhờ, vì sợ ổng mà biết Tiến bị nhiễm Covid là ổng đuổi ra khỏi nhà. Nếu lúc này mà bị tống ra ngoài thì việc thuê nhà vô cùng khó khăn. Bởi trong lúc dịch bịnh «nội bất xuất ngoại bất nhập» tìm đâu ra chỗ ở mới ! Và vì càng lo lắng tâm trí Tiến càng bấn loạn, nên bịnh nặng thêm lên. Tiến hoảng loạn là đúng thôi, vì con số tử vong và số người bị nhiễm virus Vũ Hán đang tăng lên hàng ngày, nhất là trên nước Mỹ; từ hàng chục rồi đến hàng trăm nghìn người. Khi ấy tiểu bang Washington nơi Tiến sống lại là ổ dịch lớn. Kinh khủng hơn nữa, mỗi ngày Tiến đều nghe tin báo ở hãng có thêm người nhiễm mới.

Nhưng điều thê thảm nhất cho hoàn cảnh của Tiến lúc này, là cha Tiến mới chết vì virus Vũ Hán trong trại dưỡng lão, cách đó chỉ có mấy ngày, mà Tiến không thể đến để từ biệt cha lần cuối. Tiến chưa hết đau xót, chưa hết bàng hoàng, chưa hết nhớ thương cha, giờ đây anh lại mắc bịnh, triệu chứng sao mà nó giống quá... làm sao không lo cho được. Điều Tiến lo lắng nhất không phải là sự cô đơn, mệt mỏi, hay sợ chết, mà điều anh luôn canh cánh bên lòng đó là chưa bảo lãnh được vợ con qua Mỹ. Tiến sẽ mãi ân hận nếu anh ra đi mà chưa kịp đoàn tụ với vợ con. Hồ sơ Tiến đã nộp sở Di Trú từ năm 2019. Nhưng vì dịch bệnh mà chưa đâu tới đâu. Lòng Tiến càng thêm ngổn ngang trăm mối.

Tôi ngồi với Mai cho đến khi trời sắp sáng mà Mai vẫn chưa chợp mắt. Tôi cứ nhắc Mai ngủ chút xíu để mai còn đi làm. Mai nằm đó thở dài não nề suốt cả đêm, trong khi bên ngoài cơn mưa mùa hạ chừng như cũng cảm thương cho cuộc đời người phụ nữ trẻ đầy khổ não nên cứ kéo dài lê thê không dứt. Tôi thương Mai nhiều, nhưng không biết nói gì hơn chỉ nắm tay em thật chặt. Cố lên ! Cố lên rồi mọi chuyện sẽ qua thôi ! Tôi thì thầm bên Mai.

Trời sáng, tôi phải về lo đi dạy, và Mai cũng đi làm vì bao nhiêu người mù trên Hội đang chờ Mai, nên dù

có đau buồn lo lắng Mai cũng phải gác sang một bên. Chiều cuối tuần Mai gọi, nhấc máy lên tôi nghe giọng Mai trong vắt :

- Chị ơi ! Biết kết quả rồi, anh Tiến em bị cảm cúm thông thường, không có bị cô Vi cô Vít hỏi thăm. Em mừng quá !

Tôi thở phào nhẹ nhõm và chúc mừng cho vợ chồng Mai.

Kính xin nguyện cầu ơn Trên gia hộ, đem may mắn đến cho cuộc tình thơ mộng nhưng ngập tràn khổ đau, mấy chục năm phải sống cách xa nhau nửa vòng trái đất của Tiến và Mai, để cho sông Tương đôi bờ tương hợp, để lau khô những dòng lệ trên hai cặp mắt mù lòa, và để cho cậu bé Thi Thiên được đoàn tụ cùng người cha khiếm thị nơi miền đất tự do và được học hành tử tế.

Hôm nay là ngày kỷ niệm đúng 21 năm ngày cưới của Tiến &Mai, (2/7/1999 - 2/7/2020). Tôi viết bài này như một món quà tặng đặc biệt cùng với lòng chân thành tôi chúc phúc cho họ gặp được quới nhân, giấy tờ tiến triển tốt đẹp. Họ là hai con người tự tin và tự lập, nếu được đoàn tụ chắc họ cũng tự làm việc để nuôi sống gia đình, và sẽ không lệ thuộc vào gánh nặng cho xã hội Mỹ...

Lạy Trời cho nạn đại dịch Covid-19 chóng qua, để nước Mỹ và các nước trên thế giới thoát khỏi sự chết chóc, chia lìa, lo âu, và để cho mọi việc được trở lại bình thường như trước.

Một lần nữa tôi xin kính gửi đến đất nước Hoa Kỳ :

GOD BLESS AMERICA !

Nguyên Ngọc

Mùa Thi

Ngọc Hạnh

Tác giả đã kề cận tuổi 90 và lần đầu nhận giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2019, với bài về Washington DC. Mùa Lễ Chiến Sĩ Trận Vong và Bức Tường Đá Đen khắc tên các tử sĩ trong cuộc chiến Việt Nam. Bà tên thật Nguyễn thị Ngọc Hạnh, trước 1975 đã là giáo sư trung học đệ nhị cấp tại Saigon. Cùng gia đình tới Mỹ từ 1979., hiện hưu trí tại miền Đông và vẫn tiếp tục viết. Sau đây, thêm một bài viết mới.

Hàng năm vào đầu mùa Xuân đến khoảng tháng 4, tháng 5, khi hoa tưng bừng rực rỡ khoe sắc thắm khắp công viên, tư gia là thời gian các học sinh ở Hoa kỳ học hành nghiêm túc chuẩn bị cho các kỳ thi cuối năm. Các cô cậu lớp 12 hay năm cuối Đại học càng bận rộn, chăm chỉ, lu bu hơn hoc sinh các cấp lớp khác. Là năm học cuối cùng các cô câu sẽ giã từ bạn bè, thầy, cô giáo rời trường để tiếp tục lên Đại học hay học nghề chuyên môn gần hay xa nhà sau ngày bãi trường. Các sinh viên sau khi tốt nghiệp thành người lớn, có trình độ văn hóa, kiến thức, thỏa ước mong bản thân và vui lòng gia đình, cha mẹ.Các em sẽ tìm việc làm để đứng vững và trên đôi chân mình, độc lập tài chánh, không nương

tựa vào bố mẹ hoặc tiếp tục học Hậu Đại học. Đàng nào cũng tốt và xin chúc mừng các em Tân Khoa với tương lai rộng mở. Năm nay cô cháu nội cưng của Vân cũng tốt nghiệp trung học.

Vân có 2 cháu nôi, 1 trai 1 gái. Cháu trai học năm thứ 3 Đại học. Cô cháu gái út năm nay mới xong Trung học. Cháu bận rộn học hành chăm chỉ suốt năm qua mong có điểm cao để được học trường Đại Học công lập tốt gần nhà cho đỡ tốn tiền cha mẹ. Vì có một con gái và cháu cũng ngoan nên từ năm qua mẹ cháu đã có chương trình xôm tụ mừng ngày con gái tốt nghiệp Trung học. Con dâu dự định sẽ làm tiệc mời bạn bè, bà con đến mừng cho con gái cưng. Lại còn mua áo ngắn, áo dài cho cô Út dư tiệc chia tay với bạn đồng môn và đi nghỉ hè với gia đình trước khi làm việc mùa hè để kiếm tiền tiêu vặt.

Cháu nội trai năm nào cũng đi làm mấy tháng hè, chỉ ở nhà hoàn toàn với gia đinh độ 1 tuần hay 10 ngày. Học phí càng ngày càng mắc. Vã lại ba mẹ cháu cũng muốn cháu đi làm để biết giá trị đồng tiền.

Tuy tinh toán cẩn thận nhưng bao nhiêu dự định tiêu tan vì cô Vy đến viếng Hoa Kỳ vùng Hoa Thịnh Đốn từ cuối tháng 2/2020. Cô nàng bé xíu, mắt thường không trông thấy nhưng sức tàn phá cô còn mạnh hơn đại bác,

xe tăng,đi đến đâu là gây tang thương chết chóc. Cô Vy đến Cali sớm, có lẻ đầu tháng 1/20 nếu Vân không lầm. Cô nàng quê ở Vũ Hán, Trung hoa gây bệnh dịch cúm hơn 100 quốc gia. Cái bệnh nguy hiểm chết người và hay lây. Cô đến đâu nhà trường, hàng quán, khu thương mại, nơi giải trí... đóng cửa. Chính quyền địa phương khuyên mọi người ở trong nhà để tránh bị lây lan vì có người mắc bệnh được bình phục, có người vĩnh viễn ra đi để thương nhớ khôn nguôi cho gia đinh. Cho đến nay các nước văn minh Hoa Kỳ, u châu cũng chưa tìm ra thuốc trừ dịch cúm. Từ lúc cô Vy viếng Hoa Kỳ đến nay có lẻ hơn 4 tháng nên dân chúng hầu như ai cũng biết cô đã ảnh hưởng đời sống dân chúng ra sao. Cũng như bao người các ngành nghề khác, các cô cậu Tú, quý vị tân Cử Nhân vô cùng chán cô Vy Vũ Hán vì đã gây đau ốm cho dân lành, kinh tế trì trệ và làm ngày tốt nghiệp các cô cậu vắng vẻ, không có họ hàng, bè bạn tham dự, không có những bắt tay thương yêu đưa tiễn của thầy cô giáo và bạn đồng môn...

Vì trường đóng cửa từ khi có bệnh dịch các thầy cô giáo dạy học trò qua mạng lưới đến hết niên khóa. Lễ tốt nghiệp cũng chỉ cho phép số ít người tham dự như ba mẹ, anh em... còn gia đinh chỉ được xem lễ qua mạng lưới mà thôi. Thật là chán bao nhiêu công trình dạy dỗ của thầy cô giáo, bao ngày tháng học tập cùng mái

trường cuối cùng chẳng được gặp các giáo sư để cám ơn, gặp bạn bè để chia tay, biết có còn cơ hội gặp nhau không. Học sinh, sinh viên được chọn đọc diễn từ trước ban Giám Hiệu, gia đinh và hàng ngàn quan khách còn chán hơn nữa. Bài văn được soạn chu đáo với lời lẽ cảm động không có dịp dùng đến, lời tri ân các giáo sư, lời tâm tình chia sẻ các bạn đồng môn năm nay kể như... không có.

Vân nhớ năm vừa qua Vân dự lễ tốt nghiệp Trung Học cháu gái gọi bằng bà dì. Cháu học Virginia nhưng lễ tốt nghiệp tổ chức long trọng ở hội trương Washington DC. Khách phải có giấy mời mới được vào và có số ghế cẩn thận. Cả ngàn học sinh nhưng tổ chức trật tự chu đáo. Chỉ học sinh đọc diễn từ ở lại trên sân khấu lâu đến hết bài diễn văn còn các học sinh khác lên bắt tay Hiệu trưởng xong đi qua bàn giáo sư nhận bằng. Cô cậu nào học giỏi ngoài mũ, áo choàng tốt nghiệp còn hãnh diện mang các sợi dây vàng, tím, xanh tùy theo môn học. Hóa ra học sinh Á Châu nhiều cô cậu học giỏi chẳng kém chi học sinh da trắng.

Dinh dự vô cùng cho học sinh được đại diện cấp lớp đọc diễn từ. Cha mẹ cô cậu ấy vui lòng với thành tích học tập của con mình. Mười hai năm đèn sách công lao học tập các em được chứng minh qua văn bằng cuộn

tròn trong cái ống đựng bằng cấp.Thấy như dễ dàng nhưng không phải ai cũng may mắn được học thẳng tắp từ lớp 1 đến lớp 12. Có em vì hoàn cảnh gia đình hay bệnh tật phải học trễ, có em lại tốt nghiệp sớm 1 năm. Cô cháu này học sớm 1 năm và được nhận vào Đại Học tốt. Vân mừng cho cháu chịu khó học hành và ao ước con em Việt Nam được may mắn như cháu. Tuy sinh ở Hoa Kỳ nhưng cháu giỏi tiếng Việt và biết chào thưa theo cách thức Việt Nam...

Thời gian qua nhanh. Vân xin kể lại chuyện xưa để quý độc giả giải trí trong giây lát. Nhớ lại cách đây 17 năm, khi Vân đã làm việc hơn 20 năm ở Hoa kỳ, Vân xin nghỉ hưu để trông nom cháu nội. Ngày ấy cháu trai đã đến tuổi đi Mẫu Giáo. Bố Mẹ các cháu đi làm, bà vú trông em bé, Vân đưa cháu đến trường học Mẫu giáo những ngày trong tuần cho Bố Mẹ các cháu an tâm. Trường cũng gần nhà. Trẻ em đến đó vừa chơi vừa học. Trường trang trí vui mắt, nhiều đồ chơi, nhiều bạn cùng lứa tuổi. Cô giáo trẻ xinh xắn, dịu dàng, khéo léo và có phương pháp dạy dỗ trẻ em. Vân nhớ mấy hôm đầu cháu chưa muốn rời bà để vào lớp. Cô giáo ra đón dỗ dành thế nào mà cháu vui vẻ theo cô vào nhập bọn với các trẻ khác. Các cháu Vân đều yêu mến các cô giáo của cháu.

Có khi Vân ở lại vài giờ với cháu xem cháu sinh hoạt ra sao. Nếu trời tốt các trẻ em và cô giáo ở ngoài sân chơi nơi có mấy cầu tuột ngoằn ngoèo cao thấp, có các đu lớn bé sơn màu xanh đỏ vui mắt cho các trẻ chạy, nhảy, vui chơi... Các bé chơi đùa khoảng 45 phút sau đó sắp hàng vào lớp. Trước khi vào chỗ ngồi các em lại sắp hàng đi rửa tay. Các bồn nước nhỏ và vòi nước để thấp thấp vừa chiều cao trẻ em. Rửa tay xong lau tay khô các cháu bỏ giấy ướt vào thùng rác gọn gàng không cần nhắc nhở. Mỗi em đã có chỗ ngồi cố định. Ai vào chỗ nấy có trật tự, không chen lấn. Các em được uống sữa, ăn tí chút thức ăn vặt do trường phát như cereal, bắp rang... Buổi trưa thức ăn do các bé mang theo.

Thường ở nhà cháu nội ít chịu ăn. Bà vú phải dỗ dành, nhắc nhở mãi mới ăn xong bữa. Ở trường đến giờ ăn là cháu tự động lấy thức ăn, lấy nước uống ra như các bé khác. Ăn xong cháu dọn dẹp gọn gàng như các bạn. Các ly, khăn giấy vứt vào thùng rác, bàn lau sạch bằng giấy lau tay nhưng sau khi các bé về nhà, người phụ trách vệ sinh sẽ lau lại tất cả các bàn ghế, quét dọn phòng học.

Tới giờ ngủ trưa các bé cũng tự mang cái giường bé, chân cao độ 5 phân bằng nylon rất nhẹ, trải khăn ra ngủ. Khi thức lại xếp khăn gọn gàng, đem giường để lại chỗ cũ, trái với khi ở nhà việc gì cũng do bà vú hay mẹ làm.

Vân thấy nhà trường dạy các bé vào nề nếp hay thật.

Khi cháu lên lớp 1 vào mùa hè trường tổ chức đi dã ngoại, 1 tháng 1 hay 2 lần. Gia đình ai muốn đi theo làm bảo mẫu phải ghi tên đóng tiền, hoc sinh miễn phí. Mỗi xe khoảng hơn 20 học sinh và 1 cô giáo, vài người bảo mẫu. Mỗi lần đi có gần chục xe vì trường có nhiều cấp lớp. Xe đưa học sinh ra ngoại ô cách thành phố chừng hơn tiếng lái xe, xem người ta trồng rau và chăn nuôi. Các em được xem cách thức trồng cây từ lúc mới gieo hột trong nhà kính đến lúc cây con lên cao có thể cấy xuống đất, xem máy tưới rau tự động đến giờ là phun nước tưới rau.Các em thấy gà mẹ và đàn gà con, thấy con bò, con nai, con ngỗng tận mắt chứ không qua các hình ảnh trong sách hay trên màn ảnh.

Có khi trường cho các em xem nơi trồng bí đỏ. Tới mùa bí người gặt bí đỏ về chất đống thành hình tháp trước sân chờ người lái buôn mua về bán lẻ ở các chợ để làm thức ăn hay trang hoàng ngày lễ Halloween vào tháng 10 hàng năm. Các trái bí nhỏ xấu xí cứ để ngoài ruộng cho bò hay gia súc ăn.

Các em cũng được đi xem sở thú hay xem hồ nuôi cá, xem dolphin trình diễn nhào lộn ngoạn mục... Nơi nào các em cũng được cô giáo hay các nhân viên giảng giải đại cương về nơi thăm viếng.

Lúc lên xe đi đường các trẻ em cũng ồn ào cãi nhau chí chóe nhưng khi cô giáo can thiệp là im ngay.

Lớn lên khi vào Trung học hay Đại học nhà trường Hoa kỳ đầy đủ dụng cụ,máy vi tính, phòng thí nghiệm hay sách cho học sinh, sinh viên nghiên cứu thực tập, không phải học hàm thụ, thiếu phương tiện như học sinh, sinh viên các nước chậm tiến, nghèo vì đia dư, chiến tranh, thiên tai bão lụt...

Tóm lại Vân xin cám ơn nước Cờ Hoa đã mở rộng vòng tay đón nhận những người di cư trong đó có gia đinh Vân, tạo cho họ và gia đình con cháu họ có cơ hội học hành, mở mang kiến thức để có thể mưu sinh, âm no và hạnh phúc.

Vân xin chúc mừng các sinh viên và học sinh vừa tốt nghiệp, các cô cậu Tú, các Tân khoa Cử Nhân.. Cầu chúc các em thành công tốt đẹp trong sự nghiệp và các ước mơ dự tính tương lai sẽ trở thành sự thật.

Vân cũng cầu mong dịch cúm qua mau để kinh tế phục hồi, mọi người bình an khỏe mạnh, trẻ con người lớn trở lại sinh hoạt bình thường như xưa...

Ngọc Hạnh

Chuyện Khó Tin Nhưng Có Thật - Duyên Trời Định !

Thanh Mai

Tác giả Thanh Mai là cư dân Minnesota, đã nhận giải vinh danh tác giả Viết Về Nước Mỹ 2008. Với những bài viết thuộc nhiều thể loại đề tài, cô là một tác giả rất được bạn đọc yêu mến. Đây là bài mới nhất của cô.

Năm nay có những chuyện xảy ra không ai có thể tưởng tượng được mà hệ lụy rất lớn lan rộng khắp hành tinh như dịch cúm Covid-19. Rồi biểu tình bạo loạn vì cái chết của George Floyd từ tiểu bang Minnesota đã gây nên sự bất ổn đến phải giới nghiêm khắp nước Mỹ. Riêng gia đình tôi cũng xảy ra một chuyện bất ngờ khó tin nhưng có thật mà đến nay chúng tôi cứ bàng hoàng ngỡ như chuyện nằm mơ !

Chuyện bắt đầu từ một cú phone của anh chàng Thành Lễ trong chương trình Ngọc Trong Tim dành cho các tài năng bị khuyết tật. Thành Lễ muốn nhờ con út của chúng tôi là Lộc chỉ dẫn cho một cô ca sĩ khiếm thị tên Quỳnh Trâm về những kinh nghiệm mổ xẻ và thuốc thang chữa trị mắt của mình. Quỳnh Trâm từ Việt Nam qua Mỹ hát cho chương trình Ngọc Trong Tim bị kẹt lại vì dịch cúm Tàu, cũng bị yếu thị lực và cao nhãn áp

như Lộc.

Còn Lộc đã mổ mắt đến 14 lần và đang dùng thuốc cũng như những thiết bị giúp thêm cho thị lực nên hướng dẫn cho Quỳnh Trâm rất nhiều. Hai người mỗi ngày liên lạc qua phone nên cùng mến nhau vì đồng bệnh tương lân và có chung nhiều sở thích về âm nhạc, thể thao. Thấy thế Thành Lễ bàn với tôi :

Chị Thanh ơi ! Em nói chuyện với Lộc không ngờ anh chàng giờ người lớn ăn nói khôn khéo ghê. Em thấy Lộc và Trâm hai đứa này hợp với nhau lắm luôn đó chị. Quỳnh Trâm rất dễ thương, ca hát rất hay. Trong mấy nghệ sĩ khuyết tật em đưa từ Việt Nam qua Mỹ diễn cho Ngọc Trong Tim, cô bé này tính tình được nhất ai cũng mến. Có gì mình làm mai cho hai cháu nha chị. Quỳnh Trâm qua Mỹ diễn lần này là lần thứ ba nhưng lần này bị dịch Covid-19 nên kẹt lại đến nay. Còn 1 tháng nữa là visa hết hạn em nó đã đặt mua vé máy bay về Việt Nam rồi. Để em dẫn Trâm qua Minnesota cho hai em gặp nhau trước khi chia tay. Sau này tụi nó có muốn tiến tới không thì tuỳ.

Vì dịch COVID-19 nên Thành Lễ không dám đi máy bay mà tính lái xe chở Trâm qua Minnesota. Nói thiệt chứ tài lái xe của ông thần này tôi đã nếm mùi trước đây. Vừa lái vừa nói chuyện điện thoại còn không thì

quay đầu ra sau nói chuyện với hành khách, rồi quẹo xe qua quẹo xe lại lung tung ớn ổng lắm. Làm sao mà lái nổi từ California đến Minnesota chặng đường dài 27 tiếng đồng hồ ? Đã vậy gần ngày đi còn xảy ra bạo loạn ngay tại Minneapolis, Minnesota tình hình vô cùng bất ổn nữa chứ. Vậy mà Thành Lễ đã được 3 người bạn là chị Hảo, vợ chồng anh chị Ánh, Hồng giúp đỡ bất chấp đường đi nguy hiểm, con cái cản ngăn cùng nhau lái xe hộ tống cô bé Quỳnh Trâm vào hang hùm hổ huyệt để gặp người yêu.

Mọi người đã phải ngồi chen chúc bó gối trên cái xe nhỏ chứa đầy hành lý, thức ăn và quà cáp (trong đó có 4 trái mít to tướng) đến hai ngày hai đêm. Mỗi lần ghé đổ xăng để tiếp nhiên liệu và xả «sú bắp» đều phải vô cùng cẩn thận bịt mặt và đeo găng tay sợ bị dính cúm Tàu. Ăn uống thức ăn tự mang theo và canh chạy xe ban đêm để vào thành phố Minneapolis lúc trời sáng hết giới nghiêm. Phải nói là cuộc hành trình vô cùng gian khổ và nguy hiểm vì bạo loạn bắt đầu lan ra khắp nơi trên nước Mỹ nhưng họ vẫn tình nguyện lao vào vì tình thương dành cho một cô gái khiếm thị không liên hệ máu mủ gì với họ cả !

Lái xuyên đêm nên 9 giờ sáng nhóm Thành Lễ cũng tới nhà tôi an toàn. Nghe khoe là ông mai chỉ «được» có 1 cái ticket trên đoạn đường của Iowa. Chạy tốc độ có quá 30 miles thôi nên ông cảnh sát cũng thương tình chỉ phạt 175$. Cũng hên vì trước kia tiểu bang này phạt xe chạy quá tốc độ đến cả ngàn đồng lận.

Sau khi chủ khách chào hỏi xong chị Hảo tỉnh rụi nói:

- Tụi em đã mang rượu trà bánh trái qua đây để chiều nay làm đám hỏi rồi mai làm hôn thú cho hai cháu luôn!

Hoàng, ông xã tôi ngạc nhiên hỏi :

- Ủa ! Sao nhanh vậy ? Tụi nhỏ chưa có thời gian tìm hiểu nhau thêm mà !

- Sao nghe nói chị Thanh ok rồi ?

Chắc Thành Lễ và tôi nói chuyện cà giỡn ghép đôi hai trẻ sao đó mà chuyện tạo cơ hội cho chúng tìm hiểu nhau đã từ tai người này qua tai người khác biến thành chuyện cưới hỏi nên đẻ ra hai bà mai đạo diễn nghĩ ra chuyện vào hang hùm hỏi cưới... rể. Trong khi đó thì 2 đương sự cũng là diễn viên chính thì chẳng biết gì cả.

Nữ diễn viên Quỳnh Trâm lên tiếng :

- Con không muốn vì cái visa Mỹ mà cưới hỏi gấp

đâu.

Cô diễn viên này lâu nay lên sân khấu đạo diễn bày vẽ gì cũng nghe theo vậy mà bữa nay bỗng dưng trở chứng làm mọi người xìu hết trơn. Thôi thì đổ bánh căn và đem trái mít làm tin xẻ ra ăn đỡ buồn chứ biết làm sao. Ép dầu ép mỡ ai nỡ ép duyên. Đúng là nhiệt tình quá quên mất bốn cái ngu của thiên hạ là Làm mai, mượn nợ, gác cu, cầm chầu. Với lại vấn đề quan trọng nhất dù là làm chuyện tốt cũng nên hỏi qua ý kiến của đương sự trước mà lại lơ đẹp !!!

«Thời nay đâu phải thời xưa
Người lớn đặt để chưa ưa sao ngồi !»

Trong khi người lớn tiu nghỉu thì hai trẻ dung dăng kéo nhau ra sân sau cùng chơi bóng rổ rồi kéo lên phòng chơi game Super Mario với nhau trông xứng đôi lắm. Bắt đầu tìm hiểu mà ! Cầu mong cho vào hang cọp ít nhất cũng nắm được đuôi cọp phải không bà con ?

Không biết chàng nàng tâm sự con dế mèn với nhau thế nào mà nàng đổi ý thưa chuyện cùng người lớn :

- Thôi thì chúng con quyết định đám hỏi hôm nay. Khi hết hạn visa con sẽ về Việt Nam. Nếu tình cảm phát triển thêm thì tiến tới sau.

Có tin vui giữa giờ tuyệt vọng !

Chúng tôi gọi điện thoại thưa chuyện với ba mẹ Trâm ở Việt Nam rồi vội vàng tất bật lo bày biện làm buổi tiệc nhỏ để tổ chức lễ hỏi. Người bày bàn thờ cho hai trẻ lạy ông bà, kẻ lo nấu ăn, còn tôi chạy ra Sams club mua hoa và nhẫn.

Vì bạo loạn cướp phá nên Sams Club cất hết nữ trang ngưng bán. Các tiệm nữ trang của Minnesota cũng đóng cửa. Đành phải lấy tạm cái nhẫn kim cương giả để Lộc đeo cho cô dâu.

Khách mời chỉ có vài người bà con vì dịch cúm Tàu không dám tụ tập đông người. Gởi tin nhắn mời khẩn cấp đến dự lễ đám hỏi cho Lộc ai cũng ngạc nhiên như từ trên trời rơi xuống vì Lộc chơi một cú bất ngờ quá.

Tuy vậy buổi lễ hỏi diễn ra ấm cúng và vui vẻ. Lộc cũng quỳ xuống cầu hôn và đeo nhẫn cho cô dâu sến ơi là sến. Cuối chương trình dĩ nhiên có màn anh đàn em hát rất hay. Anh chàng vui lắm vì rất thích Quỳnh Trâm.

Theo dự kiến nhóm California chỉ ở lại thêm 1 ngày nghỉ mệt rồi về lại CA vì Thành Lễ có nhiều công chuyện không thể đi lâu. Thấy hai đứa nhỏ quyến luyến nhau ai cũng thương vì visa Quỳnh Trâm đến cuối tháng 6 là

hết hạn phải về lại Việt Nam. Vợ chồng tôi muốn đưa Lộc theo về California để có cơ hội gần gũi nàng hơn nhưng ngại cúm Tàu không dám ở khách sạn hoặc nhà người quen nên không tính đi.

Bỗng buồn ngủ mà gặp chiếu manh, anh chị Ánh, Hồng ngỏ lời :

- Hai ông bà chở Lộc đi Cali ở nhà tụi mình đi ! Quỳnh Trâm qua ở luôn để tụi nhỏ được gần nhau thêm chứ thấy 2 đứa mà thương quá ! Nhà tụi này có dư mấy phòng mà chỉ có hai đứa mình ở thôi. Gần biển lắm cứ coi như đi vacation. Ở luôn cho đến ngày Trâm về Việt Nam cũng được.

Tôi mừng quá nhận lời ngay :

- Hay quá ! Mình đang lo chuyện ăn ở Cali vì ngại dính cúm Tàu. Nhà của anh chị thì khỏi lo vì có bị covid thì cả đám cùng bị rồi.

Vậy là tôi chuẩn bị hành lý gấp để đưa Lộc đi California có thể cả tháng. Vì hạnh phúc của đôi trẻ bỏ công bỏ thời gian là chuyện nhỏ. Cũng may là cả hai đã về hưu nên muốn đi là đi chẳng cần phải xin phép xin tắc gì cả !

Sáng sớm ngày thứ ba 8 người chúng tôi trực chỉ lái hai xe qua California. Đoạn đường từ Minnesota tới California phải qua 6 tiểu bang là Iowa, Nebraska, Colorado, Utah, Arizona, Nevada. Không tính giờ nghỉ ngơi tổng cộng là 28 tiếng lái xe. Sẽ ngủ lại nghỉ ngơi một đêm nhà anh chị Ánh -Hồng ở Colorado rồi sáng sớm lái đi quận Cam California. Dọc đường đi qua Iowa thấy nai bị tung chết rất nhiều tội ghê.

Xe bên kia 4 người là Thành Lễ, chị Hảo, và vợ chồng Ánh -Hồng. Quỳnh Trâm qua ngồi xe của vợ chồng tôi và Lộc. Ngồi chung xe có dịp nói chuyện với con bé mới thấy nó có chiều sâu, biết nghĩ đến người khác, hồn nhiên dễ thương và tính tình có nhiều thứ giống mẹ chồng lắm lận. Còn biết làm thơ nữa chứ nhưng thiên về thơ lãng mạn ướt át chứ không trần tục như của tôi. Khi nghe tôi nói thế Trâm cười hỏi :

- Thơ con hơi sến phải không má ?

- Thì tuổi trẻ mà. Ngày xưa má cũng làm thơ hoa lá cành như con vậy thôi.

Con nhỏ chọc ngay :

- Giờ hoa lá rụng hết chỉ còn cành thôi hở Má ?

Quỳnh Trâm đối đáp rất nhanh miệng và cũng có

máu khôi hài. Chúng tôi nói chuyện rất vui và hợp, cứ như bạn bè chọc ghẹo nhau không kiêng nể gì cả. (Nói không kiêng nể cho vui chứ con bé lễ phép lắm đừng hiểu lầm nha).

Tới Colorado lúc 6 : 00 chiều.

Nhà anh chị Ánh, Hồng rộng quá xá cỡ mà bỏ không năm bảy tháng mới về ở vài bữa. Có trạm dừng chân này trong thời buổi covid này đỡ vô cùng chứ ở khách sạn rất sợ bị nhiễm bệnh.

Sáng sớm hôm sau tiếp tục lên đường để về California cho kịp. Đoạn đường dài đến 15 giờ đồng hồ mà gặp mấy ông bà già trên xe cứ ghé xả nước liên tục nên mới chạy tới Las Vegas thì bên California đã giới nghiêm không cho xe cộ vào tiểu bang nữa. Ông thần nước mặn Thành Lễ còn được cảnh sát chặn lại tặng thêm một cái ticket vì chạy quá chậm kéo theo một cái đuôi dài thòng trên freeway lane trái. Ông Trời xui khiến cho dừng lại Las Vegas mà !

Mọi người quyết định nghỉ một đêm ở Las Vegas nên nhờ một người quen là anh Tuấn kiếm thuê giùm khách sạn trước cho phái đoàn bát nháo tào lao này. Anh Tuấn làm phòng luật ở đây nên quen biết nhiều. Anh nghe chị Hảo kể bla bla này nọ mới bày :

- Nếu hai đứa nhỏ đồng ý cưới nhau có thể làm hôn thú ở ngay Las Vegas. Nhanh lắm chỉ 15 phút thôi. Lên online điền giấy tờ trước rồi đem tới văn phòng làm hôn thú cho họ chứng nhận.

Mấy bữa nay trên xe nói chuyện tìm hiểu nhau chàng nàng đã mết nhau lắm rồi. Lộc muốn giữ Trâm ở lại bên mình chứ không muốn để Trâm về Việt Nam chịu chia cách cả nửa quả địa cầu. Trước đại dịch toàn cầu, bao nhiêu sinh mạng đã đột ngột biến mất, cuộc sống quá mong manh, nếu có thể được tại sao không cố gắng giữ người yêu dấu cạnh bên mình ? Trâm thì cảm động và thương Lộc hơn vì Lộc hiền và rất chân tình. Hơn nữa còn thêm một yếu tố không phải nói khoe chứ vợ chồng tôi rất dễ tính và dễ thương khó kiếm được ba má chồng như vậy nên chắc con bé cũng thích !

Phần chúng tôi cũng thích cô bé này. Lâu nay săn sóc một đứa con khiếm thị giờ lo thêm một đứa nữa đâu có sao. Hai đứa nhỏ đồng ý thì hai đứa lớn cũng gật đầu ngay. Cũng có nghĩ đến chuyện kết hôn như thế này nhanh quá có khi nào bạo phát bạo tàn không ? Nếu sau này tan vỡ chắc Lộc sẽ xốc lắm. Nhưng đời mà làm sao biết chắc được. Nhiều người tìm hiểu nhau cả chục năm mà vẫn chia tay đó sao ? Hên xui thôi. Không thể cứ e dè, lo sợ, bảo bọc cho Lộc mãi được. Nếu Lộc bị sốc

thì từ từ cũng hết chứ lo gì. Dù sao cũng cứu được một người rời khỏi «thiên đàng cộng sản» định cư ở xứ «tư bản giãy chết» này !

Dì ruột của Trâm ở Las Vegas nghe Trâm và chúng tôi ở lại bèn hẹn đến thăm ngay và tặng Trâm một ít áo quần vô tình trong đó có một áo đầm trắng hơi giống soiree mặc vừa y rất đẹp. Lộc có đem theo áo sơ mi và ghi-lê để lỡ biểu diễn đàn hát với Trâm nên cùng lên bộ để tới văn phòng làm giấy kết hôn. Trông hai đứa cao ráo xứng đôi hết sức !

Quả đúng y lời anh Tuấn nói, làm hôn thú ở Las Vegas nhanh gọn quá sức tưởng tượng. Chỉ mất cỡ 15 phút thôi. Hoàng đại diện cho Lộc theo vào giúp vì Lộc bị khiếm thị. Họ kêu Thành Lễ vào sau để giúp Trâm. Vì đã điền trước đơn online nên thủ tục rất đơn giản. Xong xuôi họ cấp cho hai đứa một giấy hôn thú tạm thời rồi bảo sẽ gửi giấy chính thức sau. Vậy là Lộc và Trâm thành vợ chồng cái rẹt, phẻ re, nhanh hơn bò kéo xe. Ai nghe cũng mắc cười nhưng mọi người đều vui mừng cho hai trẻ.

Số Lộc đúng là số sướng khi không có được cô vợ dễ thương từ trên trời rơi xuống. Chắc Trời đã sắp đặt sẵn mọi chuyện nên đặt nhiều thiên thần ở mọi nơi để giúp đỡ cho cặp này !

Về tới California, chị Hảo và Thành Lễ về nhà của họ để gặp người nhà, còn vợ chồng tôi và Lộc Trâm về nhà anh chị Ánh Hồng ở Huntington Beach. Nhà anh chị rộng rãi và đẹp lắm. Vợ chồng tôi ở tầng 3 có balcony ra ngồi ngắm cảnh và cà phê cà pháo. Vợ chồng Lộc Trâm được dành cho một phòng ngủ riêng có cái giường King size ra nệm xịn rất đẹp. Anh chị nói đã giúp thì giúp cho trót, kết đôi rồi thì phải tới luôn cho động phòng hoa chúc chứ.

3 ngày ở California quá thích ! Từ nhà anh chị Ánh, Hồng chỉ đi bộ cỡ 5 phút là tới biển nên mỗi buổi sáng cùng nhau dậy sớm đi dạo biển thật là sảng khoái, khỏe khoắn. Trâm là vận động viên chạy đua nên cô bé set đồng hồ chạy một lèo 3 miles không nghỉ chút nào. Lộc chạy được cỡ nửa miles là đuối theo không nổi, rớt lại đi bộ với chúng tôi.

Đi dọc bãi biển xong tản bộ lên cầu để xem thiên hạ câu cá, thích gì đâu ! Một cần câu có thể móc đến 5 hay 6 lưỡi câu và kéo lên tất cả lưỡi câu đều dính những con cá trích hoặc cá nục tươi xanh. Về hưu cứ ra đây câu cá, vừa có cá tươi ăn vừa hít thở được không khí trong lành thì còn gì bằng. Muốn dọn qua CA ở quá mà nhà ở đây rất mắc thôi để chờ trúng số.

Kỳ này vì dịch cô Vy nên chúng tôi chỉ mua đồ về nhà nấu. Chị Hảo là sư phụ nấu ăn, vừa nhanh vừa ngon nên tha hồ ăn thức ăn ngon, sạch. Vậy mà hỏi Lộc ở đây Lộc thích gì nhất thì anh chàng trả lời là thích nhất... cái phòng ngủ làm mọi người cười quá trời !

Vợ chồng Lộc Trâm rất may mắn được nhiều người thương yêu giúp đỡ, trong đó có một thư ký văn phòng luật sư tốt bụng tình nguyện giúp làm giấy tờ cho Trâm được ở lại nước Mỹ. Khi xem lại những giấy tờ của Trâm mới khám phá ra là trong giấy hôn thú tên của Trâm không giống với tên trong visa và những chứng từ khác.

Nguyên tên họ đầy đủ của Trâm là Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm. Trong visa họ là Nguyễn, tên 3 chữ là Ngọc Quỳnh Trâm. Khi làm hôn thú Thành Lễ cãi với Hoàng ghi last name (họ) là Nguyễn và first name (tên) chỉ một chữ Trâm nên bây giờ mới trật rơ hết, cần phải trở lại chỗ văn phòng làm giấy hôn thú chỉnh lại tên cho đúng với tên trong visa trước khi họ gởi ra tờ hôn thú chính thức.

Tội nghiệp Thành Lễ, rất hối hận và áy náy vì gây ra chuyện rắc rối này. Anh chàng cứ tự trách rồi cầu trời khấn Phật nguyện ăn chay cho tòa chịu sửa lại dễ dàng kịp in ra tờ hôn thú tên đúng theo visa.

Sẵn cần phải có thêm một số giấy tờ của người bảo trợ để gởi cho luật sư kịp nộp đơn nên chúng tôi quyết định về lại Minnesota sớm, tiện đường ghé ngang Las Vegas chỗ làm giấy hôn thú để sửa lại tên họ Trâm trước khi họ gởi ra bản chính.

Tới văn phòng ở Las Vegas họ sửa lại tên của Trâm dễ dàng nhưng mới lòi ra một chuyện là trong vòng 10 ngày sau khi ghi danh kết hôn, cô dâu chú rể cần phải làm thủ tục kết hôn pháp lý trước mặt tòa hoặc luật sư có thẩm quyền, hoặc cha xứ và hai nhân chứng để ký xác nhận vào tờ hôn thú tạm thời, đem lại cho họ thì mới hợp pháp và có tờ hôn thú chính thức.

May quá vậy mà trước đây cứ tưởng là xong rồi chỉ còn ngồi rung đùi chờ 10 ngày sau họ gởi bản hôn thú chính thức cho mình chứ. Nếu không có Thành Lễ làm sai tên để chúng tôi phải trở lại để chỉnh sửa thì cái hôn thú sẽ vô giá trị sau 10 ngày. Ở đó mà rung đùi ! Dài cổ rung đùi thì có. Hoá ra cũng do Trời cao sắp đặt cho Thành Lễ điền sai tên để chúng tôi phải quay lại sửa sai và kịp thời làm thêm vụ hôn thú pháp lý cho đúng quy định. Hoan hô Thành Lễ !

Lại phải nhờ đến anh Tuấn ở Las Vegas kiếm giùm người có thẩm quyền để Lộc Trâm và 2 người chứng cùng tuyên thệ trước mặt họ trong ngày để ký nộp lại

cho ngay.

Công nhận là anh Tuấn quá giỏi ngoại giao, chỉ nửa tiếng sau ảnh tìm được một bà luật sư có giấy phép hành nghề lấy giá rẻ chỉ 100$. (Tòa không làm việc ngày này, các cha cũng không làm lễ, các luật sư khác lấy giá rất mắc đến mấy trăm mà phải làm hẹn ngày khác. Chỉ có bà luật sư này chuyên làm cho các du khách nhưng vì covid bà ấy bị ế mới hạ giá câu khách). Bà ấy đã làm đúng thủ tục ký xác nhận vào tờ hôn thú tạm thời và tận tay đem đến toà. Chúng tôi có thể lấy tờ hôn thú chính thức ngay sau đó. May ghê ! Chuyện rắc rối đã được giải quyết dễ dàng và còn có luôn giấy kết hôn chính thức. Đúng là có sự sắp đặt của ông Trời để se duyên cho cặp này.

Chúng tôi ăn cơm chiều sớm ở nhà Bác Phi chị ruột của mẹ Trâm nhà cũng ở gần đó. Gia đình Bác Phi rất nhiệt tình tiếp đón chúng tôi. Mấy hôm ở California chúng tôi cũng có ghé qua thăm em gái của Trâm lấy chồng định cư ở đây được 2 năm. Gia đình chồng cũng rất hiếu khách nên Hoàng nói với tôi :

- Thấy gia đình bà con của Trâm quý con nhỏ thì biết nó là người tốt rồi. Và gia đình họ phải thế nào mới được họ hàng quý mến.

Hoàng lý trí lắm, có nhận xét riêng của mình chứ không tin theo những nhận xét cảm tính của người khác nhất là của con vợ bồng bột. Hoàng còn chấm nhỏ Trâm này vì trong lúc nói chuyện, Trâm có nhiều ý tưởng rất hay mà Hoàng cho là nhiều người không thể có. Trâm rất chín chắn và biết người biết ta. Có thể yên tâm gởi gắm Lộc cho con vợ này ! Nói chứ mọi sự cũng hên xui may rủi thôi ai mà biết được ngày sau. Que sera sera ? Chỉ cần mình yêu thương và sống hết lòng với nhau thì sẽ gặt được điều tốt lành phải không !

Ăn chiều nhà bác của Trâm thật sớm chúng tôi vội từ giã lên đường để đến Bryce Canyon, công viên quốc gia của Utah nhận khách sạn đã đặt trước. Chúng tôi muốn đưa Lộc Trâm tới đây ngắm cảnh vì Trâm bảo rất thích chụp hình quang cảnh. Mà cảnh của Bryce Canyon thì rất hùng vĩ, tuyệt vời ! Cứ nhìn hình ảnh là biết nó đẹp cỡ nào.

Trâm có thể nhìn thấy xa cỡ vài mét và biết cách zoom lại trong phone để Lộc có thể thấy. Hoặc Trâm biết cách tả lại cho Lộc hình dung. Cùng bị khiếm thị nên Trâm hiểu được những khó khăn và cần thiết trong sinh hoạt hàng ngày. Thị lực Lộc chỉ còn 10% còn Trâm chắc cỡ 50% nên Trâm giúp đỡ được cho Lộc rất nhiều. Chuyến đi chơi này Lộc Trâm rất thích. Hai đứa quấn

quít ríu rít bên nhau suốt.

Cũng may không có du khách Tàu như mấy năm trước nên khách sạn vắng và rẻ. Có điều chúng tôi cũng lo vì lỡ có người ở phòng gần đó bị dương tính với ưa COVID-19, virus có thể thông qua hệ thống sưởi hoặc máy lạnh chui vô phòng mình thì nguy. Bất đắc dĩ lắm phải thuê khách sạn mà ở qua đêm. Hồi hộp quá trời !

Chúng tôi rời Bryce Canyon buổi trưa rồi chạy thẳng về nhà của anh chị Ánh-Hồng ở Colorado. Anh chị vẫn còn ở California nhưng cho tụi tôi code mở cửa để cần thì ghé lại nghỉ ngơi. Chỉ là mới quen biết nhau mà anh chị đã không ngần ngại trao cả căn nhà bạc triệu cho chúng tôi vào trú thật là cảm động ! May mà anh chị chôn vàng ngoài vườn kỹ quá, tụi tôi đi đường xa mệt mỏi không đủ sức đào sâu nên của quý vẫn còn nguyên.

Trong hôn nhân của Lộc Trâm, anh chị Ánh-Hồng đóng vai trò rất quan trọng. Nếu không có anh chị chắc không có kết quả ngày nay. Bởi vì nếu để chỉ chị Hảo với Thành Lễ lái xe đi từ California tới Minnesota thì chắc chắn sẽ không tới nổi với tài lái xe của họ. Thành Lễ phải ôm cả xấp ticket police phạt và xe bị câu lưu nếu không nói là bị lọt hố ! Còn nếu họ tới được Minnesota thì chúng tôi cũng không đưa Lộc đi California để làm đám cưới vì không muốn thuê khách sạn hoặc ở nhà bà

con bạn bè trong giai đoạn dịch cúm Tàu này.

Ngoài anh chị Ánh-Hồng, còn có thiên sứ Thành Lễ là người lo lắng, quan tâm, và bỏ công bỏ của vun đắp cho hai trẻ rất nhiều. Là một người có trái tim vàng không từ nan bất cứ chuyện gì, lo cho từng người khuyết tật và đặc biệt xem Quỳnh Trâm như con gái gả lấy chồng xa, đã dõi theo con đến tận nhà chồng. Thấy mà thương !

Rồi chị Hảo, anh Tuấn... những thiên sứ góp phần cho hai kẻ có duyên được đến với nhau, như một câu chuyện khó tin mà có thật trong thời kỳ hỗn loạn này khiến cuộc đời bỗng chốc trở nên có chút màu nhiệm, thú vị !

Nhớ ngày xưa khi chúng tôi mua cái nhà đang ở nhằm mùa đông, tuyết phủ hết driveway và sân trước sân sau. Vì nhà giá rẻ (được bán theo kiểu foreclosed), có hồ trước nhà, thiết kế bên trong vừa ý nên ông anh rể họ là Thịnh giúp chúng tôi kỳ kèo trả giá mua được. Vợ ảnh chị Lệ giúp kêu thợ giỏi sơn sửa tân trang cho mới. Trong lúc đó chúng tôi làm một chuyến du lịch về Việt Nam sẵn dẫn mấy đứa em của Hoàng được cho định cư qua Mỹ luôn.

Về tới Mỹ nhận nhà mới thì vào đầu Xuân, tuyết tan lòi ra cái driveway được đúc bằng xi măng, sân sau có một khoảng nhỏ cỡ 16 mét vuông cũng đúc bằng xi măng chắc để làm sân chơi cho con nít. Trong nhà thì được sơn sửa đẹp ơi là đẹp ! Thích quá xá cỡ !

Giờ nghĩ lại sao giông giống chuyện cưới dâu, duyên trời đã định khi không có cô dâu Út dễ thương đưa về nhà. Cũng một chuyến du lịch xa, cũng lấy rồi mới khám phá thì ra là Ngọc trong đá ! (Tên là Trâm nhưng làm hôn thú giờ thành tên Ngọc trùng hợp ghê)

Hai ngày trước tôi tình cờ xem một video clip mà người ta post trong bài viết của tôi mới biết Quỳnh Trâm là một vận động viên điền kinh tầm cỡ của người khuyết tật đã từng đạt huy chương trình độ thế giới mới ghê. Và cũng là một ca sĩ được nhiều người mến mộ nữa chứ ! Phục cái là con bé chưa bao giờ tự khoe mình như nhiều người khác mới hay !

Chúng tôi yêu thương con dâu mới vì tính nó xuề xòa, đơn giản không màu mè, biết suy nghĩ chín chắn và có tâm. Lại biết tiết kiệm không phung phí. Ai cho gì mặc nấy (mà mặc đẹp lắm lận). Tôi tính bữa nào hết dịch sẽ tổ chức tiệc cưới lơn lớn cho vợ chồng nó nhưng Trâm nói chỉ muốn làm đơn giản thân tình là đủ. Con dâu còn không ngại khó khăn, cực nhọc và quan trọng nhất là

rất đồng cảm với Lộc. Có lẽ vì Trâm có cô em gái sinh đôi cũng bị yếu mắt và tự kỷ nhẹ như Lộc nên thông cảm và hiểu Lộc hơn những người khác chăng.

Thật ra chúng tôi chỉ cần có cô con dâu hiền và tốt tính là đủ. Chỉ mong cho vợ chồng cậu út vui vẻ, an lành, hạnh phúc bên nhau. Nhưng người có tài rất hiếm không nên để tài năng mai một. Nhất là nếu có thể đem vinh quang lại cho người Việt chúng ta thì còn gì bằng ! Ráng chờ giấy tờ xin định cư của Trâm được chấp thuận, chúng tôi sẽ tạo điều kiện giúp đỡ để Trâm có thể phát triển tài năng của mình.

Số chúng tôi thật là may. Có con dâu trưởng xinh đẹp, biết lo toan trong ngoài, quan tâm mọi người. Giờ có thêm dâu út dễ thương hợp tính thì còn gì bằng. Thời buổi này «Nam sinh ngoại tộc», đẻ con trai có phước hay không là tùy con dâu vì đàn ông giờ chỉ nghe lời vợ. Cũng giống... chồng mình vậy thôi !

Giai đoạn rảnh rỗi này, tôi đang tập cho vợ chồng Lộc nấu ăn, dọn dẹp nhà cửa. Chợ búa thì chưa dám cho tụi nó đi vì dịch cúm Tàu tránh tiếp xúc với thiên hạ... Thấy hai đứa cần cù, chịu khó học hỏi lắm. Hy vọng vài tháng nữa vợ chồng nó sẽ tự lập cánh sinh thầu lo bếp núc cho cả nhà thì mẹ chồng tôi tha hồ mà vi vu Facebook !

Nói chứ từ ngày đón Trâm về, nhà mình toàn tiếng... hổng phải chửi thề mà là tiếng cười vì đủ trò vui lắm. Chàng nàng giờ mỗi ngày mặc áo cặp cùng màu, mặt mày tươi rói, đi đâu cũng «xà nẹo» ôm nhau tay trong tay, thủ thỉ thù thì tâm sự suốt ngày. Lộc hoạt bát hẳn ra và lâu lâu phát biểu làm ai cũng giật mình cười ngất.

Nghĩ cũng vui vì hai đứa đi ngược với mọi người. Bắt đầu từ hôn nhân rồi mới đi ngược dòng tìm hiểu nhau. Và phải nói là ai cũng mừng cho hạnh phúc cặp vợ chồng trời se duyên này vì hợp với nhau quá !

Trong thời buổi lộn xộn đủ chuyện bịnh hoạn và chính trị đấu đá nhau này, vẫn còn có một câu chuyện huyền thoại đẹp như mơ để chúng ta có thể tin rằng vẫn còn có nhiều điều tốt đẹp trên thế gian này !

Tản Mạn Về Đôi Mắt

Nguyễn Diệu Anh Trinh

Tác giả sinh năm 1959 tại Đà Nẵng đến Mỹ năm 1994 diện HO cùng ba và các em, định cư tại tiểu bang Georgia. Hiện là nhân viên công ty in Scientific Games tại Atlanta, tiểu bang Georgia. Bà đã góp bài từ 2015, kể chuyện về người bố Hát Ô và nhận giải Viết Về Nước Mỹ.

Thuở chào đời tôi vốn không phải là cô bé trắng trẻo xinh đẹp, nhưng vẫn được ba má gọi là búp bê, vì cả khuôn mặt bé bỏng chỉ có đôi mắt là to tròn và màu nâu rất linh hoạt.

Lớn lên, dĩ nhiên cũng chẳng là cô gái sắc nước hương trời nhưng được bạn bè hay gọi là mắt nai. Đôi mắt đã cùng tôi trải qua và chứng kiến biết bao vui buồn, thăng trầm của cuộc đời. Và đôi mắt cũng thật quan trọng trong nghề nghiệp tôi đang có. Một nghề mà trước đây tôi chưa hề mơ ước, không hề nghĩ đến vậy mà nó đã giúp tôi tạo dựng sự nghiệp, đứng vững trong xã hội. Có mái nhà để ở, có phương tiện đi lại tương đối tốt. Đời sống tạm gọi là cơm no áo ấm. Nếu biết dành dụm chút đỉnh thì cũng có thể giúp đỡ một vài người bạn hay bà con khi ngặt nghèo. Tôi luôn biết ơn Hồng Phước tổ

tiên cũng như đất nước tự do này đã cho tôi cơ hội làm lại cuộc đời. Mỗi tuần 40 giờ ở văn phòng, cuối năm tôi vui vẻ đóng thuế, không hề đòi hỏi hay xin xỏ thêm một quyền lợi gì. Với tôi thế là đủ. Hai mươi sáu năm không hề chán nản.

Năm 1995, Tôi là một công nhân khâu đóng gói của Công Ty In Vé Số & Thiết Kế những trò chơi Trí Tuệ trên mạng internet. (Scientific Games)

Tháng 7 năm 1998, sau ba năm vừa học vừa làm, tôi nộp đơn vào Phòng Kiểm Nghiệm (Quality Control) Công việc này rèn cho tôi tánh tỉ mỉ, cẩn thận. Tôi vốn là người cần mẫn và thích học hỏi, có thể nói đây là môi trường tốt để tôi trau dồi kỹ năng và tìm cơ hội tiến thân.

Không bao lâu sau, công ty mở rộng, Phòng Phim cần thêm nhân viên, tôi được tuyển chọn vào làm việc ở văn phòng, với công việc một Proof- Reader (Đọc & Kiểm tra bản in).

Thấm thoát đã 25 năm trong nghề này, kinh nghiệm chiến trường dày dạn đủ để tôi có thể tự tin nhẹ nhàng, thư thả mỗi tuần bốn ngày đi đi về về với công việc quen thuộc mà tôi yêu thích trong vòng 4 năm nửa, chờ ngày về hưu. Tôi yêu công việc, chưa hề thấy mệt mỏi,

chán nản hay muốn bỏ nghề vì tôi luôn tìm thấy niềm vui mỗi ngày.

Dù thời đại khoa học kỹ thuật tân tiến, máy móc đã được cài đặt những ứng dụng mới để điều chỉnh các lỗi về văn phạm, ngữ vựng... nhưng đôi mắt mới là công cụ chính giúp tôi tìm được những lỗi rất nhỏ, bắt buộc phải sửa trước khi bản in được hoàn thành. Có thể tự hào mà nói là chưa bao giờ có một bản in nào qua sự kiểm tra của tôi mà phạm sai lầm ảnh hưởng đến công việc ấn loát; gây tổn hại cho Công ty. Bà Giám đốc bộ phận đã từng gọi tôi là : Eagle Eye Lady - Người Phụ Nữ có đôi mắt Diều Hâu- Tiếng Việt mình thời nay bọn trẻ thường gọi là Thánh Soi !

Tuần rồi, vẫn công việc hàng ngày sao tôi thấy uể oải, hình ảnh, chữ nghĩa cứ mờ nhạt. Những tấm bảng mẫu cứ méo mó; không vuông, không tròn, không chữ nhật... lạ quá. Tôi mở kiếng cận ra nhìn gần vào monitor... Hình như có gì sai sai.

Tan sở, trên đường về, tay lái của tôi cũng mất tự tin. Tôi ghé vào phòng bác sĩ khám mắt. May quá, phòng mạch vẫn còn đón bệnh nhân, tôi điền hồ sơ rồi ra xe ngồi vì phòng mạch chỉ tiếp từng bệnh nhân một. Sau khi khám cô bác sĩ vẫn không thấy gì khác với lần kiểm tra mắt gần đây của tôi. Cô đưa tôi qua một phòng khác

để làm scan. Kết quả nhanh chóng cho biết võng mạc của tôi không bình thường, chắc chắn cần đến can thiệp của bác sĩ chuyên khoa về võng mạc. Cô chỉ cho tôi hình ảnh được scan trên monitor. Nó không tròn trịa như bình thường mà có phần dày cộm ở một phía khiến hình ảnh thu nhận qua mắt tất cả đều méo mó.

Tôi ra về trong lo âu, phân vân với tờ giấy giới thiệu đưa đi gặp bác sĩ chuyên về võng mạc của một bệnh viện lớn. Tối đến, tôi hỏi đại ca Google : những bệnh liên quan đến võng mạc ? Thì ra hiện tượng này là triệu chứng một căn bệnh cần phải điều trị gấp, nó nguy hiểm đứng thứ hai -sau đục thủy tinh thể - trong các nhóm bệnh gây mù lòa. Trong đó thường gặp là bệnh bong khô võng mạc, bệnh võng mạc tiểu đường, bệnh võng mạc tăng huyết áp... mà nguy hiểm nhất là Macular Degeneration, tiếng Việt gọi là thoái hoá điểm vàng (điểm sáng)

Ui cha cha nghe nói đã ù tai, lên huyết áp rồi.

Hai ngày cuối tuần đi qua trong mờ ảo và mệt mỏi vì lo âu. Sáng thứ hai vào đến sở là tôi gọi điện thoại vào bệnh viện làm hẹn. Kết quả không như ý vì ngày sớm nhất được gặp bác sĩ là 31 tháng 7. Phải chấp nhận thôi, thời buổi bệnh dịch Covid lan tràn, mọi thứ đều bị chậm lại. Ngày làm việc của tôi qua đi trong khó khăn vì cứ

phải chăm chú đọc các bản vẽ, chữ nghĩa bằng một mắt bình thường và một mắt méo mó. Giờ ăn trưa tôi nhắn tin cho cô bác sĩ mắt của mình hy vọng nhờ cô liên lạc để giúp có thể hẹn sớm hơn không vì tôi cảm thấy khi lái xe cũng chập choạng khó chịu.

Thứ ba, tôi cũng dậy sớm lái xe đi làm mà lòng bất an, không biết tình trạng này kéo dài thì mình có chịu đựng được không. May quá, trưa, tin nhắn từ cô bác sĩ : «Em đã nói chuyện với Dr. Chị sẽ đến gặp ông ấy sáng mai 9 : 00».

Tôi vội vàng gặp sếp để trình bày, những người làm chung phòng đều biết tình trạng đôi mắt của tôi hai ngày nay nên việc xin nghỉ gấp cũng không có gì trở ngại.

Sáng thứ tư tôi lái xe đến nhà con gái để nhờ con đưa vào bệnh viện, vì biết chắc khám mắt xong thì loại thuốc nhỏ vào đồng tử thường khiến mắt mờ đi; kỵ ánh sáng, tự mình không thể lái xe về được.

Văn phòng có tấm bảng : Xin lỗi Vì tình trạng bệnh dịch, chỉ có bệnh nhân cần gặp bác sĩ mới được vào phòng. Con gái ra về. Tôi ngồi điền giấy tờ, năm bảy loại đơn... Rồi cũng đến phiên mình. Lại vào phòng khai bệnh, cân đo... thử tiểu đường, kiểm tra tầm nhìn. Hết scan mắt đến đo mắt, thử tiểu đường... Hỏi và trả

lời liên tục. Đau đầu. Đến 1 giờ trưa thì bác sĩ mới vào xem hồ sơ, nhìn hình ảnh được scan qua monitor... , ông cho mời thêm một bác sĩ nửa; được giới thiệu là chuyên gia về mắt. Ông bác sĩ dù đã xem hồ sơ vẫn hỏi lại rất tỉ mỉ : Công việc của bà là gì ? Bà đeo kính cận năm bao nhiêu tuổi ? Bà cảm giác tầm nhìn bị méo mó khi nào ? Bà có bị tiểu đường không... ?

Nghe tôi trả lời xong ông hỏi câu sau cùng : Ai đưa bà đến đây ? Tôi muốn gặp con gái bà ! Vui lòng gọi cô ấy đến ngay, còn riêng bà, tôi chỉ muốn nói là : Bà sẽ là bạn của tôi từ nay cho đến cuối đời !

Ông bác sĩ làm tôi hồi hộp quá.

Chừng 30» sau con gái tôi đến. Bác sĩ kéo ghế để mẹ con đều nhìn rõ màn ảnh. Trong phòng còn có hai bác sĩ trẻ thực tập và ông bác sĩ chuyên gia về các căn bệnh làm mù mắt. Phòng khám như một lớp học, bác sĩ cầm cái mô hình mắt và giảng giải : Đây là tròng mắt, thủy tinh thể, đây là võng mạc... Rồi ông chỉ vào màn hình : Đây là scan võng mạc của bà, những tia máu nhỏ tụ lại ở điểm này là không bình thường... Mắt bên trái bị nhẹ, mắt bên phải đã có hiện tượng tụ máu sau võng mạc.

Theo bác sĩ thì những gì đang thấy đây không phải mới bị mà là quá trình chừng 10 năm trước. Không do tiểu đường hay huyết áp, chỉ là hành trình mắt bị thoái hoá mà tôi là người trong số hiếm, xui xẻo mắc phải chứ không hẳn mắt lão hoá nào cũng bị.

Thỉnh thoảng ông ngưng lại : Mẹ và con gái, có câu hỏi gì không ?

Thật ra, những gì chúng tôi thắc mắc thì ông đã giảng giải rồi. Đây là một trong những căn bệnh nguy hiểm, chưa có thuốc chữa trị vì nó không có nguyên nhân gây bệnh. Có thể tạm gọi là thoái hoá điểm vàng ở võng mạc. Đã là thoái hóa thì chẳng có nguyên nhân và thuốc Tề Thiên Đại Thánh cũng không chữa được. Điều đáng buồn là 10% trong số bệnh nhân của căn bệnh này có nguy cơ mù vĩnh viễn.

Cách duy nhất để làm chậm sự tăng trưởng, giữ lại ánh sáng bình thường cho con mắt còn lại, là tôi phải đến gặp ông năm tuần một lần để chích thuốc trực tiếp vào tròng mắt bên phải, cho đến ngày tôi xuôi tay nhắm mắt. Ông nhìn tôi :

- Bà nhớ nhé. Trừ khi thế gian này có kỳ tích !

Trước đây tôi thường đưa ba tôi đến chích thuốc sau hai đợt thay thủy tinh thể cho ba; vì trong võng mạc của ba có đốm nước. Nếu không điều trị sẽ mất ánh sáng. Sau chừng vài đợt chích thuốc thì Ba tôi khá hẳn, ba có thể đọc sách được. Cũng chính bác sĩ này, hôm đó ông đã bắt tay tôi và nói : Bà đừng khen tôi giỏi, đây là một kỳ tích. Tôi không ngờ là thị giác của ông cụ có thể hồi phục nhanh như thế !

Tôi nhớ lại những lần ba ôm mắt đau đớn sau khi chích thuốc và ôm đầu lăn lộn trên đường về, tôi hình dung mai này mình cũng vậy. Và tôi tự nhủ : Ba chịu được thì mình cũng gắng thôi.

Con gái sau khi nghe bác sĩ giảng giải, đưa cho một mớ giấy tờ về nhà nghiên cứu đã ra về. Tôi tiếp tục ở lại để chờ gây tê tròng mắt hai lần trước khi bác sĩ ra tay 5 giây nhanh như chớp chích mũi thuốc đầu tiên cho tôi.

Mọi việc diễn ra nhanh chóng hơn tôi tưởng tượng. Cô y tá nhẹ nhàng lau mắt cho tôi, khiến đớn đau qua đi trong êm ái. Bác sĩ vui vẻ chào tôi trước khi ông rời phòng : Tạm biệt bạn thân, hẹn gặp bà 5 tuần tới.

Tôi rời phòng bệnh sau khi hoàn tất mọi giấy tờ. Ra hành lang nhắn tin cho con gái đến đón.

Đây là một trung tâm y tế chuyên khoa, bệnh nhân đến đây thường do bác sĩ gia đình giới thiệu. Tại đây có valet parking. Bệnh nhân, nhân viên điều trị, bác sĩ... ra vào liên tục. Cuối hành lang là một pharmacy lớn. Hai dãy ghế dọc theo lối đi xen kẽ những chậu hoa khoe sắc thắm tươi. Tôi ngồi xuống chiếc ghế cạnh bồn hoa. Đầu tôi bắt đầu nhức vì mũi thuốc tê đã tan. Tuy ánh nhìn còn nhoè nhoẹt mờ mờ tôi vẫn thấy được bầu trời đầy những cụm mây xanh trắng hai màu, gió thoảng nhẹ, ít nóng. Thấp thoáng qua lại trước mắt tôi những bộ áo quần đẹp đẽ, tung tăng. Các cô, các bà đến bệnh viện vẫn giữ vẻ bề ngoài tươi tắn. Có ông cụ đeo bình dưỡng khí mà vẫn áo quần thẳng nếp, nụ cười tươi trên môi. Có cô gái chân chống nạn mà trên người vẫn đầy trang sức và chiếc áo đầm thời trang. Người ngồi chờ, người đến đón... ai cũng tươi vui. Và tôi... cũng nguôi ngoai với những lời vừa nghe từ vị bác sĩ chuyên khoa.

Buổi tối, chúng tôi có bữa ăn chung gia đình mừng sinh nhật cô em gái. Cả nhà ai cũng sửng sốt, chỉ trong vòng 5 ngày mọi thứ đã đảo lộn. Quá bất ngờ ! Tôi chưa hề nghĩ một ngày phải từ bỏ công việc để nghỉ hưu sớm; vậy mà bây giờ tôi lan man suy tính.

Suy nghĩ về căn bệnh mà mình phải sống chung đến suốt đời, tôi nghĩ đây là một hạn chế, một thiệt thòi mà

tôi phải gánh chịu một mình. Tuy không đưa đến mất mạng nhưng cũng khiến tôi mất thăng bằng trong đời sống hàng ngày.

Tôi vốn là người yêu văn chương, thích nhất là đọc sách. Bên cạnh đó là tập tành viết những câu chuyện vụn vặt vui buồn trong đời sống của mình và của bạn bè, đưa ra những thông điệp để cùng nhau học hỏi. Với tôi, viết cũng là một cách chia sẻ buồn vui, kinh nghiệm. Có nhiều chuyện tôi không bày tỏ được nhưng viết xuống thì dễ dàng hơn. Tôi giải tỏa căng thẳng của mình qua những dòng chữ.

Từ nay, việc đọc sách đã là khó khăn. Viết, càng khó hơn nửa vì đôi mắt mất thăng bằng. Cố gắng một chút cũng khiến nhức đầu. Thôi thì suy nghĩ tích cực một tí, không niềm vui này thì mình tìm niềm vui khác như là niềm vui với thiên nhiên, hoa lá cỏ cây. «Chúng ta có thể tự tạo ra một cuộc sống lạc quan, tích cực cho mình. Người hạnh phúc không phải được sanh ra và sống trong môi trường đầy thuận lợi; mà đó là người có thái độ sống thích nghi cho bất cứ hoàn cảnh nào» (ST)

Xứ tôi ở bốn mùa đều đẹp. Mùa Xuân hoa anh đào khoe sắc, mùa hạ hoa Tử Vi bằng lăng từng chùm trắng, đỏ, hồng, tím... lao xao trong nắng hạ. Cuối mùa thu lá cây vàng rực những nẻo đường, đồi núi. Phong cảnh thật

lãng mạn nên thơ. Mùa đông không nhiều lắm nhưng vẫn có hoa tuyết rơi rơi, bám lên những cây thông xanh sừng sững với những dây đèn lấp lánh đủ màu báo hiệu mùa Lễ Giáng Sinh An lành.

Bao nhiêu năm trôi qua, bao nhiêu mùa hoa, mùa lá... Vậy mà năm nào tôi cũng thấy cảnh vật nơi đây đẹp lạ lùng. Nhiều khi ngắm cảnh đẹp, tôi thầm tội nghiệp cho những ai không may bị mất ánh sáng của đôi mắt.

Thôi thì... nếu mình không thay đổi được hoàn cảnh thì hãy tự thay đổi suy nghĩ của mình.

Và... hãy tin vào những kỳ tích của cuộc sống !

Tôi nhất định không buồn, không gục ngã. Không than oán. Đôi mắt ba má ban tặng thuở chào đời tôi đã chăm sóc đàng hoàng. Biết nghề nghiệp của mình phải dùng mắt tỉ mỉ hàng ngày; nghĩ đến câu «sanh nghề tử nghiệp» tôi thường tìm hiểu ăn uống những trái cây để bồi dưỡng cho mắt, hạn chế chất ngọt; kính mắt tôi dùng cũng chọn loại tốt, tôi quý đôi mắt của mình như một vật báu. Cứ thế, tôi sống vui vẻ yêu đời, nhẹ nhàng thoải mái... chờ ngày nghỉ hưu ! Tất cả những gì tôi trải qua cho dù đưa đến kết quả ngày nay thế nào, tôi đều không hối hận. Vì tôi đã tận tâm tận sức.

Tôi cũng biết Trời Phật đã cho tôi quá nhiều. Một chút hạn chế này ở tuổi trên 60 cũng nên vui vẻ mà sống chung với nó. Một ngày thức dậy vui hay buồn là do mình chọn lựa. Tập thích nghi với nó, nếu không mình chẳng thể thay đổi cho khá hơn được.

Cám ơn cái ngày 15 tháng bảy năm 2020; từ 9 giờ sáng đến 3 giờ chiều; cám ơn những y tá, bác sĩ; đặc biệt là Bác sĩ Nhất Anh Hồ luôn nhẹ nhàng, tận tâm với tôi. Trải qua biết bao xét nghiệm mệt nhoài để rồi nhận cái kết quả... có thể nói là kinh hoàng nhưng tôi vẫn còn bình tỉnh. Tôi... tịnh tâm, vui lòng chấp nhận. Ngay cả khi viết cho xong những điều này ra với tôi đã là một cố gắng. Dẫu biết cuộc đời mình có nhiều người thương yêu, quan tâm nhưng «nhân vô thập toàn», chắc rằng cũng có nhiều kẻ không ưa mình. Bạn bè, người quen biết tin này sẽ quan tâm thăm hỏi. Người không ưa mình có thể xì xào bàn tán, buộc miệng : đáng đời !

Nhưng, tôi không sống vì cái nhìn của người khác. Xấu hay tốt, vui hay buồn tôi đều muốn được chia. Và xin khẳng định, dù với một con mắt nhìn đời hơi méo mó... nếu tôi biết cách sống và biết xử sự vẫn hơn những người có cả đôi mắt, đủ thị lực mà... tâm hồn què quặt.

Tôi muốn chỉ một lần này nói đến chuyện «đôi mắt» để bạn bè người quen chú ý : Nên đến bác sĩ ngay khi cảm thấy tầm nhìn của mình không bình thường. Tâm lý người cao tuổi thường ngại đến bác sĩ. Có người còn phán : Gặp bác sĩ thì nhứt định là có bệnh; không bịnh này cũng bịnh kia. Bạn sẽ hối tiếc đó !

Tôi cũng xin chúc mừng cho những anh chị em 60+ vẫn còn đôi mắt tinh anh, đôi mắt cận, đôi mắt lão... liếc ngang liếc dọc không méo mó hay mờ ảo như tôi. Thêm một nhắc nhở nửa là bạn nhớ luôn đeo kính râm khi phải đi ra ngoài trời nắng. Tia UV trong ánh nắng mặt trời có hại cho mắt gấp mười lần ánh sáng từ computer hay Iphone.

Ngày hôm qua, cảm động khi nghe được một câu vô cùng cải lương, hết sức sến súa : «Anh sẽ đi cùng em, lúc còn thanh xuân, người ta nói phụ nữ cần một bờ vai. Em yên tâm đi Anh nói thiệt, anh là bờ vai, là cánh tay phải và cũng là con mắt bên phải của em cho đến hết đời.»

Tôi nhìn anh, ánh nhìn méo mó. Nếu «ánh mắt là cửa sổ của tâm hồn» thì... «méo đi một mắt, nửa hồn thương đau». Chợt nhớ những câu thơ của thi sĩ Bùi Giáng :

Còn hai con mắt khóc người một con
Còn hai con mắt một con khóc người
Con mắt còn lại nhìn đời là không
Nhìn em hư vô nhìn em bóng nắng
Con mắt còn lại nhẹ nhàng từ tâm
Nhìn em ra đi lòng em xa vắng
Con mắt còn lại là đêm tối tăm
Con mắt còn lại là đêm nồng nàn.

Viết xong rồi,

Tôi cảm thấy vui với

«con mắt còn lại nhẹ nhàng từ tâm
con mắt còn lại là đêm nồng nàn»

Atlanta July 20/2020

Nguyễn Diệu Anh Trinh

Tôi Đi Cách Ly Ở Dubai

Nguyễn Văn Tới

Tác giả từng nhận giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2018 và giải vinh danh Tác Phẩm 2019 Là một cựu tù cải tạo vượt ngục và là người lái tàu vượt biển, ơng định cư tại Mỹ từ 1990, hiện làm việc theo một hợp đồng dân sự với quân đội Mỹ, từng tình nguyện tới chiến trường Trung Đông và Châu Phi. Đây là bài mới nhất của Ông.

Cuối tháng 7, năm 2020, nạn dịch Tàu vẫn đang hoành hành khắp nơi trên đất Mỹ; tất cả các nước trên thế giới đều lo sợ cuống cuồng, vội đóng cửa biên giới đường bộ, đường thủy, và đường hàng không. Nội bất xuất, ngoại bất nhập. Không cho ai ra khỏi nước mà cũng không cho phép bất cứ ai vào nước mình. Kinh tế lao đao, người dân khổ sở, tù túng, quanh quẩn trong nhà mơ đến ngày được trở lại cuộc sống bình thường trước đây. Sau 5 lần trì hoãn chuyến bay, tôi cũng phải lên đường đi công tác để thay thế cho những đồng nghiệp đang mắc kẹt ở nước ngoài đã quá thời hạn làm việc mà chưa về được với gia đình. Họ gởi emails van xin hãng cố gắng tìm cách giúp đỡ về nhà càng sớm càng tốt.

Khởi hành từ phi trường Tucson, Arizona tôi bay với hãng American Airlines. Hành khách không nhiều như những ngày tháng trước mùa dịch, ai nấy đều đeo khẩu trang, lặng lẽ giữ khoảng cách xếp hàng làm thủ tục «check in». Đến phiên tôi, cô nhân viên xác nhận có tên tôi đã được giữ chỗ, nhưng cô cứ loay hoay mãi một cách khổ sở với màn hình, nhìn nét mặt cô, tôi biết có vấn đề. Tôi hỏi nhưng cô chỉ nói vì nạn dịch nên các nước mình sắp bay đến, họ đòi phải trả lời nhiều câu hỏi phức tạp. Sau 15 phút, có vẻ bế tắc, cô đi gặp ông xếp. Cả hai khuôn mặt nhăn nhó như khỉ ăn ớt cùng châu đầu vào cái máy tính. Tôi lên tiếng hỏi, họ cho biết trường hợp tôi bay qua Afghanistan, họ mới gặp lần đầu. Tôi cho biết nếu họ cần giấy tờ gì, tôi sẽ cung cấp đủ.

Có lẽ vì quá tập trung để giải quyết vấn đề, họ không nghe hoặc không để ý đến lời tôi nói. 15 phút nữa trôi qua, một vài hành khách đang chờ nhìn về phía chúng tôi vẻ sốt ruột. Người đàn ông rời đi và một phút sau trở lại với một bà nhân viên có vẻ là xếp lớn, nhiều kinh nghiệm hơn. Bà hỏi tôi đi đâu, làm gì, có giấy tờ gì chứng nhận công tác không. Tôi trình bày và đưa sự vụ lệnh của quân đội, trên đó có liệt kê tên quốc gia tôi sẽ đến, và các nước tôi sẽ quá cảnh hoặc ghé qua nghỉ ngơi. Tôi đưa thêm Visa của Afghanistan và thẻ chứng minh được cấp bởi quân đội, thêm giấy chứng nhận

tôi đã được thử nghiệm Corona Testing với kết quả âm tính.

Sau 5 phút, mọi việc đều thông qua trót lọt. Phải chi họ chịu khó nghe tôi từ đầu thì đâu đến nỗi mất 35 phút check in khổ sở như thế. Chuyến bay nội địa Boeing 737, đầy hành khách, ai nấy đều bắt buộc phải mang khẩu trang, đáp xuống sân bay Dallas-Forthworth, tiểu bang Texas. Chờ thêm 2 tiếng, tôi sẽ tiếp tục bay đến Amsterdam, Netherlands, Châu Âu. Tất cả hành khách phải điền đơn xác nhận sức khỏe tốt và được kiểm tra thân nhiệt trước khi lên máy bay. Tôi nhìn quanh, thấy lèo tèo hơn chục hành khách.

Chiếc Boeing 777 có sức chứa 340 ghế mà sao vắng tanh. Tôi nghĩ có lẽ sẽ có thêm hành khách đến sau. Đến giờ chiếc phi cơ được đẩy ra đường băng, tôi không thấy có thêm người nào lên máy bay. Tôi hỏi 1 cô chiêu đãi viên, cô cho biết tổng cộng 28 hành khách sẽ bay trên chuyến này. Biết tôi ngạc nhiên, cô nhún vai cho biết hãng AA phải chở thêm nhiều hàng hóa để bù lỗ. Một mình tôi ngồi khoang hạng nhất; còn lại 27 hành khách khác ngồi rải rác các khoang đằng sau.

Trái ngược lại với suy nghĩ của nhiều người, trong mùa dịch, hãng máy bay ế, không có khách, giá vé chắc rẻ rề. Giá vé của tôi hơn $5000 từ Mỹ đến Dubai, United

Arab Emirates. Hãng lo việc đặt vé cho tôi, nhưng đọc kỹ giấy tờ, mới biết giá mắc gấp đôi bình thường. Đây là chuyến đi công tác nên hãng trả tiền chứ tự mình đi du lịch mùa này, chắc không mấy người muốn bỏ tiền túi cho cái vé đắt gấp đôi, ngoại trừ có việc tối cần thiết.

Sau hơn 9 giờ bay, phi trường Schiphol, Amsterdam hiện ra dưới đôi cánh sắt. Tôi có thể thấy rõ 6 đường băng cất cánh đan chéo nhau phía dưới. Máy bay đảo nhẹ, tiếng hệ thống thủy lực vang lên báo hiệu bộ càng đáp đang từ từ duỗi ra, rồi máy bay chạm nhẹ đường phi đạo trong buổi sáng sớm đẹp trời trên xứ hoa Tulip. Phi trường khá vắng vẻ nên người đi lại ít. Tôi phải chờ hơn 8 tiếng trước khi có chuyến bay chuyển tiếp qua Dubai. Nếu đặt khách sạn và ở lại qua đêm thì phải qua đủ thứ thủ tục rườm rà như quan thuế, thử nghiệm dịch Covid-19, và cách ly 14 ngày. Vì thế, thà chịu chờ đợi để quá cảnh, còn hơn mất 14 ngày và phải trả tất cả các chi phí khi ở đó.

Nếu bạn khai đến từ 3 tiểu bang California, Texas, và Florida, họ sẽ hạch hỏi bạn và đòi đủ thứ giấy chứng nhận xét nghiệm, thẻ lên máy bay vừa qua, thẻ ID, và lý do chính đáng khi quá cảnh vào Hòa Lan để đến Dubai. Tôi đưa thẻ ID từ Arizona, họ cho qua rất nhanh không hỏi lấy 1 câu. Bay trong mùa này, bạn cần phải kiên

nhẫn vì sẽ bị hạch hỏi một cách rất lịch sự như bị hỏi cung. «Cô vợ» cũng không thể nào bắt bạn phải khai báo rõ ràng và thành thật như «Cô Vy», rằng bạn đã đi đâu chơi, ngủ khách sạn nào, ngủ một mình hay ngủ với ai.

Trong phi trường có nơi cho hành khách có thể ngả mình trên chiếc ghế dài để nhắm mắt hay nghỉ ngơi sau chuyến bay dài mệt mỏi trong khi chờ chuyến bay chuyển tiếp. Các quán ăn, tiệm cà phê, quầy bán hàng lưu niệm vắng vẻ, thưa khách. Sau khi ăn một tô mì ly nóng dở đành đạch hết 15 Euros, tôi kiếm cái ghế ngả mình xuống nhắm mắt cho đỡ mệt để giết thời gian.

Trước khi lên chuyến bay tiếp tục cuộc hành trình, tôi lại phải ký giấy khai báo sức khỏe, được đo thân nhiệt, trình đủ mọi giấy tờ chứng minh lý do chính đáng đến Dubai. Chiếc Boeing 787 Dreamliner chuyến này có nhiều hành khách hơn, tôi ước chừng trên 150 người, nhưng được chia ngồi cách nhau 1 hoặc 2 ghế tuân theo luật cách ly. Đương nhiên mọi người đều phải mang khẩu trang và chỉ được bỏ ra khi ăn, uống mà thôi. Đến bữa ăn, hành khách được phát một bao nylon ziploc lớn được niêm phong kín, gồm đồ ăn nguội, chứ không còn được phục vụ đồ ăn nóng như trước.

Từ ngày xảy ra nạn dịch Tàu, nhiều người có quan niệm sai lầm rằng trên máy bay, nếu một người bị dương tính, sẽ lây lan ra đến tất cả hành khách cùng chuyến bay vì ở cùng nhau trong một không gian kín và thở cùng một bầu không khí. Thật ra tất cả các máy bay đều được trang bị hệ thống lọc True HEPA (High Efficiency Particulate Air) để tái tuần hoàn không khí trong tất cả mọi khoang trên máy bay. Hệ thống lọc này giữ lại tất cả bụi nhỏ li ti và đẩy nó ra khỏi máy bay, rồi thay thế bằng không khí trong lành bên ngoài trở lại bên trong cho chúng ta thở.

Dĩ nhiên hệ thống HEPA trên máy bay là loại đặc biệt và cao cấp hơn rất nhiều so với các loại gắn trên xe hơi và các tòa nhà cao tầng hoặc trong căn nhà bạn đang sống vì phải chịu nhiều sự tăng giảm áp suất không khí khi bay ở các độ cao khác nhau. Hệ thống lọc này cũng cung cấp thêm độ ẩm đến 25% để tăng thêm sức đề kháng với tất cả loại vi khuẩn có trong không khí, vì con virus Tàu chỉ thích không khí khô mà thôi. Hệ thống này có thể loại bỏ đến 99.97 % các loại hạt bụi nhỏ kích thước. 3 micron, các chất gây dị ứng và mùi trong không khí.

Vì vậy xác suất bị nhiễm vi khuẩn trên máy bay rất là nhỏ so với các nơi tụ tập đông người như quán rượu, phòng trà, rạp hát và các nơi công cộng khác. Tuy nhiên để tự bảo vệ mình và tránh lây nhiễm lẫn nhau, chúng ta vẫn phải tự đề phòng cho bản thân bằng những lời khuyên mang khẩu trang của chuyên viên y tế và những cách vệ sinh tối đa. Một khi đã bị dương tính thì dù có được chữa lành và thoát lưỡi hái tử thần, nó vẫn để lại 1 vết sẹo trong cơ thể chúng ta, nhất là lá phổi.

Đáp xuống phi trường Dubai lúc 2 giờ sáng, tất cả mọi hành khách, ngoài việc trình báo với thuế quan, đều phải qua thử nghiệm Coronavirus bắt buộc. Có khoảng 10 trạm với y tá túc trực làm không nghỉ tay. Họ dùng phương pháp Nasal Swab Testing (1), lấy một cây nhỏ dài đầu quấn bông gòn, họ đưa sâu vào mũi và trong họng phía bên trong lưỡi, ngoáy nhiều lần lấy mẫu rồi bỏ trong hộp nhỏ gởi đi xét nghiệm. Mọi người bắt buộc phải tải xuống cái App Covid-19 DXB trong smartphone của mình để nhận được kết quả.

Bước ra khỏi phi trường chờ taxi về khách sạn, nhiệt độ 3 giờ sáng mà vẫn còn 40 C, vai ba lô, tay kéo theo hành lý mà mồ hôi tuôn như tắm. Đến khách sạn, lại 1 lần nữa đo thân nhiệt, được phát giấy tờ hứa sẽ tuân theo luật cách ly 14 ngày ở trong khách sạn, không ra

khỏi cửa phòng. Tắm rửa xong, chuông cửa reo vang, nhân viên đem bữa sáng đến, ăn xong, ngả được cái lưng ê ẩm xuống giường là 5 giờ sáng. Trong mùa dịch mà phải di chuyển bằng đường hàng không, mọi người phải chuẩn bị một sức khỏe tốt, dẻo dai để chịu được chặng đường dài lê thê, không được ở khách sạn, nếu không muốn rước thêm vào người đủ thứ luật lệ, thủ tục mới do nạn dịch gây ra.

Trưa hôm sau, tất cả khách mới đến hôm qua được nhân viên y tế đến gõ cửa mời theo họ đi đến chỗ thử nghiệm lần nữa cũng bằng phương pháp NST như ở phi trường, rồi sau đó về phòng riêng cách ly 14 ngày trước khi bay tiếp đến một nước khác. Dubai là một nơi trung chuyển chính (hub) để tỏa ra các quốc gia khác trong vùng Trung Đông. Nhân viên khéo tay thì đỡ, người đoảng, họ thọc cây thử quá sâu làm mình chảy nước mắt trong khi họ cứ luôn mồm «rì lắc, rì lắc» (relax, relax). Rì thế nào được khi họ lỡ tay thọc sâu, đau thấy mấy ngôi sao ! Chẳng những «lắc» mà còn nhảy nhổm nữa là khác. Ngày kế tiếp, họ gọi phone lên phòng cho biết tôi không bị sao Corona chiếu tướng và sẽ được cấp giấy sức khỏe để bay qua Afghanistan sau khi qua 2 tuần cách ly.

Đây là lần đầu tiên tôi bị cách ly 14 ngày, thật ra thành 16 ngày, nằm một chỗ, tù túng, chỉ ăn, ngủ, coi TV rồi ngủ gục lúc nào không hay. Thức dậy, lại tiếp tục cái vòng luẩn quẩn như hôm trước. Phải mấy ngày sau, tôi mới quen với giờ giấc và lấy lại được phong độ cũ, cố gắng chạy bộ tại chỗ trong phòng cho tiêu cơm, để rồi chưa kịp đói, nhân viên khách sạn lại đem thức ăn đến. Đồ ăn của họ không hợp khẩu vị. Thực đơn được nấu nửa Mỹ nửa Ả Rập, dở nuốt không trôi.

Trên TV, may mắn có khá nhiều đài Mỹ chiếu phim Hollywood, phụ đề Ả Rập, và mấy đài Châu Âu nên cũng không đến nỗi tệ. Phim Ấn Độ và cả phim Tàu cũng được chiếu trên truyền hình. Kênh tin tức thế giới thì có BBC và European News. Coi mấy đài địa phương giống như bị tra tấn, nghe họ đối đáp thì cứ như có cái gì đó lục khục trong cổ họng mà chẳng hiểu lấy 1 chữ. Thêm vào đó là mấy chương trình giảng đạo, đọc kinh Quran, hát ê a, trầm bổng lên xuống đều đều, đơn điệu đến buồn ngủ. Ôi hai tuần cách ly sao mà dài lê thê.

United Arab Emirates là quốc gia giàu có nhờ dầu hỏa, ít dân, chính phủ sẵn sàng trả tiền bệnh viện cho công dân nước mình nếu họ bị nhiễm dịch Tàu; còn chẳng may qua đời, chính phủ sẽ trả luôn tiền ma chay, nhưng họ sẽ không trả bất cứ 1 xu nào cho du khách

đang bị cách ly ở nước họ. Hãng tôi làm việc phải trả tất cả mọi chi phí xét nghiệm, thực phẩm, và tiền khách sạn nơi tôi phải sống 14 ngày. Nếu bạn thấy không cần thiết, đừng đi đâu hết, cứ ở nhà cho chắc ăn, không sợ bị lây nhiễm và đỡ tốn tiền.

Nằm một chỗ, tôi có thời giờ theo dõi tình hình dịch bệnh trên toàn thế giới, thấy toàn cảnh một bức tranh ảm đạm của cơn dịch lần thứ hai tiếp tục gieo rắc đau thương khắp nơi. Từ cửa sổ khách sạn, nhìn ra phi trường rộng lớn, lâu lâu mới có một chuyến bay lên xuống. Rải rác đây đó, rất nhiều phi cơ chở khách khổng lồ nằm im lìm, nhẫn nhục dưới ánh nắng gay gắt của mùa Hè Dubai mà nuối tiếc thời huy hoàng tung cánh của những ngày chưa bị mây đen dịch Tàu. Công việc tôi làm thuộc loại cần thiết cho quân đội nên tôi phải lên đường để thay thế cho các đồng nghiệp khác đã hết hạn mà chưa về được. Họ mong về nhà còn hơn tôi mong thoát khỏi bị cách ly.

Một tin tức giúp tôi lên tinh thần, bớt bi quan, là hình ảnh chiếc phi thuyền Dragon đưa hai phi hành gia Mỹ trở về trái đất, nhẹ nhàng đáp xuống biển vùng Gulf of Mexico. Một làn nước tung lên cao khi phi thuyền (capsule) chạm mặt nước trong khi 4 cái dù in hình kỳ hiệu nước Mỹ, uyển chuyển bay lả lướt rồi nhẹ nhàng

rơi xuống xung quanh. Hình ảnh giống như 4 chàng hiệp sĩ sứa biển bơi tung tăng, vờn quanh để bảo vệ nàng công chúa thủy cung, trong làn nước trông thật tuyệt vời. Wonderful Spacex Splashdown. Đây là lần đầu tiên trong vòng 45 năm qua, phi hành gia lại đáp xuống mặt nước biển để trở về lại hành tinh Trái Đất.

Tôi tin rằng con virus Corona từ nước Tàu này sẽ không bị tiêu diệt tận gốc mà chỉ bị yếu đi và ngủ yên một chỗ, chờ dịp sẽ lại bùng lên gieo rắc sợ hãi, chết chóc trên thế giới như chủ nó. Vì thế chúng ta phải tập sống chung, đối đầu với nó, đồng thời trấn áp nó khi có thể. Tôi tin tưởng một cách lạc quan vào cuối năm nay hay đầu năm 2021, chúng ta sẽ có thuốc chủng ngừa, con virus Covid-19 sẽ trở thành một con virus cúm influenza bình thường mà chúng ta vẫn chích ngừa mỗi năm vào đầu mùa Đông. Tôi sẽ tiếp tục kể cho bạn nghe những điều mắt thấy tai nghe, nhưng mũi, miệng bị bịt, về chuyến đi «dọc đường gió bụi» khi ra khỏi vùng cách ly này.

Nguyễn Văn Tới.

Tháng 8/2020.

REFERENCES : https : //www.healthnavigator.org.nz/health-a-z/n/nasal-swab-test/

Khi Anh Chị Tháo Chạy

Đoàn Thị

Tác giả định cư tại Pháp nhưng thường lui tới với nước Mỹ, tham gia Viết Về Nước Mỹ từ tháng Ba 2010. Họp mặt giải thưởng năm 2011, bà đã bay từ Paris sang California để nhận giải Vinh Danh Tác Giả -thường được gọi đùa là giải Á Hậu. Đây là bài mới của tác giả.

Anh Hai lấy vợ năm 71 có hai con, một lần đụng độ chuyện gì đó với chị Ba, anh phán :

- Đời anh từ nay chỉ có vợ con thôi, không còn dính líu với gia đình nữa.

Câu nói đó làm mọi người thẫn thờ, ba thở dài nói :

- Sinh con ai sinh được lòng !

Lan chới với không hiểu anh nói vì nóng giận hay anh nói thật lòng.

Sau đó tuy không còn giận chị Ba nhưng anh thật sự không quan tâm đến bất cứ ai trong gia đình.

Chị Ba cũng không hơn anh, lấy chồng rồi cũng xa rời gia đình, khi nào cần réo ba má và anh em giúp đỡ thì chị lên tiếng rồi thôi.

Lan một nách chồng con, chu toàn bổn phận làm vợ, làm mẹ nhưng không vì thế mà tôi quên ba má anh chị dù trong nghi lễ hôn phối có câu :

- Từ nay người Nam, người Nữ sẽ rời bỏ cha mẹ và anh em để gắn kết với nhau trong nghèo khó, bệnh tật cũng như lúc giàu sang, hạnh phúc cho đến cuối đời.

Dựa vào nghĩa đen của câu trên thì anh chị chả có gì sai trái, riêng Lan không giống anh chị vì luôn nhớ lời má dặn, các con chỉ có ba anh em, sau này dù có gia đình riêng vẫn phải thương yêu nhau.

Thật ra Lan thương anh chị từ tấm bé, tình gia đình đôi khi lấn lướt nghĩa vợ chồng, tình cảm đó là gia tài của ba má chỉ riêng Lan thừa hưởng trong ba đứa con.

Hai mươi năm trước anh Hai cho con gái lớn du học Mỹ, con bé lập gia đình ở Seattle bảo lãnh anh chị và thằng em đoàn tụ với vợ chồng nó, lúc đó em nó đã 21 tuổi nên phải ở lại VN.

Sau này gia đình con gái anh chuyển qua Texas, anh chị bơ vơ hai mình, vợ anh yếu đuối về mọi mặt, không khéo vén, bếp núc tàm tạm lại thích ăn ngon nên anh vương vai Phù Đổng một đời phục vụ vợ con chí tử.

Con gái anh giỏi bao nhiêu thì thằng con còn kẹt ở VN dở tệ suốt ngày chỉ ăn với nhậu, biết sẽ đi Mỹ mà không học tiếng Anh.

Chị Ba theo chồng qua Mỹ năm 92 vài năm sau chồng chị ly dị lấy vợ mới, từ đó chị thay đổi hẳn, vì không có con nên chị giao tế rộng rãi, du lịch đó đây rong chơi với đời.

Vài cuộc tình hờ nẩy sinh, có mối trụ được tám năm rồi chia tay vì tính chị ham vui như con nít, cơm nước qua loa vui chơi là chính, vài ông tìm chị Ba để được nâng khăn sửa túi thất vọng chào thua.

Trong ba anh em, chị Ba là người kém may mắn, lương thấp tự thân sinh sống lại có tính ham vui ăn xài bạc mạng, Lan từng giấu chồng con giúp tiền chị Ba từ lúc còn ở VN cho đến sau này.

Từ ngày ra hải ngoại sinh sống, anh Hai, chị Ba chỉ liên lạc với Lan khi nào anh chị có chuyện buồn cần trút bầu tâm sự, riêng Lan thường xuyên gọi qua Mỹ chia sẻ vui buồn với anh chị.

Những lần gia đình Lan qua thăm anh chị, ngoài quà cáp cho anh chị, Lan dúi riêng vài trăm cho chị Ba, có lần chị rủ Lan mua vàng làm của.

Từ đó mỗi lần đi Mỹ Lan mang thêm tiền mua vàng nhờ chị giữ cho Lan, chị ghi sổ đàng hoàng tổng số quy ra tiền gần mười ngàn đô, năm kia Lan biếu chị hết số vàng đó để chị chuẩn bị về hưu.

Mười mấy năm trước chị Ba làm giấy bảo lãnh cho gia đình Lan đi Mỹ vì muốn ba anh em đoàn tụ với nhau, Lan mừng nhưng cũng chả mong đợi vì thời gian đáo hạn dài đăng đẳng, chừng nào đến đó hẳn hay.

Vừa rồi Lan nhận giấy báo hồ sơ đi định cư đáo hạn, các con của Lan đã lập gia đình nên chỉ vợ chồng Lan đi Mỹ thôi, chị Ba nhờ dịch vụ di trú ở Cali lo mọi thủ tục để nộp đơn cho Lan dĩ nhiên Lan trả mọi chi phí.

Hồ sơ của Lan vừa nộp xong chị Ba nhờ anh Hai gọi cho Lan đề nghị gia đình Lan khi đến Mỹ lên thẳng nhà anh Hai ở Seattle để anh Hai giúp lo thủ tục giấy tờ vì chị không kham nổi chuyện này.

Anh Hai đang chờ đón quý tử từ VN đi đoàn tụ gia đình, xui xẻo BS vừa báo tin anh bị ung thư thời kỳ cuối không biết chết lúc nào, hung tin khiến anh rơi vào cơn trầm cảm.

Mai này nếu anh ra đi ai sẽ lo cho thằng con chân ướt sũng rượu bia Sài Gòn sắp qua chỉ biết vài chữ tiếng Anh, vợ muôn đời dị ứng ngoại ngữ chỉ biết «To quơ», con gái của anh ở tiểu bang xa sẽ không giúp gì được má và em trai của nó.

Anh Hai gọi về VN cho Lan tâm sự :

- Chị Ba giao cho anh lo thủ tục giấy tờ tùy thân khi hai em đến Mỹ, sẵn hai đứa lên đây thuê phòng nhà anh chị, chỉ năm trăm một tháng thôi, nếu anh mất sớm hai đứa muốn mua lại căn nhà của anh cũng được.

Anh không biết mình chết lúc nào, nhờ hai em chăm sóc hai mẹ con thằng Toàn giúp anh, mẹ con nó lơ mơ không rành tiếng lỡ quên đóng thuế hay tiền điện nước... có ngày bị đuổi khỏi nhà không chừng.

Dù sao thì em từng làm việc với công ty ngoại quốc rành tiếng Anh thay anh lo cho chị và thằng Toàn. Em tính với chồng em lo bán nhà đi rồi báo cho anh biết sau, bây giờ anh bận công việc, anh em mình sẽ nói chuyện sau.

Anh cúp điện thoại, Lan thẫn thờ, nghĩ đến lời má dặn nước mắt chực trào không ngờ mình lại lâm vào cảnh ngộ éo le thế này.

Cả tháng nay Lan thẫn thờ như người mất hồn không hiểu vì sao chị Ba tháo chạy ngại phải giúp Lan làm giấy tờ tùy thân nên đẩy Lan qua anh Hai cho rảnh nợ để rồi anh lại giao cho Lan trọng trách thay anh lo toan cho vợ con sau khi anh khuất bóng.

Lan không biết nói làm sao để anh chị hiểu khi anh chị tháo chạy, Lan rơi vào cơn hoảng loạn như ngày Sàigòn bị đổi tên mà không dám nói cho chồng biết sự thật phũ phàng.

Sao thế nhỉ, sao Lan cứ chạy theo anh chị suốt cuộc đời này mà chả bao giờ nhận ra anh chị mãi là chiếc bóng xa dần tầm tay với từ lâu lắm, từ lúc Lan còn bé.

Đứng trước bàn thờ Ba má Lan buồn hiu, nói nhỏ :

- Ba má ơi suốt đời này con chưa bao giờ nghĩ con là đứa con duy nhất của ba má vì con luôn tin anh Hai, chị Ba là anh em máu mủ, điều đáng buồn chỉ riêng con tin điều đó thôi.

Đoàn Thị, tháng Tám 2020

Ốm Đau Giữa Mùa Dịch

Thảo Lan

Tác giả tên thật Nguyễn Hoàng Việt sinh tại Sài Gòn. Định cư tại Mỹ năm 1990 qua chương trình ODP (bảo lãnh). Tốt nghiệp Kỹ Sư Cơ Khí tại tiểu bang Virginia năm 1995. Hiện cư ngụ tại miền Đông Nam tiểu bang Virginia. Tham dự Viết Về Nước Mỹ từ cuối năm 2016, Thảo Lan đã nhận giải đặc biệt Viết Về Nước Mỹ năm thứ 19.

Giữa mùa dịch COVID-19 này mà bị đau ốm thì không còn gì xui xẻo hơn. Tất nhiên đã đau ốm là đồng nghĩa với xui xẻo nhưng lại nhằm ngay giữa lúc mọi người phải đối phó với con coronavirus thì cái xui xẻo tăng lên gấp bội. Và thật xui cho tôi là cái xui xẻo gấp bội đó đã xảy đến với bản thân tôi cách đây không lâu.

Ngày đầu tiên (15 tháng Sáu, 2020) buổi sáng thức dậy đi làm tôi bắt đầu cảm thấy uể oải nhưng chỉ đơn giản nghĩ là do đêm trước bị mất ngủ. Chiều tối về nhà bắt đầu thấy mệt hơn nhưng tôi không ho và không sốt nên cũng đỡ lo. Dù sao để chắc ăn sáng hôm sau tôi gọi vào hãng để báo nghỉ. Suốt ngày thứ hai tình trạng cũng không khá lên nhưng cũng không xấu đi.Đến chiều cảm

thấy có đỡ một chút nhưng để chắc ăn tôi đã text cho xếp báo xin nghỉ thêm một ngày nữa.

Ngày thứ ba. Tôi bắt đầu sốt cùng với triệu chứng các bắp thịt và vùng bụng đau ê ẩm. Buổi sáng tôi quyết định đi đến Urgent Care center khám. Tại đây họ cũng cho tôi làm test coronavirus luôn. Cô PA (Physician Assistant) ở đây sau khi nghe tôi khai có đau bụng và tiêu chảy nên nói tôi phải đi đến phòng cấp cứu (emergency) ngay. Cô ta còn hỏi tôi có muốn họ gọi 911 để xe cứu thương đến chở đi không. Khi tôi cho biết mình đi lấy được thì cô ta đưa cho tờ giấy để ký xác nhận là mình từ chối nên Urgent Care center này không chịu trách nhiệm nếu có chuyện gì xảy ra trên đường đến đó. Ngày xưa phòng đợi của khu emergency luôn đông đúc nhưng vào mùa dịch thì vắng teo. Tôi là người duy nhất đến đó. Sau khi qua thủ tục đo nhiệt độ, khai lý do đến khám tôi được đưa vào trong. Tại đây các y tá đã cho tôi uống một liều Tylenol. Lúc này nhiệt độ của tôi trên 38°C (100.6°F). Tôi được lấy mấy ống máu để thử rồi đưa đi chụp X Ray phổi. Kết quả thì phổi tốt không có gì nhưng kết quả máu thì men gan cao nên họ quyết định đưa tôi đi siêu âm. Kết quả siêu âm thì gan bình thường nhưng có dấu hiệu sỏi mật là nguyên nhân gây nên men gan bất thường. Tôi đến phòng emergency khoảng hơn 11g30 sáng thì hơn 4 giờ chiều được ra về. Theo giấy xuất

viện thì họ yêu cầu tôi liên lạc ngay với bác sĩ chuyên môn về tiêu hóa (gastroenterology) trong vòng 24 tiếng để theo dõi về vấn đề gan mật.

Ngày thứ tư. Kể từ sau khi đi về từ emergency room tôi bắt đầu thực hiện cách ly với vợ con để phòng xa. Sáng ra việc đầu tiên là tôi gọi cho bác sĩ chuyên khoa mà họ cho trên giấy tờ xuất viện. Không hiểu bệnh viện này làm ăn kiểu gì mà số điện thoại họ cho tôi là số của bộ phận phụ trách tiền bill của khách hàng. Tại đây không ai biết tên người bác sĩ mà họ in trên giấy xuất viện cho tôi. Vào Google kiếm thì tôi chỉ thấy một bác sĩ đúng tên đó ở cách nơi tôi ở đến cả trăm miles. Tôi gọi lại phòng emergency thì trong lúc đang chờ máy thì có cú gọi từ văn phòng bác sĩ gia đình của tôi. Vì cùng trong một hệ thống y tế nên tất cả hồ sơ và kết quả xét nghiệm của tôi ở emergency room đều được chuyển đến văn phòng bác sĩ gia đình. Nhân viên ở văn phòng nhắn với tôi là bác sĩ muốn thu xếp lấy hẹn với tôi để theo dõi. Sau khi biết tôi đang chờ kết quả test Covid họ đã tạm thời thu xếp để tôi gặp bác sĩ online vài ngày sau. Sau khi nói chuyện với người của văn phòng bác sĩ gia đình, cộng thêm tình trạng đau bụng không nghiêm trọng, tôi quyết định không tìm cách lấy hẹn với người bác sĩ tiêu hóa như phòng cấp cứu đã đề nghị. Nhiệt độ của tôi ngày hôm nay là 39.2°C (102.5°F).

Ngày thứ năm. Bắt đầu chuỗi ngày tôi sốt liên tục ở mức độ cao hơn trước. Nhiệt độ cao nhất đo được hôm nay là trên 39.8°C (103.7°F). Tôi bắt đầu có những triệu chứng giống như sốt rét. Bắt đầu là ớn lạnh, sau đó là sốt, và cuối cùng là đổ mồ hôi đầm đìa. Đặc biệt là có những cơn nhức đầu dữ dội. Sở dĩ tôi biết những triệu chứng này là do đã từng bị sốt rét ở Việt Nam phải nằm bệnh viện Chợ Quán một tuần lễ vào năm 1981.

Ngày thứ sáu. Tôi bắt đầu húng hắng ho. Nhiệt độ cao nhất lên đến 40.3°C (104.5°F)

Ngày thứ bảy. Tôi bắt đầu dùng máy phun ẩm humidifier để xông với vài giọt dầu trắng. Buổi sáng dậy sốt có thấp hơn hôm trước nhưng tình hình nói chung không khá lên chút nào. Gọi cho Urgent Care center nhắn lại để hỏi kết quả Covid nhưng không thấy ai gọi lại. Mặc dù trước đó tôi có đọc được ở đâu đó lời khuyên rằng nếu bị dính Covid thì không nên uống Ibuprofen nhưng khổ nỗi tôi sốt liên tục một thời gian dài mà lần thử máu trước cho kết quả men gan cao nên tôi không dám xài Tylenol liên tục. Để chặn cơn sốt tôi uống luân phiên xen kẽ giữa Tylenol và Ibuprofen mỗi 6 tiếng. Trước khi đi ngủ (11 giờ) tôi uống một liều Ibuprofen nhưng đến 12 giờ đêm phải bừng dậy vì người nóng như lửa đốt. Trằn trọc mở iPad lướt Facebook xem cho

quên cơn sốt được một lát thì mắt díu lại. Đến 4 giờ sáng thì lại bừng tỉnh lần này thì do người ướt đẫm mồ hôi.

Ngày thứ tám. Hôm nay là ngày thứ Hai, 22 tháng Sáu năm 2020. Việc đầu tiên làm khi thức giấc là lại gọi để message cho Urgent Care center lần nữa để hỏi về kết quả Covid. Buổi chiều có hẹn Facetime với bác sĩ gia đình. Căn cứ theo những triệu chứng tôi khai, bác sĩ không nghĩ sỏi mật là nguyên nhân gây nên cơn bệnh này. Cháu gái tôi từ Cali đã lo lắng và order trên Amazon cho tôi cái máy đo lượng oxygen (Oximeter) để tôi theo dõi. Đêm ngủ đến 1 giờ thì tôi bắt đầu sốt cao nhưng vì chưa đến giờ uống thuốc nên tôi ráng chườm đá lên đầu, lau người cho mát để cầm cự đến 2 giờ sáng thì mới ăn một chút bánh để uống thuốc cho đỡ cào bao tử. Thời gian này mỗi tối vợ tôi luôn xếp cho tôi một cooler bên trong có túi đá chườm và ly nước chanh. Trong phòng thì có đủ bánh trái để tôi có thể ăn bất cứ lúc nào cần. Tôi ráng hạn chế tối đa việc tiếp xúc với vợ con nên cơm nước chỉ đưa cho tôi lúc cả hai bên đều đeo mask và đứng cách xa nhau một khoảng cách an toàn. Ăn xong tôi lau chùi tất cả thật cẩn thận bằng giấy sát trùng trước khi đặt trả lại trước cửa phòng. Ngay cả khe cửa của phòng, tôi cũng dùng khăn chặn lại để hạn chế không khí trong phòng tôi theo hơi máy lạnh thổi

ra ngoài.

Ngày thứ chín. Việc đầu tiên của buổi sáng vẫn là gọi để lại để message cho Urgent Care center lần nữa để hỏi về kết quả. Cần phải nói thêm là khi rời Urgent Care center, cô PA có nói rõ ràng là cho dù negative hay positive họ cũng sẽ gọi cho mình. Còn không mình cũng có thể theo số họ cho để gọi đến «call center», là nơi chuyên trả lời các câu hỏi về test Covid. Cái «call center» này không bao giờ có người canh máy mà luôn nói mình nhắn lại. Hôm nay lượng oxygen của tôi vẫn tốt dao động từ 96 đến 98% nên cũng yên tâm. Tôi bắt đầu ho nhiều hơn. Đến chiều không còn kiên nhẫn nữa nên tôi không gọi «call center» mà gọi cho Urgent Care center để nói chuyện với receptionist. Sau một lúc tìm kiếm trong hồ sơ, receptionist cho biết kết quả của tôi là negative (âm tính).

Ngày thứ mười. Lúc chập tối tôi cảm thấy khỏe khoắn hơn. Đã quá 6 tiếng từ khi uống thuốc giảm sốt mà người vẫn mát. Tuy nhiên đến nửa đêm tôi lại bị sốt cao, ho nhiều và đau vùng bụng.

Ngày thứ 11. Thứ Năm 25 tháng Sáu, 2020. Nói chung cả ngày khỏe không sốt nhưng vẫn bị nhức đầu nên tôi vẫn phải uống thuốc. Buổi chiều tôi có hẹn gặp bác sĩ gia đình online để tiếp tục theo dõi bệnh tình. Tuy biết

kết quả Covid là âm tính nhưng bác sĩ gia đình cũng nhấn mạnh rằng độ chính xác của Covid test (tên chính thức trên giấy xét nghiệm là SARS-CoV-2) chỉ ở mức 70%. Nghĩa là trong số 100 người mắc bệnh thì test chỉ tìm ra được 70 người. Vì lý do đó, bác sĩ vẫn yêu cầu tôi tự cách ly cho đúng 14 ngày để đến thứ Hai tuần sau ghé văn phòng để thử máu và làm thêm một test Covid nữa cho chắc ăn.

Ngày thứ 12. Đêm trước tôi ngủ ngon nhưng đến sáng lại sốt trở lại. Nhiệt độ đo được là khoảng 38.2°C (100.7°F). Lúc này cơn nhức đầu có vẻ dữ dội hơn trước nhiều. Khoảng 6 giờ chiều nhiệt độ đo được là khoảng 38.3°C (101°F). Ngoài ra các chỉ số khác đều khá tốt. Huyết áp 115/66. Nhịp tim 87. Mức oxygen trung bình là 95.

Ngày thứ 13. Không biết có phải do con số 13 xui hay không mà ngày hôm nay tôi sốt liên tục mỗi 6 tiếng mà nhiệt độ cao nhất là trên 40°C (104.1°F). Mức oxygen xuống còn 94. Tôi chườm đá liên tục chỉ giúp dễ chịu đỡ nhức đầu nhưng không hạ sốt. Tôi thử xông nhưng đặc biệt khác với mọi khi là tôi đã không đổ mồ hôi nên cũng không hạ sốt được. Chỉ có một điều khả quan là sau khi xông tôi hít thở sâu mà không bị lên cơn ho như trước khi xông. Ở đây cũng cần nói thêm là trong thời

gian bị bệnh tôi đã vào internet kiếm các bài bấm huyệt trị nhức đầu và ho để tập. Nhưng thú thật tất cả các bài tập đó nếu có tác dụng thì chỉ kéo dài được chừng hai ba phút là cùng. Thường thì hoàn toàn không có tác dụng gì.

Ngày thứ 14. Sau một ngày hôm trước sốt cao liên tục đến đêm thì tôi không bị sốt cao lắm. Buổi sáng cũng tương đối đỡ hơn (cỡ 38.2°C - 100.7°F). Cả ngày hôm đó tôi tương đối khỏe nhưng đến đêm lại sốt. Trước khi đi ngủ (10 giờ tối) tôi đã uống một liều Tylenol vậy mà đến 12 giờ đêm tôi đã bị cơn sốt đánh thức dậy. Nhiệt độ lúc này là 38.6°C (101.5°F). Vì chưa đến giờ uống thuốc nên tôi chỉ còn biết chườm đá cầm cự do đó suốt đêm đó tôi ngủ rất ít.

Ngày thứ 15. Thứ Hai, 29 tháng Sáu, 2020. Buổi sáng sau khi uống một liều Ibuprofen tôi lái xe đến văn phòng bác sĩ để làm test và thử máu. Thú thật sau một thời gian dài giam mình trong phòng để cách ly, mặc dù cũng có mở cửa sổ nhưng tôi cũng có cảm giác bị chói lóa mắt khi lái xe ra ngoài. Thật sự thì người không được khỏe mà lái xe như thế cũng nguy hiểm nhưng được cái là từ nhà đến phòng mạch cũng không xa, đường vắng xe và không cần ra xa lộ. Vì cố gắng hạn chế không muốn lây cho ai nên chỉ có tự mình lái xe đi là tốt nhất. Đến

nơi mới biết bác sĩ vẫn còn e ngại nên không cho tôi thử máu vội mà chỉ làm thêm một lần test Covid nữa.

Ngày thứ 16. Nhiệt độ cao nhất của ngày hôm nay là 38.8°C (101.8°F). Xế chiều bác sĩ báo cho biết kết quả test Covid lần hai vẫn âm tính. Thế là yên tâm được bác sĩ lấy hẹn để thử máu và làm các test khác để truy tìm nguyên nhân căn bệnh.

Ngày thứ 17. Buổi sáng đến trung tâm y tế của hệ thống y khoa của bác sĩ gia đình để thử máu. Đi đến đâu cũng bị lấy nhiệt độ trước. Cũng may trước khi đi tôi đã uống một liều Tylenol nên nhiệt độ khi ấy bình thường không làm các nhân viên ở đó thắc mắc. Nhiệt độ cao nhất của hôm nay khi về nhà là 38.6°C (101.4°F).

Ngày thứ 18. Vẫn những triệu chứng căn bản của căn bệnh kỳ này là ớn lạnh, sốt, ho, đổ mồ hôi, và nhức đầu. Ngày hôm nay tôi có hẹn khám sức khỏe định kỳ với bác sĩ gia đình. Bác sĩ cũng gãi đầu không hiểu rõ nguyên nhân gây ra bệnh của tôi. Kết quả thử máu ngày hôm trước khác với lần ở phòng cấp cứu. Những chỉ số xấu của lần trước thì kỳ này lại tốt nhưng lại có một ít chỉ số khác lại xấu đi. Tất cả vẫn liên quan đến gan, mật. Bác sĩ gia đình đã yêu cầu tôi đi gặp bác sĩ tiêu hóa để theo dõi thêm. Bác sĩ tiêu hóa này là bác sĩ đã soi ruột cho tôi trước đây chứ không phải người lạ hoàn

toàn như ở phòng cấp cứu giới thiệu.

Ngày thứ 19. Nhiệt độ cao nhất là 38.2°C (100.8°F)

Ngày thứ 20. Tôi lại tiếp tục đón ngày lễ Độc Lập July Fourth trong phòng cách ly. Nhiệt độ cao nhất ghi được là 38.5°C (101.3°F). Tôi vẫn phải tiếp tục luân phiên uống giữa Tylenol và Ibuprofen để kềm cơn sốt.

Ngày thứ 21. Ngày hôm nay không mệt lắm, sốt không cao nhưng tôi vẫn bị nhức đầu dữ dội nên vẫn phải phụ thuộc nhiều vào thuốc men.

Ngày thứ 22. Thức giấc lúc 4 giờ sáng do sốt nên tôi phải dậy uống một liều Ibuprofen. Cả ngày hôm đó tôi không mệt lắm nhưng suốt ngày ra mồ hôi nhiều hơn bình thường.

Ngày thứ 23. Thứ Ba, ngày 7 tháng Bảy, 2020. Suốt ngày hôm nay nhiệt độ tôi ở mức bình thường. Cả ngày tôi chỉ cần uống một liều Tylenol vì nhức đầu chứ không phải do sốt.

Ngày thứ 24. Đây là ngày thứ hai tôi không bị sốt. Như vậy lần này tôi đã lập một kỷ lục của riêng mình (và không mong sẽ tự mình hay có ai đó phá cái kỷ lục này) đó là sốt liên tục trong vòng 21 ngày. Hơn nữa cơn nhức đầu đã bớt đi nhiều. Tôi hy vọng mình đang trên

đà bình phục chỉ còn thắc mắc muốn trị dứt nguyên nhân gây bệnh thôi. Còn hai ngày nữa mới đến hẹn gặp bác sĩ tiêu hóa.

Ngày thứ 25. Đây là ngày thứ ba liên tiếp tôi không sốt. Mức oxygen trong máu là 97. Nhức đầu cũng không còn, giờ tôi chỉ còn thỉnh thoảng ho.

Ngày thứ 26. Thứ Sáu, ngày 10 tháng Bảy, 2020. Hôm nay tôi đi gặp bác sĩ tiêu hóa (gastroenterology). Bác sĩ đã cho tôi thêm một lần thử máu nữa và giới thiệu đi làm MRI để xác định xem có phải sỏi mật là nguyên nhân gây ra các cơn sốt đó không.

Ngày thứ 27. Bắt đầu từ đây tôi sẽ ngưng không đếm từng ngày nữa. Về căn bản thì tôi có thể tuyên bố đã chiến thắng căn bệnh nhưng thực chất thì vẫn còn phải truy tìm nguyên nhân. Nếu không truy đuổi tận gốc thì có khả năng nó sẽ quật lại mình lúc nào không hay.

Đoạn kết :

Kết quả thử máu và MRI đều chỉ ra là mọi bộ phận bên trong của tôi nếu không bình thường thì cũng không có gì nghiêm trọng. Cả bác sĩ gia đình lẫn bác sĩ tiêu hóa đều bó tay không giải thích được vì sao tôi bị ốm kéo dài lần này và các kết quả thử máu lại có những chỉ

số thay đổi như thế. Tôi còn nhớ câu trả lời của vị bác sĩ tiêu hóa khi được tôi hỏi là liệu căn bệnh này có dễ lây không. «Maybe you've got some kind of unknown virus. We don't know yet». Vì lý do này cũng có nhiều người tin rằng tôi đã bị Covid nhưng do kết quả test không chính xác và cũng may do sức đề kháng cơ thể mạnh nên triệu chứng không nặng lắm. Cũng cần phải nói thêm là tôi không hề bị mất vị giác và khứu giác. Ăn uống vẫn ngon miệng trong suốt thời gian bệnh. Đó cũng là nguyên nhân của một việc hơi ngược đời đó là trong thời gian bệnh, tôi đã lên được gần 5lbs. Điều này cũng dễ hiểu vì hàng ngày tôi vẫn cố gắng tẩm bổ để tăng cường sức đề kháng nhưng bù lại thì vận động ít hẳn đi. Không còn những buổi tập thể thao hay đi bộ hàng mấy miles như trước kia.

Dù cho căn bệnh của tôi là gì đi nữa thì vẫn phải công nhận rằng bị đau ốm giữa mùa dịch này quả là một điều xui xẻo. Bệnh tình càng để lâu càng nguy hiểm nhưng chính vì con virus quái ác nó khiến cho ta phải chờ đợi kết quả test cũng như phải chờ cho qua thời gian cách ly 14 ngày. Hy vọng rằng nền y khoa tân tiến của Hoa Kỳ và thế giới sẽ mau chóng kiếm ra vaccine để ngăn ngừa cũng như tìm ra được phương pháp điều trị hữu hiệu. Trước mắt tôi chỉ mong rằng các phòng thí nghiệm hãy

cho ra đời các bộ xét nghiệm coronavirus nhanh chóng và chính xác hơn thời điểm hiện tại để rút ngắn thời gian chờ đợi cho mọi người.

Thảo Lan

8/2020

Tiếng Nói Cử Tri : Chuyện Bó Đũa

Hồ Nguyễn

Tác giả đã dự Viết Về Nước Mỹ từ hơn 10 năm trước và mới nhận giải Viết Về Nước Mỹ Đặc biệt 2018 và giải Danh dự 2019. Bài đầu tiên của ông là «Kinh 5 Dị Nhân» kể về vùng quê, nơi có hơn 1000 người -phân nửa dân làng- vượt biên mà tới hơn 400 người tử vong- Hiện ông đang là cư dân Orlando, Florida, vùng đất rất quen với bão lụt.

Truyện ngụ ngôn kể rằng : Một người cha cầm bó đũa đến đố các con :

- Ai bẻ được bó đũa này ông sẽ trọng thưởng.

Lần lượt bầy con tám đứa không ai bẻ gãy được, cuối cùng chúng giao lại cho ông. Ông lấy ra từng chiếc và bẻ làm đôi một cách dễ dàng.

Người Việt Nam có lẽ ai cũng biết và hiểu rõ ý nghĩa câu chuyện này. Đoàn kết thì làm nên việc, chia rẽ thì bất cứ việc gì cũng không có kết quả.

Hơn 40 năm di dân Việt đến định cư ở Hoa Kỳ, tôi chưa bao giờ thấy có tổ chức nào chính thức quy tụ được đồng bào rộng khắp, để gây được tiếng vang với chính

quyền và các sắc dân khác. Hầu hết các tổ chức chỉ có danh tính của một số các vị quan chức, sinh hoạt chỉ chừng mực, giới hạn trong một nhóm nào đó. Trừ các tổ chức cộng đồng tại mỗi thành phố, hoặc tiểu bang đại diện từng khu vực là có sinh hoạt tương đối hiệu quả trong các dịp lễ tết cộng đồng.

Từ ngày TT Trump đắc cử, sự chia rẽ trong cộng đồng càng trầm trọng hơn. Người bênh kẻ chống ai cũng cho rằng : Chỉ có mình là đúng, đối phương hoàn toàn sai. Từ suy nghĩ cực đoan dẫn đến lời nói và hành động cũng mang vẻ thô bạo, hận thù không kém, những lời sỉ vả, lăng nhục, coi người không có chung quan điểm như kẻ thù... khiến mâu thuẫn càng sâu, càng nặng, xem ra khó có thể cứu vãn.

Tiếng Nói Cử Tri.

Có người nói : Chúng ta bàn luận về chính trường nước Mỹ như những anh mù đi xem voi, mỗi người rờ một chỗ rồi nhất quyết điều mình cảm giác được mới là đúng. Tôi là một trong những người mù đó. Tiếng nói cử tri là tâm tình hạn hẹp của tôi về một số khía cạnh đang xảy ra cho đất nước Hoa Kỳ, nơi tôi chọn và rất vinh dự được sống gần 40 năm qua. Nhìn về đất nước, tôi cũng rất yêu thương quê mẹ Việt Nam, và ước mong đóng góp công sức để đất nước được cường thịnh, dân

tộc được tự do, ấm no, hạnh phúc. Những nhận định của tôi về những đề tài mà tôi nói đến như : Cơ cấu tổ chức chính quyền không chắc đúng hết. Suy nghĩ về những sự việc xảy ra không chắc có cùng quan điểm hay vừa lòng mọi người. Tôi hoàn toàn tôn trọng những ý kiến khác biệt. Nếu muốn tranh luận, xin viết ý kiến của bạn, sửa sai những điều không đúng để tôi học hỏi. Nhưng làm ơn dùng ngôn từ hoà nhã lịch sự thể hiện sự tôn trọng lẫn nhau và giữ được tình bạn vững bền. Cám ơn bạn đọc.

CHÍNH QUYỀN VÀ CHÍNH TRỊ NƯỚC MỸ.

Ai cũng biết nước Mỹ theo thể chế dân chủ - tự do. Chính quyền được chia làm ba ngành rõ rệt :

- Lập Pháp : gồm Lưỡng viện Quốc hội : Thượng viện gồm 100 nghị sĩ đại diện cho vùng địa lý, nghĩa là 50 tiểu bang, mỗi tiểu bang 2 người, dù to nhất như Alaska hay nhỏ nhất như Rhode Island. Nhiệm kỳ của các nghị sĩ là 6 năm, không giới hạn số năm tái cử, cứ 2 năm các tiểu bang đã được phân chia theo định kỳ bầu lại 1/3 số Thượng nghị sĩ. Hạ nghị viện có 435 dân biểu, đại diện cho mật độ dân số, vì vậy tiểu bang nào đông dân hơn thì có nhiều dân biểu hơn, như California đông dân nhất, có tới 53 dân biểu liên bang, Alaska ít dân số nhất nên chỉ có 1 dân biểu. Hạ nghị viện có nhiệm kỳ 2

năm, cũng không giới hạn số năm tái cử.

- Hành Pháp : Hoa Kỳ theo chế độ Tổng Thống Chế, có nhiệm kỳ 4 năm, hiện tại mỗi Tổng thống được ngồi trong tòa Bạch Ốc tối đa 2 nhiệm kỳ. Tổng thống được bầu theo thể thức cử tri đoàn thuộc 50 tiểu bang. Cử tri đoàn của mỗi tiểu bang là tổng số ghế của thượng nghị sĩ và dân biểu liên bang của tiểu bang đó cộng lại. Riêng Washington DC có thêm 4 phiếu cử tri đoàn.

Thí dụ : California có 53 Dân biểu với 2 Thượng nghị sĩ, như vậy khi bầu Tổng thống, California có 55 phiếu Cử tri đoàn. Trong khi Alaska chỉ có 1 Dân biểu và 2 Thượng nghị sĩ nên Alaska chỉ có 3 phiếu Cử tri đoàn. Tổng số phiếu Cử tri đoàn trong các cuộc bầu cử TT gần đây là : 435+100+4 = 539. Khi bầu cử Tổng thống, ứng cử viên nào thắng số phiếu phổ thông trong tiểu bang thì sẽ lấy hết số phiếu Cử tri đoàn của tiểu bang đó cho mình. Ai có được số phiếu Cử tri đoàn 270 là thắng cử trở thành TT kế tiếp trong tòa Bạch Ốc.

Sau khi đắc cử, Tổng thống, phó TT và những người lãnh đạo đảng sẽ tính toán, chọn lựa các nhân vật đầu ngành của chính quyền liên bang : như Bộ trưởng các bộ, Giám đốc các cơ quan tình báo... Sau đó các nhân vật được chọn này phải điều trần tại Thượng viện, để trả lời các câu hỏi cả công lẫn tư. Các vị này thường bị

hỏi các câu hóc búa của đảng đối lập, nếu suôn sẻ mới được chọn với số phiếu quá bán tức 51 người. Sau đó mới tuyên thệ trung thành với hiến pháp, với quốc gia và lãnh nhận chức vụ đã được Tổng thống bổ nhiệm. Trong thời gian làm việc, giữa TT và các vị bộ trưởng được ông bổ nhiệm có thể có những bất đồng, mâu thuẫn. Tổng thống có quyền đuổi các vị này hoặc các vị này cũng có quyền từ chức.

- Tư Pháp : Là các Quan tòa, hệ thống tòa án cầm cân nảy mực về hiến pháp để bảo đảm luật pháp được thi hành đúng đắn cho mọi cá nhân, tổ chức và các cấp chính quyền nữa.

Cao nhất của ngành này là Tối Cao Pháp Viện, gồm 9 vị quan tòa, được Tổng thống đương chức bổ nhiệm và Thượng viện phê chuẩn. Cũng giống như khi phê chuẩn các Bộ trưởng, nhưng phải có 60/100 Thượng nghị sĩ đồng ý thì mới được chấp thuận trở thành một trong chín vị Chánh án toà tối cao. Nhiệm kỳ của các vị Quan tòa này là suốt đời, không ai có quyền cho họ nghỉ việc, trừ khi chính họ từ chức.

Cấp dưới của Tối cao pháp viện là Tòa kháng án, Toà liên bang... Các Quan toà này vẫn do TT bổ nhiệm rồi Thượng viện phê chuẩn nhưng vì số lượng nhiều nên ít được công chúng quan tâm, theo dõi hơn.

Các cấp tiểu bang, thành phố, quận hạt... Đều có tòa án ở từng cấp. Nhưng cả Quan toà lẫn Công tố viên thường được dân bầu chứ không phải Hành pháp bổ nhiệm, rồi Thượng viện phê chuẩn như liên bang.

Theo nguyên tắc Hoa Kỳ có thể có nhiều đảng phái. Nhưng từ ngày chúng tôi nghe nói về nền chính trị Hoa Kỳ đến nay chỉ thấy hai đảng mạnh là Cộng Hòa và Dân Chủ thay nhau điều hành chính quyền mà thôi. Riêng đảng Xanh thấy có tên một vài lần xuất hiện trong các cuộc bầu cử cho có lệ, chưa bao giờ được chia sẻ quyền hành với hai đảng phía trên. Tuy nhiên trong Lưỡng viện quốc hội thì có một số dân cử độc lập đã từng được bầu chọn vào cơ quan này.

Đọc lại lịch sử Hoa Kỳ, hơn 80 năm đầu không có đảng Cộng Hòa, chỉ có đảng Dân Chủ-Cộng Hòa (tên một đảng), Fedarist, Whig và đảng Dân Chủ. Mãi đến năm 1860, lần đầu tiên đảng Cộng Hoà xuất hiện dưới thời TT. Abraham Lincoln. Rồi từ đó đến nay hai đảng chia quyền điều hành đất nước, tiểu bang, thanh phố hay quận hạt... không chỉ hành pháp mà cả Lập pháp và Tư pháp nữa. Xin tham khảo link phía dưới.

https : //en.wikipedia.org/wiki/List_of_presidents_of_the_United_States

Việc thay đổi quyền lãnh đạo tùy thuộc vào tình hình biến động của thế giới, nhu cầu của đất nước và quan trọng nhất, khả năng của các ứng cử viên về tài thao lược, cách tổ chức, vận động... làm sao thuyết phục được cử tri rằng : Ta mới là người của tình thế, ta mới đáp ứng nhu cầu xây dựng đất nước và chiến thắng quân thù. Cứ đảng này được chọn để lãnh đạo đất nước, thì đảng kia trở thành đối lập để kiểm soát. Nói nôm na là săm soi, để ý từng chút xem đảng cầm quyền có đi đúng hướng, làm đúng luật, và mang lại lợi ích cho quốc gia, dân tộc không. Vì vậy hai đảng không ngừng tranh cãi về đủ mọi khía cạnh, và ít khi trên chính trường có không khí êm ả, từ liên bang đến địa phương.

Kết quả là nước Hoa Kỳ giàu mạnh nhất thế giới, tiếng nói của lãnh đạo Hoa Kỳ được cả thế giới theo dõi vì ảnh hưởng đến họ, đa số dân chúng sống ở khắp năm châu, bốn biển muốn được định cư, hoặc ít ra cũng được một lần viếng thăm xứ sở này. Bởi ai cũng muốn được sống trong một nước có tự do, dân chủ, mọi quyền lợi được luật pháp bảo vệ, nhân quyền được tôn trọng...

Từ ngày TT Donald J Trump có mặt trên chính trường Hoa Kỳ đến nay, đất nước có vẻ náo nhiệt hơn. Ngay khi vận động tranh cử, ông đã tuyên bố mạnh mẽ : Quốc nội thì sẽ làm sạch các đầm lầy ở Hoa Thịnh Đốn (ý

nói là bộ máy rườm rà, lôi thôi không hiệu quả của cơ cấu quyền lực liên bang), thay đổi các chính sách để phát triển kinh tế và đem việc làm về Hoa Kỳ. Về đối ngoại ông phê phán các tổ chức quốc tế lãng phí mà làm việc không đúng như chức năng phải có : Từ cơ quan Liên Hiệp Quốc đến Liên Minh Quân sự Bắc Đại Tây Dương, các hiệp ước kinh tế đã ký bởi các TT tiền nhiệm... Các chính sách và chương trình vận động của ông có vẻ thuyết phục và được dân chúng ủng hộ. Ông đắc cử để trở thành TT thứ 45 của Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ.

Từ ngày đắc cử ông đã nỗ lực, cố hoàn tất các lời hứa của ông với cử tri. Ông mạnh mẽ, cứng rắn với mọi đối tượng mà ông cho rằng đã cản đường, kể cả các đồng minh chính trị cùng đảng. Hay-dở thế nào chúng ta hãy chờ các nhà viết sử. Chính họ mới là những người có khả năng chuyên môn, có đủ phương tiện và trách nhiệm ghi nhận công lao hoặc phê phán, bình luận công- tội của các nhân vật lịch sử.

Chỉ một điểm nhỏ mà tôi cho rằng lối làm làm việc cứng rắn đã mang lại bất lợi cho cho ông. Đó là từ ngày ông nhậm chức Tổng Thống đến nay, ông đã tạo ra nhiều địch thủ, một phần trong đó có các cơ quan truyền thông soi mói phát đi các tin tức bất lợi cho ông

nhiều hơn.

Tự do ngôn luận là một quyền rất lớn trong các thể chế chính trị Tự Do-Dân Chủ. Đặc biệt ở Hoa Kỳ sau tu chính án thứ I. Tự do ngôn luận rất được coi trọng. Các cơ quan truyền thông được coi như quyền lực thứ tư sau ba ngành chính : Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp. Họ có quyền, có phương tiện và luật pháp bảo vệ để săm soi, tìm kiếm, phổ biến các thông tin hoạt động của đảng phái và các nhân vật chính trị, các cơ quan công quyền cho công chúng. Ông càng tỏ ra không thích, gọi họ là «fake news» càng bị họ bới lông tìm vết.

Thế thực sự họ có là fake news không ? Ít ra cho đến lúc này là không. Bởi :

- Những cơ quan truyền thông lớn như : CNN, NBC, FOX NEWS, CBS, ABC... có một lượng khách xem rất đông đảo. Nhờ đó họ mới có nhiều thân chủ quảng cáo, có nhiều quảng cáo mới có tiền mướn các nhân viên không chỉ có tài năng mà còn có uy tín và được trả lương cao. Điển hình Anderson 360 của CNN 12 triệu usd/ năm, Wolf Plizer 5t, Erin Barrett, Chris Cuomo, hay David Muir của ABC... ít nhất được trả từ 2,5 - 10 triệu/ năm. Mà khách hàng đâu có ngu dại để các đài này lừa gạt, phỉnh nịnh hoài. Những điều họ được truyền đạt phải có giá trị, đúng với khuynh hướng mà

họ chờ mong mới tin và theo dõi hoài.

- Nếu các cơ quan truyền thông này dám đưa các thông tin không đúng sự thật (Fake News) về cá nhân TT, các nhân vật chính trị hay các cơ quan công quyền, những người này chịu để yên cho cho họ bêu riếu mình à ? Họ sẽ kiện cho cho bể mặt, cúi đầu ấy chứ. Chuyện kiện tụng về tin giả, ép đội nón cối... rồi bị kiện, đã từng xảy ra trong cộng đồng người Việt chúng ta. Kẻ thắng người thua đã được các tòa án phân xử theo đúng trình tự luật pháp.

TT Trump đã làm được nhiều điều, cũng có thể không làm được một số việc bất kể vì lý do gì. Nhưng khi phát tin hoặc bình luận, các cơ quan truyền thông không thích chính sách của đảng CH không nói về điều tốt, điều tích cực. Họ chỉ nói về những điều tiêu cực, những mặt yếu kém của đảng phái hay các nhân vật chính trị. Nói chung là họ làm đúng luật nhưng bất lợi cho đảng cầm quyền. Không kiện được thì gọi là fake news cho hả giận. Ngược lại đài Fox News hay báo chí thiên về bảo thủ sẽ phổ biến những thông tin có lợi cho đảng CH và ỉm đi những điều bất lợi.

Thế Hoa Kỳ đã có công lý, công bằng chưa ?

Theo nhận xét của tôi thì có, rất khá nữa. Với thể chế chính trị lưỡng đảng, có ba ngành của chính quyền để cân bằng quyền lực, kiểm soát lẫn nhau. Có luật pháp nghiêm minh... nhờ đó mà người dân không bị đè đầu, bóp cổ, đối xử bất công như những nước độc tài. Họ yên tâm học hành, sáng tạo, và chăm chỉ làm việc... Nên đất nước ngày càng giàu hơn, mạnh hơn. Đó cũng là lý do phần lớn nếu không nói là hầu hết chúng ta có mặt ở đây hôm nay.

Rất khá nhưng chưa thật sự hoàn hảo. Điển hình là Tối Cao Pháp Viện cơ quan quyền lực cao nhất diễn giải hiến pháp, cầm cân nẩy mực hệ thống pháp lý, mà còn chia đảng phái. Vì vậy khi diễn giải luật pháp, nhất định các vị quan tòa này sẽ bị ảnh hưởng phần nào bởi quan điểm chính trị, tự do hay bảo thủ của mình rồi bầu chọn, quyết định theo đa số. Nói về điều này chỉ là một khía cạnh rất nhỏ thỉnh thoảng mới xảy ra. Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ chưa hoàn toàn, nhưng đã tốt đẹp, đáng sống lắm.

Tôi cho rằng chủ trương đường lối điều hành quốc gia của mỗi đảng có những điều hay, điều dở... Người dân chọn mặt gởi vàng, bầu cho những khuôn mặt nào mà mình thấy phù hợp với quan niệm sống của mình. Lằn ranh giữa xấu-tốt, đúng-sai trong chính trị rất mờ

nhạt : Xấu với một nửa bên này lại tốt với gần nửa bên kia và ngược lại. Điều quan trọng là chúng ta có quyền suy nghĩ và chọn lựa người thích hợp nhất cho mình trong các cuộc bầu cử. Rồi các vị này phải làm việc ích quốc lợi dân, nếu không thì mấy năm sau chúng ta lại có quyền chọn người khác.

Việc gì phải toáy lên rồi chửi nhau như quân thù.

KỲ THỊ CHỦNG TỘC.

Thống kê dân số cho biết : Người da trắng chiếm khoảng +- 50%, Da đen + - 13%, phần còn lại khoảng trên, dưới 35% thuộc về các sắc dân khác : Á châu, thổ dân, các người nói tiếng Spanish như Mễ, Cuba, và miền nam Châu Mỹ.

Tôi không biết việc người da trắng qua Phi Châu mua người da đen về làm nô lệ cho họ từ bao giờ. Đọc lại lịch sử chỉ biết lờ mờ rằng : Khi Abraham Lincoln lên làm Tổng Thống, ông ủng hộ việc giải phóng chế độ nô lệ cho người da đen. Những người da trắng ở các tiểu bang miền Nam không đồng ý việc này, vì vậy cuộc nội chiến duy nhất của Hoa Kỳ mới xảy ra. Sau 4 năm chinh chiến, cuối cùng thì miền Nam thua trận, người da đen nô lệ được giải phóng. Cái giá phải trả cho cuộc chiến tranh này là hàng trăm ngàn người chết,

nhiều trăm ngàn người khác bị thương tật, tiêu hao bao nhiêu công của và chính vị Tổng thống ủng hộ và lãnh đạo cuộc giải phóng nô lệ cũng bị ám sát chết sau đó. Nhưng lịch sử đã ghi công trạng và coi ông là một trong số ít vị TT nổi tiếng nhất Hoa Kỳ.

Được giải phóng trên nguyên tắc nhưng người da đen vẫn bị coi như một công dân hạng hai, bị chèn ép và đối xử bất công trên nhiều phương diện. Luật lệ chưa đầy đủ và thực tế người da đen chưa bao giờ được đối xử bình đẳng. Cuộc đấu tranh cho quyền bình đẳng của họ vẫn tiếp tục. Trăm năm sau, Tiến Sĩ Martin Luther King lãnh đạo những cuộc xuống đường biểu tình, cuộc vận động của ông được hàng triệu người bất kể da trắng hay màu trên khắp Hoa Kỳ ủng hộ. Nhưng có không ít các cuộc đàn áp xảy ra. Cuối cùng thì luật về quyền bình đẳng chi tiết mới ra đời và được áp dụng khá triệt để. Dù vậy Dr M. L. King cũng bị ám sát chết vào năm 1968. Lịch sử đã ghi nhận công trạng của ông và đặt tên ông trên những con đường khá lớn ở khắp các thành phố US, ngang với công trạng của các vĩ nhân khác của Hoa Kỳ.

Chưa hết, khoảng năm 1992 chuyện kỳ thị lại xảy ra cho một ông King khác. Mr. Rodney King cư dân Los Angeles vi phạm pháp luật, cảnh sát thổi tô huýt thì

bỏ chạy. Mười bốn vị công lực da trắng rượt theo tóm được, trong đó có bốn vị dùng dùi cui đánh tới tấp hơn 50 lần vào tấm thân da màu của ông. Có người dân sống gần đó dùng máy quay phim tay quay được đem «bán» cho đài truyền hình KML.

Chuyện nổ lớn, bốn vị cảnh sát bị bắt truy tố, nhưng sau đó ra tòa, Bồi thẩm đoàn với đa số người da trắng không kết tội 4 vị cảnh sát này.

Cho rằng công lý chưa được thực thi, không đầy một ngày sau, cuộc xuống đường đốt phá, cướp bóc, giết người xảy ra khắp nơi, nhưng mạnh mẽ nhất là Los Angeles, California. Cuộc phá rối này kéo dài sáu ngày, làm 63 người chết, hơn 2300 người bị thương, tốn phí vật chất hàng vài tỷ USD. Lập tức công tố viên liên bang vào cuộc, truy tố 4 vị cảnh sát này lần nữa thì tình hình mới lắng dịu. Việc truy tố sau này ở toà án liên bang với bồi thẩm đoàn khác đã kết tội và bỏ tù hai vị cs, còn hai vị được tha. Năm 1994 một toà án dân sự khác đã xử và phạt thành phố Los Angeles tội để nhân viên vi phạm nhân quyền, buộc thành phố này phải bồi thường cho Rodney King 3.8 triệu USD.

Nhưng việc kỳ thị người da màu vẫn còn âm ỉ đâu đó, trong tâm trạng của một số ít người. Việc bắt bớ, đánh đập, đối xử bất công, thậm chí bị giết oan ức vẫn tồn tại

với tỉ lệ khác biệt giữa hai màu da. Để chấn chỉnh điều này, những năm gần đây chính phủ có vẻ chú trọng hơn về việc một số cảnh sát quá nặng tay với người da màu khi thi hành công vụ, nên nhiều thành phố có luật và chi tiền trang bị máy quay phim ghi lại hình ảnh các hoạt động của cảnh sát khi làm nhiệm vụ. Cùng lúc hầu hết người dùng phôn có bộ phận video trong đó, nên quay lại và phổ biến nhiều trường hợp cảnh sát hành động, hoặc ngay cả giết người da màu một cách không hợp lý.

Đối với chúng ta cộng đồng người Mỹ gốc Việt có tỷ lệ dân số rất khiêm tốn, (khoảng. 006%) nhưng thỉnh thoảng cũng bị đối xử không công bằng, có những sự việc cảnh sát vô cớ vào nhà bắn chết người mà không có lý do chính đáng(?)

Điều này cho thấy, dù quyền bình đẳng đã được luật pháp bảo vệ, được đa số quần chúng tôn trọng, nhưng vẫn còn một số người mang dòng máu kỳ thị trong huyết quản. Bình thường họ có thể dấu diếm trong góc tối nào đó, khi có cơ hội thì bộc phát bằng hành động.

Phong trào Black Lives Matter (BLM) ra đời, tổ chức này quy tụ khá đông đảo các sắc dân, dĩ nhiên có rất nhiều da trắng tham dự. Mục tiêu là đấu tranh đòi hỏi được đối xử công bằng, chống đối việc cảnh sát phân biệt đối xử và dùng bạo lực quá mức cần thiết với người

da màu.

Nói về cảnh sát.

Như TT Trump nhận xét, 99% cảnh sát là những nhân viên công lực tốt lành. Họ được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp và có vai trò rất quan trọng trong việc giữ an ninh, trật tự, bảo vệ cho công chúng. Chắc chắn hầu hết mọi người đều công nhận điều này và tất nhiên sẽ dành sự quý mến, kính trọng và ủng hộ họ. Nhưng 1% lại đó mới là vấn đề. Hình ảnh 4 viên cảnh sát dùng dùi cui đánh túi bụi vào thân một người da đen, hay mới đây viên cảnh sát da trắng dùng đầu gối qùy lên cổ George Ploy, một người da đen tay bị còng hơn 8 phút, gây nên cái chết oan nghiệt của ông ta... Tôi cho rằng những hình ảnh đó trông rất phản cảm không thể chấp nhận được.

Sau đó các cơ quan luật pháp đã không tích cực làm ngay, làm hiệu quả cho công lý được thực thi là lý do xã hội nói chung, hay những người liên quan bị áp bức phản ứng bằng những cuộc xuống đường biểu tình đòi công lý.

Tôi cho rằng những người đi biểu tình ôn hoà đòi hỏi được đối xử bình đẳng, công lý phải được thực thi một cách nghiêm túc là đúng đắn, được luật pháp bảo vệ.

Dĩ nhiên không ai chấp nhận việc lợi dụng cơ hội này để đập phá, cướp bóc hay tấn công người khác... mà nói chung là dùng bạo lực để phá rối trật tự công cộng. Những kẻ phá hoại này phải bị bắt và truy tố theo pháp luật.

Gán ghép cho tổ chức BLM chủ trương bạo lực rồi kỳ thị họ là không đúng bởi những lý do sau đây :

- Những cuộc xuống đường biểu tình không chỉ có người da đen, mà có đủ các sắc dân khác nhau. Cũng như vậy, những kẻ bạo lực, cướp bóc cũng không chỉ có người da đen, thậm chí có cả người Việt trong ấy.

- Không phải chỗ nào có người đi biểu tình cũng có bạo lực, rất nhiều nơi diễn ra trong ôn hòa. Điển hình ở thành phố Orlando nơi tôi sinh sống, những ngày cao điểm có hàng chục ngàn người xuống đường tuần hành, tay cầm bảng BLM, miệng hô vang những đòi hỏi cho công lý, công bằng mà đâu có bạo lực.

Cũng như đa phần công dân Mỹ sống bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, tôn trọng pháp luật... thì có một số không hài lòng với cuộc sống họ đang có, nên tìm mọi cách, mọi cơ hội quậy phá gây bất ổn xã hội. Có thể họ được tổ chức, hoặc hành động tự phát, xin dẫn chứng vài thí dụ :

- Antifa : là chữ TT Trump dùng cho nhóm cực hữu. Nguyên chữ có nghĩa là chống phát xít (Đức) nhưng thực tế nhóm này kết nối những phần tử ngấm ngầm chống đối chính quyền, lợi dụng cơ hội để ra tay phá hoại.

- Những người ích kỷ, tham lam, lười biếng và mê muội... Có cơ hội là gây thêm bất ổn để thỏa mãn thú tính của họ.

Như trên đã nói không ai chấp nhận bạo lực hay phá rối. Nhưng tôi nghĩ đây là cái giá mà xã hội phải trả cho những bất công còn tồn đọng trong đất nước chúng ta. Xin chia sẻ với đất nước nói chung và những người không may bị bách hại trong cuộc bất ổn này.

Tổng Thống Obama.

Xin phép chị Thanh Mai để trích đoạn bài viết về TT Obama trên FB của chị :

(Trích)

Có người bạn gởi cho một bài viết của một người Mỹ tên Teri Carter. Link https : //tericarter.wordpress.com/2017/07/10/8-years-of-suffering-under-obama/

Đọc thấy quá đúng và quá hay, tôi dịch lại để ai không biết tiếng Anh có thể hiểu được - GTP)

Cái câu mà tôi nghe nhiều nhất từ những người bạn bảo thủ theo đảng Cộng Hòa là kể từ sau khi ông Trump lên làm tổng thống : «Chúng tôi đã phải chịu đựng 8 năm trời đau khổ dưới thời Barack Obama».

Để cho được công bằng, hãy cùng phân tích xem cái nhé.

Ngày ông Obama nhậm chức, chỉ số Dow Jones của Thị Trường Chứng Khoán ở Hoa Kỳ đóng cửa ở mức 7,949 điểm. Tám năm sau đó, khi ông ta hết nhiệm kỳ, để lại cho Donald Trump vào ngày 20 tháng 1 năm 2017, thì chỉ số Dow Jones nằm ở mức 19,827 tăng gần gấp ba.

Hai hãng sản xuất xe hơi lớn ở Mỹ là General Motors và Chrysler đang trên bờ vực phá sản, và hãng xe Ford đang trên đường đến điểm phá sản cũng không xa. Cái thất bại thấy rõ trước mắt của 3 hãng sản xuất xe hơi lớn này ở Mỹ, cùng với những công ty con chịu trách nhiệm cung cấp đồ phụ tùng, đồng nghĩa với việc sẽ mất hàng triệu việc làm. Ông Obama đã ký một gói tài trợ cứu nguy trị giá 80 tỷ đô la, lúc đó ký kết này đã gây ra nhiều tranh cãi, để cứu ngành công nghiệp sản xuất

xe hơi. Việc làm thực tiễn chứ không như cái Tax Cut 1.5 ngàn tỷ khổng lồ nhưng lại chỉ đi kèm với hứa hẹn suông. Sau hai năm thì cái kết quả đã ra sao, ai cũng có thể thấy rất rõ.

Ngành công nghiệp sản xuất xe hơi của Mỹ sau đó đã thoát nạn và sống sót. Không bao lâu sau, các công ty này bắt đầu kiếm tiền trở lại và toàn bộ số tiền 80 tỷ đô la đã được họ trả lại cả vốn lẫn lời.

Mặc dù đất nước Hoa Kỳ của chúng ta vẫn dễ có nguy cơ bị khủng bố tấn công, nhưng suốt thời gian 8 năm kể từ ngày lên chức tổng thống đến ngày hết nhiệm kỳ của Obama, không hề có bất kỳ tổ chức khủng bố của nước ngoài nào thực hiện thành công một cuộc tấn công giết người hàng loạt, cho dù chỉ một.

Chính tay Obama ra lệnh đột kích giết chết trùm khủng bố Osama Bin Laden.

Ông cũng là người ra lệnh giảm bớt quân đội ở Iraq và Afghanistan từ con số 180 ngàn xuống chỉ còn 15 ngàn.

Cũng chính ông Obama là người gia tăng tài trợ cho Bộ Cựu Chiến Binh Hoa Kỳ. Ông ta đã khởi động một chương trình có tên là Những Cánh Cửa Rộng Mở

(Opening Doors), để nhờ chương trình này mà từ năm 2010 đến năm 2016 con số cựu chiến binh vô gia cư ở Mỹ đã giảm hơn 47%.

Ông đã lập kỷ lục tăng trưởng công ăn việc làm cho ngành sản xuất trong suốt thời kỳ 73 tháng liên tục.

Do các chính sách điều tiết và hạn chế việc phá hoại môi trường của Obama, mà việc phát thải khí nhà kính giảm 12%, sản xuất năng lượng tái tạo tăng hơn gấp đôi và sự phụ thuộc của người Mỹ vào dầu mỏ nước ngoài đã giảm đi phân nửa.

Ông Obama đã ký Đạo Luật Lilly Ledbetter, giúp phụ nữ dễ dàng kiện các công ty về sự bất công khác biệt trong vấn đề trả lương của phái nữ so với nam giới.

Đạo luật Omnibus Public Lands Management Act của Obama đã biến hơn 2 triệu mẫu Anh đất hoang thành các khu vực bảo tồn thiên nhiên, ở đó tạo ra hàng ngàn dặm đường mòn và bảo vệ hơn 1.000 dặm sông ngòi.

Ông ta đã giảm tiền thâm hụt của liên bang từ 9.8% so với chỉ số GDP của năm 2009 trong thời kỳ kinh tế khủng hoảng xuống còn 3.2% vào cuối năm 2016 trong thời kỳ kinh tế phát triển.

Riêng về sự bất công trong giá cả chúng ta dường như đã quên rằng, trước khi có ACA do Obama chủ xướng thì bất cứ ai cũng có thể bị từ chối Bảo Hiểm Y Tế nếu đã có tiền bịnh và cha mẹ không thể mua Bảo Hiểm Y Tế cho con cái mình đến 26 tuổi như hiện nay.

Obama đã phê duyệt chi phí để sửa chữa và xây dựng lại những con đập nước ở New Orleans lên đến 14.5 tỷ đô la.

Điều đặc biệt là, ông Obama đã thực hiện tất cả những điều kể trên trong khi Chủ Tịch Thượng Viện Cộng Hòa nắm đa số dưới tay Mitch McConnell, người đã tuyên bố trước dân chúng Hoa Kỳ rằng : «Nhiệm Vụ Duy Nhất Của Ông Ta Là Làm Mọi Thứ, Chỉ Với Mục Đích Duy Nhất là Ngăn Chặn và Cản Trở Bất Cứ Điều Gì Tổng Thống Obama Cố Gắng Thực Hiện».

Mặc dù ông Obama đã thất bại trong chiến dịch cam kết đóng cửa nhà tù ở vịnh Guantanamo, thế nhưng ông ta đã giảm số tù nhân ở đó từ 242 xuống còn 50.

Ông Obama cũng mở rộng việc tài trợ cho nghiên cứu tế bào gốc phôi, nhằm hỗ trợ các công trình nghiên cứu để điều trị cho bịnh chấn thương cột sống và ung thư.

Ông Obama cũng ký những đạo luật bắt các công ty thẻ tín dụng phải thông báo trước cũng như làm minh bạch các loại phụ phí đến người tiêu dùng và việc tăng lãi suất.

Năm nào cũng thế, Obama đã tổ chức một bữa tiệc mừng ngày Lễ Độc Lập mồng 4 tháng 7 cho các gia đình quân nhân. Ông ta bế em bé, chơi đùa với trẻ em, phục vụ trong các buổi tiệc và trong gia đình, thì ông ta bắt tiếng hát chúc mừng sinh nhật cho cô con gái Malia, sinh đúng vào ngày 4 tháng 7.

Chi tiêu phúc lợi từ chính phủ giảm mạnh, cứ 100 gia đình nghèo, thì trong thời Obama, chỉ còn 24 người nhận hỗ trợ tiền mặt từ chính phủ, so với 64 trong năm 1996.

Obama gởi lời an ủi tới các gia đình và các cộng đồng dân chúng sau hơn một chục vụ xả súng giết người hàng loạt ở nhiều nơi trên đất Mỹ trong thời gian làm tổng thống. Sau vụ Sandy Hook, ông ta tuyên bố : «Phần lớn những người chết hôm nay là trẻ em, những đứa trẻ nhỏ xinh đẹp trong độ tuổi từ 5 đến 10 tuổi.» Tuy nhiên, ông ta không bao giờ tước đoạt đi bất cứ súng của ai trong dân chúng.

Ông Obama cũng là vị tổng thống đầu tiên kể từ thời cố tổng thống Eisenhower, phục vụ hết trọn hai nhiệm kỳ của mình mà không hề có bất kỳ một vụ bê bối liên quan đến cá nhân hoặc trong lãnh vực chính trị.

Ông được trao giải Nobel Hòa Bình. (Đó cũng là niềm mơ ước chưa đạt được của TT Donald Trump - Phần phụ ghi)

Tổng Thống Obama không phải là người hoàn hảo, vì không có người đàn ông cũng như không có một tổng thống nào hoàn hảo bao giờ. Cho dù người ta có thể không đồng ý với tư tưởng cũng như phương sách chính trị của ông ta, nhưng nếu một ai đó phải than phiền là chúng ta phải chịu đau khổ trong 8 năm tổng thống của Obama, thì tôi có một điều ước này là :

ƯỚC GÌ CHÚNG TA CÓ THỂ MAY MẮN ĐẾN MỨC PHẢI CHỊU ĐỰNG THÊM 8 LẦN 8 NĂM NHƯ VẬY NỮA.

Với cộng đồng người Việt. Năm 2016, TT Obama có cuộc hội nghị quốc tế và kết hợp thăm viếng Việt Nam. Hình ảnh cả trăm ngàn người Việt chen chúc hai bên đường vẫy cờ chào đón ông mang ý nghĩa của sự tôn trọng, cảm mến cá nhân ông và cả đất nước Hoa Kỳ mà ông là đại diện. Ông có cuộc nói chuyện với tuổi trẻ

VN về lòng can đảm và sự dấn thân, bài nói ấy truyền cảm hứng cho thế hệ những người Việt Nam hôm nay, nó cũng thể hiện tấm lòng của ông với đất nước, dân tộc Việt Nam. TT Obama cũng ký thành luật Magnitsky Art để lên án hành vi vi phạm nhân quyền trên thế giới, các hình thức chế tài những người vi phạm, trong đó có nhà cầm quyền Việt Nam.

Vài năm trở lại đây bà Michelle Obama đến viếng thăm Việt Nam để thúc đẩy việc quan tâm đến giáo dục cho các trẻ em gái (Michelle Obama visits Việt Nam to promote for education for young girl). Điều này này nói lên tấm lòng của họ với quê hương chúng ta.

Tôi không thấy có lý do gì để một số người Việt dè bỉu về vị TT da màu độc nhất trong lịch sử Hoa Kỳ này.

Tôi nói vậy là bởi gần đây trên mạng xã hội đưa một tấm hình giả (bị ai đó photoshop), TT Obama cúi rạp mình trước ông đạo Khomeini của Iran, rồi dùng đủ loại ngôn ngữ đê tiện để nhục mạ, phỉ báng ông. Có người đem gia đình ông ra so sánh với kẻ nọ người kia ? Thậm chí có cả những người bên Việt Nam chuyển tin TT Obama là Antifa, khuyến khích bạo động làm xáo trộn nước Mỹ... Chúng tôi xin có vài ý kiến như sau :

- TT Obama xuất thân từ một gia đình bình dân, cha

là một sinh viên du học da đen, mẹ da trắng. Sau khi cha mẹ ly dị ông theo mẹ và lưu lạc khắp nơi. Ông cũng được ông bà ngoại thương yêu, nâng đỡ... Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, ông thành công trong việc học để trở thành Giáo sư luật học. Sự hiểu biết và tài hùng biện khiến ông được đảng DC đề cử và người dân đã bầu chọn cho ông để trở thành TT Hoa Kỳ.

Với tôi, ông là tấm gương cho những bạn trẻ cố gắng phấn đấu mới mong thành công, đừng ngồi chờ sung rụng ngay miệng. Đem gia đình ông so sánh với bất kỳ ai đó là một sự khập khiễng thiếu hiểu biết không công bằng. Cho đến giờ phút này cả hai ông bà chưa có điều tiếng gì về đạo đức, hai cô con gái còn quá nhỏ, thời gian còn dài để biết được sự thành công hay thất bại của họ trong tương lai. Hãy coi tấm gương của ông để nỗ lực cho bản thân, hoặc giáo dục cho con cháu hãy cố gắng vươn lên trong mọi hoàn cảnh, để thành công giống như ông vậy.

- Phổ biến hình ảnh, thông tin giả chỉ là một trò mèo chính trị. Thương cho những ai không biết rõ nguồn tin rồi tiếp tay phổ biến nhằm bôi nhọ, sỉ nhục vị Tổng thống đã được công dân Mỹ chọn lãnh đạo đất nước tới hai nhiệm kỳ. Tôi cho rằng những người cố ý tạo ra những hình ảnh giả này là thiếu đạo đức, nhân cách

sống. Tôi dám cá 100/1 tấm hình TT Obama cúi đầu trước ông đạo Iran là giả, bời trong suốt hai nhiệm kỳ TT Obama chưa bao giờ đến Iran, còn ông đạo không bao giờ rời khỏi đất nước ấy, làm sao có tấm hình chụp chung được ?

- Xin nhắn gởi đến bà con bên VN. Yêu ghét một người là quyền của qúy vị, nhưng trước khi chuyển tải, phổ biến những thông tin liên quan đến danh dự của một con người, nên tìm tòi nguồn tin xem có đáng tin cậy không ? Đem những thông tin giả trá, không xác thực của một vài cá nhân có thiên kiến chính trị phổ biến là thiếu sự công bằng, thiếu trách nhiệm.

- Tỉ lệ cử tri gốc Việt không có tác dụng làm thay đổi kết quả chính trường liên bang Mỹ. Thí dụ Cali hay NY sẽ mãi mãi thuộc về đảng DC. TX sẽ thuộc đảng CH trong nhiều năm tới. Quyền tự do của mỗi người về việc chọn lựa đảng phái chính trị. Nhưng với tỉ lệ rất khiêm tốn chúng ta có cần tranh đấu, coi nhau như kẻ thù, rồi nặng lời đến nỗi làm mất đi hoà khí với những người thân không ?

- Tôi cũng cố tìm hiểu xem tại sao có một số người việt tỏ ra thù ghét người da đen ? Để có được sự bình đẳng ít nhất về mặt lý thuyết như hôm nay, và chúng ta cũng là những người da màu thiểu số được hưởng

chung những quyền lợi đó. Có bao nhiêu mồ hôi, nước mắt và cả máu nữa của những người da đen đã đổ ra qua hàng thế kỷ tranh đấu. Nếu không có những công lao ấy, thử hỏi chúng ta có được sống với đầy đủ quyền lợi, bình đẳng như hôm nay. Nếu không có được sự biết ơn thì ít ra cũng không coi họ là kẻ thù với sự khích bác, khinh miệt mới đúng đạo nghĩa làm người chứ.

Truyền Thông.

Hiện nay thế giới chúng ta đang sống, theo tôi có hai loại truyền thông : Ảo và thực.

Thực là các đài truyền hình, các cơ quan báo chí có tên dù nổi tiếng hay không. Nhưng có cơ sở vật chất, có trụ sở để liên lạc, có giấy phép để hoạt động. Các cơ sở truyền thông này phải chịu trách nhiệm pháp lý về tin tức, bình luận mà họ phổ biến. Họ cũng chịu trách nhiệm về độ khả tín với cộng đồng, càng đa dạng, trung thực càng đáng tin cậy và được nhiều người theo dõi. Có nhiều người theo dõi mới thu được nhiều quảng cáo, mới có nhiều tiền... Sau khi trả tiền cho nhân viên, phần còn lại thì chủ nhân bỏ túi làm giàu.

Mỗi cơ quan truyền thông đều có lý tưởng, mục đích, cách chuyển tải thông tin... và hấp dẫn một số người cùng quan niệm sống, phù hợp với nội dung mà cơ quan

truyền thông ấy đưa đến. Họ không nhất thiết phải đưa các thông tin không phù hợp với đường lối mà người chủ và khách hàng mong muốn. Miễn sao những thông tin ấy phải trung thực, không ngụy tạo. Nói vậy bởi trên mạng có nhiều người cứ đưa các thông tin, hình ảnh hoặc video clip... rồi đặt câu hỏi : Tại sao những cái như vầy không thấy đài nào đưa lên ? Ơ hay, không có truyền thông đưa, sao các vị ấy ấy có được thông tin này để phổ biến ? Tại sao ép buộc Fox News hay CNN phổ biến những điều mà khách hàng của họ không thích.

Tóm lại tôi tin những cơ quan truyền thông có tư cách pháp nhân từ bao năm nay, cả Việt lẫn Mỹ. Những tin tức của họ phổ biến là khả tín, đưa các thông tin sai sự thật vừa mất uy tín, vừa có khi bị kiện, sẽ lôi thôi và tốn tiền... Chỉ những người chủ quan, ngạo mạn, ngu dại và mưu cầu ích lợi trong đoản kỳ mới làm như vậy.

Từ ngày có mạng internet và Facebook thì truyền thông ảo xuất hiện và hoạt động mỗi ngày mỗi náo nhiệt hơn. Sáng ra mở computer lên, chỉ cần bấm vào FB là có đủ loại thông tin của cả người quen lẫn không quen. Các quảng cáo về nhu cầu mà mình đang cần sẽ xuất hiện ngay trên màn ảnh. Thời đại kỹ thuật số, các cơ quan chủ quản họ có gài bộ nhớ đâu đó trong tài khoản của mình. Chỉ vài cái click là họ biết mình muốn gì và

đưa quảng cáo của các nhà cung cấp đến ngay, thí dụ :

- Hôm qua bạn vô Google tìm dealer mua xe Toyota, sáng nay các hãng xe trong khu vực sẽ gửi ào ào các mẫu xe ấy đến trang nhà của bạn.

- Hôm qua bạn tìm kiếm chỗ bán bảo hiểm xe-nhà, hoặc vé máy bay, vé tàu đi du lịch... Hôm nay màn hình sẽ xuất hiện đầy các quảng cáo mà bạn đang có nhu cầu v.v.

Chúng ta cũng nhận được các Youtube về đủ loại thời sự : Chính trị, kinh tế, xã hội, tôn giáo, từ thiện... Trên FB công cộng chưa đủ, còn gửi thêm trong tin nhắn riêng tư nữa. Thú thật tôi không mở các loại link hay video không rõ nguồn gốc vì sợ bị hacker dụ dỗ. Chuyển tải các loại thông tin không có gì sai khi chia sẻ những thông tin hữu ích và mình biết rõ nguồn. Nguồn đây là thông tin ấy đến từ đâu, kẻ đưa thông tin có tư cách pháp nhân, uy tín để chịu trách nhiệm về nguồn tin của mình. Nhất là những thông tin với mục đích chính trị, yêu ghét... rồi sỉ nhục, lăng mạ, chụp mũ người khác...

Ngoại trừ các quảng cáo được các ông chủ của các cơ quan truyền thông như : Facebook, Google, Aol, Yahoo... gửi đến, phần còn lại tôi tạm chia ra thành các thể loại như sau :

- Những chia sẻ với nhau của nhóm bạn hữu. Trong đó bao gồm cả video clip, thơ- văn- truyện kể, sinh hoạt yêu thích hàng ngày... Loại này đa dạng và được nhiều người hưởng ứng.

- Những u-tube được sản xuất với mục đích kiếm lợi ích. Phục vụ nhu cầu giới thưởng ngoạn, càng có nhiều người theo dõi thì càng có lợi nhuận cao. Bởi nhà cung cấp dịch vụ sẽ lồng vào đó các quảng cáo cho các thân chủ của họ để thu lợi, có nguồn thu ấy họ sẽ trả công cho người làm video. Thí dụ : Câu cá, săn rắn, billiard ba băng... có vài ba chục ngàn người theo dõi, nhờ có lợi nhuận người ta mới bỏ công quay phục vụ khách hàng, những video loại này rất cần «like» để chứng minh sự thành công của mình.

- Loại video clip nói về thời sự, bình luận chính trị của những người có và chưa có danh. Loại này khá phổ biến và được khá nhiều người cùng quan điểm chính trị theo dõi.

- Các loại báo chí có tên rất kêu như : Tin Nước Mỹ, Tin 24 Giờ, Người Việt Hải Ngoại (chữ Người Việt có hình dáng giống hệt tờ Nhật Báo Người Việt ở Ca.)... Những loại báo ảo này không biết ở đâu ? Vì không có địa chỉ tòa soạn, số phôn, ban biên tập... Về hình thức cũng giống như các trang báo khác, nội dung bình

thường cũng như vậy đa số nói về các sinh hoạt của người Việt khắp nơi, nhưng bất thường ở chỗ lâu lâu đưa các tin giả như : Một tiệm Nail bị Mỹ Đen hãm hiếp; Một gia đình người Việt bị tấn công và cướp của... Vài ngày sau lại đưa tin : Cảnh sát bắt và toà xử tử hình tội phạm v.v. Nhóm báo ảo này rất biết khai thác các đề tài mà cộng đồng Người Việt Quốc Gia đang quan tâm theo dõi như : Phong trào Black Life Matter; cuộc bầu cử Tổng Thống; các đảng phái chính trị... Họ làm vậy với mục đích gì ?

Tôi không dám chắc là tất cả, nhưng phần lớn các loại báo này có xuất xứ từ trong nước. Như chúng ta đã biết, nhà cầm quyền Việt Nam có cả một chương trình to lớn và lâu dài bằng nghị quyết 36 để đánh phá Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia. Những tờ báo ảo này là một trong những võ khí nhằm khai thác những mâu thuẫn và chia rẽ người Việt Hải Ngoại. Đưa thông tin giả và đưa thêm các nhân tố kích động sự mâu thuẫn bằng đủ loại ngôn từ hạ cấp. Càng làm cho cộng động chia rẽ, họ càng có lợi.

Tôi kêu gọi mọi người cần tỉnh táo và cẩn trọng khi đọc và chuyển tải các thông tin tưởng vô hại nhưng trúng mưu sâu kế hiểm của kẻ thù, càng làm chia rẽ cộng đồng thị họ càng có lợi. Bởi có đoàn kết mới tạo

được sức mạnh, đã chia rẽ trầm trọng rồi thì còn đâu tâm - lực để đấu tranh chống lại độc tài Cộng Sản cho quê nhà.

Covid-19.

Mỗi ngày trung bình nước Mỹ có khoảng 10 ngàn người chết về bất cứ lý do gì. Bởi trăm năm sau này thì 330 triệu công dân hiện đang sống còn được mấy người.

Trong 5 tháng «con cúm tàu» xuất hiện, số người tử vong vì nó đếm được 160 ngàn, tức khoảng 10% số người chết bình thường. Nếu tính tỉ lệ tử vong trong số người nhiễm bịnh cũng chỉ khoảng 3%.

Nguyên nhân làm cho xã hội hoảng loạn hoặc ít nhất là lo âu là bởi chưa có thuốc chủng ngừa, hay thuốc đặc trị chữa các con cúm tàu này.

Tôi cho rằng chính phủ vì chủ quan đã không có biện pháp phòng ngừa thích đáng thời gian đầu, để nó du nhập vào và phát triển nhanh chóng vào Hoa Kỳ. Đến khi có những biện pháp, kế hoạch cụ thể thì hơi muộn. Nói vậy bởi dân số Hoa Kỳ chỉ chiếm khoảng 5% dân số thế giới mà cho đến nay chiếm tới khoảng 25% số ca nhiễm bịnh. Mặt khác, trong khi thế giới đã giảm thiểu

nhiều thì tại Hoa Kỳ số ca nhiễm lại tăng cao đến chóng mặt trong những ngày đầu tháng Tám.

Tôi ủng hộ việc đề phòng và các phương cách chữa trị do FDA, CDC đưa ra, bởi các cơ quan này được chính phủ bổ nhiệm, họ vừa có khả năng, vừa có trách nhiệm với đất nước, với pháp luật khi đưa ra các tuyên bố liên quan. Tôi không tin vào lời tuyên bố của một nhóm nào đó, dù là bác sĩ chăng nữa cũng không có thẩm quyền đưa ra những quyết định quan trọng như vậy. Bởi bác sĩ cũng có nhiều hạng mục. Một vị bác sĩ gia đình không thể làm thay các các bác sĩ chuyên khoa. Một bác sĩ dùng sai thuốc có thể làm mất mạng mấy người, nhưng cơ quan CDC hoặc FDA cho phép dùng sai một loại thuốc có thể làm mất mạng rất nhiều người.

Dù cúm tàu là có thật và nguy hiểm cũng như rất khó chịu khi có nó trong người. Nhưng tôi vẫn ủng hộ việc Tổng thống Trump quyết định và thúc đẩy việc mở cửa và đưa các sinh hoạt của đất nước trở lại bình thường. Bởi vài lý do sau đây :

- Cúm tàu cũng giống như các loại cúm khác, không qúa nguy hiểm như nhiều người suy nghĩ ban đầu. Nếu biết và tuân theo cách phòng ngừa của các nhà khoa học thì chưa chắc đã bị bệnh, lỡ có bị bịnh thì chưa chắc đã chết bởi tỉ lệ tử vong rất thấp.

- Tiếp tục đóng cửa sẽ ảnh hưởng lớn lao đến nền kinh tế. Sản xuất, dịch vụ, thương mại và tiêu dùng của đất nước. Từ đó, nếu so sánh việc chết về dịch bịnh với cái chết vì đóng cửa thì cái chết sau nguy hiểm hơn nhiều. Có câu : Giữa hai điều tệ, hãy chọn cái ít tệ hơn, đó là mở cửa cửa cho các ngành trở lại sinh hoạt bình thường.

Dĩ nhiên cùng lúc phải áp dụng triệt để các phương pháp phòng ngừa của các cơ quan thẩm quyền đưa ra như : Mang mặt nạ khi ra ngoài, giữ khoảng cách theo qui định và luôn rửa tay... để giảm thiểu tối đa để dịch bệnh lây lan.

Hồ Nguyễn

Có Những Bàn Tay

Khôi An

Khôi An là kỹ sư, nhà ngôn ngữ học, và giảng viên tiếng Việt ở một trường đại học vùng Vịnh San Francisco. Dự Viết Về Nước Mỹ từ 2008, cô đã nhận giải Chung Kết 2013. Sang năm 2015, thêm giải Việt Bút Trùng Quang, dành cho những nỗ lực phát huy văn hóa Việt trên đất Mỹ. Từ 2016, cô là thành viên Ban Tuyển Chọn Giải Thưởng Việt Báo.

Có những bàn tay thật dịu dàng
Bàn tay không thắm nét kiêu sang
Cũng không tô chuốt màu hồng hạnh
Mà rất đẹp tươi, rất nhẹ nhàng

Đó là bốn câu trong bài học thuộc lòng từ thời tiểu học. Tôi không nhớ tên bài thơ hay tên tác giả, nhưng những lời thơ đó đã bất chợt trở về trong óc tôi khi tôi gặp Cô K lần đầu.

Hôm ấy, ngày giữa tuần mà đường phố vắng tanh, thỉnh thoảng mới có một chiếc xe lướt vội trên đường nhựa đen loáng nắng. Tôi rẽ vào khu chung cư im lìm, đeo chiếc mạng che tới ngang mũi, xỏ vào đôi bao tay, quất thêm cặp mắt kính, rồi mới bước xuống xe, dáo

dác nhìn quanh. Từ trên ban công của căn nhà trước mặt, một người vóc dáng nhỏ nhắn, cũng che mặt kín mít, vừa vẫy vừa gọi tôi. Cô thòng xuống một sợi dây thừng ở đầu buộc một cái xô, trong xô có một gói lớn. Tôi bước đến, nhấc cái gói ra. Trọng lượng nặng chịch của nó làm tôi bất ngờ. Thì ra hai trăm cái mặt nạ may ba lớp là một khối to và nặng như vậy đó ! Tôi ngước lên nhìn người đàn bà đang nắm đầu kia của sợi dây và chợt nảy ra ý xin lên chụp một tấm hình nơi Cô tạo ra những tấm mạng che mặt đang được phân phát đi khắp nơi trên nước Mỹ.

Căn nhà nhỏ của Cô đầy nét «phụ nữ Việt Nam». Những đôi giày đính cườm và những đôi dép đủ kiểu được xếp ngay ngắn trên kệ cạnh lối vào. Kế bên cửa có treo một chiếc nón lá. Bức tường chính được trang điểm bằng bộ tranh sơn mài Mai, Lan, Cúc, Trúc, chung quanh là rất nhiều khung hình lớn nhỏ. Có hình những người trẻ, có lẽ là con cháu của Cô, và nhiều hình Cô trong những tà áo dài rực rỡ.

Cô K bước vào phòng ngủ và vẫy tôi theo. Một chiếc máy may lớn đặt ngay bên cửa sổ, trên đó la liệt những mạng che mặt vừa mới cắt, dưới sàn đầy những gói mạng che mặt đã may xong. Ở góc đối diện, một chiếc máy may nhỏ hơn kê cạnh những cuộn vải chất thành

một chồng cao, che khuất cả chiếc giường nhỏ nằm nép sát tường.

Cô K ngồi xuống bàn máy may, với tay kéo màn cửa sổ, «Ngồi may ở đây, khi nào dịu nắng thì mở màn nhìn xuống đường cho thoải mái.» Cô cầm một chiếc mạng vừa cắt, lia vào dưới mũi kim, rồi xoay ngang, xoay dọc. Nhìn đôi tay linh hoạt, khéo léo của Cô, tôi chợt liên tưởng tới những bàn tay thoăn thoắt đưa thoi của các cô gái dệt lụa làng Vĩnh Phúc - Hà Đông và những bàn tay nắn nót tỉa từng cánh mứt Tết của những bà nội trợ ở cố đô Huế ngày xưa...

Khoảng năm phút sau, Cô nâng chiếc mạng mới được hoàn thành lên, ướm vào mặt rồi cười. Tôi định hỏi, ở một mình trong thời đại dịch, chung quanh vắng tanh như vậy, Cô có buồn không. Nhưng nụ cười trên gương mặt thanh tú của Cô làm cho tôi thấy câu hỏi đó không cần thiết. Chụp nhanh vài tấm hình, tôi hẹn nói chuyện nhiều hơn qua điện thoại, và vội ra về.

Vào cuối tháng Ba, 2020, đại dịch COVID-19 hoành hành dữ dội ở Hoa Kỳ. California nhờ thi hành lệnh ở nhà tránh bệnh sớm nên bệnh viện không bị quá tải, người dân tuy lo lắng nhưng không đến nỗi hốt hoảng. Trong khi đó, nhiều tiểu bang miền Đông Hoa Kỳ đã rơi vào tình trạng kinh hoàng. Tại nhiều bệnh viện ở New

York, bệnh nhân được đẩy từ xe cứu thương xuống, xếp hàng ngoằn ngoèo đầy bãi đậu xe rồi nghẽn lại ở trước cửa phòng cấp cứu. Bên trong, người bệnh mới vào nằm đầy cả hành lang; những người chưa đến mức nguy kịch nằm trơ trọi trong những căn phòng chưa kịp bật đèn, chỉ có vài tia nắng héo hắt chiếu qua cửa kính. Các bác sĩ, y tá qua lại hối hả, cả người bịt kín mít chỉ lộ ra những đôi mắt đỏ ngầu vì thiếu ngủ.

Kinh khủng hơn nữa là các dụng cụ bảo vệ cho các nhân viên y tế như mạng che mặt N95 (N95 mask) và bao tay đều bị thiếu trầm trọng. Bình thường, cái N95 mask sau khi dùng một lần sẽ bị vất vào thùng rác có gắn bảng «Coi Chừng Nguy Cơ Gây Lây Nhiễm», nhưng lúc đó, ở nhiều nơi, mỗi nhân viên y tế chỉ được phát một N95 mask để sử dụng suốt một tuần.

Trước khi ra về, các bác sĩ, y tá phải bỏ N95 mask vào máy tẩy trùng để hôm sau dùng tiếp, một điều chưa từng xảy ra trong lịch sử Hoa Kỳ. Máy tẩy trùng có thật sự hiệu quả hay không, nghiên cứu chưa rõ ràng. N95 mask có thể chịu được bao nhiêu lần tẩy, tin tức rất lờ mờ. Mỗi ngày, các nhân viên y tế chỉ biết cầu nguyện khi tròng cái mạng cũ vào mặt rồi lao vào giành giựt từng người bệnh với Tử Thần. Một bác sĩ ở Pennsylvania được người hàng xóm tốt bụng tặng mười

cái N95 mask, đã tâm sự, «Có ai ngờ được rằng có ngày mình mừng đến rơi nước mắt khi thấy cái gói có mười cái N95 mask để trước cửa nhà.»

Những nhân viên không làm việc trực tiếp với bệnh nhân phải dùng mạng che mặt loại thường bằng giấy, và ngay cả loại này cũng không đủ. Họ phải tự xoay sở, người nào có được cái mạng bằng vải là may mắn, có người phải dùng khăn tay buộc ngang mặt.

Ở những bệnh viện nghèo, ngay cả bác sĩ, y tá cũng phải dùng mạng vải. Ở vài nơi, nhân viên phải dùng bao đựng rác làm áo khoác và tự tìm mọi cách để bảo vệ mình. Chưa bao giờ tình trạng các bệnh viện ở Mỹ lại thê thảm, hỗn loạn đến thế. Vừa chữa bệnh, các bác sĩ, y tá vừa chỉ cho nhau cách làm mạng che mặt «dã chiến». Bác sĩ Sofia Warner ở Mass General Hospital than thở, «Không thể ngờ rằng tôi đang ngồi trong bệnh viện mà phải vắt óc nghĩ cách tự làm mạng che mặt cho mình.»

Sau một thời gian sững sờ trước tình trạng khủng hoảng, người dân ở những vùng không nhiễm COVID-19 quá nặng bắt đầu tìm cách gánh vác bớt sự khó khăn chung. Nhiều người, trong đó có khá đông các gia đình gốc Việt, đã tình nguyện may mạng che mặt tặng cho các bệnh viện. Tôi cũng muốn đóng góp, nhưng may vá là điều tôi không rành và ở nhà chẳng có máy may;

vì thế, tôi chỉ biết băn khoăn với cảm giác bất lực nặng trĩu trong lòng.

Một ngày kia, qua Facebook, tôi có dịp trò chuyện với một anh bạn đang sống ở miền Đông, có vợ làm dược sĩ. Anh ta kể rằng bệnh viện Signature Healthcare Brockton, Massachusetts đang bị thiếu dụng cụ bảo vệ trầm trọng, nhân viên phải dành dụm từng cái mạng che mặt và dùng lại đồ cũ. Mỗi ngày đi làm, họ đều căng thẳng như ra trận vì không biết sẽ nhiễm bệnh lúc nào. Có những người mỗi sáng chia tay con đều rơi nước mắt, nửa muốn đi, nửa muốn cáo bệnh ở nhà. Họ thường xuyên bị giằng xé giữa lương tâm chức nghiệp và bản năng muốn lánh xa chỗ nguy hiểm để bảo vệ cho mình, cho con, cho cả gia đình.

Những lời kể đó làm tôi không thể tiếp tục bó tay. Tôi hỏi mua mạng N95 và bao tay ở khắp nơi, từ những tiểu bang ít người nhiễm COVID-19 như Hawaii, Alaska cho đến các nước xa xôi chỉ bị dịch nhẹ như Úc, Việt Nam. Ở đâu cũng chỉ nhận được câu trả lời «Không có.» Cuối cùng, tôi biết chỉ còn cách duy nhất là may mạng bằng vải để tặng. Nhưng, việc này cũng gặp rất nhiều trắc trở.

Lúc đó, mọi thứ đều khan hiếm. Trong bệnh viện thì thiếu dụng cụ bảo vệ, thiếu máy trợ thở, thiếu các loại giấy lau để tẩy trùng; ngoài đời thì mọi loại chất sát trùng đều hết sạch, ngay cả muối - chất có tính sát trùng, và giấm - chất được đồn là có thể sát trùng, cũng khó tìm. Khi việc may mạng bắt đầu lan rộng thì vật liệu cũng cạn nhanh đến không ngờ. Ở những tiệm vải lớn như JoAnne, Walmart... vải thì có nhưng dây thun để làm quai thì không; đặt hàng trên mạng thì một cuộn dây thun phải chờ hai, ba tháng. Tôi đã bắt đầu tuyệt vọng thì một người bạn giới thiệu cho gặp Cô K. Cô đã nhanh chóng nhận lời may giúp tôi hai trăm mạng che mặt với giá nhẹ nhàng. Tuy vậy, tôi phải «xếp hàng» chờ vì Cô K còn phải may cho hai, ba nhóm khác.

Sau hơn một tuần chờ đợi, ngày 23 tháng Tư, Cô gọi tôi đến lấy hàng. Từ nhà cô K ra, tôi đi thẳng đến bưu điện. Sau một phút ngần ngừ, tôi bỏ thêm vào thùng một hộp bao tay quý giá mà tôi đã để dành từ mấy tháng nay. Gửi thùng đồ «cứu trợ» sang Massachusetts rồi, tôi thở phào và thấy một chút vui nhẹ nhàng.

Rồi tôi lại nghĩ đến cô K và tự hỏi điều gì đã khiến cho Cô miệt mài ngồi bên máy may hàng mấy tháng nay. Tôi gọi điện thoại hỏi chuyện Cô và đã được nghe những lời tâm tình của người phụ nữ đặc biệt này.

Cô sinh ra trong một nếp nhà cổ ở Huế, nơi ông nội và ông ngoại của Cô đều làm quan trong triều Nguyễn. Khi Cô được vài tuổi, gia đình Cô chuyển về Đà Lạt, và Cô đã lớn lên tại thành phố cao nguyên thơ mộng, nơi đã được vua Bảo Đại chọn làm «Hoàng Triều Cương Thổ».

Năm 1972, Cô lập gia đình với một Thiếu Uý trong quân đội Việt Nam Cộng Hoà. Cũng như những người lính khác, chồng cô đi hành quân liên miên, cô nuôi con một mình nhờ vào nghề đan len của cha mẹ ruột.

Năm 1975, miền Nam mất, chồng Cô bị tù, lúc đó con trai đầu mới hơn hai tuổi, con trai thứ nhì còn ẵm ngửa. Cũng may, chỉ hai năm sau ông ấy được thả về và cháu trai thứ ba ra đời. Năm 1979, khi thằng bé chưa đầy một tuổi, chồng Cô trốn khỏi Việt Nam bằng đường biển.

«Những người vợ lính thời nớ, hầu hết là nuôi con một mình, trước chiến tranh, và sau chiến tranh cũng rứa,» giọng Cô rất nhẹ. «Ngày nhận tin ông ấy tới đảo, cô không biết tới khi mô mới gặp lại. Nhưng, cũng như trong thời chiến, chỉ cần nghe tin ông ấy còn sống là mừng rồi.»

Đến năm 1982, khi thằng bé út đã cứng cáp, Cô ôm các con xuống thuyền vượt biên. Phần mong gặp lại chồng, phần còn trẻ nên mình dám làm liều rứa ! Nhờ Trời thương, đi ba ngày ba đêm thì thuyền của Cô được tàu Cap Anamur của Hội Y Sĩ Không Biên Giới vớt, đem vào đảo Palawan của Phi Luật Tân. Lếch thếch tay bồng, tay dắt ba đứa con vào trại tị nạn nhưng lòng Cô vui rộn ràng, chỉ mong ngóng đến ngày đoàn tụ.

Ngày cô sang đến Florida, chồng cô ra đón. Về đến nhà, Cô mừng thầm khi thấy nơi ăn chốn ở khá khang trang; trong một căn nhà bốn phòng có hai phòng dành cho gia đình cô, phòng thứ ba của mẹ chồng, và phòng thứ tư cho thuê lại. Người thuê là một thiếu phụ rất trẻ đang mang thai ở cùng đứa con gái nhỏ khoảng hai tuổi. Sau khi ăn uống, chào hỏi qua loa thì trời sụp tối, vợ chồng Cô rút vào phòng riêng để hàn huyên sau gần bốn năm xa cách.

Sáng hôm sau, chồng Cô và người thuê nhà đi làm sớm, Cô cho ba đứa con ăn sáng vừa xong thì bà mẹ chồng ghé ngồi vào bàn. Không vòng vo, rào đón, bà nói rằng cô gái trẻ đó không phải là người thuê phòng. Đó là người vợ mới mà chồng Cô đã kết đôi trong trại tị nạn bên đảo; đứa bé gái hai tuổi và đứa bé sắp ra đời đều là con của chồng Cô.

Cô sững sờ nhìn mẹ chồng, chờ bà phá lên cười và nói rằng mẹ đang giỡn với con thôi. Nhưng bà chỉ nói tiếp, «Con nhỏ cũng hiền lành, siêng năng. Thôi đã lỡ như vậy rồi, con cứ ở đây rồi cùng nhau lo làm ăn. Trai năm thê, bảy thiếp... »

Bà còn nói nhiều nữa nhưng tai Cô lùng bùng, cổ họng Cô nghẹn cứng. Cô chỉ biết lắc đầu, lắc đầu...

Tối hôm đó, Cô khoá cửa phòng và nói với ông chồng rằng từ giờ trở đi, ràng buộc duy nhất giữa hai người là ba đứa con trai nhỏ. Điều Cô không thể ngờ là đứa con thứ tư đã bắt đầu tượng hình trong bụng Cô, ngay sau đêm đoàn tụ.

Sáu tháng tiếp đó là thời gian nặng nề nhất trong đời Cô. Cô không cãi vã với người vợ kế, đôi khi còn thấy thương hại người con gái trẻ, cô đơn, dại dột, đã vướng vào lưới tình của người đàn ông có vợ ba con. Tuy nhiên, cảnh sống trớ trêu cùng với những cơn bực tức của ông chồng trước tính tự lập, mạnh mẽ của Cô làm cho trong nhà hết sức căng thẳng. Ba đứa bé từng mơ ước gặp lại cha nay chỉ biết cúp mắt sợ sệt trước những trận quát tháo của người đàn ông mà chúng thấy vô cùng xa lạ.

Cũng may, chung quanh Cô còn có những người bạn Việt Nam tốt bụng. Cô đã biết lái xe hơi từ khi còn ở Đà Lạt nên một chị bạn chỉ cần dạy Cô vài tiếng đồng hồ là Cô thi đậu bằng lái xe. Ngày Cô lấy được bằng lái, trong nhà cũng nổi một cơn bão táp. Chồng Cô giận dữ bảo rằng Cô đang có thai mà không chịu an phận, sẽ gây nguy hiểm cho con. Cô thầm cười khẩy, nghĩ đến những vết hằn xấu xí trong đầu óc các con từ mấy tháng nay, nhưng Cô vẫn lặng im.

Cô hỏi thăm vài người bạn ở California và biết rằng đời sống ở đó tương đối dễ dàng, các bà mẹ đơn thân đều được chính phủ chu cấp nuôi con. Cô dấu kỹ gần ba ngàn đô la mà Cô gom góp được sau khi bán hết tài sản ở Việt Nam (nhờ Trời cho chuyến vượt biển bình an nên số tiền đó vẫn còn nguyên). Chị bạn dạy lái xe thương hoàn cảnh của Cô, để lại cho Cô chiếc xe cũ với giá rẻ. Một ngày kia, viện cớ là chiếc xe cũ chỉ có hai cửa, rất khó cho các con ra vào, Cô nài nỉ ông chồng bù cho mấy trăm đô la để đổi lấy một chiếc xe to hơn, máy móc còn tốt, và có máy lạnh.

Mùa Hè năm 1983, vào một buổi sáng khi «họ» đi vắng, Cô bỏ ba chiếc ba lô sách vở của các con lên xe, thêm một va li quần áo, và một ít thức ăn. Hai đứa con nhỏ ngồi phía sau, đứa con lớn mới mười tuổi ngồi ghế

trước, tay cầm bản đồ chấm đường. Cô lái ra xa lộ, hướng về phía Tây, và cứ thế mà đi...

Ngày đi, đêm nghỉ ở khách sạn dọc đường, gia đình Cô đến California sau năm ngày, bốn đêm. Khi đó, cô mới ba mươi lăm tuổi, đến Mỹ được sáu tháng, vai gánh ba con thơ, bụng mang thai cũng vừa sáu tháng.

Gia đình năm mẹ con của Cô K đã bám rễ trên miền đất lành San Jose, dựa trên rất nhiều giúp đỡ của bạn bè, nhất là của chính quyền địa phương. Năm người được cho nhà ở và tiền trợ cấp hàng tháng. Các con của Cô được ăn trưa miễn phí trong suốt thời học sinh. Ngoài giờ chăm sóc các con, Cô đi học tiếng Anh và làm việc vặt để kiếm thêm. May đồ lố, dọn dẹp chợ, bán hàng, trông trẻ em... việc gì cô cũng làm với sự chăm chỉ, nhiệt tình.

Năm tháng lặng lẽ trôi qua, bốn con trai càng lớn thì Cô càng có thêm thì giờ để sinh hoạt trong các hội đoàn. Đến khi tất cả các con tốt nghiệp Đại Học và có gia đình yên ấm thì Cô đã trở thành một khuôn mặt quen thuộc trong các hoạt động của cộng đồng người Việt vùng San Jose. Từ những việc chung như giúp đỡ người neo đơn, tham gia tế lễ, diễn hành, nấu ăn trong các ngày lễ hội cho đến những việc riêng như may áo dài, chăm chút rau trái... tất cả đều được Cô làm với

lòng hăng hái và đôi tay vén khéo, dịu dàng như bàn tay Cô Tấm, chạm đến đâu thì nơi đó trở thành gọn gàng, tươi tốt.

Tháng Hai, 2020, từ khi dịch COVID-19 mới chớm đến vùng Vịnh San Francisco, Cô K là một trong những người đầu tiên đeo mạng che mặt. Dù không có nhiều kiến thức về dịch bệnh, Cô nghĩ - rất đơn giản - rằng nếu vi khuẩn gây ho, sổ mũi thì đeo mạng sẽ vừa che mũi miệng, vừa giúp nước bọt đỡ văng xa, tức là vừa bảo vệ mình vừa chặn bệnh lan sang người khác.

Có kiêng có lành, người xưa đã nói vậy, và Cô đã hồn nhiên trở thành «người mẫu» đầu tiên cho những chiếc mạng vải xinh xắn và tiện lợi. Mọi người thấy Cô đeo mạng, ai cũng trầm trồ khen rồi hỏi mua ở đâu. Thấy vậy, cô tặng mạng cho bạn bè, nhưng sau đó người hỏi càng lúc càng nhiều nên Cô lấy tượng trưng mỗi cái một đô-la để mua nguyên liệu may cái mới.

Đầu tháng Ba, khi dịch bùng phát mạnh, cô giám đốc Trung Tâm Văn Hoá Việt-Mỹ San Jose nhờ Cô K may dùm một ngàn cái mạng che mặt dựa theo mẫu của tiệm JoAnne Fabric để tặng cho bệnh viện. Cô K nhận lời ngay, rồi vội rủ hai người bạn chạy ra tiệm JoAnne để xin mẫu. Ba người kiên nhẫn đứng xếp hàng, sau gần một tiếng đồng hồ phơi nắng, họ nhận được sáu bộ

mẫu. Sau đó, Cô lại tất tả đi mua vật liệu. Lúc đó, dây thun vẫn còn bán giá bình thường, cuộn lớn một trăm yards chỉ có hai mươi lăm đô-la. Cô hốt vội hai cuộn rồi phóng về nhà, cắm cúi cắt cắt, may may.

Khi Cô giao vài chục cái mạng đầu tiên cho bệnh viện ở San Jose thì được trả lời rằng mạng bằng vải không đủ tiêu chuẩn dùng trong y tế nên họ không nhận. Thế là cô đem những tấm mạng đó tặng cho Hội Người Việt Cao Niên San Jose. Khi thấy người nhận rất quý món quà, Cô lại may thêm và đem tặng ở những nơi khác.

Có lần Cô phát mạng che mặt ở trước tiệm Dollar Store ở gần nhà, mấy đứa bé người Mễ thấy Cô cho không, lấy làm ngạc nhiên lắm. Chúng ơi ới gọi cha mẹ đến xin rồi còn điện thoại báo cho bà con, bè bạn chạy ra. Họ đang cần mạng nên nhận xong ai cũng cười toe toét; những người chậm chân cứ tiếc rẻ hỏi mãi là khi nào có nữa.

«Món quà nhỏ xí nhưng lúc đó giữa mùa dịch, ai cũng trốn trong nhà, tự nhiên có một người ra phố tặng quà, lại là món đang cần nên người ta thích lắm,» Cô K vừa kể vừa cười.

Bước sang giữa tháng Ba, số người nhiễm bệnh tăng dữ dội trên khắp nước Mỹ. Điện thoại của Cô reo liên tục. Có người nhờ Cô may mạng để dùng, có người tặng cho nhà dưỡng lão hoặc bệnh viện (lúc đó đã nới lỏng tiêu chuẩn và cho phép nhân viên vòng ngoài được dùng mạng vải). Cũng có những hội đoàn đặt may mạng để phát cho dân nhằm tạo tên tuổi. Nhưng Cô K không quan tâm tới những chi tiết phía sau, cô chỉ miệt mài may.

Thời dịch bệnh không được ra khỏi nhà nên suốt ngày Cô làm bạn với cái máy may. Từ sáng sớm đến tối mịt, cô làm việc không ngừng. Loại mạng xếp nếp dày ba lớp dành cho nhân viên bệnh viện thì Cô may được khoảng một trăm cái mỗi ngày, loại mạng hai lớp đơn giản hơn thì Cô sản xuất mỗi ngày gần hai trăm cái. Đêm về, khi ngả mình xuống giường, Cô mới thấy hai cánh tay rã rời, nhưng đến sáng khi nghe người này tha thiết nhờ may cho bệnh viện, người kia khẩn khoản cậy may cho nhà thờ, người nọ năn nỉ xin ủng hộ cho chùa, mọi mệt nhọc trong Cô nhanh chóng tiêu tan.

May được hơn một tháng thì Cô hết vật liệu. Lúc đó, giá vải đã vọt lên khá nhiều nhưng vẫn còn tìm mua được, chỉ có dây thun để làm quai thì vô cùng khó kiếm. Đi khắp những tiệm vải lớn, một tấc thun cũng không

còn, Cô K chạy vội ra những tiệm vải nhỏ thì giá thun đã tăng gấp bốn lần, sợi thun lại quăn queo vì bị kéo dãn ra, nhưng Cô cũng đành bấm bụng mua. Có được hàng là may mắn lắm rồi !

Ngày tiếp ngày, việc may mạng che mặt đã thành một niềm vui của Cô K. Ngoài những tấm mạng một màu nhã nhặn dành cho bệnh viện, Cô còn may những tấm mạng màu sắc rực rỡ để làm cho mùa dịch bớt ảm đạm. Gần ngày 30 Tháng Tư, Cô K may một loạt mạng màu cờ vàng ba sọc đỏ; gần ngày Lễ Độc Lập 4 tháng Bảy, Cô may mạng hình cờ Mỹ và cả hai màu cờ Mỹ-Việt. Giữa tháng Năm, vào Ngày Vinh Danh Áo Dài và để đánh dấu ngày sinh nhật thứ bảy mươi ba của Cô, Cô K đã may bảy trăm ba mươi cái mạng đủ màu đem tặng cho các hội đoàn, khu mobile home gần nhà, và cả khách qua đường.

Sang tháng Sáu, sự khan hiếm dụng cụ bảo vệ y tế đã đỡ dần. Lúc đó, Cô K mới có thì giờ kiểm lại tất cả «đơn đặt hàng». Và Cô đã tròn mắt ngạc nhiên trước tổng số mạng che mặt mà Cô đã may : bảy ngàn cái !

Bảy ngàn tấm mạng rực rỡ sắc màu như những cánh bướm tươi xinh đã từ căn chung cư nhỏ bé của Cô bay đến khắp nơi trong nước Mỹ, đã ôm ấp biết bao gương mặt với đủ mọi màu da, đã che chở, bảo vệ cho biết bao

người với đủ mọi ngành nghề, mọi lứa tuổi.

Tháng Bảy, dù số người nhiễm bệnh lại tăng vọt nhưng các nhà máy đã chuẩn bị sẵn sàng nên các dụng cụ bảo vệ thiết yếu không còn khan hiếm. Cô K chuyển sang may mũ đội đầu để giữ gọn tóc cho các bác sĩ, y tá.

Không còn phải cắm cúi cả ngày trên bàn máy, Cô viết văn, làm thơ đăng trên Facebook thường xuyên hơn. Vào ngày sinh nhật giữa tháng Năm mùa dịch, cô kể :

Đang ăn trưa thì con lớn gọi,
Hoa đến rồi, Mạ ra nhận đi
Thời «Cô Vi» cấy chi cũng lạ
Con tặng Mạ cũng phải cách ly !

Trong câu chuyện về một bức hình chụp cả gia đình thời Cô còn bé xíu, Cô viết :

Thử (quần áo) xong máy anh chị tui ai cũng lo treo lên để mai bận cho thẳng, còn tui với thằng Út khôn chịu cởi ra mà cứ để rứa ngủ luôn để mai dậy đi chụp bóng. Bởi rứa mà áo quần tui cứ dằn dư cháo lòng rứa đó, vậy mà vẫn thấy sướng vì lần đầu được đi chụp bóng.

Sau khi chờ mãi mà các nơi làm đẹp vẫn chưa được mở cửa, Cô tự cắt tóc rồi đăng hình với giòng chú thích :

Sáng nay rảnh rỗi làm dáng một chút. Tóc đã dài, lấn cấn mãi không biết nên cắt bớt hay để dài để búi củ tỏi giống Mạ. Dìn cũng không đến nỗi tệ tuy tóc đã phải duộm màu.

Những bài viết nho nhỏ nhưng đặc biệt và thú vị, giống như người viết. Thì ra mấy mươi năm xa quê hương và ba, bốn phen chìm nổi vẫn không làm mất sự lạc quan và dí dỏm của Cô. Lời văn của Cô chân chất với những chữ viết rặt giọng Huế ngồ ngộ, và thấp thoáng nụ cười như ánh mắt của cô thiếu nữ đất cố đô tinh nghịch, lúng liếng sau vành nón lá.

Mỗi lần tôi gọi nói chuyện, Cô K đều đang bận rộn với một công tác xã hội nào đó, dường đó là niềm vui của Cô.

Có lần tôi gọi đùa Cô K là «đôi tay vàng», Cô cười giòn rồi nói, «Khôn biết là vàng hay sắt, rứa mà tất cả những gì Cô có được trong đời là từ hai bàn tay ni đó tề !»

Nói về những đóng góp trong cơn đại dịch, Cô K nói, «Có người chọc Cô là «cuồng» mạng che mặt. Nhưng mà cuồng cũng được chơ răng. Cuồng cái tốt, cái có ích cho đời, chơ ngồi không ngó thời giờ đi qua, tiếc bắt chết... »

Dù chỉ nghe qua điện thoại, tôi cảm được mắt Cô đang long lanh khi nói câu đó.

Có lẽ Cô thấy hạnh phúc với ý nghĩ rằng Cô đang trả ơn nước Mỹ, nhất là San Jose, miền đất đã ân cần giang tay đón nhận năm mẹ con bơ vơ, ngơ ngác ngày nào.

Có lẽ Cô đang cảm thấy một chút tự hào kín đáo. Xứng đáng lắm chứ ! Bảy ngàn chiếc mạng trong bốn tháng đen tối, thiếu thốn nhất trong thời đại dịch COVID-19 tại Mỹ. Rất có thể đó là một «kỷ lục», và - đáng vui thay - người tạo «kỷ lục» là một người đàn bà gốc Việt hết lòng với Hoa Kỳ nhưng vẫn gắn bó với Việt Nam, người phụ nữ cao niên đã trải qua bao dâu bể nhưng vẫn sống vui và đẹp, người con Huế đã xa quê gần trọn đời nhưng vẫn mặn mà với «mô, tê, răng, rứa».

Giấc Mơ

Đinh Công Bình

Tác giả là cư dân Huntsville, AL. Bài viết về nước Mỹ đầu tiên của ông là «Bao Giờ Trời Sáng» một du ký nhiều ý nghĩa khi thăm viếng Nghĩa Trang Quốc Gia Arlington,. Đây là bài mới nhất của Ông.

«Mải miết ra đi, đâu tính đến
Đến nơi nào ?
Bảy tám mươi năm, rồi cũng đến
Đến rồi sao !»

(Đến, Võ Phiến 1998).

Hồi mới chập chững tới Mỹ, sau hơn nửa năm đi làm bằng chiếc xe đạp cọc cạch hoặc đi nhờ, vợ chồng chú mượn người quen được gần một ngàn rồi cộng với vài trăm đô chắt chiu để dành, họ hớn hở nhờ người bạn đồng hương cùng sở chở ra hãng xe cũ gần nhà để mua một chiếc xe hơi.

Tựa như đứa trẻ được mẹ cho đi chợ lần đầu, vợ chồng chú cứ lượn đi lượn lại, ngó tới ngó lui những chiếc xe, tuy không còn mới, nhưng được lau chùi sạch sẽ đang nằm mời gọi trong bãi đậu xe. Mặc dầu cả tháng nay, vợ chồng chú bàn qua tính lại rồi quyết định là sẽ chỉ

«lựa cơm gắp mắm». Trên đường từ nhà đến hãng xe, hai người cũng đã tự nhủ một lần nữa là sẽ chỉ chọn cho nhanh một chiếc xe tốt và rẻ chứ không quan tâm tới kiểu xe hay màu xe. Nhưng khi ra đây, ôi chu choa, thấy chiếc nào cũng «phê» ! Chiếc nào cũng muốn tha về nhà ! Thêm vào đó, ông salesman cứ thao thao bất tuyệt vẽ ra những cái đẹp, cái tốt, cái hay của từng chiếc xe. Dù khả năng tiếng Mỹ của vợ chồng chú và của ông bạn đồng hương ngày đó thuộc hạng «ăn đong từng chữ», nhưng qua tài «múa máy chỉ trỏ» của ông salesman, vợ chồng chú vẫn «đoán» rõ là ông ta muốn họ mua chiếc xe «bảnh» nhất.

Hấp dẫn lắm, thèm thuồng quá, nhưng trong túi, cả vốn lẫn mượn, chỉ có vỏn vẹn ngàn rưỡi đô ! Vì vậy, mặc cho ông salesman «nói ngả nói nghiêng», vợ chồng chú vẫn «vững như... con số nghìn rưỡi đô !» Hơn nữa, nhớ lại chỉ mới gần một năm trước đây, hồi còn ở quê nhà, họ chưa bao giờ được sờ đến chiếc xe hơi mà nay có cơ hội làm chủ «một em» thì đúng là phép lạ quá sức tưởng tượng rồi ! Họ chả mong gì hơn ! Vợ chồng chú sẽ trọn vẹn thỏa mãn và hạnh phúc với một chiếc xe cũ miễn sao «chiếc xe rẻ, máy chạy tốt, có máy nóng, máy lạnh». Nhớ tới điều đó, chú cong lưỡi, méo miệng, lập lại câu tiếng Anh mà chú đã tra tự điển và khổ công tập luyện cả tuần nay, bằng giọng nói và cử chỉ dứt khoát :

- We want to buy one car cheap, engine run good, have engine hot, engine cold !

Sau khoảng hai giờ đồng hồ mặc cả tới lui, đắn đo co giãn, họ chồng tiền rồi hạnh phúc cỡi chiếc «xe Huê Kỳ» về nhà ra mắt với xấp nhỏ. Thời đó, một ngàn đô to lắm và giá xe chưa đến nỗi mắc như bây giờ; nên với số tiền khoảng ngàn rưỡi, chiếc xe đầu đời của họ tuy cũ nhưng còn khá tốt. Chiếc xe đó hiệu Ford, màu xanh dương, rộng đủ cho cả gia đình, hai băng ghế còn khá sạch chưa có chỗ nào rách, và nước sơn trong, ngoài còn khá bóng. Trên đường về nhà, chú đã không quên tạt vào chợ K-Mart cho vợ chú mua vài mét vải màu cà phê sữa để may hai cái áo bọc ghế.

Nhớ lại đêm trước ngày mua xe, chẳng biết vì vui quá hay bồn chồn hồi hộp, vợ chồng chú trằn trọc mãi chả ngủ được, chỉ mong cho trời mau sáng để được đi mua xe. Trong lúc trằn trọc, vợ chồng chú bàn tán đủ chuyện và cùng đồng lòng là họ sẽ cố gắng gìn giữ chiếc xe thật lâu. Mải mê nói chuyện, vợ chồng chú quên cả giờ giấc! Lúc nhìn đồng hồ, họ mới giật mình là đã hơn hai giờ sáng. Chú với tay tắt ngọn đèn bên cạnh giường rồi hai vợ chồng nằm nhắm mắt chờ đợi giấc ngủ. Nhưng mới im lặng được khoảng hai phút, vợ chú lại thủ thỉ :

- Anh ạ, sau khi mua xe về, hằng tuần, đúng rồi sau mỗi lễ Chúa Nhật, mình bắt mấy đứa nhỏ phải lau chùi, rửa, và đánh bóng chiếc xe nha anh.

Chú chưa kịp trả lời thì vợ chú lại nói tiếp :

- À mà không được ! Ít nhất là anh hay em phải rửa và lau chùi chung với tụi nó. Để mấy đứa làm một mình rồi chẳng may kỳ cọ quá tay, chẳng may mạnh tay quá, trầy sơn hay rách ghế thì...

Chẳng đợi vợ dứt lời, chú cắt ngang :

- Ừ, anh cũng vừa tính bàn với em như vậy. Rửa và lau chùi xe hằng tuần là chuyện nhỏ, tháng tháng anh sẽ phải thăm nước, thăm dầu thắng, dầu tay lái, và thay nhớt xe nữa. Ông bà ta đã dặn «của bền tại người», mình cứ thế mà theo em ạ.

Quái lạ, từ bé tới giờ, việc đi lễ nhà thờ với chú là chuyện chú làm vì bị bắt buộc chứ không phải vì thích thú. Chả hiểu sao, từ hôm có xe, chú chỉ mong đến Chúa Nhật để được lái xe đi lễ ! Lái chiếc xe vừa mua, vợ chồng chú thấy tự tin hẳn ra. Vợ chồng chú có cảm tưởng là ai ai cũng đều nhìn họ bằng cặp mắt thèm thuồng. Trong một lần đứng ngắm nghía chiếc xe, chú tự hào nói với vợ :

- Có bốn thứ mà người mình thường dùng như một tiêu chuẩn để nói về một người giàu sang, thành đạt, đó là Nhà Lầu, Xe Hơi, Tivi, Tủ Lạnh ! Vợ chồng mình đến Mỹ chưa đầy một năm mà trong nhà đã có được 3 trong 4 thứ đó rồi ! Với đà này, cùng lắm là cố gắng vài năm nữa, mình sẽ tậu được căn nhà lầu nho nhỏ. Lúc đó thì kể như mãn nguyện !

Hai vợ chồng nhìn nhau bằng ánh mắt yêu thương bên nụ cười hạnh phúc mãn nguyện ! Họ hạnh phúc đến muốn khóc !

Bỗng chợt nhớ ra số tiền gần ngàn đô đang mượn, chú nhìn vợ rồi chép miệng than thở :

- Ước gì mau mau có tiền trả hết nợ xe thì đời sống gia đình mình sẽ thoải mái !

Qua cố gắng, không những vợ chồng chú trả xong nợ xe mà vài năm sau họ còn mua được chiếc xe mới toanh, vừa ra lò, cho «nở mày nở mặt với người ta».

Năm tháng cứ thế trôi qua, ước mơ «Nhà Lầu, Xe Hơi, Tivi, Tủ Lạnh» ngày xưa của vợ chồng chú đã trở thành sự thực từ lâu rồi, nhưng cái mốc «mãn nguyện» năm nào thì đến nay vẫn chỉ là ảo mộng xa vời ! Để tiếp tục nở mày nở mặt hơn người, vợ chồng chú đổi từ xe

mới sang xe hiệu, từ nhà bé lên nhà to, thế nên từ đó đến giờ vợ chồng chú vẫn phải tất bật đi làm, làm thêm overtime, thậm chí có lúc còn làm hai jobs - để trả nợ !

Dù cố gắng đến kiệt lực nhưng những cục nợ cứ teo đi được một tí thì, sau khi sắm đồ mới, nó lại phình ra ! Nhận thấy nếu chỉ đi làm công nhân, họ sẽ không thể ngoi ra khỏi dòng sông nợ nần. Trông trước ngó sau, vợ chồng chú thấy cuộc sống của những người trong thương trường khấm khá hơn, nhà họ to hơn, xe cộ sang trọng hơn, bóp, đồng hồ, điện thoại của họ tân thời hơn, vợ chồng chú lại thèm thuồng. Một hôm, sau khi về nhà từ second job, chú bảo vợ :

- Ông bà mình nói đúng, «phi thương bất phú» ! Mình phải làm thương mại.

Đúng là «thuận vợ thuận chồng tát bể đông cũng cạn!» Có vậy mà bao nhiêu năm nay không nghĩ ra ! Vợ chồng chú nhìn nhau mỉm cười, nụ cười đồng lõa, và bắt đầu hoạch định cho bước tiến mới. Vài tuần sau, vợ chồng chú ra ngân hàng cầm nhà, mượn nợ để nhảy vào thương trường dù chưa bao giờ có kinh nghiệm làm trong ngành mà chọ sẽ chọn. Cục nợ của vợ chồng chú, vì vậy, lại bắt đầu tăng theo một tốc độ mới, trong đà khát vọng mới, mãnh liệt hơn. Thời giờ rảnh rang của họ xưa đã ít nay lại hạn hẹp hơn bởi vừa phải đi làm

công việc cũ vừa phải chạy ngược chạy xuôi trông coi cơ sở thương mại mới.

Đã đành sống trên đời thì nên cầu tiến để cuộc sống ngày càng thăng tiến. Nhưng cầu tiến không bao giờ đồng nghĩa với đua đòi ! Nhớ lại những năm đầu tỵ nạn, vợ chồng chú hy sinh, cố gắng làm lụng cũng chỉ vì cầu tiến; nhưng chẳng biết tự lúc nào, vợ chồng chú đã đổi từ cầu tiến sang đua đòi ! Phải chăng nó bắt nguồn từ vấn đề «nở mày nở mặt» ? Dẫu biết chiếc xe chỉ là vật để đưa người ta đi từ điểm này đến điểm nọ, cái bóp chỉ dùng để đựng vật dụng cần thiết khi ra đường, nhưng chẳng hiểu sao, khi ngồi sau tay lái của chiếc xe hiệu đời mới hoặc khi đeo một cái bóp hiệu tân thời, vợ chồng chú cảm thấy mình cao hơn, quan trọng hơn người khác một bậc. Khổ nỗi, chỉ cần khoảng vài tháng hay một năm sau khi tha nó về nhà, thì những cái «mới» đó, mặc dù vẫn còn đang trả góp, đã được xã hội thay bằng những cái «mới hơn» ! Thấy người khác có những cái «mới hơn», vợ chồng chú lại đau khổ, lại bực bội, rồi lại tìm đủ cách để bò lên đỉnh của ngọn núi khát vọng.

Khi thấy vợ chồng chú quá bận bịu với cuộc sống bon chen, dăm người bạn thân, vài anh chị em trong gia đình, và ngay cả cô con gái lớn của họ đã đôi lần

đánh bạo khuyên họ nên rút gọn, nên buông bỏ những thứ không cần thiết, hay ít nhất, nên dành thời giờ để quân bình cuộc sống vật chất và tinh thần, nên dành thời giờ cho gia đình. Những người thân yêu muốn cho vợ chồng chú nhận ra rằng phẩm giá con người, giá trị thực sự của con người, không bao giờ dựa trên tiêu chuẩn vật chất. Họ muốn vợ chồng chú hiểu rằng sự «ù à» của thiên hạ, nếu có, cũng sẽ không bao giờ mang đến cho gia đình vợ chồng chú một cuộc sống hạnh phúc đích thực. Thật tiếc, lời khuyên của những người thân như nước đổ lá khoai ! Với vợ chồng chú, trong lúc này, sự «ù à» là trọng tâm của cuộc sống. Vợ chồng chú sẵn sàng «cày» thêm chứ không thể buông bỏ để chịu lép vế những người xung quanh.

Giòng đời của họ cứ thế cuộn chặt trong cuồng phong của khát vọng ! Những bữa cơm gia đình, những cuộc trò chuyện giữa vợ chồng con cái, vì thế càng lúc càng thưa dần. Những cái mốc lớn nhỏ của gia đình vợ chồng và con cái, đến rồi đi như thế nào, chú cũng chỉ nhớ loáng thoáng. Những ước mơ hoặc những chuyến du lịch đây đó của vợ chồng con cái cũng đều được vợ chồng chú khất «mai mốt bớt nợ,» «mai này khấm khá,» hoặc «mai mốt về hưu» sẽ làm ! Thậm chí ngay cả khi đối diện với những đóng góp cần thiết cho các sinh hoạt tôn giáo, nhà trường, hoặc từ thiện, vợ chồng

chú áy náy lắm, nhưng cũng vẫn thoái thác là «để mai mốt dư giả» sẽ giúp.

Chiếc phi cơ càng ngày càng mất phương hướng trên bầu trời khát vọng ! Vợ chồng chú không còn nhận ra đâu là bãi đáp cho một gia đình hạnh phúc, nơi con cái của họ đang cần họ, hiện tại chúng đang chờ họ, nhưng chúng cũng sắp sửa cất cánh bay vào một bầu trời vô định. Tiếc thay, vì mải mê đua đòi, vợ chồng chú đã quên cảm ơn và tận hưởng cái họ đang có mà chỉ nhớ tới, chỉ cay đắng khi nghĩ tới, và chỉ hướng về, cái họ chưa có. Chỉ vì muốn được «thiên hạ trầm trồ», vợ chồng chú phải nợ. Rồi vì nợ nần, bao nhiêu sinh hoạt yêu thương, cần thiết, đều bị gác lại «để mai mốt.»

Cái mốc «mai mốt» đó cuối cùng đã chẳng đến ! Những đứa con thân yêu của vợ chồng chú nay đã lớn, tản mát mỗi đứa một nơi, và có đứa hình như cũng vô tình đang dẫm vào vết chân cũ của bố mẹ. Phần chú, sau hơn mấy mươi năm vật vã trong nợ nần, trong bon chen vọng ảo, khoảng sáu tháng trước, chú cảm thấy một bên của bụng đau đau, ăn không còn ngon miệng, da đổ màu vàng và người bỗng dưng xuống ký. Vài tuần sau khi đi thử nghiệm, bác sĩ yêu cầu gặp riêng chú để tham khảo rồi cấp tốc gửi chú vào MD Anderson, một trong những bệnh viện nổi tiếng nhất thế giới về

ung thư. Cho tới hôm nay thì MD Anderson đã trả chú về với gia đình được gần một tuần để nằm chờ một điều chú không đợi !

Chẳng biết có phải vì phản ứng của thuốc hay không ? Trong giấc ngủ chập chờn của chú cứ ẩn hiện những giấc mơ và ác mộng. Trong những giấc mơ, chú thấy gia đình vợ chồng con cái vui cười hạnh phúc qua những sinh hoạt đơn giản, ngây thơ. Chú nghe đâu đó giọng cười nắc nẻ của những đứa bé con chú khi chúng đùa chơi với tuyết trong những mùa đông xa xôi năm nào; chú thấy hình ảnh cả nhà ướt như chuột lột, nhưng vẫn vui cười, khi dùng vòi nước xịt nhau trong những lần cả gia đình cùng nhau rửa chiếc xe cũ sau lễ Chúa Nhật năm xưa; chú thấy tụi nhỏ tung tăng líu lo khi vợ chồng chú dắt chúng đi ăn McDonald»s hồi chúng còn bé... Chú đang vui cười hạnh phúc thì những giấc mơ bỗng vụt tắt, rồi thay vào đó, những cơn ác mộng của chuỗi ngày ganh đua vụt đến !

Cứ thế, tất cả những gì đã xảy ra trong cuộc đời chú cứ được quay đi quay lại, như một cuộn phim không có đoạn kết, trong những lúc chú mơ mơ, tỉnh tỉnh. Chú cảm thấy thật hạnh phúc khi nó «chiếu» lại những điều tốt chú đã làm cho người khác, những sinh hoạt lớn nhỏ với vợ con, và những gói đồ ăn chú trao tặng người

nghèo khi gia đình chú được người bảo trợ trong nhà thờ dẫn đi thăm người vô gia cư hồi vừa qua Mỹ. Tiếc thay, những giấc mơ đó quá ít và quá ngắn ! Những cơn ác mộng, thì ngược lại, quá nhiều và cứ dài lê thê. Không những chỉ hoảng loạn trong lúc bị ác mộng mà lúc tỉnh dậy nó còn làm chú dằn vặt và ân hận. Chú cảm thấy mắc cỡ, nuối tiếc, đau đớn dằn vặt khi nhớ tới những hành động ích kỷ chú đã làm cho riêng chú, những ganh đua vớ vẩn, những cái háo thắng nhất thời. Nói chung, trong những tuần vừa qua, chú bị dằn vặt và ân hận bởi những điều đã làm, những việc không làm, và những cái không còn cơ hội để làm !

Trong căn phòng quạnh hiu với ánh sáng mù mờ của chiếc đèn ngủ và tiếng phì phò ngày đêm của chiếc máy trợ khí, chú nhìn vợ than thở :

- Ước gì mình đã hết nợ nần... Phải chi nhà cửa, xe cộ, business không còn nợ thì mai đây em và các con ở lại sẽ bớt khổ và anh ra đi cũng an tâm !

Đi Không Ai Biết Về Không Ai Hay...

Phan

Tác giả là nhà báo quen biết trong nhóm chủ biên một số tuần báo, tạp chí tại Dallas. Ông dự Viết Về Nước Mỹ từ 2006, đã nhận Giải Danh Dự, thêm Giải Á Khôi, Vinh Danh Tác Giả VVNM 2016, và chính thức nhận giải Chung Kết Tác Giả Tác Phẩm 2018. Sau đây thêm một bài viết mới.

Jose

Tôi đến bãi câu đã năm giờ sáng, còn phải mở cái đèn câu trên đầu mới thấy đường móc mồi câu. Hình như mùa hè đã già và mùa thu đang tượng, chứ tháng 5 tháng 6 sáu thì năm giờ sáng đã tỏ mặt người. Nhưng anh bạn Mễ câu đêm lại chào tôi buổi sáng mà cũng là chào tạm biệt và chúc may mắn, chúc ngày lành. Tôi nói vui với anh ta, «mấy con cá ở hồ này sướng thật. Anh là người cuối cùng cho chúng ăn đêm tới mặt trời chuẩn bị mọc thì tôi là người đầu tiên đã đến để cho chúng ăn sáng. Tôi ước được làm con cá vì lúc nào cũng có người mời ăn, mà toàn cho ăn ngon không nữa chứ !»

Anh ta cười khùng khục nhưng không thấy miệng vì râu chưa cạo, và tạm biệt tôi lần nữa với câu đùa lại, «nhưng khi bị móc lưỡi câu và lúc bị mổ bụng thì anh có muốn làm cá không ?»

Bóng anh khuất dần vào vạt rừng mỏng nhưng rậm lá để ra bãi đậu xe. Tôi nhìn theo ánh đèn câu cũng là đèn soi đường đi của anh, bỗng chạnh lòng vì sao ở nước Mỹ này có quá nhiều người đi không ai biết về không ai hay; như tôi đêm qua khó ngủ nên cứ vật vờ chờ trời sáng để đi câu cá, để quên hết đi những gì đã nhớ tới, quên hết đi những gì đã nghĩ tới trong đêm mịt mù. Sáng ra chưa tỏ màu cỏ xanh ngoài ngõ thì tôi đã lên đường, đi không ai hay; rồi hôm nay câu tới mấy giờ về, chính tôi còn không biết thì ai biết ? Trong cuộc sống vội bây giờ mà nước nước Mỹ hình như là vội nhất hành tinh, thì vẫn còn nhiều người đi hay về vẫn cần xài một bóng đèn câu trên đầu như con đom đóm nhỏ giữa đêm đen vì đại lộ danh vọng, đường tương lai huy hoàng không thuộc về họ.

Anh bạn Mễ của tôi rất hiền nhưng sở hữu bề ngoài như một tên hồ tặc. Lần đầu quen biết anh rất ấn tượng nên tôi còn nhớ. Hôm đó, người bạn câu của tôi bận việc đột xuất nên về trước. Tôi định câu tới mặt trời lặn thì về vì ngoài hồ mênh mông có mỗi mình tôi. Tính

theo giờ thì câu có bạn sẽ câu tới 12 giờ đêm, nhưng câu một mình thì mặt trời lặn tầm 9 giờ tối là về, vì ở ngoài hồ một mình đêm khuya là không nên. Nhưng hôm đó, mặt trời vừa lặn thì cá cứ cắn câu miết làm tôi quên giờ. Tới hết hồn khi nghe tiếng chân người tiến về phía mình trong bóng đêm, tay hắn lại lăm lăm cây súng trường, đi cùng với con chó to như con gấu nữa mới hết hồn tôi. Nhìn anh ta cao lớn, tóc tai, râu ria như người rừng. Nhưng anh ta cất lời chào hỏi, ngữ âm của anh ta làm tôi yên tâm ngay với âm điệu giọng nói và sự nhã nhặn bẩm sinh của một người hiền...

«Chào anh. Anh khỏe chứ ?»

«Cảm ơn anh. Tôi khỏe. Còn anh ?»

«Tôi khoẻ. Tôi thường câu đêm ở cái doi đất đằng kia. Tôi có thấy anh cũng thường đi câu với mấy người bạn của anh. Nhưng tôi không hiểu sao mấy anh đi câu gì mà tới giờ cá ăn là nửa đêm thì thường là mấy anh ra về ?»

«Ồ. Chúng tôi đi câu là tập thể dục. Ra hồ để được hít thở không khí trong lành, chứ đang mùa dịch, không đi đâu được mà ở nhà thì như ở tù.»

«Trong mấy người bạn của anh, có một người câu cá rất chuyên nghiệp. Tôi đã gặp và quen biết ông ta nhiều năm ở bãi câu này. Tôi biết được ông ta là người miền biển bên Việt nam nên ông rất thạo việc sông nước, nhưng ông không nói được tiếng Anh nhiều như anh... »

«Cảm ơn anh đã thông cảm cho ông bạn tôi. Còn anh, chắc cũng đã câu ở bãi câu này lâu lắm rồi phải không? Tôi có nghe bạn tôi nói về anh. Ông ấy có kể cho tôi nghe một đêm đông, cách nay chừng 5 năm; anh với ông ấy đều là dân ghiền câu nên ra hồ mùa đông. Hai người bị lạnh tưởng đông đá, nhưng anh tốt bụng và cừ khôi lắm ! Anh cho ông bạn tôi vô xe anh ngồi vì có máy sưởi. Còn anh thì gỡ câu liên miên vì cá mùa đông đói mà không ai đi câu... Cuối cùng anh kéo hết cần câu của anh với ông bạn tôi lên bờ. Không câu nữa. Anh đi đốt đống lửa để sưởi ấm và nướng cá cho ông bạn tôi ăn. Chuyện về anh thật hấp dẫn tôi, nên Thiên Chúa đã cho chúng ta tuy biết nhau rồi nhưng đã được trò chuyện với nhau hôm nay... »

«... »

Chúng tôi thành bạn từ tối hôm đó. Anh nói tôi cứ câu đi, tới mấy giờ muốn về thì về, đừng sợ một mình ngoài hồ ban đêm vì đã có anh bảo vệ cho tôi. Tôi nhìn anh đã thấy sợ với vẻ hoang dã của một tay hồ tặc, nhìn

con chó của anh cũng dễ sợ không kém vì nó to lớn, cái đầu của nó to lớn như cái đầu con sư tử, lông cổ xù ra và cái lưỡi thè lè như khẳng định nó có thể nuốt chửng tôi bất cứ lúc nào nó muốn; dễ sợ nhất là khẩu súng trường trên tay anh. Nhưng điều tôi yên tâm nhất là giọng nói của anh, sự khoan thai của một người đầy bản lĩnh nhưng hiền lành.

Từ khi đã là bạn nhau. Có những nửa đêm về sáng mà tôi vẫn không ngủ được thì tôi gọi anh để biết chắc là anh đang ngoài hồ. Tôi làm hai phần ăn sáng, hai ly cà phê, rồi lái xe ra hồ trò chuyện với anh tới sáng, tôi đi làm luôn.

Anh tên là Jose. Cái tên rất thường của người Mễ, và hầu như người Mễ nào tôi quen biết mà tên Jose cũng hiền lành, tốt bụng như thánh Jose mà chúng ta đi thành phố nào cũng hay gặp đường San Jose. Nhưng có một đêm ngoài hồ với anh tôi mới biết rõ hơn về anh và việc câu cá của anh. Thì ra anh ở nhà là cái nông trại nhỏ gần hồ này nên anh đặt bẫy lồng để bắt chuột sống, dùng chuột sống làm mồi để bắt rắn sống cũng bằng bẫy lồng lớn hơn. Cuối cùng là dùng rắn sống để câu cá bự. Tôi hỏi anh,

«Tại sao anh lại dùng thịt rắn làm mồi câu cá ?»

Anh nói : «Cá nhỏ thấy rắn thì chạy, nhưng cá lớn thích ăn thịt rắn nhất vì thịt rắn sống rất tanh, và với người câu cá thì thịt rắn là mồi câu số 1 vì giữ được mùi tanh trong nước rất lâu... »

Đúng là đi một ngày đàng học một sàng khôn. Anh ta bắt rắn trong lồng như lấy đồ trong túi áo ra, chẳng sợ rắn cắn hay sao ấy ! Sau đó cắt khúc dài bằng ngón tay, móc vào những cái lưỡi câu to như câu cá biển. Bốn cây cần câu của anh như những cây cột đèn, tôi nghĩ chỉ có sức anh mới quăng nổi cần câu dài và nặng nề này. Anh cắm bốn cây cần vào bốn góc thùng xe truck F150 Ford của anh (vì câu đêm thì cảnh sát cũng không làm khó vì cấm lái xe vô bãi câu). Từ đó, giao cho con chó vĩ đại của anh canh bốn cần câu, chừng cá cắn câu thì nó sủa vang. Chúng tôi đi đốt đống lửa cho bớt thấy hoang vu trong lòng đêm và cả lòng người.

Một chuyến câu đêm với người bạn Mễ khó quên không vì bia lạ, mồi câu lạ, cách câu lạ... mà sự khó quên vì người bạn xa lạ, khác màu da tiếng nói, nhưng cách sống của anh ta đã để lại trong tôi một hình ảnh lạ về cuộc đời. Trong màn đêm mênh mông bên bờ ảo vọng vì tiếng sóng huyễn hoặc, vầng trăng khuya không biết về đâu cho hết đêm dài nên cứ treo trên đầu hai gã cô đơn một nỗi chênh vênh vô bờ bến, gió góa phụ tam

bành giận giữ rồi lặng tờ về sáng như một ca nương khi nhan sắc phai tàn...

Tôi còn lại lòng tin của Jose vào Đức Chúa như một thèm khát của tôi về niềm tin khi nghe anh tâm sự với tôi lúc nửa đêm «Tôi là Mễ lậu thời xưa, thời tôi qua Mỹ dễ hơn bây giờ cả ngàn lần. Tôi tính qua Mỹ chơi với bạn bè một chuyến cho biết rồi về, nhưng không ngờ có việc làm nhiều tiền quá nên tôi ham quá mà ở lại, tôi thành Mễ lậu. Tôi cũng không biết là mình ham tiền hay mê người, là con gái của ông chủ nông trại mà tôi làm việc với các bạn tôi. Con gái của ông chủ nông trại là người Mỹ trắng, cô ấy thương tôi cũng bằng với tôi thương cô ấy. Cô ấy biết là gia đình cô ấy không đồng ý cho cô thành hôn với tôi vì tôi là Mễ lậu. Nên cô quyến định có bầu, sinh con với tôi, buộc gia đình cô ấy chấp nhận. Tôi thì đoán trước, nói trước với người yêu của tôi là khả năng chúng ta bị đuổi khỏi nông trại cao hơn được gia đình chấp nhận, nhưng cô ấy chấp nhận trả giá. Thế là chúng tôi bị đuổi ra khỏi nông trại. Tôi đi làm thuê bất cứ việc gì có người mướn trừ trộm cắp và giết người. Gia đình tôi bên Mễ mang ơn Thiên Chúa cho không nghèo, cha mẹ tôi chu cấp cho vợ tôi đi học để làm y tá như cô ấy mong muốn trở thành. Ngày vợ tôi tốt nghiệp y tá thì con gái tôi cũng ra đời. Tạ ơn trên cho chúng tôi đủ sống tới con gái tôi đã 5 tuổi và

đứa con trai tôi được 2 tuổi thì vợ tôi qua đời vì bệnh ung thư. Tạ ơn Chúa ban cho con gái tôi nay đã 25 tuổi. Nó có một gia đình hạnh phúc với hai đứa cháu ngoại của tôi. Tạ ơn trên giữ gìn con trai tôi sau 4 năm trong quân đội Hoa kỳ. Nó thoát chết nhiều lần với một đức tin duy nhất là Thiên chúa đã giữ gìn nó để làm người phụng sự. Nay nó quyết định giải ngũ và đi học để làm linh mục. Mẹ tôi bên Mễ đã rất già nên vui sướng tới độ chịu không nổi, mẹ tôi theo Chúa... Anh có thấy ai chết rồi mà miệng vẫn còn cười ? Cha tôi không qua Mỹ mà giao hết chuyện làm ăn của ông bên Mễ cho thằng cháu rể là chồng của con gái tôi, nó là người Mỹ trắng tử tế nhất, y như cha mẹ nó. Tạ ơn Chúa ban phước, không còn khoảng cách trong hai gia đình nội ngoại; không còn khoảng cách trong tâm tư hai đứa con tôi càng khả kính Thiên chúa... »

Jose đi lấy thịt nai khô trong xe ra nướng cho tôi ăn, anh ấy kể tiếp, «Từ ngày vợ tôi qua đời. Tôi ngủ ngoài hồ này bất cứ khi nào có thể vì trước đó gia đình tôi cũng hay cắm trại đêm ngoài hồ này. Sinh nhật một tuổi của con trai tôi ngay nơi chúng ta đang đứng. Mọi người tham dự sinh nhật ra về, còn gia đình tôi ngủ lều đêm đó tại đây. Rất vui. Giờ thì vợ tôi đã theo Chúa, con cái cũng ở xa, thỉnh thoảng chúng mới về thăm tôi khi chúng có thời gian... »

Jose khuất vào vạt rừng ra bãi đậu xe. Tôi còn nhớ hôm câu đêm với anh tới 5 giờ sáng. Câu được ba con cá catfish bự ơi là bự với một con crappie chừng 4 pounds. Tôi lấy con crappie về ăn vì cá đó không tanh, Jose chở 3 con catfish lớn tới nhà thờ của người Mễ cho các cụ già đi lễ sớm 5 giờ sáng, các cụ xẻ thịt chia nhau trong niềm hân hoan Tạ ơn Thiên Chúa ban cho lương thực hằng ngày. Và chia tay hôm nay cũng không khác lắm, đêm qua anh câu được ba con catfish nhỏ hơn lần câu chung trước đó, nhưng cũng thuộc loại cá lớn. Anh cũng chở ra nhà thờ... bỗng tôi thấy chạnh lòng khi nghĩ tới đêm qua anh đi câu không ai hay, sáng nay anh về nhà cũng không ai biết.

Còn hai người nữa cũng đi không ai hay về không ai biết ở bãi câu này. Tôi sẽ cố gắng viết về họ trước mùa đông khép lại mùa câu năm nay.

Robert

Ông Robert già khằn tới nỗi con cò già nhất hồ cũng chịu thua ông. Là một ông già người Mỹ trắng, gầy, và nhìn ông đã thấy người mới bệnh dậy. Tôi đang câu cá với mấy người bạn vào giấc 8 giờ tối, bỗng nghe tiếng máy xe như xe máy cày, máy ủi đất gì đó - nổ bành bành sau lưng. Nhìn lại, thấy ông già Mỹ trắng mà tôi không đoán ra được ông bao nhiêu tuổi, ông lái chiếc xe

Kawasaki 4 bánh của người đi săn; ông không đi câu cá mà đi nhặt rác. Ở cái bãi câu này có thể nói là bãi câu tự phát do những người thích câu cá yên lặng và vắng vẻ nên tự băng qua vạt rừng ra bờ hồ mà câu. Thành phố không phục vụ chòi nghỉ mát, lò nướng, nhà vệ sinh và thùng rác...

Thế là nơi đây không có Mễ vì người Mễ họ thích đưa cả gia đình ra hồ chơi cả ngày cuối tuần, họ thường kết hợp câu cá, bơi lội, nướng thịt, uống bia và mở nhạc lớn nên họ thường chọn khu bờ hồ được thành phố phục vụ những cơ bản kể trên như chòi che nắng che mưa, nhà vệ sinh và thùng rác. Vậy cái bãi câu phải băng qua vạt rừng nắng ngứa mưa sình này sẽ có những ai ? Chắc chắn là những cần thủ thứ dữ và thường là những người trầm lặng, và những người thuộc loại này thì đi câu họ chỉ đem theo chai rượu nhỏ trong túi áo để chống lạnh, khô bò để đưa cay và cũng đỡ lòng đêm hôm khuya khoắt. Ở đây thỉnh thoảng cũng có người tắm nhưng thường là một đôi trai gái người Mỹ trắng, họ thích tận hưởng không gian hoang dã và sự yên tĩnh hay họ ghét những đôi mắt không biết điều ở chốn đông người. Thỉnh thoảng cũng có một gia đình nhỏ của người Mỹ trắng gồm hai vợ chồng với một hay hai đứa con nhỏ, họ muốn để lại kỷ niệm gia đình cho các con của họ về sau. Và những người này luôn có đem theo túi rác

để thu dọn rác trước khi họ ra về. Họ đem rác về nhà là giấy chứng nhận quốc tịch Mỹ đích thực hơn cả cái Passport USA.

Vậy rác từ đâu có để ông già phải đi lượm rác ? Có thể nói hầu hết là rác của người Việt chúng ta. Ngoại trừ một nhóm Mỹ đen hư hỏng là những cậu nhỏ cô nhí nhưng đã xì ke ma túy, rượu bia và chửi thề leo lẻo. Họ đưa nhau ra đây để tránh tầm mắt của cảnh sát mà đàn đúm, phê chất gây nghiện, hôn hít như chưa bao giờ. Nhưng họ chơi ác với dân câu nhất là họ uống cho đã rồi xếp chai bia, chai rượu ra để chơi bắn súng, vì thế cái bãi câu đầy mảnh chai.

Trở lại với người Việt của chúng ta thì mấy cha con đi câu với nhau, cả gia đình vào hai ngày cuối tuần cũng có, mấy người bạn làm chung hãng đi câu với nhau. Họ thường gôm lại một đống rác trên cỏ khi ra về là vỏ chai bia, những hộp xốp đựng thức ăn mang theo, nhiều túi ny-lon chợ vì họ đem ra hồ đủ thứ, tới cả hũ mắm tôm cũng ra hồ để nhúng mồi câu cho nó thúi thiệt thúi thì câu catfish mới phê. Thế rồi đống rác nhìn theo họ ra về như thiền sư nhìn đá cuội cũng cần có nhau, sao người ta hờ hững với đồng loại đến thế. Nên thời gian, mưa nắng chứng minh được ở đâu có người Việt nói riêng, thêm mấy thằng Lào xả rác mùa dịch là bao tay cao su

với khẩu trang xanh cả bãi câu nên nói chung là người châu Á tới đâu thì ở đó nhiều rác. Hãy nhìn túi ny-lon bay và vướng vào những bụi rậm như cờ hoa, toàn túi ny-lon của mấy cái chợ Việt nam trong vùng. Hãy nhìn chỗ câu là biết một ông Việt nam đã ra về vì nơi ấy có cái vỏ chai nước lọc nhưng đựng cà phê - còn một chút, bao thuốc lá là thuốc 555 hay con mèo từ Việt nam gởi qua, bán lậu ngoài những khu thương mại của người Việt thì chối cãi sao được là rác của người khác, dân tộc khác. Không thể nói khác là người Việt thông minh, tính toán giỏi; nhưng chỉ giỏi tính được tới cỡ lấy cái chai nước lọc đã uống hết, đựng cà phê đem đi câu cá. Uống xong bỏ luôn khỏi rửa, khỏi mất công đem về; đem theo chút gì ăn bằng hộp xốp, lon nhựa togo của tiệm phở, ăn xong cũng khỏi rửa, khỏi đem về; Còn việc rác nhựa, túi ny-lon làm hại môi trường hay hủy hoại thủy sản thiên nhiên dưới hồ là việc của người Mỹ, nước Mỹ, chính phủ Mỹ lo, không mắc mớ tới người Việt.

Nói chuyện dân ta gan dạ anh hùng, siêu việt trí tuệ thì đã bốn ngàn năm nên ai cũng bỏ nước ra đi, chỉ mỗi anh tàu khựa là siêu gan dạ, siêu anh hùng, siêu siêu trí tuệ hơn cả Việt nam nên ngày đêm rình mò từng tấc đất trên cạn, tấc nước dưới biển để nhào vô cái giuộc môi hở răng lạnh với nhau.

Tôi buông câu để chụp hình ông già Robert vì hình ảnh ông đi nhặt rác ngoài hồ hoang vào một hoàng hôn đã đẹp như nước Mỹ sóng gió, nghe ông trò chuyện với ông bạn tôi càng cảm kích tấm lòng của ông đẹp như lá cờ hoa của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ...

Ông bạn tôi cũng ngưng quay cần câu để hỏi thăm ông già Robert vì họ quen biết nhau chắc là đã lâu, «Chào Robert, chào ông bạn thân nhất của tôi. Ông khoẻ không ? Lâu rồi không thấy ông ra đây câu cá ?»

«Chào ông bạn già Việt nam. Tôi khỏe hơn tôi nghĩ, còn ông ?»

«Tôi rất khoẻ. Tôi và nhiều người hay câu cá ở đây thường nhắc tới ông... »

Ông già Robert rất cảm động khi nghe ông bạn tôi nói có nhiều người câu cá ở đây nhắc tới ông. Ông nhìn bầu trời chốc lát, thở dài rồi mới nói với ông bạn tôi, «Tôi không câu cá được nữa rồi, từ lần tôi bệnh vào năm ngoái. Sau đó, tôi phải vô viện dưỡng lão luôn, nên các bạn câu cá không còn thấy tôi ra đây nữa... »

«Vậy ông ở trong viện dưỡng lão có tốt không ?»

«Mọi người rất tốt với tôi, chỉ có tôi không tốt với tôi vì lúc nào tôi cũng muốn ra khỏi cái chỗ toàn người già. Tôi muốn đi câu cá. Nhưng họ chỉ cho tôi ra ngoài mỗi sáng chừng một lát để tắm nắng. Tôi biết làm sao hơn là tự nói với tôi : Hôm nay trời đẹp quá, đi câu cá. Vậy là tôi quăng cần, tôi quay ổ quay thật nhanh cho cá lớn ăn đuổi, giật mới sướng tay. Tôi mệt. Tôi ngủ trên ghế bố phơi nắng. Tôi thức, hoặc bị đánh thức để vô ăn trưa. Tôi buồn. Hôm nay trời đẹp quá mà câu không được con nào. «

Ông bạn tôi nói, «Ông có thể câu cá ngay bây giờ. Câu cá thật. Đúng là câu cá. Ông dùng cần câu của tôi đi. Tôi với ông là bạn thân với nhau mà. Tôi lại có sẵn tới ba cây cần câu nên nhường cho ông một cây. Mau xuống xe đi Robert. Câu cá với tôi cho vui... »

Ông ấy xuống xe. Tiến về phía bờ hồ. Cầm cây cần câu của ông bạn tôi lên tay ông. Ông ngắm nghía cây cần câu. Nhìn ra hồ thật lâu. Rồi lại ngắm nghía cây cần câu như nói lời chia tay thì thầm. Bàn tay già nua run rẩy của ông sờ lên cây cần câu, mân mê cái ổ quay như vĩnh biệt một tình yêu thầm lặng trong ông. Ông xúc động nói với ông bạn tôi, «Trong viện dưỡng lão tôi ở có mấy người chết và nhiều người bị dương tính với coronavirus nên tôi mới được con gái tôi cho về nhà ở

tạm vài tháng. Căn nhà của tôi ngoài đầu đường này tôi đã cho lại con gái tôi. Nên nay nó cho tôi về nhà nó ở tạm. Giờ thì dịch bệnh cũng bớt nhiều rồi, tôi phải trở lại viện dưỡng lão vì nó không thể chăm sóc cho tôi ở nhà được. Tôi còn được vài hôm tự do trước khi trở vào viện dưỡng lão. Tôi dành hết thời gian ra đây nhặt rác vì tôi muốn cái bãi câu này đẹp hoang dã và sạch mãi mãi. Tôi càng không muốn những cháu bé tắm hồ lên, chúng hay rượt đuổi nhau bằng chân trần trên bãi cỏ, và con gái tôi đã bị đứt chân một lần khá nguy hiểm vì mảnh chai của những người thiếu tử tế đã chơi bắn súng, bắn vỏ chai ở bãi câu này...

Thôi anh bạn thân ạ ! Anh câu cá đi. Tôi đi nhặt rác. Anh câu cá cho thật to, và tôi nhặt rác cũng cho thật nhiều vì chúng ta không còn thời gian nhiều nữa. Anh hãy nhìn mặt trời lặn kìa, chỉ nửa tiếng nữa là biến mất ở chân trời, như chúng ta vậy !»

Ông ấy làm công việc ông ấy nói với ông bạn tôi, nhưng ông bạn tôi không làm công việc ông ấy yêu cầu là câu cá lớn. Một ông già Quảng tần ngần nhớ biển đứng ngắm hồ xứ lạ. Nhìn mặt trời xa xứ ở xứ xa. Tôi thấy lưng ông oằn xuống vì trái tim phía trước quá nặng. Ngày ông đi không ai biết vì có người biết thì làm sao ông đi được bởi ông vượt tới hai lần. Lần đầu vượt

trại tù cải tạo, thoát rồi mới vượt biên. Nhưng thoát được lần sau để đến Mỹ thì đã coi như ông về không ai biết vì sớm muộn cũng tới một ngày ông câu cá như ông Robert bây giờ... hôm nay trời đẹp quá mà không câu được con nào hết.

Tôi chào ông Robert lần đầu cũng như lần cuối khi ông chia tay ông bạn tôi để ra về. Ông ấy cũng rời quê nhà không ai biết mãi bên Pennsylvania từ khi còn trẻ. Nay ông chuẩn bị về nơi gió cát cũng không ai hay vì ông không có anh chị em, cha mẹ thì đã qua đời...

Thiện

Sao nhìn quanh nỗi cô đơn của mỗi người lại thấy nhiều người đi không ai biết về không ai hay trong cuộc sống hối hả nhưng cũng rất thờ ơ bây giờ. Tôi lại đi câu không ai biết lúc năm giờ sáng, ra bãi câu còn chưa tỏ mặt người. Con cò già đứng suốt đêm thâu bên đời hiu quạnh, không biết đó là nỗi khổ đau hay niềm hạnh phúc vì chưa từng thấy con cò mái nào bên cạnh nó. Nó hiện thân cho nỗi niềm biết tỏ cùng ai; nó hiện thân cho thời đại đi không ai biết về không ai hay. Tôi cũng không có gì vội nên ngồi xuống cái thùng câu kéo theo mà nghỉ chân, ngắm mặt hồ về sáng lăn tăn sóng, cá đớp bóng đòi ăn sớm hay chết vội cho rồi...

Bỗng tiếng chân người, tiếng đồ câu đụng chạm theo bước chân đi của ai đó phía sau lưng. Tôi quay lại chào buổi sáng người không quen biết ấy, nhưng không có hồi âm.

Một ngày mới bắt đầu với người thanh niên câu cá bên cạnh không thiện cảm. Tôi đoán anh ta người Tàu vì người Việt ở đây khá khắt khe từ ánh nhìn đến thái độ với người Tàu nên hai nhóm người này không vui vẻ khi tiếp xúc nhau. Nơi đây còn có ông già người Đại hàn và một ông già người Đài loan hay đi câu sáng sớm, tôi đều quen biết họ và rất vui vẻ khi gặp nhau. Không biết hôm nay từ đâu tới một anh Tàu khựa, mặt cứ lì lì như chì gặp nước mặn.

Thế rồi mặt trời lên. Giờ cá ăn thì bận rộn vô cùng, trở tay không kịp móc mồi, gỡ cá cắn câu vì tôi câu 5 cần, câu vậy cho toát mồ hôi dù sáng sớm là cách tập thể dục của tôi. Nhìn sang anh bạn Tàu cũng câu 5 cần, nhưng anh ta chỉ xuống được 2 cần còn 3 cần không có mồi. Anh đi chài loanh quanh không có cá con... Mà ai đi câu thì sớm hay muộn cũng sẽ biết đôi điều quái dị, quái đản của loài cá. Khi cá không ăn thì mồi ngon cách mấy cá cũng không ăn. Thậm chí các loài cá đều không ăn như chúng đang tổ chức một cuộc biểu tình tuyệt thực dưới hồ không bằng. Rồi khi cá ăn thì ăn đồng

loạt, các loài cá đều cắn câu. Thêm trò quái quỷ của cá là khi thì chúng ăn mồi giả chứ mồi thật lại không ăn, và khi ăn mồi thật thì lại có lúc ăn mồi tôm chứ không ăn mồi cá con... Tóm lại là con cá khó chìu như con gái, con gái nói có là không nên con cá nói không là có, chẳng ai biết đâu mà rờ... Nhưng điều có thật là cá chỉ ăn mỗi chập hừng đông tới mặt trời ló dạng là thôi. Khi ánh mặt trời đã chiếu xuống nước sáng choang là chúng vọt ra xa, nơi sâu để ẩn thân và tránh nóng. Vậy giờ thiêng để câu mà không có mồi câu thì coi như toi một chuyến đi câu. Tôi không có thiện cảm với người bạn trẻ đang lúng túng với việc chài mồi không có mà cá đang ăn mạnh. Tôi thấy mình nhỏ nhoi, tầm thường hơn cả con cò già đang nhìn khinh bỉ hai con người mà đối xử với nhau còn tệ hơn con cò đứng suốt đêm nên sợ đất đau nên nó đứng một chân thôi ! Tôi nói với anh bạn trẻ khi trong lòng tôi nghĩ anh ta còn nhỏ tuổi hơn cả con mình. «Bạn có thể dùng mồi câu của tôi vì cá đang ăn mạnh, chỉ chừng nửa tiếng nữa là cá hết ăn... »

Tôi nói tiếng Anh nên anh ta cũng cảm ơn bằng tiếng Anh. Nhưng khi sang thùng mồi câu của tôi để bắt mấy con cá mồi, anh ta hỏi tôi, «Chú là người Việt hả ?»

«Sao cháu nghĩ chú là người Việt ?»

«Cháu xin lỗi. Sáng sớm chú chào cháu : Good morning. Cháu nghĩ chú là người Tàu nên cháu không trả lời... »

«Chú gặp ai cũng chào vì người Mỹ đi bộ thể dục ngang nhà chú, họ đều chào chú, mà có quen biết gì đâu? Chú thấy cái văn hoá đó của người Mỹ là đáng học vì nó văn minh, rồi chú thành quen. Ban sáng, chú lại nghĩ cháu là người Tàu, nên người ta chào mình buổi sáng mà không chào lại... »

«Cháu ghét Tàu cộng. Cháu xin lỗi chú... »

«Thôi về câu đi, chú cháu mình nói chuyện sau; để cá hết ăn bây giờ... »

Anh bạn trẻ bắt hai con mồi, nhưng con nhà Việt nam nên anh cắt làm tư chứ không câu nguyên con. Vậy là anh ta được 4 con cá bass trộng trộng. Rồi xin nữa thì ngại, mà không xin thêm thì tiếc cá đang ăn mạnh, quăng cần ra chưa căng dây thì cá đã đớp mồi. Tôi quên hết bực bội ban sáng khi chào buổi sáng anh ta, trong mắt tôi chỉ có đứa cháu trai hiền lành, thanh niên mà dậy sớm được để đi câu thì thằng này không tệ; lại được phép bắt ít mồi về câu, nhưng chỉ bắt hai con cá mồi trong thùng mồi có tới trăm con. Nên tôi nói với anh bạn trẻ, «Cháu cứ qua lấy mồi của chú câu đi. Hết mồi

tươi thì chú còn mồi đông lạnh trong thùng đá. Phải nhanh tay lên chứ mặt trời ló dạng là cá chuồn ra xa bờ hết đó !»

Thằng nhỏ như buồn ngủ gặp chiếu manh. Nhưng bây giờ nó cắt con mồi ra làm tư...

Tôi nói, «Cháu cắt miếng mồi nhỏ như hạt bắp thì làm sao con cá nó thấy ?»

«Được mà chú. Hồi cá chịu ăn thì mồi nhỏ cách mấy nó cũng ăn... »

Hai chú cháu tôi câu miệt mài tới 8 giờ sáng. Cá trộng, cá lớn trốn ra nước sâu hết rồi, chỉ còn cá nhỏ rỉa mồi nhiều hơn ăn. Nó nói với tôi, «Cháu dẹp bớt hai cần chú ơi ! Câu 5 cần đuối thiệt. Chú câu 5 cần hay đó, cháu tưởng chú không xuể, nhưng chú khỏe mà nhanh nữa... »

Tôi cũng dẹp bớt ba cần nhỏ, chỉ câu hai cần lớn thôi để theo lũ cá lớn đã ra xa bờ... Đã có thời giờ ngồi nghỉ chân chờ cá cắn câu, uống ly nước trà xanh và ăn sáng. Có gì ăn hay uống được cũng chia đôi cho người bạn trẻ. Thằng nhỏ mừng ra mặt, «Hôm nay con hên thiệt. Chài không có mồi mà lại câu được quá trời cá, còn được ăn sáng ngoài hồ, uống nước trà ngon thiệt... »

«Chú câu ở đây cũng thường lắm, mà sao chưa bao giờ gặp cháu ? Cháu ở đâu ?»

«Dạ, cháu ở gần hồ 30 nên câu hồ 30 cho đỡ hao xăng chạy lên hồ này hơi xa. Nhưng bây giờ người ta không cho câu hồ 30 nữa vì xây dựng cái gì đó. Người ta rào bãi câu lại hết rồi !»

«Ờ. Chú có nghe nói. Nhưng cũng lâu rồi, chú không câu hồ 30. Ngoài đó nhiều Mỹ đen quá ! Câu mà cứ phải coi chừng đồ nghề làm mất hứng... »

«Tại thấy chú là người lạ nên tụi nó mới làm vậy ! Chứ con quen mặt thì không sao !»

«Con khỉ. Cần câu của mày có mấy chục bạc thì tụi nó lấy làm gì ? Bán ai mua ? Thử cần mấy trăm một cây thì tụi nó tha cho mày chắc ?»

«Chú nói có lý. Con không nghĩ tới tại thấy tụi nó không làm gì con. Đám Mễ thì có ỷ đông hiếp yếu với tức con câu có cá mà tụi nó thì không nên kiếm chuyện... Con dựa hơi đám Mỹ đen, hôm nào được nhiều thì cho tụi nó mấy con để nướng ăn chơi nên tụi Mễ cũng không làm gì con, Mỹ đen thì như bạn.»

«Biết sống quá ha ! Năm nay con bao nhiêu tuổi rồi?»

«Dạ. Con hai mươi bốn, đang học năm thứ hai.»

«Mày học kỹ quá vậy ? Người ta 22 tuổi là ra trường rồi. Mày hai mươi bốn mới năm thứ 2.»

«Con là du sinh mà chú. Có học tiếng Anh trong nước, nhưng qua đây chịu sao nổi, phải học lại tiếng Anh thôi... »

«Ừm. Vậy tình hình mùa dịch này thì bây giờ cháu học hành ra sao ?»

«Dạ, học online hết chú ơi !»

«Nếu học online hết thì sao cháu không về nhà, về Việt nam cho ba mẹ cháu đỡ chi phí ăn ở của cháu bên Mỹ ?»

«Dạ. Con cũng nghĩ như vậy, nhưng không được chú ơi !»

«Không có tiền để về hả ?»

«Dạ đúng. Nhưng có tiền thì con cũng không muốn về nữa... »

«Sao vậy ? Sao không muốn về nhà ?»

«Dạ... con đâu còn nhà để về.»

«Chú xin lỗi... »

«... »

Chúng tôi chia tay không mấy vui sau một buổi câu được cá. Móc bóp còn được ít tiền, tôi cho thằng nhỏ ba tờ hai chục đô la, bảo nó dằn túi, đổ xăng, chạy lên hồ này câu cá với chú cho vui... Nó nhất định không lấy. Cử chỉ, thái độ của một đứa trẻ ngoan, con nhà có giáo dục gia đình khác hẳn trẻ nhà giàu nhưng hư hỏng, hay trẻ bụi đời. Nó chỉ xin số điện thoại để khi nào cháu đi câu hồ này, cháu sẽ gọi chú trước... Tên người gọi hiện lên điện thoại của tôi. Thằng bé tên Thiện, thật đúng với con người nó.

Tuần sau lại gặp nhau và có hẹn trước nên tôi đem theo nhiều thức ăn, thức uống, mua nhiều mồi câu vì người bạn trẻ này đi câu phải tự chài mồi mà câu chứ không ra tiễn mua mồi câu cho nhanh gọn lẹ...

Lập lại một buổi câu sớm từ chưa tỏ mặt người, nhưng thân tình đã tỏ lòng nhau. Tôi hài lòng với thằng bé biết nghe lời, nó không phì phèo thuốc lá nữa vì tuần trước tôi đã khuyên nó bỏ đi. Cháu còn trẻ lắm nên không nên dính vô thuốc lá vì hai lý do : Thứ nhất là sức khoẻ về lâu về dài; thứ hai là lý do tài chánh. Thuốc lá mắc quá trong hoàn cảnh sinh viên ít tiền thì tiền nên dành để

mua thực phẩm mới đúng.

Lại chia tay như lần trước khi mặt trời đã lên cao, khác chăng là hôm nay không có cá vì thời tiết quá nóng nên cá không vô bờ. Thằng bé miễn cưỡng nhận mấy chục bạc tôi cho để đổ xăng vì tôi hăm dọa, cháu không nhận thì đừng gọi điện thoại cho chú nữa...

Đường về nhà tôi không xa hồ câu cá lắm, nhưng cả cuộc đời dài của tôi như hiển hiện qua thằng bé đi không ai biết về không ai hay. Giọt nước mắt người bạn trẻ long lanh tuyệt tác khi nói về hoàn cảnh vì giọt nước mắt ấy sẽ làm cho một con người cứng cỏi lên để nó chảy vào trong chứ không loang ra ngoài vô ích trước dòng đời. Hôm nay tin chú nó mới dám nói, «Con qua Mỹ 5 năm rồi, hồi đi con mới 19 tuổi. Ba con làm tài xế, chạy mướn xe đò cho người ta ở Xuân Lộc, mẹ con đi dạy học cấp I. Nhưng sau khi con đi du học thì ba con bị mất việc tài xế vì xe đò không cạnh tranh lại xe nhỏ chạy tốc hành bây giờ. Ba mẹ con bán nhà để mua cho ba con chiếc xe van, ra làm ăn riêng. Gia đình con dọn về ở ké nhà bà ngoại dưới Định quán. Nhưng không được lâu thì xe ba con gây tai nạn, phải bồi thường cho người ta. Ba mẹ con trắng tay... Chuyện nhà con tiếp theo buồn lắm chú ơi ! Ba con thất chí nên cứ rượu chè, mà rượu chè thì đâu ai có xe còn dám giao cho ba

con cầm lái. Ba con bây giờ không làm được gì nữa vì nghiện rượu và sức khoẻ suy tàn. Mẹ con lãnh lương giáo viên thì sao lo nổi cho ba con với hai đứa em con. Bà ngoại con đã cho tới tiền để dành mua hòm chôn, làm đám ma của ngoại cũng không giúp được sự thay đổi nào...

Mấy năm nay, con cứ nói với mẹ con là con vừa làm vừa học bên đây. Con sống được nên gia đình không phải lo cho con. Nên 5 năm trời mà con mới học được năm thứ 2 vì khi không có tiền để đóng tiền học, lúc thì phải bỏ học để đi làm, con phụ mẹ con những lúc nhà ngặt nghèo quá chứ mẹ con lo không nổi gia đình. Nhưng từ hồi dịch bệnh lan tràn tới bây giờ con cũng không giúp được mẹ con gì nữa vì con không có việc làm; hàng quán đóng cửa hết thì con đi làm thêm ở đâu được. Tụi con có bốn đứa, hiểu hoàn cảnh giống nhau nên kết bạn để nương nhờ nhau. Hiện giờ tụi con mướn một căn chung cư trong khu Mỹ đen nghèo dưới downtown, gần hồ 30 là rẻ nhất. Bốn đứa làm bất cứ việc gì có người mướn vì tiền thuê nhà là quan trọng nhất, sau đó còn nhiêu ăn nhiêu. Nhưng hiện tại chỉ có hai đứa có việc làm thêm ở tiệm giặt nửa buổi với tiệm ăn cũng nửa ngày vì chỉ bán togo nên nó đi làm chủ yếu là được nhà hàng cho thức ăn đem về. Một thằng đi dạy toán kèm trẻ cũng có bốn tiếng một tuần thì đâu được

bao nhiêu. Nên tụi con bán xe ăn dần : đóng tiền nhà, tiền học, mua sách vở... bốn đứa bốn chiếc để đi học đi làm thì nay bốn đứa còn có một chiếc. Con biết câu cá nên đi câu sớm, phải về trước 10 giờ cho thằng đi dạy học chở thằng giặt ủi ra tiệm giặt, thằng phụ bếp ra nhà hàng. Tụi con ăn cá tới ngán nhưng cũng phải chịu thôi. Trời cho có cá ăn là mừng rồi phải không chú ?»

«... »

Tôi nghĩ mãi về người bạn trẻ trong thời đại càng văn minh lên, những người đi không ai biết về không ai hay có độ tuổi càng trẻ hơn. Hay nói khác đi là cuộc sống bây giờ, người ta phải chịu lẻ loi từ khi được sinh ra. Lọt lòng mẹ đã ngủ riêng, biết lật, biết bò là đi nhà trẻ. Từ khi đi lớp 1 là đã xa gia đình vì 24 giờ chỉ về nhà, gặp người thân vài tiếng rồi đi ngủ để mai lại lên đường. Đến đứa con đi đại học là cha mẹ đừng mong nó trở về vì có về thì nó cũng đã không còn là nó nữa. May mắn cho nó, phước đức ông bà để lại, ơn trên ban cho... thì nó thành người hữu dụng cho xã hội; hay ngược lại là một tay xì ke ma túy, nát rượu từ khi chưa thành tài. Tệ hại hơn nữa còn rất nhiều trong cuộc sống phồn hoa đô hội, văn minh ầm ầm như sóng hồ trời giông, nhưng giông qua, sóng biển, bãi câu chỉ còn toàn là rác với cá con bị sóng đánh lên bờ nằm chết nắng ngây thơ...

Không phải hết du sinh đều là con cán bộ, chúng sống lố bịch với sự giàu có từ tiền cha mẹ chúng ăn hối lộ trong nước. Rất nhiều những cháu du sinh có cha mẹ và bản thân các cháu có tầm nhìn nên mưu cầu một sự thay đổi nếu được học hành ở nước ngoài. Và dĩ nhiên cái gì cũng có cái giá của nó, chỉ xin ơn trên ban cho những linh hồn nhỏ nhoi đã lẻ loi sự phi thường để thành người...

Phan

Bị Nhiễm Covid - Corona

Thu Hương

Tác giả quê gốc Kinh 5 Rạch Giá, hiện là cư dân Seattle, dự Viết Về Nước Mỹ từ năm 2010. Đây là bài mới nhất của bà kể lại câu chuyện khi bị Covid-19.

Tôi có ba đứa con. Tính tình thì khác nhau nhưng cái ngố thì nó lại giống hệt nhau khi tụi nó còn nhỏ. Ngày nghỉ không đi học tụi nó được ở nhà nên tôi bắt tụi nó phụ tôi cắt chỉ những sản phẩm mà tôi đã may xong, bỏ bịch ép lại để tôi đi làm về mà giao cho chủ.

Thằng con lớn tuy là nó nhỏ người nhưng tự ái của nó rất to, có thể nó bị mặc cảm vì hai chân của nó không đều nhau nên nó làm nhiều cái khác với người ta. Khi mới qua Mỹ được một năm, bác Hai là chị ruột của má tôi từ Úc qua Cali dự đám cưới, có ghé Seattle để thăm hai chị em tôi. Khi bác ghé chơi, có mang cho ba anh em nó một món đồ chơi bằng pin là con Pikachu, nó rất thích món quà này nên cầm chơi hoài, hai đứa em không được chơi nên tới méc để tôi phân xử.

Tôi kêu nó lại và hỏi, tại sao bà bác Hai cho ba anh em để chơi chung, mà sao con chơi một mình vậy ? Nó không nói câu nào mà khập khiễng đi vào bếp, lấy con

dao chặt đồ chơi ra làm ba, đưa cho hai em nó mỗi đứa một phần rồi nói... «Tụi nó chạy ra ngoài chơi thì được, còn nó thì không, đương nhiên có quyền ôm món đồ chơi này, bây giờ bị mẹ trách như vậy thì tự ái, vì mẹ không công bằng, chia ra mỗi đứa một phần cho khỏi giành giựt.»

Nhưng nhờ nó có tính tự ái và mặc cảm về cái chân, nên học hành rất cố gắng vì vậy mà bây giờ công việc của nó rất tốt.

Còn đứa con gái út thì rất to xác nhưng lại nhẹ trí nhớ về công việc nhà. Trước khi đi làm tôi dặn nó làm công việc gì thì khi tôi về vẫn còn y nguyên, thấy tôi nó mới giật mình đứng dậy đi làm. Nhưng về phim tàu thì nó nhớ dai lắm nhất là phim cổ trang. Nó múa kiếm rất giỏi, tôi đi làm về đứng ở ngoài để mở khoá cửa mà cứ nghe tiếng leng keng của kim loại chạm vào nhau rồi nghe tiếng người nói.... chéo... ché... o.o, vào nhà thì bắt gặp nàng ta đang cầm dao thay kiếm để đóng phim kiếm hiệp cho dù tivi không mở.

Còn thằng Rụt là đứa con trai thứ hai của tôi thì ôi thôi, được hết mọi cái, nghe cái tên là biết người, lại không có ý tứ. Làm việc thì quên trước quên sau, còn thêm tật hay hờn nữa, nói nặng lời thì mặt một đống. Nhưng được cái là biết nghe lời, tôi dặn nó chuyện gì là

nó làm đúng y như vậy.

Thường thì đi làm về, tôi nấu cơm sau đó ngồi may khoảng hai tiếng để có hàng giao cho chủ. Nhưng nhằm bữa mệt không may đủ số lượng thì tôi tránh mặt, và nhờ nó nếu có ai tới lấy hàng hoặc gọi phone tới hỏi mẹ thì nói là mẹ không có nhà để mẹ nằm nghỉ một lát.

Nằm ở trong phòng mà nghe nó trả lời phone thì mới biết là con mình đúng là thiên tài, chẳng biết ai gọi ở đầu dây bên kia mà nghe nó trả lời phone như vầy nè.

- Dạ không. Mẹ cháu nói là nếu ai gọi tới thì nói mẹ không có nhà để mẹ nằm nghỉ một lát, cho mẹ cháu xin số phone để mẹ cháu về thì gọi lại cho ạ.

Có ai có con giống như tôi không ? Tuy vậy mà nó được nhiều đứa con gái học chung lớp và chung trường để ý lắm đó nha. Chuyện này tôi biết được cũng là nhờ con gái tôi thông báo lại mới biết, không ngờ con mình lại có số đào hoa như vậy, từ tiểu học rồi lên đến trung học, chưa bao giờ tôi thấy nó nói chuyện với bất cứ đứa con gái nào, vậy mà có người gặp tôi ở trong nhà thờ đã ghé vào tai tôi và nói : «Còn trẻ vậy mà sắp được làm mẹ chồng rồi nha».

Vì đang lễ nên không hỏi chuyện được, nhưng làm tôi chia trí không cầm lòng được, trong đầu thì cứ nghĩ hay là trong hai thằng con, đã có đứa nào trót trao thân gởi phận cho con bé nhà người ta để được làm bố sớm ?

Lễ vừa xong là tôi hỏi thăm liền và được câu trả lời rất là thân thiện.

- Thằng con thứ hai của chị và con gái của em nó sinh hoạt trong đoàn Thiếu nhi Thánh Thể. Em thấy tụi nó thân với nhau lắm, mà em cũng thích tính tình của cháu. Siêng năng, đạo đức và hiền nữa, tới nhà em chơi, kêu cháu ở lại ăn cơm, thấy cháu làm dấu rồi mời hết mọi người, ăn xong còn rửa chén nữa. Cháu quá giỏi và ngoan.

Nghe ai khen con mình siêng năng đạo đức tôi sợ lắm, chỉ sợ họ bị lầm như tôi thôi. Về nhà tôi hỏi dò đứa con gái coi nó biết chuyện tình đang giấu kín của thằng Rụt không. Con gái tôi chỉ cười mà không nói gì, càng làm tôi thắc mắc, nhưng nó cũng bật mí là con nhỏ đó nó thích anh Rụt chứ ảnh đâu có thích nó, mẹ đừng lo. Chuyện đó còn lâu mới có.

Vậy là tôi yên tâm vì tôi hay nói giỡn chơi với mấy đứa con của tôi là... Nếu hai thằng con trai mà lấy vợ, thì tôi phải làm Flower girl. Còn con gái mà lấy chồng

thì tôi phải làm dâu phụ, hoặc là phải để tôi lên xe bông trước thì tụi nó mới được lập gia đình. Nhưng bây giờ nó mà lấy vợ thì hỏng, tại vì dung nhan của tôi nhìn chưa được bắt mắt, chất phèn thì còn bám đầy người, ốm nhom thẳng đuột như con cá hố thì sao làm Flower girl cho được, mà xấu như vậy thì ai để ý đến mà mong bước thêm bước nữa để nhờ vả khi trái gió trở trời ?

Sau khi tôi và bố của mấy đứa mỗi người một nhà, thì đứa con trai lớn và con gái út ở với tôi một thời gian, cho tới lúc ảnh mua nhà thì hai đứa nó về ở với bố cho rộng rãi như lời bố nó nói. Chỉ có mình thằng Rụt là ở với tôi cho dù trải qua ba lần chuyển nhà, nói vậy để cho mọi người biết là nó khờ dại nhưng biết lo cho tôi cỡ nào.

Lần chuyển nhà cuối cùng thằng Rụt đã được 19 tuổi, đã biết tiết kiệm tiền thuê người đi chuyển đồ đạc, nên nó nói để nó nhờ các bạn học và sinh hoạt trong Thiếu Nhi giúp, tôi chỉ cần mướn chiếc xe U Hau một ngày là xong.

Nhưng có ai đâu ngờ, khi nó mướn thì tiền mướn một ngày là $19 chưa tính thuế, và chạy bao nhiêu miles thì cứ vậy nhân lên. Từ nhà cũ chạy tới nhà mới cũng không xa lắm, đồ đạc thì cũng chẳng có nhiều nhưng toàn đồ nặng khó di chuyển nên tụi nó đi tới lui rất

nhiều chuyến.

Kết quả xong việc chuyển nhà trả tiền thuê xe gần ba trăm, bể đôi cái mặt bàn bằng đá mà giá mua chung với bộ sofa hơn hai ngàn, chưa kể phải đưa bảy thằng đi ăn phở và tụi nó mất một ngày không làm được việc gì cho gia đình.

Về nhà mới chỉ có hai mẹ con. Rụt vừa học vừa làm, tôi thì vừa làm hãng nhưng vẫn nhận đồ may về nhà. Bây giờ chẳng đứa nào phụ tôi công việc may, hàng giao cho chủ không kịp nên chủ không giao hàng cho nữa, mất đi khoảng thu nhập phụ nên ở hãng có overtime giờ nào là tôi làm hết giờ đó, có khi làm 12 tiếng một ngày kể cả Thứ Bảy và Chủ Nhật.

Cuối tuần nào không làm thêm thì tôi chỉ ở trong phòng chứ chẳng đi đâu. Chắc thấy vậy nên thằng Rụt nó nói với tôi để nó làm cho tôi miếng vườn để trồng rau, cứ tưởng là nó phải làm hàng rào hay như thế nào chứ ai mà ngờ. Nó đưa về bốn cây gỗ vuông, dài khoảng 6 feet và kê thành hình vuông và mua thêm 8 cây cà rốt nhỏ cắm xuống rồi khoe chiến tích là đã làm xong cho tôi một vườn rau cho dù cỏ mọc gấp bao nhiêu lần cà rốt.

Tôi được mang tiếng là dân ruộng, nhưng thật sự về trồng trọt tôi cũng chẳng rành, nhưng thấy cỏ mọc nhiều nên mỗi ngày trước khi đi làm cũng ra vườn nhổ ít cỏ. Có lẽ làm cỏ và nhìn cây mỗi ngày một khác mà giảm stress, tôi nhờ người làm hàng rào thành hình chữ u và bắt đầu trồng đủ thứ rau của mùa hè, rồi làm thêm giàn để trên thì trồng bầu và mướp,còn ở dưới thì trồng các loại rau, củ, quả.

Làm chung trong hãng, ai khoe có giống cây hay trái gì tôi đều hỏi xin hoặc mua để về trồng. Chị bạn làm chung cho tôi một trái bắp Lào giống, về nhà tôi trồng liền, ngày nào cũng ra tưới nước và coi hột bắp nảy mầm tới đâu và nhổ những cây cỏ nhỏ trong vườn. Hột bắp nảy mầm và cây lớn mỗi ngày trông thấy, bắp Lào ăn rất ngon, trái nhỏ nhưng rất dẻo, lại có nhiều màu nên nhìn trái bắp dễ thương lắm.

Sáng nào cũng vậy, thức dậy là tôi ra tưới cây rồi mới vào làm cơm chuẩn bị đi làm, khi ra vườn tôi nhìn những cây bắp trước tiên coi nó có lớn hơn được tí nào không thì... Trời đất ơi. Chuyện gì xảy ra với những cây bắp vậy ? Cứ ba cây một chùm tróc gốc nằm xếp hàng ngay ngắn chung quanh vườn, vừa tức vừa tiếc. Tôi cầm lên xem thì cây bắp còn nguyên, không bị đứt rễ, cây không bị dập nát nên tôi trồng lại. Ngày hôm sau

cũng vẫn bị nhổ lên, nhưng lần này nó xếp hàng dọc như học sinh xếp hàng vào lớp trên mấy cây gỗ, tôi lại phải thân chinh trồng xuống rồi đi làm.

Nhưng hỡi ơi, sáng hôm sau «sự cố» vẫn xảy ra, chỉ có khác hơn hai lần trước là những cây bắp này nằm chung với nhau. Quạ thì tranh nhau mổ gốc cây bắp, lại phải trồng xuống, sau đó tôi khom lưng đi một vòng chung quanh vườn tìm từng ngóc ngách,rồi ngẩng mặt nhìn trời coi có loại chim gì mà nó nhổ được cây bắp lên tới ba lần như vậy. Đau cả lưng, mỏi cả cổ chẳng tìm ra thủ phạm, buồn tình đi vào nhà đứng than thở với thằng Rụt.

- Mẹ không biết vườn nhà mình có con chim gì mà mấy cây bắp mẹ trồng, ba ngày nay cứ mẹ trồng xuống, lúc mẹ ở nhà thì không thấy gì, mà cứ đi làm về sáng ra thì lại thấy nó nhổ lên xếp hàng ngay ngắn. Nó tròn cặp mắt nói :

- Ủa. Bắp hả ? Vậy mà con cứ tưởng cỏ cơ chứ,trời đất ơi.

Thì ra chim Rụt, ngố ơi là ngố,cũng may là than thở với nó chứ không thì tối con nhổ, sáng mẹ trồng tới sang năm quá.

Cứ nghĩ con mình còn con nít nên mới ngố như vậy thì chắc còn lâu mới có người yêu. Vậy mà nó chẳng thông báo gì cả, sáng sớm tôi còn đang mê ngủ cứ nghe tiếng khoá mở cửa mà không được, ngồi dậy ra mở cửa thì thấy Rụt ta đứng với một con bé mặt tái xanh. không biết vì lạnh hay vì sợ khi thấy tôi, mà nó run run nói...

- Con chào cô ạ.

Còn thằng Rụt thì giới thiệu với tôi đây là bạn gái của nó. Tài thật,

Hỏi thăm quê quán ở đâu thì được nó trả lời :

- Dạ. Con ở Wichita.

Quái lạ. Một đứa ở Seattle, một đứa ở Wichita xa vậy mà sao tụi nó biết nhau để mà yêu xa vậy cà ? Tôi làm một cuộc phỏng vấn ngắn và kết quả tôi được biết là: «Tụi con sinh hoạt trong Thiếu Nhi khi giao lưu với nhau ở bên Wichita.»

Tôi thấy nó yêu xa như vậy thì cứ nghĩ là xa mặt không chừng nó sẽ cách lòng, nên không bận tâm cho lắm.

Nhưng tôi lầm. Dù xa như vậy tụi nó vẫn khắng khít, thời đại tân tiến nên hai đứa nó vẫn nhìn thấy nhau qua

màn hình điện thoại. Hồi tạo thiên lập địa. Ông Adong bị bà Eva cám dỗ ăn trái cấm, thời bây giờ thằng Rụt bị cám dỗ qua màn hình chiếc phone hiệu trái táo.

Nó xin tôi cho nó cưới vợ, tôi không phản đối nhưng chỉ than thở với nó :

- Con yêu xa quá, mỗi lần đi máy bay mẹ ngại lắm.

Nó nói mẹ cứ yên tâm, để con mua vé ngồi ở trên cho mẹ, nó giữ đúng lời. Khi lên máy bay tôi được ngồi ở hàng ghế thứ ba đếm từ đuôi máy bay trở lên, máy bay mới được đẩy ra khỏi phi đạo là trong tay tôi đã cầm sẵn cái bịch giấy để miệng của tôi được đặt đúng vào nơi quy định, ngồi trên máy bay có mấy tiếng mà tôi phải xài tới ba cái bịch, trong lòng thì nghĩ. Kiểu này thì bỏ bu, nếu mà nó cưới thì còn phải đi thêm hai ba lần nữa chứ chả chơi.

Nhưng mình tính cũng không bằng trời tính. Nó tính lôi cổ con gái nhà người ta từ Wichita về Seattle vào tháng Chín năm nay, nếu vậy thì tôi lại phải thân chinh mang trầu cau đi đặt cọc trước nên tôi lợi dụng tháng Năm này có ngày lễ nghỉ thì qua bên nhà gái nói chuyện trầu cau. Người ta hay nói :

- Không có gì ác hơn lòng dạ đàn bà.

Chẳng biết Côvi này nghe ngóng làm sao mà nổi cơn ghen, không muốn cho nó đi hỏi vợ, nên cô ta gieo mầm bệnh đi khắp mọi nơi và cho cả thằng Rụt luôn. Ai là nạn nhân của cô này thì biết thân biết phận phải tự tránh xa tất cả mọi người trong hai tuần lễ, thằng Rụt cũng không ngoại lệ. Vì công việc của nó phải tiếp xúc với nhiều người nên nó bị cô ta trả thù vì tội yêu xa, trước khi dọn đồ dùng cá nhân để tự cách ly, thương mẹ nên nó tới ôm chào từ giã và dặn mẹ ở nhà nhớ giữ gìn sức khỏe. Nó đi cách ly, nhưng côvi đến thăm mẹ của nó mà mẹ của nó cũng không hay.

Tôi vẫn đi làm bình thường. Nhưng khi nó qua hai tuần lễ cách ly và nó đi làm lại thì tôi bị mà tôi không biết. Bắt đầu cổ họng của tôi bị rát và khô, cứ nghĩ là mình bị cảm nên chỉ uống thuốc Advil, uống cả tuần mà chẳng thấy bớt mà tay chân lạnh như cầm cục đá, ngược lại thì người ra mồ hôi ướt nhẹp. Mang cơm đi làm ăn mà không thể nào nuốt xuống cổ họng, dù chỉ một hột cơm, đã ăn không được còn bị tiêu chảy nên tôi nghĩ hôm về Việt Nam bị ngộ độc thực phẩm nên di chứng vẫn còn, lại thêm bị cảm nữa nên không làm nổi tôi xin về sớm.

Về tới nhà. Tôi nấu liền nồi nước xông bằng thuốc bắc, cho thêm sả và gừng trùm mền ngồi chung với nồi nước xông, hả miệng cho hơi thuốc bay vào cuống họng.

Thường thì năm nào tôi cũng bị cảm, chỉ cần xông một lần thì ngày hôm sau là khỏe, nhưng lần này càng ngày càng nặng.

Sau khi lạnh tay chân và người ra mồ hôi thì nguyên khuôn mặt và cái lưỡi tôi bị tê giống như mình bị chích thuốc tê, ngậm cục kẹo không biết nó ngọt hay mặn. Nói tóm lại các giác quan trên khuôn mặt không còn cảm giác được nên tôi gọi làm hẹn đi bác sĩ để khám. Bác sĩ cũng sợ lây nhiễm bệnh cho mình và cho bệnh nhân nên nói, nếu là cảm bình thường thì có thể khám trên phone. Khi nghe tôi khai bệnh trên phone thì bác sĩ yêu cầu tôi đi test Covid liền.

Là bệnh nhân mà khi bác sĩ yêu cầu đi test mà tôi dám quả quyết với bác sĩ là tôi không bị nhiễm virus nào cả, tôi chỉ bị cảm theo mùa thôi. Sau khi kì kèo không chịu đi thì bác sĩ hù tôi, nếu tôi không chịu đi thì có chuyện gì họ không chịu trách nhiệm.Thật ra không phải tôi không muốn đi khám, nhưng vì mệt quá tôi chạy xe không nổi, nhờ các con thì sợ lỡ mình nhiễm bệnh lây sang cho tụi nó thì phiền.

Nghe hù cũng hơi sợ nên tôi phải đi test. Hai ngày sau bác sĩ gọi lại thông báo cho tôi biết là tôi không bị nhiễm Covid, vậy là yên tâm, người khó thở nên tôi nghĩ có lẽ mình bị cảm nên phổi bị nhiễm lạnh. Nếu muốn mau khỏi chỉ có cách là giác hơi và cạo gió, nhưng mà uống thuốc, xông, giác hơi và cạo gió cũng không hết mà càng ngày càng nặng. Đầu óc thì không suy nghĩ được gì, cầm cái gì để ở đâu quên ngay tức thời, ngực nặng như đá đè (không biết những người bơm ngực mà bị Covid thăm thì sao ta ? Mình không có ngực mà còn cảm thấy nặng huống chi người ôm hai trái bong bóng nước như vậy.)

Sang tuần thứ hai mỗi khi tôi ho thì phải lấy sức, vì không đủ hơi để ho và mệt không thể chịu được nên tôi gọi cho thằng Rụt nhờ nó kêu xe cứu thương. Năm phút sau xe cứu hỏa tới, họ đo nhiệt độ và test rồi nói là tôi không có bị nhiễm Covid vì nhiệt độ trong người tôi có 93 độ thì bình thường.

Vì thở không được nên tôi muốn có xe cứu thương chở tôi đi cấp cứu,nhưng họ khuyên tôi là không nên dùng xe cấp cứu vì thời điểm này phòng cấp cứu rất là bận rộn, thêm nữa bệnh nhân vừa ra mình vào nằm liền thì con vi khuẩn vẫn còn ở đó dễ lây bệnh hơn. Không biết thằng Rụt nó gọi nói chuyện với nhân viên cứu hỏa ra

sao mà 5 phút sau nó về tới nhà và chở tôi đi bệnh viện, thường thì hồ sơ bệnh án của tôi ở nhà thương chính tên Providence, nếu từ nhà tôi tới nhà thương phải mất nửa tiếng nhưng vì ngực như có tảng đá đè lên thở không nổi, tôi kêu nó đưa tới nhà thương Highlight cho gần. Tới thẳng phòng cấp cứu hỏi tên tuổi xong nó cho tôi vào phòng nằm chờ chưa tới 5 phút y tá vào đo nhiệt độ người của tôi lên 99.5 độ, chọt cây bông gòn vào mũi để test. Ngồi chờ khoảng nửa tiếng, hai người y tá khác vào, một người đưa cho tôi hai viên thuốc và ly nước bắt uống liền còn một người thì lấy máu sau đó chuyền nước biển cho tôi. Cái kim chuyền nước biển ghim vào tay tôi có kèm thêm ba ống thuốc tôi để ý nhìn thì có ba màu khác nhau, một ống màu đen, một ống màu xanh và một ống màu vàng. Chuyền nước biển xong họ mang máy vào để chụp hình phổi cho tôi, nhưng có một điều lạ là tôi nằm đó rất là buồn ngủ, mắt tôi cứ nhắm lại và thiếp đi thì y tá họ bước vào để làm cho tôi thức dậy, hình như họ không muốn cho mình ngủ thì phải ?

Tôi nằm đó trên người đắp 5 cái mền của bệnh viện mà vẫn lạnh run bần bật, sau khi thử nước tiểu, nằm một đêm ở bệnh viện, 9 giờ sáng hôm sau tôi được cho về nhà với lời dặn là nên gặp bác sĩ gia đình.

Về nhà tôi nằm bẹp, chẳng ngồi dậy nổi. Mấy đứa con đứa nào cũng lo, mua cháo, nước và trái cây mang tới nhưng tôi bắt tụi nó chỉ được đứng ở cửa phòng chứ không cho tụi nó vào vì chưa có kết quả của bệnh viện.

Ngày hôm sau bác sĩ gia đình thông báo cho biết là tôi bị nhiễm nên cẩn thận, và cho tôi ba loại thuốc nhưng có một loại trụ sinh có 6 viên thì bác sĩ dặn đi dặn lại là. Ngày đầu tiên uống hai viên một lúc, sau đó mỗi ngày một viên và phải đúng giờ.

Khi biết mình bị nhiễm bệnh, cho dù mệt ngồi dậy không nổi tôi cũng ráng men theo tường để ra lấy nồi cơm điện để nấu nước xông.Tôi xông một ngày ba lần sau mỗi lần xông thì tôi uống chanh muối pha đường thật nóng,lấy dầu nóng chà mạnh trước ngực, lòng bàn chân dùng đồng tiền cạo mạnh chung với dầu nóng. Đừng sợ nóng hay mùi dầu làm mình khó chịu, trong thời gian này mũi, miệng và mặt không có cảm giác hoặc biết được mùi vị gì cả.

Tôi tự cách ly ba tuần lễ. Ngoài khoai lang, trà đường và táo thì tôi không ăn được cái gì cho tới ngày 29 tháng Tư tôi đi test lại lần cuối cùng, và kết quả bây giờ là miễn nhiễm vì trong người tôi đã có con IGG rồi thì không lo nữa. Tôi bị nhiễm bệnh từ ngày 5 tháng Ba cho tới ngày 29 tháng Tư là kết quả cho biết là hết bệnh

nhưng cho tới hôm nay là 18 tháng Năm rồi mà vẫn chưa tìm lại được vị và khứu giác, trí nhớ bị giảm và tóc rụng rất nhiều.

Khi biết mình đã miễn nhiễm và nghe nói những ai đuổi được Covi ra khỏi cơ thể thì có thể hiến tặng máu cho người khác, nhưng tôi thì không được.

Ở Mỹ này hay thật. Mình tự nguyện mà cũng còn phải theo luật nữa đó, ghi tên tuổi để hiến máu xong thì được đo huyết áp và cân đo trọng lượng, bước lên cân xong y tá nói với tôi một câu rất lịch sự «Xin lỗi không đủ ký.»

Ồ thì ra sau 8 tuần chiến đấu với con Covid mà tôi bị mất đi tới 24 lbs thịt. Nhưng ai tình nguyện hiến máu ít nhất là phải được 95 lbs trở lên cơ, tức quá về nhà tôi tẩm bổ và ăn đủ thứ nên hôm nay 18 tháng Năm cân lại thì được 91 lbs rồi, hi vọng tới lúc đủ kí thì con Covid này chưa biến chứng thành con khác.

Mọi người cứ hỏi tôi là lây bệnh từ ai biết không. Làm sao mình biết được ? Tôi là người không đi Shopping, chỉ đi làm rồi về nhà. Nếu lây từ chỗ làm,thì tại sao khi tôi hết bịnh thì trong chỗ làm mới có người bị. Lây từ thằng Rụt cũng không phải, sau khi nó cách ly và test thì nó không bị, vì vậy đừng đổ thừa cho ai hết, tới lúc

xui thì mình bị nhiễm thôi.

Điều rất quan trọng là khi mình bị nhiễm bệnh, hãy lạc quan, và đừng sợ CHẾT thì mới tống cổ con CÀ CHỚN này ra cơ thể của mình. Đừng mang bệnh tưởng tượng để tự mình hù mình rồi làm cho người khác sợ và lo.

Cách mà mình tự test cho mình dễ lắm. Cứ đưa mặt mình cho người khác tát, nếu mà biết đau thì không có bị nhiễm Covid còn không biết đau thì lúc đó hãy gặp bác sĩ, vì khi bị nhiễm Covid khuôn mặt của mình sẽ bị mất cảm giác giống như mình đi nha sĩ mà bị chích thuốc tê.

Hôm nay là 18 tháng Năm, sau 10 tuần lễ nghỉ làm vì phải đón tiếp Covid bằng những nồi thuốc xông và khoai lang luộc thì cô ấy chán nản chào từ giã để tôi còn đi làm lấy tiền trả nợ bill. Mong rằng sẽ không bao giờ gặp lại cô ấy nữa.

Có khi nào được coi là.»Đức năng thắng số không ta» thôi cứ nghĩ như vậy đi cho dù mình chẳng có tài đức gì trên cõi đời này.

Ngày Đầu Tiên Đi Học, Thời Covid

Lê Xuân Mỹ

Tác giả đã nhận Giải Đặc Biệt Viết Về Nước Mỹ 2019. Là con của một sĩ quan tù cải tạo, ông đã góp 3 bài viết xúc động, kể lại việc một mình ra miền Bắc, đạp xe đi tìm cha tại trại tù Vĩnh Phú, vùng biên giới Việt-Hoa Sau đây là bài viết mới nhất của Ông.

Những ngày nghỉ hè cuối cùng rồi cũng qua. Chưa hết những ngày nắng nóng, mùa thu lá rụng vàng chưa đến, dù đang giữa mùa ôn dịch Covid, những đứa bé vẫn phải chuẩn bị để bắt đầu cho một niên học mới. Năm nay gia đình 11 người 4 thế hệ của chúng tôi chỉ có hai đứa cháu ngoại được cắp sách đến trường. Con lớn 9 tuổi lớp 4 và thằng nhóc 3 tuổi đi mầm non-preschool.

Đứa lớn vô cùng náo nức trông chờ cái giây phút gặp lại bạn bè, thầy cô giáo. Chưa bao giờ những tháng hè lại trôi qua nhàm chán như thế. Nghỉ học nhưng không được đi đâu xa như mọi năm. Loay hoay mãi trong nhà. May có ba mẹ làm việc ở nhà cũng vui được đôi chút, nhưng làm sao bằng bạn bè cùng trang lứa vui đùa bên nhau. Mỗi ngày hết đi ra rồi lại đi vào, hết truyền hình rồi computer, chán thì thôi. Thằng nhỏ thì trái lại chuyện

đi học không phấn khởi chút nào. Nghe nói được đi đến trường, dù chưa hình dung sẽ như thế nào nhưng cứ la bai bải. «No, i don»t want to school, ngoại». Cũng phải thôi. Suốt mấy tháng trời, kể từ khi lệnh cách ly giao tiếp xã hội được ban hành, cả cha lẫn mẹ là dân tech, đều ở nhà làm việc từ xa. Tưởng ở nhà làm việc dễ dàng hơn nhưng rốt cuộc lại căng thẳng hơn, cực hơn vì suốt ngày ngồi trên máy tính, hết nói chuyện với sếp lại phải tư vấn khách hàng. Lúc trước thời gian ở tại chỗ làm, thời gian làm việc thường chỉ gói gọn trong 8 tiếng. Ra khỏi hãng là tắt phone, xong. Bây giờ thì on call. Sếp gọi bất cứ lúc nào. Khách hàng cũng vậy. Nhiều khi trái múi giờ, nhận điện thoại lúc nửa đêm là chuyện bình thường. Nhưng cũng tiện là có thời gian bên cạnh con suốt ngày dù đôi khi cha mẹ mỗi người một phòng trên lầu, hai đứa nhỏ chơi riêng phòng khách. Suốt 3 tháng trời, thằng bé quen với hơi ấm của cha, mẹ và của chị hai. Giờ nghĩ đến cái cảnh phải xa cha xa mẹ xa chị là thằng bé không ưa rồi. «No, no, mommy».

Cái chuyện đi học của thằng cháu ngoại đích tôn cứ được đem ra bàn suốt cả tháng nay. Chuyện đến trường học hay không trong thời buổi dịch bệnh lan tràn là đề tài gây nhiều tranh cãi của cha mẹ ông bà. Ông bà ngoại thì không muốn. Đi preschool là ngày trọng đại, là dịp để cháu bước vào đời, có bạn có bè. Nhưng trong

cái thời ôn hoàng dịch lệ này, nguy hiểm quá. Con nít đi học mà mỗi đứa ngồi một góc phòng, không ra sân chơi vui đùa chạy nhảy thì có gì vui. Còn chán hơn ở nhà. Thằng bé chắc gì chịu ngồi im. Chưa kể còn nhỏ quá xa cha xa mẹ, tội nghiệp.» Không preschool thì sang năm lên thẳng mẫu giáo, có chết thằng tây nào». Nhưng cha mẹ thì theo cung cách bên này, vẫn muốn cho thằng bé lần lược đi preschool rồi mẫu giáo như lệ thường. Để thằng bé có bạn có bè, tự lập cho quen. Cái tuổi hiếu động bắt nó ở nhà mãi cũng không tốt. Trường học cũng có nhiều biện pháp để không bị nhiễm virus đâu. Ừ thì quyền của ba mẹ nó, ông bà ngoại lo thì bàn vậy thôi chứ con nó, nó lo.

Cha mẹ dụ thằng nhóc bằng cách dẫn nó đi Target mua đủ đồ dùng. Team của nó là Paw Patrol thế là cặp bút, áo quần... ngay cả mask che mặt cũng paw patrol. Ông ngoại tuy vẫn còn giận thằng cha về chuyện đi học, nhưng cũng hứa sẽ cho thằng nhóc một chiếc xe truck paw patrol thật to với đủ các nhân vật Chase, Marshall, Zuma, Skye, Rocky, Rubble.(tên của những nhân vật trong paw patrol toy). Cái gì chứ có Paw Patrol là thằng bé chịu lên. Cũng phải nói các nhà sản xuất đồ chơi có đủ mọi mánh lới để moi tiền cha mẹ của mấy nhóc tì. Mỗi độ tuổi mỗi loại đồ chơi khác nhau. Hết Mickey mouse, rồi Minnie mouse. Hết power ranger giờ đến

paw patrol. Những nhân vật tưởng tượng từng ngày đi vào trí óc của bọn trẻ. Nhất là vào thời gian cách ly này, đồ chơi trở thành những người bạn không thể thiếu của chúng. Chiếm hết thì giờ của lũ trẻ và cạn hết hầu bao của ông bà. Cũng phải thôi, trái tim ông còn cho huống chi ba cái đồng lương hưu ít ỏi của ông hả cháu ngoại yêu quý nhất đời của ông.

Thế là từ «i don»t want it» đã trở thành «yes, I want». Thằng bé háo hức mong chờ

cái ngày đầu tiên đi học vô cùng trọng đại đó. Cái khoảnh khắc mà tất cả chúng ta, dù giàu hay nghèo, sang hay hèn đều đã từng trải qua. Có thể khác nhau khi người thì đến trường ở lớp mẫu giáo, cũng có người khởi đầu từ lớp một, nhưng chắc chắn đều có những cảm xúc ban đầu thật khó quên như nhau.

Đã qua rất lâu cái thuở ban đầu đó nhưng mỗi khi đến mùa tựu trường tôi cứ nhớ mãi bài văn của Thanh Tịnh :

«Hằng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lại nao nức những kỷ niệm hoang mang của buổi tựu trường»»

Và những câu thơ của Viễn Phương

«Ngày đầu tiên đi học
Mẹ dắt tay đến trường
Em vừa đi vừa khóc
Mẹ dỗ dành bên em
Ngày đầu tiên đi học
Em mắt ướt nhạt nhòa
Cô vỗ về an ủi
Chao ôi ! Sao thiết tha... »

Ai cũng có những xúc cảm một ngày đầu tiên tương tự như vậy trong cuộc đời của mình trừ... thằng cháu ngoại của tôi. Bởi vì thằng nhóc đi học vào cái thời... ôn dịch Covid. Cũng có áo quần mới, giày mới, cặp mới... nhưng đặc biệt là thêm cái... mask che mặt mới toanh. Cái này đúng là thời của cha ông nó không có. Cái ngày đầu tiên của thằng bé không giống ai.

8 giờ sáng đi theo thằng bé tới trường có cha mẹ và chắc chắn không thể thiếu hai fan cuồng, ông bà ngoại. Mới vừa đến cổng trường đã thấy cái bảng màu xanh to tướng : «Please practice social distancing when entering the school. Stay 6 ft apart.» Đi tiếp thêm một đoạn, thêm môt tấm bảng.» Stop here. Wash your hand and wear mask please». Đi học mà cứ như đi vào thăm dinh tổng thống. Bảng biểu dặn dò răng đe giăng tứ phía.

Lại thêm bảng» Waiting for teacher». Thằng cháu ngoại khóc thét lên khi cô giáo chờ sẵn dí cái máy đo nhiệt độ vào trán. Tội nghiệp thằng nhỏ vốn đang căng thẳng lo lắng, càng sợ thêm, ôm ghì chặt lấy mẹ. Sao giống như đi khám bác sĩ. Nó bắt đầu la toáng lên : «Mommy, i don»t want it. I don»t want to school». Thiệt tình, ông ngoại cũng còn sợ chứ nói chi nó. Mẹ càng giỗ dành, thằng nhóc càng khóc to, ướt cả cái mask che miệng. Nhiệt độ OK. Cô giáo hỏi thêm mấy câu về Covid cho đúng thủ tục. «Cháu có ho không, cháu có đi đâu gặp ai bị nhiễm không... » Rồi bảo, ông bà cứ để cháu lại có thể về rồi 11 : 45 ghé đón.

Đúng là preschool thời covid. Lớp học không giống ai. Bình thường đây là lớp đông học sinh nhất trường, phải từ 15-20 học sinh. Đồ chơi sách vở đầy sàn, đầy kệ. Bây giờ cái gì cũng khác. Lớp loe ngoe có 5 đứa. Căn phòng rộng chỉ có 5 cái bàn nhỏ. Mỗi bàn có vài cái lego, vài món đồ chơi, một vài cuốn tập, vài cây bút. Mỗi đứa ngồi một bàn riêng mỗi góc. Sợ lây bệnh, không được chơi chung đồ chơi. Lớp có hai cô giáo. Một người phía trước, một người cuối phòng. Học trò mang mask. Cô giáo cũng mang. Lớp học bắt đầu nhưng lặng lẽ thiếu vắng nụ cười. Mà có cười cũng không ai thấy. Lớp mầm non mà như phòng thi tốt nghiệp trung học. Cách xa nhau cả mấy mét. Vui chi nổi.

Thời dịch bệnh mọi thứ đều đổi thay. Làm việc thay đổi, đi học cũng thay đổi. Nhưng dù sao thằng bé còn được đi đến trường, con cháu ngoại lớn, lớp 4 cũng đi học nhưng mà học tại nhà, học từ xa. Cái khái niệm mà ông ngoại già sáu, bảy chục tuổi như tôi chưa bao giờ nghĩ đến.

Cha một phòng, mẹ một phòng, bé một phòng, một người một máy. Nhờ Covid đứa bé nào cũng giỏi sử dụng máy tính. Đúng 8 giờ ngày tựu trường, bàn tay thoăn thoắt, con bé mở ipad, click vào ứng dụng zoom, bên kia đường dây hình cô giáo hiện ra. Good morning. Cô bắt đầu giới thiệu những học sinh trong lớp. Từng khuôn mặt bạn bè hiện ra trên màn hình. Cô giới thiệu tên của mình và ngày đầu tiên của niên học mới bắt đầu như thế, đơn giản và high tech. Cô truyền đạt kiến thức qua màn hình. Những học sinh ngồi nghe chăm chú qua màn hình. Giờ nghỉ giữa các môn học, bạn bè nói chuyện với nhau cũng qua cái màn hình ipad nhỏ xíu. Nỗi vui mừng được gặp lại nhau sau ba tháng hè được thể hiện qua những câu hỏi, những lời chào, nhưng vẫn nghèn nghẹn trong lòng các bé một nỗi buồn. Không còn được gặp nhau trên sân trường, trong lớp học. Không có những giây phút chạy nhảy quanh sân. Không có những vòng tay ôm để «see you tomorrow» sau mỗi lần tan học. Covid đã làm các cháu trưởng thành hơn,

chững chạc hơn nhưng cũng làm ngắn lại cái tuổi thơ vô tư của chúng. Không biết đến khi nào mới trở lại như xưa.Vaccin vẫn là nỗi mong chờ, không những của những cha mẹ ông bà mà còn của những đứa bé như cháu ngoại tôi.

Dù mau hay lâu tôi tin ngày đó rồi cũng phải đến, nhưng cuộc sống chắc chắn không bao giờ trở lại như trước. Sẽ luôn còn đó những nỗi sợ hãi, những nỗi ngại ngùng. Sẽ còn rất còn lâu mới có lại những vòng tay ôm từ giả, những cái bắt tay trùng phùng. Quá nhiều những nỗi sợ vô hình trong một thế giới đã không còn bình an sau thời ôn dịch. Thương quá những đứa bé, những học sinh trong thời ôn dịch. Thương quá những đứa cháu ngoại yêu quý của tôi.

Lê Xuân Mỹ

San Jose, 8/2020

... Mua Láng Giềng Gần

Trần C. Trí

Tác giả đã nhận Giải Việt bút Trùng Quang 2016 và thêm Giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2018. Ông tốt nghiệp cử nhân về Ngôn Ngữ Học tiếng Tây-Ban-Nha tại UC Irvine. Sau 5 năm rời trường để theo học tại UCLA, tốt nghiệp với hai bằng cao học và tiến sĩ về ngành Ngôn Ngữ Học các thứ tiếng gốc La-Tinh, ông trở lại trường cũ và thành người đầu tiên giảng dạy chương trình tiếng Việt, văn hoá Việt từ năm 2000 cho tới nay.

Mùa hè sắp hết. Vợ chồng tôi bảo nhau chịu khó chiều chiều đi bộ cho đều đặn trong khu xóm của mình, kẻo chẳng bao lâu nữa buổi chiều sẽ sớm tắt nắng, nhường chỗ cho mùa thu đang thong thả quay về. Bầu không khí trong khu xóm vẫn yên ả, một sự yên ả thật lạ lùng, trong lúc đại dịch COVID vẫn còn đang bao trùm cả tiểu bang Cali, cả nước Mỹ, cả thế giới- chẳng khác nào cái yên lặng trước một cơn bão lớn. Không ai bảo ai, chúng tôi sống tràn đầy từng ngày một; hết một ngày bình yên trôi qua là mừng cho ngày ấy. Những buổi chiều cuối cùng của mùa hè trong khu xóm thân quen thật sự đang mang lại cho chúng tôi một

chút bình yên, như một lối thoát ra khỏi thực tại đầy âu lo.

Khu xóm tôi nằm kế cận Little Saigon, thủ phủ của người Việt tị nạn, dễ có đến hơn một trăm căn nhà, xây thành ba mẫu chính, và mỗi mẫu lại có ba kiểu khác nhau. Đi ngoài đường thấy giao thông nhộn nhịp, ồn ào là thế, nhưng một khi đã vào bên trong khu xóm, người ta bỗng thấy như vừa được ngăn cách hẳn với thế giới bên ngoài vì bầu không trí trầm lắng, lặng lờ ở bên trong. Một đặc điểm dễ thương của khu xóm là các con đường đều mang tên một loài hoa trong tiếng Anh. Nhà chúng tôi ở trên đường mang tên Holly-loại hoa có lá răng cưa xanh, trái đỏ-thường được dùng làm hoa trang trí hay hình ảnh tượng trưng cho mùa Giáng sinh, mà tiếng Việt gọi là hoa ô rô.

Khi những tia nắng hè cuối ngày đang dần trở nên yếu ớt và nhiệt độ xuống thấp hơn, chúng tôi lại bắt đầu đi thả bộ trong xóm. Nhiều người khác cũng như chúng tôi, hoặc đi bộ, hoặc cưỡi xe đạp, đi cùng chiều hay ngược chiều với nhau. Có người còn dắt chó đi cùng. Người này gật đầu chào người kia, hay nói với nhau vài câu bâng quơ. Đi bộ vào buổi chiều như thế này quả là một cái thú. Vợ tôi vẫn đi làm trong suốt những tháng qua trong mùa này, còn tôi ở nhà làm việc qua

hệ thống Zoom. Dù làm việc kiểu nào đi nữa, chúng tôi đều thấy đi bộ trong xóm là cách gần như duy nhất để giải trí và tạm quên đi nhọc mệt cũng như bao lo nghĩ trong những ngày tháng này. Chúng tôi vừa đi vừa trao đổi với nhau những mẩu chuyện nho nhỏ về ngày làm việc vừa qua, hay tính toán những gì cần làm trong tuần, nhưng không còn dự tính những chuyện xa vời như những ngày trước nữa.

Một cái thú khác của chúng tôi khi đi bộ là ngắm cây cảnh trước từng căn nhà mà mình đi qua trong xóm. Mỗi nhà mỗi vẻ, mỗi khiếu thẩm mỹ khác nhau về các loại hoa lá, mang lại cho cả khu xóm muôn hồng nghìn tía. Đặc biệt, rất nhiều nhà trồng hoa sứ, đủ các màu sắc, khiến không gian lúc nào như cũng thoang thoảng mùi thơm dịu nhẹ của loài hoa này. Vài nhà còn trồng cả cây ngọc lan, hương thơm gắt và mạnh. Có nhà trồng rặt nhiều loại cây xương rồng độc đáo, có nhà trồng chỉ một loại hoa, với duy nhất một màu. Có hôm, chúng tôi thấy một cây hoa lạ chưa bao giờ biết đến. Trên các cành nhỏ, lủng lẳng những đoá hoa màu hồng nhạt rủ xuống như những chiếc lồng đèn bé tí. Gặp cô chủ nhà đang đứng tưới cây, chúng tôi dừng lại hỏi thăm về cây hoa lạ mắt ấy (trong khi vẫn giữ khoảng cách tối thiểu 6 feet !). Cô vui vẻ trả lời chúng tôi, bảo rằng loại hoa lồng đèn này rất dễ trồng. Cô còn hẹn hôm nào sẽ chiết

cho chúng tôi một cành để trồng thử.

Mỗi buổi chiều như vậy, chúng tôi đi bốn hay năm vòng trong xóm, qua nhiều con đường khác nhau, chỉ trừ những con đường ngắn đâm ngang vào hướng khác thì chúng tôi mới bỏ qua. Tính ra, đi bốn năm vòng như vậy cũng được khoảng vài miles. Đây cũng là dịp chúng tôi làm quen thêm nhiều người hàng xóm ở ngoài phạm vi của nhà mình. Chẳng hạn như ông cụ ở con đường bên cạnh đường Holly của chúng tôi. Ông đã cao tuổi lắm, đi đứng rất khó khăn. Mỗi lần gặp ông, chúng tôi lại lên tiếng chào thật to, vì ông khá nghễnh ngãng. Chẳng ai biết tên ai, vì ngoài lời chào hỏi, chúng tôi không nói chuyện, nhưng hình như bên nào cũng nhớ thời khoá biểu của nhau. Hôm nào không gặp nhau thấy có gì thiêu thiếu. Mấy hôm gần đây, chúng tôi thấy ông đã mang theo chiếc gậy để chống nên đi thấy vững hơn trước.

Cô hàng xóm có cây hoa lồng đèn (nhà cô ở phía sau đường nhà chúng tôi), chừng như đã quen mắt với hai vợ chồng chiều chiều vẫn đi ngang trước nhà. Một hôm, vừa thấy chúng tôi, cô cất tiếng hỏi vợ tôi : «Chị có muốn lấy vài cái cây về trồng cho vui không ? Em cho chị nè !» Chúng tôi nhìn nhau, chưa biết phản ứng ra sao. Tôi vội nói với vợ tôi : «Em ở lại xem thế nào

nhé. Anh đi tiếp đây !» Thế là cô chủ nhà vui vẻ mời vợ tôi ra phía sau nhà, còn tôi lại tiếp bước. Vừa đi, tôi vừa hình dung ra một cảnh tượng vui vẻ với vợ tôi hí hửng mang mấy cành cây về nhà. Quả có vậy, vì sau đó tôi cứ phải tiếp tục đi một mình, không thấy phu nhân của mình đâu nữa. Một lát sau, tôi gặp cô chủ nhà tốt bụng dắt con chó đi dạo, ngược chiều với tôi. Cô hỏi : «Chị về nhà trồng cây rồi phải không anh ?» Tôi mỉm cười đáp lại : «Chắc vậy đó. Cám ơn chị nhiều nhe !» Cô hơi nhíu mày, hỏi tiếp : «À, mà nhà anh chị ở đâu há ?» Tôi đưa tay ra dấu : «Nhà tụi tôi ở dãy sau lưng của chị đó. Từ ngoài cổng đi thẳng vào là nhà thứ nhì, bên tay trái.» Cô «Hoa Lồng Đèn» (tôi tạm gọi cô là như vậy vì vẫn chưa biết tên cô) gật gù quay đi, miệng lẩm nhẩm, chừng như để ghi nhớ : «... Từ ngoài cổng vào, nhà thứ nhì, bên trái... »

Một người hàng xóm mới nữa mà tôi muốn nhắc đến cũng rất đặc biệt, vì «chú bé» mới có ba tuổi đời ! Chú hàng xóm mới này được hai người cẩn thận hộ tống trên chiếc xe đạp nhỏ xíu của chú, đó là mẹ và bà ngoại chú. Giờ đi bộ của chúng tôi cũng là giờ ăn chiều của chú. Chắc chú bé này đẻ bọc điều hay sao mà được cả mẹ lẫn bà ngoại xúm xít chạy theo để đút cơm cho chú. Chúng tôi thấy chú xinh xinh, mặt mày sáng sủa thật dễ thương nên lên tiếng chào hỏi. Mẹ chú vội nói : «Con

chào ông bà đi !» Chú nhanh nhẩu khoanh tay và cúi đầu thật thấp mặc dù đang bận chơi. Vợ tôi bật cười thích thú, buột miệng khen : «Trời đất, con giỏi quá ! Còn biết khoanh tay đàng hoàng lễ phép nữa !» Thế là chúng tôi có thêm mấy người hàng xóm mới nữa. Mỗi ngày chúng tôi lại thấy gần gũi nhau hơn một chút. Nhiều khi, chúng tôi còn phụ giùm bà ngoại, bảo chú bé : «Há miệng ra, con !» Thế là chú phản ứng một cách máy móc, há to miệng, trong khi bà ngoại mừng rỡ đút ngay một muỗng cơm vào miệng cháu. Chú chàng này nhìn có vẻ thích ngậm cơm mà không chịu nhai.

Cách đây mấy hôm, khi chúng tôi đi ngang nhà chú bé thì thấy hình như chú đã xong bữa cơm chiều sau khi đã đạp xe lòng vòng trong xóm với mẹ và bà ngoại. Lúc đó, bà ngoại đã vào nhà, chỉ còn chú bé và mẹ đang vội vã đi về phía garage. Chúng tôi định chào hai mẹ con nhưng hơi ngại vì hai người đang quay lưng về phía mình-lại trông như đang bận bịu phải làm gì đó-nên lại thôi. Nhưng kìa, hai mẹ con quay trở ra. Người mẹ trẻ bảo con : «Con mang đến tặng ông bà đi !» Chú bé te tái băng qua đường chỗ chúng tôi đang dừng lại, hai tay cầm hai cái bao nhựa nhỏ, đưa cho vợ chồng tôi. Hoá ra trong mỗi cái bao là hai cái cái khẩu trang, một cặp dành cho đàn bà, cặp kia dành cho đàn ông, dựa theo kiểu cọ và màu sắc. Chúng tôi cảm động quá, ngước

lên nhìn người mẹ trẻ, nói mấy lời cám ơn. Trên mỗi cái khẩu trang có đính một cái nhãn ghi mấy dòng chữ «With Love from Stacy». Tôi hỏi người mẹ : «Stacy là cô há ? Khẩu trang này may professional quá !» Cô đáp: «Dạ không, tên của mẹ cháu đó.» Lúc này, bà ngoại chú bé cũng vừa từ trong bước ra. Vợ tôi nhìn bà nói : «Cám ơn chị nghe. Chị may khéo quá.» Bà ngoại chú bé cười thật tươi : «Tụi tôi may nhiều mấy cái này cho chùa lắm !»

Chúng tôi cám ơn bà một lần nữa rồi quay đi, trong lòng cả hai vẫn còn xúc động. Tôi bảo vợ tôi : «Nhận được món quà này thật là vui buồn lẫn lộn há em. Vui vì mấy món quà này là một biểu hiện ấm lòng của tình chòm xóm, mà buồn là vì chỉ có thời buổi lạ lùng như vầy mới tặng nhau khẩu trang !»

Thế là ngay hôm sau, thay vì mang hai chiếc khẩu trang màu trắng bình thường của mình khi đi bộ trong xóm, chúng tôi mang hai cái khẩu trang mới, may hai lớp cẩn thận với hai màu khác nhau để phân biệt mặt trong mặt ngoài. Bà ngoại của chú bé có thấy chắc hẳn sẽ vui lòng mát dạ.

Những mẩu chuyện nho nhỏ mà thấm thía đối với chúng tôi về tình hàng xóm, lẽ ra đến đây là tạm kết thúc, nhưng lúc tôi còn đang ngồi gõ những dòng chữ

này thì có tiếng chuông bấm ngoài cửa. Tôi chạy xuống lầu, ngó qua cái lỗ tròn trên cửa xem ai gọi. Thì ra đó là Debbie, cô hàng xóm người Miên kế bên nhà chúng tôi. Bình thường thì tôi đã mời cô vào nhà ngồi nói chuyện, nhưng nay chắc cô cũng thông cảm thời buổi cách ly nên chúng tôi chỉ đứng cách xa nhau mà đối đáp. Debbie không biết tiếng Việt, còn tôi dĩ nhiên chỉ biết nói «hủ tiếu Nam Vang» chứ không biết một chữ Miên nào khác, nên chúng tôi phải dùng tiếng Anh là «lingua franca» để nói chuyện với nhau. Debbie cho biết là cả nhà cô sẽ đi xa một tuần lễ và nhờ chúng tôi (nếu có thể-cô cẩn thận nhấn mạnh) tưới giùm mấy cây hoa trước nhà, vì mấy tuần nay trời nóng quá, cô thêm vào. Tôi sốt sắng nhận lời ngay, bảo cô đừng lo gì cả, và chúc cả nhà cô đi chơi vui vẻ. Debbie nói thêm, giơ lên một cái chìa khoá, nhờ chúng tôi mở cửa bên hông nhà cô để tưới cho những cái cây phía sau vườn nữa. Tôi cũng hoan hỷ nhận lời nốt-thầm nghĩ trong bụng, láng giềng trong những lúc này mới thật là láng giềng. Debbie rối rít nói cám ơn tôi. Cô bỏ cái chìa khoá vào một cái bao nhỏ rồi đưa cho tôi. Khi Debbie vừa quay lưng bước đi, tôi mới nhận ra rằng cái bao mà cô bỏ chìa khoá vào là một cái bao đựng gift card để mua pizza ! Thế là tôi vội vàng nói với theo : «What do you think you»re doing, Debbie ? Oh my God, that»s bribery ! No

!!!» Cô vừa tiếp tục đi, vừa cười nói : «That's nothing. Don't mention it.»

Ấy vậy là tôi phải quay trở vào, trong lòng thấy nặng trĩu. Chưa kịp vui vì có dịp giúp đỡ cô hàng xóm rất dễ thương với vợ chồng tôi, bây giờ tôi phải làm gì với cái gift card đây ? Đem qua nhà cô để trả lại, nhất định không nhận, thì sẽ làm cô không thoải mái mà nhờ chúng tôi giúp. Còn giữ nó để đi mua pizza về cho cả nhà ăn (hai đứa nhỏ nhà tôi mê pizza như bất kỳ những đứa trẻ Mỹ nào !), thì đúng là «Rằng ngon thì thật là ngon, ăn vào mới thấy đời còn éo le !»

Nếu quý độc giả ở vào hoàn cảnh của tôi, quý vị sẽ xử sự như thế nào ?

Trần C. Trí

Những tên riêng đã được thay đổi để giữ riêng tư cho các nhân vật trong truyện.

Như Áng Mây Trôi

Đỗ Dung

Tên thật : Nguyễn Đỗ Dzung, sinh năm 1947, cựu nữ sinh Trưng Vương, tốt nghiệp Đại Học Dược Khoa Sài Gòn năm 1972, Thuyền Nhân, đến Mỹ năm 1980, hiện tại về hưu, vui thú điền viên, cư ngụ tại miền Bắc, California.

Sau lưng chiếc quan tài, một vách tường đá rêu phong, ánh sáng trắng như ánh sáng thiên nhiên từ trên trần cao dịu dàng tỏa xuống. Tiếng nước chảy róc rách quanh những tảng đá rồi nhẹ nhàng rơi xuống mặt hồ. Xung quanh chỗ Tuyết Minh nằm đầy hoa. Căn phòng đầy hoa. Những vòng hoa huệ tây màu tím chen lẫn những bông hồng, cúc... trắng, tím nhẹ, phớt hồng. Tuyết Minh yêu màu tím. Em nằm gọn gàng trong chiếc áo dài màu hoa cà, mái tóc buông xõa, đôi mắt khép lại bình yên. Dáng em nằm thanh thản, êm đềm như nàng công chúa ngủ trong rừng của những truyện cổ tích thần tiên.

Lễ phát tang giản dị. Không Tăng Ni, không ban hộ niệm, không lời tụng kinh, không tiếng chuông mõ. Không Linh Mục, không Mục Sư, không một lời nguyện cầu hướng dẫn vong linh. May mắn còn có bàn thờ hoa

tươi thắm, đèn nến lung linh. Khuôn hình em tươi cười, mờ ảo sau chiếc bình hương tỏa khói trầm thơm ngát. Những vòng khăn tang trắng tự quấn cho nhau.

Chín chị em gái mấy chục năm ríu rít chia sẻ ngọt bùi, bây giờ Tuyết Minh nằm đó, sau buổi lễ hỏa táng em tôi thành tro, thành bụi, chúng tôi không bao giờ trông thấy em nữa. Như có vết dao đâm nhói trong tim, đau đớn !

Tôi lặng lẽ chú tâm cầu nguyện cho em và cả tám chị em cùng đem hết tình thương nguyện cầu :

- Ngủ đi Minh, ngủ một giấc thiên thu bình yên. Em hãy giữ tâm an lành về nơi tiên cảnh. Ở đó không còn lo âu, bon chen, tính toán, không có đau đớn, khổ sở, muộn phiền.

- Cầu xin các đấng tối cao, Trời, Phật hay Thiên Chúa, Các Ngài hãy cứu vớt linh hồn em, hướng dẫn em về chốn Vĩnh Hằng, đời đời Hạnh Phúc trong vòng tay che chở của Các Ngài.

- Xin Tổ Tiên, Ông Bà nội ngoại, Bố, Anh Dũng, các Cô, Các Cậu linh thiêng hãy đón em, hướng dẫn, che chở em để em khỏi đi lầm đường, lạc lối.

Gia đình chúng tôi theo Phật Giáo. Bảy tuần lễ cuối cùng, sau những suy sụp tinh thần và những đau đớn tột cùng của thể xác vì căn bệnh ung thư, em đã gặp một phái đoàn truyền giáo Tin Lành, những người bạn của thời sinh viên Berkeley. Em tin em được cứu rỗi, em đã gặp Thiên Chúa và em xin chuyển đạo. Rất tiếc là thời gian quá ngắn nên em chưa chuẩn bị kỹ càng và gia đình chúng tôi cũng chưa quen với tín ngưỡng mới của em nên có hơi lấn cấn trong phần nghi thức tang lễ.

Mẹ chúng tôi đến, chiếc xe lăn đưa mẹ đến bên chiếc quan tài. Mẹ ôm mặt em, vật vã :

- Con ơi, con có thương mẹ không con ? Sao con đành bỏ mẹ mà đi ! Sao mẹ lại khổ thế này ? Hết chôn anh con bây giờ đến lượt con. Con có biết mẹ khổ như thế nào không hả ? Đau đớn cho mẹ quá... con ơi !

Tiếng khóc than, tiếng kể lể của mẹ nghe thật não lòng.

- Mẹ, mẹ bình tĩnh để em ra đi cho thanh thản. Mẹ giữ gìn sức khỏe. Mẹ bình tĩnh đi... mẹ ơi...

Những giọt nước mắt lăn dài. Những tiếng khóc thút thít. Những tiếng nấc nghẹn ngào cố chận lại trong họng không để thoát ra.

Năm mươi năm về trước... Ngày mẹ tôi chuyển dạ, tôi đã đưa mẹ tôi vào nhà bảo sanh của bà Tiến ở xế cửa chợ An Đông. Ngồi ngoài phòng đợi tôi nghe rõ tiếng mẹ rên rỉ, xuýt xoa vì đau. Tiếng bà Tiến vỗ về :

- Cố lên... bà cố lên. Nào bà cố rặn đi nào...

- Sắp ra rồi. Cố nào... Rặn đi... nào... Ráng chút nữa. Ráng, ráng...

Và... Tiếng bà đỡ reo vui :

- Xong rồi ! Con gái ! Tài hoa lắm đây, con bé này có tràng hoa quấn cổ. Xinh đẹp, tài hoa lắm đây này.

Một lúc sau tiếng con bé khóc oe oe.

Khi bố mẹ tôi mới lập gia đình, một ông thầy bói đã đoán là bố tôi sẽ có ba người con trai, không kể con gái. Bố tôi mong ba người con trai của ông sẽ anh dũng, tuấn tú, minh mẫn nên đã đặt sẵn bộ tên Anh Dũng, Anh Tuấn và Anh Minh. Anh Dũng khôn ngoan ra ngay đầu tiên nên bà và bố mẹ tôi yên chí có người nối dõi. Sau ba cô con gái, em Tuấn đã xuất hiện đúng lúc để bà khỏi mòn mỏi chờ mong. Tiếp theo em Tuấn, ba nàng Phương Nam, Quỳnh Mai, Anh Thư lần lượt ra đời. Khi mẹ tôi có mang lần này cả nhà yên chí chờ đón cu Anh Minh, tưởng là sẽ theo thứ tự như lần trước.

Bụng mẹ tôi mỗi ngày một to ra nhưng không tròn cao mà xệ xuống. Lại thêm một bé gái nữa. Mẹ tôi thở dài: «Thằng Anh Minh đi lạc». Bố tôi ngẫm nghĩ hay tại thằng nhỏ không thích tên Anh Minh nên bố tôi lấy tên Minh đặt cho con bé này : Đỗ Thị Tuyết Minh.

Hai năm sau mẹ tôi sinh thêm một bé gái cho bà và bố tôi một dây «Ngũ long công chúa» vì theo các cụ ngày xưa nếu sinh được năm cô con gái liền nhau thì bố mẹ sẽ làm ăn khấm khá. Năm con bé xinh như những con búp bê, từ con búp bê Nhật Bổn Phương Nam, mũm mĩm Quỳnh Mai, dịu dàng Anh Thư, mắt tròn xoe «Miko» Tuyết Minh đến con búp bê mắt nhung «Mi Cun» Thiên Hương. Sau Mi Cun thằng con trai thứ ba của bố mới đủng đỉnh ra đời, bố đặt tên em là Đỗ Anh Minh Duy. Cuối cùng mẹ tôi còn sản xuất cô út Đoan Thùy cho trọn vẹn một tá, mười hai người con.

Căn nhà luôn rộn rã tiếng cười đùa của một bầy con nít. Chúng tôi đều mang dòng máu văn nghệ của bố, yêu văn chương, thi phú, múa hát, đàn ca. Nhà con đông, lương sĩ quan của bố tôi chỉ đủ cho những nhu cầu căn bản. Mẹ tôi phải tần tảo bán buôn để các con có cuộc sống no đủ, ăn uống phủ phê và hè được đi nghỉ mát Đà Lạt, Nha Trang hay Vũng Tàu... Bố tôi đặt làm một chiếc bàn vừa rộng, vừa dài bằng đá mài

màu xanh ngọc láng bóng, chiếm gần hết phòng ăn làm chỗ cả nhà tụ họp quây quần. Những buổi trưa hè nóng nực, cậu Thắng hoặc em Hạnh đạp xe sang hãng kem ở đường Nguyễn Trãi mua cả kí lô. Để tiết kiệm việc rửa ly mẹ tôi đổ kem vào chiếc thố lớn để giữa bàn, cho mỗi đứa một cái muỗng, ăn chung. Mấy con búp bê bò cả lên bàn, chổng mông lên trần, chúi đầu quanh thố kem. Nghêu, sò, ốc, hến mẹ tôi cũng mua cả bao, luộc đầy một nồi rồi để cả nồi lên giữa chiếc bàn đá, cả lũ rào rào ăn như tằm ăn rỗi. Mỗi lần nhà đổ bánh xèo hay tráng bánh cuốn, mấy đứa nhỏ chia nhau chực, hễ chị đổ xong chiếc bánh xèo hay tráng gần đầy đĩa bánh cuốn là bưng ngay lên chiếc bàn đá và chỉ một loáng lại có con nhỏ khác cầm chiếc đĩa không xuống bếp ngồi chờ. Buổi chiều sau khi tắm, ăn cơm tối xong cả lũ được túa ra chơi ở vỉa hè trước nhà, như một bầy cò trắng. Đồng phục nhà trường là quần áo trắng nên mẹ tôi mua cả cây vải trắng về may. Mặc sẵn ở nhà, sáng dậy đi học khỏi phải thay quần áo.

Bầy con của bố mẹ tôi cứ nhởn nhơ chơi và phởn phơ lớn. Cuối năm học nào cũng nghễu nghện vác phần thưởng về nhà. Đến tuổi dậy thì trước cửa đã có những cây si. Cả bầy lại rúc rich, ríu rít trêu chọc nhau. Những hỗn danh cho các chàng được thoải mái đưa ra, anh mũi heo, anh mù dở, anh sếu vườn, anh mập, anh lùn... Anh

nào qua được cửa ải ông cụ chống nạnh gườm gườm là đến sự phán xét, chấm điểm của lũ «chào mào mổ khế».

Ngày 30 Tháng Tư, năm 1975, tất cả đổi thay. Ông bố phải đi cải tạo. Hai cô chị lớn, Dung và Thuận đã lập gia đình, hai cậu con trai lớn và Vân Hạnh đi du học. Còn lại sáu đứa con gái đang tuổi lớn và trai út Minh Duy núp bóng mẹ. Mẹ tôi như gà mẹ xù lông che chở bầy gà con xao xác. Một mình mẹ phải chèo chống, đã vất vả càng vất vả hơn để các con dù không được ăn ngon nhưng không bị đói, dù không được diện đẹp nhưng không đến nỗi rách rưới tang thương. Đồ đạc trong nhà được bán đi dần dần nhưng chiếc đàn dương cầm và mấy cây đàn ghi ta mẹ tôi không đem bán vì các con còn gì sau những giờ lao động và vất vả giúp mẹ trong việc mưu sinh. Chút thì giờ rảnh rỗi mấy chị em vẫn tụ họp nhau, thêm mấy người bạn, nhất là mấy người con của Bác Giáo trong xóm cùng nhau ca hát. Anh Hai TDL làm đầu tầu lập Hội Ca Cầm.

Tưởng cứ yên bình như thế, dù nghèo vẫn tìm được những niềm vui trong hoàn cảnh thanh bần, đạm bạc. Đầu năm 1978 nhà mẹ tôi bị kiểm kê, họ niêm phong hết nhà cửa, đồ đạc và đuổi cả nhà đi kinh tế mới với tội danh gia đình ngụy, tư sản mại bản. Năm ấy Phương Nam đang học Nha từ trước năm 1975 nên được học

tiếp, Mai và Thư đã xong trung học nhưng không được vào đại học, Tuyết Minh đang học lớp 11, Thiên Hương lớp 9, Minh Duy lớp 7 và Đoan Thùy mới lớp 4. Nhìn bầy con, mẹ bấm bụng thở dài. Tương lai các con đi về đâu. Muốn yên thân chẳng được yên thân. Chịu lam lũ cũng chẳng được làm người lam lũ ! Mẹ tôi tìm đường đưa các con ra biển, từng đứa, từng đứa. Mẹ đành ở lại với bé út để nuôi bố trong tù. Nhờ may mắn và hồng phúc tổ tiên nên các em tôi đến bến bờ bình an và từ từ tụ hội.

Tuyết Minh mỏng manh, yếu đuối nhưng rất thông minh, xinh đẹp, tài hoa. Sang Mỹ em vừa tròn 18, bỏ lớp 12, vào thẳng Đại Học Cộng đồng. Chỉ sau hai năm em được nhận vào trường Đại Học Berkeley, nhẹ nhàng lấy bằng Cử Nhân và Cao Học về ngành Kỹ Sư Cơ Khí với hạng danh dự. Dù là một khoa học gia giỏi, giữ nhiều chức vụ then chốt trong sở làm nhưng em vẫn ham mê đàn hát. Tính nết rất lãng mạn và đam mê, khi hát Minh thường để hết tâm tư nên giọng ca rất truyền cảm. Ray rứt như «Nửa Hồn Thương Đau» (nhạc Phạm Đình Chương) hay tha thiết trong «Nghìn Trùng Xa Cách» (nhạc Phạm Duy), em được mệnh danh là con chim sơn ca của Trường Đại Học UC Berkeley.

Tuổi trẻ, tiền bạc, danh vọng, địa vị, nhan sắc, Tuyết Minh đều có. Bao chàng trai theo đuổi. Thế mà định mệnh trớ trêu em không được duyên may, phận đẹp. Đường thênh thang, mượt mà, hoa gấm em không đi mà bước vào những nơi chông gai, bụi rậm... Hạnh phúc gia đình tan vỡ, một nách hai đứa con thơ, vừa làm cha, vừa làm mẹ, em đã mạnh mẽ, can đảm, dùng nghị lực của người thiếu phụ trẻ nuôi dạy các con.

Vì công việc sở Minh được đi khắp thế giới, từ u sang Á, từ Mỹ sang Phi. Con người nhạy cảm và tinh tế nên Minh đã hấp thụ được tinh hoa của nhiều nền văn hóa. Nghiên cứu, tìm hiểu từ các ngành nghệ thuật, những phong tục, tập quán địa phương đến ngay cả văn hóa ẩm thực. Trong những buổi tụ họp đại gia đình Minh luôn là đầu bếp chính. Minh nấu ăn rất ngon, trình bày thật khéo và có tài đánh trống lảng để khỏa lấp chuyện thật giỏi. Khi xót xa về số phận long đong của em, mẹ hoặc các chị vừa đề cập tới là em đã vội vàng :

- Mẹ xem con rút xương con gà hay không này !

Hoặc :

- Cái món Prime Rib này chị nhớ bỏ một chút rượu vang nha.

Hí hoáy ngồi viết công thức cho chị rồi cười :

- Đừng quên cho mấy giọt nước mắm... hí hí.

Dù là «single mom» Minh vẫn có nhiều người tử tế muốn chắp nối nhưng nếu hai thằng con trai tỏ ý không bằng lòng thì em phải chấm dứt ngay sợ các con buồn. Mãi đến khi các con khôn lớn em mới kết bạn với «Anh hàng xóm», được vài năm hạnh phúc, sanh thêm thằng con trai thứ ba thì tai ương ập xuống, em tôi mắc bệnh ung thư.

Hai chị em cùng bị bệnh ngặt nghèo nên đồng bệnh tương lân. Các con tôi đã trưởng thành, ba đứa con của Minh còn quá nhỏ nên lòng em trĩu nặng âu lo. Minh muốn khỏi bệnh cho nhanh nên đồng ý với bác sĩ dùng chương trình hóa trị ngắn nhất, thuốc liều mạnh nhất nên bị thuốc hành tả tơi. Các cháu ở gần phải đến trông nom dì và giúp dì những lúc dì bị ói mửa. Mái tóc dài mượt như nhung rụng dần, còn lại cái sọ tròn xoe, nhẵn bóng. Chị em đến thăm xót xa. Mẹ tôi đau đớn. Đầu trọc trông em như một ni cô, vẫn trẻ, vẫn đẹp. Minh bị bệnh tất cả anh chị em lao xao, dù đất nước mênh mông, mỗi người đều có gia đình riêng, có công việc riêng để lo toan nhưng hễ nghe tin chẳng lành là anh chị em lại tụ về thăm hỏi, chia sẻ.

Sau một năm làm «chemo» và «radiation» Minh lành bịnh, đi làm trở lại, vẫn lên sân khấu hát trong những dịp được mời để gây quỹ từ thiện. Mái tóc lại dài mượt mà như xưa.

Thảnh thơi được năm năm thì bệnh cũ tái phát. Ung thư vào tới xương. Thương làm sao... Nhìn em, nhìn chị... nghẹn ngào... Bác sĩ nói : Sáu tháng ! Biết làm gì hơn là cầu nguyện.

- Tại sao Minh khổ vậy chị ?

Nghe Minh hỏi, biết trả lời sao ! Mẹ tôi đến thăm em thường và nói em lập bàn thờ Phật, niệm Phật Quan Thế m ngài sẽ phù hộ cho tâm hồn thanh thản. Minh tự tay xây lấy một cái am nhỏ sau vườn làm nơi thờ Phật, hàng ngày em cũng thỉnh chuông và thắp nhang nguyện cầu. Như có sự màu nhiệm, sau khi giải phẫu cắt bỏ gần hết mấy cơ quan nội tạng, Minh ra khỏi bệnh viện là đi làm lại ngay, lại lo toan, tính toán, sắp xếp cho tương lai ba thằng con. May mắn Minh gặp ông thầy châm cứu giỏi nên cầm cự được hơn ba năm. Nhưng sức người có hạn, ung thư tàn phá xác thân em, hệ thống miễn nhiễm không còn, gan hư, thận hỏng, xương xốp, tế bào ung thư lên đến óc... Thương quá Minh ơi... những cơn đau hành hạ xác thân em.

- Tại sao Minh khổ, chị ơi tại sao Minh khổ vậy hả chị ?

Minh có biết chị buốt ruột như thế nào khi nghĩ đến nỗi đau đớn của Minh không ! Đã nhiều lần chị nói với Minh tất cả đều do nghiệp lực, những nghiệp lực từ đời đời kiếp kiếp nào đó mình đã vướng phải nên nó đẩy đưa ra những chuyện xảy ra ngoài ý muốn của mình. Hãy vui vẻ mà trả nghiệp và thảnh thơi mà sống, quẳng gánh lo đi, buông bỏ hết đi, vui vẻ mà sống.

Minh đã gào lên :

- Tại sao lại vô lý như vậy hả chị ? Vậy mình phải trả đến bao giờ mới hết nghiệp của mình ? Kiếp sau lại khổ như thế này nữa sao ?

- Nếu mình không tạo thêm nghiệp xấu, mình không cố tình làm hại ai mà cố gắng làm những việc tốt lành, chăm làm việc thiện thì nghiệp cũ từ từ sẽ trả dứt. Điều cần nhất là mình giữ tâm thanh thản, buông bỏ hết hệ lụy ở đời. Những chuyện không tốt xảy ra mà mình không cố ý là do nghiệp đưa đẩy còn nếu mình cố ý làm việc xấu thì đó chính là mình tạo thêm nghiệp cho mình.

Một hôm mấy chị em đến thăm Minh, em gầy quá chỉ còn da bọc xương nhưng nét mặt rất vui. Một con cá bông lau thật to nướng vàng thơm phức.

- Ốm đau mà còn bày vẽ thế này !

- Sáng nay Minh thấy khỏe lắm nên ra chợ mua cá về nướng. Cá tươi nguyên còn bơi trong hồ đó chị.

- Chị không có can đảm chỉ con cá, họ vớt lên đập cho chết ! Chị mua cá đông lạnh thôi.

- Nó đã ở trong bể cá ở chợ rồi, mình không mua cũng có người khác mua. Số nó tới ngày chết là nó phải chết thôi chị ạ. Này chị ăn thử xem, cá chắc mà ngọt thịt lắm, khác hẳn cá đông lạnh.

Con cá thật to, đĩa rau sống tươi xanh bên đĩa bún trắng nõn, mắm nêm pha rất ngon, Minh làm bếp thật khéo. Không hẹn trước mà cũng có mặt cả Thuận, cô em liền tôi và Thùy, cô em út. Bốn chị em và tài xế của tôi là anh rể cả quây quần gói cá chấm mắm nêm và ăn đậu hủ chiên xả ớt do cô Thùy đem đến. Vừa ăn vừa ôn lại chuyện ngày xưa chị em thân thiết, đùa nghịch. Minh kể chuyện phá đám mấy anh chàng theo chị PN. Có anh chàng viết tình thư một lá dài như sớ táo quân lọt vào tay Minh, em đưa cho bố, bố cho ngay xuống

ghế ngồi lên. Cứ thế kể lại cho nhau nghe chuyện này chuyện kia, chuyện của thời trẻ con, chuyện của thời con gái.

Tuyết Minh đã bước lên chiếc thuyền con lênh đênh vượt biển. Sang đến đây em đã chịu khó học hành, đã thành công trên con đường học vấn cũng như vững vàng trong sự nghiệp trên đất nước Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ này nhưng số phận long đong, em không được duyên may, phận đẹp, rồi em lại vướng phải căn bịnh hiểm nghèo. Thật tội cho em !

Khi chia tay ra về tự nhiên Minh ôm các chị và bật khóc : «Hồi này Minh nghĩ đến các chị em nhiều, Minh mong gặp tất cả mọi người». Lên xe nhìn dáng gầy còm em đứng nhìn theo mà không cầm được nước mắt.

Ngày 23 Tháng Bảy, năm 2011, sinh nhật 50 của Minh, các chị em hẹn nhau trở về, chia việc cho nhau. Các cháu gái lớn gần gũi dì hơn, Khanh, con của Hạnh hễ cứ rảnh lại đến thăm và ngủ lại với dì. Bạn bè xa gần kéo về dự ngày sinh nhật cuối cùng của em. Tuyết Minh mặc chiếc áo đầm trắng nằm đó, leo lét như ngọn nến trước gió, cố gắng mỉm cười với mẹ, với chị em, bạn bè. Cậu Thắng từ Oklahoma cũng bay vội sang thăm.

Chỉ hai ngày sau, 25/7 /11 Tuyết Minh đã trút hơi thở cuối cùng trong sự yêu thương của toàn thể gia đình. Chúng tôi ở bên em, bất lực nhìn em, hơi thở yếu dần rồi lịm tắt. Không khóc, không khóc... bảo nhau không được khóc. Nước mắt chảy ngược vào trong. Bảy giờ chiều, giờ định mệnh.

Em mất ngày Thứ Hai, Chủ Nhật là ngày đám tang em.

Các anh chị em, bạn bè lên đọc tiểu sử, đọc điếu văn, nhắc kỷ niệm. Nơi tổ chức nghi lễ kiến trúc như một thánh đường, trần cao vút, những khung cửa sổ kính trang trí đẹp mắt, dài, cao, vuốt nhọn lên tới trần, thanh thoát. Tôi không tin ở mắt tôi. Tôi như người mộng du. Tôi chưa chấp nhận sự thật. Em tôi chết thật rồi sao. Vô lý !

Ngày hôm sau, trước khi đưa em đi, nhóm truyền giáo Tin Lành tới hát thánh ca. Rồi cả nhà đứng quanh chiếc quan tài. Nắp hòm đóng lại. Tim nhói đau. Vĩnh biệt em. Mãi mãi không bao giờ trông thấy em nữa. Đoàn người lặng lẽ đi. Tám chị em gái đi hai bên chiếc quan tài. Trong đầu tôi : Nam Mô A Di Đà Phật. Nam Mô Quan Thế m Bồ Tát... tiếp tục niệm hồng danh Phật. Chiếc hòm đưa vào cửa lò thiêu. Một cái bấm nút. Lửa bùng lên... Nam Mô A Di Đà Phật. Vĩnh biệt em !

Em như một áng mây tới đây và em đã trở về nơi nguyên thủy.

Đỗ Dung

Mong Ngày Qua Đi

Trần Ngọc Ánh

Tác giả hiện sống ở thành phố Victorville, California, đã từng tham gia VVNM năm 2018.

Đứa cháu ngoại 6 tuổi cứ mỗi lần facetime là nó hỏi «Ngoại có nghĩ rằng là sẽ lái xe qua đây thăm con không ?» Và lần nào tôi cũng lắc đầu từ chối «không được đâu, ông Ngoại làm sao lái xe từ Cali qua Texas như ba con được.» Nó lại tiếp tục thuyết phục «thì ngoại vừa đi vừa ngủ, hai đêm là tới rồi». Tội nghiệp con bé, nó không hình dung nổi 1400 miles là bao xa với sức già của Ngoại nó, nhưng khoảng cách trái tim thì rất gần, chỉ cần với tay bấm nút là tới.

Cả nhà nó dọn đi ngay trong thời điểm dịch bệnh và bạo loạn đang rầm rộ khắp nơi. Tụi nhỏ không ngán mấy vụ sanh tử đó mà chỉ tính toán theo kiểu sanh tồn của dân xuyên bang «Cali đắc đỏ, nhà cửa mắc quá mà làm lương không bao nhiêu nên thôi tìm chỗ khác làm ăn», chọn lúc còn đang hưởng tiền thất nghiệp vì lockdown, tụi nó dọn nhà qua TX, ổn định chỗ ở rồi tìm việc cày lại từ đầu.

Khi chiếc Uhaul kéo đồ tụi nó đi và vợ chồng con cái nhà nó leo lên xe van dọc đường gió bụi là tôi mất ngủ mấy ngày trời vì thương hai đứa cháu ngoại, lo lắng chặng đường xa xôi phía trước của «con bướm»liều mạng. Nhớ hai câu thơ của ai đó «Dẫu rằng máu chảy về tim, cũng không ngăn nổi cánh chim giang hồ»Tụi nhỏ bên này cứ nhởn nhơ chọn lựa cuộc sống nó thích mà không cần biết tâm trạng vui buồn của cha mẹ ra sao. Tôi biết không có cách gì giữ nó ở lại bên mình mãi mãi, dù sao nó cũng có một gia đình.

Căn nhà lại trở nên trống vắng như mấy tháng về trước, hai vợ chồng già ra vào lặng thinh, lại thèm nghe tiếng cười giỡn ồn ào của trẻ con, những món đồ chơi lăn lóc trong phòng nhìn đâu cũng thấy như tụi nó còn chạy loanh quanh trong góc nào đó chơi trò trốn kiếm. Tự dưng thấy tuổi già của mình cô đơn dễ sợ.

Trong tình thế phải bó chân mấy tháng nay riết rồi cũng quen, tôi không còn cảm giác bị tù túng khó chịu như trước nữa, mà lại thấy an toàn trong cái ổ chuột của mình, có đủ tiện nghi cho một cuộc sống không bon chen hối hả của người nghỉ hưu như chúng tôi thì như vậy là yên tâm rồi. Nhưng đó chỉ là sống mòn, sống cho qua ngày đoạn tháng, trong khi ngoài khung cửa là một mùa hè đỏ lửa đang hừng hực sự kiện mỗi ngày, phe

phái chính trị đấu đá nhau, tin giả tin thật cứ làm hoang mang dư luận, đại dịch vẫn còn hoành hành với cả ngàn người chết mỗi ngày trên toàn nước Mỹ, chưa kể cái vụ BLM (Black Lives Matter) với những trận biểu tình um sùm kéo theo các cuộc bạo loạn phá hoại, cướp bóc ở những thành phố lớn trong thời gian qua đã làm thế giới phải e ngại khi nhìn vào Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ, bởi vì một thể chế chính trị của Mỹ dù theo đảng phái nào cũng có tầm ảnh hưởng quan trọng đối với thế giới.

Cái con Covid quả là kẻ thù số một của nhân loại, nó như ma quỷ tàng hình, không chân dung rõ ràng để thấy nó ba đầu sáu tay ra sao mà né nhưng sự xuất hiện của nó đã làm đảo lộn toàn bộ cuộc sống của mọi người, chỉ trừ vài nơi xa xôi hẻo lánh, rừng rậm biển khơi là nó chưa mò tới thôi, còn lại chốn phồn hoa đô hội là nó khai tử tất tần tật, một tay sát thủ không có vũ khí nhưng đã giết người hàng loạt rất đáng kinh sợ, lúc đầu nó chỉ nhắm vào người già có cơ thể yếu đuối triền miên sẵn dễ bị lây nhiễm nhưng rồi sau đó trẻ con, người trung niên cũng bị dính luôn, California đã hai lần Lockdown và vài thành phố lớn bị phong tỏa vì dịch bệnh nghiêm trọng, cả thế giới chết hơn 840.000 người, những con số thật khủng khiếp, gấp mười mấy lần chiến tranh thế giới thứ hai cách đây gần một thế kỷ.

Chưa bao giờ nước Mỹ lâm vào tình trạng thù trong giặc ngoài tơi tả đến như vậy, đó chỉ là nhận định của tôi thôi, có lẽ từ lâu rồi tôi luôn có cảm giác an toàn khi dung thân ở đất nước «Number One»này, tôi đọc trên mạng thấy người ta nhận xét về nước Mỹ như vầy :

«Cái đất nước mà số điện thoại quốc tế bắt đầu bằng số 1, cái tên AMERICA bắt đầu bằng chữ A và kết thúc cũng chữ A, một quốc gia luôn bị gọi là Kỳ Thị Chủng Tộc nhưng Tôn Trọng Nhân Quyền lại được minh định rõ ràng trong Hiến Pháp, là xứ sở mà ai cũng muốn đến tá túc khi cùng đường, muốn định cư lâu dài dù đã từng miệt thị khi gọi họ là Đế Quốc Mỹ. Một đất nước chưa từng bị xâm lăng nhưng có khả năng vực dậy mọi quốc gia khác từ đống tro tàn..

Từ lâu rồi nước Mỹ giống như con Đại Bàng cô độc trên bầu trời của Thế giới Tự Do, một quốc gia khi lâm nạn không ai cứu trợ vì nghĩ nó giàu nhất, nhưng nó lại là người đầu tiên giúp đỡ khi các quốc gia khác gặp khó khăn.

Không biết sự đề cao có quá đáng không, nhưng tôi từng tâm đắc về các điều rất chí lý này, dĩ nhiên nước Mỹ không hoàn thiện lộng lẫy như pho tượng thạch cao hay bức tranh đáng giá trong Viện Bảo Tàng, nhưng cốt lõi cái giá trị bên trong của nó thì vĩnh viễn.Ai nói tôi

cuồng Mỹ. Tôi chịu.

Mấy tháng cấm túc vừa qua khiến tầm nhìn của tôi như bị một rào cản vô hình nào đó che mờ đi, khi mỗi ngày tin tức nước Mỹ về Covid đã làm hàng ngàn người chết, hàng mấy chục ngàn người bị nhiễm bệnh, rồi hai đảng phái đình đám nhất Hoa Kỳ sắp tới ngày bầu cử thì tung tin nói xấu nhau không biết thiệt giả đâu mà rờ, khiến những cử tri thầm lặng như tôi hoang mang hết sức, làm thinh thì người Việt thông minh sáng suốt sẽ chê mình u mê tăm tối, mà lên tiếng ủng hộ bên này hay bên kia thì coi như mất tình bè bạn anh em. Thiệt tình.

Có bà cô già gần 90 gọi điện thoại thăm, nói vòng vo rồi bà hỏi thẳng «con bầu ai ?»thấy tôi ấm ớ bà nói với trước khi gác máy «nhớ không bầu bằng thư nhe, tụi nó ăn gian lắm đó»nghe mà thương tấm lòng của bà với đất nước đã cưu mang bà hơn nửa đời người, ở cái xứ dân chủ này được đi bầu là một quyền lợi, nhưng bầu cho ai là sự tự do lựa chọn của mình, là nghĩa vụ mà mình phải có trách nhiệm thực hiện, dĩ nhiên bầu cho ông A ông B nào đó chỉ là nhân vật tượng trưng trong thời gian ngắn thôi, nhưng bầu cho tương lai của nước Mỹ mới là điều quan trọng, chắc chắn nó khác xa với chế độ Cộng Sản độc tài, đảng cử và đảng bầu luôn, người dân cả đời không được cầm trên tay lá phiếu nào

gọi là tự do, độc lập.

Nước Mỹ từ đầu năm đến nay đã xảy ra biết bao chuyện không vui, trời hại cũng có mà người hại cũng có, dĩ nhiên lao đao lận đận là không tránh khỏi nhưng vẫn giữ vững được lòng tự hào của một cường quốc trong cái nhìn của thế giới, hy vọng từ giờ đến cuối năm mọi việc sẽ dần ổn định, dù biết rằng sau một cơn bão lốc nhà cửa tang hoang, mọi thứ đều sụp đổ nhưng còn sức mạnh của niềm kiêu hãnh, bản năng sinh tồn sẽ giúp dân Mỹ đứng dậy được, có thể không còn giống như trước đây, mọi chi tiêu hoang phí hay hàng hóa xa xỉ tốn kém sẽ được điều chỉnh lại cho phù hợp hơn, những nhu cầu cần thiết sẽ sắp xếp theo thứ tự ưu tiên để cuộc sống được dễ dàng hơn «Thiết lập lại các giá trị để xây dựng một thế giới mới khác biệt hơn, như người ta sẽ học cách hạnh phúc với một chiếc áo đơn giản thay vì phải đứng trước tủ áo đầy ắp và bận rộn để lựa chọn nó.»

Có chuyên gia nào đó đã nhận định tương lai của thế giới sau khi thoát khỏi cơn đại dịch Covid toàn cầu qua cách ví von trên, mọi người sẽ sống chậm lại để chiêm nghiệm với chính mình và yêu thương nhau hết lòng. Tôi nghĩ điều này đúng, giống như sau khi thấy mình thoát chết trong một tai nạn kinh hoàng, người ta dễ

sống từ bi độ lượng hơn,khoan dung và chia sẻ hơn.

Mùa hè đỏ lửa Covid trên nước Mỹ rồi sẽ qua, cơn bão Laura dữ dội cũng đã qua.Chúng ta sẽ cùng nhau hàn gắn lại trật tự xã hội, dựa trên chuẩn mực đạo đức vốn được xây dựng hơn hai trăm năm trên Hiến Pháp mà thế giới luôn nhìn vào để ngưỡng mộ sức mạnh một cường quốc như Hoa Kỳ.Có thể nước Mỹ không vĩ đại trở lại trong một sớm một chiều sau cơn bệnh nặng này, nhưng chắc chắn sẽ nhanh chóng khôi phục lại nền kinh tế đã bị trì trệ trong thời gian qua, sẽ không bao giờ ngã gục trước mọi khó khăn, mọi kẻ thù.. Nếu mỗi ngày bạn còn thấy trên TiVi hình ảnh ai đó đang phát biểu và bên cạnh có một người múa tay diễn tả ngôn ngữ cho người khiếm thính hiểu, thì hãy tin rằng đây là đất nước bình đẳng và quyền con người luôn được tôn trọng như nhau, bất kể bạn là ai.

Mùa Thu sắp về, những hẹn hò cho một chuyến đi xa như hàng năm bị cái vụ Covid này trì hoãn lại, tôi buồn như con chó ốm khi quanh quẩn trong nhà, thôi thì tự an ủi mình như vậy là yên thân lắm rồi, trong khi ngoài khung cửa là cả thế giới đang bồn chồn lo âu vì sự mất ổn định của nền kinh tế toàn cầu khi mọi giao dịch đều bị ngưng đọng lại suốt mấy tháng qua.Nhiều tiểu bang rụt rè mở cửa cho những dịch vụ cần thiết và chính

quyền liên bang thì bận tranh cãi nên làm cái gì tốt nhất cho người dân trong giai đoạn khó khăn này.

Tôi thấy mình bé nhỏ trên nước Mỹ mênh mông, với tay bấm cái nút phone để nói với đứa cháu một câu thôi «Ngoại hứa chắc chắn sẽ qua thăm con sau khi hết dịch, nhưng đi bằng máy bay.»

Trần Ngọc Ánh

Thuế & Nợ. Tiếng Nói Cử Tri (2)

Hồ Nguyễn

Tác giả đã dự Viết Về Nước Mỹ từ hơn 10 năm trước và mới nhận giải Viết Về Nước Mỹ Đặc biệt 2018 và giải Danh dự 2019. Bài đầu tiên của ông là «Kinh 5 Dị Nhân» kể về vùng quê, nơi có hơn 1000 người -phân nửa dân làng- vượt biên mà tới hơn 400 người tử vong- Hiện ông đang là cư dân Orlando, Florida, vùng đất rất quen với bão lụt.

Xin được nói ngay. Tôi không phải là một chuyên viên ngành thuế, chắc chắn việc diễn giải về nó có tính chất khái quát như bao nhiêu công dân khác. Phần chi tiết và tính chính xác xin dành cho các chuyên gia ngành này (như Tố Nguyễn chẳng hạn).

Sống ở Hoa Kỳ ai ai cũng phải đóng thuế. Riêng tôi đi nhiều nơi, làm nhiều công việc, tất nhiên đóng nhiều loại thuế khác nhau. Nhân mùa bầu cử, tôi muốn chia sẻ với các cử tri khác về các loại thuế mà chúng ta đã đóng góp cho công qũy thế nào, chính quyền dùng nó ra sao. Một vài khía cạnh về công nợ.

Thuế liên bang :

Được gọi là thuế lợi tức hay income tax. Mỗi cái check người dân Hoa kỳ làm ra sẽ được chủ nhân các công ty, thông qua bộ phận kế toán, trừ và gửi ngay về cơ quan IRS thuộc bộ tài chánh. Nhiều hay ít tùy vào số tiền lương nhận được và việc khai báo có bao nhiêu người phụ thuộc (dependent). Riêng các công ty sẽ căn cứ : lớn nhỏ, thể loại, lợi tức nhiều hay ít để đóng mỗi qúy, hay cuối năm.

Kết thúc một năm, các công ty có thời hạn chót để tổng kết khai thuế vào ngày 15-03, cá nhân thì 15-4. Ai còn thiếu thì đóng bù, ai dư thì chính phủ sẽ trả về.

Tổng sản lượng quốc gia của Hoa Kỳ GDP năm 2019 khoảng 21,500 tỷ USD. Bình quân đầu người của công dân xứ này khoảng 65 ngàn Usd. Số tiền thuế liên bang thu được là 3,460 tỉ USD, khoảng 16%.

Thuế tiểu bang :

Hoa Kỳ có 50 tiểu bang. Mỗi bang có chính sách thuế khác nhau tùy thuộc vào nhu cầu và cách điều hành của chính quyền tiểu bang. Hầu hết các tiểu bang đều có thuế mua bán (sale tax) là nguồn thu chính, bên cạnh còn có thuế biển số lái xe và các dịch vụ kinh doanh,

thương mại khác. Nói hầu hết bởi tôi biết tiểu bang Oregon không áp dụng thuế mua bán trên bất cứ mặt hàng nào. Trong khi Wa., NY., có đến +- 9% thuế sale tax trên các mặt hàng không phải thực phẩm được áp dụng.

Thuế thành phố hay quận hạt (city or county) :

Tôi không biết lý do tại sao ? Nhưng quận hạt thường có diện tích đất đai lớn, trong khi thành phố thì giới hạn trong các khu downtown có thương mại sầm uất, nhưng về diện tích đất đai thường nhỏ hơn. Thí dụ King County ở Seattle bao gồm luôn các thành phố chung quanh như : Renton, Bellevue, White Center, Mercy Island... Hay Orange County thuộc Florida State bao gồm vài chục các thành phố, từ Orlando tới... Union Park. Nguồn thuế của các quận hạt thu được từ bất động sản, tức nhà cửa, building thương mại hay đất đai, nói chung là Real Estate.

Nếu những người chủ các bất động sản này không đóng thuế thì sao ?

Thưa, không sao hết, sẽ có người khác đóng dùm. Chính phủ cần tiền để chi tiêu cho mọi việc, nên đâu có ngồi yên chịu trận. Hàng năm cơ quan quản lý nhà đất sẽ mở các cuộc đấu giá để thu tiền của các gia chủ quên

hoặc chưa có khả năng đóng thuế. Lãi suất để người bỏ tiền ra đóng dùm nằm trong khoảng từ 12%-24%, ai đấu với giá lãi suất thấp hơn sẽ được trả khoản thuế thay cho chủ nhà và được hưởng tiền lời trên số tiền ấy. Lãi suất này giữ nguyên cho đến khi chủ nhà đóng thuế, nhân viên thu thuế sẽ cộng cả vốn lời, thu nhận rồi trả về cho người đóng thuế dùm này.

Sau 2 năm nếu chủ nhà vẫn không đóng thuế cho chính phủ thì người đóng thuế dùm có để điền đơn với cơ quan chức năng yêu cầu bán bất động sản này để thu hồi tiền thuế mà họ đã đóng dùm. Sau các thủ tục như : Gửi thư đến các địa chỉ, công báo trên các cơ quan truyền thông trong 3 tháng. Nếu vẫn không thấy chủ nhân trả lời, chính phủ sẽ đưa qua cơ quan Tax Deed Auction sale. Đến cơ quan này thì ai trả giá cao sẽ làm chủ bất động sản đó. Chính phủ sẽ thu hồi tiền thuế trả cho người đóng dùm, trừ lại tiền thủ tục hành chánh... Còn bao nhiêu thì trả về cho khổ chủ.

Đó là trên nguyên tắc, thực tế ít người đóng thuế dùm phải đưa qua tax deed sale, bởi kiếm đâu ra chỗ cho vay với lãi suất cao mà ăn chắc như vậy. Khi phải làm điều này thì thời gian thường phải từ 5 năm trở lên.

Còn một việc nho nhỏ khác mà một số đồng hương có thể vì không biết nên thường chịu thiệt thòi. Đó là xin chương trình Homesteads cho căn nhà mình đang ở. (các căn nhà đầu tư thì không được).

Khi được chấp thuận thì chủ nhà được hưởng các quyền lợi như sau :

- Giảm được khoảng 50% thuế bất động sản hàng năm.

- Trừ khi bị foreclosure bởi chủ nợ. Còn lại tất cả các trường hợp khác sẽ không bị mất nhà. Thí dụ : Một trong hai vị chủ nhà bị căn bịnh hiểm nghèo mà không có bảo hiểm, tiền nhà thương tốn hết 1 triệu, người nhà không có tiền trả. Bên bệnh viện sẽ có các luật sư làm thủ tục xiết nợ. Họ có thể lấy hết các tài sản khác, trừ căn nhà mà chủ nhân đang ở, cả hai sẽ được tiếp tục sống ở đó cho đến lúc chết.

Trở lại việc thuế.

Như vậy mỗi công dân Hoa Kỳ sẽ đóng thuế hàng năm trên : Số của cải làm ra, các sản phẩm tiêu dùng, và hầu như tất cả của cải con mắt trông thấy mà mỗi người tích lũy được. Ấy là chưa kể đến các dịch vụ như : các loại giấy phép để làm ăn kinh doanh, sử dụng

các phương tiện... Mỗi thứ đều có biểu thuế riêng cho người cần dùng đến nó.

Rồi chính quyền sẽ chi tiêu thế nào ?

Hãy nói về thành phố hay các quận hạt trước :

- Đầu tiên là chia cho các thành phố theo tiêu chuẩn từng nơi đã được các nhà làm luật quyết định, để trả lương nhân viên cho chính quyền các cấp trong việc điều hành và bảo vệ an ninh trật tự...

- Xây dựng hạ tầng cơ sở như đường sá, cầu cống, hệ thống điện nước... chuẩn bị cho sự phát triển trong tương lai và tu bổ, bảo trì những cái đang có.

- Cung cấp các phương tiện cho nhu cầu dân sinh như: Trường học, các công viên, khu vui chơi giải trí.

Cũng như vậy, chính quyền tiểu bang dùng ngân sách thu được để :

- Trả lương cho các nhân viên trong bộ máy công quyền tiểu bang.

- Kết hợp với liên bang để xây dựng và bảo trì các con đường lớn, nối các tiểu bang lại với nhau mà chúng ta gọi chung là Freeway hoặc Highway.

- Chung tay với liên bang và quận hạt trong hệ thống giáo dục.

- Và điều hành, cung cấp tất các nhu cầu khác trong đời sống công dân thuộc vùng địa lý, hành chánh của tiểu bang mình.

Với chi tiêu Liên Bang thì rộng lớn hơn, ngoài lương bổng cho các nhân viên thuộc bộ máy hành chánh liên bang, còn phải chi tiêu rất nhiều thứ khác như :

- Quốc phòng để giữ nước và bảo vệ cho các quyền lợi khác của đất nước trên toàn thế giới.

- Ngoại giao.

- Một phần lớn an sinh xã hội, giúp người nghèo (welfare) trong đó có cả việc tài trợ y tế.

- Quỹ hưu bổng cho người già, cựu chiến binh...

- Chia sẻ chi tiêu cho việc giáo dục, với các địa phương.

- Các nghiên cứu chính trong việc phát triển và bảo vệ quốc gia như N.A.S.A

- Các chiến lược về bang giao quốc tế.

- V.v và v.v.

Nợ :

Công nợ của chính phủ Hoa Kỳ đã có từ lâu lắm, tính đến trước năm 2000 thì không quá 6 ngàn tỉ. Nhưng tăng vọt từ đó đến nay. Thống kê cho biết hiện nay chính phủ Hoa kỳ đang mang nợ khoảng 27 ngàn tỷ vào cuối năm 2019. Nhưng hôm nay khi ngồi viết bài này thì đài CNBC cho biết số nợ đã lên đến 33 ngàn tỉ. Phần lớn trong số nợ này được mượn từ chính người dân Hoa Kỳ, kế đến là các quốc gia có dư tiền như Tàu, Nhật... qua việc phát hành công khố phiếu. Nếu chia đều mỗi công dân Mỹ sẽ lãnh 100 ngàn Usd tiền nợ. Dĩ nhiên nợ thì phải trả tiền lời, sẽ lên đến hàng trăm tỷ mỗi năm.

Một vài con số tính bằng tỷ USD.

Năm : 2013 2014 2015 2016 2017 2018 2019 2020

Thâm thủng : 680 485 442 585 665 779 984 2740 +

Rồi làm sao trả ?

Nếu nói về kinh tế gia đình thì ai cũng có có thể trả lời. Chi nhiều hơn thu thì mắc nợ, nợ mà không trả thì chủ nợ sẽ xiết các tài sản mình có. Các thành phố hay tiểu bang cũng tương tự, chi nhiều hơn thu thì thiếu nợ,

nợ nhiều mà không trả được thì luật pháp Hoa Kỳ cho phép khai phá sản để xù nợ. Tất nhiên khi làm điều này sẽ tổn hại đến tín dụng lâu dài của người mắc nợ. Lần sau đâu ai dám cho vay nữa. Trước đây mấy năm, bên u Châu cũng có một quốc gia (Hy Lạp thì phải) mắc nợ nhiều quá, sắp dẫn đến việc khủng hoảng kinh tế, khiến chính phủ nước ấy phải thay đổi chính sách, điều tiết lại việc chi-thu và kêu gọi công dân của họ phải thắt lưng buộc bụng để cân bằng ngân sách, hầu có tiền dư ra mà trả nợ.

Tại Hoa Kỳ thì như trên đã nói, nguồn thu chính của liên bang là do người dân, các cơ sở kinh doanh đóng góp qua khoản thuế lợi tức. Chính phủ muốn giảm thuế cho các công ty để họ tạo ra việc làm, ngoài mục đích phát triển kinh tế, càng nhiều người có việc làm thì chính phủ càng thu được nhiều tiền thuế để bù lại. Trong thực tế mấy năm qua khi thu không đủ tiền chi tiêu cho các nhu cầu của đất nước, nợ công cứ tăng lên hoài. Ấy là không kể năm 2020 vì có thêm đại dịch mà số nợ công tăng lên kỷ lục, khoảng trên 5000 tỷ.

Hôm trước trên mạng, nhân nhắc về gói kích cầu thứ hai của chính phủ, tôi có đặt câu hỏi này với người bạn trẻ thì được trả lời, đại ý : Chuyện công nợ của Hoa Kỳ đã có hàng trăm năm nay rồi, chính phủ cho tiền thì

mình xài, hơi đâu mà phải lo «con bò trắng răng». Có lẽ đây cũng là tâm trạng chung của đa số công dân. Nhưng tôi thì vẫn lo, bởi nợ nhiều mà không có tiền trả thì hoặc phải bán vàng, không có vàng thì bán tài nguyên, thậm chí bán cả nước như bên Việt Nam thì con cháu tôi biết chạy đi đâu mà sinh sống ?

Chút chuyện thời sự.

Mới đây trên mạng xã hội luân lưu lời khen có kèm theo hình ảnh : Khi TT Trump lên chấp chánh. Ngài đã cắt bớt nhiều nhân viên trong Tòa Bạch Ốc, tiết kiệm cho ngân sách quốc gia mỗi năm cả chục triệu dollar. Rồi đem so sánh với cựu TT Lý Quang Diệu và vài nhân vật lịch sử khác trên thế giới. Tôi nghĩ vì yêu mến Ngài TT mà bà con cố phổ biến điều này. Cử tri nông dân như tôi thì suy nghĩ nông cạn như vầy :

- Người lãnh đạo quốc gia cần có tầm nhìn cao xa như chim ưng, chim phượng... Tính việc kinh bang tế thế mà người thường không thấy được. Xá chi mấy chục triệu tiền lương nhân viên so với cả trăm, ngàn tỷ nợ công tăng cao hơn so với các đời tổng thống trước.

- TT Lý Quang Diệu xuất thân không giàu. Sau nhiều năm điều hành đất nước với sự liêm chính, ông trở về mái nhà xưa, sống cuộc đời thanh bạch như cũ. Hình

ảnh ấy chỉ nói lên một điều đáng ca ngợi : Khi tham chính ông không tư lợi, chỉ hết lòng vì nước, vì dân. TT Trump còn tại chức, hãy để lịch sử phán xét sau này về các việc ông đã làm được cho quốc gia dân tộc. Lúc ấy chúng ta sẽ ca ngợi hoặc phê phán cũng không muộn.

- Luật pháp là những giá trị phổ quát mà đa số công dân công nhận qua quá trình lịch sử. Công dân bầu chọn cho các vị đại diện Lập pháp và Hành pháp. Các vị này biểu quyết với đa số đồng ý ở cả hai viện quốc hội, rồi đem qua hành pháp mà Tổng thống là đại diện phê chuẩn mới thành luật. Những giá trị ấy phải được mọi người tôn trọng và cố gắng tối đa để thi hành. Càng làm chức vị lớn càng phải cẩn trọng gìn giữ để làm gương cho công dân. Nói vậy vì hôm rồi trên mạng xã hội, một tờ báo lớn theo dõi và đăng lên thông tin TT đã nói không đúng sự thật hơn 20 ngàn lần trong hơn ba năm qua. Một facebooker ngôn rằng : Có chính trị gia nào không nói dối ? Lý luận kiểu chày cối : Thấy người ta làm sai rồi mình làm sai nhiều hơn hay sao ?

- Lệnh Hành pháp là những quyết định tạm thời của Tổng thống, để làm một điều cấp bách nào đó vì nhu cầu của đất nước. Vì chưa có luật cụ thể về vấn đề này, nên chưa chắc đã mang lại lợi ích chung cho công dân ? Mà chỉ là cách nhìn của Tổng thống. Tuy luật pháp

cho quyền Hành pháp dùng nó tạm thời, nhưng sẽ gây tranh cãi, kiện tụng... Nếu đụng chạm đến quyền lợi của nhóm công dân khác. Chuyện kiện tụng thì ai cũng biết nó sẽ tốn nhiều công quỹ quốc gia. Vì vậy càng giảm thiểu ban lệnh Hành pháp càng tốt.

Ấy là đơn cử một vài về chuyện nước non. Xin nhắc lại, như một anh mù đi xem voi, tôi viết đôi điều về cái nhìn của mình. Mời bạn chia sẻ cách nhìn của bạn. Nhưng xin đối xử với nhau hòa nhã, lịch sự, tôn trọng lẫn nhau. Dùng những yếu tố cụ thể để để dẫn chứng cho nhận xét của mình. Tránh cách nhìn chủ quan, phiến diện rồi chụp mũ, buộc tội... gây chuyện bất hoà, chia rẽ tình đồng hương.

Xin cám ơn bạn đọc.

Hồ Nguyễn

Sông Tương Đã Được Bắc Cầu...

Nguyên Ngọc

Tác giả lần đầu tham dự VVNM với bài «Mầm Sống Trên Đất Mới «, bài thứ hai «Đôi bờ sông tương «đã được giúp đỡ nhiệt tình của quý độc giả cho Mai-Tiến , đây là bài thứ ba tin vui cho gia đình Mai-Tiến . Mong tác giả tiếp tục gửi bài.

Sông Tương đã được bắc cầu
Gia đình Mai Tiến lên tầu đoàn viên.

Sáng hôm nay, thời tiết thật dễ chịu. Tôi xuống bếp mở cửa sổ ra cho thoáng để làm món trứng chiên khỏi bị hôi nhà. Một luồng gió mát rượi ùa vào khiến tôi thấy thoải mái, dù tối hôm qua chẳng ngủ được tí nào. Thật là vui mắt khi nhìn chảo trứng chiên sôi liu riu trên bếp. Trong tất cả các món ăn, trứng chiên là món dễ làm, nhìn hấp dẫn, và ăn rất thơm ngon. Tôi chợt nghĩ, phải chi mọi việc trên đời này đều đẹp và làm dễ dàng như món trứng chiên thì hay biết bao nhiêu. Người ta sẽ đỡ vất vả lo toan và tốn nhiều tâm huyết. Như chuyện của vợ chồng Tiến Mai vậy.

Từ ngày 24/07/2020, khi bài Đôi Bờ Sông Tương đăng trên mục VVNM, cho đến hôm nay lúc tôi bắt đầu viết bài này, 17/08/2020, là đúng 3 tuần lễ, tôi và nhóm các anh chị giúp cho Tiến và mẹ con Mai đã «mất ăn mất ngủ» thật nhiều. Nhóm «túc trực» thường xuyên chúng tôi gồm có chị Thanh Mai, Phương Hoa, Kim Dung, anh Quốc Nguyễn, và cùng nhiều ân nhân... tầm xa nữa. Chúng tôi gọi điện thoại liên miên, gửi email, nhắn tin tới tấp để liên lạc khắp nơi, có thể nói mọi người «làm việc 24/24» vì ở Mỹ ban ngày thì bên VN ban đêm và ngược lại.

Thực tình mà nói, đến giờ này tôi vẫn chưa thể nào tin bài viết của mình lại được quá nhiều độc giả quan tâm như vậy. Có đến «8 trang độc giả comment,» tất cả đều ủng hộ, cầu nguyện, ban phát yêu thương cho Tiến Mai. Chị Phương Hoa đã nói : «Đó là kỷ lục vì thời buổi này độc giả ít người chịu bỏ thời gian viết comment lắm». Điều này làm tôi cảm động đến rơi nước mắt bởi vì tôi chỉ là cây viết mới ra lò còn đang tập tò.

Xin phép trích vài cảm nhận của độc giả ngày đầu tiên. Người «mở hàng» là anh Lê Như Đức có một câu làm tôi xúc động, «Mọi thứ thật tuyệt diệu, thật ăn khớp đã vẽ nên một bức tranh về sự chung thủy, sự hy sinh lẫn vô cùng mất mát của người gặp nạn. Ước mong tình

yêu sẽ cho họ thêm nhiều sức mạnh hầu vượt qua mọi đắng cay của cuộc đời.» Còn độc giả Teresa thì tỏ vẻ lo lắng, «Thương quá, lo cháu Thi Thiên bước sang tuổi 21. Khi đó con đường của anh chị còn gian nan hơn... » và còn nhiều, nhiều lắm những lời nhắn ngập đầy tình yêu thương.

Chỉ trong ngày đầu tiên, một độc giả cũng ở Seattle cùng thành phố Tiến đã mở lòng từ, kêu Tiến hãy nhờ Việt Báo giúp liên lạc để anh có thể giúp đỡ (nhưng tiếc vì Tiến ngại ngùng bất tiện nên đã không dám liên lạc với tòa soạn Việt Báo để xin email vị này). Một vị khác nữa cũng ở Seattle cho số phone và email, hứa sẽ giúp làm đồng bảo trợ cho mẹ con Mai. Mọi người trở nên hào hứng sôi nổi lên kể từ lúc này. Rất nhiều ý kiến đóng góp của độc giả liên tục «bay vào» làm tôi hoa cả mắt, đọc và hồi âm không kịp. Người thì khuyên «để cho thêm phần chắc ăn» hãy liên lạc các vị dân cử địa phương Tiến ở nhờ viết thư giới thiệu tới sở Di Trú Hoa Kỳ; người thì đưa bài lên các diễn đàn để kêu gọi giúp vé máy bay, và cùng nhau gửi lời cầu may mắn cho Tiến Mai.

Khi những lời kêu gọi chân tình của chị Phương Hoa, «Tôi kêu gọi quý độc giả khác ai có ý kiến gì hay nhờ tiếp tay giúp đỡ. Chúng ta là một cộng đồng Việt rất lớn

và đầy lòng nhân đạo trên miền đất tự do Hoa Kỳ, hãy chung tay cứu giúp cho gia đình nhỏ đáng thương này.» Và tiếp đến chị Kim Dung với những lời cũng cảm động không kém, «Chị Phương Hoa đã gởi những lời kêu gọi thật quý giá này đến toàn thể độc giả mục VVNM, về việc giúp đỡ cho gia đình của Tiến-Mai. Kim Dung tin rằng mọi người đều cùng một lòng thương cảm, tha thiết muốn mở lòng để giúp đỡ gia đình bé nhỏ đáng thương này, đang rất cần sự trợ giúp của chúng ta, từ công cho đến của... » thì một vị ân nhân tên là Võ Ng. ở thành phố San Jose (tôi nghe mấy chị nói) đã «mở hàng» bằng món quà 200 USD, anh còn chia sẻ bài Đôi Bờ Sông Tương với nhóm bạn của anh hầu tìm thêm sự giúp đỡ. Và chị Kim Dung thì vui vẻ nhận lời làm «người thủ quỹ đầu tiên» giữ dùm tiền vé cho mẹ con Mai.

Sau đó thì có thêm chị Thanh Mai tham gia, (chị là người có công «rất to» từ chuyện vận động quỹ vé máy bay đến chuyện người đồng bảo trợ sau này). «Thanh Mai sẽ nhận làm người giữ tiền quý vị hảo tâm gởi giúp đỡ cho Tiến Mai...Mong lá lành đùm lá rách, lá rách đùm lá nát». Chị viết rất dễ thương như thế, và đồng ý giữ dùm tiền quỹ khi chị Kim Dung bận việc gia đình không thể tiếp tục. Hiện tại nhờ có anh Tân Nguyễn nghĩa hiệp vào gánh vác thay cho chị T. Mai khâu giữ

tiền, vì nghe các chị nói anh Tân «có tài khoản bất vụ lợi trong ngân hàng có thể viết biên nhận cho người ta miễn trừ thuế số tiền hiến tặng.» Ôi quả là những tấm lòng !

Từ khi Tiến báo cho mọi người là có một vị ân nhân nhận lời đồng bảo trợ thì diễn đàn VVNM càng sôi động hơn nữa. Trên trang comment xuất hiện ngập lụt những lời cám ơn vị ân nhân tử tế, cùng lúc số ân nhân gửi tiền vé máy bay cho mẹ con Mai được cập nhật, tăng lên liên tục. Nhưng, «Chuyện đời quả thật khó lường/ Niềm vui mới hiện nỗi buồn đã theo.» Khi tôi đang vui phơi phới vì vừa đọc tin mới có thêm người hảo tâm tặng quà cho Mai, thì Mai gọi :

- Chị ơi ! Vị ân nhân hôm bữa đã hủy cuộc hẹn với chồng em rồi ! Chắc có lẽ do người nhà anh ấy lo sợ tụi em sẽ là gánh nặng cho họ sau này nên từ chối giúp đỡ luôn.

Tôi nghe mà thẫn thờ, bủn rủn cả tay chân. Bốn ngày chờ đợi cuộc hẹn đầy ý nghĩa này là bốn ngày đầy hồi hộp và lo lắng, thời gian như ngừng trôi. Tôi đếm từng ngày một, thứ năm... thứ sáu... thứ bảy... chủ nhật... và bây giờ là cái kết thật buồn. Tôi tôn trọng quyết định của vị ân nhân kia. Bởi vì việc đồng bảo trợ tài chính là việc lớn, hơn nữa anh ấy và Tiến Mai chỉ là người xa lạ.

Nếu anh giúp được là điều quá vĩ đại, còn không giúp được cũng vì lý do chính đáng nào đó. Cái tôi buồn, là thương cho Mai -Tiến vừa loé lên tia hi vọng rồi chợt tắt làm các em ấy hụt hẫng hoang mang và tôi cũng rã rời theo. Tôi báo cho chị Phương Hoa, Kim Dung, Thanh Mai. Các chị tuy buồn nhưng lại rất mạnh mẽ đã giúp lên tinh thần cho tôi. Chị Phương Hoa nhắn, «Chắc là bất đắc dĩ thôi, tụi mình nên cảm thông và vẫn phải cám ơn nhờ có anh ấy lên tiếng mà cộng đồng mới hào hứng chung tay. Em nói Mai yên tâm đi !»Thua keo này bày keo khác». Chị thường nói chuyện với Tiến lắm, sẽ bàn với các bạn chị bên này tìm giải pháp khác thôi, em cũng đừng lo.»

Rồi chị viết liền hai bài tóm tắt tình trạng hồ sơ bảo lãnh Mai của Tiến, Chị còn kèm theo link, trang web của sở Di Trú Hoa Kỳ giải thích rõ ràng trách nhiệm của người đồng bảo trợ, khi nào thì hết trách nhiệm... Một bản tiếng Anh và một tiếng Việt, theo đề nghị của chị Thanh Mai, cũng là ý của anh Quốc Nguyễn (bạn chị T.Mai). Họ đưa lên Facebook mong may ra tìm được người Việt hay Mỹ giúp.

Thật ra, lúc đầu không phải ai cũng tin và giúp ngay cho Tiến Mai, chị Phương Hoa kể, sau khi bài viết «Đôi Bờ Sông Tương» chia sẻ lên Facebook của chị và chị

Thanh Mai, có vài ân nhân và người quen chị Thanh Mai, Kim Dung, muốn giúp nhưng chưa tin trên đời này lại có câu chuyện tội nghiệp đến vậy. Trước khi gửi tiền, họ hỏi các chị : «Tiến là người như thế nào ? Câu chuyện này có thật hay tác giả Nguyên Ngọc dựng lên? Khi nghe những nghi ngờ ấy lòng tôi cũng có chút thoáng buồn. Nhưng thật may chị P.Hoa liền viết trong comment VVNM và trong trang Facebook của các chị những lời giải thích. Tôi xin copy nguyên văn :

«Chuyện của Tiến hình như viết hoài không hết : Hôm qua tôi có gọi Tiến. Tội nghiệp, đang bị stress quá trời, nhưng khi tôi an ủi và hỏi em có buồn vì chuyện bất thành, Tiến nói «Không đâu chị, dù sao em vẫn rất cám ơn ý tốt ban đầu của vị ân nhân tên LTS, nhưng chuyện bất thành là ngoài dự tính của anh ấy, nên em không buồn mà chờ đợi ý Chúa hướng theo lối nào em theo hướng đó chị ơi !» Có nói chuyện mới biết, Tiến bị mù bẩm sinh nhưng rất thông minh và chịu khó học hỏi để tự lập. Tiến nói rất cảm động khi đọc hết comment của độc giả VVNM, nói xong còn cười dí dỏm, «Đọc» là ngôn ngữ của tụi khiếm thị em dùng cho nó... oai thôi, chứ thật ra là máy nó đọc lên mình chỉ nghe chị ạ !» Tuy bị mù, nhưng Tiến đọc rất nhiều sách nên kiến thức và sự hiểu biết về văn học VN cũng khá rộng, đã làm cho tôi bất ngờ khi Tiến nhận xét nhiều điều lý thú và rất

chi tiết, có thể nói như một «nhà điểm sách» về quyển «Giải Khăn Sô Cho Huế» của nhà văn Nhã Ca. Tiến còn nói về cái giải thưởng Văn Học Nghệ Thuật Quốc Gia 1970 của chính phủ VNCH trao cho nhà văn Nhã Ca, và kể vanh vách những đoạn văn hay mà em tâm đắc trong quyển bút ký đó của nhà văn Nhã Ca, những điều mà một người sáng mắt như tôi đã đọc quyển sách này bao nhiêu lần vẫn không nhớ. Tiến đến Mỹ theo cha mẹ diện HO, và có lẽ do cái tính cách cương liệt, tự trọng của người cha HO đã dạy dỗ Tiến, nên em nói cảm thấy rất áy náy khi nhận những món quà hiện kim mà độc giả giúp. - Em ngại lắm chị ạ, dù em biết sắp tới sẽ còn nhiều tốn kém như vé máy bay, tiền thuê nhà... và khả năng em cũng hạn chế, nhưng cái ý nghĩ mình cũng đi làm kiếm được đồng ra đồng vào để sinh sống lâu nay bây giờ lại nhận sự giúp đỡ của bá tánh đã làm em suy nghĩ nhiều lắm. Tiến còn kể những chuyện thật ly kỳ cảm động về cuộc đời của em, làm tôi thích thú nên hối Tiến viết bài gửi cho VVNM, Tiến cười nói, dạ sau này có thể em sẽ viết.»

Sau hôm nhận tin buồn Mai gọi tôi, kể tối qua Tiến xém ngất xỉu trong nhà tắm. Những ngày gần đây Tiến chịu nhiều áp lực lo âu. Lớp thì chủ nhà thuê phòng khắt khe trong giờ giấc, khi ăn cơm không được nghe điện thoại, mà mấy hôm nay có nhiều ân nhân gọi đến

giúp đỡ, Tiến phải tranh thủ bắt phone chứ đâu dám phụ lòng, thế là bị la. Còn tắm, phải trước 19h. Cộng thêm chuyện ân nhân hủy hẹn nữa nên Tiến bấn loạn, rồi chứng đau đầu cũ quay trở lại. May mà đúng lúc ấy Mai gọi qua đã vực Tiến tỉnh thức. Và cả hai cùng khóc hàng giờ trên phone. Nghe Mai kể mà tôi thấy thương đứt ruột, liền báo ngay cho mấy chị bên Mỹ. Vậy là các anh chị lại vội vã «kêu cứu» lung tung bạn bè trên Facebook, vừa tìm người bảo trợ vừa kiếm chỗ thuê phòng khác cho Tiến... Thương các anh chị Kim Dung, Phương Hoa, Thanh Mai, Quốc Nguyễn. Mai Tiến và tôi đau buồn bao nhiêu thì các anh chị bên đó cũng xót bấy nhiêu.

Khi tôi kể, Mai tuyệt vọng than thở : «Có lẽ Trời đày, không muốn tụi em gặp nhau sao ấy chị, cứ có tia sáng lóe lên rồi lại vụt tắt. Nếu hết tháng Tám này mà không có ai giúp bảo trợ thì tụi em chắc mãi mãi xa nhau, không còn cơ hội đoàn tụ nữa rồi chị ơi !» Thì họ càng quýnh lên. Thậm chí các anh chị còn tính tới giải pháp tìm ai đó nhờ họ giúp làm bảo trợ, rồi xúm nhau gây quỹ kiếm một số tiền kha khá ứng trước cho người đó giữ giùm, để khi mẹ con Mai qua thì người đó sẽ dùng tiền này mua bảo hiểm y tế cho mẹ con Mai chắc cũng đủ mấy năm đến khi vô quốc tịch.

Những việc làm và tấm lòng của các anh chị không chỉ quá tử tế mà còn rất cao đẹp, thánh thiện. Chị Phương Hoa còn kể, anh Quốc Nguyễn là người rất tài giỏi, và có lòng nhân hậu. Anh là một kỹ sư đang còn đi làm, nhưng đã nhiệt tình giúp Tiến Mai, gác lại mọi công việc để gọi phone về văn phòng dịch vụ nơi làm hồ sơ cho Mai ở Việt Nam để tìm hiểu và tư vấn, và cùng chị bàn bạc rồi anh lãnh trách nhiệm viết 6 lá thư tiếng Anh kêu gọi các vị dân biểu, nghị sĩ địa phương của Tiến nhờ họ viết thư giới thiệu để sở di trú Hoa Kỳ xem xét cho Mai. «Anh ấy lãnh viết hết mấy lá thư, làm chị khỏi mất công ngồi... nặn óc, khỏe quá !»- Chị P.Hoa nói.

Đúng vậy, tôi cũng nghe kể anh Quốc rất cẩn thận và thẳng tính, nếu cần gì anh gọi thẳng, hỏi ngay làm cho cô Vân người làm dịch vụ bên Việt Nam cũng phải lắc đầu bảo tôi rằng : - Chị ơi, «anh Quốc là thanh niên cứng» gọi hỏi đủ thứ... Mà chị biết rồi đấy, em vô cùng bận nhưng nghĩ lại, ảnh cũng vì thương gia đình chị Mai và làm việc nghĩa thôi, nên cố lắng nghe, cứ dạ... vâng mà không dám ứ hự. Cô ấy nói khi đọc câu chuyện, thấy thương Tiến Mai hơn nên đã cùng nhau làm gì được chọ họ đoàn tụ là mừng rồi. Lại một tấm lòng thương Mai Tiến nữa, thật là đáng quý

Và rồi như ngọn gió tỏa lan, ân tình tiếp nối ân tình, một người bạn của chị Thanh Mai tên Hồ Nguyễn, nghe nói anh cũng là tác giả VVNM, biết hoàn cảnh ngặt nghèo về nơi ăn chốn ở của Tiến nên cũng «xắn tay áo» giúp, bằng cách đăng lên Facebook của anh lời kêu gọi giúp Tiến (anh cũng là vị ân nhân tặng Tiến Mai «check bự» mới đây). Thật là kỳ diệu, hành động đầy thương yêu này của anh Hồ đã chạm đến trái tim nhân hậu của chị Hương Nguyễn, người bạn Facebook của anh, Chị liên lạc và ngỏ lời giúp Tiến. Cảm động hơn khi sau này chúng tôi biết chị vừa thoát khỏi tử thần do Covid-19 đeo bám mấy tháng trước. Vậy mà khi đọc xong Đôi Bờ Sông Tương và lời kêu gọi của anh Hồ Nguyễn, chị liền muốn giúp đỡ nhà ở và có thể sẽ giúp bảo trợ tài chính sau khi chị hỏi rõ lại các điều kiện. Thú vị vô cùng, vì chị Hương lại cũng là một tác giả VVNM ! Tôi mừng mà trong bụng thì nghĩ, cái cây cầu VVNM này sao mà «dài» quá chừng chừng, đụng chỗ nào cũng «dính» tới nó hết ! Sau đó nghe nói Tiến đã qua nhà gặp chị Hương và sắp xếp tháng sau sẽ dọn sang ở. Tấm lòng vàng của chị làm tôi xúc động đến nghẹn lòng. Và mấy ngày qua ai cũng đều mang một tâm trạng bất an, đợi chờ. Mọi người đều cầu mong cho chị Hương Nguyễn đủ điều kiện bảo trợ và đừng đổi ý...

Đang miên man suy nghĩ, tôi vừa bới cơm trưa cho ông xã mang đi làm, thì điện thoại reo. Vì bận tay nên tôi kẹp phone vào cổ và tiếp tục gắp chả bỏ vào hộp cơm. Là Mai đang gọi.

- Chị ơi ! Chỗ dịch vụ chị Vân... vừa... gọi em...

Giọng Mai run run, nghèn nghẹn, nghe như chứa đầy nước mắt.

Tôi giật mình, đánh rơi đôi đũa trên tay. Chắc lại có tin xấu nữa rồi, tội nghiệp Mai, mấy tuần nay cứ hy vọng đó rồi tuyệt vọng sau đó. Tôi hỏi dồn dập bằng cái giọng cũng run lập cập :

- Trời ! Sao... vậy em ? Họ nói gì ? Bộ... chị Hương... đổi ý rồi hả ?

Dù tôi đã bị «nhói tim» rất nhiều lần, đã chuẩn bị tinh thần để đón nhận tin không hay, nhưng vẫn hồi hộp và sợ hãi mỗi lần Mai gọi. Đầu dây bên kia Mai bỗng khóc oà lên, nói cà lăm không ra lời :

- Không... phải, chị... ơi ! Không phải chị Hương đâu ! Mà là một người bạn học cũ của em đang ở Mỹ, TuanNguyen, bạn ấy mới nói chuyện với em hồi tối hôm qua, vì quá khuya, và cũng vì em chưa dám cho chị hay sợ chị mừng hụt như hồi bữa. Em định đợi khi

nào chắc chắn mới nói. Nhưng chị Vân vừa gọi em, cho biết vợ chồng Tuan đã gửi email qua với đầy đủ hồ sơ khai thuế các thứ để bảo trợ tài chính cho mẹ con em rồi, em... mừng... quá, chị ơi ! Hu... hu... hu...

- Trời đất ơi ! Tôi kêu lên, đưa tay chặn ngực. - Em làm chị xém ngất xỉu rồi nè ! Từ nay khi nào gọi chị, em nhớ nói lẹ ngay vô vấn đề chính liền đi nghe !

La rầy Mai xong tôi cũng bật khóc... ngon lành vì nỗi vui mừng dâng lên tràn ngập, người lâng lâng như đi trên mây. Tôi cứ bắt Mai lập đi lập lại nhiều lần để biết rằng mình không phải đang nằm mơ.

Quá hạnh phúc, quá bất ngờ, tôi lập tức gọi để báo tin vui tràn ngập này cho cả nhóm. Các chị cũng reo mừng không tả xiết. Và sau đó tin nhắn ting... ting... đồng loạt đến, «Vậy là đêm nay chúng ta sẽ có một giấc ngủ ngon không còn chập chờn nữa rồi.» Thương mấy chị gì đâu! Từ những người xa lạ, cách nhau nửa vòng trái đất, giờ bỗng trở nên thân quen cùng buồn cùng vui...

Sau đó, Mai kể tôi nghe thêm chi tiết về TuanNguyen người bạn học cũ đã mấy mươi năm không gặp vì người góc biển kẻ chân trời. Tình cờ Tuan đọc được bài Đôi Bờ Sông Tương từ H. (em chồng chị Thanh Mai cũng là bạn của Mai vợ Tiến) chuyển qua. H cũng rất thương

và sốt sắng lo cho chuyện của Mai, nên khi chị Thanh Mai gửi bài viết thì cô ấy chuyển tiếp cho bạn bè trong đó có TuanNguyen. Đúng là phép lạ của Bề Trên đưa đẩy, những lời cầu nguyện của mọi người đã được lắng nghe. Tôi thầm nghĩ.

Mai kể mọi chuyện rồi nói trong nước mắt : - Tội lắm chị ơi, Tuan đọc bài viết đã ngỡ ngàng xót xa, không biết rằng tụi em lại đau khổ bất hạnh một thời gian dài như vậy, nên đã nhận lời giúp bảo trợ ngay lập tức đó chị. Chỉ mới nói chuyện hôm qua, hôm nay hai bạn ấy đã hoàn tất thủ tục. Thật đến bây giờ mà em vẫn còn run, chưa dám tin đây là sự thật luôn đó chị.

Tôi nghe tin này mừng đến nỗi tim như thắt lại, tay chân bủn rủn. Cả ngày tôi không nhớ tôi định làm gì, đã làm gì. Tôi «ngơ» đến nỗi ăn trưa cuốn bánh tráng với bánh xèo và rau sống mà khi ăn gần no cái bụng mới phát hiện đĩa bánh xèo vẫn còn nguyên. Thì ra nãy giờ mình chỉ cuốn bánh với rau và rau không hà ! May mà chỉ có một mình chứ có ai họ bảo tôi bị khùng mất. Lạ vậy đó, buồn quá cũng muốn điên mà vui quá cũng muốn khùng mới chết !

Tôi xin Mai email của TuanNguyen để cảm ơn tấm lòng cao thượng của vợ chồng em ấy. Email vừa gửi đi độ vài phút là có hồi âm ngay. Tôi rất xúc động vì

cái cách trả lời của em ấy đúng là con người học thức nhưng khiêm nhường, thi ân bất cầu báo, và rất từ tâm. Khi tôi xin phép được viết về em trong bài tường thuật sắp tới để cho những ân nhân của Tiến Mai biết về tấm lòng cao cả của vợ chồng em, nhưng Tuan bảo : «Thôi chị đừng viết về tụi em làm gì, em ngại lắm !» Cho nên bây giờ tôi đành phải viết tên không bỏ dấu để vợ chồng em khỏi ngại ngùng.

Mấy ngày sau đó, Vợ chồng Tuan lại làm cho tôi đi hết bất ngờ này đến cảm phục khác. Hai em ấy không những chỉ lo khâu đồng bảo trợ tài chánh với Tiến, mà còn nhờ dịch vụ chuyển hết giấy tờ sang Mỹ để xem và giúp bổ sung, giải thích những chỗ còn khuyết để hoàn thành hồ sơ gửi qua sở di trú Mỹ nhanh nhất có thể. TuanNguyen rất giỏi và chu đáo, nhưng H. Phương cô vợ dễ thương của anh chàng này càng làm tôi nể phục hơn. Mai kể, hôm Tuan đọc xong câu chuyện và đưa cho H. Phương đọc, cô không cản chồng bảo trợ, mà còn tự nguyện «bay» vô tham gia với chồng, đồng bảo trợ cho Tiến Mai nữa chớ ! Tôi còn nghe vợ chồng em ấy tính đến điều lớn lao hơn là khi Mai qua được Mỹ, họ sẽ tìm bác sĩ giỏi để chữa mắt, mong tìm lại ánh sáng cho bạn mình nữa đấy ! Ôi tấm lòng cao cả của cặp vợ chồng này thật đáng ngưỡng mộ biết bao. Cầu Trời gia hộ cho họ.

Tôi rất tin là ông Trời đã thương tình, khiến xui để vợ chồng TuanNguyen đến với Tiến Mai đúng lúc họ tuyệt vọng. Nếu không có cặp ân nhân này cứu nguy, thì giờ chót Mai Tiến sẽ đi đến quyết định «hạ sách» mà tất cả không ai mong đợi. Đó là Tiến đành chọn một trong hai mẹ con, bỏ lại một người vì thu nhập Tiến chỉ đủ bảo trợ được một thôi. Tôi nghe mà xót xa. Hai em ấy cứ đắn đo suy nghĩ, lòng dạ rối bời. Tiến nói : Nếu đưa Mai qua trước Tiến sẽ xin được vợ vào hãng làm vì hãng đó rất nhân đạo, họ ưu tiên giúp đỡ cho người khiếm thị. Nhưng bỏ Thi Thiên lại thì Mai đi không đành... Và nếu không đưa Thi Thiên đi lúc này thì sẽ bị quá tuổi.

Tấm lòng cao đẹp của vợ chồng Tuan làm tôi cảm phục xen lẫn tò mò. Và thật tình cờ, tối hôm sau có một chị đồng nghiệp đã nghỉ hưu ghé thăm. Tôi hỏi chị có biết về Tuan không, thì chị bảo ngày xưa chị dạy trường em học nên biết rất rõ : Tuan học rất giỏi lại đẹp trai, rất thân thiện nên thầy cô và bạn bè quý mến lắm. Tuan qua Mỹ theo diện đoàn tụ gia đình cũng lâu rồi. Với bản tính thông minh và sự nỗ lực không ngừng, em ấy học hành thật giỏi và đã tốt nghiệp đại học hạng ưu. Cũng tại đại học này Tuan gặp, yêu, rồi kết hôn với H. Phương, cô gái Vũng Tàu cũng học giỏi và xinh đẹp, lại đôn hậu lắm. Chị kể tới đâu tôi há hốc mồm đến đó. Tôi càng thán phục hơn, khi được biết Vợ chồng TuanNguyen

đã làm việc cho Bộ Thương Mại Trung Ương Mỹ hơn 10 năm, và hiện giờ làm việc online tại nhà, để quản lý xuyên liên bang gì gì đó... Tôi nghe mà vừa kính nể xen lẫn tự hào, người Việt mình nhiều người ra nước ngoài đã rất giỏi và thành công. Chị kể tới đây bồi tiếp :

- Em mới về đây nên chưa biết, chứ nói đến vợ chồng TuanNguyen là người ta nhớ ngay đến đôi vợ chồng trẻ «đẹp người đẹp nết.» Vợ chồng em ấy đã từng giúp số tiền không nhỏ cho một cô bạn học ngày xưa mổ tim nữa đấy !

Đáng tiếc là Mai vì tự ti mặc cảm với thân phận tàn tật, từ lâu không muốn gặp bạn bè, chứ nếu sớm gặp vợ chồng Tuan thì có lẽ gia đình Mai đâu chịu cảnh đôi bờ xa cách ngần ấy năm thế này. Vợ chồng Tuan đã đến kịp lúc mẹ con Mai như chết đuối. Hai em ấy đã nhờ qua trang VVNM Việt Báo mà kịp bắc «Nhịp Cầu Sông Tương» cho bạn. Đúng như bạn đọc Từ Huy đã nói : «Tin vui trong giờ tuyệt vọng.» Nhân đây tôi xin trích lại vài dòng cảm động của bạn đọc Hanh tran đã viết khi nói về mục VVNM : «Lạ thay, ai bảo văn chương chỉ để mua vui. Câu chuyện của tác giả Nguyên Ngọc đã làm tui thức tỉnh. À thì ra văn chương cũng lay động lòng người ghê gớm ấy chớ. Mấy hôm nay tui nghĩ không biết số phận trong tác phẩm của Nguyenngoc rồi

sẽ về đâu, ai ngờ hôm nay vào xem thử thì thật bất ngờ với một cái kết có hậu. Anh T. Nguyen gì kia quả thật hào phóng, quả là bản lĩnh, anh đã cứu nguy trong phút 89 như anh Tuhuy nói : «Tin vui trong giờ tuyệt vọng» Mà sao tác giả không nói tên thật địa chỉ của vị ân nhân anh hùng kia gà ? Nói để còn vinh danh nữa chớ. Qua câu chuyện cảm động này tui mới thấy được tấm lòng những con người Việt Nam ta đã yêu thương đến mức độ nào. Câu chuyện tưởng như mơ mà thật chuyện thật mà như mơ. Tui khoái Vietbao rồi đây»(hết trích)

Ôi ! tháng Tám dấu yêu, tháng Tám thật nhiều cung bậc cảm xúc : Vui có, buồn có, cảm phục có, ngưỡng mộ có, yêu thương có. Có quá nhiều cái «có» mà cả đời tôi chưa bao giờ nhận được nhiều như vậy. Tôi cảm thấy mình quá may mắn được nhiều bạn đọc yêu mến và đồng hành trong việc giúp Tiến Mai.

Giờ nghĩ lại thấy thương chị Kim Dung, tay bế tay bồng giữ cháu mà cũng cố gắng liên lạc khắp nơi để tìm người giúp Mai Tiến. Và chị Phương Hoa cũng bỏ cả thiền, cả ăn, cả ngủ, liên lạc với các ân nhân, liên lạc với Tiến, để tìm phương pháp giúp họ. Chị dự định soạn, viết thư để bổ sung hồ sơ gì gì nữa chứ ! Còn chị Thanh Mai thì ngày đêm ôm cái điện thoại để cầu cứu bạn bè, người thân, tìm cách giúp cho Mai Tiến,

mà xém... quên luôn đức ông chồng, nghe chị kể lại vừa buồn cười vừa thương đến rơi nước mắt. Anh Quốc Nguyễn thì nghe chị Phương Hoa kể, dù tiểu bang anh ở khác múi giờ Cali đến mấy tiếng, mà mỗi khi cần gì chị nhắn là anh gọi lại ngay lập tức bất kể sớm khuya. Rồi Tony Tran Hieu cậu học trò cũ rất có nghĩa của tôi bên ấy cũng đã nhận lời sẽ sắp xếp công việc rồi tìm cách giúp Tiến Mai, và vừa xin địa chỉ để gửi check tặng. Ôi ! Cuộc đời này còn gì hạnh phúc hơn khi ta gặp được những con người tử tế, thánh thiện

Nguyên Ngọc và gia đình Tiến Mai, xin trân trọng gửi lên đây sự biết ơn sâu sắc, từ tận đáy lòng đến tất cả quý bạn đọc cùng quý ân nhân kính yêu, đến các chị Phương Hoa, Kim Dung, Thanh Mai, Hương Nguyễn Seattle, và anh Quốc Nguyễn, Hồ Nguyễn, Tân Nguyễn cùng nhiều, rất nhiều ân nhân... đã thương yêu, đồng hành giúp đỡ chúng tôi từ đầu đến cuối. Đặc biệt nhất, cám ơn cặp vợ chồng trẻ TuanNguyen đầy lòng từ tâm đã thổi bùng ngọn lửa yêu thương để xua đi màn đêm tăm tối của Mai - Tiến.

Và «trên cả đặc biệt nhất» nữa, trên cả yêu thương, tôi xin kính cám ơn chương trình VVNM của Việt Báo, một chương trình giá trị vô bờ, chẳng những giúp bảo tồn chữ Việt văn hóa Việt như tiêu chí của Việt Báo, mà

còn bắc cầu kết nối yêu thương để người Việt Nam mình cùng nhau thực hiện cái câu «Lá lành đùm lá rách,» tạo cơ hội cho quý độc giả cùng chúng tôi làm nên kỳ tích trong câu chuyện tình đầy nhiêu khê, và tốn nhiều nước mắt này. Hiện tại đến giờ phút tôi hoàn thành bài viết, thì các thủ tục giấy tờ bảo trợ tài chính cho mẹ con Mai đã nộp xong, giờ chỉ còn chờ ngày sở Di Trú mở cửa phỏng vấn. Cây cầu Sông Tương đã được bắc bằng những tấm lòng đầy nhân ái. Và cái danh sách ủng hộ vé máy bay cũng «đẹp» vô cùng. Ước mong trời «mau tối mau sáng» để nhanh nhanh cho mẹ con Thi Thiên lên đường đi Mỹ đoàn tụ cùng người chồng người cha mù lòa đã đợi chờ đằng đẵng trên hai chục năm qua.

Từ câu chuyện này, tôi hiểu và trân quý hơn những người con đất Việt xa xứ. Dù họ ra đi với nhiều lý do khác nhau : Chính trị hay đoàn tụ... nhưng họ đều có điểm chung là luôn yêu thương nòi giống máu đỏ da vàng Việt Nam của mình. Và những tấm lòng, những nghĩa cử cao đẹp của họ sẽ mãi mãi theo tôi trên bục giảng để được lan tỏa xa hơn cho các thế hệ sau này...

Lần thứ Ba, Nguyên Ngọc xin kính gửi tới nước Mỹ lời chúc từ tận đáy lòng :

GOD BLESS AMERICA !

Nguyên Ngọc - Tháng Tám, 2020

Cho Thuê Phòng

Minh Thúy Thành Nội

Tác giả lần đầu tiết về nước Mỹ từ tháng 11, 2018, với bài «Tình người hoa nở», Cô tên thật là Nguyễn thị Minh Thuý sinh năm 1955. Qua Mỹ năm 1985, hiện là cư dân thành phố Hayward thuộc Bắc Cali.

Mấy năm trước Chị về Santa Ana chơi một tuần theo sự rủ rê của Vân (bạn học năm xưa). Vợ chồng bạn ở ngôi nhà 3 phòng, các con có gia đình đã ở riêng cả, vợ chồng bạn dùng một phòng, 2 phòng kia cho share.

Thời gian nơi đây, bạn chở đi chơi loanh quanh như khu Phước Lộc Thọ, chùa Tàu, chùa Ấn Độ, đi chợ trời... v..v... khi về nhà chị Tiên thấy 2 cậu thanh niên vài lần xuống mở tủ lạnh lấy nước rồi lại biệt lặn. Chị thắc mắc hỏi bạn Vân, bạn cho biết

- Hai cháu là hai người share phòng, không hề bước xuống dưới này, đi làm về là ở trong phòng, ăn ngoài không nấu nướng gì hết.

Chị suy nghĩ miên man về chuyện này, dự tính cũng sẽ bắt chước bạn kiếm ít tiền tiêu pha thêm.

Cuộc sống hiện vẫn thoải mái sau 22 năm cày bừa dốc sức của vợ chồng Chị. Anh làm job computer technician, nhờ trời công việc vẫn bền vững cho đến bây giờ, ngoài ra Anh còn sửa máy thêm tại nhà nhờ số bạn quen biết giới thiệu. Còn Chị làm mấy hãng điện tử, đến năm 57 tuổi Chị bị laid off, sau đó nạp đơn nhiều hãng không được tuyển nữa, Chị ghi tên học khoá cắm hoa, học Anh văn và công việc nội trợ, dọn dẹp nhà cửa cũng đủ hết giờ.

Chị có một cháu trai tên Dũng đã tốt nghiệp về Computer Science đi làm xa bên tiểu bang Tennessee.

Thấy bạn Vân cho share phòng khỏe quá, tại sao Chị lại không làm vậy. Chị nghĩ «chồng mình đã lo hết mọi thứ, chẳng lý bây giờ muốn gì cũng xin thêm, chỉ có cách này là tốt nhất». Căn nhà có 4 phòng, vợ chồng Chị 1 phòng, con trai 1 phòng để lúc cháu về thăm nhà, 2 phòng dưới lầu đã có chú em độc thân ở 1 phòng, nay còn 1 phòng trống

«À... đây là cơ hội giúp mình rồi». Chị bỗng thấy vui và phấn khởi vô cùng...

Về nhà Chị nói dự tính cho Anh nghe, bị Anh trừng mắt phản ứng ngay :

- Nhà cửa nợ nần sắp trả xong, chưa đến nỗi thiếu thốn bày đặt cho share phòng chi nữa ?

Chị ôn tồn kể trường hợp bạn cho thuê phòng rất thoải mái, có người ở cũng như không, cuối tháng tiền tự đến.

- Tui thấy dư phòng uổng lắm, chi bằng cho thuê có chút tiền để tui tiêu pha thêm, nào là. bên Việt Nam bạn bè dòng họ, bên này đến Chùa sinh hoạt ngồi mòn gối cũng biết bỏ thùng Phước sương tiền điện, thông báo hội đoàn này, hội đoàn kia, Thương phế binh, người cùi, homeless... v... v...Tui biết ông bao 19 lô hết rồi. Ông để tui kiếm thêm chút đỉnh tiêu riêng nghe, giờ cho tui mở «small business» thử thời vận xem sao nè.

Anh chẳng nói gì chỉ bỏ đi. Chị hiểu tính Anh hiền lành và dễ chịu, Anh nói vậy thôi chứ cũng để Chị muốn làm gì thì làm.

Chị cũng nhờ ơn mưa móc của Anh, gặp Anh khi tuổi xuân đã tàn phai, Anh chẳng chê mà còn dẫn Chị theo qua Mỹ. Số Chị có phước mới gặp được Anh, nhớ giai đoạn thất nghiệp anh bảo chị ở nhà cho khỏe, để mình anh làm đủ rồi.

Nhiều khi ngồi nhớ chuyện đời Chị, ký ức như cuốn phim quay đều sau ngày đất nước điêu linh 1975...

Hồi đó dân Huế nói chung đa số đều hành nghề «cô giáo» đủ mọi tầng lớp. Từ khoá «Ấp Tân Sinh» tuyển lựa chứng chỉ đệ tứ (lớp 9) đào tạo 3 tháng về dạy vùng quê. Kế tiếp là «B2 Bật 1» nhận chứng chỉ đệ nhị (lớp 11) loại này thường nhờ quen biết đưa thẳng vào trường dạy, lên thêm là sư phạm Quy Nhơn (bằng bán phần, toàn phần) phải thi gay go học 3 năm, tất cả đều dạy tiểu học.

Gần những năm 74, 75 số thầy cô bị thiếu nên có các khóa sư phạm cấp tốc 1 năm, đào tạo ra dạy đệ nhất cấp (lớp 6 đến lớp 9). Cao hơn nữa là Sư phạm 4 năm dạy đệ nhị cấp (lớp 10 đến lớp 12)

Mọi người có cuộc sống đạm bạc nhẹ nhàng. Hình ảnh mỗi chiều tan học, trên đường biết bao nhiêu tà áo thướt tha của các cô giáo tay xách dù, vai mang bóp trông rất hiền hoà thanh lịch đẹp mắt.

Thế rồi sau 75, đời không còn như mơ, cuộc sống biết bao nhiêu sự xáo trộn... Bằng sư phạm, B2B1 đang dạy thành phố bị đổi về làng quê, Ấp Tân Sinh, con cháu liệt sĩ, hoặc giáo viên ngoài Bắc được ưu tiên dạy thành phố.

Chị Tiên cũng không ngoại lệ bị đổi về trường Quảng Thọ, xã Quảng Thọ, mỗi ngày đạp xe qua cầu Hương

Cần, từ Huế đến trường mất 18 cây số.

Ban đầu Chị cũng cố gắng yêu nghề đồng thời giải quyết miếng cơm manh áo. Nhưng con người Chị vốn nhút nhát, dở hơi mọi mặt nên không thể chịu đựng áp lực về tinh thần, cả thể chất mệt nhọc đạp xe đường xa vào những ngày mưa gió tới lớp học vắng tanh, hiệu trưởng ngồi chầu rìa, Chị thở dốc nghỉ mệt đứng nhìn mưa buồn hiu hắt. Sau cơn mưa thì cũng sắp đến giờ ra về, có phụ huynh ôm rổ khoai mới nấu nóng hổi đến biếu Cô.

- Cô cho em nó nghỉ, mưa gió quá mà... biếu Cô ít khoai ăn lấy thảo và xin lỗi Cô.

Nói sao bây giờ với ngôi làng đèo heo hút gió, trường học leo ngheo con số học trò thưa thớt, uể oải, dân quê cực nhọc lầm than lo kiếm miếng ăn tối mặt tắt đèn bằng nghề nông vất vả nghèo khó trước tiên «có thực mới vực được đạo»

Một lần Chị ngồi đối diện một em mặc quần toẹt đáy đã 2 hôm, Chị nhắc nhở em :

- Ngày mai đi học em nhớ thay quần khác nghe chưa?

Bỗng nhiên có tiếng em khác nói to :

- Thưa Cô... trò... chỉ có một quần nớ.

Chị cũng nghẹn ngào theo cái đói cái nghèo của cả Cô lẫn trò...

Trong vòng nửa năm Chị không còn kiên nhẫn, bỏ dạy vì đuối sức và chán nản. Giai đoạn này đa số con «ngụy» đang học nửa chừng bỏ ngang đi buôn bán vì không chịu nổi cảnh họ giảng bài nhưng hay chửi xéo «mỹ ngụy «, hoặc có số đang học bị gọi lên văn phòng giám thị cho biết «không được tiếp tục học vì lý lịch ba em xấu»

Xóm Chị có 2 chị em thuộc lớp lớn, Chị Tâm tốt nghiệp sư phạm Quy Nhơn, Chị Nguyện diện B2B1 đang dạy gần nhà lâu năm, không dưng bị đổi lên vùng đồi núi. Hai chị thuê nhà dân ở lại cuối tuần mới về, mặt mày hốc hác nổi mụn đầy cả, hết phấn hết son thời lụa là tha thướt. 2 chị thay đổi tính khí đâm ra cộc cằn bực dọc, ăn nói cũng bạo miệng. Nhiều bác hỏi chuyện lấy chồng là 2 chị làm đày, làm náo

- Mơ tô bún bò cũng không có, bụng dạ chứa toàn bo bo, sắn khoai độn... thân mình lo chưa xong nữa là...

Chị Nguyện cũng nói tiếp

- Đối tượng bây giờ còn ai nữa mà lấy, đi ở tù trên rừng hết rồi, số đã có gia đình, còn số biến đâu mất, trước mặt chỉ toàn cán bộ, cán cuốc kẻ thù mà thôi, mi có thấy rứa không Tiên ?

Chị mỉm cười tiếp lời

- Dạ đúng rứa, chị em mình bây giờ đã... luống những ngậm ngùi rồi. Còn em... mạ đặt chi cái tên «Tiên» nhưng bản mặt lại xấu xí «Nàng là con gái trời bắt xấu. Tuổi mới lên hai đã xấu rồi», chưa kể nghèo cực chớ mô có sướng như tiên.

Hai chị cũng bỏ dạy, dự trù vào Nam đan len sinh sống. Ngày xưa chị Tâm hiền lành ít nói bao nhiêu thì bây giờ đổi ngược, tin tức Phạm Tuân theo phi hành gia Gorbatko bay phi thuyền lên không gian năm 1980, chị Tâm cầm tờ báo la oang oang ngoài cổng nhà Chị.

- Tiên ơi mi coi nì, tên Phạm Tuân chỉ có nước đi theo gải.gải... gải... lưng cho tên Liên Xô thôi chớ biết cái chi, nói xong chị nằm ra giữa sàn nhà Tiên cười ha hả.

Có lần Huế bị bão lụt nước dâng cao 3 ngày vừa tự động rút xuống thì tổ trưởng, dân phố đánh phèn la đi rao khắp xóm «chúng ta đã chống được giặc trời.hoan

hô... hoan hô... tinh thần cách mạng», 2 chị lại được nước la ơi ới «ui chao là nổ văng miểng trời ơi... »

Ngày chị Tâm, chị Nguyện vào Sài Gòn... Chị buồn đến quặn thắt dạ vì không còn đồng minh kẻ tung người hứng giảm bớt nỗi đau thời cuộc.

Chị có máu mê nhạc yêu văn chương, suốt ngày ăn bo bo, sắn khoai độn cơm với nồi canh khế được hái trong vườn nấu nước muối, Chị cũng khao khát một tình yêu để có thể quên cảnh nghèo cảnh đói hiện tại, nhưng thật khó vì nhan nhãn trước mắt toàn là kẻ thù không đội trời chung, thanh niên tìm đường vượt biển hết, một số đi tù trên rừng núi, nào còn ai dám mơ ước điều gì...

Trong xóm xuất hiện một gia đình mới dọn tới, nghe nói bác Thọ có chồng thiếu tá đi «tù cải tạo», nhà bác bị tịch thu, không nhà không cửa xất bất xang bang, được bác Cầu (bạn thân) có nhà kho dư sau vườn cho bác đến ở. Bác có 1 con trai, 3 con gái mặt mày thanh tú phụ mẹ đan len và thêu, còn người con trai (Việt) đang học trường luật bị bãi bỏ, thất chí đi ra đi vô thẩn thờ.

Đầu ngã tư có nhà bạn Dung, mẹ mất, cha đi tù, các chị lớn không được học, thêu ngày đêm nuôi cả nhà tới 13 miệng ăn, trưa người lớn nhịn đói, phát mỗi trẻ nhỏ

1/4 mẫu bánh tráng, chiều cả nhà ăn bo bo. Toàn người buồn chán chỉ biết họp mặt mỗi tối trong khí trời oi bức trước nhà Dung hóng mát, nhìn xe chạy qua chạy lại, nói chuyện cho khuây khỏa. Việt cũng làm quen và tham gia, thỉnh thoảng đàn hát nhạc tiền chiến, nói chuyện các phim nổi tiếng trước 75, từ từ Chị có cảm tình với Việt và ngược lại hình như cả 2 đều «tình trong đã ngỏ mặt ngoài còn e»

Thời gian này chính sách nhà nước đưa xuống ép dân đi kinh tế mới, mặt khác cũng đưa ra kế hoạch «sản xuất lao động», mỗi gia đình đều đóng tiền lên Bình Điền trồng khoai canh tác.

Một hôm theo thông báo từ khu dân phố đã có khoai, yêu cầu mỗi gia đình cử một người đi tập trung theo nhóm lên Bình Điền cuốc khoai, đem về chia các gia đình trong tổ theo kế hoạch. Chị và Việt cũng có tên trong danh sách đi lao động.

Lên Bình Điền phái đoàn đào khoai 2 ngày, đoàn đâu có gạo hay thức ăn bới lên, chỉ biết lấy đọt rau khoai luộc, ăn kèm nồi khoai nấu. Qua ngày thứ ba là chương trình trồng cắm ngược ngọn rau trước khi ra về.

Buổi sớm nhóm khoảng 10 người vừa đi ra một đoạn thì gặp 3 ông cán bộ ngang qua, bỗng nhiên Việt tạo ra một tràng âm thanh phát tự nhiên trong cơ thể, tức liền mấy ông đứng lại trợn mắt hét lên :

- Khốn nạn, đồ hỗn láo mất dạy

Mọi người tái mặt chưa có phản ứng ra sao thì mặt Việt xanh rờn lắp bắp

- Dạ thưa cán... cán bộ... em mô... dám... hỗn láo, tại vì... em ăn khoai... 2 ngày...

Chưa nói hết lời thì Việt ôm bụng sợ hãi

- Đó... đó... em sắp... làm nữa...đây nì... đó.đó...

Tràng âm thanh không thể cưỡng chế được, lại tuôn ra, tức tưởi, tàn nhẫn rất to...

Mấy tên cán bộ đỏ mặt giận dữ, một tên bắn chỉ thiên «đoành, đoành, đoành... »

Việt bị còng tay tại chỗ dẫn đi, cả nhóm nhốn nháo gắng trồng cho xong bao nhiêu vòm đất để chiều trở về sớm, báo tin cho bác Thọ hay, tội nghiệp tướng bác gầy gò ốm yếu chạy ngược chạy xuôi lo cho con, 2 ngày sau Việt được thả về.

Từ đó tự nhiên Chị thấy mắc cỡ, Việt cũng không tự nhiên nên lẩn tránh, không còn ra nhà Dung chơi nữa. Cuộc sống đói rách bầm dập, mọi người thù ghét chế độ nên rồi cũng thờ ơ, chôn thơ, chôn nhạc, chôn luôn cả chuyện tình cảm chẳng ai tha thiết gì nữa.

Sau đó Chị vào hợp tác xã thêu gối, jazz giường để được yên thân khỏi bị kêu đi lao động Thuỷ Lợi, thêu ngày đêm thiếu đường mù mắt để kiếm sống, nào nghỉ nào mơ «Là thì sĩ nghĩa là ru với gió. Mơ theo trăng và vơ vẩn cùng mây». Chị chỉ biết hát khe khẽ Tàn giấc mơ hoa»

Năm 30 tuổi, cái tuổi không còn xuân, chỉ còn sự tàn tạ khô héo... Một buổi trưa Chị từ trong chợ Đông Ba đi ra, có anh đạp xe thồ trờ đến

- Đi xe không chị ?

Chị ngẩng mặt lên mở lớn mắt kêu

- Anh Đàn

- Ủa Tiên đó hở

- Nghe anh đi tù cải tạo, anh về hồi mô rứa ?

- Anh về gần một năm

- Từ lúc Mai lấy chồng, Tiên cũng không gặp nó

- Nó lấy chồng bận lo buôn bán cho cửa hàng nhà chồng, anh cũng ít gặp

Anh Đàn là anh của Mai (bạn học) ở vùng Tây Lộc, nhà Mai có cây Đào rất lớn, mỗi khi đến mùa Mai thường rủ cả bọn lên hái Đào từ năm đệ ngũ, đệ tứ. Hình ảnh Mai hay gặp anh lúc đó là thường ôm cây đàn ngồi dưới mái hiên dạo hát «Ngày Xưa Hoàng Thị, Chiều (phổ thơ Hồ Dzếnh) Yêu Hết Một Mùa Đông (phổ thơ Lưu trọng Lư). v... v... Bẵng thời gian không thấy anh, Chị được Mai cho biết anh đã đi Thủ Đức, sau 75 nghe anh đi tù ngoài miền Bắc.

Anh muốn chở Chị về cho biết nhà, thế rồi sau đó thỉnh thoảng anh ghé nhà chơi, càng ngày càng nhiều hơn, Chị xin vác khung về nhà thêu nên có cơ hội gặp anh thoải mái.

Năm sau anh ngỏ ý muốn lập gia đình cùng Chị, anh chẳng chê chị già, nhưng Chị sợ quá với tương lai mù mịt trước mắt và nhớ tới tên chị, tên anh, 2 tên ghép lại «Đàn Tiên» chắc sẽ thành «Điên Tàn» mất, nhưng anh trấn tỉnh :

- Trời sinh voi sinh cỏ, mộ bia chưa có ai ghi chết vì đói, chỉ là sống mà... ngất ngư thôi, anh với em có chút tâm hồn sẽ vượt qua, chịu đựng được cảnh nghèo đói.

Thế rồi 2 tâm hồn héo úa ký bản án chung thân, chiến dịch ép đi kinh tế mới lại tiếp tục, danh sách nhắm vào anh, anh cũng quá chán chường mệt mỏi nơi thành phố «người chở thồ» đông hơn khách đi xe, công an lại để ý bắt anh lên khu phố trình diện hoài. Anh rủ Chị lên Bình Điền để được yên thân.

Bước đầu anh làm 1 ngôi nhà tranh với 2 quả tim vàng, mỗi ngày vô rừng kiếm củi vác về bến đò bán cho người từ thành phố lên mua, Chị chưa dự tính sẽ làm việc gì, nhắm nếu số người lên đông, có trường học nhỏ, sẽ xin đi dạy lại thử xem, hoặc về mượn hộ khẩu người chị xin nhận hàng thêu ở nhà, cuối tháng sẽ về hợp tác xã nộp giao. Chưa tính gì thì Chị sinh con, chăm lo việc nhà, rau trái anh trồng rất tốt, nên thỉnh thoảng Chị cũng gom ít thứ ra họp chợ bán mua trao đổi, anh chị thay phiên nhau chăm con

Có một bữa sau giấc ngủ trưa Chị bồng con qua quán thím Tư ngồi chơi, thấy có thau cá mắm chuồn hấp dẫn, Chị mua về định làm cơm chiều. Anh Đàn đi bán củi về, chị khoe mấy con cá mắm bỗng dưng anh nổi quạu hét lên :

- Đi đốn củi cả ngày mệt đừ, về vợ cho ăn cá thúi, mê quán thím Tư quá cái gì cũng mua ở đó, không chịu tới mấy nhà câu cá hỏi mua đồ tươi về nấu ăn, đàn bà chi mà vụng rứa

Chị cũng cãi lại

- Cá đó mà thúi à

- Thì thúi mới đem làm mắm chớ, tui dụt cho mà xem

Anh vừa nói vừa vung tay quăng mạnh vô chuồng heo gần nhà bếp, một con heo chồm dậy chực ngoạm thì anh la ơi ới

- Chụp lại, chụp... chụp... chụp...

- Không chụp... quăng rồi khỏi ăn

Anh phóng mình vô chuồng vừa lúc con cá đang bị heo ngoạm một nửa, anh chụp lôi giật lại và lượm mấy con cá khác rơi tung toé, đưa chị và than đói bụng. Chị rửa sạch mấy nước kho bỏ thêm đống ớt trái, ra vườn cắt rau khoai luộc, buổi cơm chiều vừa ngồi ăn anh vừa nói

- Cá thúi mà cũng ngon hí

Chị chẳng thèm nói chi, tuy nhiên chị quay mặt giấu nụ cười nghĩ khi chuyện vừa qua

Tối lại với khí trời oi bức, anh lại ôm cây đàn ra ngồi hứng gió, dưới trăng mờ tiếng đàn như thắm thiết theo giọng anh hát :

«Chỉ hai đứa mình thôi nhé !
Đừng cho trăng nép sau hè
Chỉ hai đưa mình thôi nhé !
Đừng cho hoa lắng tai nghe
Mình yêu mái nhà nhỏ bé
Đường hoa khuya sớm đi về
Mộng xinh có giàn thiên lý
Đời vui tay nắm vai kề...

(Anh Bằng & Lê Dinh)

Chị nằm ôm con dỗ ngủ, mơ màng theo lời hát, lòng dâng lên niềm rung cảm dạt dào. Chị biết anh đang buồn, đang tìm về chính mình, trốn ẩn thực tế với cuộc sống bần hàn tối tăm không có tương lai, tự ru mình bằng thế giới của âm nhạc êm đềm bay bổng, anh say sưa hát tiếp bài thơ của Đinh Hùng được nhạc sĩ Nguyễn Hiền phổ nhạc «Mái tóc dạ hương», hình như anh hát tặng Chị thì phải, vì anh biết bài ruột của Chị mà.

«Từ giã hoàng hôn trong mắt em. Tôi đi tìm những phố không đèn. Gió mùa thu chớm bao dư vị của chút ân tình hương tóc quen. Từng bước lần theo trăng viễn khơi... »

Chị cũng đang chìm đắm... đúng như anh từng nói «có chút tâm hồn sẽ dễ cùng nhau quên cảnh nghèo cảnh đói» Chị mơ màng ngắm ánh trăng xuyên qua khung cửa, nhớ lại bữa cơm «cá mắm», Chị thấy thương anh chị lạ và mỉm cười trong bóng tối, thế rồi chị mơ màng lâng lâng theo cung điệu bản nhạc Cánh buồm xa xưa (La Paloma), Chiều Tà (Serenata) rồi chìm đắm vào giấc ngủ lúc nào không hay.

Có lần anh bán được nhiều củi, về khoe chị và nói lâu lắm rồi thèm bún bò. Sáng sớm hôm sau Chị đi xe xuống chợ Đông Ba mua các thứ nấu bún bò và nhiều đồ khô, nhanh chân về nhà ra tay buổi ăn chiều cho kịp

- Tiên ơi có thiếu chi anh đi mua cho

«Trời ơi có bao giờ anh để ý chuyện bếp núc» Chị được nước sai đủ thứ, anh rất sốt sắng chạy đi chạy lại mua thêm lặt vặt, lặt hành ngò rau răm sẵn

Nồi bún bò đang hầm khói bay lên cao, mùi sả thơm phức ngào ngạt, tự nhiên anh quanh quẩn bên chị, mặt lộ nét vui vẻ hớn hở. Anh ngẩn mặt mơ màng nhìn trời xanh được pha đám khói lam chiều đang bay lơ lửng, ánh nắng vàng ươm bên kia đồi, hoa lá cỏ cây xanh tươi thắm giấc hạ, bỗng dưng anh thốt lên :

- Tiên ơi... anh chưa thấy buổi chiều mô đẹp như buổi chiều ni

Chị đang múc vá nước nêm nếm, cũng nhìn anh nín cười

- Ừ ! tui cũng chưa thấy chiều mô anh đẹp trai bằng buổi chiều ni

- Chưa khi mô anh thấy hạnh phúc như hôm ni

- Ừ... chưa lần mô tui thấy anh dễ thương như hôm ni

Tối đó bên ngọn đèn dầu có 2 mái đầu cúi xuống say sưa gặm mấy khoanh giò móng, húp xì xà xì xụp trong niềm thỏa mãn vô biên...

Một hôm em anh từ Huế chạy lên gặp anh báo tin có diện HO mà anh không hay gì hết, thế rồi 2 bên nội ngoại cho mượn tiền để anh chạy giấy tờ.

Gia đình anh chị qua Mỹ năm 1990 với diện HO 4 rồi vai kề vai, tay cầm tay cùng nhau cày bừa.

Chị đang thả hồn về quá khứ thì phone Dũng gọi về thăm Mạ, nói chuyện trên trời dưới đất một hồi và chọc cười Chị. Sau đó Chị sực nhớ chuyện «cho thuê phòng». Chị lái xe ra chợ VN xin quyển báo Thần Mõ, lật tìm trang «Share phòng», có đến mấy trang dài chi chít mục rao, sau khi nghiên cứu kỹ càng giá tiền chung chung cho thuê phòng, điều kiện ra sao, Chị thảo vài dòng như sau gởi lên báo nhờ đăng :

«Nhà vùng Milpitas dư 1 phòng cho share, free điện nước, giặt máy, cable, WiFi, ưu tiên cho người đi làm độc thân, liên lạc số phone... hỏi bà Tiên»

Chị hay đi Chùa TT nằm trên đường white, tình cờ nói chuyện thuê phòng, bác Sơn (bạn Chùa) vỗ vai Chị:

- Sao con không nói sớm để phải tốn tiền đăng báo uổng chưa ? Bác có đứa cháu gái độc thân đang cần thuê phòng, nào có biết con...

Chị sáng rực mắt lên :

- Ô em bao nhiêu tuổi, ai chớ cháu bác thì con yên tâm

Sau khi hỏi đáp những điều cần biết, Chị thỏa thuận để cháu bác tuần sau dọn đến cho đúng ngày đầu tháng, và theo yêu cầu của chị là đóng tiền trước.

Cô Hạ khoảng chừng trên 30 tuổi, nét mặt dễ thương «biết đâu khi gặp Cô, chú Út sẽ thích», Chị hy vọng vậy vì chú Út năm nay đã trên 40 tuổi mà vẫn độc thân chưa chịu lấy vợ

Hôm đầu tiên, cô Hạ xin :

- Chị cho em mỗi ngày ra thắp nhang cúng Phật được không ?

Chị mừng rỡ :

- Phật là chung của những người có niềm tin và mộ đạo, em cứ tự nhiên, chị rất mừng vì em có tâm thành.

Liên tiếp mấy ngày Cô Hạ ra thắp nhang lạy Phật, nhưng qua ngày thứ 3 Chị hơi để ý thấy cô cầm cả nạm hương đốt cháy rồi đi vào phòng đóng cửa, Chị gõ cửa nhắc nhở

- Em nên ra ngoài thắp nhang đi, vô phòng ngột thở nguy hiểm

Ngày sau, ngày sau nữa... chị bận đi học và ghé chợ mua ít thức ăn, nhưng về nghe anh Đàn kể lại và nhắn chị :

- Bà hay quá ha, có ngày cháy nhà như chơi

Chị bắt đầu thấy run không hiểu cô này ra sao, hôm sau ngày cuối tuần Chị ở nhà theo dõi vẫn thấy lập lại hành động cũ, lần này chị gõ cửa bắt đưa hết nạm hương đang cháy ra ngoài nhúng nước lấy lý do tránh hỏa hoạn. Sau đó Chị gọi phone bác Sơn kể sự tình. Chị trách bác

- Cô Phượng có vấn đề thần kinh tại sao bác giấu con, mong bác thông cảm và đến chở Phượng về dùm con.

Mặc dù cô Hạ ở nhà Chị 1 tuần nhưng Chị trả tiền lại hết và thấy nhẹ nhõm vô cùng khi cô Hạ ra khỏi nhà

Chị nghĩ «thua keo này ta bày keo khác», dự tính sẽ tìm người tiếp tục sau 1 tuần từ chối những cú phone gọi đến

Tiếng phone reng, Chị nghe đầu dây bên kia giọng Huế. Ôi chao gặp đồng hương làm Chị phấn khởi, cậu ta làm cuộc hẹn với lý lịch làm nhà hàng Anh Đào gần nhà Chị 2 Block đường, cậu đóng tiền và xin ngày mai dọn đến.

Hôm sau cậu gọi phone nhờ đến đón vào buổi tối, Chị cũng hơi thắc mắc nghĩ thầm «sống xứ Mỹ này bao lâu mà chưa sắm được chiếc xe dù cũ» nhưng rồi Chị nghĩ lại «có việc làm đóng tiền nhà là yên tâm rồi»

Đến nhà hàng, cậu ta đã đứng sẵn với một đùm quần áo bỏ trong bao rác gọn gàng. Cậu cho biết tên là Hải qua Mỹ 10 năm rồi, thuê nhà Chị để đi xe bus cho gần chỗ làm. Chị dẫn vào phòng hướng dẫn sơ và chỉ cho Hải thấy giường nệm đã có sẵn.

Buổi sáng Chị đang đứng bếp nấu Oatmeal chuẩn bị buổi điểm tâm cho anh đi làm, Chị nghe tiếng Chú Út la ơi ới

- Ai cũng có đồ vệ sinh cá nhân, tại sao lấy bản chải đánh răng của tui dùng ướt nhẹp vậy ?

Có tiếng Hải bước vào phòng restroom

- Ồn mi, mai tao mua... cái khác

Chú Út không thèm trả lời bỏ đi ra ngoài

Sáng kế tiếp vẫn nghe tiếng chú Út nói lớn

- Ai cho anh lấy dao cạo râu của tui dùng bẩn quá rứa, dính râu đầy dao cạo, anh chi đó vô đây mà coi nì.

- Ồn mi, mai tao mua... cái mới

Chị khựng người nhưng tránh mặt lờ đi như không nghe. Anh Đàn đi cày suốt ngày, chiều tối về chúi mặt sửa máy cho khách chẳng có hơi để nói, anh vừa ăn sáng vừa nhìn Chị nghênh mặt cười mép rồi đi ra khỏi nhà

Hai hôm sau, trong buổi cơm tối, anh Đàn sực nhớ ra điều gì, ngẩng mặt hỏi Chị

- Sáng nay không thấy ly cà phê phin, bà quên pha hở ?

Chị trương cổ cãi :

- Ông có lộn không, sáng mô mà chẳng pha cà phê sữa, coi bộ ông uống rồi quên

Cãi qua lại rồi chẳng có kết quả, chờ anh đi ngủ, tối đó Chị ngồi chờ Hải về để hỏi ly cà phê, mặt cậu tỉnh bơ :

- Thì Chị pha cho anh uống cũng giống tui uống vậy thôi

Chị đớ lưỡi luôn trợn mắt nhìn Cậu

- Cấm cậu từ nay không được uống, muốn thì tự pha lấy mà uống

Vài ngày sau anh Đàn phát hiện mất mấy CD của khách đem tới thử máy, nghi ngờ cậu Hải này, bắt Chị phải tìm cách lấy lại để anh giao cho khách. Chị tức tốc đến nhà hàng gặp cậu hỏi chuyện, cậu chối không lấy bảo Chị về trước. Nửa tiếng sau cậu ta về chạy vô đứng trước bàn Phật nói to

- Lạy Chúa... con không hề lấy, nếu có lấy Chúa... Chúa... Chúa... phạt con đi...

Chị chán nản thở dài chẳng biết làm sao hơn.

Tiếp tục anh Đàn lại bị mất vài thứ trên bàn sửa máy, lần này anh bực bội nhằn Chị phải mời Hải đi, Chị đành báo tin cho cậu biết lấy cớ «có cháu ở VN sắp qua du học» và trả lại nửa tháng tiền nhà kể từ khi Hải dọn vào được 2 tuần

Sáng sớm hôm đó Hải đi lặng lẽ không ai hay. Vào dọn phòng, thấy thùng rác có tờ báo đậy trên, mở ra Chị hỡi ôi... một thùng nước tiểu gần đầy vàng khè, mặt nệm cũng chẳng bọc... nhưng Chị chỉ âm thầm đi dọn lẹ vì sợ anh Đàn biết.

Đêm nằm trằn trọc hơi khó ngủ, Chị suy nghĩ không biết Huế kiểu chi lạ quá, hay là lúc nhỏ bị té giếng, hoặc là sút chuồng từ bệnh viện tâm thần, Chị thở dài nghĩ «mở Small business không ngờ kiếm tiền khó quá hè»

Anh thấy Chị có vẻ mất ngủ, trăn qua trở lại thì chọc Chị

- Đã ngán ngẫm chưa

Sự khích bác của anh làm máu anh hùng Chị nổi lên :

- My business... chẳng ngại núi e sông... sẽ tiếp tục chiến đấu...

- Bà liệu chừng đó nghe, tự nhiên người lạ lọt vô trong nhà ở, không biết họ ra sao

Thật sự anh cũng vùi đầu làm việc, thỉnh thoảng gặp chuyện thì thốt vài câu, chứ anh vẫn ngầm chiều ý Chị.

Người share phòng thứ 3 do một em trên Chùa dẫn đến, tác phong với đôi kính cận có vẻ nghiêm trang điềm đạm, trực giác vừa nhìn thấy tự nhiên Chị có sự tin tưởng nên chẳng hỏi lý lịch gì hết. Cậu chỉ chừng dưới 40 tuổi tên Phong tỏ thái độ rõ ràng gởi tiền trước 1 tháng.

Phong rất lịch sự chỉ ở trong phòng hoặc đi ra đường. Có đôi lần Chị về sớm bắt gặp Phong ngồi yên lặng trước bàn Phật nhắm mắt như đang cầu nguyện hoặc tham thiền. 2 tháng sau Chị thấy Phong hay ở nhà, và có xuống bếp nấu ăn, nhưng chỉ nấu sơ sài một món chay ăn nhiều ngày, đôi khi có món gì đặc biệt Chị mời nhưng Phong từ chối.

Sau này Chị khám phá Phong ăn chay, biết ý khi có món phở, bún chay chị mời thì Phong xuống dùng cùng ông xã Chị. Dần dà Chị tìm hiểu qua bạn trên Chùa mới biết Phong là kỹ sư, chuyên đi công tác giao dịch các nước ngoài, bị laid-off gần 2 năm nay, vợ ly thân, nhà cửa bị tịch thu. Chị chưng hửng, gặm nhấm thuyết «sắc không» của nhà Phật, chỉ cầu mong những lần Phong ngồi trước bàn Phật cố gắng xua phiền não, và trấn tĩnh tinh thần «tâm bất biến giữa dòng đời vạn biến»

Đầu tháng thứ 4, Phong gặp Chị nói có vẻ ngập ngừng

- Chị cho em chậm trả tiền nhà...

Chị chưa để Phong nói hết, vội lên tiếng

- Phong cứ ở đây đi, không sao hết «sông có khúc người có lúc», khi nào có thì trả, don»t worry, cà phê, gạo cứ lấy nấu tự nhiên chẳng đáng bao nhiêu cả.

Phong cảm ơn bày tỏ sự xúc động, sau đó có vẻ mở lòng hơn... kể về công việc và nhà cửa, Phong cho xem hình nhà to lớn bị tịch thu, cho biết chơi stocks bị mất sạch không cứu vãn được...

Một buổi tối, Phong xuống khoe vợ chồng Chị

- Sáng nay em đã có cuộc phỏng vấn trên phone tới 4 tiếng đồng hồ, nếu được sẽ hẹn buổi phỏng vấn khác, không phải ngành nghề của em, nhưng bây giờ thấp hơn em vẫn mừng

Sau đó Phong cho biết có thêm 2 cuộc phỏng vấn tới 8 tiếng nữa, họ nhận tuần sau Phong đi làm ở vùng Sunnyvale. Tháng lương đầu tiên không biết Phong làm bao nhiêu nhưng hý hửng đưa Chị 3 tháng tiền nhà không thiếu một xu. Phong đưa ra xấp giấy tờ thiếu thuế chính phủ hơn 60 ngàn. Chị can ngăn không cần phải trả hết, nếu cần việc gì quan trọng cứ làm trước, nhưng Phong bày tỏ sự vui vẻ «không sao đâu chị»

Phong đi làm việc được 1 tháng thì báo tin cho Chị biết sẽ dọn ra tháng sau, về lại với vợ con. Chị cảm thấy tiếc buồn cậu em tánh tình dễ thương hiền lành, nhưng cũng rất vui nghe tin gia đình hàn gắn lại hạnh phúc.

Người thuê phòng thứ 4 là cô sinh viên học trường State San Jose, nhà dưới thành phố Sacramento. Cháu Phượng có nét mặt thanh tú dễ thương. Cháu kể trước đây share phòng đường Santa Clara, nhưng sau này khu đó không được an toàn, chung quanh đậu xe bị đập cửa kính nên cháu tìm nơi khác.

Cháu vào ở rất êm thắm, nhìn dáng dấp cùng mái tóc dài của cháu là thấy mến liền. Chị đã từng mơ ước đứa con gái nhưng trời chỉ cho 1 cậu con trai, nên thấy con gái ai cũng thích ngắm. Phượng học về ngành accounting, cuối tuần có khi về thăm nhà, có khi không. Cháu rất lễ phép, đi đâu cũng thưa gởi, nếu không gặp mặt cháu gọi phone báo tin, điều này làm Chị rất có cảm tình càng ngày càng thương, dần dà Chị xem như con gái, hôm nào có món phở, bún hay thứ đặc biệt đều để dành cho cháu.

Có những hôm chủ nhật đi Chùa, cháu xin đi theo và kể «bà ngoại, mẹ cháu hay sinh hoạt giúp Chùa, lúc nhỏ cháu học lớp tiếng Việt và sinh hoạt gia đình Phật tử, sau này bài vở nhiều cháu tạm nghỉ... ».

Đến Chùa cháu thắp nhang lạy Phật, cầm chổi quét sân, sau giờ thọ trai, tự nhiên chen vào rửa chén lau bát như đã từng quen cảnh sinh hoạt này.

Ngày lễ Mother»s Day Chị có bình hoa Lan màu tím thật đẹp do cháu tặng, Chị rất vui thích đặt nó lên bàn Phật cúng dường.

Chị thích cháu Phượng quá, lòng thầm mơ ước cho Dũng (con trai), réo gọi con về thăm mạ hoài nhưng Dũng cứ than bận công việc bù đầu.

Mùa Noel Dũng về sớm một tuần, Chị lăng xăng nấu bún bò, chè hạt Sen Tịnh Tâm Huế có bán các chợ, làm gỏi cuốn tôm thịt sắp xếp cho Phượng ngồi dùng tối chung. Tuổi trẻ bắt chuyện học hành, công việc rất tự nhiên, đêm đó Chị vào phòng cháu nhỏ nhẹ

- Con thấy Phượng sao ?

- Sao... cái chi mạ ?

Chị cú đầu con trai

- Thì có thích không, tìm cách làm quen đi, mạ thích tính nết Phượng quá, ở Mỹ gặp gái như vậy là hiếm đó con

- Mạ ơi ! ở xa xôi, công việc của con bù đầu, chưa có thì giờ nghĩ tới đâu.

Chị biết tính con trai ít nói và không thích ai nói nhiều nên cũng im chẳng hỏi thêm lời nào, nhưng chị cũng còn đường dò dẫm Phượng. Chị nói xa nói gần :

- Phượng có bạn trai chưa không thấy dẫn về nhà lần nào hết vậy, cháu cười hiền lành rất tự nhiên

- Dạ con có rồi, bạn đang ở xa

Vậy là giấc mộng ấp ủ trong lòng Chị bỗng tiêu tan...

Thế rồi duyên chỉ đến với nhau được 1 năm, Phượng tốt nghiệp ra trường... Lúc đi Phượng ôm vai Chị nói «thỉnh thoảng có dịp lên đây con ghé thăm bác». Chị cũng hy vọng như vậy

Ngày cháu dọn nhà không có nỗi buồn nào bằng lúc đó, Chị chẳng tha thiết ăn uống, người như mất hồn, mất vật gì quý báu vuột khỏi tầm tay, người cứ ngơ ngẩn giống gái 18 đang tương tư ai vậy

Chị uể oải suốt cả tuần với nỗi buồn xâm chiếm khi thấy căn phòng trống, lòng tiếc nuối khôn nguôi nhưng rồi Chị dần dần tỉnh lại, chị nhớ lời Phật dạy «Gần cái gì ta ghét là khổ, xa cái gì ta thương là khổ» bây giờ mình phải biết dung hòa giữa cái thương và cái ghét thành điều bình thường mà sống bình tâm lại, tại sao Chị lại quá tình cảm như vậy, những người share phòng

thì cũng giống như quán trọ khách đến rồi đi, Chị đã quá ủy mị mềm nhũn... Chị bắt đầu đào thải nỗi buồn từ từ, dù sao Chị vẫn kiếm người share phòng cháu chắt bên quê nhà đang trông, bao nhiêu hội đoàn gởi thơ đến mời ủng hộ đóng góp những việc thiện, «yes... my business» chị lấy lại tinh thần, tỉnh táo tiếp tục đăng báo mục «share phòng».

Người thứ 5 là phụ nữ độ tuổi trên dưới 50 tên Thanh, dáng người cao to, hình như cô hợp bơ sữa xứ Mỹ nên bề ngang bị quá tải. Thanh làm nghề địa ốc, Cô nói việc tự do nên làm ở nhà

Một chiều Chị đi tập thể dục về hơi trễ, lái xe tới trước nhà, gặp anh Đàn đi lui đi tới, vừa thấy xe Chị leo lên thềm anh nhào tới với vẻ mặt bực bội

- Tui về sớm lúc 5 giờ, tưởng tranh thủ sửa cho xong 2 máy khách đang hối thúc, ai dè nhìn vô cửa sổ bếp thấy cô Thanh ăn mặc áo ngủ đứng choáng nơi bếp, tui không dám vô, tui làm bộ đi dạo lui tới cả tiếng đồng hồ rồi đây, bực mình quá đi

- Thì cứ vô, biết đâu cô thấy anh sẽ đi vô phòng

- Biết cô có vô phòng hay không, tui ngại lắm

Chị suy nghĩ không biết lựa lời nào để nói với Thanh, không lý nói lộ liễu «thấy chồng chị về em nhớ vô phòng, em không nên mặc áo ngủ bước ra khỏi phòng.v..v..» vô duyên quá đi, dù sao thì Thanh cũng là người hiểu biết chắc chắn sẽ không chấp nhận, và còn tự ái cao nữa, Chị suy đi nghĩ lại rồi tự nhủ «hy vọng không có lần thứ 2... »

Ba hôm sau, anh Đàn về nhà nhìn qua cửa sổ không thấy có người, anh lại phải sửa gấp máy nên vào nhà lẹ. Vừa soạn máy ngồi xuống thì cô Thanh xuất hiện với bộ áo ngủ mỏng tanh, 2 dây trụt xuống hở gần hết bộ ngực, hở cả tấm lưng trần bệu thịt cứ vờn ra vờn vô trước mặt anh, làm anh sợ những vụ kiện «sách nhiễu tình dục» vẫn thường nghe thấy, «ngôi nhà vắng chỉ có người đàn ông và người phụ nữ, cô ta có ý gì đây mà sao ăn mặc sexy, sàn qua sàn lại trước mặt anh như vậy, thôi thì đề phòng trước... », nghĩ vậy anh bước ra khỏi nhà làm như đi dạo cảnh trước sân, nhất định chờ chị về mới vô nhà, thấy Chị, anh lắc đầu mệt mỏi

- Không thể để tình trạng này kéo dài nữa, nhà của mình lại không dám vào, bà tính sao đây ?

Chị cười bả lả

- Không ngờ có ông chồng hiền lành, lạnh cảm trước người phụ nữ như vậy, thôi để từ từ tui tính

Thật ra Chị vừa biết thêm vài chuyện của Thanh mấy ngày qua, tình cờ nói chuyện phone nhắc tên Thanh làm địa ốc, bạn Chị ngờ ngợ hỏi đi hỏi lại, khi đoán chắc bạn kể «cô Thanh này giỏi lắm, trước kia là kỹ sư nhưng bị mất việc, sau cô làm đủ nghề lung tung vẫn chẳng khá, vẫn thấy đi thuê phòng hoài «

Chị đã băn khoăn suy nghĩ «đâu phải ai qua Mỹ cũng thành công, cũng dễ kiếm tiền đô, bây giờ nói khéo Thanh đi thật là bất nhẫn», nhưng cứ để ông xã cằn nhằn mình như vậy sao chịu nỗi, thôi thì không thuê nhà mình Thanh vẫn có nơi khác, nghĩ tới sao lòng Chị thấy không vui chút nào và rất ngượng ngùng, nhưng chuyện làm phải làm.

Chị can đảm nói khéo cháu bên Việt Nam sắp qua du lịch, Thanh hình như đã quen kiểu này nhiều lần, không nói, gật đầu đưa ra điều kiện.

- Chị cho em lại tiền thuê phòng, em đến nhà ai phải có deposit họ mới nhận.

Chị nghe xót xa cho Thanh, người trí thức không được đời ưu đãi, nhưng tại sao Thanh lại hay ăn mặc sexy là cà gần ông xã Chị, có thể gài bẫy rồi tri hô kiện tụng Sexual harassment (sách nhiễu tình dục) chăng ?

Chị nhớ lại 2 trường hợp xảy ra cách đây không lâu từ người quen... Anh C mới qua Mỹ vài tháng, làm nghề bỏ báo. Một sáng sớm như thường lệ đi quăng báo, tình cờ thấy em bé đi học bị vấp té, anh C chạy đến đỡ dậy theo phản xạ tự nhiên, vài hôm sau có đơn từ tòa án gởi về báo anh bị kiện về tội «sách nhiễu tình dục». Anh A chồng chị Hoa làm chung hãng điện tử, chị vợ kể lúc chồng vượt biên qua trước với đứa con trai, 2 cha con thuê căn phòng rẻ tiền trong khu apartments, có cô hàng xóm người Phi hay chạy qua làm quen, muốn giúp mọi thứ kể cả đi giặt đồ dùm, nhưng anh A luôn từ chối né tránh, thời gian sau có đơn gởi tới anh A «sách nhiễu tình dục» bà Phi kiện. Cả 2 vụ đều huề làng, toà án xét 2 anh vô tội.

Thôi thì phòng bệnh hơn chữa bệnh, chị tính nhẩm Thanh đã ở được gần 2 tháng, nhưng tháng thứ 2 chưa thấy trả tiền, Chị giấu chồng đưa lại tiền tháng đầu tiên, xem như cho ở free vậy. Chị cũng thấy thương tâm nên cho ít thức ăn Thanh mang theo, sau đó Chị thờ thẩn mấy ngày lo âu dùm Thanh, chỉ một thân một mình cái

tài không vực nổi tiền bạc và danh vọng, Chị chỉ biết thở dài...

Người thứ 6 tên Khoa khoảng trên 30 tuổi, lần này Chị rút kinh nghiệm... điều kiện đưa ra là giữ 1 tháng deposit và 1 tháng tiền nhà trả trước, cháu này vui vẻ đồng ý liền. Được biết Khoa làm trong bệnh viện Stanford về khâu sản xuất dụng cụ, mặt mày sáng lạng với đôi kính cận thanh tú. Hôm đầu tiên có buổi hẹn, Khoa đến sớm hơn gặp anh Đàn tiếp xúc, lần đầu tiên Chị nghe anh thốt ra :

- Tui thấy mặt cậu này là thích liền, nhìn trí thức quá trời

- Đừng nói trước nghe ông xã, trí thức chưa đủ đâu, còn nhìn cách xử sự và phẩm chất có đạo đức không đã nghe «Thiện căn ở tại lòng ta. Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài»

- Trời tự nhiên bà xổ thơ Nguyễn Du chị vậy

- Thì lâu lâu nhớ cho tui xổ một tý chớ

Hai ông bà già cùng cười, lần đầu tiên «my business» có ông tham gia hỗ trợ tinh thần. Khoa đi sáng tối, về nhà chỉ ở trong phòng, gặp mặt thì chỉ cười nhẹ lễ phép. Có điều đặc biệt phòng Khoa không bao giờ khoá, thỉnh

thoảng có gió thổi cánh cửa hé ra, Chị ghé mắt nhìn lén vào trong, không thể không khoe với ông xã, chị kéo tay anh xem cùng Chị, Khoa thật là người sống ngăn nắp, qua cách sắp xếp căn phòng rất gọn gàng.

Bao nhiêu lần Chị mời ăn bún bò hay phở Khoa đều cám ơn và từ chối, thời gian cứ qua đi, khoảng 3 tháng sau, ngày đầu tháng Khoa đóng tiền nhà, chị nhận phong bì hôm sau mở ra thấy dư $50, chị nghĩ «muốn thử lòng mình hay sao mà đưa dư vậy», Chị trả lại thì Khoa nói

- Cho cháu góp thêm tiền nhà.

- Khi nào Cô tăng thì sẽ báo, bây giờ Cô không nhận dư.

Thấy nét mặt chị nghiêm nghị nói chuyện cứng rắn đâu ra đó, Khoa đưa mắt ngó một hồi rồi miễn cưỡng cầm lại. Ba tháng sau lại cũng đưa dư tiền, cũng như lần trước Chị trả lại, nhưng lần này Khoa mạnh dạn

- Cô cho cháu gởi thêm, cháu xài điện nước nhiều lắm, cô không nhận cháu khó xử sẽ không dám...

Dùng dằng mãi Chị không biết làm cách nào hơn, đành lấy với tâm trạng ngượng nghịu... Khoa ở được một năm cũng lại tự động trả tăng tiền nhà $50, cứ im lìm đưa bao thư. Tình trạng đưa qua chuồi lại cũng làm

Chị bực mình, nhưng Khoa cứ khư khư

- Cháu được lên lương, cô cho cháu gởi thêm cháu mới dám ở đây tiếp.

Thiệt là lạ đời chưa từng thấy, ép Chị lấy tiền thêm rồi còn hăm dọa sẽ đi nếu không nhận. Chị đành lấy nhưng mặc cảm như mình là tên tham lam tiền bạc.

Thời gian này tinh thần chị rất thoải mái vì một phần có Khoa đóng góp giúp Chị đã thực hiện biết bao nhiêu việc từ thiện, tin vui thêm nữa là con trai Chị đổi về Cali làm việc, Phượng thỉnh thoảng vẫn gọi phone thăm sức khỏe, hạnh phúc sao mà tràn ngập như ánh nắng bừng sáng rực bên ngoài khung cửa hạ, bông hoa khoe sắc rực rỡ, bầu trời trong xanh chứa đầy niềm tin yêu với cuộc đời này.

Khoa ở thêm 1 năm nữa thì báo tin Chị biết đã mua được căn townhouse. Duyên chỉ đến ngang đây... tâm trạng Chị thấy tiếc nuối đồng thời cũng vui mừng cháu có nhà mới. Chị gởi lại tiền deposit, hôm Khoa dọn nhà đi xong anh Đàn phát hiện tấm check còn y nguyên chuồi dưới cửa buồng Chị, gọi phone thì Khoa nói

- Thôi Cô ơi cháu không lấy đâu

Nói khô hơi Khoa cũng không chịu nhận lại, thật tình chị cần tiền mới cho thuê phòng chứ Chị đâu muốn nhận đồng tiền tham lam như vậy, Chị gọi phone nhiều lần nữa hỏi địa chỉ nhưng cháu cúp máy, đành giữ lại bất đắc dĩ.

Dũng con trai Chị lần này góp ý trong buổi ăn tối

- Anh Khoa đi rồi, con nghĩ Mạ đừng cho thuê phòng nữa, con trả nợ tiền vay trường cũng sắp hết, từ nay mỗi tháng sẽ góp cho Mạ số tiền như người thuê phòng, chứ con thấy không quen kiểu hết người lạ này vào, người lạ khác vào nhà mình như vậy, mạ nghĩ sao.

Chú Út hồi nào giờ công việc chưa bền vững nên vợ chồng Chị giúp đỡ cho ở free từ lâu, nay Chú cũng nói góp ít nhiều để Chị tiêu pha thêm.

Chị nghĩ đến những người thuê phòng thời gian qua cũng tạo nhiều cảm xúc lo sợ, buồn vui nhưng bây giờ phải chiều ý con, có điều lạ nhận tiền người thuê phòng chị lại mạnh tay rộng rãi hơn tiền của em chồng và con trai, có lẽ vì đó là công lao kiếm tiền của chị chăng ? !!!

Một hôm Dũng có vẻ hí hửng cho thêm tiền Chị nói

- Mạ giúp bà con bên VN thêm đi, chứ mai mốt con lập gia đình là không còn hào phóng đâu nghe.

Chị nghe sáng mắt

- Bộ con có bạn gái rồi hở ?

- Đang định nhờ mạ nấu chi ngon ngon, dẫn về ra mắt mạ đây nè

- Con có đùa giỡn không ? Sao lâu nay không nghe con nói gì hết vậy ?

- Thì bây giờ nói nè, thứ bảy này mạ chuẩn bị cơm trưa nghe

Cuối tuần Chị ra tay dọn dẹp nhà cửa gọn gàng, cắt hoa tươi sau vườn cắm một lọ đủ sắc hoa vàng hồng tím thật vui mắt, Chị nấu nồi bún bò món quê hương của Chị mà cả nhà đều ghiền, hấp bánh nậm, bột lọc, thêm nồi chè đậu ván đặc con trai luôn thích. Mọi thứ đều xong xuôi trình bày sẵn trên bàn, Chị thấy niềm vui tràn đến, dầu tương lai con Chị có nên duyên hay không, trước mắt Dũng có bạn để hẹn hò đó đây là yêu đời rồi.

Tiếng xe Dũng vừa về, Chị đi lẹ lên phòng soi lại dung nhan và thoa chút son cho tươi tỉnh mặt mày xong bước xuống.

Chị trố mắt ngạc nhiên... quá bất ngờ thiếu đường bị... tăng xông luôn

- Trời ơi... Phượng đây mà... sao vậy ? Sao 2 con quen nhau ? hồi nào ?

Anh Đàn cũng dương cặp mắt to nhìn chứ chẳng biết hỏi câu gì, Chị cũng hiểu tuổi trẻ bây giờ khác xa thời Chị, người lớn còn ngại con cái, con cái có thế giới riêng kín đáo cha mẹ khó tìm hiểu được. Chị chẳng hiểu Phượng và Dũng quen nhau ở đâu, đã hẹn hò từ khi nào, thôi thì tới đâu hay đó, việc gì vui trước mắt hãy vui hưởng.

Phượng và Dũng cứ nhìn nhau tủm tỉm cười, buổi ăn ấm cúng diễn ra, sau đó Phượng phụ dọn dẹp cùng Chị, hình như cháu có vẻ ái ngại lúng túng nên muốn gần Chị để nói điều gì, cháu vừa lau chén dĩa vừa kể

- Mùa Noel năm đó lúc anh Dũng về thăm nhà, có xin số phone con, sau đó chúng con liên lạc thường xuyên. Anh Dũng yêu cầu con dấu Bác, con phải nghe theo dầu đôi lần gọi phone thăm bác con rất muốn nói ra. Thỉnh thoảng cuối tuần anh lái xe về Sacramento thăm gia đình con, bác... tha lỗi cho con nghe

Chị cười thoải mái

- Có gì đâu mà con phải xin lỗi. Chúng con trong thời gian tìm hiểu thì kín đáo cũng là điều tốt vì không

muốn có ý kiến người thứ 3 xen vào, bác biết tính con trai mà... , làm gì con bác cũng thường âm thầm chờ có kết quả mới lên tiếng.

Tuổi trẻ thật đáng nể, thời gian sau Phượng bỏ việc dưới Sacramento, tìm được job trên này tại thành phố Milpitas, khi công ăn việc làm tạm ổn và thuận tiện, 2 cháu bắt đầu nghĩ đến việc hôn nhân, thêm điều bất ngờ nữa là Dũng đã mua nhà nơi khu Evergreens mấy tháng trước.

Gần ngày đám cưới mới chở anh chị đến xem nhà mới, 2 cháu đã sắm sửa đồ đạc đầy đủ, trang trí nhẹ nhàng đơn giản, Chị nghĩ thầm «thảo nào nhiều bà hay than bây giờ làm cha mẹ chứ sợ con lắm, nó nói gì nghe đó... » vì nó giỏi quá mà, chữ nghĩa đầy bồ ra xã hội không thua ai, muốn vô bếp mở YouTube nhìn là nấu cả loạt món, thích tự lực cánh sinh tạo dựng cơ ngơi riêng không làm phiền cha mẹ.

Đầu xuân năm 2017 Dũng và Phượng tổ chức đám cưới, tự lo từ A đến Z cha mẹ không hề hay biết, gia đình hai bên chỉ có việc lo mâm cúng tổ tiên và vác thân đến nhà hàng dự... khỏe re

Dũng rất có hiếu với Chị, tuy đã ra ở riêng nhưng vẫn cho tiền Chị hàng tháng. Năm sau Phượng sinh con trai, gởi bà Nội trông cháu dùm, còn gì vui bằng bà Nội được gần cháu mà phong bì hàng tháng nặng ký gấp đôi. 5 ngày bà Nội bận, cuối tuần bà Nội đi Chùa sinh hoạt thoải mái đầy tự tin túi tiền rủng rỉnh rải ruộng phước.

Tháng 3 dịch bệnh Covid _19 hoành hành, nạn dịch đến quá nhanh. Thống đốc Gavin Newsom cũng ra thông cáo dân chúng tuân hành tuyệt đối «shelter-in-place» (ở trong nhà). Dũng và Phượng đều làm việc tại nhà, 2 cháu lo cho tuổi ông bà Nội lớn, cặn dặn không đi ra ngoài bất cứ đâu, nếu lây bệnh hệ miễn nhiệm yếu rất nguy hiểm.

Chị cũng hết giữ cháu luôn... tối ngày ra vườn đi bộ, lượm lá sâu, tưới nước, nâng hoa, đọc sách và xem phim. Anh cũng nghỉ làm ăn tiền thất nghiệp, máy móc cũng sửa lai rai, xong gọi phone hẹn khách, để trước của nhà, đứng trong nhìn ra, khách bỏ tiền trong bao ni lông chuồi vào, nhiều khi Chị chứng kiến cảnh đó cũng ôm bụng cười cái thời buổi Coronavirus lạ lùng này.

Chị nhớ cháu vô cùng, chỉ biết gặp trên FaceTime cháu và con. Thức ăn 2 tuần con dâu Chị mua Costco nhân viên giao tận nhà.

Hôm nay sinh nhật anh Đàn, chúng nó gọi phone chúc mừng và báo đang đứng trước cửa nhà, anh chị mở cửa thấy thùng quà lớn để sát cửa, 2 cháu đứng ngoài ngõ nhìn cười hát «Happy Birthday to Ba», dong tay cháu lên vẫy rồi cáo về. Anh Chị đem thùng quà vào.nào là cà phê, mấy chai thuốc Move Free (tạo chất nhờn khớp xương), Centrum (hỗn hợp vitamin), Tonic Alchemy (bột xay các loại rau trái cây organic), các thứ bánh Pháp, cheese đầu bò, ôi biết bao nhiêu thứ... Chị đang soạn ra từng thứ bỗng thấy có phong thư trắng để dưới góc, đang định mở ra thì Phượng gọi phone

- Mạ đã thấy phong bì chưa ? Phần này là của Mạ đó nghe

- Mạ thấy rồi...

Chị bỗng nghẹn ngào

- Giờ có đi đâu ra ngoài, Chùa cũng không, các con để đó lo chi tiêu, đưa mạ làm chi

- Mạ cứ để đó sau này gởi bà con bên Việt Nam, mạ yên tâm, tụi con ổn lắm, vậy đi mạ nghe

Phượng cúp phone, tự nhiên tay Chị run run mở phong bì... số tiền $2000 ngàn của con và dâu thể hiện tình thương đến chị, nước mắt Chị chảy dài vì xúc động.

Anh Đàn thấy vậy chọc Chị

- Bà là nhất rồi, sinh nhật tui mà bà có quà lớn hơn tui nữa...

Chị đang giọt ngắn giọt dài tự nhiên sực nhớ ra điều gì, nghênh mặt nhìn anh

- Đó... ông thấy chưa, «my business» của tui thành công chưa, nhờ vậy bây giờ mới có con dâu hiếu thảo như vậy

- Hi..hi... bà quên những người thuê phòng khác hở.

- Nhớ hết... đó là một phần đời đi vào kỷ niệm, nói chuyện hiện tại thôi., hiện tại là của quý lọt vào nhà mình, là mình có phước, là... là... là..Vợ chồng mình kiếp này mang ơn nước Mỹ lắm lắm, nhờ đất nước này mà mình có nhà cửa, có tương lai con cái sáng sủa, có cuộc sống sung túc «Great America»

Anh thấy chị qua cơn xúc động, nói say sưa như đang sống lại những hình ảnh ngày xưa, những hình ảnh người thuê phòng đã đi vào căn nhà này, anh đệm thêm :

- Đúng... bà đúng lắm, hoan hô... «your business», hoan hô nước Mỹ.

Chị cười vui vẻ nhìn anh và sắp xếp các thứ lại gọn gàng, rồi ra vườn đi bộ thong thả khỏi lo buổi cơm chiều, vì đã có sẵn nồi cháo cá và nồi chè sâm bổ lượng nấu trưa nay rồi

Những sợi nắng dịu dàng len qua cây cỏ, mùa hạ đã ra đi, gió thu nhè nhẹ mát, một số hoa đã tàn chỉ còn lại vài cây hồng còn đơm bông nở nụ, lá vàng rơi lác đác, tâm hồn chị thấy thoải mái lâng lâng cảm giác hạnh phúc trong tầm tay, vào nhà, Chị lấy phone vừa đi thong dong, vừa ngắm mây trời cảnh vật, ý tưởng tuôn tràn trên phím gõ :

Yêu Thu

Dõi áng mây hoà sắc tím thu
Mơ đầy ánh mắt lịm trời thu
Lao xao lá rụng phai màu nắng
Lãng đãng chiều tàn thắm cảnh thu
Ảo giác say sưa lùa lối hạ
Tâm hồn đắm đuối gởi nàng thu
Bâng khuâng khẽ hát lời tình tự
Hạnh phúc dâng tràn hưởng gió thu

Minh Thúy Thành Nội

Tháng 8/2020 Bằng Lái Xe Hết Hạn Giữa Mùa Đại Dịch COVID-19 !

Phạm Thị Kim Dung

Tác giả lần đầu dự Viết Về Nước Mỹ năm 2017. Bà sinh năm 1951 tại miền Bắc VN, di cư vào Nam 1954, là thư ký hành chánh sở Mỹ Defense Attaché Office (DAO) cho tới ngày 29 tháng Tư 1975. Vượt biển và định cư tại Mỹ năm 1980, làm thư ký văn phòng chính ngạch tại City of San Jose từ 1988-2006. Về hưu vào tuổi 55, hiện ở nhà chăm nom các cháu nội ngoại. Tác giả nhận giải Đặc Biệt Viết Về Nước Mỹ năm 2018. Sau đây, thêm một bài viết mới của bà.

Đã nằm lòng từ lâu, cái bằng lái xe của tôi sắp hết hạn tháng bảy vào ngày sinh nhật năm nay 2020, trong lúc có đại dịch COVID-19, mà con số người nhiễm bệnh thì lại đang gia tăng, làm tôi ngần ngại vô cùng. Từ đầu tháng ba bắt đầu có lệnh Shelter-In-Place cho tới bây giờ, tôi vẫn chưa dám ra khỏi nhà !

Nghe những người thân quen đã kể lại kinh nghiệm, nếu không điền đơn và xin hẹn trước, phải ngồi chờ khoảng chừng bốn hay năm giờ đồng hồ ở chỗ đông người thì lo sợ vô cùng, nên tôi cứ nấn ná mãi. Cuối cùng, tôi buộc lòng phải vào mạng điền đơn trước, để

khi đến Nha Lộ Vận DMV, khỏi phải mất thời giờ chờ đợi lâu cho đến khi có computer sẵn cho mình được dùng điền đơn từ.

Tôi đã sửa soạn những giấy tờ cần thiết đem theo để chứng minh như : Bản sao bằng Quốc Tịch Mỹ, Thẻ An Sinh Xã Hội, Thẻ Xanh, giấy tờ khai thuế năm 2019, hoá đơn điện nước, giấy đóng thuế nhà đất để xin làm lại bằng lái xe mới, và làm cả thẻ căn cước Real Identification cùng một lần, nhập vào chung một thẻ cho tiện, vì đến cuối năm nay, luật yêu cầu mọi người dân đi máy bay trong nước Mỹ, phải trình thẻ Real ID cho người kiểm xét giấy tờ, mới được lên máy bay (có thể dùng thẻ thông hành Passport Mỹ).

Cùng hoà đồng, giữ gìn cho mọi người và cho chính mình nữa, tôi đã phải đeo mask y tế để che mặt; Trước khi vào bên trong tòa nhà DMV thì có một người đã kiểm nhiệt độ, họ đưa cái máy rê qua trán của tôi rồi bấm kêu bíp bíp. Vừa đi được vài bước, ngay trước mặt tôi là cái bàn của ban hướng dẫn Information desk, họ cho số của cái quầy cửa sổ mà mình sẽ được gặp nhân viên làm việc, rồi bảo mình ngồi chờ ở những hàng ghế kê cách xa nhau 6 feet, theo đúng luật của chính phủ đã ban hành. Khi điền đơn trên mạng, dù hiện nay họ không cho lấy hẹn trước, nhưng rất hên, tôi chỉ phải

chờ đúng một giờ đồng hồ, thì nghe trên cái loa họ gọi số lần lượt theo thứ tự cho đến số Window của tôi được gặp nhân viên giúp đỡ. Đồng thời, khi gần đến số của tôi, họ cũng đã gởi cái link lời nhắn số gọi vào trong Iphone của tôi trước nữa, để biết mà chuẩn bị, nên rất tiện lợi, nhanh chóng và hữu hiệu.

Tôi đã để tất cả giấy tờ cần thiết vào cái folder, khi đến gặp ông nhân viên, tôi đã đưa hết cho ông ấy kiểm xem có đủ những giấy tờ mà DMV đòi hỏi không. Ông ta xem từng bản giấy tờ, rồi đánh máy vào computer tất cả những thông tin của tôi, và bảo bây giờ tôi chỉ đủ điều kiện làm lại bằng lái xe mới thôi, còn thẻ căn cước thì phải chứng minh thêm bản chính cái bằng Quốc Tịch Mỹ của tôi nữa mới hội đủ điều kiện.

Khi qua Mỹ, cái Green Card của tôi đã ghi tên là Phạm Thị Kim Dung, còn tên của tôi ghi trong cái bằng lái xe cũ, cùng những giấy tờ đính kèm, ghi tên là Phạm KimDung Thị. Ông nhân viên đã giải thích cho tôi là, căn cứ theo cái Thẻ Xanh của tôi, thì họ của tôi là Phạm, tên là Thị, và tên lót là KimDung, không match với cái bằng lái xe cũ và những giấy tờ khác. Như vậy giấy tờ không hợp lệ, nên ông ta không thể làm thẻ căn cước cho tôi hôm nay, mà tôi phải đem cái bản chính bằng Quốc Tịch Mỹ của tôi cho ông ta kiểm xem tên của tôi

có ghi giống y chang như tên trong Thẻ Xanh của tôi thì ông ấy mới bằng lòng làm Real Identification chung vào cùng một thẻ với bằng lái xe mới cho tôi.

Sau cùng thì ông nhân viên đã đưa cho tôi tấm giấy ký nhận đã lập xong hồ sơ phần Driver License cho tôi. Rồi ông chỉ cho tôi đến xếp hàng ở Window lăn tay, ký tên, chụp hình và đọc những hàng chữ trên cái bảng treo ở tường, để kiểm xem mắt của tôi còn nhìn rõ khi lái xe không. Khi bà nhân viên bảo tôi che mắt bên phải lại, đọc hàng chữ thứ hai, ở bên trái, lúc này sao tự nhiên tôi thấy mắt mình mờ đi, nhìn không thấy rõ nét hàng chữ phải đọc, thì thấy hơi phiền rồi. Tuy hơi bối rối một chút, nhưng tôi lấy lại bình tĩnh ngay, chợt thoáng nghĩ, mình đeo mặt nạ y tế che mặt đã lâu, chắc miệng và mũi thở hắt toả hơi lên phía trên, nên đã làm cái kính đang đeo mờ đi và ảnh hưởng đến đôi mắt chăng ? Ngay lập tức, tôi tạm thời lấy bỏ cái mặt nạ y tế xuống, và nhìn lên bảng thì thấy hàng chữ thứ hai rất rõ nét, tôi đọc thông suốt và mạch lạc, rồi tiếp tục đọc những hàng chữ khác cũng rõ nét như vậy. Kế đến là bà nhân viên bảo tôi che mắt bên trái lại, rồi đọc những hàng chữ bên phải cho đúng theo yêu cầu. Sau cùng thì bà nhân viên chụp hình đã gởi tôi qua Window trả tiền lệ phí với giá $37 USD để lấy biên nhận, rồi người nhân viên bảo tôi đi về chờ khoảng hai tuần sau đó thì

sẽ nhận được Driver License.

Tạm yên được một phần ! Ngay sau đó tôi đã đi về nhà để lấy bản chính cái bằng Quốc Tịch Mỹ của tôi để đem trở lại DMV ngay vào chiều ngày hôm ấy. Bởi vì, tôi biết là họ còn mở cửa cho tới 5 : 00 chiều, nhưng khi tôi đến nơi, mới có 4 : 00 pm, thì người nhân viên đứng canh ở cửa họ đã không cho tôi cùng vài người khách hàng khác vào, mọi người ngạc nhiên đều chỉ vào cánh cửa có dán tấm giấy thông báo giờ giấc là DMV đóng cửa vào lúc 5 : 00 pm, tại sao lại chặn cửa không cho ai vào, thì người nhân viên đó bảo rằng, mặc dầu là 5 : 00 pm đóng cửa, nhưng trong lúc đang có đại dịch bệnh, không có đủ chỉ số nhân viên phục vụ khách hàng, nên ngưng tiếp người mới vào lúc 4 : 00 pm, chỉ lo làm hết hồ sơ cho số người đã hiện diện tại đây thôi.

Mấy tháng nay chỉ quanh quẩn trong nhà, ngày hôm qua được «tài xế riêng» chở đến DMV hai lần rồi, cũng đỡ «sợ». Lần này thì tôi phải tự lái xe đi một mình, sao cảm thấy khó khăn, ngại ngần quá ! Được biết vào buổi sáng người ta đến DMV xếp hàng dài, đông người lắm. Nên tôi đã để đến xế trưa ngày hôm sau mới trở lại DMV thì vắng người hơn, cứ tự nhiên đi vào, không phải xếp hàng và cũng không phải ngồi chờ ở phòng đợi quá lâu. Tôi được vào thẳng luôn để gặp người nhân

viên ở Window tiếp chuyện, ngày hôm qua tôi đã được bà nhân viên xếp lớn, cấp cho mẫu giấy ưu tiên, nếu trở lại đúng theo hẹn, vì việc làm còn đang dở chuyện, thì không phải chờ lâu.

Tôi đã đưa cho bà nhân viên đó xem bản chính bằng Quốc Tịch Mỹ của tôi, để bà kiểm chứng xem tên của tôi ghi trong cái bằng U.S. Citizen phải giống y chang như trong Green Card của tôi là Phạm Thị Kim Dung. Sau khi so sánh Green Card và U.S. Citizen đã ghi tên của tôi đúng theo thứ tự giống y hệt như nhau, thì bà nhân viên đã Scan tất cả giấy tờ cần thiết của tôi vào máy lưu trữ dữ kiện của khách hàng, và bà đã chứng thực vào hồ sơ của tôi là đã hợp lệ đầy đủ, rồi bà ấy gởi tôi qua Window lăn tay, ký tên và chụp hình lại, để hoàn thành thủ tục lập hồ sơ làm Real Identification.

Sau cùng thì bà nhân viên chụp hình đã gởi tôi qua Window trả tiền lệ phí với giá $37 USD để lấy biên nhận, rồi chờ khoảng hai tuần sau đó thì nhận được Driver License và Real ID chung gồm vào một thẻ. Giả sử, nếu lúc đầu tôi không bị trục trặc giấy tờ về cái tên, thì tôi chỉ phải trả một lần tiền lệ phí cho cả hai cái thẻ gồm chung vào thành một.

Sống ở trên đất Mỹ đã bốn mươi năm rồi, chưa lần nào tôi gặp phải rắc rối về cái tên như hôm nay, chả có ai thắc mắc về tên của tôi bao giờ. Làm khó nhau ghê đi ! Tánh của tôi vốn là người cổ nhà quê, tên cha mẹ đặt cho, khi mới sinh ra, chỉ có bốn chữ thôi, khi vào Quốc Tịch Mỹ, tôi vẫn giữ nguyên, không hề muốn thay đổi tên Tây hay tên Mỹ chi cả. Thế mà lần này muốn làm thẻ căn cước xong đi cho rồi, để khi hết dịch bệnh COVID-19, nếu có phải đi chơi đâu với gia đình bằng máy bay, thì không làm phiền hà ai cả.

Còn nhớ như in ngày mới đến Mỹ, bác bảo trợ đã dẫn chúng tôi đi làm Green Card, bác trai đã cẩn thận, dặn dò tên tôi có hai chữ là Kim Dung, nên viết nó vào thành một, vì người bản xứ, họ không biết tên của người Việt mình ra sao, họ có thể sẽ tách rời nó ra, đặt khác vị trí, thì sẽ không đúng như hai chữ tên kép của mình, sau này phải điều chỉnh lại thì sẽ mất công lắm. Tôi thấy bác bảo trợ có lý, nên nghe lời bác, tôi đã viết nó nhập vào thành một chữ là KimDung, trong những văn bản giấy tờ sau này, tôi đều viết tên tôi y như vậy, nhưng chưa hề có vấn đề gì.

Đã lỡ đến nơi công cộng đông người rồi, đâu còn e ngại điều chi nữa. Phần thì đã hoàn tất những điều cần, trong lòng cảm thấy thoải mái vui hơn, nên sau khi rời

khỏi DMV, tôi đã tháo bỏ mask y tế và bỏ vào cái bao cột lại cho kín, để đỡ nó trong cốp xe. Trên đường về nhà, khi đi ngang qua siêu thị, nhìn thấy bãi đậu xe của chợ vắng tanh, chỉ có vài cái xe đậu thưa thớt, tôi lại dùng cái mask y tế khác che mặt lại, đeo bao tay, ghé vào chợ mua thức ăn, và lựa được một trái sầu riêng hiệu Monthong Thailand chín thơm lừng, vàng cơm ngon ngọt, ăn để giảm bớt stress !! Cũng tiện thể mua vài cây bầu bí họ đã ươm sẵn, và những hạt giống về để trồng thêm cho vườn nhà khởi sắc sum sê hơn, như tự tặng thưởng cho chính mình những món quà nho nhỏ, để khi nhìn vào rau quả đơm hoa kết trái là thấy khuây khỏa, có thêm niềm vui, lại bận rộn mà tạm quên đi những lo âu về bệnh dịch đang hoành hành lây lan khắp mọi nơi.

Việc chợ búa đã xong, một lần nữa tôi lại phải tháo bỏ cái mask che mặt, bỏ vào cái bao đã dùng cho lần trước, cột thật chặt để vất bỏ vào thùng rác.

Còn về phần thực phẩm, thì tôi phải rửa, lau chùi lại cho khô, hoặc tháo bỏ bao ra, lấy bao sạch ở nhà để thay vào, rồi mới cất vào ngăn đá, tủ lạnh hay tủ đựng đồ khô, cho yên tâm.

Khi về đến nhà, tôi đã thay bộ quần áo khác ngay, và bỏ bộ đã mặc ra ngoài sân phơi nắng tới hai ngày, mới đem vào nhà để giặt máy, sấy cho khô kỹ. Phải tắm gội ngay, và đã sẵn có một nồi nước sả ở vườn nhà để xông cho người nhẹ nhàng, giảm bớt căng thẳng phiền muộn.

Cầu xin cho nạn đại dịch COVID-19 chóng qua đi, để cho Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ và tất cả các quốc gia trên thế giới thoát khỏi nạn bệnh hoạn chết chóc đau thương, và mọi người mau được trở lại đời sống hạnh phúc yên bình như những ngày trước.

Mong lắm thay !!

Khu Chung Cư

Chu Kim Long

Tác giả lần đầu dự Viết Về Nước Mỹ từ 2018. Ông tên thật là Chu Văn Huy, cựu tù, vượt biển, hiện là cư dân San Jose, đã nghỉ hưu sau 37 năm làm việc cho các hãng điện tử tại Silicon Valley - Thung lũng Hoa Vàng, California. Đây là bài mới nhất của Ông.

Vào thập niên tám mươi, sau khi tham dự lễ ra trường của một thân hữu tại San Leandro. Trên đường về, người em họ tôi ghé thăm gia đình người bạn, nên tình cờ tôi có dịp quen biết mấy anh em bạn của người em họ. Và, duyên phận đưa đẩy, sau nhiều năm tháng, tôi đã kết hôn với cô em kế của người anh lớn trong gia đình bạn người em họ tôi. «Nhà tôi» có một anh trai, một em trai và hai người em gái - tất cả đều là thuyền nhân. Sau ngày đặt chân tới Hoa Kỳ, ba người lớn tuổi vừa đi học vừa đi làm, còn hai cô em nhỏ làm bán thời gian cho chương trình «student work study» sau giờ học. Tất cả quây quần, và đùm bọc lẫn nhau, sống trong căn apartment tại Alameda county. Thời gian trôi qua với những cố gắng không ngưng nghỉ - tất cả đã ổn định đời sống sau khi hoàn tất được chương trình tại các College và đại học, có được những công việc thích

hợp với khả năng và ngành nghề của mỗi người. Và từ đó, mỗi cá nhân như những cánh chim sải cánh tung bay trên bầu trời tự do, với những kiến thức thâu đạt được từ một nền giáo dục khoa học và sáng tạo, làm hành trang để hội nhập vào xã hội Hoa Kỳ.

Sau những năm tháng chờ đợi, hồ sơ bảo lãnh của người con cả cho cha mẹ vợ tôi qua Hoa Kỳ đoàn tụ đã được chấp thuận. Ngày đoàn tụ vui như ngày tết, anh em bên vợ tôi tổ chức tiệc mừng, vì đã đạt được ước nguyện mong chờ qua bao nhiêu năm tháng, trong thời gian đó, người em trai «nhà tôi» sau những năm tháng miệt mài trong giảng đường, đã quyết định sống đời tận hiến để phục vụ tha nhân, và hai trong ba chị em gái đã lập gia đình trước ngày bố mẹ vợ tôi được đoàn tụ với con cái, trong đó có «nhà tôi».

Sau khi tới Hoa Kỳ, hai ông bà ở chung với người con trai cả khoảng một năm hơn. Nhà có ba phòng, tương đối đầy đủ tiện nghi trong một khu vực an ninh, rất yên tĩnh. Có lẽ, đời sống và tình hàng xóm láng giềng tại Việt Nam đã ăn sâu vào tâm khảm mỗi người, nhất là những người cao niên. Nên, khi người con trai và con dâu đi làm, căn nhà trở lên thanh vắng khiến hai ông bà cảm thấy lạc lõng trong một khu xóm không có tiếng người. Do đó, mỗi khi bố mẹ vợ tôi gọi cho tôi nhờ chở

đi thăm người này hoặc người bạn kia thì tôi đã nhận lời ngay, để làm cho tinh thần ông bà cảm thấy khuây khỏa một phần nào.

Ngày này qua tháng khác, mỗi sáng, hai vợ chồng người con như những con chim lìa tổ đi kiếm mồi, nên dù sống trong căn nhà đầy đủ tiện nghi, nhưng thiếu tiếng người làm cho bố mẹ vợ tôi cảm thấy đời sống trở lên tù túng, ngột ngạt. Một hôm, được nghỉ một ngày giữa tuần, hai vợ chồng tôi lên thăm ông bà - hé tấm màn gió được treo phía trước phòng khách, thấy chúng tôi, bố vợ tôi vừa mở cánh cửa thì bà mẹ vợ tôi đã nói : «Ở đây ăn trưa nhé, ăn cho vui, nhà chẳng có ai». Nhiều lần, trong sinh hoạt gia đình, bố vợ tôi thường nói : «ở Mỹ sướng thật, ngày đêm không lo bị công an, cảnh sát rình mò, muốn ăn gì, muốn cái gì cũng có, thật là cơ hội tốt cho những người trẻ tuổi muốn tiến thân. Chỉ có những người già như bố mẹ - tiếng Anh tiếng Mỹ không biết, ù ù cạ cạc, giống như bị giam lỏng trong bốn bức tường «. Nghe như vậy, con cháu lại góp chuyện làm vui để an ủi ông bà.....

Những lần vợ chồng tôi tới thăm vào ngày thường trong tuần, chỉ có hai ông bà ở nhà - qua những câu chuyện, tôi biết bố mẹ vợ tôi muốn có một đời sống thoải mái, có bạn bè lui tới uống trà, nhâm nhi vài chung

rượu, bàn chuyện thiên hạ sự, không câu nệ giờ giấc sáng chiều và phiền hà tới đời sống của con cái. Nên sau những ngày tháng làm quen với các sinh hoạt của xã hội bản xứ, ông bà thường đi đến thăm bạn bè bằng xe bus, và khi được hưởng phúc lợi qua các chương trình an sinh xã hội dành cho người cao niên, thì hai ông bà đã muốn có một cuộc sống riêng tư. Đã nhiều lần bố vợ tôi hỏi ý kiến tôi, sau khi người con trai cả trong gia đình không đồng ý cho ông bà dọn ra với lý do : «làm cho thiên hạ đàm tiếu về cách ăn ở, hiếu nghĩa của con cái». Để dung hòa, làm cho vấn đề cởi mở đôi chút, tôi thường đề nghị bố mẹ vợ tôi giải thích cho anh chị Hai hiểu. Tôi nói với ông «dâu là con rể là khách» nên con không có ý kiến gì về việc bố mẹ ở chung với anh chị Hai hay dọn ra. Nghe tôi lặp lại câu trả lời giống nhau mỗi khi bố vợ tôi đề cập tới, thì lần nào bố vợ tôi cũng nói : «Có mấy anh con rể mà anh nào cũng tránh trách nhiệm, bố đã giải thích nhiều rồi, nhưng anh chị Hai vẫn không chịu hiểu. Các anh chị phải hiểu là không có bố mẹ nào muốn làm phiền đến đời sống của con cái, và bố mẹ cũng cần có một cuộc sống riêng tư chứ. Đâu có phải là ở chung mới là có hiếu, có nghĩa, tại sao lại sợ dư luận thiên hạ đàm tiếu, chê cười - ai cười thì hở mười cái răng, có gì mà sợ. Chịu hay không, bố mẹ cũng sẽ dọn ra, đã có người lo chuyện này rồi, bố hỏi

là hỏi vậy thôi». Ông nói xong, rồi cười và hỏi lại tôi : «Anh thấy có đúng không ?».

Qua những những ngày tháng và trong sinh hoạt gia đình, tôi nhận thấy quan niệm của bố mẹ vợ tôi rất thực tế, nhưng là rể, lại ở vai em, nên tôi chỉ đề cập và có ý kiến một cách gián tiếp qua những câu chuyện với anh chị em của vợ tôi về đời sống của những bậc cao niên đang sống nơi xứ người. Kết cuộc, việc gì đến sẽ đến - tất cả các con của bố mẹ vợ tôi đã mỗi người một tay sắp xếp lại căn apartment cho tiện nghi và sạch sẽ để bố mẹ vợ tôi sẽ dọn tới ở.

Khu chung cư cách khu phố tôi đang sinh sống khoảng bốn dặm, là một trong những khu chung cư có nhiều sắc dân thiểu số khác nhau. Những dãy nhà một tầng lầu được xây cất gần khúc cuối con đường Seven trees trên một khu đất hình tam giác, nằm giữa ba con đường có xe chạy suốt ngày đêm - đây là một trong các khu chung cư có giá cho mướn tương đối thấp so với giá thị trường, và đa số những người mướn là những gia đình gốc người Nam Mỹ, có lợi tức thấp và làm nghề lao động chân tay. Phần còn lại là những gia đình các sắc dân khác, có chương trình Housing hoặc Low Income bảo trợ.

Khu chung cư gồm những dãy nhà một phòng, hai hay ba phòng ngủ trên lầu hoặc ở dưới đất, được xây cất xen kẽ nhau. Đây là nơi cư ngụ của nhiều sắc dân thiểu số khác nhau. Những sinh hoạt thường nhật trong khu chung cư phản ảnh những phong tục và văn hóa của từng sắc dân. Qua cánh cổng đóng mở tự động để ra vào chung cư, có những cụ ông hay cụ bà đi bộ hay chống gậy đi tới đi lui cho giãn gân cốt, cũng như lời và nhạc của những bản tình ca với những lời ca mang nhạc điệu Mễ Tây Cơ, hay các thể điệu và lời ca của những ngôn ngữ khác nhau được phát ra từ các dãy nhà trong khu chung cư. Mỗi cuối tuần, thường có những tiếng nói cười huyên náo, những lời ca, điệu nhạc kích động của các tiệc mừng sinh nhật từ một hai khu đất trống đầu dãy nhà, làm những người mới tới thăm thân nhân, hay bạn bè, cảm thấy như đang đi vào một nơi không an toàn. Nhưng thực ra, đó chỉ là những tập quán vui chơi bình thường của những gia đình gốc Nam Mỹ, mà những lời ca tiếng đàn cùng những lời nói, tiếng cười, đôi khi huyên náo hơn các sắc dân khác.

Cách chung cư khoảng một phần tư dặm là một khu shopping bình dân và một dải đất hẹp với những đồ phế thải của những người vô gia cư bỏ lại, sau những đêm dựng lều ngủ tạm phía sau cái nhà kho cũ - căn nhà đã được biến cải thành một tiệm sửa xe, trên vách tường có

những hình vẽ và chữ viết nguệch ngoạc, được vẽ hay viết một cách vội vàng lén lút vào những đêm khuya.

Tôi lái xe tới lui khu chung cư Arlacia này đã nhiều năm. Mỗi cuối tuần vợ chồng chúng tôi đến đón bố mẹ vợ chúng tôi đi tham dự thánh lễ Chúa nhật và những khi có việc cần. Nên đã quen thuộc phần lớn các sinh hoạt của cư dân khu chung cư, cũng như quen biết nhiều bà con, gia đình hàng xóm láng giềng của bố mẹ vợ tôi. Và từ ngày bố vợ tôi bị bịnh tiểu đường nặng, bị xỉu bất thường nhiều lần, thì chúng tôi tới lui nhiều hơn trước.

Những gia đình người Việt sống rải rác trong khu chung cư, tuy không quen biết nhau trước khi dọn tới khu chung cư. Nhưng đời sống trong khu chung cư giữa người Việt với nhau đã làm cho tình hàng xóm láng giềng của người Việt Nam như sống lại trong khu chung cư này. Phần lớn các gia đình người Việt cư ngụ trong khu chung cư này là những người công nhân của các hãng xưởng, họ đã cư ngụ ở đây từ năm này qua năm khác, trong đó có gia đình các cụ cao niên người Việt đang an dưỡng tuổi già qua các chương trình an sinh xã hội và các gia đình có lợi tức thấp hoặc qua Mỹ theo diện HO.

Các sinh hoạt thường nhật của bà con người Việt với nhau rất thân tình và trầm lặng, đã tạo lên những

khác biệt so với những sinh hoạt ồn ào đa dạng của các sắc dân khác. Cuộc sống của các gia đình người Việt như một mẫu mực sẵn có của một nền văn hóa truyền thống, cũng đã thành một tập quán tốt trong các sinh hoạt ở khu chung cư, dù hoàn cảnh của mỗi gia đình khác nhau. Những sinh hoạt tương thân tương ái lẫn nhau giống như một cộng đoàn nho nhỏ thân thương, họ sống trong khu chung cư đa sắc tộc mà tình hàng xóm láng giềng giống như một làng xóm nho nhỏ ở miền ngoại ô Sài Gòn trước đây. Họ thăm hỏi, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong những chuyện vui, chuyện buồn, an ủi nhau khi gặp khó khăn, bịnh hoạn, mời chào, biếu và chỉ bảo nhau nấu nướng những món ăn mới lạ. Như những cánh chim rời tổ, cất cánh tung bay mỗi sớm mai - những người trẻ tuổi đến trường, người lớn đến các hãng xưởng công tư làm việc mỗi ngày, còn các cụ già ngồi bên nhau kể chuyện xưa, thăm hỏi nhau bên tách trà, hay rủ nhau đi bách bộ quanh quẩn bên các con lộ chạy chung quanh trong khu chung cư, vài ba cụ bà tay cầm cây gậy gắp những lon nhôm trong các bồn chứa vật liệu phế thải nằm cách biệt với các dãy nhà ở, chừng hai ba chục bước chân. Có một hai lần tôi hỏi một vài cụ bà : Sao cụ không nghỉ ngơi, bới chải làm gì cho khổ, lại sinh bịnh tật ?

- Rảnh rỗi, đi tới đi lui cho khỏe đôi chân, tiện thể lượm mấy cái lon nhôm, bán được đồng nào hay đồng đó, để dành, rồi gởi về cho mấy đứa cháu nội mồ côi ở Việt Nam. Tôi có khăn vải để che mũi miệng nên không dễ gì bị lây bịnh đâu - một cụ bà trả lời, trong số hai ba cụ cùng đi chung, vừa đi vừa nói chuyện với nhau.

Sống trong khu chung cư với những người đồng cảnh ngộ, bên những cụ cao niên, lại được tham gia các sinh hoạt đạo đời với những người một cội nguồn làm bố mẹ vợ tôi vui hẳn lên, ông và bà không còn than phiền bị tù túng. Mỗi lần hai vợ chồng tôi ghé thăm đều gặp những ông bà hay các cụ cao niên đang ngồi uống trà, bàn chuyện đời, đôi khi đang cùng nhau gói bánh hoặc chỉ bảo nhau làm món ăn này, món ăn kia với tiếng nói cười giòn giã. Từ ngày được sống với tình hàng xóm láng giềng, bố mẹ vợ tôi đã cảm thấy có những năm tháng sống ở nước Mỹ rất an vui, hạnh phúc, nên bà mẹ vợ tôi thường khoe với con cháu : «các ông bà ở đây tốt với bố mẹ lắm, ở đây vui lắm, y như ở Việt Nam mình ngày xưa vậy».

Như các cơ phận một chiếc xe hơi cũ, dù bảo trì tốt, đúng kỳ hạn đôi khi vẫn bị nằm đường bất thường. Thân thể của người cao niên theo ngày tháng trở lên già nua, yếu dần. Vì vậy khi bố vợ tôi qua tuổi «thất thập cổ lai

hy» được năm bảy năm, ông đã bị xỉu bất thường. Qua các thử nghiệm, bác sĩ gia đình cho biết ông đã bị mắc bịnh tiểu đường nặng - cơ thể không còn sản xuất đủ Insulin để điều hòa đường lượng trong máu.

Căn bịnh đã làm mẹ vợ tôi trở thành một điều dưỡng viên bận rộn suốt ngày đêm trong việc săn sóc cho chồng. Mấy người con thì ở xa khu chung cư, nên trong một lần khẩn cấp đầu tiên, điện thoại báo bố vợ tôi bị xỉu, chúng tôi chạy tới thì cũng đã mất 10 phút, mặc dù vợ chồng chúng tôi ở gần khu chung cư nhất. Do đó tôi đã dặn mẹ vợ tôi : «Mỗi khi bố xỉu thì gọi 911 ngay, rồi kêu bà con lối xóm tới giúp, và nhờ gọi cho con cái, chứ đừng lo gọi con cho cái rồi chờ các con tới thì quá trễ». Vì vậy, những lần nhận được điện thoại báo tin bố vợ tôi bị xỉu, khi chạy tới nơi chúng tôi đã thấy nhiều bà con đồng hương Việt cũng như bà con gốc người Nam Mỹ đang phụ giúp, và xe cứu thương đang chớp đèn ở phía trước nhà đậu xe. Nhờ tình đồng hương, tình nghĩa láng giềng sớm tối có nhau nên bố vợ tôi đã được cứu chữa kịp thời nhiều lần. Nếu chỉ có một mình bà mẹ vợ tôi thì bố vợ tôi chắc đã đi theo tiên tổ từ lâu rồi. Nhiều lần tôi tự nhủ - có trải qua hoạn nạn lúc thân cô thế cô mới thấy tình đồng bào, tình lối xóm tối sớm có nhau là trân quý.

Vì cơ thể không sản xuất đủ Insulin để điều hoà đường lượng, nên mỗi ngày với sự phụ giúp của mẹ vợ tôi, bố vợ tôi phải đo đường lượng năm lần ở đầu ngón tay, và căn cứ theo chỉ số đường lượng mỗi lần đo mà chích số lượng Insulin theo bản biểu đồ của bác sĩ đã hướng dẫn, uống thêm các loại thuốc theo toa bác sĩ trị bịnh như Metformin, và thuốc của các bác sĩ chuyên khoa tim phổi....như Amlodipine Besylate, Atorvastatin hay Lovastatin..... cũng như ăn uống theo chế độ dinh dưỡng mà bác sĩ đã hướng dẫn. Là y tá trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa ngày xưa, nên dù cao tuổi - một ngày năm lần, bố vợ tôi một tay kéo da vùng bụng, quanh cái rốn, môt tay cầm ống chích rất thành thạo. Chích xong, ông thường cười khà khà, nói :

- Đời chỉ thế mà thôi ! rồi ông hỏi : «phải không bà ?». Nhưng cũng có những ngày ông ngồi lặng thinh sau khi chích xong mũi Insulin - có lẽ, ông đang suy tư mông lung về một vấn đề gì.

Có lần tôi qua thăm, gặp lúc ông vừa chích xong, bà mẹ vợ tôi nói :

- Hôm nay bố giỏi lắm, nhắc chích và uống thuốc là làm ngay. Đường lượng mấy bữa nay ổn định, bố ăn ngủ tốt, mẹ cũng mừng.

- Hôm nào mà tôi chẳng giỏi - bố vợ tôi nói, rồi ông cười.

Nghe bố vợ tôi nói vậy, bà mẹ vợ tôi lại nói : «Có lẽ bịnh nó hành bố hay sao con ạ, có những ngày nhắc bố đo đường để chích và uống thuốc, bố không chịu, bố la mẹ, nói bà lắm chuyện, lúc nào bà cũng đường đường, chích chích. Tôi không chích xem có chết thằng tây nào không. Mẹ phải lặng thinh, nhưng rồi sau đó bố cũng đo, cũng chích». Mẹ vợ tôi nói xong, nhìn bố vợ tôi và cả hai cùng mỉm cười.

- Bà lại nói xấu tôi, nói xấu chồng con không tốt. Sao trước đây bà không nói, bây giờ mới nói - nói xong, ông cười mỉm.

- Con hỏi thăm thì tôi kể chuyện, chứ đâu có nói xấu ông đâu, lo cho ông không hết, có gì mà nói xấu ông, ừ ông giỏi, hôm nay giỏi lắm - bà mẹ vợ tôi vừa nói vừa cười.

Nghe những lời đối đáp qua lại, tôi chợt nghĩ đến tình nghĩa thủy chung trong tuổi già của bố mẹ vợ tôi. Tuy không là những lời nói và cử chỉ của thời thanh xuân. Nhưng phảng phất hình ảnh một tình yêu đã viên mãn trong đời sống hôn nhân, với những năm tháng hạnh phúc cũng như thăng trầm xa xưa mà ông bà thường kể

lại cho con cháu nghe. Dù cho cả hai ông bà đang trải qua những ngày tháng về chiều với những vất vả và hy sinh của bà, để săn sóc đêm ngày cho căn bịnh tiểu đường trầm kha của ông.

Bịnh tiểu đường rất nguy hiểm, bịnh này sinh ra nhiều biến chứng liên quan đến tim, phổi, mắt, gan và ngoại diện như nổi lên những «mụn thịt» tương tự như «mụn cóc» trên mặt và cánh tay. Khi những «mụn thịt» nổi lên, bác sĩ chuyên khoa về Da sẽ dùng tia Laser để «bắn» làm nó biến mất..... Do đó, bịnh nhân tiểu đường không chỉ đi bác sĩ gia đình và bác sĩ chuyên môn về bịnh tiểu đường mà còn phải đi kèm với các bác sĩ chuyên khoa khác nhau, tùy theo tình trạng bệnh lý mà bác sĩ chuyên trị bịnh tiểu đường sẽ giới thiệu đi gặp các bác sĩ chuyên khoa khác nhau.

Khi đường lượng xuống bất thường dưới 70 làm bịnh nhân té xỉu, nếu không phát giác, cấp cứu kịp thời thì có thể đi theo ông bà, tổ tiên một cách lẹ làng. Do đó, khi bị tiểu đường nặng như bố vợ tôi, bác sĩ thường nhắc nhở đừng bao giờ để bịnh nhân ở nhà một mình. Còn nếu đường lượng cao trên mức trung bình 120, chẳng hạn 150 hay cao hơn nữa thì sẽ làm biến chứng gây suy yếu các cơ quan lục phủ ngũ tạng, rồi theo năm tháng tiến tới giai đoạn phải lọc máu hàng tuần, đi đứng

khó khăn, phải ngồi xe lăn, và căn bịnh sẽ trở lên bất trị theo thời gian. Do đó, muốn duy trì đường lượng ở mức không cao hơn chỉ số 120 quá nhiều, đòi hỏi người săn sóc phải lưu tâm không chỉ đến chích, uống thuốc đúng giờ đúng liều lượng, mà còn để ý tới món ăn thích hợp, cũng như uống thêm sữa Insure loại dành riêng cho người bị tiểu đường, và tuyệt đối không được uống rượu, ăn mặn cũng như ăn ngọt. Ngoài ra, một đôi lần trong đêm phải tỉnh giấc, kiểm soát hơi thở người bịnh có bình thường không. Vì đôi khi đường lượng xuống quá thấp trong lúc ngủ, người bịnh đang thở dốc, cần cấp cứu mà người ngủ bên cạnh ngủ say không biết, hoặc tưởng lầm là tiếng ngáy, và khi phát giác ra thì đã quá muộn. Vì vậy, nếu trong gia đình có một người bị bịnh tiểu đường nặng, lại cao tuổi thì sự chăm sóc tương đối vất vả, nhất là không thể bỏ bịnh nhân ở nhà một mình để đi đây đi đó được. Qua bao nhiêu năm tháng bố vợ tôi bị tiểu đường, và qua sự chăm sóc đêm ngày của mẹ vợ tôi. Tôi cảm nhận được những hy sinh và nhẫn nại mà mẹ vợ tôi đã và đang dành cho người bạn đường trong tuổi xế chiều thật đáng quý.

Với kinh nghiệm của những lần bị xỉu và những mách bảo của bạn bè. Nên, đã lâu nay, trong phòng vệ sinh, trong phòng ngủ, nơi phòng khách, bàn ăn, chỗ nào trong nhà bố mẹ vợ tôi cũng có lon Coke hay kẹo

dễ tan để cấp cứu kịp thời khi thấy triệu chứng đường lượng sụt giảm bất thường. Đó là những lúc thấy vẻ mặt bịnh nhân khác thường, mắt hoa lên, lờ đờ như mắt cá ươn, mồ hôi xuất ra và tay chân đờ đẫn, hai đầu gối rung nhẹ. Nếu chậm trễ, bịnh nhân sẽ té xỉu cấp kỳ như những tuần lễ đầu tiên khi bố vợ tôi mắc chứng bịnh tiểu đường, vì trước đây không ai trong gia đình có kinh nghiệm về căn bịnh quái ác này.

Đọc các toa thuốc trị bịnh của các bác sĩ, tôi vẫn thường nghĩ đến sự may mắn của bố vợ tôi đang sống và được điều trị tại Hoa Kỳ với đầy đủ phương tiện y khoa tân tiến, một hệ thống an sinh, và chương trình SSI rất tốt dành cho các bậc cao niên. Vì với tình trạng thuốc giả và cuộc sống khó khăn hiện nay ở Việt Nam, làm sao tránh được mua phải thuốc giả và làm sao có đủ tiền mà chi trả cho bao nhiêu bác sĩ chữa trị các biến chứng liên quan đến bịnh tiểu đường - nếu bố vợ tôi đang sinh sống ở Việt Nam với tính trạng bịnh tật như hiện nay !

Cuối tuần vừa qua, sau khi mua xong mấy thứ lặt vặt ở tiệm Home Depot gần khu vực chung cư, thuận đường, tôi ghé vào khu chung cư và vô tình gặp mấy cụ ông cũng như vài ba cụ bà thường hay đi lượm lon lade, chai nhựa đang ngồi chuyện trò với bố mẹ vợ tôi. Sau

lời chào thăm xã giao, tôi hỏi : Hôm nay mấy bà, mấy cụ đi bộ để tập thể dục chưa ?

- Chúng tôi vừa đi xong. Trên đường ai về nhà nấy, chúng tôi ghé thăm ông bà chút xíu - một bà trả lời.

Hướng về mẹ vợ tôi, một cụ ông nói :

- Bà nhà đây thì phải chăm sóc ông, nên ngày cũng như đêm chẳng bỏ ông mà đi đâu được. Nuôi người bịnh tiểu đường thì vất vả lắm, đường lượng nó lên xuống bất tử, phải kiên nhẫn chịu đựng và hy sinh. Các con có hiếu lắm cũng chỉ chạy qua chạy lại thôi. Sống ở Mỹ thì con cái ai cũng phải đi làm, chồng ca sáng, vợ ca chiều, lại còn bận rộn đưa đón con cái đi học hàng ngày nữa. Chúng tôi cũng hiểu biết như thế, nên chúng tôi vẫn dặn bà cụ : Khi cần gì cứ ới to lên một tiếng, mọi người nghe được sẽ chạy qua ngay, mình người Việt với nhau cả, không giúp nhau thì giúp ai. Bữa nay, nghe nói ông mới đi tái khám về, nên chúng tôi ghé vô hỏi thăm xem có gì lạ không.

Ngồi nghe các cụ, các ông bà nói chuyện về bịnh tật của tuổi già và kể chuyện về con chuyện cháu ở Việt Nam với bố mẹ vợ tôi, rồi hẹn nhau cuối tuần đi thăm một hai đồng hương cư ngụ trong khu chung cư vừa chuyển từ bịnh viện về Casanar Nursing Home ở đường

Orchard. Tôi cảm nhận được tình nghĩa của các vị cao niên trong khu chung cư. Dù tuổi già, sức yếu, nhưng tình yêu thương gia đình và tình yêu tha nhân vẫn thật nồng nàn, nhất là khi nghe tôi ngỏ lời cám ơn về những tình nghĩa mà các cụ, các ông bà đã không quản ngại ngày đêm để giúp đỡ bố mẹ vợ tôi trong những lúc vui lúc buồn, thì tất cả đều căn dặn tôi cứ yên tâm, vì «khu chung cư này là một khu xóm Việt Nam nho nhỏ mà».

Rời khỏi khu chung cư, trên đường lái xe về nhà, tâm trí tôi suy nghĩ miên man đến những nghĩa cử mang tinh thần bác ái, tình đồng bào của bà con người Việt đang sống trong khu chung cư, và nhớ đến câu nói của ông bà Cúc khi đến thăm bố mẹ vợ tôi nói với tôi khi tôi cám ơn ông bà : «mình thăm hỏi nhau, mình giúp nhau chỉ là một nghĩa cử bác ái nho nhỏ, hy sinh một chút, cho đi một chút, làm cho tâm hồn mình thêm thanh thản, hạnh phúc, mà cũng là để đáp lại công ơn của biết bao nhiêu người vô danh đã giúp mình xưa nay».

Đại dịch Covis 19 đã ảnh hưởng đến mọi sinh hoạt của các quốc gia trên khắp thế giới. Vì vậy, đời sống của các cư dân trong khu chung cư trở lên vắng lặng hơn xưa. Khi có công chuyện phải ra khỏi nhà, mọi người giữ khoảng cách khi gặp nhau, và cất tiếng chào ngắn gọn qua cái khẩu trang, ngay cả con cái như chúng tôi -

mỗi khi đến thăm cũng mang khẩu trang và đứng cách nhau khoảng hai mét. Trong thời gian này bố mẹ vợ tôi cũng như bà con trong khu chung cư đã dùng điện thoại nhiều hơn xưa để thăm hỏi sức khỏe lẫn nhau. Ai cũng ước mong cơn đại dịch qua mau để được gặp lại nhau như những năm tháng trước đây.

Tuy là một trong những khu chung cư bình dân - nơi những người thường dân và neo đơn cư ngụ. Nhưng lại là nơi có những tâm hồn cao thượng. Với tuổi già sức yếu, nhưng vẫn chan chứa tình người, tình đồng hương. Những câu chuyện và những sinh hoạt thân thương tựa như một cộng đoàn nho nhỏ trong khu chung cư, theo tháng năm đã đi vào trong tâm trí của tôi, và là những hình ảnh sống động tôi thường bắt gặp, mỗi khi tôi lui tới khu chung cư.

Những Cây Ớt «Anh Hùng»

Phi Nguyễn

Tác giả Phi Nguyễn lần đầu tham dự VVNM với bài «Trái mít «sinh sống và làm việc tại thành phố Brunswick, Georgia. Đây là bài thứ hai.

Thế hệ thứ 3 của những cây ớt «anh hùng» !

Tháng 8/2017

Chiều nay chúng tôi đi phi trường để đón người chị ruột đến từ Texas. Chị tôi năm nay đã 72 tuổi, quanh năm ngày tháng ít đi chơi, chỉ loanh quanh luẩn quẩn trong nhà, đùng một cái làm một chuyến đi «vĩ đại» ! Từ Việt Nam bay thẳng qua Miền Bắc California thăm Mẹ và các em, rồi đi xuống miền Nam Cali thăm sui gia. Từ miền Nam bay qua Texas thăm gia đình em chồng. Và hôm nay từ Texas bay qua thăm vợ chồng tôi ở chơi một tháng ! Từ xa nhìn thấy chị xuất hiện trên chiếc xe lăn ông chồng tôi hốt hoảng :

- Chuyện gì đã xảy ra ? Chị bị gì ?

Tôi bảo :

- Không có sao, chỉ là vì cái đầu gối bị thấp khớp nếu chị ấy đi bộ nhiều sẽ khó chịu. Lại nữa vì không

có tiếng Anh nên cũng cần có chiếc xe lăn để giúp chị chuyển phi trường dễ dàng hơn đó mà !

Ổng thở ra nhẹ nhõm :

- À, ra vậy !

Ông chồng tôi rất quí bà chị vợ. Trong gia đình tôi, trừ tôi, mấy chị em gái đều nấu ăn ngon mà chị Dung tôi là xuất sắc nhất. Đã nấu ăn tuyệt ngon mà lại rất thích săn sóc người ăn ! Hôm nay nấu món này chồng thích, ổng ưa cay, cho thêm một chút cay ! Ngày mai nấu món nọ con gái ưa, nó không thích tỏi, ừ, khỏi bỏ tỏi ! Ngày mốt chăm chút làm món beefsteak cho thằng cháu ngoại, nó kêu đừng làm chín quá, hơi sống sống nghen bà Ngoại, ừ, thì hơi sống sống ! Cứ thế mà chị xà quần với cái menu của thực khách gia đình mỗi ngày ! Mỗi lần về VN chúng tôi luôn được chị nấu cho ăn đủ thứ món hấp dẫn ! Ông chồng tôi vốn bị dị ứng với hành. Nếu vì lý do gì mà ổng nuốt phải hành là coi như tai họa ! Biết thế nên chị canh kỷ từng món không cho tí hành nào xen vào, đôi khi còn nấu riêng để bảo đảm an toàn ! Bên cạnh đó hằng ngày chị nấu nước gừng cho uống mỗi ngày để khỏi bị «chột» bụng ! Ông chồng tôi rất cảm kích sự ân cần này và quí bà chị vợ vô cùng, nghe tin chị qua ổng rất vui bàn với tôi là đưa chị đi chơi khắp nơi !

Nói chuyện nấu ăn ngon của bà chị mình tôi lại nhớ ! Ngày chưa đi lấy chồng chị đã là «bếp trưởng» trong nhà ! Nấu ăn hết sẩy, món nào ra món nấy, không chê vào đâu được ! Chị kế thừa cái tài năng của Mẹ tôi, Ba tôi rất vui lòng. Đã nấu ăn ngon lại còn thêm sự đam mê nữa, rất thích thú trong việc nấu nướng, bày ra đủ thứ món, không hề biết mệt ! Tôi trái lại, gì chớ cái việc nấu ăn là không có tôi, chứ đừng nói đến chuyện say mê ! Đôi khi cũng cảm thấy guilty (có lỗi) nên xẹt xuống bếp để xem có phụ được gì. Mười lần như chục, sau khi lội qua lội lại vài vòng trong bếp đã nghe bà chị cả phán :

- Thôi đi lên nhà trên đan điếc, làm thơ làm thiết, viết văn viết viết gì đó cho rồi ! Bếp chật có thêm mày không làm được việc gì, vướng tay vướng chân quá !

Bà chị tuông một tràng những sở thích của tôi với những trợ ngữ kèm theo có vần có điệu !»Được lời như cởi tấm lòng» thế là tôi dzọt lẹ lên nhà trên !

Có một lần đó xuống bếp, tốt giờ hay sao mà tôi được chị giao cho lặt hai bó rau muống để xào ! Xong việc được giao, đang rửa tay chuẩn bị chuồn lên nhà trên thì nghe chị kêu lên với Mẹ tôi :

- Trời ơi, Mẹ coi con Phi lặt rau đây, còn sót bao nhiêu là cọng già !

Tiếng mẹ tôi :

- Cái con ni hư thiệt ! Chỉ có việc lặt rau mà cũng không nên thân ! Hư rứa thì mai mốt về làm dâu nhà người ta có bị la cũng đừng nói mụ gia (mẹ chồng) bất nhơn hỉ !

Bà chị phán :

- Kiểu này nó mai mốt chỉ có nước lấy chồng Mỹ Mẹ à !

Đang sắp sửa chuồn nghe nói tôi quay lại thắc mắc :

- Ủa, người Mỹ không ăn cơm à ?

Bà chị nói chắc mẩm :

- Làm gì có ! Họ chỉ ăn bánh mì kẹp thịt nguội mỗi ngày thôi !

- À, ra thế ! Tôi lẫm nhẫm, khỏe nhỉ ! Cái này coi bộ hay !

Ngày tôi đính hôn, viết thư về báo tin. Câu đầu tiên tôi đọc được trong lá thư nhận được của chị là : «Thấy hồi đó ta nói «linh» không ?» Tôi mỉm cười, «linh» thiệt ! Tiên tri !! Nhưng mà cũng ước là được gọi điện thoại về (thời đó không có gọi điện thoại dễ dàng như bây giờ)

nói ngay với bà chị cả : «Vế 1 thì «linh» đấy, nhưng mà vế 2 thì «nhầm» nhá, nhầm to nha !! Vì người Mỹ không ăn bánh mì kẹp thịt nguội cả ngày như chị phán mà tối về ăn ra bữa đâu đấy, nền nã và quy cũ ! Em của chị cũng đang «rét» đây !»

Lên xe trên đường về nhà chị bảo :

- Cái xứ gì mà lớn quá chừng đi máy bay từ tiểu bang này đến tiểu bang kia kia mà phải mất đến 5, 6 tiếng ! Ở VN đi từ Saigon ra Nha Trang chưa tới 1 tiếng ! Còn phi trường nữa, trời ơi, cái nào cũng to thù lù ! Ta mà không có chiếc xe lăn thì chỉ có nước ngồi đó mà khóc thôi ! Làm sao mà biết đường đi chớ !

Rồi chị thấp giọng :

- Nè, thấy ta dùng xe lăn ông Chuck có nói gì không ?

- Nói gì là nói gì ?

Chị ngập ngừng :

- Là nói... xạo đó, không có bệnh tật gì mà ngồi xe lăn !!!

- Không có đâu ! Khi nãy thấy chị ngồi xe lăn đi ra ổng hết hồn tưởng chị bị gì. Sau em nói thì hiểu ngay !

Tôi tiếp :

- Xe lăn ở phi trường là phương tiện để giúp đỡ hành khách khi họ cần vì bất cứ lý do gì, không có gì phải ngại cả !

- Chị nghĩ xe lăn chỉ dành cho người tàn tật, mình đâu có bị gì, sợ nhiều khi người Mỹ nghĩ người VN xạo coi thường dân mình chớ !

Ha ha... , bà chị tôi có lòng tự trọng dân tộc cũng cao chứ nhỉ ! Tốt !!

Về đến nhà sau khi soạn đồ đạc xong, chị đưa cho tôi 2 bịch ớt bảo :

- Bỏ vô tủ lạnh giùm chị. Ớt sau vườn nhà chú Thiện (em chồng của chị) đó. Chị muốn đem về cho mấy đứa nhỏ thấy cái tài của chú chúng nó, ông Giáo sư Gia Long ngày nào giờ là ông làm vườn thật giỏi ! Chú trồng nhiều thứ lắm mà chỉ có ớt là dễ đem về nên chị lấy ít ớt thôi.

Thế là 2 bịch ớt đỏ au, tươi roi rói được bỏ vào ngăn đá trong tủ lạnh để chờ ngày về VN !

Tháng 9/ 2017

Quay qua quay lại mới đó mà đã đến ngày bà chị tôi rời Mỹ, đồ đạc đã gói ghém kỹ lưỡng sẵn sàng để trở về Việt Nam. Ngồi trên chuyến bay từ Georgia đến California bất chợt chị thảng thốt kêu lên :

- Trời ơi, quên 02 bịch ớt trong tủ lạnh rồi !

- Thôi rồi, quên rồi ! Nhưng không sao, để em gọi điện thoại nói Chuck đem qua, vì 02 ngày nữa ổng cũng qua để đưa chị lên phi trường mà !

Đúng 2 ngày sau 2 bịch ớt đi theo ông chồng tôi có mặt ở Cali. Cô em dâu Tùng bỏ vào ngăn đá vì còn ba ngày nữa mới rời Mỹ. Sau ba ngày với bao tất bật, đi mua thêm đồ đạc, đóng gói, đóng thùng hành lý, cuối cùng tất cả rồi cũng đâu đó xong xuôi. Buổi tối xếp hàng chờ cân hành lý ở phi trường San Francisco, chị tôi chợt như nhớ ra :

- Ới Tùng ơi, có bỏ 02 bịch ớt vô trong thùng cho chị không vậy ?

Tùng nói :

- Thôi rồi, em quên mất hai cái bịch ớt rồi !

Chị tiu nghỉu :

- Uổng chưa ! Vậy là 02 bịch ớt này không có số về VN !

Cậu em Bang trêu :

- Không sao để mai em ra Bưu Điện gửi về VN cho !

Chị tưởng thật :

- Thôi đi, đừng gởi. Đường xa nó rả đá ra ướt tèm lem làm sao !

Thằng cháu Minh đứng gần xen vào :

- Chú Bang thiệt tình à nghen ! Hai cái bịch ớt này nghe nói được đưa về VN, tụi nó sợ quá đã «trốn» ở lại mà giờ Chú lại «cưỡng bức» chúng nó hồi hương ! Tội nghiệp tụi nó chứ !

Mọi người lăn ra cười làm bà chị cũng cười, quên nỗi buồn thiếu hai bịch ớt !!! Ông chồng tôi đứng đó ngơ ngác không hiểu chuyện gì mà mọi người phá ra cười. Tôi nói lại, ổng thấm ý cười vang !

Chị Dung trở về VN rồi thì hôm sau vợ chồng tôi cũng chuẩn bị về nhà của mình. Buổi tối trước khi đi ngủ Tùng dặn :

- Sáng sớm mai trước khi ra phi trường chị Phi nhớ bỏ 02 bịch ớt mà chị Dung để quên vô giỏ nghe ! Em bọc cẩn thận rồi, vẫn còn trong ngăn đá nên sẽ không bị ướt giỏ đâu !

Ừ, chị sẽ mang về chứ ! Để lại đây mấy đứa em cũng quăng vô thùng rác thôi. Ở Cali, chốn «phồn hoa đô hội», chợ búa VN sát gần bên, quanh năm rau quả VN tươi tốt không thiếu một thứ gì, đồ rau quả đông lạnh không bao giờ có mặt trong tủ lạnh của gia đình VN !

Cho hay ta đã già rồi, trí nhớ đi lang thang, rong chơi xa theo năm tháng !

Tùng đã dặn đi dặn lại mấy lần, và ta cũng đã dặn ta nhiều lần buổi tối hôm đó, thế mà chiều hôm sau về tới nhà mới khám phá ra là đã không có 2 bịch ớt cùng về !

Gọi qua cho Tùng kêu cứ cất đó, đừng vất đi, mai mốt có dịp gửi qua cho chị !

Tháng 12/2017

Dịp đã đến, tháng 12 vợ chồng cậu em Bang Tùng gửi qua 01 thùng lớn hồng dòn, loại trái cây mà tôi ưa thích nhất ở Mỹ ! Mở ra, thấy có 02 bịch ớt nằm trong góc thùng. Mặc dù ướt chèm nhẹp nhưng vẫn còn «xinh đẹp» chán ! Cho vào ngăn đá ngay để còn ăn được suốt

mùa Đông dài !

Mấy hôm sau gọi cho Hà Tiên, con gái chú Thiện, bên Texas kể chuyện 2 bịch ớt đi du lịch ! Con bé vừa nghe la toáng lên :

- Dzụt đi Dì ơi, lâu quá rồi ! Ba con còn nhiều ớt sau vườn lắm để con gửi ớt tươi qua cho Dì ăn.

Thôi thôi con ơi, cám ơn con ! Nhưng mà đừng có gửi qua, 02 bịch ớt này vẫn còn «phong độ» lắm ! Sẽ rất là phí phạm khi «dzụt» đi ! Chỗ Dì ở, chốn «khỉ ho cò gáy», người Việt đếm trên đầu ngón tay ! Chợ búa VN xa, muốn mua rau quả VN phải lái xe đi về hơn 3 tiếng đồng hồ. Nên chi Dì quen ăn đồ đông lạnh rồi, vẫn ngon như thường con ơi !

Tháng 2/2018

Đang ngồi ăn trưa, thấy có mấy cái mầm xanh xanh nhú lên trong chậu cây kiểng trong phòng làm việc. Lại gần xem thử, a, mấy cây ớt con ! Thì ra trong giờ ăn trưa những lần trước, tôi quăng những hột ớt vào đây, và giờ thì lên cây ! Xem nào, tháng 8 năm ngoái (2017) tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12, rồi tháng 1, tháng 2 của năm nay (2018). Sáu tháng ở trong ngăn đá mà hột vẫn còn mầm sống ! Hay quá ha ! Chờ thêm vài tuần cho

cây cao hơn, có thêm lá và khí hậu bên ngoài ấm hơn ta bứng ra đem về trồng trong khu vườn nhỏ sau nhà.

Tháng 8/2018

Và giờ đây, hai bịch ớt đi du lịch một vòng năm ngoái, những quả ớt nằm trong ngăn đá 6 tháng trời giờ xuất hiện sống động trước mắt : cành lá xanh tươi, trái trĩu cành ! Những trái ớt chín đỏ au, tươi roi rói như ngày nào chúng từ Texas đến Georgia một năm về trước. Chị Dung ơi, ước gì VN ở sát bên em sẽ bỏ những trái ớt này vào 02 bịch nilon, với tay đưa qua cho chị, để chị kể với các cháu đây là «hậu duệ» của 02 bịch ớt năm ngoái chị bỏ quên !

Cám ơn những bộ nhớ đã lão hóa theo thời gian, những bộ nhớ không còn tinh tường, quên tới quên lui nên ta mới có những cây ớt trĩu quả trong vườn ngày hôm nay ! Nhưng trên tất cả cám ơn 02 bịch ớt không muốn bị «cưỡng bức» đem về VN, đã «trốn» ở lại nên giờ đây ta có những trái ớt tươi, thơm trong các bữa ăn. Ta hứa với các ngươi ta sẽ lưu giống «anh hùng» của các ngươi cẩn thận. Cuối mùa ta sẽ bỏ các ngươi vào ngăn đá đợi đến mùa Xuân năm sau ươm mầm. Và cứ thế tiếp tục !

Tháng 8/2020

Đến nay đã là 3 năm tròn, những cây ớt «anh hùng» đã đến thế hệ thứ 3 trong mảnh vườn nhỏ, xanh tươi và trái trĩu cành !

Thế là ta đã giữ đúng lời hứa với các ngươi rồi nhé! Những cây ớt «anh hùng» ngày nào đã được nhân giống! Và thế là các ngươi cũng đã đạt được mong ước của mình là chọn mảnh đất lành để ở lại ! Mảnh đất lành đầy thức ăn này đã không phụ lòng người muốn nương náu, nước tưới mỗi ngày, cỏ khô phủ để giữ ấm khi đêm về !

Đến thế hệ thứ 3 này các ngươi đã sum sê hơn, nhiều trái hơn. Hãy tiếp tục phát triển đời sống, khỏe mạnh, trái trĩu cành như các ngươi đã làm, nối tiếp đời sống tốt đẹp đến mỗi thế hệ để không phụ lòng kẻ nhân giống cũng như làm đẹp mảnh đất đã cưu mang mình nhé ! Nếu vì bất cứ một lý do gì để rồi các ngươi hư hỏng, lụn tàn thì ta đây và mảnh đất này sẽ buồn biết bao !

Thế hệ thứ 3 của những cây ớt «anh hùng» !

Phi Nguyễn

Tháng 8/2020

Anh Tộ

Trương Tấn Thành

Tác giả từng nhận giải Việt Báo Viết Về Nước Mỹ. Ông là cư dân Lacey, Washington State, tốt nghiệp MA ngành giáo dục năm 2000, từng là nhà giáo trong ban giảng huấn tại trường dạy người da đỏ và giảng viên tại Đại học cộng đồng SPSCC, Olympia, WA. Đây là bài mới nhất của Ông.

«Nhất cận thân, nhì cận lân.»

Xin được thưa ngay đây không phải là tên thật của anh. Tên thật của anh có nghĩa là «sống được lâu dài.» Mà thôi, ta cứ gọi anh là anh Tộ đi cho nó tiện.

Tôi không còn nhớ là tôi đã quen với Anh hồi năm nào. Chỉ nhớ ra sau khi ra trường năm hai ngàn, sau khi có job, tôi đi tìm mua nhà thì anh chỉ cho tôi căn nhà cách nhà anh một căn, đang để bảng For Sale by Owner của một bà cụ vừa mất do người con trai đăng bán. Lúc đó vợ tôi sắp qua nên tôi thấy cũng đúng lúc và giá bán cũng vừa khả năng tài chính của tôi nên đồng ý ký giấy mua. Thế là tôi trở thành láng giềng của anh từ đó. Trước bảy lăm, anh là sĩ quan Quân Cụ, vợ mất, sau khi bị cải tạo về, anh lập gia đình lại. Anh có bốn con

với người vợ trước và qua Mỹ theo «diện» H.O.. Anh phải hơn tôi ít nhứt là bảy tuổi nhưng còn rất khoẻ. Tính tình anh chân thật cởi mở, sẵn sàng giúp đỡ mọi người. Cũng như tôi, anh đi học lại. Anh học hai năm, ngành cơ khí ở trường Đại Học Cộng Đồng trong thành phố chúng tôi ở. Do có uy tín, tôi nghe hình như anh chị em sinh viên Việt ta trong trường lúc đó có bầu anh là Đại diện cho mình.

Khi tôi đi học tiếp, thì sau hai năm anh ra trường và làm thợ máy cho hãng xe Ford gần dưới phố. Sau đó anh nghỉ việc ở hãng Ford, và làm thủ kho cho cơ sở bán xe Harley - Davidson gần nhà. Một người tay chân vụng về lại dốt nát về máy móc như tôi, ở kế bên anh thật là một điều vô cùng may mắn. Những chuyện lặt vặt trong, và cả việc sửa chữa mái nhà, cắt cành, làm mộc đều nhờ tới anh. Nhứt là việc sửa hai chiếc xe của chúng tôi như thay nhớt, thay bố thắng, câu bình điện khi xe không nổ máy vân vân, đều phải nhờ và may là có anh. Điểm cần phải ca ngợi anh là hễ lúc nào cần tôi gọi là anh qua giúp liền. Có lần xe tôi bị «pan» dưới phố, gọi anh thì một lúc sau, anh lái xe truck ra và giúp kéo xe về. Anh đâu có xe truck chuyên để «tow» đâu mà dùng loại dây dù lớn kết thật chắc để cột vào xe tôi để dùng chiếc xe mini-truck của mình để kéo. Trên đường xe tôi bị quẹo đi quẹo lại vì chiếc dây kéo không

đủ căng để cho xe tôi chạy được thẳng. Tôi ngồi kềm tay lái mà toát cả mồ hôi lạnh, vừa sợ bị cảnh sát phạt, vừa sợ không biết lúc nào xe mình xe lụi vào xe khác! Phần anh, dù biết có những nguy hiểm có thể xảy ra như vậy nhưng anh vẫn sẵn lòng giúp tôi.

Anh nhận sửa xe cho bà con ta tại nhà. Trình độ Anh ngữ của anh khá, tay nghề vững chắc, bản tính lương thiện trong giá cả nên bà con ta xa gần khi xe có bị vấn đề gì thì lại đem đến anh. Anh làm công việc với tất cả lương tâm và trách nhiệm. Tôi nhớ khi xưa có lần tôi nhờ anh thay bố thắng. Khi xong, tôi lên xe de từ nhà anh ra ngoài đường thì xe nó tuột không đạp thắng lại được. Tôi hoảng quá bẻ quẹo tay lái vào hàng rào lưới sắt của anh thì may sao xe nó kẹt đứng lại nơi hàng rào. Tôi hết hồn, còn anh thì cũng xanh mặt !. Đáng lẽ nếu anh de xe từ chỗ sửa ra đường cho tôi thì rủi ro đã không xảy ra. Lưới sắt hàng rào của anh bị thụng một chỗ lớn do đuôi xe tôi de mạnh vào. Sau khi anh em nói chuyện trái phải, mọi sự được dàn xếp xong. Mấy ngày sau, tôi thấy anh lúi húi cả mấy ngày kiên nhẫn đan, sửa lại mấy mắt lưới sắt của hàng rào. Một công việc đòi hỏi thật là vô cùng kiên nhẫn mới là được. Vậy mà anh làm xong. Tôi khâm phục anh sát đất !!!

Mái che phía sau nhà của tôi bằng tôn cũ đã hơn nhiều chục năm nên bị bể, dột. Tôi nhờ anh là lại dùm. Với sự phụ giúp của một anh bạn Mỹ, cái mái đã được đóng, phủ, lợp, một cách đẹp đẻ và chắc chắn. Mái được phủ các miếng nhựa tráng dầu hắc và anh sơn trắng mặt dưới mái phía trong nhà đâu ra đó đành hoàng. À, tới đây tôi mới nhớ đến mùa bão tuyết khốc liệt vài năm trước đây làm sụp cái mái che xe, phủ bạt của tôi.

Chưa có bao giờ nơi tôi ở có một trận trời đổ tuyết thật kinh khiếp như năm đó. Cái mái che xe ngoài sân trước nhà tôi được lợp bằng mất tấm bạt lớn. Qua mấy mùa mưa tuyết nhờ được dựng và lợp chắc chắn - phải nói là nhờ anh Tộ - nên chẳng bị hề hấn gì. Thế mà đến mùa tuyết đó, trong ba ngày tuyết đổ ngày đêm liên tục khiến tôi cào xuống không nổi. Mấy tấm bạt bị mảng tuyết lớn đè nặng làm sập đè lên chiếc xe tôi đậu bên dưới. Không cách nào cào tuyết ra và dọn dẹp một mình, tôi phải kêu cứu tới hàng xóm đến giúp. Cả bốn người hàng xóm đến cào tuyết, dọn dẹp giúp tôi trọn cả một ngày, tới xẩm tối mới xong. Mấy ngày sau đó mới tạm gọi là đâu vào đấy. Đúng là «nhất cận thân, nhì cận lân» vậy. Không thể để hai chiếc xe đậu ngoài chịu cảnh mưa nắng nên tôi nghĩ đến chuyện cất một mái che tôn đàng hoàng cho lâu dài. May nhờ có bảo hiểm nhà trả cho một ít tiền, tôi kêu nhờ đến anh Tộ. Sau khi

qua quan sát và tính toán, anh nói anh nhận làm nhưng anh nói phải có một người phụ mới được. May sao tôi có quen với anh bạn cựu chiến binh người Mỹ đen tốt bụng nhận đến giúp. Mừng quá, tôi báo cho anh đề xúc tiến việc cất cái mái che. Sau hơn ba ngày, cái mái che được hoàn thành mỹ mãn. Nhìn cái mái che được cất, tôi phải thầm cảm ơn công của anh Tộ và người bạn Mỹ đã tận tình và sốt sắng giúp cho. Anh Tộ làm việc ngoài yếu tố kỹ lưỡng, tính toán hợp lý, thông minh, anh rất minh bạch trong việc tiền nong. Mọi vật liệu xây dựng anh đều giữ lại biên nhận và viết một bản tổng kê tiền công và tiền vật liệu, kèm theo tất cả các biên nhận đó từ Home Depot cho tôi xem khi thanh toán tiền. Cần phải nói thêm ở đây là anh nhận luôn việc chở cất vật liệu với chiếc xe mini truck của mình.

Tuần rồi, ông hàng xóm ở nhà kế bên có phàn nàn về mấy nhánh của cây thông bên tôi de ra phía bên nhà ông. Tôi thì không có cưa máy và không leo cao được nên kêu nhờ đến anh Tộ. Anh đem dây cột và cái cưa điện nhỏ sang leo lên để mé mấy nhánh đó dùm tôi. Cưa nhánh xong, anh sắp lại thành đống gọn gàng để chờ khi nào tôi có người chở đi đem đổ. Sẵn thấy cái hàng rào ván lâu năm, cái gãy, cái bị xiêu vẹo, tôi nhờ anh luôn. Anh bỏ công ra hơn một ngày để đóng chỗ này, vá chỗ nọ và thay thế ván hư, tận dụng tối đa những gỗ ván

mà tôi chứa trong kho để đỡ tốn tiền mua. Đây là cái hay khác của anh. Anh luôn biết tận dụng và tiết kiệm vật liệu chứ không mỗi thứ mỗi mua như người khác.

Ai đi ngang sân cỏ phía trước nhà anh đều ngạc nhiên không thấy loại cỏ bông vàng bồ-công-anh mọc. Lý do anh có cây chĩa «thần» hai ngạnh mà anh thường xuyên nạy văng rễ chúng nên chúng không còn mọc lại được. Cứ lâu lâu anh đi hết sân kiểm soát, hể thấy «tên» nào ló lên là anh nạy bật rễ của nó ngay ! Phía sân sau của anh cũng sạch sẽ, đẹp đẻ. Mùa hè này anh trồng thành công nhiều loại rau cài, bầu bí để cho bữa ăn. Con người của anh như vậy đó. Một con người siêng năng, chân thật, tốt bụng, ngăn nắp và không từ chối giúp đỡ ai. Điều đáng nói là về mặt sức khỏe của anh. Gần bát tuần mà anh vẫn còn làm được việc tương đối nặng và sửa xe cho bà con. Nếu đem tôi ra so sánh thì... thật là buồn cho tôi. Sức khỏe của tôi chỉ bằng phân nửa của anh là cùng ! Bây giờ tôi mới nghiệm ra bí quyết tạo sức khoẻ của anh. Anh ăn uống rất kỷ nên không bị «ba cao một thấp» như các bạn đồng niên của mình. Anh năng vận động thường xuyên, thường tự nấu uống các loại thảo dược «organic». Mỗi khi làm nặng, tôi nhận thấy anh hít thở rất sâu để giữ sức và thải khí độc trong người ra. Có lẽ đây là thuật «điều khí của anh» chăng ?

Trong quân ngũ, anh ở cấp cao hơn tôi, tuổi đời anh cũng hơn tôi, năng khiếu về máy móc và kỹ thuật, anh cũng hơn tôi. Được sống gần người mẫu mực như anh tôi thấy mình thật là may mắn. Mỗi khi làm điều gì hấp tấp, vội vã, qua loa, tôi đều đặt câu hỏi cho chính mình : «Anh Tộ có làm như vầy không ?» để chỉnh lại khuyết điểm của mình. Anh xứng đáng là một «sĩ quan C.H. gương mẫu» của quân đội chúng ta, khi anh còn ở trong quân ngũ cho đến hôm nay tại xứ người. Tôi học được ở anh Tộ vô số điều hay và thật là may mắn khi được sống gần anh.

Sept. 2020.

Bạn Trọ

TYKH

Tác giả TYKH, tên thật là Bill Nguyen, 15 tuổi, lần đầu tham dự Viết Về Nước Mỹ với bài «Tắt Lửa». Em đang học Trường Trung Học Robinson ở Fairfax, VA. Đây là bài thứ hai.

Rầm, rầm, choảng, choảng, đồ đàn ông hèn, chơi mà không chịu bao.

Những tiếng động mạnh và la hét đánh thức kẻ hay mộng mị như Tài vào nửa đêm. Đang mơ ngủ, Tài tưởng rằng mình vừa trải qua một cơn ác mộng như mọi khi. Nó nghĩ mình đang ở quán bia ôm khi các cậu ma cô cùng các cô tiếp viên đánh và chửi khách không cho tiền bo. Tài đang định ngủ lại thì nghe tiếng chân chạy xuống cầu thang rồi tiếng kêu xé màn đêm :

- Cứu với, cứu với, giết người, cứu, cứu - Tài nghe giọng đàn bà còn trẻ.

Tài nhảy nhanh ra khỏi cái giường nệm ọp ẹp trong phòng trọ nhỏ ở tầng hầm mà nó mới dọn vào cuối tuần rồi. Mấy phòng trọ khác ở tầng hầm vẫn im lìm và tối thui. Tài bật sáng đèn nơi căn bếp chung ở tầng hầm và thấy một người đàn bà còn khá trẻ với mái tóc dài rối

bù che một nửa khuôn mặt thất thần ngồi phía góc bếp. Nó không biết người đàn bà này là ai, sao lại khóc và kêu cứu giữa ban đêm. Chút máu anh hùng nghĩa hiệp, Tài lên tiếng :

- Cô bị làm sao, có cần tôi giúp gì không ?

- Không cần gì cả, anh tắt đèn giùm em rồi đi ngủ đi.

- Có phải cô là người kêu cứu ?

- Dạ đúng, nhưng bây giờ không cần nữa - Tiếng người đàn bà nghe mềm mỏng và lễ phép.

- Tôi vô phòng nghe, cần gì cứ gọi - Tài tỏ chút quan tâm.

Tài mới đến thuê phòng ở đây có mấy hôm và không biết ai trong nhà cả. Nó có phần lo cho người đàn bà này, nhưng cũng không muốn làm phiền cô ta nên trở về phòng mình.

Tài là một sinh viên Y khoa lỡ thời. Gọi là lỡ thời, vì ở độ tuổi của nó, trong lúc bạn bè ai cũng đã công thành danh toại, nhà yên cửa ấm, thì nó lang thang đây đó để hoàn thành giấc mơ dang dở của mình. Tài đang đi thực tập tại một bệnh viện ở Philadelphia nên phải thuê phòng trọ để ở. Cũng may là ở nơi đất đỏ này, nó

thuê được căn phòng nhỏ với giá phải chăng dưới chân cầu thang của tầng hầm một gia đình ông bác sĩ người Việt. Tài đi cả ngày từ sáng sớm đến tối mới về nên chưa biết ai trong nhà ngoài ông chủ nhà tên là Sĩ mà nó đọc quảng cáo cho thuê phòng trên báo Người Việt. Ông Sĩ nói với nó ông là bác sĩ. Tài hỏi ông làm ở bệnh viện nào, ông không trả lời. Ông Sĩ trạc ngũ tuần, dáng người tầm thước, phong độ và ăn nói có vẻ tự tin, dứt khoát. Tuần đầu tiên, bận nhiều công việc nên Tài ăn uống bên ngoài rồi chỉ về phòng trọ ngủ. Cuối tuần đầu tiên, tranh thủ thời gian Tài ra siêu thị người Hoa mua gạo và thức ăn về nấu ăn cho hợp khẩu vị và cũng tiết kiệm được túi tiền vốn đã chật vật của mình. Lúc này, Tài có dịp làm quen và biết thêm chút ít về những ai đang sống trong cùng căn nhà mà nó đang thuê phòng.

Ở tầng hầm có 4 phòng trọ tạo thành chữ L. Một căn bếp chung có đặt một cái bàn gỗ nhỏ và hai cái ghế nhựa nhỏ xỉn màu hướng mặt vào tường. Tối đa là hai người có thể ngồi ăn cùng một lượt. Vì vậy lúc người này nấu thì người khác ăn, chia phiên ra vậy, mỗi người một giờ khác nhau.

Phòng của Tài nằm dưới chân cầu thang, mỗi lần vào phòng tắm, Tài phải cúi cái thân hình lòng khòng của nó. Ngôi nhà này dáng vẻ bên ngoài xem còn ngon,

nhưng thực tình còn lớn tuổi hơn cả ông Sĩ. Tầng hầm lạnh ngắt, mọi phòng phải dùng máy sưởi cá nhân, trong phòng thiếu dưỡng khí và ánh sáng. Không hiểu âm khí của tầng hầm tác động xấu đến tâm sinh lý của những con người ở đây hay những linh hồn dặt dẹo được dẫn dắt đến nơi xứng đáng với chúng. Chủ nhân của 3 phòng trọ kia, từ từ Tài cũng gặp ở căn bếp chung. Một chị tên Mai người Bắc Kỳ, cỡ ngoài 60, dáng người khắc khổ, khi vui khi buồn. Ngày chị hứng thì kể chuyện trên trời dưới đất, nào là chị con nhà dòng dõi, ở làng hai vua gì đó. Ngày buồn thì về tìm cớ chửi chị Lan người Huế. Khi thì gọi chị Lan là đồ mọi rợ, ăn dơ ở thối, lúc thì bảo giọng Huế nghe như người mắc đẻ.

Chị Lan thuê phòng kế chị Mai, chị làm thuê cho một chủ quán người Việt gốc Hoa. Chị đi làm 10 giờ sáng đến 10 giờ tối mới về và thỉnh thoảng mang các loại bánh bán không hết ông chủ cho đem về mời Tài. Mỗi tuần chị nghỉ một ngày thứ hai. Chị hay nấu các món Huế, như bánh bột lọc hay bún bò. Chị nói từng tuổi này rồi có tài mà lận đận nên coi Tài như em, nấu gì ngon cũng để phần. Chị Lan kể chị đã qua ba đời chồng và có ba đứa con đã trưởng thành nhưng bây giờ chị chỉ sống một mình. Chị làm thơ tình một quyển dày đưa cho Tài xem, rồi chị đọc nó nghe một vài bài, còn kể thêm xuất xứ bài này thế nào, bài kia ra sao. Chị đưa

tập thơ cho Tài đọc rồi tuần sau hỏi nó đọc chưa. Nó cứ nói đại là đọc rồi, hay hay lắm, em rất thích, chị thiệt là có tâm hồn. Nó nói xạo cho chị Lan vui thôi chứ tin nhắn vợ nó gửi nó còn không đọc. Thực tình là nó có đọc một vài lần nhưng rồi thấy không có gì khác ngoài : «ba khỏe không, mẹ con nhớ ba lắm, ba nhớ giữ gìn sức khỏe». Email mấy cô người yêu cũ ở VN thì nó còn đọc dù cũng là điệp khúc nhưng là điệp khúc nó thích. Anh Tài mà lận đận quá, em rất thương anh. Thì đằng nào cũng lận đận rồi, nhưng nghe có tài còn an ủi. Đôi khi cần chút doping kiểu AQ cho vui đời, có ai mất gì đâu. Tài hợp với chị Lan ở chỗ ăn uống cùng kiểu Huế đậm đà. Tài nghe chị Lan kể lại bà Mai hay chửi lúc chị ăn ruốc, bảo chị ăn đồ thối tha. Tài nói để đó em trị bà đó cho. Ngày nào Tài cũng để chén ruốc trên bàn, mỗi khi gặp bà Mai ở căn bếp nó mời :

- Chị Mai ăn ruốc với em nghe, thơm lắm. Đây là món vua Minh Mạng khoái nhất đó, chị biết không.

Bà Mai lịch sự lắc đầu chứ không dám chê. Từ đó chị Lan nấu bún và ăn ruốc thoải mái hơn mà không sợ bị chửi nữa. Chị Lan người Huế cái gì trong nhà cũng biết như chị là quản gia vậy. Chị kể rằng người đàn bà khóc kêu cứu trong đêm nọ tên là Cẩm Nhung, vợ của ông Sĩ chủ nhà. Nhung vốn là diễn viên cũng khá nổi

tiếng ở VN được ông Sĩ cưới và đem sang Mỹ hai năm trước. Sau khi ly dị người vợ trước, ông Sĩ về VN quen Nhung, lúc này đang khá lên hương trong làng nghệ thuật. Nhung đã có một đứa con gái chừng 10 tuổi trước cuộc hôn nhân với ông Sĩ. Nhung đang làm thợ nail ở khu người Việt trong vùng. Chị Lan lại kể ông Sĩ không phải là bác sĩ như ông nổ mà chỉ là kỹ thuật viên. Tài thì không quan tâm đến ông này bà kia làm gì, mà chỉ quan tâm là đàn ông thì có tiền hay không và đàn bà có đẹp hay không mà thôi. Chị Lan kể nhiều về chuyện vợ chồng ông Sĩ chủ nhà sống ở tầng trên thường cãi nhau và đánh lộn vào nửa đêm. Việc này xảy ra như cơm bữa đến nỗi hôm Nhung chạy xuống hầm kêu cứu mà chẳng ai thèm quan tâm mở cửa ra coi.

Ông Sĩ là người thẳng thắn nhưng kỹ tính. Ông không bao giờ tiếp xúc với bọn người ở thuê dưới tầng hầm trừ việc lấy tiền mỗi tháng. Không hiểu sao ông lại thích Tài, thỉnh thoảng vợ chồng ông đi ăn buffet mời Tài đi theo. Đứa con gái của Nhung cũng rất mến Tài, cứ chú Tài suốt ngày. Cô bé còn nhỏ nhưng đã giống mẹ ở đôi mắt đẹp và buồn. Trong lúc ăn ông Sĩ hay kể ông về VN quen Nhung ra sao. Ông cũng hay kể rằng bé con Nhung lúc mới qua gầy đen như thế nào, mỗi lần đi ăn buffet con bé ăn cả ký tôm rang. Ông khoe với Tài cô bé tăng lên hơn 30 pound là nhờ ông và đất Mỹ nầy chứ ở

VN làm gì có mà ăn. Những lúc ông Sĩ kể công, nét mặt Nhung tỏ ra khó chịu và Tài đọc được suy nghĩ trong đầu Nhung : «ĐM, ở VN đồ c... này tao đ... cần ăn. Lúc nói chuyện với hai vợ chồng chủ nhà, Tài nhận thấy Nhung có vẻ bất mãn vì từ cuộc sống của một diễn viên người đưa kẻ rước nay qua Mỹ trở thành thợ nail. Ông Sĩ không những không cảm thông mà còn luôn nghĩ mình là đại ân nhân của hai mẹ con Nhung, đã mang họ đến thiên đàng này. Là người sang định cư ở Mỹ lúc khá lớn tuổi và lận đận hơn cả Nhung, Tài thường an ủi Nhung rằng mới qua hai năm mà đã có công ăn việc làm ổn định, thế là tốt rồi. Sẵn đà, ông Sỹ khoe thêm :

- Tài biết không, đâu phải ai sang Mỹ này cũng sướng như Nhung. Phải có người lo cho mới được vậy. Những người khác qua mấy năm còn chưa có bằng lái xe.

Vốn thẳng tính, ông nói toẹt luôn không có ông thì làm sao mẹ con Nhung được như như thế. Đôi mắt lá liễu biết nói của Nhung quắc lên. Bằng kinh nghiệm giang hồ có được từ cuộc sống trôi nổi, Tài đọc được ý Nhung : «ĐM, sang Mỹ cực như con chó, sướng đ... gì.» Ông Sĩ dạy Tài cách tiết kiệm xăng khi đi xe. Lúc chở Tài đi cùng xe, trời nóng nhưng ông Sĩ bảo không cần bật AC mà chỉ cần mở cửa sổ là mát rồi. Rồi ông nói thêm, trời lạnh thì đóng cửa sổ lại là đủ cần gì AC. Tài

nghĩ người ta nên sản xuất một dòng xe không có AC dành cho những người có nhu cầu như ông Sĩ. Không dùng thí để làm gì cho phí.

Hai tuần sau cái đêm Nhung kêu cứu. Lúc mới mơ mơ ngủ, Tài bị đánh thức bởi những âm thanh tương tự như đêm trước. Khác là lần này cường độ mạnh hơn, tiếng la nghe cấp bách hơn khiến mọi người ở tầng hầm đều mở cửa bật đèn và bước ra gian bếp. Nhung người đầy máu chạy xuống cầu thang. Mái tóc dài và khuôn mặt bê bết máu. Tài bảo Nhung ngồi xuống cái ghế nhựa ở bàn ăn trong góc bếp. Giữ giọng bình tĩnh, Tài hỏi :

- Bị té hay bị đánh vào đầu hả Nhung ?

- Không phải đâu anh Tài, em cắt tay đó - Nhung tỉnh bơ đáp, không còn vẻ hốt hoảng như lúc đầu nữa.

Tài không còn bình tĩnh được nữa, cầm luôn bàn tay trái của Nhung mà xem. Bàn tay đầy máu và cổ tay bị cắt một đường khá sâu ở giữa nhưng rất may không làm đứt các động mạnh lớn. Tài vào phòng xé cái áo cũ để băng tạm cầm máu cho Nhung. Lúc này mọi người mới bình tĩnh trở lại để hỏi han và an ủi Nhung. Ánh mắt người đàn bà đẹp lúc này vô hồn, không vui không buồn, trơ như tượng đá. Bà Mai nhanh nhảu :

- Ngu thiệt là ngu, tại sao phải cắt tay mình, tức thì cắt phăng của nó đi chứ. Phải chi gặp bà thì biết tay.

- Không chồng khổ kiểu không chồng, có chồng có khi còn khổ hơn - Chị Lan than thở kiểu người Huế.

Hai vợ chồng anh Minh và Thắm cũng tham gia :

- Đàn bà nên nhịn đàn ông chút ít, có lợi hơn em ạ - Giọng anh Minh nhỏ nhẹ.

- Ơi trời, nhà mình còn lo chưa xong, ở đó mà đi dạy người khác - Thắm vợ anh Minh ngoa ngạnh xen vào.

Quá nhiều âm thanh trong đêm vắng làm mọi người quên tiếng tụng kinh từ CD mà tối nào ông Sĩ cũng bật ở tầng trên. Lúc này tiếng kinh không còn nghe an lạc nữa mà thê lương làm sao. Tiếng kinh không đủ để cứu rỗi linh hồn của những hình người với tâm hồn dẹo dặt trong căn nhà này. Trên nền tiếng tụng kinh, thi thoảng nghe tiếng chửi của ông Sĩ át cả tiếng kinh. Sau tập một chửi lộn với vợ là đến tập hai chỉ còn mình ông Sĩ «độc chửi» vì Nhung chắc đã hết sức rồi. Những người đi ở trọ như Tài không có tội tình gì phải xem show truyền hình thực tế vào nửa đêm như thế này. Show diễn trực tiếp hàng tuần trở nên nhàm chán với người đã ở đây vài tháng trở lên. Họ không buồn ra xem khi mà show

diễn chưa đạt đến cao trào như khuya hôm nay.

Một hôm khoảng 10 giờ tối, chị Lan gõ cửa phòng Tài nói ông Sĩ nhờ chị Lan và Tài giúp đón đưa và lo cho một sư ông từ Texas sang ở nhà ông Sĩ hai ngày trước khi bay qua Đức dự một khóa tu bên đó. Thường ông Sĩ hay đón tiếp mấy bậc tu hành, nhưng lần này ông đi VN có việc và biết chị Lan cũng mộ đạo nên nhờ chị tiếp đón sư ông. Hai hôm có sự hiện diện của sư ông, tầng hầm vốn nhiều âm khí trở nên ấm cúng hẳn ra. Tài có nhiệm vụ đưa đón sư ông. Bà Mai Bắc kỳ trở nên hiền dịu bất ngờ, một mô phật hai mô phật, cũng tranh thủ làm bánh xèo chay đãi sư ông và mọi người. Thắm vợ anh Minh thường ngày không thấy nấu ăn gì nay cũng bày đặt làm bún mắm chay cúng Phật. Chị Lan thì mang về bao nhiêu đồ ăn chay, rồi chị xin nghỉ hai ngày để lo cơm nước cho sư ông ngày ba bữa. Mọi người đi đứng nhẹ nhàng hơn, ăn nói với nhau mềm mỏng lịch sự hơn. Tầng hầm trở thành một gian chùa nhỏ. Dù sư ông ăn nói có phần giản dị và hơi quê mùa, Tài chứng kiến năng lượng bình an tỏa ra từ sư ông ảnh hưởng tích cực đến mọi người. Tài chợt nghĩ nếu mọi người trong căn nhà này cũng đi tu thì được phước biết bao. Rất tiếc là người tu hành đâu thể ở cùng với chúng sanh để độ họ hàng ngày được. Nếu sư ông ở lại lâu hơn, e rằng năng lượng bình an từ ngài không còn đủ mạnh để chế

ngự những con ma trong tầng hầm đầy âm khí này. Sư ông đến như một cô gái đẹp mà các gã đàn ông cố gắng phô bày hết những tinh hoa giả tạo của mình trong một thời gian ngắn rồi mèo vẫn hoàn mèo thôi.

Tài ở đó thêm 4 tháng nữa thì Nhung đâm đơn ly dị ông Sĩ sau khi đã có thẻ xanh hay quốc tịch gì đó. Nhung là người thích bề ngoài hào nhoáng, phù phiếm dù biết là giả tạo. Cô sẽ còn bám víu điều đó và sẵn sàng đánh đổi nếu còn chịu đựng được. Ông Sĩ không chịu ký đơn nhưng Nhung lẳng lặng đem con gái ra đi. Ông Sĩ buồn hơn một tháng, thường hay xuống tầng hầm nói chuyện với mọi người hơn. Ông Sĩ chửi Nhung ăn cháo đá bát, nào là Nhung có kế hoạch xong giấy tờ định cư sẽ ra đi. Sau khoảng một tháng, ông Sĩ lại ăn diện chải chuốt hơn, làm thơ và hát nhạc đưa lên Facebook. Thấy ông Sĩ trên mạng ảo, con gái nào mà không cởi quần liền. Chỉ tội khi về đời thực có khi chạy mà không kịp mặc... quần. Ngày xưa rình người yêu phải núp ở hàng rào hay bụi chuối kiến cắn sưng... chân. Thời nay rình ai thì chỉ việc lên Facebook để biết họ ăn ngủ thế nào, yêu đương, giận hờn làm sao. Chị Lan làm bạn với ông Sĩ trên Facebook, hay rình chuyện ông Sĩ và kể cho Tài nghe.

Con cá trong lờ mới vừa cong đuôi đào thoát, thì nhiều con cá khác còn to hơn hớn hở muốn đâm vào. Chị Lan cho Tài xem ông Sĩ và bạn bè tán qua tán lại trên Facebook. Tài coi mà xót xa cho thân phận mình. Nó không buồn chơi Facebook và cũng không có gì để câu like cả. Nhiều em trẻ xinh như mộng với những cái tên mỹ miều đưa ông Sĩ lên tận mây xanh. Nào là anh Sĩ đẹp trai phong độ hơn cả Brad Pitt, ai làm thơ mà mình nghe rụng tim luôn. Hát thế mới là hát, Tuấn Ngọc còn phải ghen tị. Tài giỡn với chị Lan :

- Đừng mơ mộng nghe con, từ từ sẽ biết lễ độ là thế nào.

- Ồ, em tưởng tụi nó ngây thơ hả, chưa biết ai lừa ai đâu - Chị Lan cười nửa miệng đầy kinh nghiệm.

Sau đó, Tài cũng khá bận rộn với công việc ở bệnh viện nên ít có thời gian nói chuyện với chị Lan để biết thông tin về ông Sĩ và những người bạn trọ của mình. Một hôm ở bệnh viện về khoảng hơn 6 giờ chiều, Tài vào bếp nấu cơm tối thì thấy anh Minh từ phòng bước ra bếp. Lịch sự Tài lên tiếng :

- Lâu ngày không gặp, khỏe không anh Minh ? Bà xã đâu mà anh một mình ?

- Nó bỏ em đi rồi anh ạ - Minh trả lời Tài trong nước mắt.

Rồi anh Minh kể luôn một mạch. Anh sang Mỹ 19 năm trước, từ đó đến giờ làm nhân viên ở 7-Eleven. Trước khi sang Mỹ với gia đình, anh từng là kỹ sư xây dựng ở SG. Anh Minh ăn nói điềm đạm, nghe có trình độ. Anh Minh dáng người tầm thước, có nét lam lũ trên khuôn mặt chữ điền. Điểm đặc biệt là anh mất hai cái răng phía bên răng cửa. Tài hỏi anh sao không trồng răng giả đi. Anh thẳng thắn trả lời rằng không có tiền. Anh quen Thắm trên mạng, email chat chit qua lại gần hai năm. Trong hai năm đó anh Minh về thăm Thắm hai lần. Anh là dân SG lấy vợ miền Tây thì quá đẹp còn gì. Anh phân trần với Tài lỗi tại anh hết. Mỗi lần anh về thăm Thắm ở Cà Mau anh phải ăn mắm mút dòi hơn một năm để dành tiền về mua quà cho bạn gái. Anh kể anh mua cho Thắm xe máy đít bự gì đó, giá gần đến mười ngàn đô Mỹ. Rồi lần khác mua thêm nhẫn kim cương, đi du lịch Nha Trang, Thái Lan. Vốn giỏi toán, Tài nhẩm tính với nhu nhập của anh Minh, để có đủ số tiền trang trải tình phí với Thắm, chẳng khó để hiểu sao anh đi ở trọ như mình. Chưa ở bụi là giỏi lắm rồi.

Tình phí ở đây không phải là vấn đề. Mấu chốt là một người gái quê như Thắm, ngoài vẻ đẹp phồn thực ra chẳng có hiểu biết gì xa xôi. Đơn giản là anh chịu chơi vậy thì chắc anh cũng có cơ ngơi gì đó bên này chứ. Nào ngờ anh chỉ chịu chơi để rồi chơi chịu. Thế là mộng tan ! Cô Thắm ngày này không phải cô Thắm ngày xưa, không về làng mà sang tận Mỹ. Mà sang Mỹ được rồi thì phải có gì Mỹ chứ, không lẽ cứ ở tầng hầm và dũa móng tay cho người ta suốt đời. Với nhan sắc của mình, không khó để Thắm tìm cho mình một bến đậu mới. Nhưng thân gái mười hai bến nước mà chẳng có bến nào trong cả. Cả cái bến hoành tráng như ông Sĩ cũng chỉ trong trên Facebook mà thôi. Mình có trong đâu mà đòi bến không đục.

Tội nghiệp anh Minh, sau khi Thắm bỏ đi anh như người mất hồn, không thiết gì ăn uống. Mỗi tuần anh Minh chỉ nấu ăn một lần một nồi cơm lớn và một xoong canh to. Tài ngồi ăn ở góc bếp thấy anh Minh cắt hai bó cải như cắt rau heo. Sau đó, anh bắc nồi nước sôi lên rồi xổ vào một bao thịt sườn, một bao tôm còn đông đá đợi đến khi thịt chín cho cả rổ cải vào. Tài là con nhà nghèo mà thấy vậy cũng ớn. Thỉnh thoảng, Tài nấu món gì ngon hay mời anh Minh ăn, anh nhất định từ chối. Tài để riêng cho anh một phần thức ăn rồi nói anh nhớ ăn nhưng rồi hai ba ngày không thấy anh đụng đũa. Hôm

Tài đi làm về sớm thấy anh Minh đang cặm cụi sửa chiếc xe truck cà tàng. Thấy cửa kính một bên không còn, thay vào là ni lông trắng được dán vào cánh cửa sắt bằng băng keo. Tài vô tư hỏi :

- Sao không thay kính đi anh Minh, để gì ghê vậy, trời lạnh gió lùa vào sao chịu nổi.

- Nói sao dễ vậy, tiền đâu ? - Cái điệp khúc đầu tiên được nhai lại.

- Ừ nhỉ - Tài tự nói với mình, mình cũng đâu dư dả gì.

- Chắc anh Minh sợ chết lắm, vì lo không có tiền để chôn ? Tài nghĩ trong đầu.

Vài hôm sau gặp nhau ở bếp, thấy anh Minh hốc hác và có vẻ trầm uất, Tài gợi chuyện :

- Anh Minh, CN này mình định lên chùa ăn cơm chay một bữa, anh Minh rảnh không đi với Tài. Anh im lặng không nói gì. Tài chưa chịu đầu hàng :

- Hay là anh cho mình số điện thoại đi, hôm nào rảnh anh em đi ăn tối cho vui.

- Gì vậy ? Giọng anh Minh cụt lủn.

Đó là lần cuối Tài nói chuyện với anh Minh. Anh ra đi không kèn không trống mà cũng không buồn mang theo hành lý. Chị Lan kể trước khi ra đi, anh Minh trả tiền trọ đầy đủ.

Anh Minh ra đi được mấy ngày thì bà Mai cũng ra đi, nhưng khác với anh Minh là trống trước kèn sau như bản tính nóng lạnh của bà. Một sáng sớm tinh mơ, tiếng cửa chính phòng trọ đập mạnh làm Tài thức giấc. Thì ra bà Mai mang hành lý ra xe để đi. Mỗi lần mang một vali hành lý là bà Mai lấy hết sức bình sinh xô cửa ầm ầm. Không biết bà tức ai nữa mà cái cửa phải chịu trận. Thế cũng đỡ, ít nhất bà không đánh mình và người khác. Tài hỏi bà đi đâu sớm vậy, cần giúp gì không. Bà không trả lời trả vốn, lên xe phóng thẳng. Mấy ngày sau ông Sĩ xuống phòng kể rằng bà Mai ra đi mà không nói với ông một lời, còn thâm ông mấy ngày tiền phòng.

Rồi chị Lan cũng theo chân các bạn trọ của mình mà đi. Con gái chị ở Cali làm hòa với chị và nhờ chị trở về chăm mấy đứa cháu ngoại. Tài chở chị Lan lên sân bay rồi trở về bệnh viện. Sáng hôm đó, Tài được thông báo bệnh viện không thể nhận Tài ở lại thêm nữa. Đêm hôm đó là đêm cuối cùng Tài ở phòng trọ. Một mình trong căn tầng hầm rộng lớn, nó dường như không ngủ. Hồi nhỏ mẹ nó coi thầy tướng số gì đó, thầy bảo nó là ngôi

sao cô đơn. Lúc này, Tài cảm nhận được sự cô đơn đó, nhưng là một nỗi cô đơn bình lặng. Và lần đầu tiên từ lúc ở trọ nhà ông Sĩ, Tài thấy lòng mình có chút an lạc. Không còn tiếng chửi từ tầng trên của ông Sĩ và năng lượng ma ám ở tầng hầm, Tài nghe rõ từng tiếng tụng kinh từ tầng trên, tiếng chuông nghe trong veo. Tài thấy rõ lòng mình lắng xuống, lắng xuống. Đột nhiên, tiếng kinh yếu dần, yếu dần rồi éo éo trước khi tắt hẳn. Lần đầu tiên Tài lắng nghe kinh một cách tỉnh thức thì cái CD đã trút hơi thở cuối cùng sau một hành trình dài... vô vọng.

Duyên Số

Ngọc Hạnh

Tác giả đã kề cận tuổi 90 và lần đầu nhận giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2019, với bài về Washington DC. Mùa Lễ Chiến Sĩ Trận Vong và Bức Tường Đá Đen khắc tên các tử sĩ trong cuộc chiến Việt Nam. Bà tên thật Nguyễn thị Ngọc Hạnh, trước 1975 đã là giáo sư trung học đệ nhị cấp tại Saigon. Cùng gia đình tới Mỹ từ 1979., hiện hưu trí tại miền Đông và vẫn tiếp tục viết. Sau đây, thêm một bài viết mới.

Mùa Hè nóng nực rồi cũng qua. Mùa Thu mát mẻ đã chính thức trở về vùng Hoa-Thịnh-Đốn với nắng nhẹ quanh nhà. Mặt trời thức muộn, lá bắt đầu đổi màu. Từ màu xanh, lá chuyển thành màu vàng cam hay ráng đỏ như vầng thái dương vừa nhô lên khỏi chân trời. Các loại cúc vàng tím, đỏ, và hoa hồng đua nhau nở khắp phố phường. Mùa Thu thật dễ thương, lý tưởng cho người đi dạo, trời không nóng, không lạnh, gió Thu nhẹ nhàng. Đó đây trên sân cỏ, lối đi lác đác lá vàng rơi như họa sĩ tài hoa điểm tô màu sắc cho bức tranh thêm xinh đẹp. Mùa Thu từ ngàn xưa là đề tài sáng tác của các văn, thi, và nhạc sĩ, những người vốn nhạy cảm, dễ xúc động với cảnh đẹp thiên nhiên. Trong văn chương,

âm nhạc mùa thu được nhắc nhở ca tụng. Cụ Nguyễn Khuyến nói về mùa thu :

Ao thu lạnh lẽo nước trong veo
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo...

Mùa Thu còn là mùa yêu thương, mơ mộng cho những người trẻ tuổi, là mùa học sinh, sinh viên đi dã ngoại, học tập ngoài trời. Bài hát của nhạc sĩ Đoàn Chuẩn và Từ Linh được người miền Nam yêu chuộng dù miền Nam Việt Nam như Saigon hai mùa mưa nắng, dân chúng chỉ biết mùa Thu qua sách báo :

... Anh mong chờ mùa Thu
Dìu thế nhân vào chốn thiên thai
Và cánh chim ngập ngừng không muốn bay
Mùa Thu quyến rũ anh rồi...

Bài hát «Mùa Thu cho em» của nhạc sĩ Ngô thụy Miên nhẹ nhàng, lời đẹp như mơ đưa người vào cõi mộng. Tôi nhớ lõm bõm vài câu :

Em có nghe mùa Thu mưa giăng lá đổ
Em có nghe nai vàng hát khúc yêu đương
Và em có nghe khi mùa Thu tới,
Mang ái ân mang tình yêu tới...

Mùa Thu Hoa thịnh đốn tươi đẹp, cảnh vật quyến rũ như thế nhưng tôi không đi dạo mà vào Viện An Dưỡng thăm người bạn, chị Cúc. Chị vào đấy gần một năm sau khi tai biến mạch máu não quái ác viếng thăm, thật là khách không mời mà đến. Gia đình đưa chị vào bệnh viện lúc đầu và khi sức khỏe tốt hơn, các cháu chị đưa chị đến viện hồi phục ít lâu để tập đi, tập đứng, tập nói, tập rửa mặt, chải tóc... v... v. Khi chị được xuất viện tuy sức khỏe ổn định nhưng chị vẫn cần người trông nom nên gia đình mang chị vào nhà An dưỡng, nơi lúc nào cũng có người ra vào, giúp đở ngày đêm nếu cần. Viện rộng rãi xinh đẹp, có cỏ hoa cây cảnh, ở trung tâm thành phố nên khá đắt.

Lúc mới nhập viện chị Cúc khi nhớ khi quên nhưng có vài người bạn thân chi không quên,bao giờ cũng nhắc các vị ấy.Giờ trí nhớ chị trở lại bình thường. Chị có thể đọc sách, chuyện trò qua điện thoại nhưng vẫn phải dùng xe lăn để di chuyển. Lâu lâu bạn bè đến thăm, chị vui lắm. Viện có 8, 9 tầng lầu, phòng ăn cả trăm người nhưng hình như chỉ có chị Cúc là người Việt duy nhất. Có vài ba ông Đại Hàn, vài người da đen còn lại là người da trắng. Chị Cúc cho biết họ nói năng lịch sự tử tế nhưng lạnh lùng, không thể trò chuyện, tâm tình. Trước phòng ăn có vườn hoa nho nhỏ nhưng phải có người đẩy xe đưa chị ra và ở đó với chị. Có lẽ họ sợ chị

té thình lình. Nhân viên viện bận nên chẳng mấy khi đưa chị ra vườn trừ khi gia đình đến thăm. Chị không con, các cháu bận đi làm chỉ đến thăm chị vào cuối tuần hay ngày lễ.Trông chị có vẻ an phận, chẳng than phiền, mong chờ ai.Trên sofa phòng chị, xe lăn, giường ngủ... đâu đâu cũng thấy sách Anh, Pháp, vài tờ báo Việt ngữ. Chúng là bạn bè của chị.

Được biết Ba chị Cúc trước kia là công chức cao cấp trong chánh phủ miền Nam. Lúc nhỏ chị học chương trình Pháp nên giỏi sinh ngữ. Lên Đại học chị chọn Anh Văn và đậu thủ khoa khi tốt nghiệp. Xinh đẹp, dịu dàng, hòa nhã với mọi người chị được bạn bè thương mến. Một người bạn đồng môn yêu chị lắm, muốn kết hôn với chị. Chị cảm động, quý mến anh như người bạn tốt chứ không yêu thương rung động của tình yêu nam nữ. Chị năn nỉ anh cưới vợ cho chị an tâm. Hai người thân nhau, chi nhớ hoài tình cảm tốt đẹp anh dành cho chị.

Chị được học bổng xuất ngoại du học Hoa kỳ. Xa gia đình, một mình nơi quê người, ai tử tế giúp đỡ, chị mừng và biết ơn. Duyên đưa đẩy chị gặp một sĩ quan Hải quân cấp tá Hoa kỳ đẹp người, khéo nói. Hợp tình hợp ý hai người chính thức kết hôn sau thời gian quen biết. Sau ngày cưới khoảng 1 năm, «hương lửa» đang nồng chị thấy anh như có điều gì bận tâm, lo âu. Hóa ra

ông đã có vợ có con. Chị như sét đánh ngang tai,hết hồn, chới với, lòng dạ tan nát, như trời long đất lở. Người chồng chị yêu thương, «cưng» của chị thuộc về người khác. Buồn đứt ruột, tức cành hông nhưng chuyện đã rồi, nặng lời với anh đâu có cứu vãn tình được tình thế. Lúc mới yêu nhau anh thường nói chỉ muốn sống với chị mà thôi, ngoài ra anh không cần chi hết.Yêu chị lắm lắm.Buồn và giận anh rất nhiều nhưng cố nén đau thương chị nhẹ nhàng nói «anh an tâm, mọi việc để em lo». Chỉ vì muốn sống chung với chi, yêu thương chị mà anh bất chấp hậu quả. Ở Mỹ song hôn là tù tội, mất việc, mất chức...

Tương lai, sự nghiệp anh trong tay chị. Chị nhớ lại mãnh lực tình yêu đã có từ ngàn xưa, vì tình mà hy sinh công danh sự nghiệp. «Thân còn chẳng kể, kể chi danh». Trong lịch sử hôn nhân ngang trái vẫn xảy ra. Vua Anh Edward VIII từ chối ngai vàng để cưới bà Wallis Simpson, phụ nữ người Mỹ một lần ly dị chồng (1911), tướng lừng danh La mã Mark Antony bỏ vợ theo nữ hoàng Cleopatra (năm 30 trước công nguyên) và cách đây dưới 10 năm, tướng David Petraeus, có gia đình, từng đứng đầu cơ quan tình báo Mỹ phải từ nhiệm (2012) vì quan hệ yêu thương với cộng tác viên Paula Broadwell. «Honey» chị đâu phải người duy nhất vượt rào. Thôi thì đưa cao đánh khẽ, chị ra tòa xin ly dị

với tội danh anh bỏ bê gia đình, không đòi thường cấp dưỡng chi cả. Dĩ nhiên là anh vắng mặt.Theo chị có 3 trường hợp xin ly dị : 1/ song hôn, nặng nhất, có thể bị tù 2/ bỏ bê gia đình 3/ ngoại tình

Từ đó chị không gặp anh nữa. Chị mất bờ vai để nương tựa, không ai chia sẻ, an ủi lúc đau lòng. Buồn muốn chết nhưng cũng phải chia tay.Thật là «trời đất nổi cơn gió bụi» và «trời xanh quen thói má hồng đánh ghen» nên hôn nhân chị dở dang, không giống ai. Bơ vơ, phiền muộn. Có ai tin cô gái xinh đẹp, con nhà giàu, học giỏi lại long đong việc lứa đôi như chị lúc bấy giờ ? Có lẽ nhờ sự chia tay trong hòa bình êm đẹp nên tháng 4 năm 1975, từ nơi xa xôi nào anh điện thoại về kêu chị Cúc đem gia đình sang Mỹ vì sắp mất nước, miền Nam sẽ bị nhuộm đỏ.Gia đình hãy chuẩn bị sẵn sàng và sẽ nhờ bạn làm ở tòa Lãnh sự Việt nam lo giấy tờ, đến nhà đón Ba má và các em chị Cúc ra phi trường để di tản, hơn 20 người. Chị ngạc nhiên và cảm động vì chị không ngờ anh quan tâm và lo cho gia đinh trong lúc khó khăn nhất.Nếu không nhờ anh, có lẽ gia đình phải tốn nhiều tiền và thời gian mới được đến xứ tự do.Tuy vậy cũng còn sót vài người em ở xa không về Saigon kịp. Chị Cúc lại tốn kém rất nhiều hiện kim lo cho các em đến Hoa kỳ. Một mình chị gánh vác, xin giấy tờ, tìm trường cho các em cháu thời gian đầu khi Ba Má mới

định cư Hoa kỳ. Chị là con đầu, chị Hai của các em mà. Chị nói mình làm tốt không mong được đền đáp nhưng bất ngờ được phước lành. Ba chị nếu kẹt trong nước có lẻ sẽ bị tù đến chục năm,Má chị làm sao nuôi nổi gần 10 đứa em

Chị làm việc nhiều giờ hơn, dũng cảm, không phàn nàn, cẩn thận hơn nhất là về tình cảm. Sau này chị kết hôn người khác, hạnh phúc, hơn 30 năm không 1 ngày chia cách cho đến khi anh mất. Giờ cha mẹ không còn, chồng qua đời, chị ở viện An dưỡng không một người đồng hương. Ngoài các cháu con của mấy người em, lâu lâu bạn bè đến thăm.Theo chị luật tạo hóa có hợp thì có tan, cuộc đời như phù vân. Có mấy ai mãi mãi giàu sang, hạnh phúc ? Thôi thì cư xử tốt lành với nhau, sống trong trong yêu thương, tha thứ cho nhau, đừng làm điều gì tạo nghiệp, có hại cho người khác.

Theo chị nước Mỹ thật giàu có và nhân đạo.Chính phủ đã cấp học bổng cho rất nhiều học sinh ngoại quốc, đào tạo nhân tài cho thiên hạ. Lúc trẻ chị được học bổng mấy năm liền, không tốn tiền học phí và ăn ở. Có gia đình Mỹ còn nhận nuôi sinh viên trong nhà. Đó là thời bình. Sau 1975 họ cưu mang gần cả triệu người, dạy nghề, cho đi học, giúp nơi chốn ăn ở cho họ buổi đầu. Riêng các em, cháu chị nếu không có sự trợ giúp chính

phủ Mỹ sẽ vất vả cực nhọc mới thành đạt như ngày nay. Hầu như mọi người đều tốt nghiệp Đại học và Hậu Đại học, nhà cao cửa rộng...

Chị nói vợ chồng là duyên số, còn bịnh tật, cô đơn là cái nghiệp mỗi người.Chi khuyên tôi giữ gìn sức khỏe. Theo chị sức khỏe quý nhất trên đời. Nhà cao cửa rộng, tiền bạc rủng rỉnh, hoc cao bằng cấp nhiều nhưng đau ốm bệnh tật những thứ kể trên cũng chẳng giúp mình được vui vẻ hạnh phúc mà còn làm phiền người thân, con cháu.Tôi thấy cách chị nói giống người tu hành, quên hỏi chị theo tôn giáo nào mà lòng chị thanh thản bình an dù phải ngồi xe lăn, phát âm khó khăn tuy khỏi bệnh đã lâu.

Ngoài sân các loại hoa mùa Thu đang nở rộ đẹp rực rỡ. Trong nhà An dưỡng những quả bí màu vàng được xếp đặt mỹ thuật, khéo léo trên các bó rơm khô bên cạnh tên người nộm giống như cảnh đồng quê. Hình ảnh này làm tôi nhớ thôn quê Việt Nam vào mùa gặt. Ước ao mọi người có gia đình hạnh phúc, thân tâm an lạc, nông dân Việt nam được mùa để «gánh thóc về, gánh thóc về» mỗi chiều như bài hát của nhạc sĩ lão thành Phạm Duy sáng tác năm nào...

Ngọc Hạnh

Một Chiến Sĩ Đã Gục Ngã Trong Nhiệm Vụ Bảo Vệ Sức Khỏe Cho Cộng Đồng. Một Câu Chuyện Bi Thương Đã Xảy Đến Cho Gia Đình Anh Ta

Tác giả/Pháp Ngữ : Nữ BS Nguyễn Ngọc Lan-Châu
Dịch giả/Việt Ngữ : DS Nguyễn Ngọc La

Dịch giả là Dược sĩ Nguyễn Ngọc Lan sinh năm 1944, học sinh Trường Trung Học Gia Long tốt nghiệp Dược sĩ năm 1970. Hiện đã nghỉ hưu và sống tại CANADA.

Sau 6 tuần chiến đấu với một kẻ thù vô hình trong thầm lặng và đau đớn để được sống còn, người anh họ của tôi, Thông Nguyễn mà chúng tôi đã gọi một cách thân thương là Toutou, cha của 2 đứa con và là một cán sự y tế (préposé aux bénéficiaires) tại BV Jean Talon từ 17 năm qua, đã phải bỏ mạng vì Covid-19 vào ngày 11/06/2020 lúc 11 : 55, giờ mà các máy móc để hỗ trợ sự sống cho anh đã bị tháo gỡ ra...

Thứ Sáu ngày 01/05, Thông gọi cho tôi và cho biết là anh có triệu chứng đau cơ bắp và sốt mà thuốc Tylénol đã vô hiệu quả. Lúc này thì không thấy phát hiện triệu chứng gì về hô hấp cả, nhưng anh cảm thấy ớn lạnh sau khi tắm douche trong một lần hết ca làm việc ở bệnh viện (BV), và anh hỏi xem tôi coi có ý kiến gì không

vì tôi là bác-sĩ... Tôi đã trả lời rất có thể là do bị nhiễm Covid-19 và khuyên anh nên cách ly gia đình bằng cách xuống ở tầng hầm dưới (sous sol) và hãy thông báo cho người quản lý (supervisor) của anh trong BV biết là anh không thể đi làm việc được.

Thứ hai ngày 04/05, tức 2 ngày sau, anh đi thử máu thì là dương tính (positif)... Ngay sau đó, vợ và 2 con anh (16 và 18 tuổi) cũng phải tự cách ly ở tầng trệt.

Đêm sau đó, trong lúc thức giấc đi vệ sinh, vợ anh nghe có tiếng ho dữ dội phát ra từ tầng hầm, đó cũng chính là dấu hiệu báo cho biết rằng sự chiến đấu chống lại Covid-19 của chồng chị sẽ bắt đầu...

Chị nhận thấy anh đã bị suy hô hấp trầm trọng và gọi liền xe cứu thương. Người ta đưa anh vào BV Maisonneuve - Rosemont ngày 06/05, họ nhận thấy phổi anh chỉ còn 34% không khí bảo hòa, anh liền được đặt ống thở và được đưa vào khu cấp cứu đặc biệt (phải biết rằng muốn được sống còn thì con người cần phải có khoảng 90% không khí bảo hòa trong phổi)... Trong khu cấp cứu, ngoài đặt ống thở, các BS còn làm đủ cách nhưng phổi của anh đã quá sưng để làm nhiệm vụ của nó.

Ngày 13/05, anh lại được chuyển vào CHUM (Centre Hospitalier de l»Université de Montréal) và ngày hôm sau anh được trị bằng phương pháp ECMO (Extra Corporeal Membrane Oxygenation), một phương pháp cuối cùng, đó là một phương pháp mà sự tuần hoàn được thực hiện ngoài cơ thể qua màng ngoại bào, máu được đưa ra ngoài để oxy hóa rồi được đưa trở vào lại cơ thể, và trong khi đó hệ thống tim + phổi của anh sẽ được tạm nghỉ ngơi để chờ ngày hồi phục của chúng... Các BS đã rất tự tin vì họ nghĩ rằng anh còn trẻ và lại nữa không có một vấn đề bệnh trạng nào cả...

Cũng đã 2 tuần rồi từ khi Toutou ở trong tình trạng mê man do ảnh hưởng của thuốc gây mê và ở trong tình trạng bất động giả tạo để người ta có thể dễ kiểm soát hệ thống tim - phổi - mạch cho anh.

- 1 ống trong cổ họng,

- 1 ống trong xoang mũi thông xuống bao tử để nuôi sống anh,

- 1 ống sonde cho sự tiểu tiện,

- những ống catheters ở mỗi đầu tay & chân,

- cuối cùng là 1 băng couche vệ sinh.

Và đó cũng là tất cả «khí giới» mà người ta cung cấp cho anh để anh có thể chống chọi lại virus Covid-19.

Trong khi đó, vợ anh, mà tôi gọi là «Chị Lan» (Chị là tiếng mà người Việt dùng để gọi người chị lớn trong gia đình, Lan là tên của chị) thì lại chuẩn bị cho một trận chiến khác...

Trong lúc xe cứu thương đưa chuyển chồng chị vào CHUM, thì chị và các con phải tự cách ly ở tầng trệt trong một ngôi nhà 2 tầng duplex mà gia đình chị ở cùng với bà mẹ 78 tuổi đang ở tầng trên một mình... Ngày 12/05, chị nghe có tiếng động mạnh từ tầng trên... Không có dấu hiệu gì của mẹ từ những ngày qua, chị liền gọi cháu gái chị ở gần đó đến để xem sự tình, cháu chị nhìn thấy mẹ chị nằm bất động trên nền nhà và miệng thì sùi bọt mép... Cháu chị facetime cho chị xem, chị liền lập tức rời khỏi khu cách ly ở tầng trệt để chạy lên thăm mẹ mình, vì là y tá trong CHUM, chị đã làm đủ mọi phương pháp có thể để cấp cứu cho bà mẹ nhưng vô ích... Nguyên nhân của cái chết đột ngột là do nhồi máu cơ tim (infarctus de myocarde) và nghi là do Covid-19.

Chị Lan và gia đình đã chịu cảnh tang tóc trong cô lập vì không thể tổ chức một tang lễ theo truyền thống VN và cũng không có được một sự thăm viếng nào của

bà con vì do lệnh hạn chế + cách ly + khoảng cách... Covid-19 đã làm tan tác một gia đình đang êm ấm !

Trong thời gian này thì con trai chị, Olivier, biểu hiện những triệu chứng suy hô hấp nhẹ và sốt, nhưng đã bình phục được lại sau đó... Còn con gái chị, Aurélie, lại có những triệu chứng suy hô hấp khá nặng : cháu thở khò khè dồn dập và sốt. Aurélie được đưa vào bệnh viện Sainte -Justine để chăm sóc đặc biệt, sự suy hô hấp này cũng do Covid-19... Chị Lan phải ở trong bệnh viện cùng với con gái 1 tuần lễ, còn con trai chị, Olivier đã phải ở nhà một mình trong ngôi nhà 2 tầng mà bây giờ không còn một bóng người... Cuối cùng thì Aurélie cũng được trở về nhà cùng với mẹ sau nhiều màn xét nghiệm và cũng bình phục lại được.

Sau khi trở về nhà, Chị Lan đã bị choáng ngợp với bao là cảnh trái ngang, vừa lo tang lễ cho mẹ, vừa lo cho chồng rồi đến phiên Chị cũng bị test + với Covid-19... Chị bị suy sụp nặng nề về thể xác lẫn tinh thần... Sự giúp đỡ về vật chất và nhất là về tinh thần thì cũng chỉ qua những cuộc gọi (appels) hay những tin nhắn (textos)... Thật là đau đớn biết bao khi phải chịu đựng cảnh mẹ mình đã ra đi đột ngột, chồng thì đang trong tình trạng trầm trọng nằm ở khu cấp cứu đặc biệt mà không một ai được thăm viếng, và Chị còn phải lo cho sự an toàn

cho 2 con và luôn cả cho chính mình, rồi phải lo chuẩn bị trở lại nhiệm sở CHUM vào vài tuần tới sau khi đã bình phục lại.

Cũng đã hơn 6 tuần mà Toutou rời khỏi tổ ấm và không một ai còn trông thấy anh nữa.

Cứ một ngày anh bị đặt một ống tube thì sau đó anh sẽ phải cần một tuần để hồi sức lại...

Ôi, trận chiến với Covid-19 sẽ thật là dài và kinh hoàng biết bao !

Cổ họng và khí quản bị rạch ra để đặt ống; phổi thì xơ cứng dưới áp suất nhân tạo của không khí; các mạch máu đơ cứng với những ống và ống; đầu não bị hư hoại nặng nề vì những chất hóa học cũng như những chất gây mê; cơ bắp thì tê liệt do nằm bất động trong một thời gian dài...

Tôi hình dung, một khi mà anh Toutou được tháo gỡ tất cả các ống ra, thì anh sẽ phải mất cả năm trời để chỉ lấy lại được một phần nào cho sự bình phục mà thôi.

Tôi tưởng tượng sẽ mời anh đến nhà tôi để khoe cái nhà của tôi đã được tân trang lại và sẽ làm BBQ với tất cả mọi người trong gia đình sau khi lệnh cách-ly được giải tỏa.

Tôi lại tưởng tượng anh sẽ vui mừng biết bao khi hay tin con trai anh, Olivier đã được nhận vào ngành Y-Khoa của trường Đại-Học Laval.

Sáng hôm qua, Chị Lan gọi và báo cho tôi là Chị đang cùng các con lấy xe điện ngầm (métro/subway) để đến bên giường bệnh của chồng... Các BS đã báo cho Chị biết là sự tàn phá của virus quá trầm trọng nên sự sống còn của anh rất là mong manh trong giai đoạn này...

Xoang màng phổi của anh Toutou bị đầy khí (pneumothorax) từ 2 ngày nay. Phổi anh thì ngập đầy máu, các BS đã lấy ra 500ml máu trong lồng ngực của anh và anh cũng đã nhận lại được 4 viên máu, nhưng dấu hiệu của sự sống còn rất là hạn hẹp... Đây là trận chiến cuối cùng của anh. Thân thể của anh không thể chịu đựng thêm một vết thương nào nữa... Những cú giáng xuống tiếp tục của kẻ thù vô hình đã làm cho anh ngã gục... Một trận chiến trong vô-thức thầm-lặng + cô-độc trong suốt 6 tuần !

Kẻ thù này đã chọn đúng được một đối thủ tầm cỡ : một thanh niên khỏe mạnh; một thầy Judo; một con người nhân hậu, giàu tình cảm, yêu gia đình; và là một chiến-sĩ ở hàng đầu tuyến đã từng tận tụy săn sóc bệnh nhân trong 17 năm qua.

Anh đã chọn làm ca đêm để có thể có mặt ở nhà cho các con khi chúng còn quá nhỏ. Anh đã nhận làm thêm giờ phụ trội để có thêm thu nhập cho gia đình.

Có thể nào : Sự làm việc quá nhiều đã làm cho anh yếu sức đi chăng ? Dụng cụ dùng để bảo vệ cá nhân chưa có đủ hiệu quả chăng ? Hay là hệ thống bảo vệ cho các chiến-sĩ áo-trắng ở tuyến đầu trong chiến-dịch phục vụ sức khỏe cho cộng-đồng chưa có đủ hiệu lực chăng ?

Toutou đã được giữ lại 6 tuần, tâm hồn anh đã chìm sâu trong im lặng, nặng nề bởi những chất gây mê, thân xác anh rã rời vì chịu đựng quá nhiều các vết nội và ngoại thương...

Tôi đoán là trong anh, anh mong có ngày nào đó anh tỉnh lại để vui mừng nhìn thấy ngày sinh nhật 19 tuổi của Olivier đứa con trai mình vào ngày 13/06 sắp tới, để thấy lại mặt vợ và con gái mình, và cũng như để đến thăm mẹ cha và em trai mình.

Tôi chắc trong anh cũng mong ước có một ngày nào đó anh sẽ có khả năng biểu hiện được một dấu hiệu tốt nào đó để các BS có thể giúp cho anh tỉnh lại...

Anh Toutou thân mến,

Anh đã chết đơn độc trong im lặng, nhưng bức thư này sẽ gieo vào lòng những người đọc nó một thương cảm vô biên cho một cuộc chiến-đấu dũng-cảm mà anh đã thi-hành trong nhiệm-vụ của mình.

Cám ơn anh đã cho tất cả, anh thân mến, anh sẽ không bao giờ bị lãng quên./.

Nữ Bác Sĩ Nguyễn Ngọc Lan-Châu

(12/06/2020)

Con Không Cần Tiền

Lương Tạ

Lần đầu tiên tham gia Viết Về Nước Mỹ, Tác Giả Lương Tạ cho biết : Ông làm nghề dạy con hơn 20 năm nay. Đối với ông đó mới là nghề chính. Ông chuyên tiếp xúc với nhiều hoàn cảnh gia đình và hiểu nhiều tâm tư. Nguyện vọng của ông là thế hệ trẻ Việt Nam được lớn lên biết sống hạnh phúc và có bản lãnh. Ông đã có bài viết đăng trên nhiều báo chí, BBC Tiếng Việt, Người Việt, Việt Báo, The New Viet, và Sài Gòn Nhỏ. LL qua facebook https : //www.facebook.com/lulandanvy/

* Truyện phỏng theo chuyện thật người thật, với tên các nhân vật được thay đổi.

Hai giờ sáng, thức dậy, Minh thấy phòng con gái Dianne vẫn còn đèn sáng. Minh gõ cửa. Cháu mở cửa. Minh thấy Victoria bạn con gái, đang lau nước mắt. Minh hỏi : «Ủa, sao vậy cháu ?» Victoria chưa kịp trả lời, Dianne ngắt ngang : «Bố, cho Victoria ngủ đây đi. Bạn đang buồn». Minh ngờ ngợ, chỉ biết là mẹ cháu đã qua đời hơn một tháng. «OK con, nên báo cho ba con biết. Hai đứa đi ngủ đi khuya rồi». Con gái tôi khuyến khích : «Victoria chia sẻ với bố mình đi. Bố mình có thể giúp». Mình tiếp lời con gái : «Có gì cháu

cứ chia sẻ, bác giúp gì được thì giúp.» Minh ngồi nghe Diann kể chuyện và khuyên giải cháu. Năm giờ sáng lúc nào không hay. Bệnh trầm cảm của cháu sau ngày mẹ chết đã trở lại.

Cách đây 21 năm, cô gái xinh đẹp tên Phúc đã quyết định lấy một anh chàng chí thú làm ăn tên Đặng, dứt bỏ mối tình đầu với người yêu, lúc đó mới học Y năm thứ nhất. Đặng đẹp trai, làm doanh nghiệp khá thành công, nên đời sống tài chính đầy đủ. Sau 4 năm, Đặng và Phúc và hai con nhỏ được anh chị chồng bảo lãnh sang Mỹ. Gia đình chồng môi giới buôn bán nhà cửa nên cuộc sống khá giả. Đặng học nghề theo anh chị.

Sau hơn 10 năm, Đặng đã có trong tay một cái nhà hơn 1 triệu đô. Xe Mercedes cứ hai năm, mỗi người thay một chiếc. Đặng rất chịu khó, dẫn khách đi mua nhà suốt ngày, kể cả cuối tuần. Phúc thì đi làm hãng. Kiếm tiền trang trải cho cuộc sống đòi hỏi của gia đình. Hai con của Đặng và Phúc không bị gò bó nên khá tự do, muốn gì được đấy. Đặng và Phúc thương con, nhưng lại không có thời gian với con mình, nên họ dồn tình thương bằng cách cho con đầy đủ vật chất.

Năm Victoria 16 tuổi, có bằng lái xe. Đặng cưng con mua hẳn cho cháu một cái xe Porsche khoảng 70.000 USD. Tính Victoria đơn giản. Cháu không muốn, nhưng

bố nói có xe đẹp để vẻ vang với họ hàng, người quen. Gia đình chị của Đặng có cuộc sống vật chất hơn hẳn. Họ có nhà rộng sát biển.

Đặng và Phúc thường tham dự những buổi party của bạn bè, để kết nối và hòa mình với những người cùng lối sống. Nơi mà những áo quần thời trang nhất được phô trương. Những cái bóp nhiều ngàn đô thể hiện đẳng cấp. Những câu chuyện xoay quanh làm ăn thêm tiền, so sánh và những chuyện thiên hạ. Phụ nữ phần đông nhìn không chê được vì chỉ cần ít dao kéo là nơi khuyết tật trở thành hấp dẫn. Các ông thì so nhau về rượu, và danh thế. Những chai rượu đóng góp càng mắc tiền, càng lâu đời thì càng hãnh diện.

Ai cũng khen gia đình Đặng và Phúc hạnh phúc, vì hai người giàu sang, đẹp đôi và hai con đều đẹp, cao lớn và ngoan. Họ không biết là sau lưng, Đặng và Phúc có những trận cãi nhau nẩy lửa vì công việc làm ăn, đầu tư thất bại, và gia đình lỏng lẻo. Có lần Phúc đã muốn ly dị, nhưng nghĩ tới con, Phúc đành bỏ ý định.

Cả hai bố mẹ đi làm và cuối tuần thường đi với bạn bè, nên hai anh em tự lo, mỗi đứa một hướng. Tối mẹ về nấu ăn cho hai anh em. Đến khoảng 8 giờ tối bố về. Anh của Victoria, Victor, suốt ngày ở trong phòng chơi game. Thế giới riêng của cháu, vì đã lớn cứng đầu

không trao đổi thường với bố mẹ. Bây giờ đại học cộng đồng của cháu cho học qua mạng nên chẳng cần tới trường. Victoria tính hiền nên ít bạn bè, trừ vài bạn thân như Dianne, con gái của Minh. Cháu chịu khó học vì bố mẹ mong cháu ra bác sĩ hay luật sư.

Dịch coronavirus đã hoành hành hơn 2 tháng. Hãng đóng cửa nên Phúc ở nhà. Nhờ thế, Phúc gần con và cảm thấy dễ chịu hơn, vì không bị áp lực đua đòi vật chất xã hội nữa, trong mùa dịch. Đặng vẫn dẫn khách đi coi dù ít khách hơn. Victoria khuyên bố đừng đưa khách đi nữa, nhưng Đặng trả lời con : «Bố không đi làm thì làm sao có thể trả tiền tiền nhà, tiền xe cho con và tiền con tiêu xài». Victoria nói bố : «Bố bán cái xe của con đi, mua cái rẻ hơn, thì có đỡ tiền không ?» Đặng cười. Victoria nói : «Bố ơi, con tới nhà Dianne. Nhà bạn nhỏ hơn nhà mình. Họ không có xe đẹp. Nhưng họ gần gũi với nhau lắm. Nhà mình chẳng có thời gian với nhau, ngoại trừ khi đi Cancun hay cruise. Con không cần tiền hay vật chất mà chỉ cần bố mẹ có nhiều thời gian gia đình như nhà Dianne». Bố nói : «Vì thế nên họ không có tiền để cho con họ đi du lịch những nơi mắc tiền như bố đưa con đi. Sống phải hưởng thụ chứ con. Chết có số hết con».

Phúc lo lắng khuyên chồng không nên dẫn khách đi coi nữa. Phúc nói : «Anh ơi, đợi qua mùa dịch đi. Tiền bạc lúc nào cũng kiếm được mà». Phúc biết tính chồng hay lơ là. Đặng nói vợ an tâm và sẽ cẩn thận. Ít người bị lắm, mà có dính thì cũng như sốt vậy, Chính Tổng Thống Trump khuyên mọi người dịch này không trầm trọng. Đặng nghe nói. Đặng có khách hàng thường xuyên vì Đặng hay cắm bảng open house/nhà cho bán ở vài nơi để câu khách, mặc dù hầu hết những người Đặng thuyết phục được, chỉ nhờ Đặng đưa đi coi nhà một, hay hai lần.

Hôm đó Đặng về, có vẻ hơi mệt như thể bị trúng gió. Phúc pha cho chồng ly nước chanh, và kêu chồng nằm xuống cho mình đánh gió. Hôm sau Đặng ho và có tí sốt. Tự nhiên Đặng có linh cảm là mình bị dính coronavirus.

Cách đây ít hôm, Đặng chở một người khách đi coi nhà. Anh ta không đeo khẩu trang. Đặng cảm thấy an toàn nên cũng không đeo khẩu trang để dễ nói chuyện. Có thể chăng mình bị lây hôm đó ? Đặng gọi hỏi bạn bè chung quanh kiếm chỗ xét nghiệm, rồi hỏi hãng bảo hiểm của mình. Tất cả mọi nơi, sau khi hỏi bệnh tình thì nói Đặng ở nhà dưỡng bệnh. Xét nghiệm chỉ dành cho những người đã trở nặng. Quả thật, ngày hôm sau Đặng

đỡ dần. Chắc tại cảm thường thôi, Đặng nghĩ. Đặng bắt đầu trở lại công việc dẫn khách đi coi nhà.

Phúc gọi cho chồng : «Em cảm thấy khó thở.» Đặng nói qua phone : «Để anh làm xong công việc là anh về. «Mặt trời lặn, Đặng về thì Phúc nằm liệt trên giường. Victoria đang học trong phòng. Tiếng Victor la hét với video game vẳng từ phòng cháu. Đặng hỏi «Em cảm thấy sao rồi ?» Phúc nhờ : «Anh lấy cho em ly nước, em rát cổ quá. «Đặng lấy cho vợ ly nước. Đêm đó, Phúc sốt nặng và ói. Đặng nghi vợ mình dính virus. Anh chở vợ vào phòng cấp cứu. Bệnh viện đông nghẹt, toàn người đeo khẩu trang. Chờ vài tiếng thì Đặng có tin. Phúc đã bị dính virus và phải ở lại bệnh viện. Cũng may là bệnh viện còn vài giường. Đặng muốn ở lại với vợ thì bệnh viện không cho.

Trưa đó, chị Đặng gọi báo cho biết là mẹ Đặng đã được đưa vào bệnh viện, và phải ở lại đó. Mẹ cũng đã bị coronavirus. Đặng chợt nhớ mình có thăm mẹ vài hôm trước. Chả lẽ là mình lây sang vợ và mẹ ? Đặng nghĩ ngợi mãi. Khi về nhà thì Đặng kêu hai con lại để báo cho hai con biết. Đặng dặn hai con ở nhà đừng đi đâu. Cũng may Victor và Victoria không cảm thấy gì hết.

Đêm đó, Phúc gọi về, giọng thở hơi gấp, nói : «Em ở trong đây buồn quá. Người cứ đau đau sao. Người ta bắt em đeo khẩu trang suốt». Đặng an ủi vợ. «Em ráng đi, khỏi bệnh sớm về.»

Đặng ngồi đó cả buổi, chai rượu bên cạnh. Căn nhà to nhưng như trống rỗng. Đồ đạc mắc tiền vô tri không còn ý nghĩa với Đặng nữa. Hai chiếc xe 100.000 đô la nằm đó, vì Đặng không muốn lây ai nữa nên quyết định không đưa khách đi. Victoria thương bố nên ai ủi bố suốt. Đêm về, Đặng, Victor, and Victoria, thay phiên nhau nói chuyện với Phúc, không khí trong nhà ảm đạm.

Victoria không an tâm, vì mình hay đến nhà Dianne, nên gọi báo cho bạn biết ngay. Hôm đó, cả nhà Dianne bị một cơn khủng hoảng vì không biết có bị lây hay không. Nhưng triệu chứng thì không thấy. Tuy thế, họ cũng tự cách ly hai tuần, để khỏi lây đến người khác. Hai tuần lễ trong lo âu của gia đình Minh.

Vài ngày sau, bệnh Phúc trở nặng, phải đặt ống thở vào phổi qua miệng. Đặng không gọi cho vợ được nữa. Chỉ có tin nhắn của Phúc. Phúc phải nằm sấp xuống để cảm thấy dễ chịu hơn. Ít ngày sau không thấy Phúc nhắn nữa.

Tiếng chuông từ Facetime vang lên. Vì linh cảm, Đặng không muốn bắt điện thoại lên. Hai hôm trước, mẹ của Đặng đã qua đời, đang chờ người ta gửi tro, vì không tới lấy xác được. Sau cùng, Đặng bắt điện thoại lên. Phúc phía bên kia mệt mỏi khều khào. Cô y tá đang cầm điện thoại cho Phúc. Phúc muốn gặp Victoria và Victor. Ba cha con bên này Facetime, phía bên kia Phúc nằm trên giường nhà thương. Phúc nhìn các con và chồng qua màn ảnh điện thoại : «Bác sĩ nói chắc mẹ không qua khỏi, nên mẹ muốn nhìn các con lần cuối.» Victoria khóc sụt sùi. Đặng và Victor đẫm nước mắt. Phúc khàn khàn thều thào, phổi đã bị tàn phá : «Các con ráng học lên người và chăm sóc bố, thì mẹ mãn nguyện lắm». Đặng nấc lên, nước mắt rơi thành giọt, nhìn vợ qua facetime mà không gần được. Victoria khóc lớn, Victor lau nước mắt. Phúc giã từ : «Anh ơi, anh ở lại lo cho các con, em đi trước, em xin lỗi anh».

Lương Tạ, 7/10/2020, Nam California

Về Miền Quá Khứ

Thảo Lan

Tác giả tên thật Nguyễn Hoàng Việt sinh tại Sài Gòn. Định cư tại Mỹ năm 1990 qua chương trình ODP (bảo lãnh). Tốt nghiệp Kỹ Sư Cơ Khí tại tiểu bang Virginia năm 1995. Hiện cư ngụ tại miền Đông Nam tiểu bang Virginia. Tham dự Viết Về Nước Mỹ từ cuối năm 2016, Thảo Lan đã nhận giải đặc biệt Viết Về Nước Mỹ năm thứ 19.

Ông Tường là tổng giám đốc đồng thời cũng là người sáng lập ra công ty Tran Soft Corp. Đây là một công ty chuyên về viết chương trình cho các trò chơi điện tử cũng như tạo hình ảnh ba chiều (3D graphic) và xảo thuật điện ảnh cho các phim đời mới sau này của Hollywood. Với sự bùng nổ của các trò chơi điện tử cùng sự phát triển của nền điện ảnh ba chiều công ty của ông đã chuyển mình từ một công ty tư nhân nhỏ 20 năm trước nay đã trở thành một tổng công ty với nhiều chi nhánh khắp nước Mỹ và ở một vài nơi khác trên thế giới.

Ông Tường năm nay 65 tuổi và đã đặt chân đến nước Mỹ chẵn 40 năm. Nếu tính cả thời gian 4 năm du học trước đó thì ông đã ở Mỹ được 44 năm. Năm 1970 sau

khi đậu Tú tài toàn phần ông Tường đã được cấp học bổng qua Mỹ du học. Năm 1974 sau khi tốt nghiệp bằng cử nhân Quản trị kinh doanh ông dự tính học tiếp lên bậc cao học thì nghe tin thân phụ qua đời. Ba ông là một sĩ quan trong quân lực Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh trong một trận đánh ở vùng 1 chiến thuật. Vì là người con duy nhất trong gia đình ông đã bỏ dở tương lai tươi sáng trước mắt để trở về với mẹ và đồng thời cũng muốn đem sức học của mình ra giúp đất nước. Tiếc rằng ông chưa đóng góp gì được nhiều cho tổ quốc thì giang sơn đã đổi chủ. Với tấm bằng Quản trị kinh doanh ở Mỹ ông không thể kiếm được việc nào thích hợp vào thời gian đó. Ông phải chấp nhận vào làm thợ phụ sửa máy cho một công ty cơ khí của chính quyền để có thể kiếm được một ít tiền phụ giúp mẹ kiếm sống qua ngày. Năm 1976 một người thuộc cấp thân tín của cha ông ngày trước có cơ sở đóng tàu đi biển đã ngỏ ý giúp gia đình ông đi vượt biên miễn phí nhưng vì người mẹ không muốn bỏ lại phần mộ của cha ông nên đã quyết định ở lại. Hơn nữa việc vượt biên lúc đó như chơi đánh bài với cơ hội thắng rất ít nên mẹ ông cũng muốn ở lại giữ căn nhà phòng xa nếu việc thất bại thì cả hai mẹ con vẫn còn chỗ nương thân. May mắn thay chuyến đi trót lọt và năm 1977 ông đã được nhận vào Mỹ.

Khi qua Mỹ ông bỗng cảm thấy hứng thú với ngành điện toán nên mặc dù có thể lên cao học theo đuổi tiếp chương trình quản trị kinh doanh ông Tường đã ghi danh và sau đó tốt nghiệp bằng kỹ sư điện toán. Sau một thời gian ngắn làm cho các công ty Mỹ năm 1993 ông đã thành lập ra một công ty cho riêng mình. Do có năng khiếu về điện toán cộng thêm kiến thức về quản trị kinh doanh học được trước đó ông đã lèo lái đưa công ty của mình lên thành một công ty hàng đầu nước Mỹ chuyên ký hợp đồng cung cấp dịch vụ viết chương trình cho các hãng chế tạo trò chơi điện tử và các hãng phim ở Hollywood. Riêng bản thân ông với tài sản lên đến con số tỷ đô la có thể nói ông là một trong những người Việt giàu có và thành công nhất. Nếu chỉ đánh giá qua bề ngoài công danh sự nghiệp thì cuộc sống của ông phải nói là thật sự hoàn hảo. Tuy nhiên về mặt tình cảm ông là một người cô độc. Mẹ ông đã mất từ hơn 5 năm nay, anh chị em ruột thịt không có và nhất là cho đến giờ ông vẫn còn độc thân.

Suốt một thời tuổi trẻ của ông chỉ có cố gắng học và làm việc. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi ông quay về Việt Nam cho đến trước khi vượt biên ông có quen thân với một người bạn học thời trung học nhưng sau khi vượt biên ông đã đánh mất liên lạc với cô ấy. Những năm đầu khi định cư ở Mỹ là chuỗi thời gian ông lăn xả

vào học full time và làm hai, ba jobs part time để trang trải tiền học và gửi về giúp đỡ mẹ ở quê nhà. Cùng trường lúc đó cũng có nhiều cô gái Việt Nam có cảm tình với ông nhưng ông đã tự nhủ lòng phải tạm gác chuyện tình cảm trai gái để lo cho công danh sự nghiệp. Đến khi tốt nghiệp ra trường đi làm thì ông lại cố gắng phấn đấu để được thăng tiến nhanh trong nghề nghiệp nên cũng không để ý đến những nữ đồng nghiệp xung quanh. Lúc bấy giờ trong hãng mọi người đều phê bình ông là một người quá khô khan. Sau khi thành lập công ty riêng của mình thì công việc lại càng bận rộn thêm cho đến khi công ty đã có chân đứng vững vàng, ông có thể thảnh thơi hơn một chút thì xung quanh ông mặc dù các nhân viên thuộc cấp đều yêu mến ông do tính tình khoan dung độ lượng nhưng cũng không có mấy người gần gũi với ông ở mức độ bạn bè thân thiết. Tất cả đều giữ một khoảng cách, họ kính nể ông và luôn chào ông là Mr. Tran. Toàn công ty có lẽ chỉ có một vài người thâm niên sát cánh bên ông từ khi công ty mới thành lập là gọi ông bằng tên Tường. Cũng có thể đối với người ngoại quốc chữ Trần phát âm dễ hơn Tường. Cần phải nói thêm là công ty của ông sau này số nhân viên người Việt rất ít mà đa số thuộc thế hệ trẻ sinh ra ở Mỹ nên chính họ cũng gọi ông là Mr. Tran. Chỉ có một số người Việt lớn tuổi có mặt từ khi công ty thành lập là gọi ông

là ông Tường.

Vào một buổi chiều sau khi vừa thanh toán xong mớ hồ sơ dày cộm ông Tường uể oải nhìn đồng hồ đeo tay thấy đã hơn 6 giờ. Giờ này chắc chẳng còn mấy người ở lại văn phòng nhất là vào một buổi chiều thứ 6 đầu năm khi công việc vẫn còn chưa bận rộn. Người thư ký ban nãy đã ghé chào ra về. Ông Tường rời phòng làm việc đi về hướng văn phòng phó giám đốc nơi vẫn còn đèn sáng. Trong phòng là một người Mỹ cao lớn tóc bạc trắng dáng dấp khỏe mạnh. Khi nhìn thấy ông người Mỹ tươi cười hỏi bằng tiếng Việt giọng phát âm tuy hơi lơ lớ nhưng rất rõ :

- Sao Tường vẫn chưa về à ?

- Giờ mới chuẩn bị về đây. Frank sắp về chưa ?

- Tôi cũng sắp về đây. Người Mỹ tên Frank trả lời.

Frank Sweet là phó giám đốc hành chánh của công ty và là người có mặt ở công ty Tran Soft Corp từ ngày đầu thành lập đến giờ. Khi mới sáng lập ra công ty đa số nhân viên đều là người Việt và mục đích lúc đó của ông Tường là nhắm vào thị trường điện toán cho cộng đồng Việt Nam. Do đó ông cần có một người cộng tác thân tín am hiểu cả hai văn hóa và ngôn ngữ Mỹ Việt. May

mắn thay ông đã kiếm được Frank. Frank là cựu thiếu tá lực lượng đặc biệt Mỹ từng tham chiến ở Việt Nam từ năm 1966 đến 1972. Một trong những nhiệm vụ của Frank lúc bấy giờ là huấn luyện các nhóm biệt kích Việt Nam trên vùng cao nguyên nên Frank nói rất sõi tiếng Việt. Sau khi giải ngũ Frank tiếp tục tìm hiểu học hỏi thêm văn hóa ngôn ngữ Việt Nam nên khi có được Frank về cộng tác ông Tường như kiếm được một cánh tay phải của mình. Giữa ông và Frank không những là người cộng tác mà còn có một tình bạn thân thiết lâu năm. Một phần hoàn cảnh Frank cũng tương tự ông. Frank hơn ông Tường 6 tuổi, có vợ nhưng đã ly dị và nay cũng sống lẻ loi như ông. Các người con đã lớn nay cũng ít liên lạc với Frank. Frank là một trong số những người ít ỏi ở công ty nói chuyện với ông giám đốc bằng tiếng Việt.

- Tường có biết hôm nay là ngày gì không ? Frank bỗng nhiên hỏi.

- Ngày gì ? Ông tường thắc mắc.

- Hôm nay là giao thừa của các bạn đó. Hồi trưa lúc đi ra ngoài ăn ở một nhà hàng Việt Nam và nhờ vậy mới biết. Tường có muốn mình đi ăn Giao thừa với nhau không ? Nhà hàng này mới mở khá lắm.

- Ừ Frank dẫn tôi đến đó đi. Sau khi trả lời Frank ông Tường thẫn thờ nghĩ thầm trong bụng. «Hôm nay đã là Giao thừa rồi sao ? Đã bao nhiêu cái Giao thừa qua đi mà mình không nhớ đến». Đối với ông Tường tối giao thừa luôn là một ngày đặc biệt nhất trong năm. Ngày đó gắn liền với mâm cơm thịnh soạn cúng ông bà tổ tiên và sau này là cha của ông. Cũng vào một buổi tối Giao Thừa ông đã gặp lại người bạn học cũ tên Thảo My và hai người quen thân với nhau từ đó. Và cũng vào một buổi tối Giao thừa một năm sau đó ông đã phải ghé thăm Thảo My một cách vội vàng rồi phải trở ra bến xe đi Cần Giờ để vượt biên. Khi ấy ông không dám thổ lộ với Thảo My rằng có thể đó là lần cuối ông ghé thăm nàng vì chuyện vượt biên thời đó cần phải giữ bí mật. Đến khi người chủ tàu thuộc cấp cũ của cha ông hỏi vì sao ông chỉ đi có một mình vì họ đã dành cho gia đình ông hai suất ông mới hối hận khi không chịu ngỏ ý với cha mẹ Thảo My để xin cho nàng đi theo. Giờ đây nghĩ lại ông vẫn còn cảm thấy ân hận và tự hỏi giá như ngày ấy ông có đủ can đảm thưa chuyện với cha mẹ Thảo My thì cuộc sống của ông giờ đây chắc chắn sẽ đỡ tẻ nhạt hơn nhiều.

Ông Tường và Frank vào ngồi tại một bàn trong góc của căn nhà hàng mới mở mang tên Taste of Vietnam. Nhà hàng này thuộc vào loại sang trọng, trang trí đẹp

đẽ bằng những hình ảnh tiêu biểu Việt Nam như chùa Một cột, chợ Bến Thành, các lũy tre xanh. Trừ những người chạy bàn bưng thức ăn và dọn dẹp tất cả nữ tiếp viên đều mặc áo dài thướt tha. Ông Tường và Frank gọi mấy miếng chả giò và gỏi cuốn ăn khai vị, Frank gọi một tô phở còn ông Tường gọi tô miến gà. Ông Tường giải thích cho Frank hay rằng ngày xưa trên mâm cúng ngày Tết của gia đình ông luôn có món miến gà nên hôm nay ông muốn ăn lại nó để tưởng tượng như đang thưởng thức bữa ăn Giao thừa ở quê nhà. Frank gọi hai chai bia 33 nhập từ Việt Nam. Cả ông Tường lẫn Frank đều không lạ gì với các chai rượu champagne, cognac hay các loại vang đắt tiền trong các bữa tiệc chiêu đãi sang trọng. Tuy nhiên trong ngày hôm nay Frank muốn uống bia 33 để, theo lời Frank, tưởng nhớ lại những giây phút uống bia con cọp BGI cùng các đồng đội tại chiến trường Việt Nam xưa kia. Khi hai người bắt đầu uống đến chai bia thứ hai thì cũng là lúc ông Tường bắt đầu thổ lộ tâm sự của mình cho Frank biết. Bằng một giọng nói từ tốn ông lần lượt kể cho Frank nghe câu chuyện của những đêm giao thừa xa xưa của mình.

- Năm 1975, sau 4 năm du học ở Mỹ trở về tôi cùng mẹ đón một cái Giao thừa đầu tiên vắng cha. Do cha tôi thường xuyên phải cắm trại hoặc hành quân trong dịp Tết nên ít khi nào tôi được tận hưởng cảnh đón giao

thừa quây quần đầy đủ gia đình như các bạn cùng lớp hay lối xóm. Tuy nhiên những lúc ấy tâm trạng của hai mẹ con tôi đều là mong mỏi một năm mới hòa bình đến với mọi nhà để cha tôi được trở về đoàn tụ với vợ con. Lần này thì chúng tôi đã biết chắc rằng sẽ chẳng bao giờ chúng tôi sẽ gặp lại cha nữa. Sau khi hạ mâm cơm cúng hai mẹ con ăn uống dọn dẹp xong thì tôi chở mẹ đi lễ giao thừa ở Việt Nam Quốc Tự. Trong khi chờ mẹ tôi vào chánh điện làm lễ tôi lang thang ra ngoài hóng gió ngắm nhìn thiên hạ qua lại. Thật tình cờ tôi đã gặp lại cô bạn học chung lớp 12 tên Thảo My cũng đang chờ mẹ làm lễ bên trong. Để giết thì giờ chúng tôi đứng nói chuyện với nhau thật lâu một phần vì bạn bè cũ gặp lại có rất nhiều điều muốn nói cho nhau nghe. Lúc bấy giờ Thảo My đang học năm cuối ở trường Dược. Chúng tôi nói chuyện với nhau cho đến khi cả hai bà mẹ cùng tan khóa lễ trở ra mới thôi và tôi cũng không quên hỏi xin địa chỉ để năm mới đến chúc Tết Thảo My và gia đình. Từ đó chúng tôi trở nên thân thiết với nhau hơn. Sau biến cố 30 tháng 4 xảy ra Thảo My ra trường và được phân công làm trong một xí nghiệp dược phẩm còn tôi làm công nhân phụ việc cho một nhà máy cơ khí. Chúng tôi vẫn tiếp tục thân thiết với nhau cho đến một ngày giáp Tết đi làm về tôi thấy một người lạ mặt đang ngồi nói chuyện với mẹ trong nhà. Mẹ tôi giới

thiệu cho tôi biết đó là chú Phan người lính thuộc cấp thân tín của cha tôi khi xưa. Trước giờ tôi vẫn thường nghe cha tôi nhắc đến chú Phan nhưng đây mới là lần đầu gặp mặt. Chú Phan giờ đây lấy vợ dưới quê và gia đình vợ có cơ sở đóng tàu đi biển. Chú dự định tổ chức vượt biên và không quên đến gia đình người sĩ quan cấp trên ngày xưa. Sau khi chú về hai mẹ con tôi bàn bạc và mẹ tôi đã quyết định ở lại để giữ nhà và chăm sóc phần mộ cha tôi. Riêng phần tôi rất phân vân vì tình cảm giữa tôi và Thảo My đã bắt đầu đậm đà. Không biết tôi có nên thưa chuyện với mẹ để bà đem trầu cau đến dạm hỏi Thảo My để nàng có thể danh chính ngôn thuận đi cùng tôi hay không ?

Ba ngày sau khi tôi còn chưa biết quyết định như thế nào thì chú Phan ghé báo cho tôi biết là hôm sau đúng 7 giờ tối đêm 30 tháng Chạp tôi sẽ phải đón chuyến xe lam đặc biệt do chú mướn ra Cần Giờ. Từ đó sẽ đi ghe nhỏ ra đến chỗ chiếc tàu lớn gia đình vợ chú đóng chờ sẵn để ra khơi. Theo kế hoạch của chú tối giao thừa ít người để ý, công an canh gác sẽ lơ là và nhất là đêm tối không trăng rất thích hợp cho việc ra đi. Như vậy tôi chỉ còn vỏn vẹn 24 tiếng để quyết định có nên báo với Thảo My về việc ra đi hay không. Chiều hôm sau tôi ghé thăm nàng. Trong một năm có lẽ ngày 30 Tết là ngày bận rộn nhất nên tôi không có bao nhiêu thời

gian nói chuyện riêng tư với Thảo My. Lúc thì cha Thảo My gọi nàng vào phụ lau chùi các bộ lư đồng, khi thì mẹ nàng gọi để phụ bà chuẩn bị làm cơm cúng. Tôi chỉ nói chuyện qua loa được một lát thì đồng hồ đã điểm 6 giờ tôi phải kiếu từ mà trong lòng buồn bã không biết đến bao giờ mới gặp lại được nàng. Ngồi trên chiếc xe lam do chú Phan thuê để chở người trong nhóm mà lòng tôi như có muôn ngàn cây nến thiêu đốt. Đã thế đến giờ khởi hành thì xe lại hỏng máy mà người tài xế loay hoay mãi đến 8 giờ 30 xe mới chuyển bánh. Cũng may tuy trễ nhưng chuyến đi trót lọt và tôi qua được lập nghiệp ở bên đây cho đến bây giờ như bạn đã biết. Giờ tuổi đã cao tiền tài danh vọng đều đã có tôi chỉ tiếc là giá mà ngày đó tôi can đảm và dứt khoát hơn một chút thì có lẽ giờ đây tôi đã có một mái ấm gia đình như bao người khác. Phải chi chúng ta chế được chiếc máy đi ngược thời gian... Nói tới đây ông Tường trầm ngâm. Frank cũng trầm ngâm tư lự một lát rồi khẽ lên tiếng :

- Đêm nay Tường ngủ lại đón giao thừa ở nhà tôi đi. Chúng ta sẽ uống rượu tâm sự với nhau. Tôi cũng có chuyện muốn kể cho Tường nghe.

Khi về đến nhà Frank, cả hai xuống dưới basement nơi Frank có một bar rượu đủ loại. Frank làm cho mình một ly Scotch pha đá còn ông Tường xin một ly rượu

cam Cointreau uống sec. Cả hai ngồi trên chiếc sofa dưới basement mỗi người cầm trên tay ly rượu của mình Frank bắt đầu chậm rãi kể lại câu chuyện của mình bằng một giọng tiếng Việt lơ lớ nhưng rất lưu loát.

- Tường còn nhớ có lần tôi kể cho nghe về vết sẹo trên vai tôi không. Đó là vào giữa tháng ba năm 1972 khi ấy tôi còn là một trung úy của lực lượng đặc biệt đóng quân trên cao nguyên miền Trung nước Việt. Nhiệm vụ chính của chúng tôi lúc đó là huấn luyện cho các đơn vị biệt kích Việt Nam mà phần lớn là người dân tộc Nùng di cư từ Bắc vào. Một hôm tôi dẫn đơn vị Biệt kích Nùng đi hành quân trong rừng thì lọt vào ổ phục kích của đám du kích cộng sản người Thượng. Do bị bất ngờ chúng tôi bị thiệt hại nặng ngay những phát súng đầu tiên. Người tiểu đội trưởng và người lính truyền tin đi ngay sau tôi đều tử thương. Riêng tôi bị một viên đạn súng trường CKC xuyên qua bả vai nhưng do huấn luyện kỹ càng chúng tôi đã nhanh chóng chỉnh đốn hàng ngũ và đáp trả khiến chúng tháo chạy bỏ lại xác hai tên du kích. Cũng may bọn du kích Thượng không được trang bị AK47 nếu không ở khoảng cách gần như vậy tầm sát thương sẽ mạnh hơn nhiều. Trong lần phục kích đó máy truyền tin của đơn vị chúng tôi cũng bị hư hỏng nên không liên lạc được với đơn vị lực lượng đặc biệt Mỹ để đưa tôi về bịnh viện dã chiến. Các người lính biệt kích

Nùng đã đưa tôi về trạm xá của huyện lỵ gần đó. Nơi đây tôi được chăm sóc chu đáo bởi bàn tay dịu dàng của một cô y tá Việt Nam tên Lan Chi. Trong suốt ba ngày dưỡng thương ở trạm xá huyện để chờ liên lạc về đơn vị là ba ngày thần tiên của tôi. Do nói tiếng Việt lưu loát tôi và nàng đã có những buổi nói chuyện với nhau rất lâu. Lan Chi cho biết cha nàng là một công chức ở trên tỉnh lỵ. Nàng xuống làm việc dưới trạm xá huyện xa xôi này theo ca và khi hết ca Lan Chi sẽ lại trở lên tỉnh với gia đình. Hôm đầu khi những người lính Việt Nam đưa tôi đến cũng chính là ngày đi làm đầu tiên của Lan Chi ở trạm xá. Đến ngày thứ 4 dưỡng thương khi trực thăng đáp xuống để chuyển tôi về bịnh viện dã chiến Mỹ thì trúng vào ca nghỉ của Lan Chi nên tôi không gặp được nàng để chia tay và hỏi xin địa chỉ để liên lạc. Trong thâm tâm tôi nhất định sẽ ghé lại kiếm nàng ở trạm xá này. Nhưng sự đời không diễn ra như mình muốn sau khi dưỡng thương thì tôi nhận được lịnh thuyên chuyển về lại Mỹ. Đối với các bạn lính khác thì như vậy là tin mừng của họ nhưng với tôi thì đó là một chuyện buồn vì tôi sẽ khó có cơ hội gặp lại Lan Chi.

Sau đó tôi vẫn có dự định sẽ xin nghỉ phép quay về huyện lỵ nhỏ bé xa xôi đó tìm lại Lan Chi nhưng chiến sự tràn lan và miền Nam sụp đổ khiến tôi không còn một tia hy vọng nào. Phần tôi tiếp tục phục vụ trong

đơn vị cho đến cấp bậc thiếu tá thì giải ngũ. Cho đến giờ tôi vẫn còn nhớ đến bóng dáng mảnh mai cùng làn mi thanh tú của Lan Chi. Ngày đó tôi rất thích nghe các bản nhạc Việt Nam và có một bản tôi rất thích vì nó khiến tôi liên tưởng ngay đến Lan Chi. Giờ đây tôi chỉ còn nhớ có một câu trong bản nhạc ấy thôi đó là «thương em mong manh như một cành lan».

Nói đến đây Frank làm cho mình một ly Scotch nữa và rót thêm rượu Cointreau vào ly cho ông Tường. Frank lại nói tiếp.

- Nhưng vấn đề chính tôi mời Tường lại đây hàn huyên đêm nay không phải chỉ có vậy. Tường có tin vào giả thuyết cho rằng không gian và thời gian có thể bị bẻ cong và con người có thể đi ngược thời gian để trở về quá khứ không ? Công ty chúng ta đã từng viết vô số những chương trình cho trò chơi điện tử để đưa con người vào không gian ảo nhưng biết đâu chính chúng ta cũng không ngờ những không gian đó là thực chứ không hề ảo. Gần đây tôi được giới thiệu đến một nơi đặc biệt mà họ có thể đưa ký ức chúng ta về nơi mà ta muốn. Hiện thời công trình khoa học này còn đang trong thời gian thử nghiệm nên họ chưa muốn công bố chính thức hơn nữa nếu công trình này lọt vào tay những kẻ xấu thì có thể rất nguy hiểm. Do đó họ chỉ nhận giới thiệu và

làm cho những ai có uy tín và nhất là giá cả rất cao. Một tiếng cho cuộc thử nghiệm tôi đã phải trả hơn 100 ngàn đô la. Nhưng đối với những người như chúng ta thì số tiền đó đâu là gì to tát so với sự việc được sống lại phần ký ức tươi đẹp của mình. Chắc Tường nghĩ tôi đã bị lừa gạt. Tôi xin nói thật với Tường là cho dù tôi phải mất vài trăm ngàn đô la thì tôi vẫn sẽ sẵn sàng thử nghiệm lần nữa. Để tôi kể cho Tường nghe chi tiết sự việc.

Trước hết họ sẽ hỏi mình muốn quay về ký ức của khoảng thời gian nào và tiêm cho mình một liều thuốc ngủ. Sau đó họ sẽ scan bộ não của mình và lưu tất cả dữ kiện trong các tế bào thần kinh lại như một bộ nhớ máy điện toán. Sau đó họ chỉ cần phân tích memory của mình và chia thành từng sector nhỏ và gửi các tín hiệu đó trở lại bộ não của mình. Như vậy trong giấc mơ bạn sẽ được quay trở về với ký ức của mình. Trên lý thuyết là như vậy nhưng họ cũng lưu ý mình trước là thời gian quay trở lại ký ức không thể nào hoàn toàn chính xác như mình muốn được. Và còn một điều nữa là tùy theo các sóng điện trong não mình mạnh hay yếu thời gian trong giấc mơ của một tiếng ngủ trong lúc thử nghiệm có thể kéo dài từ hai, ba ngày đến mười mấy ngày hoặc cũng chỉ là một khoảnh khắc ngắn mà thôi. Họ sẽ không bảo đảm trong một tiếng ngủ chúng ta sẽ được trải qua thời gian dài bao lâu trong miền ký ức quá

khứ đó. Không cần nói chắc Tường cũng biết tôi muốn quay lại vào thời gian nào rồi phải không.

Không chờ ông Tường trả lời, Frank chậm rãi tiếp.

- Khi họ tiêm cho tôi liều thuốc ngủ và bắt đầu scan bộ não thì tôi thiếp đi và thấy mình đang ôm súng dẫn toán biệt kích đi vào ven rừng. Như vậy là ký ức đã đưa tôi về sớm hơn dự tính một chút. Như vậy cũng sẽ tốt cho tôi. Bởi biết trước sẽ có toán du kích Thượng phục kích tôi hướng dẫn toán biệt kích đi vòng qua hai bên và bất ngờ ập vào tấn công bọn chúng. Chúng tôi đã tiêu diệt được toán du kích mà không hề có một thương vong nào. Liên lạc về đơn vị báo cáo xong xuôi tôi dự định sẽ đi xuống trạm xá huyện để kiếm Lan Chi thì được lệnh hành quân tiến sâu vào rừng để truy đuổi nốt các nhóm du kích khác. Sau ba ngày miệt mài truy đuổi cuối cùng chúng tôi đã tiêu diệt được vài tên du kích và số còn sót lại bỏ tháo chạy vào rừng sâu. Đến đây chúng tôi được lệnh rút quân về. Được nghỉ ngơi một ngày tôi tranh thủ xuống huyện lỵ tìm đến trạm xá nhưng chỉ gặp người y tá khác. Khi hỏi thăm Lan Chi thì được biết nàng vừa hết ca trực phải ba ngày sau mới quay trở lại làm. Lúc này tôi nhận được lệnh phải tiếp tục truy lùng tàn dư đám du kích quanh vùng để bảo đảm an ninh cho huyện lỵ nhỏ bé này. Trách nhiệm của người

lính lực lượng đặc biệt không cho phép tôi bỏ đồng đội trong lúc này để về tỉnh lỵ kiếm Lan Chi. Ngày ngày tôi vẫn cùng các người lính biệt kích đi hành quân quanh những vùng rừng núi gần huyện lỵ chờ đến khi Lan Chi quay xuống trạm xá thì tôi sẽ gặp nàng. Thêm ba ngày chờ đợi trôi qua đã đến ca trực của Lan Chi thì cũng là lúc tôi tỉnh giấc mơ. Như vậy một tiếng đồng hồ của đời thực tương đương với 7 ngày trong mơ của tôi. Bảo phải bỏ ra hơn 100 ngàn đô cho một tiếng thì có thể ta sẽ cảm thấy quá đắt nhưng so với được sống lại 7 ngày của quá khứ tươi đẹp thì tôi thấy không đắt tí nào. Chỉ tiếc là trong 7 ngày đó tôi đã không gặp lại được Lan Chi.

Nói đến đây Frank hớp một ngụm rượu rồi đăm chiêu nhìn ông Tường và từ từ kéo trễ một bên vai áo ra cho ông Tường xem một bên vai trần của mình. Ông Tường đang bị lôi cuốn bởi câu chuyện của Frank nên cũng hơi bất ngờ và không hiểu ý Frank. Thấy cử chỉ lúng túng của ông Tường, Frank chậm rãi nói :

- Tường đã quên tôi kể bị viên đạn CKC bắn xuyên qua bả vai phải sao. Nhờ vết thương đó mà tôi mới gặp được Lan Chi. Ngày hôm sau của buổi thử nghiệm đó tôi tình cờ soi gương và không hề thấy vết sẹo đâu cả. Như vậy cái mà mình cứ nghĩ là ảo chính là thực. Thì ra

tôi đã thật sự quay trở lại miền quá khứ và đã thay đổi được vận mệnh của mình.

Nghe đến đây ông Tường há hốc mồm kinh ngạc và nhìn kỹ vai Frank. Quả nhiên vai của Frank lành lặn không hề có vết sẹo mà ngày trước trong một lần đi tắm biển chung ông đã nhìn thấy rõ ràng một vết đạn bắn sâu hoắm nơi vai phải của Frank. Hơi thở ông dường như nghẹn lại. Như vậy liệu ông có thể gặp lại được Thảo My hay không ? Như đoán được ý nghĩ của ông, Frank nói :

- Đây chính là mục đích mà tôi muốn nói với Tường ngày hôm nay. Nếu Tường muốn, tôi sẽ giới thiệu bạn đến đó để bạn có thể tùy ý quay về bất cứ lúc nào, nơi nào của miền quá khứ của bạn. Và chính tôi cũng sẽ quay lại đó lần nữa và nhất định lần này bất chấp chuyện gì xảy ra tôi sẽ phải có mặt ở trạm xá huyện vào đúng ca trực của Lan Chi.

Frank đưa cho ông Tường tấm business card trên có dòng chữ Zelda Neurology Center cùng số điện thoại và địa chỉ. Trung tâm này nằm cũng không xa nơi ông và Frank ở lắm chỉ chừng hai tiếng lái xe. Tối đó ông ngủ lại nhà Frank mà mặc dù uống khá nhiều rượu bia trước đó ông vẫn trằn trọc không ngủ được ngay và mãi đến hơn ba giờ sáng ông mới thiếp đi và nằm mơ thấy

mình thời còn trai trẻ. Trong giấc mơ chàng trai tên Tường đã xin phép mẹ để đem sính lễ sang nhà người bạn gái của mình.

Ngày weekend trôi qua một cách chậm chạp để rồi thứ hai lại đến bắt đầu một tuần lễ làm việc mới. Việc làm đầu tiên của ông Tường là nhấc điện thoại gọi cho Zelda Neurology Center lấy hẹn. Đúng như Frank nói việc lấy hẹn với trung tâm này rất khó. Trước hết họ muốn biết ai là người giới thiệu sau đó ông Tường còn phải qua một cuộc phỏng vấn dài qua phone trước khi lấy được một cái hẹn làm một cuộc tham khảo trực tiếp. Trong lần tham khảo đó họ đã bắt ông làm đủ các thủ tục giấy tờ cũng như kê khai rất rõ về những ký ức của mình mà họ đòi hỏi chính xác phải cho biết rất rõ về khoảng thời gian cũng như không gian xảy ra của các ký ức đó. Nếu không do tin cậy vào người cộng tác thân tín lâu năm như Frank ông Tường đã cho đây là một tổ chức lừa đảo để lấy cắp những thông tin cá nhân của khách hàng. Cuối cùng thì ông cũng lấy được hẹn để làm cuộc thử nghiệm mà Frank gọi là đi về miền quá khứ. Ông Tường vui mừng gọi cho Frank thì cũng được biết Frank đã lấy hẹn để làm thử nghiệm lần thứ hai và chỉ làm trước ông Tường một ngày. Khi được hỏi có phải Frank sẽ chọn thời điểm quay lại là lúc đang nằm dưỡng thương ở trạm xá để chắc chắn sẽ gặp lại Lan

Chi không thì Frank cho biết ông vẫn chọn thời điểm trước khi xảy ra cuộc phục kích vì ông vẫn không quên hình ảnh người vợ ôm con nhỏ còn đỏ hỏn khóc vật vã bên xác chồng là người lính tiểu đội trưởng. Frank không muốn phải chứng kiến chuyện như vậy một lần nữa trong đời mình. Frank lên kế hoạch sẽ tìm cách bắn bị thương hoặc bắt sống một tên du kích Thượng và đem về trạm xá vừa để hỏi cung lấy tin tức về đám du kích trong rừng vừa có cơ hội gặp lại Lan Chi. Buổi chiều hôm trước cuộc thử nghiệm lần hai của Frank, trước khi ra về ông Tường ghé qua phòng làm việc của Frank bắt tay chúc bạn may mắn và vì hai người sẽ chỉ gặp lại nhau sau khi ông Tường làm cuộc thử nghiệm lần đầu của mình họ hẹn nhau sẽ không liên lạc trước bằng điện thoại mà sẽ trực tiếp kể cho nhau nghe khi cả hai quay lại làm việc.

Buổi sáng sớm hôm sau ông Tường lái xe xuống thành phố nơi Zelda Neurology Center tọa lạc. Đây là một tòa nhà lớn với hình thức giống như một bệnh viện mà các nhân viên đều mặc áo choàng màu xanh lam. Hẹn của ông vào buổi chiều nhưng ngay từ sáng ông đã phải có mặt ở đó để làm đủ thứ thủ tục giấy tờ và các công việc chuẩn bị khác. Cuối cùng thì ông được họ đưa lên nằm trên một cái giường đưa vào một vòm máy tương tự như máy cắt lớp CT Scan của các bệnh viện.

Trong hồ sơ ông ghi rõ yêu cầu được họ đưa trở về vào thời điểm buổi trưa ngày 30 Tết Bính Thìn năm 1976 để ông có đủ thời gian thưa chuyện với mẹ về ý định cùng đưa Thảo My đi theo. Sở dĩ ông không muốn quay về sớm hơn nữa vì theo như trung tâm và cũng như Frank nói trước đó họ không thể bảo đảm chính xác giấc mơ của ông sẽ kéo dài được bao lâu trong một tiếng đồng hồ của cuộc thử nghiệm. Họ cũng không dám bảo đảm chính xác thời điểm mà giấc mơ đưa mình trở về như trong trường hợp của Frank trong cuộc thử nghiệm lần đầu đã sớm hơn khoảng vài tiếng. Tất cả đều phụ thuộc vào độ mạnh và tần số của các làn sóng điện trong não của mỗi người. Sau khi được tiêm thuốc ngủ ông Tường thấy cảnh vật trong phòng lab mờ dần và bắt đầu chìm vào giấc ngủ.

Ông Tường thấy mình đang đi bộ rời nhà trên vai đeo túi xách có vài bộ quần áo và chai nước cùng một miếng cơm nắm. Nhìn chiếc đồng hồ đeo tay cũ kỹ của cha ông để lại lúc đó là 6 giờ 15. Như vậy giấc mơ đã đưa ông về trễ hơn dự tính. Lúc này chính là lúc ông vừa đạp xe từ nhà Thảo My về chào mẹ để đi bộ ra chỗ hẹn đón xe lam. Ông nhẩm tính từ nhà mình đến nhà Thảo My đạp xe đi về hai chặng mất 20 phút, từ nhà ông đi bộ ra chỗ hẹn đón xe mất 10 phút. Chiếc xe lam sẽ bị hỏng máy và không thể khởi hành đến 8 giờ 30.

Trừ đi 30 phút chạy qua lại giữa hai bên thì ông chỉ còn có một tiếng 45 phút để thuyết phục Thảo My cũng như xin phép cha mẹ nàng. Nghĩ đến đây ông vội vàng quay về nhà và xách xe chạy như bay đến nhà Thảo My trước ánh mắt ngỡ ngàng của người mẹ. Dựng xe trước cổng nhà Thảo My ông giơ tay tính bấm chuông thì nghe tiếng ba Thảo My nói vọng ra :

- Ba đã nói con rồi, con nên nói dứt khoát với thằng Tường đi đừng để nó qua lại thân thiết như vậy nữa. Thằng Tường cũng hiền lành đàng hoàng nhưng nếu lấy nó con sẽ khổ. Thằng Trực con bác Yến dù sao cũng là bác sĩ xứng với con hơn. Bác Yến đã có ý ngỏ lời với ba mẹ rồi. Bác ấy là bạn học cũ của mẹ con còn bác trai trước giờ mình tưởng đã mất nhưng giờ mới biết là ông ta đi tập kết giờ làm cán bộ lớn trên quận. Lấy Trực con sẽ có tương lai sáng sủa hơn nhiều. Con cứ để nó ghé chơi như vậy lỡ thằng Trực hay bác Yến biết được thì không tốt.

- Thì con cũng biết vậy mà ba. Thảo My trả lời. Nhưng giữa con và Tường chỉ là bạn học cũ qua lại với nhau như vậy thôi thì con biết nói gì với Tường bây giờ. Không lẽ người ta đến chơi mình không tiếp.

Tai ông Tường như ù đi và hai chân như muốn khuỵu xuống. Ông lặng lẽ đạp xe quay trở về nhà. Trên đường về ông nghĩ mông lung và tự trách mình trước giờ cứ mơ mộng tưởng tượng vẩn vơ và cũng tự trách mình quá khô khan không biết chủ động để bày tỏ tình cảm của mình. Giờ có thời gian suy nghĩ kỹ thì quả đúng là giữa ông và Thảo My chỉ là tình bạn cũ đúng nghĩa. Tính suốt thời gian gặp lại cho đến nay thì hai người chỉ qua lại với nhau đúng 1 năm. Trong một năm đó ông chưa hề tỏ tình với Thảo My và hai người cũng chưa từng đi chơi với nhau ngoài vài lần tan ca ông ghé qua xí nghiệp dược phẩm đón Thảo My về hai người ghé uống nước mía hay đá chanh ở các quán nhỏ ven đường. Phần lớn thời gian gặp nhau là khi ông lại chơi nhà Thảo My chứ nàng cũng chưa hề ghé nhà ông mặc dù ông cũng có cho địa chỉ. Chả trách gì sau khi đi vượt biên mẹ ông cho biết Thảo My không hề ghé hỏi han gì về tin tức ông cũng như ông có gửi về cho Thảo My vài lá thư khi mới đặt chân qua Mỹ đều không nhận được hồi âm. Thảo My chỉ xem ông như một người bạn học cũ đúng nghĩa. Quay về nhà cất xe ông ôm chặt mẹ từ giã vì biết đây là lần cuối ông gặp được mẹ. Trước đó khi vừa quay về từ nhà Thảo My ông đã cố gắng thuyết phục mẹ đi theo mình nhưng mẹ ông vẫn khăng khăng từ chối vì không muốn bỏ lại phần mộ của người chồng

quá cố. Chuyến đi xảy ra y hệt như đã diễn ra trước kia. Cũng vẫn chiếc xe lam hỏng máy khởi hành trễ lúc 8 giờ 30. Cũng vẫn chuyến ra khơi chạy liên tục trên biển hai ngày đêm ra hải phận quốc tế để rồi hỏng máy trôi dạt lênh đênh thêm 3 ngày nữa trước khi được gặp một tàu hàng của Mỹ cứu vớt. Và cũng sau hai ngày tạm trú trên chiếc tàu hàng trước khi họ cập bến Hong Kong giao toàn bộ số thuyền nhân cho đại diện của ủy ban người tị nạn của Liên Hiệp Quốc tại đó. Đến đây ông tỉnh giấc và thấy mình còn nằm trên chiếc máy scan của phòng lab. Trước mặt là người y tá mặc áo choàng xanh mỉm cười dịu dàng. Như vậy cũng giống như Frank ông đã trải qua 7 ngày đêm trong thời gian quá khứ cho một tiếng đồng hồ của thời hiện tại.

Sáng hôm sau ông Tường quay trở lại làm việc với tâm trạng vừa thảnh thơi vừa háo hức. Thảnh thơi vì đã thông suốt được sự việc khiến ông băn khoăn suốt mấy chục năm qua. Giờ đây nó như chiếc nút thắt chặt nay đã được tháo lỏng. Từ nay trở đi ông sẽ cảm thấy tâm hồn thanh thản chấp nhận cuộc sống của mình hiện tại và nhất là bên cạnh ông còn có Frank một người cộng sự tin cậy và cũng là người bạn tâm giao. Đó chính là lý do khiến ông háo hức muốn mau gặp lại Frank để hỏi xem kết quả chuyến đi về quá khứ của ông ta ra sao. Vừa bỏ chiếc cặp da đựng giấy tờ xuống bàn ông

đi vội đến phòng làm việc của Frank. Trên cánh cửa phòng của Frank có gắn bảng tên Richard Satira, phó giám đốc. Ông ngạc nhiên vì Richard là phó giám đốc kỹ thuật đúng ra phòng làm việc phải ở tầng khác. Ông mới nghỉ có một ngày mà sao có thay đổi nhanh vậy. Ông gõ cửa rồi đi vào. Richard cười vui vẻ chào ông.

- Hi Mr. Tran, hôm nay ông cảm thấy thế nào ? Không như Frank, Richard chỉ cỡ chừng ngoài 55 mà tuy đã làm ở đây trên 10 năm vẫn còn gọi ông bằng họ mặc dù đã nhiều lần ông có nói Richard có thể gọi ông là Tường như Frank vẫn gọi. Có lẽ họ Trần của ông phát âm dễ hơn tên Tường của ông.

- Tôi vẫn khỏe cám ơn Rich. Mà Rich này anh có biết văn phòng của Frank chuyển đi đâu không ?

- Frank nào thưa ông ? Theo tôi biết thì khu văn phòng này làm gì có ai tên Frank. Richard tỏ vẻ ngạc nhiên.

Sự ngạc nhiên của Richard chắc chắn không thể nào so sánh được bằng sự kinh ngạc của ông Tường. Ông bèn nói chữa rằng mình đã nhầm và quay trở về văn phòng của mình. Ông Tường dở hồ sơ ra xem sơ đồ cơ cấu hành chính của công ty thì chỉ thấy tên mình là giám đốc và bên dưới chỉ có một phó giám đốc là Richard Satira. Ông mở computer ra kiếm danh sách

nhân viên thì không hề có tên Frank Sweet. Bất chợt ông nhìn lên vách tường nơi có treo tấm hình ông và Frank cắt băng khánh thành nhân dịp khai trương khu văn phòng mới này một vài năm trước. Tấm ảnh vẫn còn trên tường nhưng trong đó chỉ là hình ông và Richard đang tươi cười cầm kéo cắt dải ruy băng. Ông mở vội cell phone mình ra bấm để gọi cho Frank thì lạ lùng thay phonebook trong cell phone của ông không hề có tên Frank. Do luôn gọi cho Frank bằng cách bấm số tắt trong phonebook nên ông không thể nào nhớ được số phone nhà cũng như số cell phone của Frank. Chợt nhớ đến cuộc thử nghiệm hôm qua ông gọi ngay đến trung tâm Zelda để hỏi về Frank nhưng họ từ chối cung cấp mọi thông tin liên quan đến các khách hàng khác để bảo đảm bí mật mặc dù ông có nói chính Frank là người đã giới thiệu cho ông làm cuộc thử nghiệm vừa rồi. Ông nghĩ chỉ còn một cách là chiều nay tan sở sẽ ghé về nhà Frank xem sao.

Khu nhà Frank ở là khu thượng lưu có cổng gác và khách đến thăm phải bấm gọi hệ thống liên lạc vào nhà. Ông Tường ghé vô cổng bấm địa chỉ nhà Frank thì lại xuất hiện tên một người khác lạ hoắc. Ông gọi phone cho văn phòng quản lý khu dân cư này và được biết không có ai họ Sweet ở đây cả. Hôm sau vào sở ông gọi ngay người thư ký riêng vào văn phòng. Beth là thư ký

của ông Tường hơn 15 năm nay. Beth là người thư ký có đầy đủ tiêu chuẩn cho một nguời giám đốc khó tính như ông Tường. Beth mới trạc ngoài 50 có vẻ mặt đầy đặn phúc hậu của các bà quản gia Mỹ đen trong phim ảnh Hollywood thời xưa nhưng lại không ồn ào nói nhiều như đa số các bà các cô Mỹ đen của thời nay. Beth lanh lợi nhanh nhẹn và có bằng cao học về văn chương. Một trong những tiêu chuẩn ông Tường đưa ra khi mướn thư ký đó là phải giỏi về văn chương bởi dù ông có học cao đến đâu thì Anh văn với ông cũng không phải tiếng mẹ đẻ. Do đó ông cần một người thư ký giỏi về văn chương để có thể soạn thảo cho ông các công văn, hợp đồng cũng như sửa chữa giùm các tài liệu do ông viết.

- Beth làm ơn liên lạc với bộ cựu chiến binh ́m thông tin về một người giúp tôi. Beth đã có giấy bút hay note pad để ghi lại chưa. Người đó là cựu thiếu tá à không Beth cứ kiếm giùm tôi một người tên Frank Sweet sinh năm 1946 phục vụ trong lực lượng đặc biệt tham chiến tại Việt Nam vào khoảng thời gian 1966 đến 1972 với cấp bậc trung úy. Tất cả các chi phí liên quan về việc này Beth cứ tính vào ngân sách chi tiêu linh tinh của văn phòng giám đốc nhé.

Một tuần sau Beth gõ cửa bước vào văn phòng ông Tường đưa cho ông một phong bì lớn màu vàng và nói :

- Đây là hồ sơ bên bộ cựu chiến binh gửi sang thưa ông giám đốc. Cũng may chúng ta vừa ký một hợp đồng làm chương trình trò chơi điện tử ba chiều về những người lính SEAL nên bên bộ cựu chiến binh có biết đến tên tuổi của ông và công ty nên mọi việc cũng khá dễ dàng.

Beth tuy làm cho ông một thời gian dài nhưng ông vẫn muốn Beth giữ cách xưng hô theo đúng quan hệ công việc như vậy với ông vì như thế thuận tiện cho những khi gặp mặt các đối tác ký hợp đồng hoặc trong các buổi họp quan trọng với các thành viên trong ban quản trị. Cầm lấy phong bì ông cám ơn Beth rồi chờ bà ta đi ra ngoài mới mở lôi ra một xấp hồ sơ mỏng. Trang đầu có ghi rõ lý lịch và có đính kèm một tấm hình đen trắng của một người thanh niên tóc vàng mà có những đường nét không thể lẫn vào đâu được với người bạn già Frank Sweet của ông. Ông lướt nhanh qua trang đầu rồi lật đến trang cuối nhìn hàng chữ dưới cùng mà giật mình không tin vào mắt mình. Killed in action on March 18, 1972 in Kontum, Vietnam. Đó chính là khoảng thời gian mà Frank dự định quay trở lại tìm Lan Chi. Ông Tường bàng hoàng không hiểu chuyện gì đã xảy ra cho

Frank trong lần thử nghiệm thứ hai trước ông một ngày hôm đó. Theo như hồ sơ xác Frank được an táng ở nghĩa trang tử sĩ Arlington. Ông vội nhấc phone gọi cho Beth.

- Beth này làm ơn giúp tôi vài chuyện. Đặt phòng khách sạn dùm tôi ở Washington DC cứ đặt 4 đêm kể từ ngày mai, có gì tôi báo để Beth gia hạn thêm sau. Liên lạc với bên hành chánh báo cho chuẩn bị máy bay đưa tôi qua DC vài ngày và phái tài xế đến đón tôi sáng sớm mai rồi đi theo cùng luôn. Sau đó Beth tìm hiểu xem tên của Frank Sweet khắc chính xác ở chỗ nào trên bức tường đá kỷ niệm cựu chiến binh Việt Nam và mộ ông nằm nơi nào ở nghĩa trang Arlington. Khi có chi tiết Beth cứ gửi thẳng cho tài xế, tôi không muốn đến lúc đó phải mất thêm thì giờ tìm kiếm. Mọi chuyện của hãng tạm thời giao cho phó giám đốc Satira giải quyết có chuyện gì quan trọng thì nói ông ta liên lạc thẳng với tôi.

Tính ông Tường là vậy bình thường ông rất từ tốn với mọi người nhưng một khi có chuyện quan trọng ông thường ra một loạt mệnh lệnh mà mọi người đều phải răm rắp tuân theo không ai dám thắc mắc lý do.

Đứng trước bức tường đá đen bóng phản chiếu hình ảnh mình trước tên Frank Sweet ông Tường trầm ngâm không biết mình đang ở trong mơ hay sống ở đời thực.

Do Frank mất vào gần những năm cuối cùng khi người Mỹ còn tham chiến ở Việt Nam nên tên ông được khắc ở đoạn gần cuối. Rời bức tường đá đen tưởng niệm các chiến sĩ tử vong trong trận chiến Việt Nam người tài xế đưa ông Tường đến nghĩa trang tử sĩ Arlington. Do đã có thông tin sẵn từ Beth, người tài xế đưa ông Tường đến thẳng trước mộ của Frank. Một lần nữa đứng trước một bằng chứng hiển nhiên về cái chết của Frank ông Tường vẫn không dám tin vào mắt mình. Đột nhiên ông Tường để ý thấy có một cái huy hiệu nhỏ để ngay dưới tấm bia đá của Frank. Cái huy hiệu có dòng chữ Việt «Hội viên danh dự cựu quân nhân Biệt Động Quân quân lực VNCH». Như vậy ông Tường hy vọng đã có thể tìm ra thêm manh mối về Frank qua những người đồng hương. Sau khi trở về khách sạn ông Tường vào máy tính xách tay của mình để tìm kiếm các hội đoàn cựu quân nhân Việt Nam. Sau nhiều cú điện thoại gọi nói chuyện với các hội đoàn lớn nhỏ của các cựu quân nhân quân lực VNCH khắp nơi trên nước Mỹ rốt cuộc ông cũng tìm ra được hội cựu quân nhân Biệt Động Quân chủ nhân của chiếc huy hiệu kia. Sau một hồi nói chuyện với nhiều người khác nhau từ hội trưởng, hội phó đến thư ký, thủ quỹ của hội cuối cùng ông mới được tiếp chuyện với người đã để huy hiệu nơi bia mộ Frank. Đó là cựu trung úy biệt động quân Nùng Văn

Sâm. Ông Sâm tự nhận là người đã có mặt tại giờ phút Frank hy sinh. Mừng rỡ do kiếm được đầu mối quan trọng cho cái chết của người cộng sự thân tín ông Tường mời cựu trung úy Sâm gặp mặt ở một nhà hàng trong khu thương xá Eden của người Việt trong vùng. Tuy nhiên ông Sâm nói do tuổi già sức yếu cộng thêm chân tàn tật nên đã mời ông Tường ghé thăm mình tại một khu apartment dành cho người già trong chương trình housing của chính phủ.

Buổi chiều hôm đó người tài xế chở ông Tường đến khu housing rồi quay về khách sạn chờ ông Tường gọi đón lúc xong việc. Không biết làm quà gì cho người mới quen ông Tường đem đến một chai rượu Remy Martin XO. Trước mặt ông Tường là một người đàn ông cỡ hơn ông vài tuổi tuy đầu bạc trắng nhưng vẫn còn nét quắc thước ngồi xe lăn với đôi chân cụt đến đầu gối. Người cựu trung úy Biệt Động Quân chìa tay ra bắt tay ông Tường và mời khách vào trong. Ông Sâm mở lời :

- Thật xin lỗi đã phải mời ông quá bộ đến đây. Giờ già trở bịnh nhiều quá hơn nữa đôi chân tàn phế đi lại thật bất tiện nên đành ngồi xe lăn để tiếp ông tại nhà mong ông thứ lỗi.

- Dạ xin ông đừng bận tâm, được ông bỏ thời gian ra tiếp là điều may mắn cho tôi rồi. Ông Tường đỡ lời và trao chai rượu cho chủ nhà. Tôi ở nơi xa đến đây không có gì làm quà chỉ có chai rượu này xin ông vui lòng nhận cho.

Ông Sâm cám ơn đón chai rượu và lấy ra hai chiếc ly khui ngay chai rượu rót ra mời khách. Có lẽ đã quá quen với đôi chân cụt nên sự di chuyển cũng như các thao tác của ông rất nhanh nhẹn. Chỉ với vài phút giáp mặt ông Tường đã có cảm tình ngay với người cựu chiến binh này. Vừa nâng ly cụng và hớp một ngụm rượu ông Sâm hỏi :

- Xin lỗi cho phép tôi được tò mò một chút. Quan hệ giữa ông và cố trung úy Frank Sweet như thế nào mà ông phải lặn lội đường xa đến đây để tìm hiểu.

Không biết phải nói sao cho xuôi tai ông Tường bịa ra rằng trong chỗ làm việc có người quen có họ hàng với Frank nên nhân tiện ông đi công tác qua đây nên họ nhờ kiếm tin tức giùm và tình cờ gặp được ông Sâm. Chẳng biết ông Sâm có tin hay không chỉ thấy ông gật gù rồi bắt đầu kể bằng một giọng nói đều đều êm tai :

- Tôi sinh ra trong một gia đình người Nùng di cư vào Nam năm 1954. Vì chúng tôi quen sống trong rừng núi nên vào những năm dưới thời ông Diệm người Mỹ đã tuyển rất nhiều người Nùng chúng tôi vào các đội biệt kích để hoạt động chiến tranh chống du kích và do thám. Các toán biệt kích đó nằm dưới sự huấn luyện và chỉ huy hoàn toàn của các toán lính mũ nồi xanh Mỹ. Đến khi đủ tuổi lính tôi cũng muốn theo chân cha anh tình nguyện vào lính biệt kích lúc này đã hoàn toàn do chính phủ Việt Nam kiểm soát. Người Mỹ chỉ giữ vai trò cố vấn và huấn luyện. Được vài năm tôi được tuyển theo học ở trường Bộ binh Thủ Đức. Sau khi tốt nghiệp tôi đon leo chuẩn úy về làm tiểu đội trưởng. Đơn vị tôi được sát nhập với liên đoàn Biệt Động Quân đóng ở Kontum. Thời gian này tôi quen Frank do đơn vị lực lượng đặc biệt của anh ấy làm cố vấn cho liên đoàn Biệt Động Quân của chúng tôi. Frank thường đi theo tiểu đội của chúng tôi săn lùng các toán du kích hoạt động trong rừng núi. Frank nói lưu loát tiếng Việt và rất cởi mở vui vẻ nên tất cả anh em chúng tôi đều mến. Vào một buổi sáng tháng ba, chính xác là ngày 18 tháng 3 năm 1972 đơn vị chúng tôi đi cùng Frank vô rừng tuần tra như thường lệ. Được một quãng Frank đang đi đầu bỗng đứng khựng lại, tôi và người lính truyền tin bèn tiến lên xem có chuyện gì. Lúc đó tôi thấy nét mặt

Frank bỗng như biến sắc, trong một tích tắc ngắn ngủi đó Frank như người bị mộng du bỗng bừng tỉnh. Frank chợt hét to một tiếng và nhoài người xô tôi cùng người lính truyền tin ngã sấp còn mình thì vác tiểu liên bắn xối xả vào bụi rậm bên đường. Sau đó thì đạn bay tới tấp về phía chúng tôi riêng Frank thì ngã vật ra nằm bên cạnh, lúc đó tôi mới biết bị lọt vào ổ phục kích. Sau khi chỉnh đốn hàng ngũ và phản công, địch quân đã tháo chạy bỏ lại hai xác bên bụi rậm mà có lẽ họ trúng đạn ngay từ những phát súng đầu của Frank. Thật sự tôi cũng không hiểu được tại sao Frank có thể biết có địch trong bụi rậm đó và bắn chúng một cách chính xác như vậy. Bên ta ngoài Frank thì không một ai bị thương. Frank trúng đạn rất nặng. Một phát xuyên bả vai phải, hai phát trúng ngực. Tôi và người lính truyền tin nghĩ nếu chúng tôi không được Frank xô ngã kịp thời thì ít nhất một trong ba viên đạn trúng Frank phải dành cho một trong hai đứa chúng tôi. Khi thấy người lính truyền tin cố liên lạc về đơn vị để trực thăng đến bốc Frank về hậu cứ thì Frank cố gắng thều thào nói với tôi là hãy đưa anh ấy về trạm xá huyện gần nhất để gặp cô y tá trực tên Lan Chi. Khi chúng tôi đưa được Frank về trạm xá cô y tá nhào ra cố gắng tìm cách cầm máu cho Frank thì anh ta bỗng mở mắt nắm chặt lấy tay cô ấy và trên môi Frank nở một nụ cười mãn nguyện. Frank trút hơi thở cuối cùng

ngay lúc ấy, vừa lúc trực thăng cứu thương đáp xuống để đón. Khi chúng tôi hỏi cô y tá có quan hệ như thế nào với viên trung úy lực lượng đặc biệt Mỹ này và thuật lại yêu cầu của Frank khi bị thương thì cô ta rất ngạc nhiên và nói đây là lần đầu tiên cô ta gặp mặt người lính Mỹ này. Chúng tôi không ai hiểu vì sao Frank lại biết tên cô ta và nhất là hôm đó chính là ngày trực đầu tiên của Lan Chi ở trạm xá huyện này. Hôm đó là ngày mất của Frank nhưng tôi xem đó là ngày sinh thứ hai của mình. Đặc biệt hơn nữa là chính hôm đó vợ tôi đã sinh cho tôi thằng con trai đầu lòng nên ngày giỗ của Frank cũng là ngày sinh nhật của hai cha con tôi. Chúng tôi đã lấy tên Frank đặt tên cho nó đấy ông ạ. Tên khai sinh Việt Nam của cháu nó là Nùng Văn Phanh. Đến khi nhập quốc tịch Mỹ gần đây thì cháu nó đổi lại cho đúng với tên của ân nhân là Frank Nung.

Nghe tới đây ông Tường mới rùng mình vỡ lẽ người tiểu đội trưởng tử trận mà Frank nhắc đến trong câu chuyện của mình chính là ông Sâm đang ngồi trước mặt ông bây giờ. Ông bàng hoàng không biết cuộc đời này đâu là thực đâu là ảo. Không để ý đến vẻ thẫn thờ của ông Tường người tiểu đội trưởng năm xưa lại tiếp tục câu chuyện :

- Chỉ vài tuần sau đó là chiến trận trở nên khốc liệt hơn mà Kontum là một trong ba mặt trận chính của cái mùa hè đỏ lửa năm đó. Chiến trận đưa đẩy tôi đi khắp nơi và trong lần triệt thoái cao nguyên năm 1975 tôi đã bị mất đi đôi chân này. Dù sao tôi vẫn còn tốt số hơn vô khối các chiến hữu đã bỏ xác lại trên mảnh đất điêu tàn khốn khổ của chúng ta. Mặc dù què quặt nhưng vì cái lon trung úy Biệt Động Quân đã khiến tôi phải trả giá bằng nhiều năm tù đầy nhưng cũng nhờ vậy tôi được ngồi ở đây ăn tiền trợ cấp tàn tật của chính phủ Mỹ mà hầu chuyện cùng ông. Do được định cư gần khu thủ đô Hoa Thịnh Đốn nên tôi mới nảy ra ý nghĩ đi tìm mộ bia của ân nhân mình ngày xưa và để lên đó cái huy hiệu hội viên danh dự. Và cũng nhờ vậy mà tôi có cơ hội ngồi tiếp chuyện cùng ông để hồi tưởng lại câu chuyện ngày xưa. u đó cũng là cơ duyên cả. Hôm nay rất tiếc nhà tôi phải đi qua Maryland trông cho con em gái thằng Phanh sinh đứa con thứ hai nếu không tôi bảo bà ta làm vài món nhậu tụi mình lai rai chơi. Thằng Phanh thì mới ra bác sĩ quân y được vài năm. Cháu nó cũng muốn theo đuổi nghiệp cầm súng như cha nó nhưng tôi cản khuyên cháu nên học chữ để cho ấm tấm thân ông ạ. Đời cha, đời ông của cháu đã phải vào sinh ra tử nhiều rồi.

Đến đây thì ông Tường xin cáo từ ra về và hẹn khi có dịp qua vùng thủ đô sẽ ghé thăm ông Sâm để tiếp tục hàn huyên chuyện cũ. Ông gọi cho Beth báo để thu xếp ngay ngày mai sẽ quay về làm việc.

Suốt ngày làm việc bận rộn khiến ông tạm thời quên đi mọi chuyện nhưng đến giờ về khi đi ngang qua văn phòng làm việc cũ của Frank mà nay là phòng của Richard ông mới lại cảm thấy bồn chồn không yên tâm về người bạn cũ. Tối nay ông quyết định sẽ ghé ăn tối tại nhà hàng Taste of Vietnam mà chỉ mới cách đây vài tuần lễ Frank và ông đã ăn tối Giao Thừa tại đây. Ông nói với người tiếp viên xin cho được ngồi vào chiếc bàn trong góc mà trước đây ông và Frank đã ngồi. Ông gọi cho mình một tô phở cùng vài cái chả giò khai vị và một chai bia 33. Nhìn cảnh vật xung quanh vẫn không có gì thay đổi. Vẫn hai bức tranh sơn mài cảnh chợ Bến Thành và chùa Một Cột. Vẫn bức tranh sơn dầu cảnh lũy tre làng có con trâu cày ruộng. Vẫn cô tiếp viên mặc áo dài màu vàng tươi như bụi cúc mẹ ông trồng ngày xưa trước hiên nhà. Chỉ có khác là người bạn tâm giao ngồi cùng ông hôm Giao Thừa vài tuần trước nay đã mất hơn 40 năm. Ông phân vân tự hỏi phải chăng những sự việc xảy ra trước đây đều là trong giấc mơ hay hiện tại chính ông đang sống trong thế giới ảo ? Ông tự hỏi có nên hỏi thăm cô tiếp viên xem liệu cô

ta có nhớ hôm Giao Thừa ông đã cùng một người bạn Mỹ ngồi ăn ở chiếc bàn này hay không ? Ông chợt nhớ tới lời người cựu trung úy Biệt Động Quân «nét mặt Frank bỗng như biến sắc, trong một tích tắc ngắn ngủi đó Frank như người bị mộng du bỗng bừng tỉnh» rồi ông liên tưởng đến chuyện Frank cho biết ông vẫn chọn thời điểm trước khi xảy ra cuộc phục kích vì ông vẫn không quên hình ảnh người vợ ôm con nhỏ còn đỏ hỏn khóc vật vã bên xác chồng là người lính tiểu đội trưởng. Như vậy chắc chắn Frank đã được đưa về vào ngay trước thời điểm đoàn quân lọt vào ổ phục kích, trong cái sát na ngắn ngủi đó Frank không có nhiều thì giờ để tính toán, ông đã quên thân mình để xả thân cứu người tiểu đội trưởng và người lính truyền tin khỏi họa sát thân. Ông Tường thật sự cảm phục tấm lòng của người cộng sự thân tín và ông cảm thấy thật yên tâm khi nhớ đến lời ông Sâm nói Frank đã ra đi thật thanh thản với nụ cười mãn nguyện trên môi trong khi còn đang nắm tay cô y tá Lan Chi. Nghĩ đến đây ông Tường mỉm cười nâng ly bia 33 đưa lên phía trước như muốn cụng ly với một người vô hình trước mặt. Văng vẳng bên tai ông tiếng hát vượt thời gian Thái Thanh phát ra từ chiếc loa của nhà hàng :

Nghìn trùng xa cách người đã đi rồi
Còn gì đâu nữa mà khóc với cười
Mời người lên xe về miền quá khứ
Mời người đem theo toàn vẹn thương yêu.

Thảo Lan

2009. Điều chỉnh 9-2020

Cuộc Sống Trong Căn Cứ Mỹ

Nguyễn Văn Tới

Tác giả từng nhận giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2018 và giải vinh danh Tác Phẩm 2019 Là một cựu tù cải tạo vượt ngục và là người lái tàu vượt biển, ơng định cư tại Mỹ từ 1990, hiện làm việc theo một hợp đồng dân sự với quân đội Mỹ, từng tình nguyện tới chiến trường Trung Đông và Châu Phi. Đây là bài mới nhất của Ông.

Xe MRAP quân đội Mỹ sử dụng ở chiến trường hiện nay để bảo toàn tính mạng binh lính. Xe Humvee không còn thích hợp nữa. Phía sau là dãy tường T-Wall bảo vệ đúc bằng bê tông cốt sắt.

Rồi cũng tới ngày rời khách sạn ở Dubai, nơi tôi đã trải qua 16 ngày cách ly, giống như bị giam lỏng trong căn phòng nhỏ ở khách sạn, để bay đến Afghanistan. Một ngày trước khi bay, nhân viên của hãng máy bay DFS, Diplomatic Flight Services, dàn xếp để tất cả hành khách lại phải làm thêm 1 cái thử nghiệm Coronavirus nữa trước khi rời Dubai để bay qua một nước khác. Sáng Chủ Nhật, tôi được hướng dẫn xuống lobby đợi làm thủ tục giấy tờ. Họ phát cho tôi 2 giấy chứng nhận không bị nhiễm virus, rồi mới được lên xe bus ra phi trường. Tổng cộng chuyến đi này, tôi phải trải qua 4 lần

thử nghiệm Covid.

Chuyến bay đi Afghanistan chật cứng hành khách mang khẩu trang, hầu hết là công dân Mỹ đi công tác ở các nơi trên đất nước này. Từ trên cao nhìn xuống phi trường nhỏ xíu của thành phố Kandahar, căn cứ KAF, bầu trời vẫn mờ mịt bụi như 3 năm trước khi tôi còn làm việc ở đây. Cảnh vật không thay đổi bao nhiêu. Một bên là nhà ga dân sự, còn bên kia thuộc về quân sự. Máy bay ghé để một số hành khách xuống, rồi tiếp tục bay về phía Đông Bắc Afghanistan để đến căn cứ BAF, nơi tôi sẽ làm việc.

Ông xếp đến đón tôi bằng 1 chiếc pick-up truck,Toyota Hilux. Ông nhận ra tôi là người quen, vui vẻ đến đưa «fist pump» chào mừng tôi đến nhiệm sở mới. Tôi biết ông đã một lần ghé qua căn cứ Ft. Huachuca ở Arizona, nơi tôi làm việc ở Mỹ. Ông đưa tôi đến văn phòng, giới thiệu với các đồng nghiệp khác, rồi chở tôi về nhận phòng ở một barrack gần đó.

Mặt trời chưa tắt hẳn mà ánh sáng đèn trong trại đã sáng rực trên con đường chính trải nhựa. Đàn chim đang bận rộn cãi nhau chí chóe điếc tai, chen lấn nhau tìm chỗ ngủ trong 1 tàng cây lớn ven đường. Bụi bốc lên mờ mịt cộng với cái nóng tháng 8 làm không khí thêm phần ngạt thở mỗi khi có chiếc xe chạy ngang

qua những con đường đất kế bên. Cảnh vật bàng bạc một màu sắc chiến tranh : Từng tốp lính, vai mang súng trường chéo ngang ngực, mũi súng chĩa xuống đất, tay cầm những hộp cơm to-go, vừa đi vừa nói chuyện vui vẻ; nhiều nhân viên dân sự Mỹ mang súng ngắn bên hông. Mọi người ai nấy có vẻ vội vã đi lại tấp nập lo chuyện của mình.

Một số lính mặc quần áo trận hơi khác với lính Mỹ, họ đi thành từng nhóm và nói chuyện thật to bằng tiếng nói rất lạ tai, không giống như ngôn ngữ Slavic của vùng Bắc u. Họ là những người lính Georgia, một thời là quốc gia cộng sản thuộc Nga Sô, quê hương của nhà độc tài cộng sản Stalin, nay quốc gia này là đồng minh của NATO, họ tham gia chiến đấu dưới sự chỉ huy của quân đội Mỹ. Ở đây cũng có sự tham gia của quân đội các nước cộng sản Xô Viết khác, nay đã là thành viên của NATO. Tôi đã có dịp nói chuyện với một số người trong bọn họ, ai cũng cho biết tất cả đều rất thích được điều qua những vùng chiến sự vùng Trung Đông vì được trả lương cao hơn nhiều so với những người lính ở trong nước trong khi GDP của Georgia chỉ khoảng $4,300/ 1 năm.

Những nhân viên an ninh người Uganda, áo kaki vàng, quần đen, chân mang giày bốt, vai đeo AK 47. Nhiệm vụ của họ là canh gác các tòa nhà trong trại và các vọng gác chung quanh doanh trại, kiêm luôn tuần tra bên trong các bức tường bao quanh. Khi cần thiết, họ cũng có thể trở thành một lực lượng chiến đấu bảo vệ doanh trại trong trường hợp bị tấn công. Tất cả bọn họ đều từng là lính ở quê hương nơi họ sinh ra, nên họ đã có kinh nghiệm và được huấn luyện quân sự. Có rất nhiều nhân viên phục vụ trong trại được mướn từ các nước cộng sản Đông u cũ làm việc trong nhà giặt, nhà ăn, sửa chữa, quét dọn từ Slovenia, Czech v... v...

Một số rất đông người đi theo từng nhóm sắc dân khác nhau. Tất cả bắt buộc phải khẩu trang che miệng, nói chuyện râm ran bằng ngôn ngữ riêng của họ. Những ngày ở đây, tôi quen một người Ấn Độ làm việc trong trại tên Rajesh Kumar, 34 tuổi. Anh tâm sự anh đã làm việc nhiều năm ở đây, cứ mỗi 6 tháng anh được hãng mua vé cho bay về thăm nhà ở phía Đông Bắc Ấn Độ, gần dãy Himalaya. Lương anh $730/tháng, được cho ở và ăn uống theo tiêu chuẩn Mỹ, có bảo hiểm sức khỏe, anh thấy vui lắm rồi vì ở quê anh, một người đi làm chỉ được $300/tháng, 6 tháng mùa đông tuyết phủ, nằm nhà chơi mà không có tiền.

Đây là một căn cứ quân sự lớn với một phi trường có thể đáp những vận tải cơ quân sự khổng lồ của không quân Mỹ. Dân số trong trại thay đổi từ 30,000 đến 80,000 người vào lúc cao điểm nhất. Ngày cũng như đêm, người và xe cơ giới qua lại tấp nập. Những chiếc chiến đấu cơ F-16, A-10 Tank-killers, phi cơ thám thính C-12, trực thăng Apache, Black-Hawks, Chinooks lên xuống đều đặn và liên tục, thực hiện nhiệm vụ ngày đêm. Thành phố quân sự này hầu như không lúc nào ngủ.

Phi công Mỹ đã quen đáp và cất cánh ban đêm không cần đèn. Cảnh 1 chiếc vận tải cơ khổng lồ C-17, lù lù xuất hiện, đáp xuống đường băng trong đêm đen là chuyện rất thường ở đây. Khi những càng đáp vừa bung ra, đèn phi hành (Navigation light), đèn đáp (Landing light), và đèn chớp (Strobe light) mới được bật lên. Khi cất cánh thì ngược lại : Phi cơ lấy đà chạy nhanh trên phi đạo, tất cả đèn đều sáng, nhưng khi vừa rời mặt đất, khỏi phạm vi phi trường, tất cả đèn đều được tắt vì lý do an ninh.

Con mắt «thiên lý nhãn» của trại là hai chiếc khinh khí cầu (blimps) lơ lửng trên cao ngày đêm quan sát toàn trại và vùng vành đai an ninh bên ngoài. Hai chiếc tàu bay này được làm bằng loại vải dày đặc biệt «canvas»,

bên trong bơm khí helium, và được nối liền, thả bay lên một độ cao nhất định bằng dây cáp hợp kim. Trên đó được trang bị máy quan sát để nhìn xuống bên dưới. Vì lơ lửng ở một độ không cao lắm, nên nó có thể nhìn rất rõ người và các phương tiện đi lại bên dưới cả ngày lẫn đêm. Loại khinh khí cầu này cũng đang được sử dụng dọc biên giới Mỹ-Mễ để quan sát người vượt biên bất hợp pháp và những người đem lậu ma túy vào Mỹ.

Nhiều lần, lính gác bắt được nhiều tên đặc công đang bò đột nhập trại vào ban đêm nhờ hệ thống quan sát khinh khí cầu này. Họ cũng ngăn ngừa được những âm mưu dọ thám từ xa của địch khi chúng giả dạng làm người chăn cừu và đóng trại gần đó để quan sát tình hình bên trong trại. Chúng quan sát địa hình rồi báo lại cho đồng bọn tọa độ để bắn hoặc pháo kích. Địa hình phi trường là một lòng chảo, thung lũng được vây quanh bằng những dãy núi cao. Thay vì bắn cầu vồng, chúng sẽ bắn trực xạ, rất thấp để radar trong trại khó lòng khám phá.

Giấc ngủ của chúng tôi thường không tròn giấc, thỉnh thoảng bị tiếng bom, pháo đánh thức, tiếng nổ có khi gần bên làm rung chuyển căn nhà tiền chế 2 tầng mà chúng tôi đang ở. Chúng tôi phải mặc áo giáp, nón bảo vệ, chạy ra hầm trú ẩn, trong khi trực thăng cất cánh,

đèn pha rọi khắp nơi, tiếng đạn pháo binh bắn trả lại nghe đinh tai. Khi nào nghe loa thông báo «All clear», chúng tôi mới trở lại tiếp tục giấc ngủ bị đứt đoạn.

Nhớ ngày còn nhỏ, khi cuộc chiến Việt Nam vẫn đang diễn ra hằng ngày, chúng tôi thường nghêu ngao một cách vô tội vạ «Em ơi đừng lấy pháo binh, đêm đêm nó thụt rung rinh cả giường». Bây giờ ngẫm lại mới thấy thật đúng. Mỗi khi phe ta bắn ra, ngoài cái loa phóng thanh điếc tai thông báo «out-going» 3 lần, tiếng đạn pháo nổ nghe đinh tai nhức óc và rung chuyển cả giường, cả tòa nhà đều rung lên bần bật, không ai có thể ngủ được.

Một người bạn kể, năm ngoái, chúng tấn công vô nhà thương nằm ngay cổng trại bằng 2 xe bom, mỗi xe chở 500 pounds chất nổ. Tòa nhà bị san bằng sau một tiếng nổ khủng khiếp làm tất cả mọi người trong trại thức giấc vì tưởng động đất. Địch chiếm tòa nhà kế bên, dùng nơi đó làm bàn đạp để tiến vào trại. Trực thăng Apache phải bắn 2 hỏa tiễn Hellfire vào mới tiêu diệt được chúng.

Chắc chúng ta vẫn còn nhớ vào ngày 3, tháng 1, năm 2020, máy bay không người lái của Mỹ bắn hạ tên đầu sỏ khủng bố người Iran, tướng Soleimani. Sau đó, quân đội Iran bắn trả thù vào hai căn cứ quân đội Mỹ ở Iraq, nơi lính Mỹ và nhân viên dân sự như chúng tôi đang

đồn trú. Chúng bắn 16 trái hỏa tiễn địa đối địa, (ballistic missiles) tầm ngắn, vào 2 trại Al Asad và Erbil. Al Asad lãnh trọn 11 trái và Erbil 1 trái nhưng không nổ, còn 4 trái lạc mục tiêu ra ngoài. Cũng nên biết Iraq và Iran có cùng chung 1 biên giới : Iraq phía Tây, Iran phía Đông, nên chúng xài loại hỏa tiễn tầm ngắn.

Trước khi bắn, Iran có thông báo cho phía Mỹ biết sẽ tấn công bằng hỏa tiễn nhưng không cho biết thời gian và mục tiêu. Họ làm vậy để giữ thể diện với dân nước họ và quốc tế. Họ sợ rằng Mỹ sẽ đáp trả nặng nề hơn nếu đánh lén mà không cho hay. Ngay sau cuộc tấn công, Tổng Thống Trump thông báo nếu Iran còn tiếp tục tấn công làm thiệt hại đến nhân mạng và tài sản, Mỹ sẽ bắn nát 52 địa điểm ở Iran. Khi họ khai hỏa, vệ tinh Mỹ phát giác sớm, báo cho 2 căn cứ biết, nhờ vậy mà mọi người có đủ thời giờ mang áo giáp, nón bảo vệ, chạy ra núp ở trong bunker, nếu không thương vong sẽ rất nặng nề. Họ bắn 3 đợt, lần thứ nhất lúc 01 : 35, 01: 42, và đợt cuối lúc 02 : 06, chấm dứt lúc 04 : 00 ngày 8, tháng 1.

Các căn cứ quân đội Mỹ hiện tại không được trang bị loại hệ thống phòng thủ để bắn chặn những hỏa tiễn lớn như hai loại Qiam và Fateh (1) của Iran xài trong cuộc tấn công nên lúc đó ta không thể bắn trả lại được. Sau

vụ tấn công này, quân đội Mỹ mới cho chở sang Trung Đông và trang bị cho một vài căn cứ loại hỏa tiễn siêu thanh Patriots là loại có thể bắn chặn các tên lửa lớn trước khi chúng bay đến mục tiêu. Cũng cần nên biết một hỏa tiễn bắn chặn mắc tiền (khoảng $12 triệu 1 cái) hơn nhiều so với một hỏa tiễn bình thường vì tốc độ phải nhanh và chính xác mới đón đường trước và phá hủy được hỏa tiễn đối phương.

Cuộc tấn công này tuy không giết chết ai nhưng làm hư hại một vài tòa nhà lẫn nơi ở của người Mỹ và làm cho gần 60 người vừa lính lẫn dân sự bị TBI, Traumatic Brain Injury, hội chứng sợ hãi quá mức. Tôi có người bạn làm việc ở đó lúc xảy ra cuộc tấn công. Tất cả lính và nhân viên dân sự trong trại được báo động, chạy vào bunkers, Phát nổ đầu tiên cách bunker 80 feet làm anh ta choáng váng đầu óc và lỗ tai lùng bùng. Anh nói chưa bao giờ trong đời anh ta nghe những tiếng nổ lớn khủng khiếp đến vậy.

Quá sợ hãi, ngay sáng hôm sau, anh xin hãng cho về lại Mỹ ngay lập tức với lý do bệnh lý như trên.

Anh cũng kể thêm về những nhân viên dân sự khác, người thì bị té từ trên thang xuống trẹo mắt cá chân, người thì bị ra máu lỗ tai vì hỏa tiễn nổ sát bên ngoài bức tường T-Wall, cách 2 feet, làm nguyên bức tường

bê tông cốt sắt, nặng 40 tấn, cao khoảng 18 feet, dầy cỡ 20 inches, rộng 6 feet, đổ sập đè lên bunker, nơi anh ta đang nấp trong khi những người khác thì bị té ngửa ra sau vì sức ép của trái hỏa tiễn. Tôi rất may mắn không làm việc ở đó mà đã trở về nhà sau chuyến công tác từ 1 căn cứ khác ở Philippines.

Một lần, khoảng 2 giờ sáng, theo thông lệ, tôi và một người bạn làm chung đang đi dạo quanh trại để thư giãn và tiêu cơm sau những giờ ngồi lâu ở văn phòng. Chúng tôi vô tình đi vào khuôn viên của tòa nhà CIA. Một chiếc MRAP, Mine Resistance Ambush Protected, xuất hiện và ra lệnh cho chúng tôi dừng lại. Họ coi thẻ và hỏi chúng tôi làm việc ở đâu. Sau khi biết chỗ chúng tôi làm, họ yêu cầu đừng đi vào khu vực này nữa vì hệ thống cameras báo cho biết có người lảng vảng gần khu vực cấm. Bấy giờ chúng tôi mới để ý có nhiều cameras được gắn trên cao nhìn xuống tất cả mọi con đường dẫn đến cổng ra vào của khu vực.

Trên đường chúng tôi đi bộ trở lại nơi làm việc, hệ thống báo động vang lên inh ỏi và loa thông báo 3 lần «incoming, take cover», địch bắn vô, kiếm chỗ nấp. Hai đứa vội vàng sải bước thật nhanh kiếm một bunker gần đó để chui vào, nhưng không kịp nữa rồi, một tiếng đạn rít trên cao và dàn pháo C-RAM phòng thủ, Counter-

Rocket Artillery Mortar, còn được gọi là Iron Dome, gầm lên, bắn một loạt đạn 20 ly, trúng trái đạn pháo của địch tóe lửa, phá hủy nó trên không, và rơi xuống một nóc nhà cách đó không xa. Tiếng trái pháo địch xé không khí quay tròn, rơi xuống trong không gian nghe đến lạnh người. Ngày hôm sau ra coi, thấy nóc nhà lủng một lỗ đường kính cỡ gần 2 thước nhưng không thiệt hại nhân mạng.

Hệ thống phòng thủ C-Ram là một pháo tháp súng lớn 6 nòng bắn đạn 20 millimeters, được gắn trên một rờ moóc lớn để có thể di động dễ dàng đến nơi mình muốn đặt. Nó có thể bắn rất nhanh đến 4500 viên một phút. Một cái ấn nút bắn ra 300 viên đạn. Nó chỉ được dùng để bắn chặn những loại đạn pháo nhỏ mà thôi. Được chế tạo bởi hãng Raytheon, nó được điều khiển bằng computer, khi hệ thống radar phát giác có đạn pháo binh, súng cối, hay phóng lựu bay đang hướng về mục tiêu, nó báo động rất nhanh và người lính ngồi trực chỉ cần ấn nút khai hỏa, hệ thống sẽ tự động bắn rơi đạn của địch ngay ở trên không, khiến nó rơi xuống mà không bị phát nổ. Nói theo Kim Dung tiên sinh của truyện kiếm hiệp là kẻ địch phóng một loạt ám khí, phe ta chỉ cần cầm đôi đũa tre gạt một cái là chúng rơi lả tả xuống đất, hoặc gắp lấy ám khí khi chúng còn lơ lửng trên không, rồi bỏ vào đĩa làm mồi nhắm rượu.

Khu nhà tôi ở là một trong 5 dãy nhà 2 tầng, chung với lính Mỹ nhưng cách biệt với khu của những người làm công trong trại mà chúng tôi gọi là TCN, third-country-nationals, người đệ tam quốc gia. Chung quanh được bao bọc bởi những bức tường bê tông dày 18 inches và cao khoảng 18-20 feet, có thể ngăn được những trái đạn pháo để bảo vệ an toàn cho chúng tôi.

Các khu khác của người TCN thì không được sạch sẽ cho lắm vì lối sống của họ hơi bầy hầy và ý thức vệ sinh không cao. Còn có những khu cấm không cho bất cứ người nào trong bọn họ được lai vãng gần như chỗ chúng tôi làm việc. Nơi cổng ra vào, chúng tôi phải trình giấy tờ, bằng lái xe đặc biệt, trước khi người lính gác Mỹ bấm nút, hạ tấm bửng dày 20 ly xuống để xe đi qua. Khi lái xe trong khu vực này, phải để đèn emergency light nhấp nháy liên hồi và chỉ được lái với tốc độ tối đa 8 miles/ giờ.

Mỗi tối, tôi làm việc từ 11 giờ đêm đến 11 giờ sáng hôm sau. Lái xe vào khu vực phi trường để đến chỗ làm, sau khi họp giao ban xong, khoảng 11 : 30 đêm chúng tôi lái xe đi lấy đồ ăn sáng nơi nhà ăn mà chúng tôi gọi là DFAC hay Chow Hall. Nhà ăn mở cửa gần như 24 giờ để những ai làm việc ca đêm, có thể đến lấy đồ ăn đem về nơi làm việc. Từ ngày có dịch Covid

lây lan, tất cả mọi người trong trại đều phải đến lấy đồ ăn to-go, không được ngồi xuống bàn ăn như trước và cũng để tránh tụ tập một chỗ đông người, để lỡ có bị bắn vào thì số tử vong cũng không cao lắm. Bước vào bên trong, mọi người đều mang khẩu trang và bắt buộc phải rửa tay bằng nước thật nóng với xà bông trước khi chọn thức ăn. Nhân viên dân sự và những người TCN, không ai được phép đội mũ, mang ba lô hay túi xách vào bên trong ngoại trừ quân nhân với vũ khí của mình.

Trước đây, trại có nhà hàng tư nhân, tiệm Pizza, rạp chiếu phim và tất cả các dịch vụ khác như trong một thành phố nhỏ. Khi nạn dịch xảy ra, tất cả đều đóng cửa. Ngay cả hai cửa tiệm PX, họ cũng đóng bớt một tiệm. Đường xá trong trại lúc nào cũng tấp nập xe cộ và người qua lại, đôi khi gây ra kẹt xe. Sau cuộc tấn công hỏa tiễn ở Iraq và nạn dịch lây lan, không còn cảnh kẹt xe nữa vì ngay cả người lao công trong trại cũng không dám đến đây xin việc làm.

Có người bạn hỏi tôi sao lại thích đi làm những nơi nguy hiểm như vậy ? Vượt biên không chết mà chết vì bom đạn khi ở Mỹ rồi thì thật là lãng nhách. Xin thưa không phải là tôi không sợ chết hay vì tôi can đảm hơn người khác. Tôi tình nguyện đi đến những nơi chiến tranh như vậy để phần nào trả ơn nước Mỹ đã cưu mang

tôi và dân tộc tôi. Nếu ai cũng nghĩ một cách yếm thế như vậy, thì lấy ai đi vào những nơi gian khổ, hiểm nguy để góp phần mang lại cuộc sống an bình cho những người dân Mỹ ở hậu phương.

Khi đang viết những giòng chữ này, tôi vẫn đang làm việc nơi vùng lửa khói, đọc báo thấy cuộc hòa đàm giữa chính phủ Mỹ và bọn phiến quân khủng bố vẫn đang tiếp diễn mà chưa có kết quả khả quan; thậm chí bọn chúng vẫn đặt bom phá hoại và tấn công vào các tòa nhà chính phủ địa phương, giống như chiến thuật vừa đánh vừa đàm của Việt Cộng ngày xưa. Hy vọng cuộc thương thuyết sẽ mang đến một quả tốt đẹp để người lính Mỹ có thể trở về với gia đình và tôi cũng không phải đi công tác vào chốn nguy hiểm mà tận hưởng thời gian với người thân và gia đình của mình.

Nguyễn Văn Tới

REFERENCES :

Mời đọc để biết về khả năng của hỏa tiễn do Iran chế tạo

https : //missilethreat.csis.org/country/iran/

Làm Lại Cuộc Đời

Thuyền nhân Nguyễn Thượng Chánh BS thú y

Tác giả sanh năm 1943 tại Cần thơ - Bác sĩ thú y, giảng dạy tại Đại Học Cần thơ trước 75 - Cùng gia đình vượt biên năm 1980. Học lại và làm việc cho cơ quan Canadian Food Inspection Agency từ 1985 đến ngày hưu trí năm 2008. Bài đầu tiên Viết Về Nước Mỹ, Đất Lành Chim Đậu. Đây là bài mới nhất của Ông.

Ngày 22/6/1980 chuyến bay charter Wardair cất cánh từ Bangkok đã đưa trên 300 thuyền nhân Việt Nam qua định cư tại Canada.

Sau khi ghé Nhật Bản (căn cứ Guam hay Okinawa ?) để lấy thêm nhiên liệu, phi cơ tiếp tục bay đến Canada. Đáp xuống phi trường Edmonton (Alberta) một giờ, xong bay tiếp đến phi trường Mirabel, phía Bắc Tp Montreal

Cuộc đời trước mặt

Một cảm giác mừng vui, lo âu, bồi hồi, hoang mang, xúc động không thể nào tả hết cho được.

Trên mười chiếc xe bus quân sự loại lớn đưa hết người tị nạn mới đến về tạm trú tại căn cứ quân sự Longue

Pointe nằm ngay trên đường Hochelaga,Montreal. Đây là một Immigration processing center hay trung tâm làm thủ tục định cư.

Gia đình người gõ thuộc diện «mồ côi» nên được hội nhà thờ bảo trợ. Một tuần sau, thì được đưa ra phi trường Dorval (nay là phi trường Trudeau) để đi định cư tại Montague, một thành phố nhỏ với 2000 dân cư thuộc tỉnh bang PEI (Prince Edward Island), duyên hải phía Đông Canada.

Nhà thờ Công giáo St Mary's Parish và nhà thờ Tin Lành United Hillcrest Church tại Montague đã dang rộng vòng tay nhân ái đứng ra bảo trợ gia đình tác giả trong vòng một năm..

Tại nơi đây, người gõ đi làm lặt vặt như hái thuốc lá, hái dâu Tây và làm công nhân lao động trong nhà máy biến chế thủy sản GeorgeTown Seafoods, nhưng chỉ được 3 tháng thì bị cho nghỉ việc vì mùa đông nhà máy đóng cửa.

Tháng 3 năm 1981, gia đình quyết định dọn về Montreal để lập nghiệp.

Trong một hai năm đầu, hai vợ chồng đi làm trong hãng xưởng với lương tối thiểu 3.75$/giờ. Người gõ làm cho một hãng sản xuất phụ tùng điện và plastic tại Ville Mont Royal, Montreal. Nói cho ngon vậy thôi, chớ công việc thật sự là travail genéral, anh cai sai biểu mình làm cái gì thì mình làm cái đó.

Bà nhà thì đi làm cho một xưởng sản xuất nữ trang rẻ tiền tại Ville Saint Laurent, gần phi trường Montreal.

Sau đó thì hai vợ chồng tìm cách đi học lại nghề cũ.

Cảnh đời phiêu bạt

Nhớ hồi năm 1980 lúc còn chân ướt chân ráo mới đến định cư tại cái xứ đất lạnh tình nồng này...

Mình thấy cái gì mình cũng ham hết.

Ôi thôi ! nào là bơ, nào là sữa, nào là kẹo, bánh, thịt thà đủ thứ hết... sao mà nó ê hề nhiều quá xá cỡ thợ mộc.

Để bù đắp lại những ngày thèm khát thiếu thốn ngày xưa lúc miền Nam vừa đổi chủ, hầu như mỗi cuối tuần mình đều bày đặt nhậu nhẹt lu bù với anh em trong nhà hoặc với bạn bè.

Tiệc tùng làm ngay trên sàn nhà nơi «phòng khách» hoặc cạnh bên nhà bếp vì toàn là dân mới qua, nghèo rớt mồng tơi.

Đi làm lương tối thiểu 3.75$/giờ. Ai cũng đều ở apt mướn hết. Đâu có đứa nào có nhà có cửa riêng đâu. Rồi còn phải tằn tiện, dành dụm để mỗi 6-7 tháng có thể gởi chút đỉnh giúp đỡ gia đình bên Việt Nam.

Đồ xài trong nhà toàn là đồ nhà thờ cho, mua rẻ từ Salvation Army, hoặc lượm ngoài đường đem về sửa lại qua loa rồi xài đỡ. Đó là thời của dân tị nạn boat people.

Những năm sau này thì bà con mình qua theo diện đoàn tụ ODP thì khỏe hơn trăm bề.

Nhưng hồi đó lại vui.

Vui vì mình biết rằng mình được TỰ DO và con cái mình sẽ có tương lai.

Từ vài năm qua, người Việt Nam qua Canada du lịch hay du học quá ư là dễ dàng như đi chợ vậy. Theo Chính phủ Canada cho biết, riêng năm 2012 có trên 3400 du sinh Việt Nam qua học tại Canada trong thời gian 6 tháng hay cao hơn... Và nhớ là cha mẹ du sinh phải có thật nhiều tiền... và thuộc giai cấp COCC.

Ăn nhậu cuối tuần

Thịt heo mua cả ký, để nguyên da và mỡ cho nó béo, bỏ vô nồi luộc chín, đem ra cắt mỏng cuốn bánh tráng rau sống chấm mắm nêm hay mắm ruốc ăn sao mà thấy nó ngon quá trời quá đất.

Bia thì mua cả thùng cả két, uống hết chai này thì khui chai khác.

Thuốc hút thì mỗi ngày một gói Export A, toàn là thứ nặng không hà, rẻ mạt, hút thả cửa.

Cũng may cho cái chuyện ghiền thuốc lá.

Nhớ hồi năm 81, lúc đi học lại Thú y tại Đại học Montreal, sáng vô giảng đường, trong khi thầy bà đang giảng ào ào phía trên, tự nhiên thình lình mình bị ngứa cổ kềm hổng nổi nên phải sủa rống liên hồi như súng đại liên khạc đạn khiến thiên hạ đều phải im hết và quay đầu lại nhìn mình có vẻ khó chịu.

Quê quá trời, mất mặt thiếu điều muốn độn thổ luôn, tức mình bỏ thuốc luôn từ dạo đó.Thế mà hay.

Chè đậu nước cốt dừa, bánh trái, đồ ngọt nữa... lúc nào cũng đầy ắp cả tủ lạnh, ăn mệt nghỉ.

Đôi khi cũng đổi món cho đỡ ngán, khi thì thịt bò nhúng giấm, khi thì đổ bánh xèo hay chiên chả giò rồi hú bạn bè lại nhà làm một chầu càng hong ai nấy đều ngất ngư hết.

Có khi thì cháo vịt, có lúc thì cháo lòng.

Còn muốn cho tiện cho lẹ thì xẹt xuống phố Tàu mua bậy một con vịt quay, con gà hấp xì dầu hoặc đôi ba ký thịt heo quay và phá lấu đem về thù tạc với nhau. Hồi đó, mình khoái nhứt là mấy cái cẳng heo sữa quay, chặt khúc nho nhỏ, vừa cạp vừa gặm uống la ve chơi đã lắm.

Tuần này nhậu ở nhà mình, tuần sau thì làm ở nhà người khác.

Mùa hè thì làm thịt nướng barbecue, thịt gà hoặc sườn ướp sả và ngũ vị hương ngon ơi là ngon, nướng lên thơm phức cả làng cả xóm. Toàn là chuyện đớp hít không hà.

Mà cũng ngộ, hồi đó mình ăn uống thả cửa, thả giàn, chẳng cần e dè kiêng cữ gì hết như bây giờ. Cholesterol, mỡ dầu, đường, muối mình coi như nơ pa chẳng làm cho mình lo âu run sợ chút nào hết. Còn ba cái chuyện tập thể dục thể thao cho có sức khoẻ thì mình đâu có hưỡn, có ý thức mà làm như bây giờ...

Mà mình cũng chẳng thèm quan tâm đến ba cái vụ lẻ tẻ đó làm chi cho mất công.

Mình mới có 40 tuổi hà, chưa đến nỗi nào gọi là già cả. Mình đang khỏe, còn phong độ, còn sung, máy còn chạy quá ngon lành, bình còn đầy ắp, khỏi cần sạc điện sạc pin,.. tội gì mà không hưởng thụ chút đỉnh cho nó sướng tấm thân.

Không ăn để chết thành ma đói hay sao ?

Mình nghĩ rằng ba cái chuyện bệnh hoạn là chuyện của người ta, của mấy ông già bà cả chớ đâu phải là chuyện của mình. Lo chi cho thêm mệt.

Ngày nay nghĩ lại thấy hết hồn hết vía... Mình năm nay cũng nằm trong nhóm lão ông rồi.

Xây dựng tương lai

Rồi thì hai vợ chồng phải đi học lại để mong có được một tương lai tươi sáng hơn, chớ hổng suốt đời làm «lao động chân tay» hoài hay sao ?

Cũng may là nhờ ở cái xứ tuyết giá này, nhà nước có chánh sách nâng đỡ sinh viên nghèo khó cho nên mỗi năm mình được cấp cho vài xấp gọi là học bổng, rồi còn được quyền vay mượn (loan) nhà băng thêm chút đỉnh

nữa đủ để gia đình sống cầm hơi.

Khi ra trường nhớ trả lại và đóng thuế luôn thể cho tiện...

Trong bốn năm dài đằng đẵng phải sống trong sự căng thẳng, thiếu thốn, nhọc nhằn, khó khăn, phập phồng, thử thách đủ mọi bề, trần ai lai khổ, lo sợ hổng biết mình học có nổi hay không.

Phân khoa Thú Y thuộc Université de Montréal nằm ngay tại tại thành phố St Hyacinthe cách Montreal 45 phút xe. Hồi đó mình đâu có tiền mà mua xe để đi học nên bắt buộc phải mướn phòng trọ (30$/tuần) ở luôn dưới đó những ngày trong tuần. Chỉ về Montreal mỗi cuối tuần mà thôi. Thứ sáu, sau giờ học là lúc mình náo nức nhứt để mong được gặp mặt lại vợ con... nhớ lắm.

Chiều chúa nhật má sắp nhỏ cụ bị cho mình mấy lon thịt kho, có thêm vài cái hột gà để mình cầm cự trong suốt một tuần ở dưới đó. Có khi đổi món chiên sẵn cho 5-6 miếng sườn ướp sả thơm phức, đủ ăn trong 5 ngày. Bả còn nhét thêm cho mình năm sáu gói mì hành Ramen để phòng hờ lỡ có kiến cắn bụng giữa khuya. Rồi cũng không quên dặn dò đủ thứ... trước khi khép cửa lại. Mình bước lùi ra mà trong lòng buồn man mác...

Sau đó thì lấy xe bus đầu đường, ra Métro Longueuil, rồi lại lấy xe bus khác để xuống thành phố St Hyacinthe để ngủ cho khỏe, sáng còn cuốc bộ đi học sớm nữa.

Nhưng, mình còn khỏe hơn vợ mình rất nhiều.

Bả ở Montreal rất cực vì vừa đi học, và đồng thời cũng vừa phải lo cho hai đứa nhỏ nữa. Tụi nó đứa thì đi nhà trẻ, đứa thì đi học mẫu giáo... Làm sao đây ?

Đó là một vấn đề hết sức nan giải cho tụi này. Nghĩ lại lúc hai vợ chồng còn đi học sao ớn quá trời quá đất.

Trong suốt bốn năm dài đằng đẵng, bà xã mình thường nói giỡn là bả có chồng bán thời gian part time mà.

Bả vừa đi học lại ngành dược tại Université de Montreal mà cũng còn phải chăm lo cho chồng và quán xuyến luôn hai đứa con nhỏ nữa. Chuyện học hành cũng đâu phải đơn giản vì ngày xưa khác với mình, bả học chương trình Việt, vốn liếng tiếng Tây tiếng U phần lớn đã trả lại cho thầy bên VN.

Tiền học bổng và tiền vay mượn nhà băng cũng không là bao nhiêu, chật vật lắm, nhưng nhờ vợ mình khéo quản lý chi tiêu, cần kiệm tối đa nên cũng qua cầu được... Chỉ có người gõ nhờ theo học toàn thời gian (full time) nên được cấp học bổng và còn có quyền vay

mượn thêm tiền (loan) không lãi. Vợ mình thì học bán thời gian (part time).

Cuối cùng nhờ Trời Phật phù hộ, nhờ phước đức ông bà, hay nhờ may mắn gì đó nên rồi cũng xong.

Đúng là hay không bằng hên.

Hú hồn hú vía ! Hai vợ chồng đều trở lại nghề cũ của mình ngày xưa bên nhà.

Làm lại cuộc đời lúc 42 tuổi

Mình nhảy vô chánh phủ làm nghề khám thịt cho chắc ăn và khỏi sợ bị mất việc bất tử.

Khi ra trường vì cần có việc làm ngay để nuôi vợ con nên mình chấp nhận đi xa.

Tháng 6,1985 vừa lãnh bằng Bs Thú y xong hồi trưa thì 6.30 pm chiều hôm đó tôi lấy xe lửa Via Rail dông tuốt xuống Moncton thuộc tỉnh bang New Brunswick, cách Montreal gần 1000km để trình diện Regional Office Agriculture Canada vùng Maritime. Họ cho hai tuần để làm orientation và thu xếp, ổn định nơi ăn chốn ở. Xong xuôi mình mới quay về Montreal rước vợ con xuống.

Thế là bắt đầu làm lại cuộc đời vào năm 1985, lúc đúng 42 tuổi.

Rồi phải học lái xe, rồi phải gấp rút mua một chiếc xế hộp, mới có thể đi làm được. Vấn đề là từ nhỏ lớn tui chưa từng cầm volant lần nào cả. Học lấy bằng thì dễ nhưng khi chính mình cầm tay lái thật sự thì khác. Lo quá.

Lấy cái xe Toyota Tercel Hatchback mới toanh về nhà dượt sơ sơ quanh xóm chừng đâu hai ba bữa thì phải lái đi làm xa. Phải đối đầu với đường cao tốc expressway, với xa lộ và bắt buộc chạy cho lẹ, cho nhanh như mọi người. Thấy xe người ta chạy ào ào hai bên, sợ lắm thiếu điều...

Trong hai năm đầu làm việc, mình lôi vợ con đi theo trên bước đường sương gió vùng duyên hải phía Đông Canada.

Hồi những năm 85-86, người Việt định cư ít lắm. Mua nước mắm hay đồ ăn Á Đông phải lái xe qua tận thành phố Halifax, thủ phủ của tỉnh bang Nova Scotia kế cận, cách nhà 200km mới có, bất tiện quá.

Sau hai năm, mình làm đơn xin đổi về tỉnh bang Québec nơi có nhiều đồng hương VN để thấy bớt lẻ loi

hơn và nhứt là tiện cho bà xã dễ hành nghề cũng như thuận lợi cho con cái học hành sau này. Mà đúng vậy.

Tại Quebec mình làm bất kể giờ giấc để gom bạc cắc. Thường, mùa hè cũng như mùa đông, 5.30 sáng là phải ra khỏi nhà vì 6.30 là nhà máy khởi sự cho chạy khi đã có sự hiện diện của thú y sĩ. Đó là luật bắt buộc. Lái xe trong mùa đông, trong mùa bão tuyết là nỗi ám ảnh triền miên của tôi cho mãi tới ngày hôm nay. Chuyện đường trơn, xe tự nhiên lủi vô cột đèn hay quay ngược đầu bê tuốt xuống vệ đường mình cũng đã từng nếm mùi đôi lần rồi. Sợ lắm.

Chỗ nào hơi hắc ám và xa lắc xa lơ, inspector da trắng chê là có tui nhận liền. Chỗ nào cần tui thì tui có, chỗ nào khó là có tui đây.

Ban ngày làm tới 4 giờ. Ca chiều lỡ thiếu người, tui vô long te ở lại làm luôn để có tiền «ô quờ thêm» overtime Đôi khi thứ bảy cuối tuần, hay trúng nhằm ngày lễ nhà máy làm thêm ca bất thường, tui cũng nhận luôn. No problem.

Mấy thằng bạn da trắng từ chối đi làm vì weekend phải ở nhà hú hí với vợ với con. Tui nhảy vào vô lông te thế chỗ, xếp tui mừng lắm, cám ơn tui lia lịa mẹt xi bổ cu đốc tơ Chánh.

Còn tui thì cũng mừng thầm vì mình có cơ hội kiếm thêm chút cháo để dành lo tương lai và hậu sự... Có cái hơi đau là tiền phụ trội «ô quờ thêm» đều bị trừ thuế mất toi hết 50%. Thôi cũng được. Ít còn hơn không đúng với câu Less is more.

Trong 23 năm ngụp lặn trong nghề đâm heo thuốc chó tại xứ người, tôi đã đặt chân vào hầu hết các nhà sát sanh tại khắp các tỉnh bang Quebec, New Brunswick và Nova Scotia của Canada. Làm việc ngay tuyến đầu của ngành thịt, Hằng ngày và hằng đêm (nhà máy chạy cả hai ca) mình phải chứng kiến biết bao nhiêu là cảnh máu đổ thịt rơi, cùng những âm thanh la rống ghê rợn hãi hùng của các sanh linh khốn khổ trước giờ bị hành quyết.

Thủ phạm thật sự của tội lỗi và độc ác trên cõi đời này vẫn là từ con người có tư duy và lý trí.

Tôi là nhân chứng của bao nhiêu sự đổi thay, thăng trầm, hỉ nộ ái ố trong kỹ nghệ thực phẩm nói chung và kỹ nghệ thịt nói riêng.

Bởi lý do này, những đề tài tôi viết thường xoay quanh những mối ưu tư của bà con mình trong vấn đề dinh dưỡng sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh thịt thà cá mắm rau cải, v.v... Khi tôi viết bài đăng báo, tôi thường

hay tham khảo về chuyên môn với bạn bè đồng nghiệp (da trắng) và cấp chỉ huy nên họ biết tôi có cái đam mê lạ đời này.

Lên voi xuống chó

Nhớ hồi những năm 78-79, lúc cuộc đời hai đứa đang trên đà xuống dốc thảm thương vì những chuyến vượt biên bất thành, hết hai lần nằm khám, thì từ ngôi vị một chủ nhân và đúng theo chủ trương lao động là vinh quang, lang thang là chết đói hay nói là ủ tờ của nhà nước, bà xã tui đã can đảm nhảy phóc xuống một cách tỉnh bơ làm một cô bán xôi, bán cà phê (hổng phải cà phê ôm đâu) trên vỉa hè sát bên tiệm thuốc Tây cũ của mình mà lúc bấy giờ thì nó đã được người khác quản lý rồi.

Cũng có nhiều lúc, phường khóm cũng gởi tụi cách mạng 30 đến dò la tư tưởng, nói xa nói gần chẳng hạn như sao chị là dược sĩ mà hổng chịu xin đi làm trong ngành nghề của mình mà lại đi bán cà phê làm chi cho phí cuộc đời.

Đó, dân miền Nam là như thế đó, hoàn cảnh nào cũng sống được hết, hổng cần phải cầu cạnh xin xỏ ai hết. Lao động trí óc làm được, lúc cần thì lao động chân tay cũng coi như pha chẳng nhằm nhò gì hết.

Nghề bán xôi cũng được bả đem theo qua Thái Lan trong thời gian tạm cư tại trại tị nạn Laem Sing.

Sau này có mấy người bạn đã gặp lại tụi này ở bên đây và họ có nhắc lại chuyện hồi năm xửa năm xưa lúc còn ở trại tị nạn, mỗi sáng họ mua xôi vì tội nghiệp, thương hại và cũng vì muốn ủng hộ giúp đỡ vợ chồng tụi này, «chớ xôi của chị nấu ăn sao nhão nhoẹt, có khi thì khen khét, có khi thì xừng xực sống nhăn, ăn vừa ngán ngược, vừa nuốt không vô chán thấy mẹ».

Mà họ nói cũng đúng thôi, vì có đủ củi lửa đâu mà nấu cho chín cho ngon được. Có khi đang nấu ngoài sân thì trời lại trút mưa xuống bất tử, củi lửa ướt mẹ nó hết, khiên nồi vô ra ba lần bốn lược thì làm sao mà xôi chín cho được.

Khi lên đến trại Thái Lan thì mình không còn một chỉ, hay một đồng xu dính túi vì bị mấy thằng hải tặc chiếu cố quá kỹ lúc còn lênh đênh ngoài biển.

Nhờ bà xã chịu khó tảo tần như thế nên mỗi ngày mình mới có chút tiền còm để mua vài thùng nước tắm cho hai đứa nhỏ, cũng như để mình mới có thể ngồi quán cóc bà Nòi gần cổng trại mà nhâm nhi ly cà phê đắng, phì phà điếu Samit và dệt mộng cho tương lai...

Gõ cho đời thêm vui

Nói rõ là tôi không phải là một nhà văn hay một nhà báo gì cả. Tôi chỉ là một nhà gõ mà thôi.

Tôi gõ chùa, không vì tiền nhưng gõ cho vui, để tự mình trau dồi thêm kiến thức, để tự học hỏi, để giải khuây, để khỏi nghĩ quẩn, để khỏi bị bệnh Alzheimer, để thoát ly và cũng để giảm bớt stress trong cuộc sống, v.v...

Thế cho nên tôi gõ cho người nhưng thật sự ra là tôi cũng đồng thời gõ cho chính tôi, cho cuộc sống của mình được thêm phần ý nghĩa hơn.

Tôi rất vui sướng vì ít nhứt mình cũng có được tự do làm một cái gì mình ưa thích.

Nghỉ hưu 2008 - Một giai đoạn mới trong cuộc đời.

Trong đời sống của mọi người, đến một lúc nào đó chúng ta cũng phải ngưng làm việc để nghỉ hưu. Phải nghỉ lúc chúng ta còn chút ít sức khỏe để có thể đi đây đi đó.

Rồi tối ngày, đi vô đi ra tà tà... chờ lệnh bà, cũng như chờ đến ngày hẹn để đi khám bác sĩ thử máu, thử tim, thử đủ thứ...

Biết chừng đâu, cũng có thể là chờ ngày mình phải... Sayonara Goodbye đi luôn.Tôi cũng như mọi người, cũng sợ bệnh sợ chết như như ai vậy.

Một số bạn bè đã lác đác bỏ đi rồi. Những người còn lại thì có người thì lo thiền, có người thì lo tu, khiến cho tôi cũng phải bắt đầu suy nghĩ.

Nhưng, tôi biết rằng căn duyên của mình chưa tới. Biết sao bây giờ ?

Hai vợ chồng đã gác kiếm từ quan từ 9-10 năm nay rồi.

Đây là một giai đoạn mới vô cùng quan trọng trong cuộc đời của mỗi người.

Cám ơn hai chữ Tự Do, cám ơn cuộc đời

Mới đây mà mình đã phải rời bỏ quê hương được 40 năm rồi... (2020)

30 năm thật sự sống trong không khí tự do trên một đất nước rộng lớn và hòa bình, một chốn tạm dung cho hằng triệu người khốn khổ đến từ khắp các miền đau thương trên thế giới.

Canada, tuyết lạnh mà tình nồng. Đất lành thì chim đậu.

Như hằng triệu người Việt Nam phải liều chết ra đi để tìm tự do, mình cũng phải cam phận đánh đổi nhiều mất mát, tù đày, đắng cay, bầm dập, v.v... trước khi đến được miền đất hứa.

Cũng như hằng triệu gia đình VN, mình vượt biên vì hai chữ Tự Do !

Mình xót xa phải bỏ lại tất cả, bỏ lại người thân, bỏ lại mồ mả tổ tiên, bỏ lại tài sản, sự nghiệp, bỏ lại những kỷ niệm vui buồn, và nhất là phải bỏ lại những gì thân thương và thiêng liêng nhất :

Đó chính là Quê Hương Việt Nam Yêu Dấu.

Mình không ân hận một chút nào cả, nhưng ngược lại nhờ những năm tháng bị kẹt lại bên nhà mình mới hiểu được thế nào là... thiên đường cộng sản (sic).

Tại miền đất tự do, cũng như tất cả đồng bào khác, mình đã phải nhẫn nại, phải cố gắng chịu đựng nhiều nhọc nhằn và khó khăn trong sự hội nhập, phải phấn đấu rất cam go để vươn lên hầu có được một chỗ đứng khiêm nhường như ngày hôm nay.

Miền đất hứa rất bao dung. Canada đã thật sự mở rộng vòng tay nhân ái, đón nhận và đã giúp đỡ tất cả mọi người tị nạn, di dân khốn khổ, để họ có thể làm lại

cuộc đời trong tự do, bình đẳng và nhất là được quyền sống thật sự như một con người.

Cũng như tất cả các bậc cha mẹ di dân thuộc thế hệ thứ nhứt, mình rất sung sướng và rất tự hào là đầu cầu vững chắc cho những thế hệ con cháu nối tiếp tiến lên.

Và nay, thế hệ thứ hai và thứ ba cũng đang vững bước tiếp nối thế hệ cha, ông trong niềm lạc quan và hy vọng tràn đầy.

Mong rằng chúng sẽ không bao giờ quên ơn Canada, quê hương thứ hai đã cưu mang, tận tình giúp đỡ cũng như đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho chúng sống, ăn học để trở thành những công dân hữu dụng trong một đất nước thật sự tự do, dân chủ và bình đẳng.

Nhưng trên hết, mình ước mong và hy vọng rằng con cháu mình cũng sẽ không bao giờ quên cội nguồn của chúng là người Việt Nam.

Tre tàn thì măng mọc.

Bước chân Việt Nam là biểu tượng cho sự bất khuất, cho lòng yêu chuộng tự do, hòa bình và cũng là niềm kiêu hãnh chung cho tất cả các người tị nạn trên thế giới.

Nhờ Trời Phật phù hộ mình đã đạt được ước nguyện ban đầu.

Mình rất tự hào là một thuyền nhân, một boat people, một người tị nạn CS vì lý tưởng Tự Do.

Một lần nữa, tháng tư đen lại trở về.

Cố quên nhưng lòng vẫn nhớ./.

Tình già là báu vật

Vợ chồng già như bình rượu hiếm, như gừng già càng già càng cay nhưng đôi khi cũng cần phải có tiếng qua tiếng lại chút chút để tình càng thêm mặn nồng hơn.

Mà rượu càng cũ thì càng quý có phải vậy không các ông anh ?

Coi vậy mà tôi đã đụng bả được trên 40 năm rồi... 40 năm mặn nồng sương gió, vui buồn, thăng trầm sướng khổ đều có nhau.Nay thì cả hai vợ chồng đều bước vào tuổi thất thập cổ lai hy hết rồi.

Giờ đây, nhà chỉ còn có tui với bà, sớm tối hủ hỉ bên nhau và tay trong tay, đôi ta chậm bước bên nhau trong quãng đời còn lại để cùng già bên nhau ./.

Chuyện Bà Tư

Ngọc Ánh

Tác giả hiện sống ở thành phố Victorville California, đã từng tham gia VVNM năm 2018.

Bà tư nằm trên võng tòn teng chăm chú đọc bản hướng dẫn bầu cử, bà ở Mỹ cũng không lâu nên tiếng Anh tiếng U còn lơ mơ nhưng ba cái vụ chính trị, quốc gia đại sự này thì nhất định phải theo dõi từng ngày, bầu cử năm nay có nhiều vấn đề quan trọng, nhiều tình tiết sôi nổi gây cấn hơn hẳn mấy đời Tổng Thống trước, hổng hào hứng sao mấy ông nội bà ngoại Việt Nam mình kình chống nhau ì xèo, thiếu điều rút súng bắn nhau cho hả nư tranh đấu vì màu cờ sắc áo. Ủa mà áo nào vậy ta ? mình chỉ chung cái áo tị nạn thôi mà, chỉ là Mỹ giấy da vàng thiểu số thôi chứ đâu được gọi là hàng chính hiệu con cháu Uncle Sam, biết là ăn cây nào rào cây đó, mình phải có trách nhiệm với đất nước đã cưu mang mình, nhưng có cần thiết phải trâu trắng trâu đen với nhau trong cái vụ bầu cử này không. Thiệt tình bà tư không hiểu nổi ?

Gần cả năm nay rồi, nước Mỹ chịu đựng biết bao nhiêu chuyện hổng bình yên, dịch bệnh COVID rồi thiên tai bão tố, cháy rừng, tới gần ngày bầu cử lại rần

rần cái vụ cuồng / chống giữa hai phe Cộng hòa, Dân chủ, email thì tràn ngập thông tin trên trời dưới đất, tin giả tin thiệt hầm bà lằng khiến cử tri quay mòng mòng về hai ứng cử viên nặng ký, bên khen thì coi như Thánh tái sinh, mà bên chê thì đối thủ cạnh tranh có đủ thói xấu trên đời..Email viết bằng tiếng Việt có tên người gởi bằng họ Việt đàng hoàng nhưng những lời lẽ nhục mạ dành cho kẻ khác ý kiến với mình bằng ngôn từ thô lỗ thì thiệt tình hổng giống văn hoá Việt Nam hồi xưa chút nào, may mà tụi nhỏ Mỹ gốc Việt đọc không rành chữ Việt nên không bị sốc cái vụ này, chớ chúng nó mà biết thì tai hại vô cùng.

Hổng hiểu ở các tiểu bang khác ra sao chớ ngay trung tâm thủ đô tị nạn của bà tư thì tuần nào cũng có nhóm người đi tuần hành ủng hộ phe này phe kia trong khí thế vui vẻ cởi mở là chuyện rất đáng khen, thể hiện quyền Tự do Dân chủ mà, nhưng đôi khi lại có chuyện kình chống nhau thiếu điều hai bên uýnh xáp lá cà, coi lại trên YouTube toàn là ông bà nội/ngoại người mình không hà, đâu thấy người Mỹ sửng cồ ba cái vụ này đâu ? Hoặc nếu có cũng trong tinh thần thượng tôn pháp luật, bà từng thấy hai ông hàng xóm Mỹ cùng đi bộ trong park gần nhà, ông đội nón đỏ của Trump và ông mặc áo thun hình Biden, họ say Hi vui vẻ với nhau mà. Sự ôn hoà là tánh cách đáng nể của người Mỹ, còn dân

mình sao nóng dữ vậy ta ?

Ông nào thắng cử thì cũng vài năm rồi xuống theo luật định, chuyện xây dựng nước Mỹ hùng mạnh là chuyện đời đời của mọi người công dân sống trong đất nước này, tinh thần tôn trọng Hiến Pháp với những giá trị mặc định đúng đắn làm thành trì vững chắc thì lo gì nước Mỹ không vững mạnh trong thế giới Tự Do, còn anh em mình lẽ nào vì chuyện bầu cử này mà giận hờn ghét bỏ nhau, đoạn tình giao hảo mấy chục năm bè bạn, huynh đệ chi binh từ thời khói lửa quê nhà. Lòng bà tư trĩu nặng nỗi buồn khi nghĩ tới điều này.

Hổm rày mail gửi về cả đống quảng cáo ứng viên địa phương hay mấy cái dự luật yes, no gì đó toàn bằng tiếng Mỹ khiến bà lên Google dịch gần chết mà không nắm vững họ muốn nói cái giống gì, cuối cùng bà cũng xin được bản Voter Information Guide bằng tiếng Việt, mừng húm !

Bà tư chăm chú đọc từng trang, cái nào quảng cáo mà bà nghe lọt lỗ tai thì bà khoanh tròn nháp trước, chừng nào viết thiệt thì coi lại lần nữa cho chắc cú, bút sa mà gà hổng chết nhưng mấy ông bà dân biểu bị bà tư unfriend là chết ngắt, chưa bao giờ bà thấy mình uy quyền đến như vậy, dù thật tế bà chỉ là công dân hạng bét của xứ sở này, nhưng bà được cái quyền đi bầu cử trong đất

nước có tự do dân chủ theo hiến pháp đàng hoàng, bà được quyền chọn lựa «đại biểu nhân dân»theo ý bà mà không bị áp lực của bất cứ đảng phái nào, cái điều mà mấy chục năm sống trong chế độ Cộng Sản bà không hề có được, hỏi sao bà không hào hứng. Mấy lần bầu cử Tổng Thống trước cũng bình thường, hay tại bà lúc đó không quan tâm nhiều đến chính trị nước Mỹ, nhưng lần này thì khí thế hừng hực quá, tại hai nhân vật ứng cử thuộc loại có sừng có mỏ gõ với nhau hay tại người Việt mình hăng hái quá mức cần thiết mà nhảy vô giương ngọn cờ yêu nước và mắng kẻ đi ngược đường với mình là đồ phản quốc. Hết biết luôn !

Lòng khoan dung tử tế của Việt Nam mình xưa nay đâu mất tiêu rồi ? Nếu phe bạn thắng không có nghĩa là tui sai, nếu phe bạn thua cũng đâu có nghĩa là bạn thất bại, dù gì mình cũng đã hết lòng tranh đấu vì chánh nghĩa, ít ra cũng là sự chọn lựa tốt nhất khi nghĩ đến quê hương ngàn dặm của bọn mình.

Còn hơn mười ngày nữa là đến bầu cử, dân chúng sợ Covid nên cũng đi bầu lai rai qua mail rồi, bà tư bỏ mấy buổi để ngâm cứu và chọn lựa người ưng ý theo suy nghĩ của bà, có thể ông tư chọn khác hay đồng thuận với bà hổng biết chừng (ai biết được trong đầu mình nghĩ gì ?) nhưng hai vợ chồng tránh bàn luận vấn đề

nhạy cảm này để khỏi chia tay lãng nhách, ngay từ đầu mùa bầu cử họ đã dán hàng chữ như một châm ngôn trên tường :

«Đừng mù quáng bỏ phiếu cho một tương lai vô định»

Bà coi nước Mỹ như quê hương thân thiết của bà, nghe ông tướng Mỹ nào đó hỏi một câu thấm đau «Nếu nước Mỹ sụp đổ thì quý vị sẽ đi đâu ?»Dĩ nhiên ý của ông không phải là bi quan với chữ nếu mà thật sự câu hỏi đã truyền đi một thông điệp mạnh mẽ vô cùng, Mỹ không bao giờ sụp đổ nếu mỗi người trong chúng ta đều yêu thương gắn bó với đất nước này, quyết tâm vượt qua cơn lũ thời cuộc, nhất là trong giai đoạn vô cùng khó khăn hôm nay.

Bà tư cẩn thận dán lại bao thư sau khi đánh dấu sự chọn lựa kỹ càng, cầm lá phiếu trên tay trân trọng với quyền Tự Do tuyệt đối của mình, bà thề là giữ bí mật của riêng bà tới ngày kết thúc bầu cử, nhưng nếu lỡ hàng xóm Việt tò mò hỏi bà bầu ai thì bà sẽ cười cười trả lời theo kiểu trớt quớt rất Việt :

- «Già muốn chết rồi bầu bì gì nữa ?»

Ngọc Ánh

10/2020

Du Lịch Trong Thời Cô Rô Na

Đặng Hà Nội

Tác giả tên thật là Đặng Thống Nhất, là một nhà giáo hồi hưu sau nhiều năm dạy Song Ngữ và ESL tại Khu Học Chính Minneapolis và Việt Ngữ tại Đại Học Minnesota. Ông hiện cư ngụ tại Brooklyn Park, MN. Với nhiều bài viết đặc biệt ông đã tham dự và nhận giải danh dự Viết Về Nước Mỹ 2017. Sau đây là bài viết mới nhất của ông.

Chúng tôi mua con chó Kiba lâu lắm rồi mãi tận bên tiểu bang Iowa của một nhà nông người Amish. Nó thuộc loại chó Nhật Shiba Inu rất đẹp trai với cặp mắt màu xám, tai vểnh nhọn hoắt và chiếc đuôi quăn tít. Khi chàng cóp nhà tôi, con trai cả, lấy vợ và nó bưng con chó đi. Cho đến khi vợ nó sinh hai đứa con trai trong vòng một năm, tay ẵm tay bồng bận bịu nuôi hai công tử nên một hôm chịu không nổi chàng cóp kêu điện thoại cho chúng tôi chở nó về nhà cũ hương xưa.

Chúng tôi mừng quá vì trong thời đại dịch cảm thấy trống trải nên có thêm chú chó trong nhà cũng vui. Hầu như ai chúng ta đều thích đi chơi ra khỏi nhà tù túng để thay đổi không khí nhất là trong thời đại dịch và tin tức chính trị ngột ngạt này. Chàng Kiba thì khỏi phải nói,

khi tôi đang ngồi trên ghế sa-lông nó đến gần tôi và khều nhẹ chân tôi và nhìn tôi chằm chằm. Biết ngay là nó muốn ra ngoài, tôi nói bằng tiếng Việt với nó :

«Muốn đi chơi hả ?»

Nghe tiếng «đi chơi» là mắt nó sáng lên, nhảy cẫng và xuống cầu thang kiếm dây buộc cổ để tôi dẫn nó đi vòng vòng quanh xóm. Có lẽ đó là thời gian tuyệt diệu của nó trong ngày, vừa đi vừa hít ngửi thiên nhiên và giải thoát nỗi ấm ức trong người. Tôi phải sẵn sàng thủ bịch nylon để hốt món quà của chàng mang về nhà để giúp cây lá vườn nhà tươi tốt hơn.

Con người chúng ta cũng vậy thích ngắm nhìn ngoại cảnh, bước ra khỏi nhà đi chơi sau bao nhiêu tháng bị cầm chân tại chỗ. Vì thế chúng tôi liều lĩnh quyết định làm một chuyến đi xa hơn 1100 dặm với hơn 16 tiếng lái xe đến Công Viên Quốc Gia Glacier tại tiểu bang Montana gần biên giới Gia Nã Đại và cũng nằm trong danh sách các nơi tôi muốn đến thăm, tiếng Anh gọi là «bucket list». Chúng tôi đã lái gần đó khi đi Seattle, tiểu bang Washington với bầy đoàn thê tử nheo nhóc mười mấy năm trước nhưng bây giờ chỉ có đôi ta dắt dìu nhau bước vào miền thiên nhiên hoang dã.

Sau khi đặt phòng Airbnb và kêu con gái rượu trông giùm Kiba chúng tôi sửa soạn cho cuộc hành trình dài một tuần lễ. Đi ngoại quốc bằng máy bay chỉ cần mang quần áo, thuốc thang và mấy thứ lặt vặt cùng bàn chải đánh răng nhưng lái xe trong nội địa thì bà xã giống như các bà nội trợ Việt nam có óc dè xẻn chất đầy xe thực phẩm và dụng cụ nhà bếp. Nào là mì gói, xôi kẹp chả, nước mắm, gạo, nồi nấu cơm điện, lạp xưởng, cà phê cà pháo, bánh trái... chỉ thiếu cái bồn rửa chén !

Thế là khoảng năm giờ sáng khi trời mùa thu hãy còn tối om chúng tôi lục đục thức dậy lên đường. Sau bao nhiêu năm đi du lịch bằng máy bay sang Á châu, Nam Mỹ và u châu, kỳ này chúng tôi mới dùng xe lái đi xa trong nội địa. Khi còn com cóp đi làm việc tại nhà trường và cơ sở thương mại, chúng tôi thường mua xe dùng rồi «secondhand» hay xe để lại của bà chị nhà tôi. Bây giờ hai đứa đều về hưu mới dám mua xe mới toanh sáng choang và trả tiền mặt để hưởng thụ chút chơi trước khi mua xe lăn !

Xe kiểu mới này có thể tự động và kiểm soát tốc độ xe để giữ khoảng cách an toàn với xe chạy đằng trước, có hệ thống phòng ngừa hay giảm bớt tai nạn và giúp xe chạy đúng lằn. Mua xe được mấy tháng thì bị giam lỏng tại nhà vì Cô Rô Na nên xe cũng như chủ hầu như là bị

treo giò nay xe được thả lỏng rồ ga chạy vun vút trên xa lộ I-94 thênh thang[ND1] từ Minnesota, băng ngang North Dakota và đến Montana.

Không có gì thích thú bằng lái xe đường trường ngắm cảnh mùa thu rực rỡ với cây cối thay xiêm y với màu đỏ, vàng, cam sặc sỡ tại phía bắc Minnesota.

Sau khi vượt biên sang tiểu bang North Dakota thì cảnh đồng quê hiện với đồng lúa ngút ngàn thẳng cánh cò bay bên cạnh có cụm rơm cuộn tròn nằm rải rác cộng thêm ruộng hoa hướng dương tuy đã tàn nhưng vẫn làm cho khách viễn phương trầm trồ khen ngợi.

Nước Mỹ sao quá đẹp ! Bài hát «America, The Beautiful» hay «Nước Mỹ Tươi Đẹp» với nhạc của Samuel Ward (1859-1929) và lời của Katherine Bates (1848-1903) thích hợp với cảnh mà chúng tôi vượt qua:

«Oh, beautiful for spacious skies,
For amber waves of grain
For purple mountain majesties
Above the fruited plain !... »

«Ôi, vùng trời bao la tươi đẹp
Với hàng hàng lớp lúa vàng
Với núi màu tím oai phong
Trên cánh đồng đầy cây trái !... »

Nhưng lái xe được một lúc tài xế thấy buồn ngủ vì xe cứ thẳng tắp mà đi, cảnh chẳng thay đổi, chán ơi là chán ! Tuy nhiên người lái xe phải kiểm soát tốc độ xe của mình dù North Dakota cho phép chạy 75 dặm một giờ thay vì 70 như ở Minnesota. Vì có lần tài xế này bị phạt vì nhấn ga quá đà ngay trên xa lộ I-94 thuộc North Dakota này.

May nhà tôi còn mang thêm nhạc Việt Nam réo rắt ỷ ôi thâu từ mạng «Nhạc của tui» cho máy Iphone nên nghe cũng đỡ buồn. Tôi gọi loại nhạc này là chương trình tạp lục Tùng Lâm. Có nhạc giúp vui làm hai đứa vừa nghe, vừa hát theo làm cho đường xa có vẻ ngắn đi.

Khi chúng tôi gần đến biên giới Montana thì cảnh hai bên đường khác hẳn khi qua vùng Badlands có ghềnh núi lởm chởm giống như Grand Canyon thu nhỏ. Chúng tôi ngừng lại nơi nghỉ chân tại ngưỡng cửa Công Viên Quốc Gia Theodore Roosevelt tại Medora, ND để ngắm Vách Núi Pha Màu hay «Painted Canyon Overlook» và hứa sẽ đi vào trong công viên trên đường trở về.

Tiểu bang Montana được thành lập vào năm 1864, tên Montana xuất xứ từ chữ La-tinh «montaanus» có nghĩa là nhiều núi. Montana cũng mang danh là «Big Sky Country» hay «Xứ Chân Trời Rộng Lớn» với miền đông có đồng bằng trùng trùng điệp điệp và miền tây với rặng núi Rocky Mountains cao ngất ngưởng ngang trời.

Đúng Montana là tiểu bang của dân cao bồi vì chúng cho phép chúng tôi phi nước đại đến 80 dặm một giờ. May xe có máy điều chỉnh tốc độ nên không thấy ông bạn dân nào hú còi đòi xem bằng lái xe. Thật ra trong chuyến đi xa tôi chỉ gặp một xe cảnh sát công lộ đang làm giấy tờ biên bản cho một xe chạy nhanh.

Khi chúng tôi đến tỉnh Billings để nghỉ đêm thì chiều sắp tắt. Chúng tôi ngủ tại một khách sạn đã đặt sẵn để mai sáng lại tiếp tục hành trình. Gặp ai cũng mang khẩu trang tại khách sạn, tiệm ăn và ngoài phố nên làm chúng tâm an tâm.

Sau khi ăn sáng xong tại khách sạn chúng tôi trực chỉ phía bắc đến Công Viên Glacier. Đường đi nhỏ hơn không còn là I-94, lên núi rồi lại xuống đèo rất là ngoạn mục. Còn thêm gió thổi rất mạnh nên tài xế rất cẩn thận. Montana còn có nhiều công viên tiểu bang với hồ núi hấp dẫn làm chúng tôi dừng một hồ xanh ngắt có tên

là Salmon Lake để nghỉ xả hơi và chụp hình. Chiều tối chúng tôi mới mò đến nhà Airbnb để trú ngụ vài đêm tại tỉnh Kalispell gần phía Tây của công viên.

Nhà trọ đầy tiện nghi này do một người Mỹ trẻ trông coi. Thật ra anh cũng là người mướn nhà nhưng dành một phòng ngủ ấm cúng cho chúng tôi. Anh mới dọn đến từ Big Bear, CA vì Cô Rô Na anh không kiếm được việc làm nên dọn về Montana kiếm việc xây cất nhà cửa. Anh rất thân thiện hướng dẫn chúng tôi trong việc đi thăm công viên. Anh kể rằng trước khi có dịch Cô Vi mọi người có thể đi thăm nhiều nơi nhưng hiện nay khu phía Đông và các nơi khác bị cấm vì đó là khu dành cho dân Da Đỏ «Indian Reservations» và họ muốn sống biệt lập không muốn dính dáng đến nàng Cô Rô Na.

Thành ra công viên chỉ có một con đường độc đạo tại phía Tây để du khách có thể thăm viếng có tên là Going-to- the-Sun hay Đi đến Mặt Trời. Các khu vực khác như Many Glacier, Two Medicine và Waterton-Glacier International Peace Park đều bị đóng cửa. Nói vậy chứ đường Đi Đến Mặt Trời dài tới 50 dặm cắt đôi công viên phía đông và phía Tây có độ cao nhất là 6646 feet tại đèo Logan cũng đủ cho chúng tôi khám phá để chiêm ngưỡng các hồ nước lớn trong vắt do băng hà tạo ra, tầng thác nước chảy xiết, rừng thông tại thung lũng

và núi cao ngất trời.

Anh chàng coi nhà dặn chúng tôi phải đi sớm mới có chỗ đậu xe nên chúng tôi lật đật dậy thật sớm. Khi tôi ra xe xếp đồ thì gặp vợ chồng nai đứng nhìn tôi ngay bụi cây trong vườn. Tôi nhanh nhẹn lấy máy hình ra chụp chú nai đang ngơ ngẩn đạp trên lá thu xào xạc.

Đường hãy còn sương mù dày đặc làm tôi phải nhường tay lái cho bà xã. Cảnh giống như Đà lạt trong sớm mai và dần dần mặt trời ló hiện.

Trước khi vào cửa công viên tôi nói với bà xã :

«Em nhớ đậu lại để đổ xăng nhé !»

Nàng nhìn vào mực xăng và trả lời chắc nịch :

«Không cần anh ạ ! Chúng ta có thể đi được 180 dặm nữa»

Đường Đi đến Mặt Trời cũng không xa nên tôi cũng yên tâm ngồi im re. Tôi có thẻ vào các Công Viên Quốc Gia của Hoa Kỳ nên chúng tôi được miễn phí. Đây có lẽ là một phúc lợi lớn cho người cao niên khi tôi đã mua thẻ với giá 10 đô rẻ mạt mấy năm trước và có giá trị suốt đời. Nếu không có thẻ giá là 35 đô cho mỗi xe.

Nhìn bản đồ chúng tôi kiếm đường nổi tiếng Going-

To-The Sun nghe mà thấy phấn khởi. Đường này gần rặng núi Going-To-The Sun được khánh thành vào năm 1933, như theo truyền thuyết có một thần linh hiện xuống dạy bản dân Da Đỏ cách săn thú nên con đường tuyệt diệu này được mang tên như vậy.

Lái qua một chặng rừng thông chúng tôi tới Hồ McDonald là hồ lớn nhất của công viên dài 10 dặm rộng 1 dặm và xâu đến 472 feet. Hồ được tạo ra bởi sự xói mòn của băng hà. Nước mặt hồ trong vắt có thể nhìn các hòn sỏi đủ màu dưới đáy hồ. Nhà tôi thích thú dạo quanh hồ và nhặt các hòn đá để chồng lên nhau, một nghệ thuật của vườn zen Nhật Bản. Đi lên nữa thì là thác đổ McDonald chảy xiết. Chúng tôi rủ nhau mò mẫn xuống chân thác để chụp hình. Ôi, cái thân già ! Chân không còn vững bước trên đá trơn nên làm một màn tắm thác ướt nửa người !

Sau đó xe bắt đầu hì hục lên núi làm cho chúng tôi tưởng tượng lên động thiên thai vì mây núi và sương mù bao quanh khắp trời. Đây là một thử thách lớn cho người lái xe phải chăm chú vì đường hẹp, quanh co và khúc khuỷu. Nhiều chỗ rẽ ngoặt rất nguy hiểm, nhất là đường vòng cung gọi là The Loop. Đường lên núi có ít chỗ đậu xe nên ai cũng tranh nhau chỗ tốt để ngắm cảnh thiên nhiên hùng vĩ bên đường.

Có khi nào bạn thấy bức tường khóc không ? Chúng tôi đi qua chỗ gọi là Weeping Wall nơi tuyết tan thành rạch nước chảy réo rắt xuống sườn núi đá nhuộm màu phong sương với đỉnh gió hú gào. Rất hợp với bài hát «Lệ Đá» của Trần Trịnh nổi tiếng trong Iphone của nhà tôi :

«Hỏi đá xanh rêu bao nhiêu tuổi đời
Hỏi gió phiêu du bao nhiêu đỉnh trời...
Nhạc lá thu mưa hay chân ngựa hồng
Lệ đá tuôn rơi giòng giòng nối tiếp... »

Ngay sau đó là Big Bend là chỗ nghỉ chân, ăn trưa và ngắm cảnh núi non và hoa dại mọc tràn lan khắp lối. Tôi thấy mình thiệt chỉ là hạt bụi nhỏ đứng giữa trời núi bao la.

Chẳng bao lâu chúng tôi vượt đến đèo Logan, còn được gọi là Logan Pass, có độ cao nhất của con đường này và du khách có thể nhìn cảnh bao quát 360 độ. Đúng như dân địa phương nói nếu tới muộn sẽ không có chỗ đậu xe. Lái xe lòng vòng tìm mãi không được, tôi phải lái xuống đèo một chút và may mắn lách vào một chỗ đậu hẹp ngay bên sườn núi cheo leo.

Với quần áo, mũ và khăn quàng ấm áp, chúng tôi bước giốc ngược lên trạm Logan Pass Visitor Center. Nơi đây chúng tôi ăn trưa để có sức trèo núi để chiêm ngưỡng Hồ Ẩn được gọi là Hidden Lake Lookout cách xa 1.5 dặm. Lúc đầu đường đi làm bằng xi măng rồi đổi sang sàn lát ván gỗ để bảo vệ cây cỏ của xứ lãng nguyên rồi đường đất đỏ. Thung lũng có những đám hoa dại vàng cam thấp mọc đầy và thêm những rạch nước nhỏ chảy quanh và xa xa là rặng núi sừng sững Northern Rockies của tiểu bang. Trời đã vào thu nhưng trên núi hãy còn những mảng băng hà nằm chỏng chơ bên ghềnh núi. Chẳng bao lâu nữa núi sẽ trắng xóa hoang lạnh !

Lúc đầu du khách có vẻ đông rồi dần dần ít đi. Tôi không thể nào cưỡng được với cảnh đẹp nên vừa đi vừa ngắm cảnh và chụp hình. Nhà tôi luôn luôn hăm hở đi trước lâu lâu ngoảnh lại xem ông chồng ở đâu. Họ nói sẽ gặp thú hoang như gấu, dê núi nhưng chúng tôi không gặp mống nào.

Đường lên núi thật là cực nhọc. Tuy không còn trẻ nhưng cuộc phiêu lưu cần phải tiếp tục. Thật là câu «Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi mà khó vì lòng người ngại núi e sông» rất là đúng cho chúng tôi. Dù về nhà lại rên rỉ vì đầu gối long lay cần xoa Ben Gay !

Thế rồi chúng tôi cũng hổn hển đến nơi và nhìn xuống Hồ Ẩn lóng lánh như con rồng uốn khúc trong ánh nắng ban trưa cạnh chân núi Bearhat trông giống như cái mũ có độ cao 6884 feet giữa trời. Hồ này là nơi lý tưởng cho người câu cá trout và năm 1983 ông H.W.Bush hồi làm Phó Tổng Thống đã đến đây quăng cần câu vài giờ.

Con đường trở về có vẻ dễ hơn vì là đường xuống dốc nhưng cũng mệt không kém vì bậc thang cao. Nghe tin bây giờ khu đến Hồ Ẩn bị cấm vì tuyết đổ và nhiều gấu xuất hiện.

Chúng tôi lại tiếp tục lên đi nốt đoạn đường đến mặt trời. Chúng tôi qua đường hầm «East Side Tunnel» mà được coi là một thành công lớn vì hồi năm 1932 chưa có máy móc tốt tân nhân công phải khuân đá bằng tay. Du khách không thấy nhiều tảng băng hà trên đường nhưng có thể thấy rõ tại núi Jackson. Nếu ai tin vào thuyết khí hậu thay đổi thì khoảng năm 2030 các tảng băng hà sẽ biến tan mất theo như bảng niêm yết của công viên dựng bên đường.

Sau đó chúng tôi xuống xe xem chứng tích của trận cháy rừng năm 2015 đã thiêu rụi hàng ngàn hecta. Nhưng thiên nhiên đã có phép nhiệm mầu làm cho các cây cỏ xanh tươi mọc lại bên cạnh rừng cây trơ trụi cháy đen và suối nhỏ chạy quanh.

Một trong những cảnh tuyệt diệu nhất của công viên là Đảo Ngỗng Dại hay Wild Goose Island nằm ngay giữa hồ xanh mát Saint Mary. Làm sao hòn đảo nhỏ này có thể sống sót sau bao nhiêu kỷ nguyên bị xói mòn bởi băng hà ? Khách lại lấy máy hình ra chụp lia lịa.

Đi được một đoạn chúng tôi phải quay trở về vì đường cấm. Nay nhà tôi làm tài xế để tôi có thể ngắm nhìn cảnh thay vì dán mắt lái xe. Nhà tôi nhìn xuống mực xăng và thông báo :

«Chết rồi anh ơi ! Xe sắp cạn xăng !»

Hai đứa hoảng hốt vì trên đường này không thấy có một bóng trạm xăng. Nhà tôi cứ tưởng xăng còn nhiều nhưng khi xe trèo lên núi uống nhiều xăng hơn đường phẳng. Tôi tìm trạm xăng bằng Iphone nhưng wifi không có trên đường này. Thế là nàng cắm đầu cắm cổ lái xe một mạch, cảnh có đẹp bao nhiêu cũng không ngừng lại. May mắn vừa ra khỏi công viên là có trạm xăng ra tay cứu vớt chiếc xe khô cạn nguồn sống ! Một bài học nhớ đời cho chúng tôi !

Đổ xong bình xăng chúng tôi hoàn hồn về nhà. Cơm rang lạp xưởng của nhà tôi đêm nay sao ngon lạ thường!

Ngày hôm sau chúng tôi đi trở lại công viên nhưng đi hướng khác. Cảnh hai bên đường ít đồi núi hơn nhưng rừng lá vàng khoe sắc dưới cơn mưa phùn cũng đủ thỏa mãn người thưởng ngoạn. Chúng tôi ngừng lại chụp cảnh thu bên cầu. Không còn gì là thơ mộng hơn ! Sau đó đi tiếp nhưng đường quá xấu toàn gạch sỏi nên chúng tôi quay xe và trở lại đường đi đến mặt trời.

Chúng tôi lại đến hồ Mcdonald lần nữa mà không chán. Xứ Minnesota là Xứ Vạn Hồ nên cảnh hồ rất là gần gũi quen thuộc với chúng tôi chỉ thiếu núi bao bọc chung quanh. Sau đó trời đổ mưa nên chúng tôi trú trong xe ngắm mưa rừng, đếm và chụp hình lá vàng rơi trên kính xe. Chỉ có vậy thôi nhưng mà ấm cúng làm sao !

Thời gian vui qua mau. Đã đến lúc chúng tôi phải giã từ công viên tươi đẹp này. Không biết bao giờ chúng tôi mới được quay trở lại thăm viếng tiếp những nơi mà công viên tạm đóng cửa vì đại dịch.

Chúng tôi lái mất cả ngày mới tới tỉnh Billings mà chúng tôi đã ngừng mấy đêm trước. Khách sạn gần ngay xa lộ I-94 nên rất tiện lợi.

Khi đi qua các nông trại của Montana với đồng cỏ bao la có những đàn bò đen Angus cắm cúi gặm cỏ nên chúng tôi nghĩ đến món ăn tối steak. Bước ra khách sạn

mấy bước là đến tiệm ăn nên chúng tôi gọi ngay món bò nướng. Thiệt là xứ cao bồi có món steak thiệt mềm và ngon !

Sau khi ăn sáng là chúng tôi lại lên đường như bài hát «On the road again» với giọng đặc sệt miền Nam của Willie Nelson. Khi gần đến biên giới North Dakota chúng tôi ghé đến Công Viên Tiểu Bang Makoshika để thay đổi không khí. Tên này có nghĩa là vùng đất xấu «bad land» theo như ngôn ngữ của bộ lạc Dakota. Công viên có các rừng thông và tùng mọc đầy và trưng bày di tích của khủng long tyrannosaurus và triceratops đã từng sống trên mảnh đất này. Chúng tôi lái xe một vòng và đi lên núi ngắm dòng sông Yellowstone uốn éo và xa lộ I-94 với rừng thu vàng ối nằm dưới chân mình.

Vừa qua North Dakota là chúng tôi rẽ ngay vào Công Viên Quốc Gia Theodore Roosevelt tại tỉnh Medora như đã dự định. Công viên này được đổi thành tên vị Tổng Thống Hoa Kỳ thứ 26 vào năm 1978 bởi Tổng Thống Carter vì Teddy Roosevelt[ND2] là người luôn luôn bảo tồn cho tài nguyên quốc gia. Ông là một người lãnh đạo quan trọng nổi tiếng[ND3] trong lịch sử Hoa Kỳ nên tượng của ông và ba tổng thống khác George Washington, Thomas Jefferson và Abraham Lincoln được khắc trên núi Rushmore tại tiểu bang South Dakota

và con gấu nhồi bông Teddy được mọi người ưa chuộng cũng mang tên của ông.

Chúng tôi vào cửa Nam (South Unit) của công viên. Gần ngay khu Trung Tâm Du Khách là một căn nhà gỗ Maltose Cross Cabin mà Tổng Thống Teddy đã để lại, người có công trong việc giữ gìn và bảo vệ hằng triệu hecta đất cho nước Mỹ. Nơi đây trưng bày các kỷ vật và tài liệu liên quan đến cuộc đời của ông và đất Dakota.

Vì chúng tôi chỉ có một buổi chiều để thăm viếng nên chỉ ngồi xe lái đi vòng vòng. Bao nhiêu cây cối đã đổi sang màu thu quyến rũ lôi cuốn du khách. Nhà tôi phàn nàn với tôi :

«Lần này đi chả thấy con thú hoang nào, chán quá !»

Nhưng vừa nói xong thì chúng tôi thấy một đàn bò rừng hay «bison» đang gặm cỏ an bình ở hai bên ven đường. Chúng không màng tới bao nhiêu xe đều dừng lại bên đường. Hầu như ai cũng có máy chụp hình hay điện thoại để ghi lại cảnh hiếm có. Để được an toàn ai cũng ngồi trong xe không dám đi ra ngoài. Loại bò này hồi xưa sống hoang dại mấy chục triệu con tại vùng Đại Bình Nguyên (Great Plains) nhưng dần dần bị săn bắn tiêu diệt gần hết trong thế kỷ 19 và 20 nay chúng được bảo tồn tại Công Viên Quốc Gia như tại đây. Chúng tôi

cũng đã từng thấy bò rừng bên Công Viên Yellowstone nhưng chưa bao giờ thấy nó ngay cạnh xe. Có con còn chạy tự nhiên băng qua đường như chỗ không người.

Chúng tôi đến một khu có tên là Prairie Dog Town dịch nôm na là phố sóc chó. Chúng như một con sóc lớn nhưng đuôi ngắn hơn. Chúng ngơ ngáo nhìn chúng tôi rồi biến vào tổ dưới đất. Chúng báo động với nhau bằng tiếng chít chít khi có vật lạ tới gần. Cũng nơi đây chúng tôi lần đầu tiên thấy những con ngựa hoang đi thơ thẩn trên cánh đồng cỏ đã úa vàng. Tôi mương tưởng đến chiến sĩ của bộ lạc Oglala Lakota, có tên là Crazy Horse hay Ngựa Điên, cưỡi ngựa và chỉ tay hướng về đất của bộ lạc như Tượng Kỷ Niệm Crazy Horse khắc trên núi ở tiểu bang South Dakota.

Đi xa hơn nữa chúng tôi thấy một đàn nai, gọi là mule deer, cũng đang thản nhiên gặm cỏ trên đồi. Trông thấy mà thương vì có con gầy gò dơ xương.

Buổi thăm viếng thật ngắn ngủi nhưng đầy thích thú và bổ ích. Cám ơn Tổng Thống Teddy Roosevelt đã có công bảo tồn tài nguyên thiên nhiên cho hậu thế.

Chúng tôi chấm dứt chuyến đi nhiều ngạc nhiên thú vị này bằng một bữa cơm steak và sườn nướng đặc biệt của nước Mỹ tại tỉnh Dickinson, ND.

Khi đi những chuyến du lịch trên nước Mỹ bằng xe hơi tôi mới thấy rằng nước Mỹ quá rộng lớn, đa dạng và nhiều trạm dừng chân hấp dẫn. Khi nào thuận tiện trong tương lai bạn hãy sắp sẵn hành trang làm một chuyến khám phá nước Mỹ để giảm sự căng thẳng trong cuộc sống, tìm giây phút thư giãn, hít ngửi không khí trong lành, hoạt động ngoài trời và nhất là tìm hiểu thêm về đất đai và văn hóa tạp chủng của nước Mỹ tự do mà bạn coi đó là quê hương thứ hai của bạn. Mong gặp bạn tại một điểm dừng chân nào đó !

Viết tới đây thì thấy có vật nào húc vào chân. Hóa ra Kiba đang nhắc tôi dắt nó «đi chơi». Xin chào các bạn và hẹn kỳ sau.

Món Quà Vô Giá Trong Ngày Lễ Halloween

Pha Lê

Tác giả lần đầu tham dự Viết Về Nước Mỹ và đã nhận giải VVNM 2019. Bà tên thật là Ngô Phương Liên, học Trưng Vương thời trung học, vượt biển qua Mỹ năm 79. Hiện là cư dân ở Lafayette, Louisiana, còn vài năm nữa sẽ... ăn tiền già. Bút hiệu Pha Lê, theo chú giải vui của tác giả, không phải là trong veo như Pha Lê, mà là... Pha trò và Lê la ! Sau đây là bài viết mới nhất của bà.

Trong phòng hồi sinh của một bệnh viện nổi tiếng tại Chicago, bà Anderson vẫn ngồi im lìm bất động. Bà đã ngồi như thế mỗi ngày gần 10 tiếng, trong suốt hơn một tuần lễ. Ở nơi bà, có lẽ sự sống chỉ còn biểu hiện qua đôi mắt luôn dán chặt trên chiếc máy đo tim với những nhịp tim đập thật yếu ớt được đặt sát cạnh chiếc giường của bệnh nhân, và trên giường là một cô bé chỉ khoảng 7 tuổi.Đôi mắt nhắm nghiền trên khuôn mặt xanh xao nhưng rất thanh tú với những lọn tóc vàng óng ả, cô bé đẹp như một thiên thần, đó cũng chính là Lenna, cô con gái yêu dấu bé bỏng duy nhất của bà. Bà Anderson khẽ đưa tay mân mê những ngón tay mảnh mai xinh xắn của con gái, chung quanh cô bé chằng chịt những dây nhợ nối với máy trợ tim, bọc nước

biển, bình oxygen.Đây là một trong những căn phòng của nhà thương được trang bị đầy đủ tất cả mọi dụng cụ cùng máy móc y khoa hiện đại nhất.Chi phí của một ngày cho căn phòng này rất cao, chưa kể tiền thuốc men hay những phụ phí khác, nhưng đối với bà Anderson bây giờ chỉ có sự sống của bé Lenna là trên hết, bà sẵn sàng đổi cả tài sản, sự nghiệp, và thậm chí cả sinh mạng của bà nếu có thể, để cứu lấy mạng sống của Lenna.Bà đã khóc và quỳ hàng giờ trong những ngôi nhà nguyện khẩn xin thượng đế hãy chấp nhận lời khẩn cầu cho cô con gái bé bỏng đáng yêu của bà được sống lại, và nếu điều này xảy ra, thì đó chắc chắn phải là một phép lạ nhiệm mầu vì bé Lenna đang chờ được ghép tim.

Ông bà Anderson là hai luật sư rất thành đạt trong tổ hợp luật sư nổi tiếng của thành phố Chicago. Ra trường với bằng tiến sĩ luật khoa từ đại học Harvard, ông Anderson nhanh chóng thành công với những vụ kiện tụng lớn của thành phố. Trong một buổi họp tại New York, ông đã gặp bà Anderson lúc đó chỉ là một luật sư mới ra trường. Một năm sau đó ông bà kết hôn. Cuộc đời luôn đãi ngộ ông bà, tiền tài danh vọng sự nghiệp là những thứ ông bà luôn nắm trong tay. Khi bé Lenna ra đời, gia đình ông bà thật viên mãn, tràn trề hạnh phúc.Nhưng cuộc đời có bao giờ đẹp như mơ mãi đâu,khi Lenna được 5 tuổi, một buổi sáng, mãi mãi suốt

đời bà Anderson không thể nào quên được buổi sáng định mệnh đó,khi cô bé đang sửa soạn đi học, bỗng cô nói với bà cô cảm thấy tức ngực, khó thở, trước khi bà có thể bước tới, Lenna đã ngã khụy xuống đất. Trong nhà thương hiện đại nhất của Chicago, sau hàng loạt những công việc cứu cấp và hồi sinh, bé Lenna đã được cứu tỉnh, nhưng Doctor Thomas, vị bác sĩ trưởng khoa của bịnh viện đã thông báo cho ông bà một tin buồn, với một giọng nói từ tốn nhưng không dấu nét lo âu, ông nói :

- Một van tim của cháu không đóng mở bình thường. Đó là lý do tại sao cháu ngất xỉu sáng nay, và chuyện đó bây giờ có thể xảy ra thường xuyên hơn, với sự tiến bộ vượt bực trong ngành y khoa ngày nay, chúng ta có thể cài đặt một van tim nhân tạo thay thế van tim của cháu.

Bỗng bác sĩ Thomas ngập ngừng, ông khó khăn nói tiếp :

- Nhưng cuộc giải phẫu đó chỉ có thể thực hiện được nếu cháu lớn hơn một chút, ít nhất cũng phải trên 10 tuổi.

Bà Anderson bật khóc thành tiếng khi nghe điều đó. Khá bình tĩnh hơn vợ, ông Anderson cố gắng hỏi :

- Như vậy, bây giờ chúng tôi phải làm sao ?

- có lẽ tất cả những sinh hoạt hằng ngày của Lenna phải được giới hạn tuyệt đối, nhất là PE trong trường của bé. Nói chung, cháu phải tránh những hoạt động mạnh, và nhất là những cảm xúc mạnh, hy vọng chúng ta sẽ có đủ thời gian để thực hiện cuộc giải phẫu này cho bé.

Bác sĩ Thomas trả lời với một nụ cười đầy chia xẻ và thương yêu.

- Nhưng chúng ta còn một giải pháp nào khác hơn không, thưa bác sĩ, bà Anderson nghẹn ngào hỏi.

- Có chứ, một giải pháp mà Lenna không cần phải đợi lớn hơn, đó là ghép tim, Tuy nhiên để thực hiện được cuộc giải phẫu này, chúng ta cần phải có một trái tim.

Bác sĩ Thomas vụt ngừng ngang, ông cảm thấy tim ông chợt như thắt lại, vì chính ông cũng hiểu rất có thể cuộc giải phẫu này sẽ chẳng bao giờ có thể xảy ra.

Nhìn khuôn mặt nhạt nhòa nước mắt của bà Anderson và nét đau khổ tuyệt vọng trên khuôn mặt ông Anderson,

bác sĩ Thomas nắm tay ông bà, ông cất tiếng an ủi :

- Với kinh nghiệm hơn 40 năm trong công việc này, tôi đã gặp nhiều tình trạng thật bế tắc và nhiều tình huống còn tuyệt vọng hơn nhiều, nhưng rồi có những sự việc xảy ra mà khoa học vẫn không cắt nghĩa được, tôi cho đó là những phép lạ nhiệm mầu. Điều cần thiết mà chúng ta cần làm hôm nay là CẦU NGUYỆN.

Rồi thời gian trôi qua, Lenna đã hơn 7 tuổi. Trong suốt 2 năm đó cô bé được bảo bọc và chăm sóc một cách thật đặc biệt. Sợ những rủi ro có thể xảy ra cho cô con gái bé bỏng, bà Anderson mướn giáo sư đến tận nhà dạy dỗ cho cô bé. Dự án thay tim vẫn đang được xúc tiến. Với khả năng tài chánh của ông bà, cùng với sự tiến bộ vượt bực trong lãnh vực thông tin điện toán, tên tuổi và tình trạng sức khỏe của Lenna đã được gởi đi hầu hết các nhà thương trên toàn thế giới, nhưng suốt 2 năm qua vẫn chỉ là sự chờ đợi.

Tuần trước Lenna đã ngất xỉu, và tại nhà thương này sau những cuộc thử nghiệm, bác sĩ Thomas đã xót xa thông báo cho bà biết van tim của Lenna không còn hoạt động nữa, ông khẽ nói :

- Hiện tại lúc này, cháu đang thở và sống bằng máy trợ tim, có lẽ bây giờ chúng ta chỉ còn hy vọng và chờ

đợi mà thôi.

Và như thế, bà Anderson đã đến đây mỗi ngày, ngồi hàng giờ đau khổ và bất lực nhìn con gái yêu dấu mỗi ngày một xa dần xa dần khỏi vòng tay thương yêu của bà.

Tiếng người nói lao xao khiến bà Anderson bừng tỉnh, vậy là bà đã chợp mắt ngủ gật bên giường Lenna. Ngồi thẳng lên, bà giật mình vì căn phòng có quá nhiều người, chồng bà, bác sĩ Thomas, và vài cô y tá. Bà bỗng chợt hiểu ra, bà thảng thốt nói, giọng bà ngập sũng nước mắt :

- Xin đừng, xin đừng rút máy, hãy cho tôi và nhất là cháu Lenna thêm thời gian nữa.

Ông Anderson bước đến bên bà, ôm chặt vợ trong tay, ông dịu dàng nói :

- Không có chuyện rút máy, em đừng lo lắng, bác sĩ Thomas có chuyện muốn nói với em.

Đứng giữa phòng, tiếng nói của bác sĩ Thomas vang lên thật trầm ấm :

- «Có tin vui giữa giờ tuyệt vọng». Chúng tôi vừa nhận được tin từ Việt nam, có một cô bé vừa từ trần.

Cô bé cũng trạc tuổi Lenna, điều kỳ diệu là điều kiện sức khỏe, loại máu của cô bé đó hoàn toàn phù hợp với Lenna. Ngay ngày mai, có lẽ phái đoàn y tế VN sẽ chuyển trái tim đến đây, và nếu không có gì trở ngại, cuộc giải phẫu thay tim cho Lenna sẽ được tiến hành ngay tối mai.

Bà Anderson trân trối nhìn chồng, rồi bỗng bà bật lên khóc nức nở.Ôm bà trong tay, mắt ông hình như cũng loang loáng nước.

- Có một điều này mong ông bà giúp đỡ chúng tôi, giọng nói của bác sĩ Thomas khá đắn đo, phái đoàn y tế VN có một thỉnh cầu là mẹ của cô bé bất hạnh đó muốn được có mặt tại đây trong suốt cuộc giải phẫu thay tim. Chúng tôi chưa trả lời vì còn đợi sự chấp thuận của ông bà.

Bà Anderson xúc động nói :

- Đó thật là một ý tưởng tuyệt vời, vả lại, chúng tôi cũng muốn được gặp vị đại ân nhân đó.

Tiếp lời vợ, ông Anderson vui vẻ nói :

- Và những chi phí xin bác sĩ đừng lo lắng, chúng tôi xin lãnh nhận hết.

Trưa hôm sau, khi phái đoàn y tế VN bước vào cổng chính của nhà thương, bác sĩ Thomas, ông bà Anderson,và một số y tá đã đứng chờ sẵn trong phòng khách của bệnh viện. Bà Anderson cũng vừa nhận ra trong số những người bước vào có một phụ nữ Á Đông, bà ta còn khá trẻ, dáng dấp thật nhỏ bé và mảnh mai trong chiếc sơ mi trắng cũ cùng chiếc quần đen bạc màu, khuôn mặt thật mệt mỏi, có lẽ vì chuyến bay quá dài và vì sự mất mát đau thương mà bà vừa trải qua. Không cần sự giới thiệu, bà Anderson cũng biết người phụ nữ nhỏ bé đó chính là vị ân nhân vĩ đại của bà.

Bước tới cùng người thông dịch, bà Anderson ngỏ ý chào mừng và cám ơn bà Linh Hương, tên người phụ nữ VN. Vừa nghe xong những câu nói đó của bà Anderson, bà Linh Hương đã bật khóc nho nhỏ, và trên khuôn mặt bà Anderson cũng ràn rụa nước mắt. Đang bước vội vã về phía phòng giải phẫu, bác sĩ Thomas chợt bắt gặp hình ảnh hai người mẹ đáng thương đang thổn thức khóc, tim ông chợt se sắt. Ông khấn nguyện thầm cầu xin thượng đế cho ông thêm minh mẫn và sáng suốt trong ca phẫu thuật sắp tới này.

Khi ánh bình minh vừa ló dạng trên những cửa sổ cuối hành lang bệnh viện, bà Anderson mệt mỏi bước tới bước lui trong căn phòng đợi của nhà thương. Cuộc

giải phẫu đã hơn 14 tiếng, ông Anderson đã phải về nhà vì ông có cuộc họp quan trọng sáng mai. Người thông dịch viên cũng đã đi khỏi cách đây vài tiếng. Bây giờ chỉ còn hai người phụ nữ trong căn phòng vắng lặng, dù bất đồng ngôn ngữ, nhưng bà Linh Hương vẫn cảm thông được nỗi khắc khoải lo âu của bà Anderson. Ngược lại, nhìn khuôn mặt xanh xao của bà Linh Hương, bà Anderson cũng xót xa thương cảm cho sự đau khổ, mất mát mà bà Linh Hương vừa trải qua. Đâu cần phải diễn tả bằng lời nói, chỉ cần một ánh mắt chia sẻ, chỉ cần một hơi ấm từ hai bàn tay siết chặt, là hai người phụ nữ, một u, một Á cũng đã thấu hiểu lòng nhau. Sợi dây thiêng liêng nối kết họ chính là Trái Tim Người Mẹ.

Cánh cửa phòng mổ bật mở cũng là lúc chiếc đồng hồ trên tường bệnh viện gõ 6 tiếng. Cuộc giải phẫu kéo dài hơn 16 tiếng.Phòng đợi bây giờ khá đông người. Ông Anderson đã hủy bỏ buổi họp và quay lại, vài người bạn rất thân thiết của ông bà cũng có mặt. Bác sĩ Thomas bước ra, khuôn mặt ông thật mệt mỏi, nhưng ngược lại ánh mắt ông rất hân hoan, ông từ tốn nói :

- Cuộc giải phẫu có thể nói hoàn thành mỹ mãn, suốt hơn 16 tiếng không có một phản ứng hay một biến chứng nào khi chúng tôi nối mạch máu của Lenna với trái tim mới này, dĩ nhiên chúng ta cũng phải chờ ít

nhất từ 48 cho tới 72 tiếng mới xác định được, cho nên, chúng ta vẫn cần tiếp tục cầu nguyện.

Ngừng vài giây, rồi với nụ cười «Lương y như từ mẫu», bác sĩ Thomas nói tiếp, giọng ông pha chút hóm hỉnh :

- Có lẽ chúng ta nên đặt tên cho ca giải phẫu này là «The Greatest Trick or Treat Ever» !

Khi ông dứt lời, mọi người trong phòng đều bật cười vui vẻ. Bà Anderson rưng rưng xúc động. Đúng như bác sĩ Thomas đã nói,đây không phải chỉ là gói bánh, cái kẹo bình thường của ngày lễ Halloween, mà là một món quà thật vĩ đại, đó là một TRÁI TIM. Chính trái tim này đã nối lại mạch sống, tưởng như vĩnh viễn không còn nữa, cho cô con gái bé bỏng yêu dấu của bà, đã mang lại hạnh phúc tưởng như không bao giờ có cho gia đình bà, và hơn thế nữa, nó chính là nguồn an ủi vô tận cho bà Linh Hương, vì dù ở nơi đâu, bà vẫn có thể cảm nhận được trái tim bé nhỏ của cô con gái bất hạnh vẫn «sống «và đang đập nhịp nhàng trong lồng ngực Lenna.

Rồi 3 tuần lễ lo lắng, khắc khoải cũng qua đi, hôm nay là ngày cô bé Lenna xuất viện.Trong căn phòng tiếp tân của bệnh viện, bác sĩ Thomas nói những lời

cảm tạ., và cầu chúc cho Lenna nhanh chóng phục hồi sức khỏe, ông không quên nhắn nhủ mọi người luôn nhớ cầu nguyện. Đứng sát cạnh bà Anderson, bà Linh Hương chăm chú nhìn Lenna với ánh mắt tràn ngập yêu thương, chợt người thông dịch viên bước tới cạnh bác sĩ Thomas, bà nói với ông vài phút, khuôn mặt bác sĩ Thomas thoáng chút ngỡ ngàng,cố lấy giọng điềm tĩnh,ông cất tiếng nói :

- Như chúng ta đã biết, bà Linh Hương là mẹ của cô bé bất hạnh, bà đã có mặt ở đây với chúng ta ngay những giây phút đầu tiên của cuộc giải phẫu, ngày mai bà sẽ trở về VN, nguyện ước của bà hôm nay là được ôm bé Lenna để bà có thể nghe được nhịp tim đập của cô bé. Tôi nghĩ đó không phải là một đòi hỏi khó khăn.

Bác sĩ Thomas dứt lời, bà Anderson bật khóc, bà khẽ nắm tay bà Linh Hương bước về phía Lenna đang ngồi, nhưng bà cũng vừa kịp nhìn thấy đôi môi mím chặt của chồng tỏ ý không bằng lòng. Đứng trước mặt Lenna, bà Linh Hương đưa hai tay ôm lấy cô bé, bà nghe rõ nhịp đập trái tim của cô thật nhịp nhàng, êm ái. Nước mắt bà tuôn rơi ướt đẫm một khoảng váy xanh của Lenna, rồi thật bất ngờ cô bé cũng bật khóc theo, một điều không một ai có thể dự đoán và hiểu được vì bé Lenna chỉ mới gặp thoáng bà Linh Hương một lần, và cô bé vẫn chưa

biết rõ bà là ai. Hình ảnh cô bé Lenna ngồi giữa hai người mẹ, cùng những tiếng khóc nức nở khiến không gian trong phòng như lắng đọng lại. Mọi người gần như bất động vì cảm xúc, riêng bác sĩ Thomas là hiểu rõ hơn cả. Trong suốt cuộc giải phẫu, và trong hơn 3 tuần qua, ông đã cảm nghiệm phải có một ơn nhiệm mầu, hay nói rõ hơn, một phép lạ hoặc một sức mạnh vô hình nào đó, đã giúp ông tiến hành cuộc phẫu thuật một cách êm xuôi và thành công mỹ mãn.Khẽ cúi mặt nén tiếng thở dài, Bác sĩ Thomas biết rằng đây là điều ông không thể nào chia sẻ cùng ai.

Thời gian lặng lẽ trôi, Lenna có thể coi như hoàn toàn bình phục. Cô bé bắt đầu trở lại với những sinh hoạt hằng ngày của cô. Ông Anderson cũng quay trở lại với công việc bận rộn trong công ty của ông. Riêng bà Anderson quyết định từ bỏ mọi công việc và ở nhà với Lenna.

Bây giờ bà Anderson và cô bé Lenna đang ngồi trong căn phòng khách sang trọng và ấm cúng.Ông Anderson đang bận rộn với những dự án tranh cử của ông,điều mà đối với bà bây giờ chẳng còn quan trọng và nghĩa lý gì.

Cầm ly rượu vang trên tay, bà Anderson hớp từng ngụm nhỏ, bà nhớ tới hình ảnh bà Linh Hương, bên trong nhân dáng nhỏ bé yếu đuối là cả một nghị lực phi

thường.Suốt hơn 3 tuần gần gũi và tiếp xúc với bà Linh Hương, bà Anderson đã có một cái nhìn mới, một nhân sinh quan mới về cuộc đời. Cuộc sống nơi thế gian này chỉ là cõi tạm, tiền bạc, danh vọng, sự nghiệp chỉ là phù du... Đây là điều mà có lẽ người Tây Phương không bao giờ thấu hiểu và chấp nhận.Bà nhớ một buổi tối trong bệnh viện, bà Linh Hương đã kể về cái chết của Linh Trang, cô con gái bé bỏng của bà.Không muốn khơi lại nỗi đau,bà Linh Hương chỉ kể thoáng bé Linh Trang chết do bị phỏng quá nặng vì nhóm bếp sắc thuốc cho bà ngoại. Khi chở được cô lên nhà thương tỉnh thì quá trễ, Linh Trang đã từ trần ngay đêm đó.

Tiếng Lenna hỏi khiến bà Anderson giật mình;

- Mẹ ơi, một con búp bê của con đâu rồi !

- Chắc lẫn ở trong phòng con với những đồ chơi khác, con vào phòng tìm lại đi.

Nói xong, bà lại đắm chìm vào những suy tư đang dày vò tâm trí bà. Tiếng Lenna lại vang lên :

- Con không thấy con búp bê đó mẹ ơi.

Bây giờ bà Anderson phải miễn cưỡng đứng lên, Lenna vừa bước ra vừa nói :

- Con búp bê mắt một mí, con người Asian đó mẹ.

Đột nhiên bà cảm thấy có một làn điện lạnh buốt lướt nhẹ qua người bà. Một cảm giác chới với, bất an chợt xâm chiếm hồn bà. Bế Lenna vào lòng, bà ngồi xuống chiếc ghế sát cạnh cửa sổ. Ngước nhìn lên bầu trời đen thẫm,bà chợt thảng thốt khi nhìn thấy một vì sao băng vừa vụt rơi nhanh và tắt lịm nơi cuối chân trời. Bà nhớ ngày xưa mẹ bà vẫn nói :

- Mỗi khi nhìn thấy một vì sao băng, là ở một nơi nào đó, một linh hồn vừa lìa khỏi xác và đã đi vào miền an lạc, vào cõi vĩnh hằng.

Rồi bà sửng sốt khi nghĩ đến con búp bê, vì sao băng. Có lẽ linh hồn cô bé VN đáng thương kia muốn nhắn nhủ bà điều gì chăng ? Bây giờ bà không còn cảm giác bồn chồn bất an, trái lại bà chợt cảm thấy lòng bà dâng lên một nỗi ngậm ngùi, xót xa.

Khẽ ôm xiết cô con gái bé bỏng yêu dấu vào lòng, và hơn lúc nào hết, bà Anderson chợt cảm nhận và thấm thía câu nhắn nhủ của bà Linh Hương hôm chia tay :

DÙ XÂY CHÍN BẬC PHÙ ĐỒ

KHÔNG BẰNG LÀM PHÚC CỨU CHO MỘT NGƯỜI...

Tiếng Nói Cử Tri 3. Hậu Kết Quả Bầu Cử

Hồ Nguyễn

Tác giả đã dự Viết Về Nước Mỹ từ hơn 10 năm trước và mới nhận giải Viết Về Nước Mỹ Đặc biệt 2018 và giải Danh dự 2019. Bài đầu tiên của ông là «Kinh 5 Dị Nhân» kể về vùng quê, nơi có hơn 1000 người -phân nửa dân làng- vượt biên mà tới hơn 400 người tử vong- Hiện ông đang là cư dân Orlando, Florida, vùng đất rất quen với bão lụt.

Hôm nay ngày Chúa Nhật 1-11. Chỉ còn hai ngày nữa thì cuộc bầu cử Tổng thống, Hạ nghị viện và 1/3 số Thượng nghị sĩ của TNV liên bang xảy ra.

Dĩ nhiên ở tất cả các địa phương trên toàn Hoa Kỳ, cử tri còn có sự chọn lựa cho các chức vị khác nữa. Nhưng có lẽ các công dân Hoa Kỳ nói chung và cộng đồng người gốc Việt nói riêng quan tâm nhất là các chức vụ liên bang, đặc biệt ai sẽ nắm giữ vai trò Tổng thống trong nhiệm kỳ tới ? E rằng đợi đến sau khi có kết quả bầu cử thì có thể mất đi tính khách quan của bài viết, nên tôi bỏ buổi xem games Football đầy thú vị để viết bài này.

Trước hết phải khen ngợi TT Donald J Trump trong việc làm sôi động mạnh mẽ không khí chính trị trong mùa bầu cử, ông là nguyên nhân làm cho rất nhiều công dân từ trước tới nay thờ ơ chính sự, đã quan tâm và tham gia tích cực vào việc nước. Không chỉ là việc tranh cãi, bàn luận trên mạng... mà thống kê cho thấy tính đến hôm nay có hơn 91 triệu phiếu đã được gửi qua bưu điện, hoặc trực tiếp đến bỏ phiếu tại các các địa điểm mở cửa. Chiếm khoảng 70% số lượng phiếu bầu của năm 2016. Riêng tiểu bang Texas có hơn 9 triệu phiếu đã bầu so với tổng số phiếu 8.8 kỳ trước.

Ai cũng biết sau nhiệm kỳ 4 năm của TT Trump, nước Mỹ đã chia làm hai phe rõ rệt nhất từ trên trăm năm qua. Từ chính quyền liên bang giữa hai ngành hành pháp và lập pháp, đến lưỡng viện quốc hội được phân chia quyền lực bởi lãnh tụ hai đảng Dân Chủ, Cộng Hoà. Không còn cái không khí tương nhượng, kính trọng nhau như xưa để cùng tính toán việc nước nữa. Đặc biệt trong 2 năm sau cùng, cái còn lại là sự gấu ó, cãi vã, bới lông tìm viết để đổ lỗi cho nhau, hoặc dùng mọi cơ hội để đạt mọi lợi ích cho phe phái của mình. Đơn cử TT Trump và Chủ tịch quốc hội đã không gặp mặt nhau hơn một năm qua thì làm sao có thể bàn việc ích quốc lợi dân ?

Chúng tôi không dám lạm bàn đến việc ai đúng, ai sai. Việc ấy dành cho các nhà viết sử, họ có đủ khả năng chuyên môn, kiến thức chính trị và các tài liệu về các việc đã xảy ra... Họ sẽ ghi lại vào trang sử quốc gia Hoa Kỳ, làm bài học cho con cháu chúng ta sau này.

Về phía công chúng cũng không khác bao nhiêu, nước Mỹ cũng chia ra hai phe ngày càng rõ nét hơn. Nói chi đâu cho xa, cộng đồng người Việt lưu vong trước đây được mệnh danh là «Người Việt Quốc Gia», ý nghĩa là một tập thể người Việt Hải Ngoại, chống lại độc tài Cộng Sản trong nước, mục tiêu cuối cùng là xây dựng lại một Việt Nam có D N CHỦ - TỰ DO- thật sự Độc lập, với kết quả nước giàu, dân mạnh... Nhưng gần đây ý nghĩa chống cộng hình như không còn hoặc ít ưu tiên, cái còn lại là không khí chia rẽ, chống đối, coi nhau như kẻ thù... xảy ra ở khắp nơi, cả trên các trang mạng lẫn sinh hoạt các nhóm vận động cho người mình hâm mộ. Ngoài việc binh - chống Tổng thống Donald J Trump, còn phải kể đến là hai phe theo hai đảng DC và CH chống đối nhau.

Trong cuộc đối đầu này dường như có một số nhân ít tố nêu ra và dẫn chứng tại sao thích và không thích vị tổng hiện tại. Xin đơn cử :

Trên trang nhà của MC Việt Thảo, người có tên Thảo Việt Trịnh, có STT;

TÔI & BẠN

Sự khác biệt giữa Tôi và những người bạn Dân Chủ của Tôi

Bạn

thấy sự kiêu ngạo của Trump

Tôi

thấy sự tự tin của Trump

Bạn

thấy chủ nghĩa dân tộc của Trump

Tôi

thấy chủ nghĩa yêu nước của Trump

Bạn

nghe thấy những lời nói không tưởng của Trump

Tôi

nghe thấy sự trung thực của Trump

Bạn

thấy sự phân biệt chủng tộc của Trump

Tôi

thấy lời nói của Trump bị sai lệch và xoắn lại bởi thông tin hằng ngày họ gán ghép cho phù hợp với câu chuyện và ý đồ của họ

Bạn

thấy Trump là một người Đảng Cộng Hòa

Tôi

thấy Trump là một người yêu Nước

Bạn

thấy Trump là một nhà Độc tài

Tôi

thấy Trump là người duy nhất sẵn sàng chiến đấu cho sự Tự Do của chúng ta

Bạn

thấy Trump là trẻ con

Tôi

thấy Trump là một chiến binh, không muốn chung hàng ngũ với những lời dối trá

Bạn

nghĩ Trump ghét người nhập cư

Tôi

biết Trump đã kết hôn với một người khác Nước

Bạn

thấy Trump chấm dứt việc nhập cư ở Mỹ,

Tôi

thấy Trump chào đón người nhập cư đến Mỹ MỘT CÁCH HỢP PHÁP.

Bạn

thấy những cái lồng của Trump ở biên giới,

Tôi

thấy những cái lồng của Obama ở biên giới.

Bạn

thấy Trump với một nền kinh tế khó khăn,

Tôi

thấy Trump đã và đang thiết lập nền kinh tế tuyệt vời cho nước Mỹ.

Cho đến khi Đảng Dân chủ đóng cửa, bạn nhìn thấy bạo lực trên đường phố và gọi nó là «Mỹ của Trump» !

Tôi

thấy bạo lực trên đường phố của Đảng Dân Chủ từ chối sự giúp đỡ của Trump và gọi nó là «Nước Mỹ tự do» !

Bạn

muốn có một người chuyên nói lời hứa hẹn lên làm Tổng Thống,

Tôi

thật hạnh phúc khi chúng ta có một người lãnh đạo không chỉ nói mà còn có hành động đi đôi với việc làm.

Người xứng đáng là Vua của một Siêu Cường Quốc

Ngài đứng thẳng lưng không quỳ mọp, không sợ hãi một thế lực nào hay rào cản xung quanh...

TÔI & ANH, CHỊ & EM... Chúng ta nhìn thấy mọi thứ rất khác xa...

Chúng ta là những cử tri trong một đất nước tự do bậc nhất trên thế giới «HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ»

DÙ KHÔNG THÂN THIỆN, CŨNG KHÔNG NHÌN NHAU NHƯ KẺ THÙ

Ở group Sự Thật Lề Đường, Facebooker

Thận Nhiên

VÌ SAO TÔI CHỐNG TỔNG THỐNG TRUMP ?

Nêu quan điểm :

- Là một người di dân, tôi chống Tổng thống Trump vì những biểu hiện chia rẽ và kỳ thị chủng tộc, điều này tạo ảnh hưởng nguy hiểm trực tiếp đến bản thân tôi, gia đình tôi, cộng đồng di dân Việt Nam, và các cộng đồng di dân khác trên nước Mỹ.

- Là một người Việt Nam, tôi chống Tổng thống Trump vì không như những người tiền nhiệm, ông không quan tâm gì đến nhân quyền của Việt Nam, không có biểu hiện gì bênh vực cho giới tranh đấu cho dân chủ ở VN, cũng như bỏ mặc Hồng Kông, Tây Tạng và Tân Cương trước sự đàn áp của chính quyền TQ.

- Là một công dân Mỹ, tôi chống Tổng thống Trump vì những biểu hiện không làm tròn trách nhiệm công dân của ông : trốn lính, gian lận thuế, bất kính và vô ơn với các tiền nhân, với quân đội. Và thậm chí phản quốc khi làm lợi cho Nga và Putin.

- Là một công dân Mỹ, tôi chống Tổng thống Trump vì những thất bại trong những chính sách đối nội như : chống dịch Covid 19, kinh tế suy thoái, nạn thất nghiệp, bảo hiểm sức khỏe cho người dân, duy trì an ninh trong xã hội. Những phát ngôn của ông đã cổ vũ và kích động bạo lực từ những nhóm chủ trương da trắng thượng đẳng, những nhóm khủng bố nội địa, và tiền đề cho sự phân hoá xã hội.

- Là một công dân Mỹ, tôi chống Tổng thống Trump vì những thất bại trong chính sách đối ngoại. Ông làm mất đi vị trí và hình ảnh của một nước Mỹ hùng mạnh và hào hiệp như từng là. Ông làm suy giảm và mất đi lòng tin và sự gắn bó của các đồng minh. Thậm chí ông

còn phản bội những đồng minh từng sát cánh bên nước Mỹ chống lại các thế lực khủng bố.

- Là một công dân Mỹ và là một người Việt, tôi chống Tổng thống Trump vì những thất bại trong chính sách chống lại kẻ thù Trung Cộng. Sau thương chiến, Trung Cộng chẳng những không suy yếu đi mà còn hung hăng hơn. Nạn nhân của cuộc thương chiến lại là người dân Mỹ khi phải gánh chịu giá cả đời sống tăng cao, giới nông dân phá sản.

- Là một người đang sống trên trái đất, tôi chống Tổng thống Trump vì quan điểm chống lại giới khoa học, không tin vào hiểm họa thay đổi khí hậu toàn cầu, và chính sách bỏ mặc và đả kích những nỗ lực cứu chữa cho tình trạng xuống cấp của môi trường sống trên trái đất.

- Là một người viết, tôi chống Tổng thống Trump vì sự ngăn trở và những biểu hiện chống lại quyền tự do ngôn luận, chống lại giới truyền thông, và khuynh hướng độc tài của ông.

- Sau cùng, ở vị trí một người đàn ông, tôi khinh bỉ những biểu hiện và thái độ lố bịch, thô thiển, thô bỉ, nhỏ mọn của con đực Donald J. Trump đối với những đồng loại khác giới tính. Ông tạo nên ấn tượng người Nam

là một kẻ nói dối không biết ngượng, một kẻ thích trau chuốt bộ mã mà ô trọc, một kẻ đê tiện có bắp thịt và túi tiền, một tay trọc phú mà kém văn hóa. Tóm lại, Tổng thống Trump làm thảm hại nhân dáng và nhân cách của phái Nam, cả bề ngoài lẫn tính cách.

Tôi không dám lạm bàn đến những suy nghĩ của hai tác giả thượng dẫn. Suy nghĩ, đánh giá, chọn lựa những vị lãnh đạo là quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi công dân ở xứ tự do. Đó chính là lý do chúng ta đánh đổi cả mạng sống để thoát nạn độc tài CS, tìm đến định cư ở đất nước này. Tôi kính trọng các tác giả đã phân tích dẫn chứng những ra những lý do làm cho họ tin tưởng và thuyết phục những người khác hãy suy nghĩ giống như họ. Tiếc thay thành phần này có tỉ lệ rất thấp. Số còn lại thường là những người ăn theo, họ chỉ bấm vào các ký hiệu : like, sad, angry.

Khi gặp các ý kiến trái ngược mà không đủ lý lẽ phản biện thì phát ra những hàng chữ vu khống, chụp mũ, kết án...

Điển hình : Những người theo đảng Cộng Hoà thì lên án đảng Dân Chủ là bán nước. Ngược lại bên Dân Chủ lên án Cộng Hoà là lưu manh. Tệ nhất câu mạ lỵ nặng nề dành cho nhau là ngu, là vô học... Một cách buộc tội rất gây sự mích lòng. Bạn có lý luận cách nào cũng

phải công nhận có gần một nửa dân số ủng hộ mỗi bên. Trong số đó có biết bao nhà khoa bảng.

Một thành phần khác ít khi cụ thể nêu quan điểm của mình, mà chỉ chia sẻ lại các video clip của các người khác. Có cái rõ nguồn, có cái không. Một số người ít theo dõi các thông tin đại chúng uy tín, đa chiều... mà tuyệt đối tin tưởng vào tiếng nói của các video này, khiến xảy ra những ngộ nhận đáng tiếc.

Những người theo đảng này thì cực lực lên án đảng kia là xấu, là vô dụng, chỉ có đảng mình mới xứng đáng nắm quyền điều hành đất nước.

Than ôi ! Qúy vị lại muốn biến xứ Tự Do- Dân Chủ này thành độc đảng, cùng nghĩa với độc tài hay sao ?

Trong các video mang thuyết âm mưu này, không biết từ đâu có thông tin cho rằng : Đảng Dân Chủ sẽ đưa đất nước đến Xã Hội Chủ Nghĩa như các nước Cộng Sản. Mới đây tôi comment trong một vài viết về tính phi đảng phái trong các tổ chức cộng đồng, như vậy sẽ giữ được sự đoàn kết, mang lại lợi ích lâu dài cho mục đích của tổ chức ấy. Có một người chống đảng DC đặt vấn đề rằng :

Trích.

Mau Le

Hovan Nguyen Chính xác. Phải đa đảng thì mới có tự do, dân chủ, và nhân quyền, đất nước mới phát triển tiến bộ được. Có một điều xin hỏi bạn là đảng Dân Chủ hôm nay có chủ trương theo XHCN là cộng sản trá hình hay không ?

Hovan Nguyen

Mau Le Quá khứ, hiện tại, và tương lai... Không bao giờ có việc đó xảy ra.

Cộng Sản đồng nghĩa với độc đảng, độc tài. Hậu quả là vì quyền lợi của một nhóm nhỏ mà đàn áp những người dân thấp cổ bé miệng như chúng ta đã thấy.

Ở thể chế dân chủ. Người công dân có quyền lựa chọn chính quyền qua việc bầu cử tự do. Luật pháp rất rõ ràng và áp dụng triệt để với mục đích bảo vệ công lý, công bằng cho công dân.

Ai đó lập lờ đánh lận, dùng chữ chủ nghĩa xã hội đề đánh đồng «chính sách «Dân Chủ Xã Hội để mê hoặc cử tri, nhằm vận động cho mục tiêu chính trị. Chính sách xã hội trong chế độ Tự Do Dân Chủ hoàn toàn khác với CNXH trong độc tài CS.

Điển hình hãy xem Canada và một số nước bên u châu như Phần Lan, Đan Mạch... là những nước tự do dân chủ, họ có chính sách Dân Chủ Xã Hội với mục đích đánh thuế cao trên những người giàu, tập đoàn giàu để hỗ trợ cho người nghèo, giảm bớt cách biệt mức sống giàu nghèo trong xã hội. Các nước này đã áp dụng chính sách ấy bao nhiêu năm nay mà họ có trở thành độc đảng, độc tài đâu. Ngược lại, hãy nhìn cuộc sống của người dân những nơi đó bình an, hạnh phúc như thế nào.

Tôi là một cử tri độc lập, Công Giáo, nhưng không coi đảng phái là vấn đề chọn lựa ứng viên trong mùa bầu cử. Tôi chọn mỗi cá nhân theo nhận xét của mình.

Hết trích.

Tôi vẫn cho rằng mỗi đảng phái có những chính sách (policy) riêng. Nó được gần một nửa công dân thấy phù hợp và ủng hộ. Khả năng, tính cách của mỗi cá nhân khó thay đổi, nhưng chính sách của mỗi đảng phái có thể thay đổi theo nhu cầu, nguyện vọng của công dân. Các cử tri sẽ xem xét các chính sách này, tình hình của đất nước trong hoàn cảnh, thời gian hiện tại, cộng với thành tích cống hiến của mỗi ứng viên, số cử tri này nghiêng về bên nào thì bên đó thắng.

Cá nhân chúng tôi đã chọn lựa và đi bầu. Số tôi xui lắm, ba bốn lần vừa qua cứ bầu cho ai thì người đó thất cử.

Lần này mà lập lại như vậy tôi cũng an vui. Bởi cách nhìn, đánh giá của mình về ứng cử viên mình chọn lựa chưa chắc đúng, mà có đúng chăng nữa cũng chưa chắc có đa số nhìn nhận. Mình thấy hai ƯCV Tổng thống vất vả suốt mấy tháng trời, ai được số đông công nhận có tài-đức thì lãnh đạo đất nước. Hoa Kỳ tốt lên thì toàn dân được hưởng, có xấu đi thì cùng chia nhau nhận lãnh. Dù thế nào cũng không thể tệ như quê mẹ VN, bị độc tài cs cai trị nên nó mới thê thảm như thế.

Tội nghiệp nhất là sự phân cực, chia rẽ còn xảy ra ở các đơn vị nhỏ hơn, như : Trong sinh hoạt tôn giáo, gia đình hay các nhóm bạn hữu. Khác nhau về cách nhìn chưa chắc đúng mà sinh ra cãi vã, thù hận nhau. Tôi mong rằng cộng đồng người Việt hãy bỏ qua mọi hiềm khích, nối lại vòng tay để chiến đấu cho quê hương và dân tộc VN.

Trong nhóm bạn hữu cả thân và sơ. Có những người dùng những từ ngữ như : Bọn, thằng, đám... một cách khinh miệt với những người không đồng quan điểm với mình. Thưa các bạn, quý vị sẽ nghĩ sao về những người mình tỏ ý khinh miệt ấy lại chọn đúng người mà đa số

công dân sẽ chọn để giữ vai trò lãnh đạo đất nước trong thời gian tới ?

Có người than phiền với tôi rằng : Họ bị hủy kết bạn vì bất đồng chính kiến. Tôi trả lời rằng : Tại sao lại trẻ con như thế ? Vấn đề chính trị quá bao la, cộng đồng người Việt có số lượng nhỏ bé trong các nhóm cử tri, khó có khả năng làm thay đổi kết quả bầu cử, việc gì mà phải cạn tàu ráo máng với nhau như vậy. Tôi rất trân trọng tình bạn, dù có bị thách thức cũng không hủy bỏ. Tuy nhiên nếu ai vì việc này mà hủy đi sự trân trọng ấy, tôi cũng không tiếc.

Hồ Nguyễn

Nghĩa Tình

Võ Phú

Tác giả Võ Phú dự Viết Về Nước Mỹ từ 2004. Võ Phú sinh năm 1978 tại Nha Trang-Việt Nam; định cư tại Virginia-Mỹ, 1994. Tốt nghiệp cử nhân Hóa, Virginia Commonwealth University. Hiện làm việc và học tại Medical College of Virginia. Sau 12 năm bặt tin, tác giả tiếp tục viết lại từ 2016 và nhận giải Danh Dự Viết về nước Mỹ từ 2019. Sau đây, thêm một bài viết mới.

Sáng thứ bảy, Tùng lái xe đến văn phòng luật sư Lê Chinh để chuẩn bị những phần quà cho các cụ cao niên. Hôm nay chàng sẽ đến thăm các cụ ở viện dưỡng lão Westminster Canterbury. Rồi sau đó sẽ đến thăm gia đình cụ Tôn.

Mấy năm gần đây, khi hai con đã lớn, chúng rời tổ ấm để đi học xa nhà, vợ chồng Tùng có thời gian rảnh rỗi làm những việc mình thích. Vợ chàng, sau những ngày đi làm ở hãng về, nàng lại lục đục trong bếp nấu ăn, làm bánh. Nàng siêng lắm nên tuần nào cũng làm đủ loại bánh rồi ép chàng ăn. Nhưng giờ tuổi cũng lớn, chàng sợ các loại bệnh nhà giàu như tiểu đường, cao huyết áp, mỡ trong máu, nên kiêng ăn tinh bột và đường. Cũng may, dạo này Tùng tham gia vào câu lạc bộ nhiếp ảnh

của người Việt trong vùng, nên thường chia bớt cho mọi người trong câu lạc bộ cùng ăn để san sẻ bớt «cân nặng tuổi già». Trong câu lạc bộ nhiếp ảnh người Việt có khoảng hơn hai mươi người cùng chung sở thích đó là đi lang thang chụp ảnh. Hầu hết trong câu lạc bộ là những anh chị lớn tuổi đã về hưu hay không vướng bận với con nhỏ.

Hai năm nay, câu lạc bộ có thêm một tiết mục hằng năm đó là tổ chức những buổi thăm viếng, lắng nghe và tâm tình với các cụ cao niên nhân dịp lễ Tạ Ơn của Hoa Kỳ. Trong câu lạc bộ nhiếp ảnh có anh Lê Chinh, một luật sư, đã dùng văn phòng luật sư của mình để làm nơi họp mặt và sinh hoạt của nhóm.

Rời khỏi văn phòng luật sư Lê Chinh, Tùng và mọi người chia nhau ra để thăm viếng các cụ trên bảy mươi tuổi sống quanh vùng chàng ở. Hôm nay có bảy người chia dự và được chia ra làm ba nhóm để viếng thăm. Chàng cùng chị Hương thăm các cụ ở viện dưỡng lão Westminster Canterbury rồi sau đó là gia đình cụ Tôn ở góc đường Monument và Maple Avenue.

Đến trước đại sảnh của viện dưỡng lão, hai người ghi tên vào cuốn sổ thăm viếng rồi đi đến thăm các cụ. Hầu hết những cụ sống ở viện dưỡng lão này đều không có con hoặc các con bận đi làm ăn ở tiểu bang khác. Một

vài cụ khỏe mạnh, có thể lái xe đi chợ, đi mua sắm hoặc đi thăm bạn bè. Còn lại một số cụ vì già yếu không lái xe được, đi lại khó khăn được nhân viên đến chăm sóc và mang thức ăn đến tận phòng. Sau khi thăm hỏi và tặng quà xong, hai người rời khỏi viện dưỡng lão Westminster Canterbury để đến thăm gia đình cụ Tôn.

Xe chạy đến đường Monument, nơi mặt đường lót bằng đá cuội, chiếc xe nhảy lên tưng tưng như con ngựa bước từng nhịp. Tùng cho xe chạy chậm lại. Chàng nhìn hai bên đường, những cây phong lá đỏ, vàng, cam đang đung đưa trong gió. Một vài chiếc lá rơi xuống rồi bay dạt vào lối đi bên đường. Tùng quay qua nói với Hương:

- Chị Hương nè... Hôm nay trời đẹp quá, sau khi thăm bác Tôn và hai bác gái xong, chị có tiết mục gì không ? Hay là mình ra đây chụp hình mùa thu ?

- Ừa được đó... Ý kiến hay lắm. Tuyệt vời, nhưng hôm nay chị không đem theo máy sao chụp ?

Tùng cười rồi trả lời chị :

- Thì chị Hương làm người mẫu cho em chụp.

- Bravo ! Good idea đó, nhưng chụp cho tui rồi dìa làm hình không sợ bà xã ghen à ?

- Ghen tuông gì ở tuổi này chị ơi. Với lại bà xã em hổng biết ghen...

- Chú nói vậy thôi chứ ớt nào mà ớt chẳng cay...

Xe rẽ vào con đường hẻm rồi ngừng lại trước một căn nhà nhỏ. Trước cổng nhà có trồng những bụi cúc đang trổ hoa màu cam, vàng. Tùng cho xe đậu bên ngoài, trước cổng nhà, rồi xuống xe. Chàng đi vòng qua mở cửa xe cho chị Hương rồi cả hai cùng đi vào nhà. Chàng mở lớp của ngoài, đưa tay lên định gõ lớp cửa bên trong. Chưa kịp gõ, cánh cửa được mở ra, một người đàn ông lớn tuổi, tóc bạc da mồi vội nói :

- Hai anh chị vào nhà chơi.

- Dạ chúng cháu chào bác.

- Dạ, con chào bác...

Hai người lần lượt chào chủ nhà. Họ theo chân ông vào phòng khách. Bên trong căn nhà, khá tươm tất. Trên tường là một số tranh ảnh của các họa sĩ gốc Việt. Tùng nhận ra tranh của họa sĩ Bé Ký. Tùng đi đến cạnh bức tranh để ngắm cho rõ thì cụ Tôn đến gần và nói :

- Anh cũng thích tấm tranh này à ? Tranh của họa sĩ Bé Ký. Tôi hân hạnh được họa sĩ tặng nhân chuyến

chúng tôi đến Cali. Anh có thấy chỉ vài nét cọ, nhưng bà ấy đã tạo nên một tác phẩm mẹ con thật sinh động đúng không ?

- Dạ, con cám ơn bác đã cho con biết. Bức tranh này con thích lắm.

- Kế bên bức tranh này là bức ngựa hồng của họa sĩ Hồ Thành Đức, là chồng của bà ấy.

Tùng ngạc nhiên nhìn cụ Tôn. Đang ngắm tranh, họ chợt nghe tiếng la lớn từ trong phòng :

- Bác sĩ... Bác sĩ... Đừng có chích tui... Tui uống thuốc rồi mà...

Cụ Tôn nhìn Tùng, giải thích :

- Chắc là bà ấy không chịu uống thuốc. Hai anh, chị cứ tự nhiên nhé. Chờ tui chút.

Nói rồi cụ Tôn bỏ vào trong. Chị Hương đi theo sau cụ Tôn hỏi nhỏ :

- Bác có cần cháu giúp gì không ?

- Cũng được, nếu chị không ngại. Bà ấy bị lẫn, nên không nhớ được gì. Phiền anh, chị quá...

- Dạ không có chi đâu bác. Bác coi tụi cháu như con cháu trong nhà. Xin bác đừng gọi anh, chị cháu nghe không quen.

- Vâng, vậy tôi gọi cô, cậu cho thân mật nhé ?

Hai người đi rồi, còn lại một mình Tùng ở phòng khách. Tùng đi quanh và ngắm tranh. Ngoài tranh của họa sĩ bé Ký và họa sĩ Hồ Thành Đức ra, Tùng còn thấy vài bức tranh của họa sĩ Đinh Cường và một số bài báo, tranh ảnh được chủ nhân cắt dán, đóng khung rất đẹp và tỉ mỉ. Coi một hồi, chàng đến bên sofa và ngồi xuống. Tùng dựa lưng vào ghế sofa lim dim mắt.

Trước khi đến đây thăm cụ Tôn và hai người vợ của cụ, Tùng có nghe mọi người kể sơ về chuyện của họ. Ở câu lạc bộ nhiếp ảnh, mọi người biết Tùng yêu văn chương. Vả lại cụ Tôn cũng là một thi sĩ trong vùng, nên mọi người mới đề nghị Tùng đi thăm cụ để chuyện trò vì nghĩ họ sẽ nói chuyện dễ dàng hơn. Không như năm ngoái, khi anh Dũng anh Lộc đến thăm gia đình cụ Tôn về, cả hai anh đều lắc đầu than phiền rằng cụ Tôn khó bắt chuyện hơn những cụ khác.

Tùng định bụng sẽ hỏi về chuyện tình tay ba của cụ thời còn trẻ. Tùng nghĩ chắc là sẽ thú vị lắm. Đang suy nghĩ miên man, thì ba người trở ra phòng khách. Sau

khi ngồi xuống ghế, cụ Loan, vợ của cụ Tôn, thở phào rồi nói :

- Bà ấy bị Alzheimer, lúc nhớ lúc quên. Ai bà ấy cũng quên hết. Khi nãy bà ấy tưởng tôi là bác sĩ, nên mới la ó vậy. Giờ thì ngủ rồi.

Chị Hương hỏi :

- Bác ấy bị Alzheimer lâu chưa ? Chăm bác ấy chắc cũng mệt lắm hả bác ? Mà sao bác không thuê y tá phụ giúp ?

- Cũng vài năm rồi. Lúc trước bà ấy ở trong nursing home, nhưng mỗi lần đi thăm tui thấy không nỡ, nên bàn tính với ông nhà đem bà ấy về đây chăm sóc... Thời gian đầu chưa quen thì hơi cực tí, nhưng giờ quen rồi. Nói chứ... Bà ấy cũng sạch sẽ lắm, tự ăn uống, tắm rửa được. Mình chỉ cần ở bên coi và cho uống thuốc đúng giờ là được...

- Cháu hỏi thiệt bác có ghen không ?

Cụ Loan nhìn chị Hương rồi nhìn qua tôi, cụ cười. Cụ nói :

- Ở từng tuổi này, gần đất xa trời rồi mà còn ghen tuông gì nữa cô. Với lại bà ấy đâu còn nhớ ai là ai. Kể

cả bà ấy tên gì cũng không biết thì ghen tuông làm gì. Cái tuổi này rồi chúng tôi không còn sân si, hận thù, không còn lo toan câu nệ, không quan tâm đến miệng đời chi cho cực.

Nghe cụ Loan nói, cụ Tôn nhìn qua vợ mỉm cười. Cái mỉm cười rất ấm áp sâu lắng. Thấy vậy, Tùng lên tiếng hỏi :

- Con nghe người ta nói về hai bác nhiều lắm, con rất cảm phục tình cảm mà bác dành cho nhau. Chắc hồi trẻ bác Tôn đẹp trai và làm thơ hay lắm nên mới cua được hai bác gái và ở cùng nhau đến tận bây giờ ?

Cụ Loan, nhìn qua chồng rồi kể cho chúng tôi nghe :

- Hồi đó ổng chưa có làm thơ và cũng không đẹp gì như người ta thêu dệt. Thật ra đâu cũng là duyên số cả thôi... Nay cậu hỏi, thôi ông kể cho cô cậu nghe luôn ?

- Thì bà cứ kể đi. Chỗ nào thiếu tui thêm cho nó ngọt.

- Vậy thì tui kể đó nha.

Cụ Loan nhìn qua chồng, hồi tưởng lại thời gian của bốn mươi năm trước, rồi bắt đâu câu chuyện.

- Tui qua đây hồi năm bảy lăm. Khi còn ở Việt Nam, khi đó tui ở đợ cho một gia đình người Việt gốc Hoa.

Thời đó loạn lạc tôi đi theo gia đình ông bà chủ rồi qua đây. Còn ông nhà tui qua năm bảy chín tám mươi gì đó. Lúc đó tui làm cho hãng dưa muối ở tiểu bang North Carolina. Còn ông nhà tui mới từ bên Phi qua,còn lạ nước lạ cái, gì cũng nhờ tui giúp đỡ. Hồi đó gặp đồng hương là quý nhau lắm. Được nói tiếng của mình ai mà không thích. Tui thấy ổng đi đi dìa dìa có một mình ên, nên thương hồi nào không hay.

Chị Hương chen ngang hỏi :

- Hồi đó bác có biết bác trai có vợ con không ?

- Lúc mới quen thì không biết, nhưng sau này thì ổng có nói. Mà thời đó đâu phải như bây giờ. Khi đi rồi đâu biết có còn gặp lại nữa hay không ? Chỉ biết chuyện trước mắt thôi. Làm ở hãng dưa một thời gian rồi thì chúng tôi mến nhau, thương nhau rồi dọn ra thuê apartment sống chung. Tui thì một thân một mình, ổng cũng vậy, nên cặp nhau sống chung sau khi có cái tiệc cưới nhỏ nhỏ đãi bạn bè gọi là ra mắt. Tụi tui sống với nhau được mấy năm thì mới có một đứa con gái. Mà tui biết ông nhà tui muốn có con trai sống gần bên. Tui hỏi ổng thì ổng nói hồi còn ở Việt Nam ổng có vợ và có được ba đứa con; hai trai, một gái. Ổng muốn bảo lãnh cả gia đình vợ cũ qua đoàn tụ.

Tùng ngắt lời cụ Loan :

- Rồi bác cũng để cho bác trai bảo lãnh cả gia đình qua ?

- Làm gì có chuyện đó cậu. Mà tui có cho bảo lãnh cũng không được. Luật pháp nào cho một chồng mà hai vợ. Ly dị tui để bảo lãnh vợ cũ và gia đình qua thì không được. Ớt nào mà ớt chẳng cay phải không cô, cậu ?

- Dạ...

- Dạ...

Chị Hương hỏi :

- Vậy làm sao bác Hồng và gia đình qua được ?

- Thì tui thấy ổng thương nhớ con, nên mới bàn tính với ổng là làm giấy tờ bảo lãnh ba đứa con qua đây. Rồi sau đó mấy đứa nhỏ bảo lãnh mẹ của chúng, nhưng với một điều kiện là ổng không được qua lại với vợ cũ.

- Rồi bác trai có đồng ý không ?

- Đồng ý chứ sao không... Ổng đồng ý cái rụp. Thế là hai vợ chồng làm giấy tờ bảo lãnh ba đứa con của chồng tui qua. Khi tụi nó qua được rồi thì mấy năm sau mẹ chúng cũng qua đây. Lúc đó tui ghen lắm. Mà bà ấy

cũng ghen nữa. Chỉ tội cho ổng. Ở bên này không được, bên nọ cũng không xong.

Tùng nhìn qua cụ Tôn rồi hỏi :

- Vậy lúc bác gái qua bên đây rồi, cả nhà ở chung hả bác trai ?

- Làm sao mà ở chung cậu. Lúc bà lớn qua, đứa con gái đầu của tôi dọn ra riêng, bốn mẹ con thuê chung cư ở. Tôi thì chạy qua chạy lại, nhưng khổ tâm lắm cậu ơi. Vì hoàn cảnh đẩy đưa chứ ai mà muốn...

«Vậy bác với vợ cũ làm sao biết nhau ?» chị Hương hỏi.

Cụ Tôn nhìn qua cụ bà. Cụ bà mỉm cười rồi nói :

- Thì ông cứ kể cho cô cậu ấy biết chứ nhìn tui chi...

Cụ Tôn nhìn chúng tôi rồi từ từ kể chuyện :

- Hồi xưa gia đình của tôi khá giả lắm. Gia đình tôi có ruộng vườn, nhà cửa cho thuê. Gia đình của bà lớn thuê nhà của gia đình tôi. Tôi là con một của giòng họ, nên ham chơi. Biết gia đình mình khá giả, nên ăn chơi bạt mạng. Món nào cũng có tôi từ đá dế, đá gà, đàn đóm,... Tôi ham chơi, nên tới tuổi dựng vợ gả chồng rồi mà không ai chịu lấy. Vì thuê nhà của gia đình tôi,

hễ tới tháng là bà lớn đem tiền qua trả. Mà lần nào trả tiền cũng đem qua cho tôi lúc thì chè, lúc thì bánh, lúc thì xôi. Bà ấy khéo tay, nên nấu ăn ngon lắm. Bà ấy lớn hơn tôi tới một con giáp lận...

Cụ Tôn ngừng câu chuyện, bưng ly trà lên uống một ngụm nhỏ rồi chậm rãi kể tiếp :

- Bố mẹ tôi thấy bà ấy xinh đẹp, giỏi giang nên mới hỏi cưới cho tôi với suy nghĩ của các cụ là có vợ rồi tôi biết tu chí làm ăn không chơi bời lêu lổng nữa. Cưới vợ xong, tôi đùn hết mọi việc cho bà ấy còn mình tiếp tục rong chơi... Rồi tôi theo bạn bè vào quân ngũ. Lúc đó nếu muốn, tôi có thể không đi lính vì là con một và gia đình giàu có. Nhưng tôi nghĩ mình từng tuổi này rồi mà chẳng làm nên trò gì, thôi thì vác ba lô làm lính biết đâu có ý nghĩa hơn. Vào quân ngũ rồi tôi mới thấy nhớ nhà, thương cha mẹ, thương vợ con. Khi đứa thứ ba, thằng Toản, còn ở trong bụng thì biến cố bảy lăm, tôi bị họ bắt bỏ tù. Được vài năm tôi vượt ngục để vượt biên. Chuyện sau đó thì bà ấy vừa mới kể...

«Rồi khi nào thì ba bác mới về chung một nhà ?» Chị Hương lại hỏi.

Cụ Loan nhìn chị Hương rồi nhìn qua Tùng, bác kể tiếp câu chuyện của mình :

- Khi bà ấy đến Mỹ này, ông nhà tui cũng chạy qua chạy lại hai bên. Rồi thời gian cũng trôi qua. Mấy đứa nhỏ đứa nào cũng lập gia đình, có con cái riêng của chúng. Con gái của chúng tôi cũng lấy chồng có con. Ở nhà, chỉ còn lại hai vợ chồng già. Chị ấy lúc đầu ở chung với đứa con gái lớn, nhưng từ lúc chỉ bệnh lẫn, nên chúng nó mới đưa chỉ vô nhà già để có bác sĩ, y tá chăm sóc cho tiện thể, đôi đàng. Cuối tuần chúng tôi lái xe đến thăm chỉ. Hai năm trước, lúc chúng tôi đi thăm, chỉ ôm lấy tui, khóc lóc, đòi tui đưa dìa nhà. Thấy không đành lòng để chỉ một mình ở nhà dưỡng lão, nên tui bàn với ổng đưa chị ấy về đây chăm sóc. Dẫu sao hai người cũng còn có tình nghĩa vợ chồng ai nỡ chia lìa, bỏ rơi chỉ một mình nơi viện dưỡng lão hiu quạnh.

- Có khi nào bác Hồng nhớ lại chuyện xưa không hả bác ?

- À... Ừa thì cũng có lúc. Nhưng chỉ nhớ được có mỗi một mình ông nhà và con gà.

- Con gà ? Mà gà gì vậy bác trai ?

- Thì con gà trống đá hồi trẻ tôi yêu quý. Bà ấy biết tôi quý con gà, nên chăm sóc giúp tôi. Khi con gà đá bị mất trộm, tôi rầu lắm. Thấy tôi buồn rầu bà ấy cũng buồn theo, bỏ ăn bỏ ngủ.

- Nếu bây giờ bác ấy ngủ, rồi ban đêm có quấy rầy gì không hai bác ?

- Phòng bà ấy ở sát bên phòng hai tui. Mỗi khi bà dậy tui hay ông ấy phải qua thăm chừng. Mà tui nghĩ lãng quên cũng có cái hay của nó. Đôi lúc bệnh Alzheimer làm người ta quên đi những chuyện ghen tuông, giận hờn, oán trách, đau buồn trong quá khứ. Tui không biết giờ chị ấy còn ghen tuông hờn giận gì không ? Nhưng riêng tui, mỗi lần nhìn thấy chị ấy thờ thẩn, tui lại nghĩ tới phận mình. Không biết mai mốt mình chừng tuổi ấy rồi có biết còn nhớ được những gì ? Cuộc đời là vậy đó phải không cô với cậu ?

Tùng và chị Hương chào cụ Tôn và cụ Loan ra về. Tùng lẩn thẩn tự hỏi, nếu mình là người trong cuộc như họ thì phải làm sao ? Tỉnh táo hay chấp nhận sự mê muội của bệnh lú lẫn của người già ? Thôi thì đâu cũng là định mệnh, duyên nợ. Mà đã là duyên nợ rồi không thể tách rời nhau trừ khi họ không còn yêu nhau, ràng buộc nhau ở chữ nghĩa chữ tình.

Võ Phú - Ngày đầu thu - 092320

Tiếng Nói Cử Tri 4. Vui Buồn Sau Bầu Cử

Hồ Nguyễn

Tác giả đã dự Viết Về Nước Mỹ từ hơn 10 năm trước và mới nhận giải Viết Về Nước Mỹ Đặc biệt 2018 và giải Danh dự 2019. Bài đầu tiên của ông là «Kinh 5 Dị Nhân» kể về vùng quê, nơi có hơn 1000 người -phân nửa dân làng- vượt biên mà tới hơn 400 người tử vong- Hiện ông đang là cư dân Orlando, Florida, vùng đất rất quen với bão lụt.

Bây giờ là sáng ngày thứ Bảy 7-11. Ai theo dõi cuộc bầu cử thì đã biết, liên danh Biden-Harris đã thắng phiếu tại tiểu bang Pennsylvania với 20 cử tri đoàn, nâng số phiếu của liên danh này lên 273, vượt qua con số 270 cần có để thắng cử. Dự đoán của đài CNN con số cuối cùng sẽ là là 306-232 CTĐ. Dĩ nhiên với tin này được loan ra sẽ làm cho hơn 74 triệu người vui và khoảng 70 triệu người buồn. Niềm vui được thể hiện qua các cuộc xuống đường rất đông người vẫy cờ ở nhiều thành phố lớn. Đặc biệt tại DC ngay chung quanh tòa Bạch Ốc.

Có rất nhiều dư luận khác nhau trong mấy ngày qua. Là một cử tri tôi muốn đóng góp sự hiểu biết giới hạn về vấn đề này. Xin quý vị thức giả chỉ giáo thêm nếu có

những lầm lỡ, sai sót.

Với các độc giả bên kia bờ đại dương.

Chế độ độc tài, độc đảng của VN, việc bầu cử chỉ là một sự phô diễn cho có màu, khoe với thế giới là ta cũng có bầu cử, có dân chủ. Thật ra trong các cuộc bầu cử của các nước cs, tất cả các ứng viên đều do đảng CS chọn ra vài người của đảng, qua sự giới thiệu của Mặt Trận Tổ Quốc cũng là một cơ quan đại diện đảng. Các ứng viên này không cần phải vận động cử tri, chứng minh sự cống hiến, tài đức gì... Dân chọn ai cũng là người của đảng, vâng lời đảng, làm những việc có lợi cho đảng... Cho nên hầu hết dư luận gọi nhóm được bầu là quốc hội bù nhìn. Hay Nghị Gật.

Ở Hoa Kỳ phương cách bầu cử khác hẳn.

Mỗi đảng có nhiều ứng cử viên hoàn toàn tự do ghi danh cho mỗi chức vụ. Các ứng viên này sẽ được cử tri chọn lựa và loại ra trong các cuộc bầu cử sơ bộ, những người có số phiếu cao nhất của mỗi bên sẽ là đại diện đảng cho việc tranh cử cuối cùng ở vị trí ấy. Cũng có những cử tri độc lập, không cần sự đề cử của đảng phái nếu có tài-đức và tiền để tự vận động.

Về việc bầu cử Tổng thống. Ở liên bang có hội đồng bầu cử riêng do lưỡng đảng cử đại diện để có những quyết định quan trọng cho mỗi cuộc bầu cử, bao gồm tổ chức các cuộc tranh cãi (debate) cho mỗi nhóm ứng cử viên từ sơ bộ cho đến kết cuộc. Chức vụ Tổng Thống là rất quan trọng nên mỗi ứng viên đều lựa chọn ra một ban vận động tranh cử cho mình. Ban này gồm những nhân tài về chính trị : Tổ chức các cuộc vận động tài chính để chi tiêu trong việc tranh cử, cố vấn các chính sách, tổ chức việc trình làng cho các ứng cử viên...

Về phương pháp tổ chức các cuộc bầu cử này lại do luật lệ mỗi tiểu bang quyết định. Mỗi tiểu bang có những quy chế riêng đôi khi rất khác nhau. Bởi vậy khi kiểm phiếu, mỗi tiểu bang sẽ cho kết quả sớm muộn khác nhau. Thí dụ : Ở Florida có khoảng hơn 10 triệu cử tri, hơn nửa trong số đó đi bầu sớm hoặc bầu qua thư... Họ kiểm cả hai loại này trước ngày bầu cử. Chiều ngày 3-11, họ chỉ cần kiểm số phiếu trong ngày đó nữa thôi. Nhờ vậy mà có kết qủa rất nhanh chóng, khoảng 11 giờ tối đã tươm tất. Trong khi ấy một số tiểu bang khác cho kiểm hai loại phiếu này sau. Đặc biệt tiểu bang Pennsylvania, quốc hội quyết định không cho mở các lá phiếu bầu qua thư trước ngày bầu cử 3-11, rồi kiện tụng qua lại, cuối cùng ban bầu cử tiểu bang phải vâng theo lệnh tòa án, nên kết qủa chậm như vậy.

Một vấn đề khác. Chiến lược bên đảng Cộng Hoà không cho cúm tàu là quan trọng. Trong khi đảng DC dùng yếu tố này để tấn công TT đương nhiệm, cho ông là đã thất bại trong việc bảo vệ người dân. Đảng CH yêu cầu cử tri của họ trực tiếp đến bầu tại các phòng phiếu, trong khi đảng DC lại khuyến khích bầu qua thư cho nó an toàn. Vì vậy mà các tiểu bang chiến trường như : Wisconsin, Michigan, Pennsylvania, Georgia... vì số cử tri của đảng CH đến bầu tại phòng phiếu được kiểm trước, dẫn trước. Sau đó khi mở các phiếu bầu qua thư là những phiếu ủng hộ đảng DC nên độ cách biệt cứ giảm dần ở các tiểu bang này, sau cùng như ngựa về ngược là vậy.

Các cử tri mới phải ghi danh trước tháng 10, các cử tri cũ thì khỏi phải ghi danh lại. Dĩ nhiên tất cả phải là công dân hợp pháp tại Hoa Kỳ. Trước khi được công nhận, ban bầu cử ở mỗi quận hạt phải kiểm tra các thông tin cá nhân một cách chính xác và hợp lệ mới cấp phiếu bầu.

Trong các ngày bầu cử và trong các cuộc kiểm phiếu, có đại diện của lưỡng đảng, có các máy thu hình hoạt động liên tục để giám sát để bảo đảm sự trong sáng, tất cả các hoạt động bầu cử đòi hỏi chính xác, công bằng, đúng luật lệ.

Trong cộng đồng người Mỹ gốc Việt.

Sau ngày bầu cử bên phía ủng hộ đảng CH chuyền đi rất nhiều thông tin theo nhận định của chính vị TT đương nhiệm. Cuộc bầu cử lần này là gian lận, ông bị ăn cắp nên số phiếu DC cứ ngày một tăng dần... Và ông đã phát đơn kiện tại các toà án liên bang. Cho đến bây giờ theo Yahoo cho biết, hầu hết các đơn kiện đã bị tòa bác vì không có bằng chứng, số còn lại thì phải chờ thu thêm bằng chứng. Xem ra cuộc chiến pháp lý vẫn còn dài.

Về vấn đề này, tôi xin trích thư của một luật sư trẻ tên Trần Kiều Ngọc.

Trích.

Teresa Trần Kiều Ngọc

2tSopiocnsorhe0ldh ·

Cộng sản VN và các nước độc tài có muốn phát tán tin bầu cử gian lận tại Mỹ không ?

Trên báo chí quốc tế và Mỹ hiện nay rất quan ngại việc ông Trump luôn miệng tố cáo bầu cử Mỹ gian lận mà không có cơ sở vững chắc. Tin tức tràn lan trên các trang mạng xã hội đủ loại, video hình ảnh để chứng

minh là có gian lận mà chúng ta không biết video đó xuất xứ từ đâu, quay vào thời điểm nào, địa điểm nào. Đây là những câu hỏi người xem phải tỉnh táo đặt ra.

Việc ông Trump tố cáo bầu cử gian lận có thể làm hại uy tín của nước Mỹ trước cộng đồng thế giới. Mỹ là tấm gương và dẫn đầu thế giới về nền dân chủ và pháp trị. Cả thế giới hiện đang đổ dồn mọi con mắt về Mỹ. Rồi đây, khi uy tín về một nước có nền dân chủ và công lý hàng đầu thế giới bị suy giảm, thì liệu Mỹ còn có tư cách để nói về dân chủ tự do với các nước khác nữa không ? Mỹ còn có thể truyền cảm hứng và hy vọng cho người dân Việt Nam và các nước độc tài nữa không?

Nhà nước VN không lâu sẽ có những luận điệu như, Mỹ cũng như VN, tham nhũng, xảo trá. Khi người dân VN mất hết niềm tin vào bất cứ thể chế dân chủ nào trên thế giới, đặc biệt là Mỹ, thì những ý chí tranh đấu của họ từ đó mà cũng dần bị thui chột. Và nhà nước độc tài CSVN sẽ tiếp tục tồn tại vững bền.

Một số người vì nhiệt tình cùng lòng sùng kính, dù biết có thể là fake news nhưng họ vẫn muốn nghe, muốn tin và muốn phổ biến đi khắp nơi.

Các bạn hãy nhìn chung quanh. Gần đây trên FB tràn lan tiếng nói của nhiều người trong nước mà chưa rõ nguồn gốc quá trình quan tâm chính trị của họ ra sao, nhưng bỗng nhiên xuất hiện như vũ bão, tung hô TT Trump hết mình đánh Tàu cứu nước và cứ khăng khăng quả quyết là có bầu cử gian lận thì bạn hãy tự đặt câu hỏi.

Các bạn hãy thận trọng. Đừng bao giờ vô tình tiếp tay với kẻ xấu, phát tán tin giả cho đến khi có được tin chính thức từ các cơ quan có thẩm quyền.

Kính mong anh chị em giúp phổ biến rộng rãi.

- Một bài chia sẻ khác của Facebooker

Nếu mình là một psychologist, có lẽ mình sẽ nghiên cứu về tâm lý của nhóm người Việt pro T và nhóm người Việt anti T để tìm hiểu coi nguyên nhân và động cơ nào khiến họ tuy không quen biết gì nhau, mà suy nghĩ và nhận định của từng nhóm giống nhau đến kỳ lạ !

1/ Anti T không care nhiều về chuyện tăng thuế. Nếu phải đóng nhiều chút mà có thể giúp người nghèo, xây dựng cơ sở hạ tầng cho cộng đồng, và giúp chính mình lúc về già thì ok fine, no problem. Pro T rất ghét bị tăng thuế, họ cũng biết đồng thuế là để xây dựng các công

trình công cộng, giúp người nghèo và giúp chính mình, nhưng ngoài ra họ còn nghĩ đóng thuế góp vào phúc lợi xã hội chỉ để nuôi bọn ăn bám ! Tuy nhiên ý nghĩ này nó lấn át tất cả những ý nghĩ trên và kết quả là họ muốn T tại vị để không phải hồi hộp lỡ bị tăng thuế !

2/ Anti T coi việc đóng thuế và việc làm từ thiện đều là «help the poor», chỉ khác một bên là duty, một bên là optional. Còn Pro T coi hai việc này hoàn toàn khác nhau, đóng thuế là góp phần nuôi bọn ăn bám, donation là giúp đỡ người nghèo, tích phước đức về sau !

3/ Cùng 1 sự việc, nhóm anti T và nhóm pro T có suy nghĩ hoàn toàn trái ngược. Ví dụ vụ anh cảnh sát đè cổ anh Floyd. Anti T cho rằng anh cảnh sát không tuân thủ luật pháp, lạm dụng quyền lực, anh Floyd chết oan. Còn phe pro T thì cho rằng anh cảnh sát «lỡ tay» chứ không cố ý giết anh Floyd. Mà nếu có cố ý thì cũng đáng đời vì anh Floyd là thành phần bất hảo với nhiều tiền án tiền sự. Thậm chí rất nhiều bạn pro T mắng chửi thậm tệ là vì «một thằng Mỹ đen mà cả nước Mỹ náo loạn»; có bạn thì mỉa mai «chết vậy cũng đáng chết» khi thấy số tiền quyên góp cho gia đình anh ấy lên tới hàng triệu đô la ! Bên pro T thì thấy anh Floyd lời quá còn gì ? Vừa được tiền, vừa được tiếng, lại còn được các vị chức sắc quỳ lạy ! (take a knee mà họ nghĩ là quỳ lạy thì chắc

họ chả phân biệt được cái vẫy tay gọi người hay ngoắc chó !) Còn bên anti T thì thấy vì anh cảnh sát lạm dụng quyền lực quá mức mà nước Mỹ bạo loạn. Anh Floyd dù có tiền án tiền sự nhưng anh ta đã vào tù ra khám xong rồi. Nếu đang vi phạm án mới thì phải đem ra xét xử rồi mới có quyền kết tội, và tất nhiên không thể nào là tội phải chết ! Anti T thấy rõ rằng không có đồng tiền nào mua được mạng người, nên dù có quyên góp bạc tỷ cũng không thể nhẫn tâm mà nói «chết như thế cũng đáng !»

4/ Về chuyện thuế má của T, anti T cho rằng T conflict of interest, làm Tổng thống nhưng vẫn run business và tìm khe hở pháp luật để lách thuế tới cùng kiệt là không đáng mặt lãnh đạo một quốc gia hùng cường. Phe pro T thì cho rằng đó là chuyện quá bình thường, làm business ai mà chẳng lách thuế ? Phe anti T thấy nếu nhà giàu mà không đóng nhiều thuế, nhà nghèo không đóng thuế, thì dân trung lưu lãnh đủ, trong khi đúng lý là càng giàu phải càng đóng nhiều. Phe pro T thì nói T tuy không đóng nhiều thuế nhưng làm từ thiện rất nhiều, và trả khoản nọ khoản kia tới hàng triệu đô la ! Cái này không phải chuyên môn của mình nên mình không bàn, nhưng mình nghĩ tiền từ thiện không thể đi vào ngân sách quốc gia.

5/ Về dịch Covid-19, phe anti T dè dặt cẩn trọng, sợ lây lan, tin vào scientist, tin vào số liệu từ John Hopkins, họ tức giận vì chính phủ không có sự chuẩn bị nên số người chết và nhiễm càng ngày càng tăng cao. Phe pro T tuyên bố chả thấy ai bị nhiễm hay chết vì Covid-19, sau này thì họ nói có quen biết nhiều người nhiễm nhưng đều recovered và chả ai chết nên không việc gì phải sợ. Các số liệu nhiễm và death rate đều do đảng Dân Chủ bịa ra để hại T và gây náo loạn, đưa dân Mỹ vào tình trạng giam lỏng, làm kinh tế tan nát, thất nghiệp lan tràn. Bản thân mình thì không bao giờ quên những ngày không đủ có mask, găng tay, gown... chỉ được mặc 1 bộ 1 shift nên không dám cởi ra để ăn uống, chỉ có đi restroom là bắt buộc phải cởi.

6/ Về bầu cử thì phe pro T ai cũng phản đối bầu qua mails. Nhiều người có những câu chuyện như người chết cũng có phiếu bầu được count, tôi đi bầu in person mà họ nói đã bầu rồi nên không cho bầu thêm... Còn anti T thì phần đông đi bầu qua mails và đăng hình chụp phiếu bầu đã được cast qua hệ thống tracking. Có người đem ballot tới định bỏ vào thùng thư nhưng thấy vắng nên vô bầu trực tiếp thì nhân viên huỷ mail ballot ngay trước mặt. Bố của bạn mình vừa mất cách đây không lâu thì phiếu bầu không gửi về và guideline hướng dẫn điền phiếu gửi cho gia đình cũng không có tên ông.

Vài ví dụ nhỏ trong giới hạn một bài viết nhưng cũng đã khá dài, cảm ơn những ai đã đọc tới khúc này ! Mình không đánh giá ai đúng ai sai, ai nói thật ai nói xạo, mà chỉ tường thuật những gì mình thấy và nghe từ những người mình quen biết. Nước Mỹ đang bị xé toang thành nhiều mảnh, mà có lẽ khởi đầu là từ những sợi chỉ bung ra ngay chính mỗi cộng đồng bé nhỏ trong lòng quốc gia

Hết trích.

Ý kiến chúng tôi.

Ba-bốn mươi năm trước, khi đến định cư ở đất nước này, chúng ta tin tưởng vào nền dân chủ, tự do, pháp trị. Từ đó đến nay, quê hương này đã cho chúng ta cuộc sống phong phú, an bình, hạnh phúc... Con cái chúng ta có muôn vàn cơ hội thăng tiến như ước mong của mọi người. Để có kết qủa ấy chúng ta nhờ :

- Các Tổ Phụ của nước Mỹ đã thiết lập ra một hệ thống chính trị lưỡng đảng, tam quyền phân lập để cân bằng quyền lực và kiểm soát lẫn nhau. Từ sự vững mạnh trong sạch của hệ thống này mà Hoa Kỳ phát triển không ngừng.

- Tinh thần thượng tôn pháp luật, lòng bao dung rộng mở của các công dân đến định cư trước chúng ta. Chấp nhận và sẵn sàng nâng đỡ mọi người mới đến. - Và chính chúng ta cũng đã hoà nhập vào nền văn hóa, văn minh ấy để nỗ lực sống một cuộc đời tử tế tốt đẹp như mọi người.

Câu hỏi đặt ra : Thế trong cuộc bầu cử vừa có gian lận không ? Thưa có thể có. Như mỗi người chúng ta có những lầm lỗi, mỗi cộng đồng hay trong xã hội dù văn minh tốt đẹp đến đâu vẫn có một số cá nhân xấu xa, vi phạm pháp luật. Trong các cuộc bầu cử cũng vậy. Một số phần tử lưu manh hoặc bên này, hoặc bên kia sẽ cố lợi dụng những kẽ hở của các tổ chức để phá hoại. Xin nhớ đây là hành vi vi phạm pháp luật, nếu bắt được sẽ bị lãnh án hình sự. Tôi tin không có đảng phái nào chủ trương như thế. Tôi cũng tin tất cả mọi người dù khác chính kiến, nhưng tất cả đều yêu nước, đều lo cho vận mệnh quốc gia, cùng có chung một mục đích dân giàu nước mạnh.

Tổng thống Trump và cựu PTT Biden đã tranh cãi với nhau suốt mấy tháng qua. Cộng đồng VN cũng đã làm giống như vậy. Luật chơi của nền dân chủ là thiểu số phục tùng đa số. Nay cuộc bầu cử đã qua, chức vị TT thứ 46 đã được lựa chọn. Cộng đồng người việt hãy gác

lại chuyện bầu cử, bỏ qua những khác biệt. Hướng về tương lai xây dựng cuộc sống, vun bồi tình người như nó đã từng. Nếu ai vẫn tin rằng sự gian lận là có mục đích, có tổ chức. Điều quý vị có thể làm là gửi các bằng chứng về cho ban vận động tranh cử của TT Trump. Họ mới tuyên bố rất cần những bằng chứng có nguồn gốc rõ ràng để theo đuổi việc kiện tụng với cơ quan pháp lý. Họ đang cần 60 triệu cho chiến dịch này.

Đây là địa chỉ có thể liên lạc. //www.donaldjtrump.com.

Hồ Nguyễn

Đói

Nguyễn Văn Tới

Tác giả từng nhận giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2018 và giải vinh danh Tác Phẩm 2019 Là một cựu tù cải tạo vượt ngục và là người lái tàu vượt biển, ơng định cư tại Mỹ từ 1990, hiện làm việc theo một hợp đồng dân sự với quân đội Mỹ, từng tình nguyện tới chiến trường Trung Đông và Châu Phi. Đây là bài mới nhất của Ông.

Chúng ta đang sống trong một đất nước an bình, thịnh vượng, và no ấm nên ít ai phải bận tâm với cái đói; chúng ta chỉ lo hôm nay phải đổi món ăn gì cho ngon miệng mà không ngán. Vậy mà ngay trên đất Mỹ này, nơi mà thực phẩm, thức ăn đầy đủ nếu không muốn nói là dư thừa và rẻ nhất thế giới, tôi vẫn còn giữ cái tật không cần thiết là tích trữ thực phẩm, đồ ăn khô phòng khi đói, bảo đảm giữ được phẩm chất 10 năm, và vài thùng nước 20-gallon màu xanh.

Tôi mua dự trữ rất nhiều từ các trang mạng như Walmart, Costco và chất đầy trong nhà. Khi đi công tác hải ngoại trong thời gian lâu ở các trại lính, tôi cũng cẩn thận lấy thêm nước chai và những thực phẩm để được lâu như protein-bars và cất chúng riêng trong phòng ngủ, đề phòng nếu có bất cứ điều gì xảy ra hay trại bị

tấn công thì tôi không phải bị đói trong cơn loạn lạc. Bạn bè thường nói đùa, nếu thiên tai xảy ra, cứ chạy đến nhà tôi thì không lo đói.

Tôi vốn bị ám ảnh bởi cái đói triền miên, cái đói dai dẳng trong những năm tháng còn ở Việt Nam trong chế độ «thiên đường cộng sản» mà mọi người dân đều có quyền đòi bình đẳng như nhau, chỉ quan chức cộng sản và gia đình họ là không được đói nghèo như nhân dân, cho dù ý nghĩa của chữ cộng sản mọi sự đều là của chung. Nhưng cái đói nghèo luôn thuộc về nhân dân làm chủ, trong khi giàu sang no ấm lại thuộc về những «đầy tớ» của nhân dân là những ông bà quan lớn nhà nước cộng sản.

Mỗi năm vào những ngày cuối Thu, khi những cơn gió len lỏi qua các khe núi, thổi xuống vùng thung lũng cùng với những trận mưa phùn mang theo không khí se se lạnh tràn về, báo cho tôi biết ngày Thanksgiving lại một lần nữa đang trở lại. Trong bầu không khí rộn ràng chuẩn bị mùa lễ hội, những dịp họp mặt sum vầy gia đình, người ta đi mua sắm tấp nập, xe cộ chạy kín đường, các bãi đậu xe chật kín. Trong các chợ, thịt thà, rau quả chất cao, người ta xếp hàng dài trả tiền ở quầy với những xe đẩy đầy ắp.

Năm nào cũng thế,tôi có thói quen lái xe xuống phố khu trung tâm của thành phố tôi ở, đảo một vòng qua các ngã đường tìm kiếm những người không nhà, đói khổ, lạnh lẽo đang nằm co ro ở các góc đường hay công viên. Sau khi ước tính con số bao nhiêu người, tôi ghé tiệm McDonald hay Burger King mua đủ bấy nhiêu phần ăn và mua dư ra thêm vài phần để lỡ có thêm vài người bất hạnh nữa mà tôi đếm thiếu.

Tôi vòng xe lại, ghé từng chỗ, đến từng người mà tôi đã đếm, hỏi thăm họ vài câu và tặng họ một phần ăn. Có người rất mừng và cám ơn rối rít với cặp mắt biết ơn; có người nhận với thái độ dửng dưng, lừ đừ đưa cặp mắt nhìn tôi, không buồn phun ra một lời. Tôi không bao giờ giận họ, ngược lại còn có phần thông cảm vì tôi biết họ vẫn còn ngầy ngật, váng vất sau cơn say ma túy đá với cái tẩu thuốc bằng thủy tinh cáu bẩn nằm cạnh bên.

Sau khi làm xong nhiệm vụ, tôi thấy vui hơn một chút, lương tâm thanh thản nhẹ nhàng vì tôi vừa làm xong một việc mà tôi đã thầm tự hứa trước đây, lâu lắm rồi, trong những ngày đói khổ. Ngày đó, tôi đã tự nhủ nếu một ngày tôi không còn đói nữa, có chút của ăn của để, tôi sẽ cố gắng giúp không để người khác phải chịu cơn đói hành hạ như nó đã từng hành hạ mình trước đây.

Nước Mỹ với những tòa nhà chọc trời và văn minh nhất nhì thế giới, vẫn có người lang thang không có được một mái ấm, một nơi tựa đầu; một đất nước dư thừa thực phẩm, vẫn có những em nhỏ đi ngủ với cái bao tử trống không. Có người còn nói ở Mỹ, muốn chết đói còn khó hơn làm giàu, đủ biết lương thực ở Mỹ dồi dào và rẻ biết là dường nào. Tuy không có nạn đói, nhưng vẫn còn nhiều người đi ngủ với cái bụng đói như những người không nhà này.

Tuy đất nước này không hoàn hảo, nhưng là một nơi rất đáng sống, miền đất mơ ước của mọi người dân trên thế giới. Chính phủ vẫn có chương trình giúp đỡ người nghèo cho họ đủ ăn đủ mặc, nhưng vì lý do nào đó riêng tư, những người này không muốn vào những mái ấm được lập ra, họ thích được tự do trong cách sống phóng túng của họ, muốn «lên tiên» lúc nào thì lên mà không bị gò bó trong giờ giấc.

Ngày trước ở Việt Nam, sau năm 1975, toàn dân Việt Nam đói, đói trường kỳ, đói dai dẳng, và «đói bình đẳng». Người ở ngoài xã hội đói vàng con mắt, người trong tù còn thê thảm hơn nhiều : Đói, hai con mắt lờ đờ, cổ họng khô đắng, người váng vất, bụng sôi òng ọc vì toàn nước; đói, người hầm hập như lên cơn sốt, rã rời nhấc chân không nổi.

Tôi cảm nghiệm được cái đói kinh khủng lắm, nó theo tôi vào cả trong giấc ngủ : Tôi hay mơ thấy được ăn cơm với thịt cá ê hề, khi no nê rồi, tôi bay là đà qua các đồng cỏ mênh mông, hoa vàng trải dài khắp thung lũng và lưng đồi. Nương theo gió, tôi lướt bay lên đỉnh núi cao, gió vù vù bên tai, cái lạnh thấm dần vào cơ thể cho đến khi quá lạnh chịu không nổi, tôi tỉnh giấc, thấy mình nằm cong queo và co quắp trên nền xi măng dơ bẩn với cái bao tử lép kẹp, tôi ước mình cứ tiếp tục mơ và đừng bao giờ thức dậy nữa.

Đa số người dân Việt Nam, ngoại trừ đám lãnh đạo, quan chức chính quyền và gia đình chúng, còn lại tất cả đều bị đói sau khi Việt cộng chiếm miền Nam. Người ở thành phố đói nhưng khác với cái đói của người dưới quê. Năm 1978, cả nước đang đói ăn thê thảm mà bọn lãnh đạo vẫn hô hào phấn đấu, vượt qua thời kỳ «quá đọi» để tiến lên chủ nghĩa cộng sản. Dân chúng ở thành thị «xếp hàng cả ngày», XHCN, trộm cắp xảy ra khắp nơi, hở cái gì là mất cái đó. Ở quê thì mất gà, mất chó, mất mèo, và mất cả trâu bò. Trái mít còn non trên cây cũng bị hái, nải chuối xanh cũng không tha, đu đủ xanh thì phải lo hái xuống để làm gỏi còn hơn để chúng ăn.

Thời gian đó, nhà tôi có 6 công đất trồng khoai mì đang lớn, khoảng 2 tháng nữa thì nhổ được để ăn và bán. Đêm nào anh em tôi cũng thay phiên nhau lên rẫy ngủ để canh trộm, nếu không, chỉ sau một đêm, sẽ còn lại những thân cây mì nằm chỏng chơ trên mặt đất. Nạn nhổ trộm khoai xảy ra khắp nơi, không chỉ khoai, mà tất cả những nông phẩm nào ăn được, đều phải canh chừng, không thì khỏi ăn. Vì nạn đói, người ta không đi ăn trộm một mình mà tổ chức thành từng nhóm đi ăn trộm tập thể để nương tựa lẫn nhau nếu bị chủ vườn phát giác. Không một người chủ đất nào dám tấn công một đoàn người gầy gò, đói khát, không còn gì để mất.

Đêm đó, tôi phải xách mền mùng và cây rựa lên chòi canh trên rẫy không quên đem theo đèn pin và cái điếu cầy để hút thuốc lào. Trời vừa sập tối, tôi thả bộ ngang qua nghĩa địa làng, nhắm hướng rẫy mà đi. Trăng mờ mờ soi sáng những khu vườn khoai mì nối tiếp nhau không ngớt; xa xa tiếng côn trùng rỉ rả đơn điệu trong cảnh tranh tối tranh sáng của con đường mòn. Đi khoảng 20 phút tôi đến cái chòi nhỏ do tôi dựng sơ sài ở giữa vườn khoai mì.

Bật diêm thắp cái đèn hột vịt, bóng tôi soi lên vách, ánh sáng lờ mờ soi không rõ cái giường tre trong góc chòi và 1 cái ghế nhỏ dưới gầm. Đặt cái điếu cày dựa

vào góc chòi, tôi bước ra ngoài với cây rựa và cái đèn pin, đi một vòng chung quanh rẫy khoai mì coi có gì bất thường xảy ra không. Trăng lưỡi liềm sắp lặn sau sau những rặng khoai mì xa xa. Tôi trở lại căn chòi, trải lại cái chiếu cũ trên tấm sạp tre, lấy cái mền vắt lên đó, xong bắn một điếu thuốc lào thật say, xoay người thổi tắt ngọn đèn dầu. Bóng tối bao trùm căn phòng, chỉ còn tiếng côn trùng rỉ rả trong đêm từ xa vọng lại.

Đang thiu thiu ngủ, tôi bỗng giật mình thức giấc vì hình như nghe thấy tiếng bừng bực của cây khoai mì bị bức gốc gần đây. Tôi nhẹ nhàng ngồi dậy nghe ngóng và nhận ra có tiếng người xì xào theo gió xa đưa tới. Nhẹ nhàng xỏ đôi dép tổ ong vào chân, tôi với tay lấy cây rựa, bước ra khỏi chòi, khép cánh cửa lại. Tôi đi về phía có tiếng người xì xào to nhỏ và thấy một nhóm người tay cầm dao và bao tải đang chặt khoai mì bỏ vào bao.

Tôi vội khom người xuống, nửa bò nửa đi tiến lại gần thêm để coi cho rõ. Tôi ngồi im trong bóng đêm dày đặc, lặng lẽ quan sát và đánh giá tình hình. Biết không thể làm gì được bọn họ vì tôi chỉ có một mình. Tôi nảy ra ý định đi qua rẫy khác kiếm thêm «đồng minh» rồi mới tính tới được. Tôi từ từ thối lui, vẫn trong tư thế như cũ nhưng mắt vẫn dè chừng nhìn về phía đám người giờ

đây vẫn hùng hục nhổ khoai mì. Thình lình tôi đụng phải một thân hình to lớn đứng lù lù chắn ngang lối đi. Tôi giật bắn cả người thì một giọng ồm ồm cất lên :

«Đi đâu mà xớn xác vậy cha nội ?».

Hoảng hốt và ngỡ ngàng, tôi chưa kịp trả lời thì giọng nói lại tiếp :

«Đi nhổ khoai mì hả ? Nhóm nào vậy ?».

Tôi mượn gió bẻ măng :

«Ừ, tui cũng đi trộm khoai mì, mà đi một mình».

«Vậy hả. Vô nhóm tụi tui đi cho vui. Nãy giờ tui mắc đi «thăm lăng bác» nên vô trễ.»

Nói xong, anh ta đẩy tôi đi trước về phía đám đông. Tôi đành phải giả bộ nhổ khoai mì như mọi người. Từ người đi canh trộm, giờ tôi trở thành kẻ trộm khoai mì của chính mình. Thật không có cảnh nào cười ra nước mắt bằng cảnh này. Anh bạn bất đắc dĩ hỏi sao đi mần ăn mà không đem bao tải theo lấy gì đựng. Tôi nói chỉ cần nhổ đủ ăn vài bữa thôi.

Tôi cứ nhổ cầm chừng, vừa nhổ vừa quan sát coi đám trộm khoai này làm ăn ra sao, chỉ sợ đêm nay tụi nó làm hết nửa mẫu khoai mì thì tội cho tôi lắm. Cũng may họ

là những người ăn trộm có lương tâm, họ chỉ nhổ đủ một bao vác trên lưng, xong là họ ra về, bỏ tôi đứng «giữa trời bơ vơ», tôi cứ đứng đó như trời trồng, phần tiếc của, phần bàng hoàng không biết phải làm gì. Mất một lúc, tôi mới định thần quay trở lại căn chòi, thầm cầu xin đêm nay đừng có thêm nhóm nào nữa.

Đó là toàn cảnh của thiên đường xã hội chủ nghĩa Việt Nam lúc bấy giờ. Cái đói len lỏi vào từng ngõ ngách, con hẻm, đi sâu vào mỗi nhà. Ai cũng đói và nhếch nhác như nhau. Cái đói làm con người ta mất nhân cách, trở thành ác độc với nhau, không còn là con người hiền hậu, chơn chất của một miền Nam thanh bình trước đây. Tôi chợt nghĩ nếu con người không cần ăn mà vẫn sống thì cuộc đời sẽ đơn giản biết bao.

Những lúc đói, trí óc con người ta hoặc là mụ mẫm đi hay ngược lại sẽ rất tỉnh táo và sáng suốt, nghĩ ra muôn vàn mưu mẹo và đủ cách để sống còn. Nhiều năm sau, khi bớt ngăn sông cấm chợ, dân đỡ đói hơn một chút, tôi lại không may bị bắt vô tù một cách đột ngột, gia đình không hay biết để thăm nuôi, tôi lại bị đói một lần nữa, lần này chỉ mình tôi đói mà đói thê thảm hơn nhiều.

Sau 6 tuần biệt giam và 7 tháng tạm giam, không ai thăm nuôi, tôi đói lắm, đi đứng vật vờ như bộ xương biết đi. Ngày thăm nuôi là một cực hình đối với tôi khi nhìn người ta ăn uống. Một kỷ niệm đói mà cho tới sau này vẫn không bao giờ phai trong tâm khảm, dù sau hơn 35 năm tôi vẫn còn nhớ như in tên của người bạn tù nằm kế bên tôi. Tôi kể ra đây, nếu như anh ta đọc được những giòng chữ này, không biết anh có còn nhớ người bạn tù không may mắn, nằm cạnh phía bên trái, trong phòng 5 khu AH.

Anh ta tên Khu Thành Hiệp, dân quận 5, Sài Gòn. Ngày thăm nuôi, tôi nằm vùi, đắp tấm mền rách, cố nhắm mắt nhưng tai vẫn nghe, mũi vẫn ngửi được mùi thơm của thức ăn mà các bạn tù khác đem vào. Anh ta mở bao ni-lông, mùi mắm ruốc sả xào thịt mỡ làm tôi đau đớn khổ sở, không nhìn, nhưng tôi vẫn như thấy được những miếng thịt ba rọi bóng nhẫy quyện mắm ruốc đỏ tươi pha lẫn với sả băm nhỏ. Tuyến nước miếng làm việc liên tục, tôi khổ sở ngồi dậy uống nước và quay mặt vào tường. Anh ta biết tôi không ai thăm gần 1 năm nay, đói lòi xương sườn, thân mình ghẻ lở, nhưng tuyệt nhiên không bao giờ bố thí cho tôi được 1 cục đường tán hay 1 cục kẹo. Tôi thầm mong anh ta rủ lòng thương cho tôi một cái gì đó để ăn, chỉ 1 miếng thôi, chắc tôi sẽ sướng đến vã mồ hôi và nhớ ơn anh ta suốt đời.

Tối đến, anh ta treo 1 bịch cà chua mọng đỏ và 1 nải chuối chín trên vách tường ở đầu nằm, sát bên tôi. Khi ngủ, tôi nằm ngửa nhìn lên trần, dù không muốn, tôi vẫn thấy nó lừng lững ngay trước mặt. Đêm đó tôi không tài nào nhắm mắt được. Hình ảnh nải chuối thần tiên, chín vàng thơm lừng cứ ám ảnh tôi suốt đêm. Tôi định bụng sẽ hỏi xin anh một trái, chỉ một trái thôi, khi có thăm, tôi sẽ trả lại. Nhưng tính anh keo kiệt, ích kỷ, chưa bao giờ giúp đỡ hay chia xẻ đồ thăm nuôi với bất cứ ai trong phòng. Vả lại tôi tự trọng nên không muốn hạ mình xin xỏ, giấy rách giữ lấy lề, tôi quyết không xin.

Đêm đã khuya lắm, trời se se lạnh, đây đó vài tiếng ngáy vang lên, ngọn đèn duy nhất vẫn soi sáng căn phòng im lặng, tôi đoán chừng phải hơn nửa đêm, mọi người trong phòng đã ngủ say, tôi vẫn thao thức, trằn trọc không ngủ được vì nải chuối đang cám dỗ tôi. Dù nhắm mắt, tôi như vẫn thấy nó treo lủng lẳng trước mặt. Mở mắt, nó lù lù ngay trên đầu. Cứ như vậy, nải chuối khi ẩn khi hiện, nó hành hạ tôi một cách khổ sở và dữ dội. Tôi hình dung khi hàm răng cắn ngập vào trái chuối, vị mật ngọt lịm sẽ thấm vào tận chân răng, cả thân hình tôi run lên vì sung sướng. Tôi sẽ nhai chậm rãi để tận hưởng cái chất thơm ngọt thần thánh đó đang trôi dần xuống bao tử, đi tới đâu, cảm giác đê mê đến đó, sẽ thật tuyệt vời biết là chừng nào ! Nước miếng ứa

ra đầy miệng, tôi vội nuốt xuống thật nhanh.

Tôi chợt nảy sinh ý định bẻ 1 trái, chỉ một trái thôi, đâu có tội. Tôi sẽ nhai khẽ khàng và ăn luôn cả vỏ, chắc chẳng ai hay. Sáng hôm sau nếu có phát giác mất cũng đâu biết ai là thủ phạm. Mùi chuối chín thơm lừng cứ bám lấy tôi, tôi nuốt nước miếng ừng ực. Tất cả 5 giác quan của tôi làm việc không ngừng và chúng trở nên bén nhạy vô cùng.

Nghĩ thì dễ, nhưng không có gan làm. Hai ông thần Thiện và Ác ở hai bên lôi kéo tôi. Ông nào cũng đưa ra những lời lẽ thuyết phục là mình đúng. Ông Thiện nói đừng, vì bất cứ hành động trộm cắp nào tự nó đã là sai. Ông Ác lại khuyên không sao đâu, trời nào bắt tội khi mình đói quá lâu rồi. Chỉ một trái thôi, đâu có nhiều và sẽ không làm người chủ bị thiệt hại gì. Cứ vậy mà hai ông Thiện Ác hết cò cưa với nhau, rồi đánh nhau suốt đêm làm tôi mệt lả cả người vì phải chiến đấu chống lại hai ông và chống lại cái bản năng tầm thường của tôi là ăn để khỏi chết đói.

Rồi tôi thiếp đi lúc nào trong giấc ngủ chập chờn đói mệt. Tiếng kẻng báo thức, tiếng hát chói tai của cô ca sĩ giọng Bắc nghe chát chúa đang hát một bài ca ngợi đảng, cũng không làm tôi ngồi dậy nổi. Nhìn về phía nải chuối, nó vẫn còn treo trên tường như thách thức.

Tôi mừng vì tôi đã không nghe lời ông Ác mà trộm lấy một trái. Đợi cai tù điểm danh xong, tôi nằm vật ra vì thiếu ngủ và đói lả, mong chờ bữa cơm trưa mau đến dù chỉ là 1 chén cơm hẩm và chút canh «đại dương» nước đục lờ lờ như nước cống. Tôi chịu đói như vậy thêm vài tháng nữa cho đến khi một người bạn tù được tha về nhắn với gia đình đi thăm tôi.

Nhiều năm sau này, ngay khi đến Mỹ, tôi luôn có thói quen không bao giờ phung phí hay bỏ đi bất cứ một thứ đồ ăn dư thừa nào gì dù chỉ còn một ít, tôi cũng bỏ vô chén, đậy kỹ lại và cất trong tủ lạnh, cho đến khi mở ra coi, chén đồ ăn đã hư, phải vứt vô thùng rác. Phải mất nhiều năm sau nữa, khi đã ở lâu trên đất Mỹ, tôi mới từ từ bỏ được thói quen này, nhưng trong nhà tôi lúc nào cũng sẵn thực phẩm khô để đề phòng thiên tai và cả nhân tai.

Từ ngày mở cửa đón tư bản giãy chết vào làm ăn, nạn trộm cắp bớt đi rất nhiều. Chữ Đói dần phai nhạt đi trong ngôn ngữ hằng ngày. Dân no đủ hơn ngày xưa, không phải đi ngủ với cái bụng đói nên ý thức bây giờ cao hơn cái bao tử. Thế mới biết chủ nghĩa cộng sản chỉ đem lại đói nghèo và biết bao tệ nạn xã hội. Nay nạn trộm cắp nhỏ biến mất thì trộm cắp lớn xuất hiện.

Những kẻ ăn cắp không phải là những người dân nghèo đói mà là những vị quan chức no cơm rửng mỡ, những đảng viên gộc và gia đình cách mạng, vốn đói đã lâu từ trong rừng chui ra, nay có dịp ăn, họ ăn không chừa một thứ gì. Một mảnh đất «đắc địa» xưa chỉ vài chục ngàn đồng /m2, nay thành dự án và được hô biến thành vài chục triệu/m2. Báo chí trong nước có đăng hai đứa bé đói quá, đi ăn trộm một con vịt bị tù mấy năm, trong khi mấy ông lớn ăn cắp hàng chục tỷ chỉ bị cảnh cáo và thuyên chuyển công tác về trung ương vì vi phạm đạo đức đảng viên cộng sản, mà cái «đạo đức» đó không hề có trong hàng ngũ người cộng sản.

Cái đáng sợ hơn là dù không đói, họ vẫn ăn cắp cơ hội của người dân lương thiện. Thằng ngu ăn cắp cơ hội của người tài giỏi. Con quan học dốt nhưng điểm thi tốt nghiệp cao nhất lớp. Thế hệ đó mà vô đại học, ra làm quan nối nghiệp cha thì xây dựng xã hội chủ nghĩa tới mấy thế kỷ sau cũng chưa xong, nói chi đến dân giàu nước văn minh như cái loa đảng vẫn thường ra rả tuyên truyền.

Đất nước ngày nay không còn đói ăn như ngày xưa, nhưng đang đói tri thức, đói tự do, đói cơ hội vươn lên làm người, trong khi bọn tham quan no đủ phè phỡn trên sự giả dối, ăn cắp của công lúc đang tại chức, khi

chết rồi vẫn còn nằm trong những mảnh đất vàng hàng trăm mẫu với những lăng tẩm được xây cất theo phong thủy còn đắt hơn những ngôi nhà của người đang sống. Người dân đói, họ chỉ ăn trộm để khỏi chết đói. Chính quyền không đói, họ vẫn ăn cắp để nhét đầy túi tham, để mua quyền công dân ở một nước tư bản khác.

Nguyễn Văn Tới

Bước Qua Mùa Đông

Minh Thúy Thành Nội

Tác giả lần đầu tiết về nước Mỹ từ tháng 11, 2018, với bài «Tình người hoa nở», Cô tên thật là Nguyễn thị Minh Thuý sinh năm 1955. Qua Mỹ năm 1985, hiện là cư dân thành phố Hayward thuộc Bắc Cali.

Gia đình cô Loan qua Mỹ năm 1995 theo diện HO. Cô có 3 người con, Tuấn (trai đầu) có gia đình ở Sacramento lái xe về nhà cô khoảng 2 tiếng đồng hồ, Kiệt (con nhì) và gái út là Thanh Phương làm việc bên Washington D.C và Texas.

Cô chú đến tuổi nghỉ hưu nên cũng tìm niềm vui tuổi già. Cô Loan thích đọc sách và đi Chùa, còn chú Phi ưa gặp bạn bè uống cà phê tán dóc và tham gia sinh hoạt bạn «tù cải tạo», bạn chung đơn vị lính, bạn trường học cũ và khoá Thủ Đức.

Từ khi bị bệnh dịch Covid_19, cô chú chỉ biết bó gối xem tivi, xem phim và ra vô khu vườn tỉa hoa nhổ cỏ. Thỉnh thoảng Tuấn cũng lái xe lên thăm ba mẹ.

Chú Phi bị ở nhà «xa cái chân nhưng mỏi cái miệng», suốt ngày bạn hoặc chú gọi phone cho nhau nói chuyện. Vấn đề sôi nổi nhất là bầu cử. Chú có bạn rất thân từ

thời đi học, cũng ở tù chung, hai người vẫn thường liên lạc mật thiết.

Một hôm cô Loan đang đứng bếp nấu cơm chiều, nghe tiếng phone chú nói rang rảng, thao thao khen người mình chọn với nhiều lý do, bỗng nhiên chú Phi lớn tiếng dần dần, một hồi đập bàn hét lớn.

- Mày chọn ông đó là đầu óc tối hù...

Cô Loan hoảng hốt tắt bếp ra dằn phone không cho chú nói chuyện nữa. Chú Phi mặt đỏ rần ngồi phịch xuống ghế hầm hầm. Cô nhỏ nhẹ với chú :

- Có phải ông nói chuyện với ông Nhân không, bạn bè thân mật sát cánh lâu năm, chuyện bầu cử ai cũng có quyền chọn lựa, không thể lấy ý muốn mình áp tải người khác, cố gắng tránh vấn đề này ông ơi.

Tháng ngày nối tiếp không còn tĩnh lặng nữa, phone mỗi ngày reo càng nhiều, chú Phi nói chuyện liên tục từ sáng tới chiều, lúc nghe chú cười ha hả, khi cãi vả inh ỏi dai dẳng, cô Loan phải canh chừng những lúc tiếng chú đi vào trận chiến là đến ra dấu hạ họa, may chú còn nghe lời cô nên gác phone.

Có chiều cháu Tuấn lên San Jose vì công chuyện luôn tiện ghé thăm cô chú. Cô Loan mừng rỡ được cháu báo

tin, cô biết con trai đầu thích nhất món mít trộn gỏi, bánh canh giò heo nên ra tay nấu chờ con.

Buổi cơm vừa ăn vừa xem tin tức, cha con ngồi trao đổi thời sự. Chú muốn biết lập trường chính trị của con, Tuấn thẳng thừng trả lời «Dân Chủ» và đưa quan điểm, nhận xét của nó, chú ôn tồn giải thích thế này thế kia, Tuấn cũng trầm giọng đưa ra lý luận này nọ, cha con không ai nhường ai quyết giữ vững lập trường của mình, nhưng tính chú Phi nóng nảy, chú giận dữ mắng nhiếc, bữa ăn nửa chừng Tuấn đứng dậy chào ba mẹ về. Lòng cô Loan buồn héo hắt vì hòa giải không được.

Ngày sau đợi ông Phi hạ hỏa, cô dịu dàng nói :

- Ông ơi ! chuyện bầu cử mỗi người đều có con mắt nhận xét riêng, ông đừng nên dùng quyền làm cha lấn áp con mình, ông phân tích lần này không được thì lần khác, nhưng rốt cuộc con không nghe thì đành chịu, ai cũng có quyền chọn lá phiếu trên tay, mình chỉ chờ đợi kết quả thôi.

Chú lắc đầu

- Tôi sống bằng kinh nghiệm, nó sống bằng mơ ước của tuổi trẻ, tôi phải nói cho nó hiểu, nhưng thôi tôi không muốn nhìn mặt nó nữa.

Chú lại gọi phone cho Kiệt và Thanh Phương. Con gái luôn ngọt ngào với ba, hỏi thăm sức khỏe dặn dò đủ điều. Đề tài của chú bây giờ chỉ là phê bình ông Trump và Joe Biden. Khi hỏi Thanh Loan chọn ai, con gái nhỏ nhẹ «Dân Chủ», vậy là có cuộc nói chuyện lâu kéo 2 tiếng đồng hồ, cha đem đường lối ông kia chê bai, Thanh Phương chỉa lại con người ông này không xứng đáng. Chú Phi lại nổi giận lớn tiếng, cô Loan giành phone nói chuyện với con gái và chuyển đề tài khác.

An ủi cho chú Phi là con trai giữa (Kiệt) đồng hội đồng thuyền nên chú hớn hở nói say sưa, chú thao thao bất tuyệt, nét mặt rạng rỡ lấy lại niềm tin yêu phấn chấn.

Thời gian sau Thanh Phương viết bài ca ngợi đảng Dân Chủ gởi tới và kêu gọi cả nhà bầu cho đảng này, nhìn email forward biết cháu gởi rộng đến bạn bè, chú Phi lạnh mặt chẳng thèm nói chỉ đổ tội qua cô Loan.

- Bà dạy con hay quá.

Cô Loan chỉ biết câm lặng, dù cô đứng về phía chú «chọn mặt gởi vàng» nhưng biết nói sao bây giờ, quyền tự do tư tưởng mỗi con người mà.

Bạn bè đồng hội gọi chú Phi họp mặt nơi này chỗ kia cầm cờ đi diễn hành ủng hộ tổng thống Trump, cô Loan

hồi hộp sợ chú bị lây nhiễm dịch bệnh, nhưng không thể ngăn cản được. Cô thấy thương chú đã đặt hết tấm lòng hướng về nước Mỹ một cách tha thiết và năng nổ.

Cô nhớ quê hương mình tan nát sau 1975, anh lính Việt Nam Cộng Hoà đi «tù cải tạo»trở về bằng tấm thân tàn ma dại, cù bơ cù bất, tinh thần thể xác đều suy sụp, mòn mỏi lê lết qua ngày. May nhờ có chương trình HO bằng chiến dịch nhân đạo (Humanitarian Operation), chương trình con lai và ra đi trật tự ODP (Orderly Departure), nhờ đó thân phận chú được đến Mỹ tỵ nạn gây dựng cuộc sống mới. Cô chú vô cùng mang ơn đất nước này, độc lập, tự do, cơm no áo ấm... điều đó đã tạo bầu nhiệt huyết, đem trái tim sống hết mình với quê hương thứ hai tự lúc nào, chăm chú theo dõi chính trường, thể hiện quyền tự do bầu cử lôi cuốn cao độ.

Xem tin tức chương trình «Sinh hoạt cộng đồng» của đài Việt Today, hình ảnh những đoàn xe chạy, những buổi đi diễn hành với 2 lá cờ Mỹ Việt cùng hình ảnh tổng thống Trump, lòng cô cũng nao nức thương chú nhiều, nhất là những ngày cận kề bầu cử, chú càng mạnh mẽ hăng say hơn.

Mấy chục năm cô sống trên đất nước này, chưa bao giờ Cô chứng kiến có cuộc bầu cử ảnh hưởng sâu đậm đến dân chúng như vậy. Người ta mạt sát, thoá mạ bằng

những ngôn từ tệ hại ném cho nhau trên các diễn đàn bởi tư tưởng đối lập, bạn bè tranh luận rồi giận lẫy, trong giòng họ không còn thân thiết, trong gia đình cha con tránh mặt nhau. Cô Loan cảm thấy ngột thở, tâm không được bình yên khi những mảnh vỡ tình cảm mỗi ngày mỗi loang rộng ra, cô chỉ muốn im lặng giữ lá phiếu của mình trên tay, quyết không hé môi bày tỏ với ai, cô nghĩ đó là cách thượng sách nhất trong lúc này.

Ngày 3 tháng 11 bầu cử nước Mỹ, tại Bắc Cali bầu trời quang đãng có nắng ấm, chim chóc ca hót. Cũng bởi sợ dịch Covid_19, tránh chỗ đông người nên vợ chồng cô đã bầu bằng thư từ tháng trước, có chụp hình bức thư và chữ ký.

Từ sáng sớm chú Phi đã ngồi dán mắt trước tivi theo dõi tin tức bầu cử, cô Loan lo cơm nước để sẵn trên bàn xong không dám ngồi xem. Cô lên phòng tìm sách đọc, con chữ như đang nhảy múa, cô đọc nguyên câu, nhưng cũng không hiểu câu đó nói gì, đầu óc trống rỗng, người bần thần, tim đập loạn xạ, môi khô lưỡi đắng mới sực nhớ quên uống nước. Cô không ngờ mình lại bị cảm giác hỗn loạn quấy nhiễu tâm tư như vậy. Ngày trở nên dài như phim «The Longest Day». Đêm khó ngủ, chú Phi và cô chỉ chập chờn lúc về sáng...

Cô muốn mượn 2 bài hoạ diễn tả tâm trạng cô lúc này

Ngày Bầu Cử

Nắng ấm hôn thu điểm nét cùng
Ngoài vườn chim nhảy hót ca bung
Cành hồng rực nở xinh kiều mỵ
Đóa cúc tươi chào đẹp sắc dung
Bỏ phiếu niềm vui tâm chẳng loạn
Bầu thư nỗi thỏa trí không khùng
Cầu xin nước Mỹ bình yên sống
Thắng bại đời thường chớ quậy tung

Minh Thúy Thành Nội

Bầu Cử 2020

Thức ngủ đêm khuya rối ruột lòng
Sao hồi hộp quá đợi rồi trông
Dò thư có phải còn sai số
Kiểm phiếu rằng hay vẫn lộn sòng
«Chọn mặt» ngôi trung làm lắm ích
«Giao vàng «bậc chính tạo nhiều công
Bầu xong nhiệm vụ tròn yêu nước
Thấp thỏm ra vào lắm khổ không !

Minh Thúy Thành Nội

Đến hôm nay đúng một tuần sau ngày bầu cử, những chuỗi ngày buồn bã lặng thinh, chẳng ai nói điều nào thậm chí những việc sinh hoạt cần thiết cũng lười biếng. Cô không dám hỏi chú điều gì, chuyện đến giờ chưa rõ chính xác nhưng theo các new loan báo ông Joe Biden đã thắng cuộc.

Cô cầu mong chuyện bầu cử sẽ lắng dịu dần dần, trả lại những ngày tháng bình an. Dĩ nhiên ai cũng có lòng, có tâm huyết yêu thương đất nước, sự quan tâm khiến họ tìm hiểu chọn lựa và thể hiện trên lá phiếu. Có bầu cử thì phải có kẻ thắng người bại là lẽ thường tình. Vị tổng thống nào cũng chung một lý tưởng, nhìn về một hướng lo cho dân và xây dựng đất nước tốt đẹp hơn.

Theo dõi tin tức cô thấy vui biết được danh sách người Việt thắng cử là bà Janet Nguyễn (Thượng Viện tiểu bang California), Ông Tyler Diệp (Hạ Viện California), Stephanie Murphy, tên Đặng thị Ngọc Dung (Hạ Viện liên bang_Florida), Trâm Nguyễn (Ha Viện tiểu bang Massachusetts), Bee Nguyễn (Hạ Viện tiểu bang Georgia), Hubert Võ (Hạ Viện tiểu bang Texas), Thái Mỹ Linh (Hạ Viện tiểu bang Washington), Trí Tạ (thị trưởng Westminster), Tài Đỗ và Charlie Nguyễn mạnh Chí (Nghị viên Westminster), hình như còn nữa nhưng cô không nhớ hết. Cô cũng thấy hãnh diện lây vì được

dính chung người Việt Nam trên xứ người.

Thời gian qua các con cô đều im lặng, thời tiết chuyển âm u lạnh giá, vợ chồng già như hai chiếc bóng âm thầm sống qua ngày mệt mỏi. Chú vẫn chăm theo dõi thời sự, cô đọc truyện không vô, xem phim thấy nhạt nhẽo, tưới nước trong chậu cũng uổng công vì bụi hành, bụi rau răm cũng lưa thưa lần, các chậu hoa chẳng mọc. Mùa đông đang về, cô sực nhớ sắp đến lễ Thanksgiving, sao chẳng nghe các con gọi phone thăm hỏi và hứa hẹn lễ Tạ Ơn có về không ? !!

Lòng Mẹ thương nhớ con, cô gọi hỏi thăm Tuấn :

- Con chờ tình hình yên lắng, có lẽ Tết sẽ về thăm ba mẹ.

Cô gọi phone Kiệt :

- Con cũng buồn như ba, nhưng tuổi trẻ mau chấp nhận, quá khứ lùi lại, đón tiếp và hy vọng những điều mới mẻ cho tương lai. Con không dám nói chuyện sợ ba bị giao động nhiều, con nghĩ ba sẽ buồn lâu nên dự tính tránh qua mùa đông này.

Cô gọi Út Phương :

- Mẹ ơi... con hẹn qua khỏi mùa đông sẽ về thăm nếu ba không còn giận con... ba mẹ giữ gìn sức khỏe.

Thời gian... Cô mong nó lướt mau qua khỏi mùa đông đầy băng giá buồn tẻ. Cô mơ ngày các con về thăm, Cô sẽ nấu bữa ăn thật ngon, cha con ngồi quây quần nói chuyện ấm cúng như thuở nào, mọi bất đồng ý kiến sẽ lắng dịu và đi vào quên lãng, tổng thống nào rồi cũng sẽ trở thành dĩ vãng. Ước chi mùa đông được trải dài trên con đường, cô sẽ bước thật vội, thật nhanh...

Minh Thúy Thành Nội

Tháng 11/2020

Mùa Thu và Lễ Tạ Ơn

Ngọc Hạnh

Tác giả đã kề cận tuổi 90 và lần đầu nhận giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2019, với bài về Washington DC. Mùa Lễ Chiến Sĩ Trận Vong và Bức Tường Đá Đen khắc tên các tử sĩ trong cuộc chiến Việt Nam. Bà tên thật Nguyễn thị Ngọc Hạnh, trước 1975 đã là giáo sư trung học đệ nhị cấp tại Saigon. Cùng gia đình tới Mỹ từ 1979., hiện hưu trí tại miền Đông và vẫn tiếp tục viết. Sau đây, thêm một bài viết mới.

Mùa lễ Tạ Ơn nằm trong Thu là mùa đáng yêu trong năm sau mùa Xuân. Khí hậu mát mẻ, không nóng nực như mùa hè, không lạnh lẽo như mùa Đông. Rừng cây thay lá đổi màu từ xanh thành vàng, cam, đỏ... cảnh thiên thiên quá đẹp và không nghệ sĩ tài hoa nào có thể tô điểm trang trí cho bằng. Mùa Thu cũng là đề tài, nguồn cảm hứng vô tận cho văn nhân, thi sĩ từ xưa đến nay.

Cụ Nguyễn Khuyến thì :

Ao Thu lạnh lẽo nước trong veo
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo

Và thi sĩ Lưu trong Lư trong bài «Tiếng Thu» có những câu thơ 5 chữ được nhiều người nhắc nhở :

Em không nghe rừng Thu
Lá Thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác,
Đạp lên lá vàng khô...

Tôi rất yêu mùa Thu Hoa Kỳ và đã cùng bè bạn đi xem họ bày bán trái bí đỏ, nhiều lắm, xem hoa cúc, lá đổi màu khi mùa Thu đến. Các nơi bán cây cảnh bày biện vô số hoa cúc nhiều màu sắc và hoa pensées, loại hoa mong manh nhưng chịu được lạnh lẽo, mưa tuyết mùa Đông. Ngoài ra xứ Cờ Hoa vào mùa Thu có lễ Tạ Ơn truyền thống, gia đình con cháu xa gần, bà con thân hữu sum họp vui vẻ...

Mọi năm tôi háo hức mong ngày lễ Tạ Ơn vì là ngày con cháu ở xa, bà con gia đình sum họp nhưng năm nay khác. Tôi gởi điện thư và gọi điện thoại cho con cháu ở xa đừng về thăm nhà vì dịch cúm Covid đang hoành hành khắp nơi. Đi phi cơ hay xe lửa chưa chắc đã an toàn dù hành khách ai cũng mang khẩu trang.Thât xót thương cho các nạn nhân chết thảm vì Covid nhất là những người trẻ tuổi tương lai nhiều hứa hẹn.Khó khăn lắm mới đến xứ Cờ Hoa văn minh, nếu chết vì Covid thật đau lòng, khó nhắm mắt.

Lệnh cấm đông người còn hiệu lực
Phòng bệnh khẩu trang vẫn phải mang

Tôi nhớ cách đây hơn 40 năm đồng bào Việt Nam già, trẻ gần cả triệu người vượt biển, vượt rừng đi tìm tự do. Một số đến nơi, một số vùi thây nơi biển cả hay bỏ xác trong rừng sâu. Phải rời bỏ quê hương, nhà cửa, họ hàng thân quyến, trốn chui trốn nhủi, kề cận cái chết và sự rủi ro, tìm nơi khác nghiệp lập nghiệp là điều khổ tâm, không ai muốn. Ai được bình an, định cư xứ tự do kể như... có phước lớn. Quốc gia khác tôi không biết nhưng Hoa kỳ đã cưu mang hàng trăm ngàn gia đình Việt Nam, cho trẻ em đến trương học, tìm việc làm cho người lớn. Cấp nhà cho người già có lợi tức thấp, trợ cấp cho những người Mẹ đơn thân. Sau chục mấy chục năm đời sống người Việt Nam vượt rừng, vượt biển ngày xưa phần lớn đã ổn định. Một số đã thành công nơi quê hương thứ hai như khoa học gia Dương Nguyệt Ánh, Phó Đề Đốc Hải Quân Nguyễn Từ Huấn, tướng Lương xuân Việt... Tôi cũng chia buồn với những gia đình có con em chết mất xác trên đường tìm tự do, cầu nguyện cho linh hồn người quá cố được an nhàn trong cõi vĩnh hằng.

Theo tôi năm nay thời tiết vùng Hoa Thịnh Đốn không giống như mọi năm, giữa tháng 11 lá vàng còn trên

cành chưa rụng hết. Có cây lá vẫn còn xanh. Thường các năm khác vào cuối tháng 10 cây đã trơ cành trụi lá. Ngoài ra ra về đêm trời lạnh như mùa Đông. Ngày còn được 47-50 độ F nhưng giữa đêm có khi còn 30 độ F tức O độ C. Trời đã lạnh thực sự chứ không se lạnh như mùa Thu năm khác. Ngồi trong nhà có lò sưởi ấm áp tôi liên tưởng đến những kẻ không nhà ở Hoa kỳ, những người nghèo cao nguyên Việt Nam và tôi nhớ các thành viên thân mến trong Nhà Viêt Nam. Vùng Hoa thịnh Đốn, Virginia có Nhà Việt Nam đã nấu cơm cho những người vô gia cư mỗi tháng 1 hay 2 lần, do các thành viên trẻ, các thân hữu tham dự, nấu thức ăn, phát cơm cho người nghèo, vô gia cư. Cô Thu Thủy, thư ký Nhà Việt Nam và chị chủ nhiêm Nguyệt San Kỷ Nguyên Mới Lê thị Nhị phụ trách công việc tốt đẹp này gần 10 năm nay. Vào mùa lễ Tạ Ơn, lễ Giáng Sinh, Nhà Việt Nam cùng tổ chức trẻ KẾT ĐOÀN bận rộn hơn vì ngoài việc phát thức ăn, các vị vô gia cư còn được phát thêm bao tay, vớ, có khi được phát chăn, mền. Chi Nhị có rủ tôi đi xem ngày phát thức ăn nhưng tôi chưa dự lần nào nhưng có được xem hình ảnh. Xin hoan nghênh Nhà Việt Nam và các thiện nguyện viên. Đó là việc các năm trước, năm nay có dịch cúm Covid tránh tụ họp đông người,tôi không biết nhà Việt Nam còn phát cơm cho người vô gia cư hay không.

Cây có cội, nước có nguồn. Nói đến Tạ Ơn thì tôi phải Tạ ơn rất nhiều người. Dĩ nhiên trước hết là cha mẹ, ng bà, thân bằng quyến thuộc. Trong hiện tại xin cám ơn các bác sĩ, Y tá, nhân viên trong bệnh viện đã không ngại lây nhiễm, gần gũi các bệnh nhân Covid ngày đêm, mong đem lại sức khỏe và bình an cho bệnh nhân.

Kế đến xin cám ơn dân chúng và nhà nước Hoa Kỳ đã có lòng nhân hậu cưu mang đồng bào và gia đình tôi bao nhiêu năm qua, cho đến trường học chữ, học nghề, tạo công ăn việc làm để mọi người được ấm no, hạnh phúc.

Ngoài ra tôi cám ơn Má tôi nhiều nhất, người phụ nữ góa bụa từ tuổi 25, từ chối bước thêm bước nữa, hy sinh tuổi thanh xuân, sống đơn độc không bờ vai nương tựa, không bạn đời để chia sẻ tâm tình, ở vậy nuôi 3 con thơ. Dĩ nhiên Má tôi được Cha, Mẹ thương yêu nhưng làm sao bằng được có người tri âm tri kỷ. Tôi cũng vô cùng tri ơn ông nôi, ông bà Ngoại đã cưng chìu các cháu mồ côi, giúp cháu quên đi nỗi buồn mất cha. Thương biết bao khi nhớ lúc ông bà chờ đón cháu tận ngoài cổng khi các cháu còn Tiểu học và mong chờ ngày lễ để các cháu trở về nhà sum họp với ông bà khi các cháu học trường xa. Cám ơn các chú bác, cô dì, cậu mợ, thân hữu đã cưu

mang giúp đỡ gia đình chúng tôi khi loạn lạc tản cư và lúc hồi cư trở về quê cũ nhà đã tan hoang hư hỏng vì khói lửa.

Tôi cũng xin tri ơn các thầy cô giáo dạy tôi từ lúc vỡ lòng, chữ viết lem nhem, đọc chưa thạo dù ngày nay thầy cô không còn trên thế gian nhiều cám dỗ này nữa. Cám ơn các giáo sư đã kiên nhẫn dìu dắt cô học trò «châm tiêu» khi lên Trung và Đại học. Cám ơn các đồng môn, đồng nghiệp đã có lòng ưu ái, không quan tâm phiền trách các lỗi lầm, còn vui lòng chỉ bảo khi cần thiết...

Đến đây xin phép quý độc giả tôi được ca ngợi, cám ơn tình bằng hữu chị Bích Hà, giáo sư Pháp văn trường Trung học Nguyễn Trãi Saigon đã đưa đón tôi cả năm từ nhà đến trường và ngược lại vì lúc đó nhà tôi bị đi tù cải tạo. Hôm nào trường có họp tổ mỗi người mỗi ý đến khi thống nhất ý kiến, trời tối mịt chúng tôi mới về đến nhà. Bạn tôi người xứ Thần kinh, tôi người miền Nam chẳng liên hệ họ hàng chi cả nhưng vì thương bạn, chị Bích Hà nhọc nhằn đưa đón ngày này sang ngày khác. Bạn còn mẹ già con dại chờ ở nhà, cả hai đều sốt ruột nhưng nếu bạn không đèo tôi về thì không biết bao giờ tôi mới về đến nhà vì phương tiện di chuyển lúc ấy rất hiếm.

Nhân mùa Tạ Ơn tôi cám ơn người bạn đời đã cư xử với tôi như người anh, người bạn, người yêu dù anh đã rời xa gia đình vĩnh viễn mấy chục năm qua. Tôi cũng xin cám ơn Bà nôi các cháu là người mẹ chồng đáng kính, đáng yêu. Từ lúc về nhà chồng tôi thấy Cụ khác với các bà mẹ chồng người Bắc ngày xưa trong tiểu thuyết Tự Lực Văn Đoàn hay rắc rối với con dâu. Bà nội các cháu có lòng thương yêu con cháu, họ hàng, khoan dung nhân hậu, hay giúp người gặp khó khăn. Các con phàn nàn thì Cụ bảo «khó giúp nhau mới thảo, giàu tương trợ ai màng». Cụ thương con dâu hơn con gái vì theo Cụ «con gái là con người ta, con dâu mới thật là con nhà mình». Cụ còn nhẹ nhàng dạy tôi cách xưng hô, cư xử với người Bắc. Ngày Tết các con dâu đều được cụ lì xì lấy hên. Trong lòng tôi yêu mến và cám ơn cụ quá chừng nhưng tôi chưa bao giờ nói điều ấy với cụ. Tôi xin cám ơn người chị dâu, chị và em ruột chồng tôi đã đối xử với tôi tốt đẹp trong tình chị em khi ở quê nhà, đã chăm sóc Cụ tôi lúc tuổi già khi chúng tôi chân ướt chân ráo ở hải ngoại, bận bịu mưu sinh.

Qua xứ người khi các cháu lên Đại học tôi có nhiều thì giờ rảnh rỗi nên viết loanh quanh cho vui. Lúc ấy tôi chưa có tự điển tiếng Việt nên dấu hỏi ngã sai be bét, đánh máy khoảng cách(space) không đều nhau. Ngày xưa miền Nam không cho dấu hỏi, ngã là quan trọng

dù thực tế sai dấu là sai nghĩa của từ, nên người miền Nam thường bỏ dấu sai. Mấy ông bà editor các báo chắc «phiền lòng «nhưng chẳng phàn nàn. Xin cám ơn các chủ bút, nhà báo, các editor diễn đàn rất nhiều...

Xin cám ơn quý anh chị em ảo và thật gần xa. Tôi tham gia vài diễn đàn, trao đổi văn thơ tin tức với các văn thi hữu. Người mới quen, người quen đã lâu. Quý vị thật dễ thương, dễ mến, nhanh nhẹn thông minh, đầu óc sáng trưng, đối đáp xướng họa rất nhanh. Các diễn đàn thì trình bày xinh đẹp. Có người tôi biết mặt, có người tôi chỉ biết tiếng mà thôi như những anh chị em cư ngụ ở các tiểu bang hay quốc gia khác. Cám ơn Chủ Tịch Văn Bút Miền Đông Hoa Kỳ khéo ngoại giao Hồng Thủy, Phó Chủ Tich Cung Lan, các cô chủ diễn đàn dễ thương Phương Thúy,Ngọc Hà, Kim Oanh, ông Hương Dương đã đăng bài tôi lên diễn đàn, cám ơn nhà thơ lão thành Lão Mã Sơn, tuy tuổi cao (97 tuổi) nhưng vẫn sáng tác, khuyến khích tôi tiếp tục cầm bút, cám ơn các anh chi em, quý độc giả gần xa đã xem và rông lương cho lời khích lệ.

Sau cùng cám ơn con gái yêu thương đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi gõ gõ trên com piu tơ khi có đề tài : điều chỉnh ánh sáng hợp lý, mua desktop mới và nhất là chịu khó tìm lại nhưng đoạn văn đã mất. Tôi đã «save»

tử tế trước khi rời bàn viết vậy mà có khi mở lại mất nguyên một đoạn văn...

Nhân ngày lễ và Năm Mới sắp đến tôi trân trọng mời cô VY về chốn thiên thu, biến mất trên cõi đời để thiên hạ an lòng làm ăn, kinh tế phục hồi, trường học, tiệm buôn... mở cửa. Ngoài sân cỏ vẫn xanh, nắng vàng tươi đẹp, tôi xin chúc quý anh chị em, quý độc giả, quý đồng hương trong và ngoài nước được bình an, vui khỏe trong mùa lễ và mãi mãi.

Ngọc Hạnh

Tạ Ơn Chúa Đã... Soi Sáng Đời Cha

Triều Phong (TPN)

Viết về Cha Paul Trịnh Hồng Sinh, người vừa được thụ phong linh mục, nhân dịp Lễ Thanksgiving năm nay đang tới.

Sau hơn hai năm sống lay lắt ở trại tị nạn PFAC (The Philippine First Asylum Camp,) cuối cùng tôi được thằng Thanh sống chung trong nhà giới thiệu vô IOM (The International Organization for Migration) làm thế chỗ nó khi nó lên đường đi định cư vào giữa năm 1991. Cơ quan này là một trong các cơ quan đầu não rất quan trọng, chỉ sau Cao Ủy Tị Nạn (UNHCR-The United Nation High Commissioner for Refugees) và Văn Phòng Ban Quản Đốc Trại (OIC- Office In Command) mà thôi. IOM có nhiệm vụ đón người tới, đưa người lên đường định cư hay hồi hương, chăm sóc sức khỏe, lo lắng đời sống cũng như quản lý dân số trong trại do đó vô cùng bận rộn với rất nhiều công việc.

Ngày đầu tiên, Thanh dẫn tôi lên văn phòng nhận việc tôi hơi lo sợ vì nghe nói Ông William Barriga; người bản xứ, Trưởng Phòng IOM-Palawan, rất nghiêm khắc và là một «inflexible man.» Khi vô gặp ông thì tôi nhận thấy trước mặt tôi là một người đàn ông trung niên có

cặp mắt linh hoạt với hàng ria mép không đậm nhưng đều đặn trên đôi môi rất đẹp khi cười. Ông ăn mặc đơn sơ, chỉ một cái áo thun xám ngắn tay để lộ đôi bắp tay rắn rỏi săn chắc, không cổ, tròn, bỏ trong cái quần tây nâu, đi đôi giày mọi không tất nhưng trông ông vô cùng điển trai dù ông có vầng trán hói ! Lúc William đứng dậy bắt tay tôi, dáng dấp ông cao ráo, mạnh khỏe, lanh lợi, nhìn là biết ông thuộc vào loại người thể thao và rất là «manly.» Ông hỏi sơ qua đời sống trong trại của tôi ra sao, có từng làm thiện nguyện ở đâu chưa... tuy chỉ có tính xã giao nhưng cũng là cách để ngầm đánh giá Tiếng Anh của tôi xem thế nào một cách rất là lịch sự. Qua vài phút giới thiệu xong, Thanh dắt tôi ra phòng ngoài gặp hai cô thiện nguyện viên từ Mỹ sang mà tôi sẽ làm việc chung trong các ngày sắp tới. Rachael là một cô gái có dáng người nhỏ nhắn nhưng vô cùng nhanh lẹ với mái tóc vàng lóng lánh trên khuôn mặt đẹp tựa thiên thần. Còn Kimberley là Người Mỹ gốc Đại Hàn thì lại to, cao, có gương mặt cũng vô cùng khả ái của các cô gái Á Đông. Những lúc Kim cười lộ ra cái má lúm đồng tiền rất sâu bên trái trông thật là duyên dáng. Và thư ký của phòng khi đó là Mélanie, người con gái bản xứ với ngoại hình tròn trịa nhưng cũng khá gọn gàng, xinh xắn nhờ làn da trắng trẻo vì có lẽ tổ tiên của cô cũng có huyết thống của Người Tây Ban Nha chớ không phải

là Người Phi thuần chủng và đặc biệt là cặp mắt của cô ta rất lớn, đẹp tuyệt vời với đôi hàng mi dài, cong vút như hàng dừa đong đưa trong gió trên bãi biển trắng ngần khiến gương mặt của cô trông có vẻ hơi xa xăm khi cô ngồi lặng yên làm việc. Ngoài ra, phòng còn có một phó phòng là Ông Herbert cũng là người bản địa, đang đi công tác trên Manila, mà vợ ông ta là Người Phi lai Việt tên Huệ gì đó, nên tôi chưa biết ông ta thế nào nhưng nghe nói ông rất hiền và dễ chịu. Cuối cùng là anh tài xế Người Phi tên Roberto luôn cười mỗi khi gặp chúng tôi. Tính anh bình dân, xuề xòa dễ gần gũi. Nhà của Roberto thì ở bên ngoài, không xa trại bao nhiêu nên mỗi sáng anh thường tản bộ vô văn phòng làm việc một cách rất ư là nhàn nhã.

Về phía thiện nguyện viên Người Việt ở phòng IOM lúc đó có khoảng chừng gần chục người như Chú Lâm, cựu sĩ quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, và những anh em thanh niên trai trẻ năng nổ như Tâm (Tía) bên Liên Minh Thánh Tâm, Hiếu, Cường, Trí, và các em gái trẻ trung như Uyên sau này thì có thêm Duyên, Nhung.. lo giấy tờ cho người tị nạn, Chương chuyên đi phát «call slip,» Khánh thì làm về «population,» báo cáo tổng kết dân số mỗi ngày sau khi khấu trừ người chết hay hồi hương hoặc cộng thêm nhân khẩu khi có thêm các em bé ra đời... Kim Việt thì phụ trách vô «pouch»

những thứ cần thiết để mỗi chiều mang ra phi trường gửi lên IOM-Manila. Tôi đảm nhận việc cấp thẻ IOM mới hay làm lại thẻ cũ bị hư, bị mất cho đồng bào. Cuối cùng là Sinh; một em trai, tuổi chừng mười chín hoặc hai mươi gì đó, chịu trách nhiệm dọn dẹp vệ sinh văn phòng, «restroom» của IOM. Đó là chưa kể tới các thiện nguyện viên bên Ban Y Tế, Ban Xã Hội.v..v... Tuy mỗi người giữ một phần hành riêng nhưng Ông William đã yêu cầu chúng tôi phải có mặt khi có đợt chuyển trại để phụ giúp văn phòng đưa người đi.

Từ đó, dù Sinh nhỏ hơn tôi gần cả chục tuổi nhưng tôi và nó thân thiết dần vì hai đứa ở cùng Khu Một và cách nhau không bao xa. Nhà Sinh ở hơi xéo với «Vòi Nước» một tí, chỉ ngăn bởi một con đường chính rộng lớn. Trong nhà Sinh ở có vợ chồng Anh Hoàng, Chị Thanh chuyên làm sữa đậu nành và hàng ngày vào buổi trưa, anh chị thường mang lên bên hông Kho Lương Thực bày bán đến chiều. Do đó mà đôi khi đi lấy nước lúc ngang qua nhà nó nhìn vào tôi thấy Sinh thường lui cui phụ giúp anh chị cùng với hai đứa con trai khoảng chín, mười tuổi và đứa con gái út độ năm tuổi của họ bên trong.

Mỗi buổi trưa sau khi đi làm về, cơm nước xong xuôi, Sinh hay sang nhà tôi nghỉ ngơi, chờ chiều đi làm tiếp. Những lúc đó anh em tôi thường lấy cuốn English Idioms (Fifth edition) của Oxford University Press ra học chung. Sau này tôi lại chơi thân với Long một thanh niên có tuổi đời trạc cỡ tôi, cũng ở Khu Một mà tôi thường hay gặp ngoài quán cà phê của Hương nằm đối diện trước cổng Chùa Vạn Đức thì Sinh với Long cũng nhanh chóng gắn bó nhau vì cùng đạo Công Giáo.

Cuộc đời tị nạn của những kẻ đến sau ngày đóng cửa phải qua Chương Trình Thanh Lọc được biết dưới cái tên CPA (The Comprehensive Plan of Action) thì thê lương và phải mất nhiều năm chờ đợi do đó đã có rất nhiều người tìm cách mở hàng quán kiếm tiền sinh nhai. Trong chiến lược «đắp mô, nằm ụ» chờ đợi ấy, Long cũng mở quán bán chè mỗi tối ngay Ngã Ba Quốc Tế vì nó có tới ba đứa em gái đi vượt biên cùng, nhu cầu cuộc sống cần lắm thứ cần thiết hơn mấy người độc thân đi một mình như tôi.

Sau một thời gian bán chè sống tạm bợ qua ngày thì Long lại chuyển sang bán than. Nó xuống Hội Đồng Trung Tâm xin giấy phép cất một cái nhà vừa bán vừa chứa than kế bên quán chè. Thế là sáng sáng bọn tôi hay tụ tập lại trên cái «chõng» ở vựa than vừa uống cà

phê vừa nhâm nhi trà, tán dóc, nhìn bà con trong trại ngược xuôi lên xuống, trông kẻ đi làm, người đi học, tấp nập rộn ràng trên đường mà cảm thấy vui, quên bớt nỗi buồn thân phận muộn màng, kém may mắn !

Sáng thứ bảy một hôm, Sinh sang nhà rủ tôi lên quán than chơi. Khi hai anh em tôi vừa quẹo qua khỏi Hang Đá Đức Mẹ và trờ tới nhà để xe của IOM thì thấy Long từ đầu dốc đang cong mình kéo chiếc xe kút kít với mấy bao than chất trên đó đi xuống hướng chúng tôi. Nhìn Long vận chiếc quần sọt nâu, ở trần trùng trục đưa bộ ngực ốm nhom, ốm nhách, bám đầy bụi than ra trước bàng quang thiên hạ mới thấy thảm làm sao !

Ba đứa tôi dừng lại lúc đến gần nhau. Sinh lên tiếng :

Tính lại chỗ anh uống cà phê đây.

Long đặt cán xe xuống đất thò tay vào túi móc lấy cái chìa khóa ra đưa cho Sinh nhưng ngó tôi lắp bắp :

Tới quán mở... mở cửa vào trước đi, chờ tui một chút. Để tui giao hai bao này cho người ta xong rồi về liền. Có... có...trà mới pha rồi đó.

Nói xong rồi nó lật đật kéo cái xe đi nhanh. Nhìn Long mất hút sau cua quẹo vào một con hẻm ở Khu Bốn, thằng Sinh lắc đầu :

Tưởng vượt biên đến đây rồi... ngon, ai ngờ đi «bán than» trời !

Chứ mày muốn làm gì trong hoàn cảnh này ? Nó cần tiền nuôi em nó, miễn là làm gì chân chính thì thôi chứ sao.

Sinh tặc lưỡi :

Thì em đâu nói gì đâu. Em đâu có chê bai gì ảnh đâu, ý em là cuộc sống có những lúc không như ước mơ...

Tôi hơi băn khoăn trước suy nghĩ của Sinh bởi từ hồi biết nhau đến giờ tôi thấy nó rất hiền lành, thậm chí còn cục mịch nữa. Hôm nay bỗng nhiên nó có tâm trạng khắc khoải, khác lạ hơn mọi ngày khiến tôi khá ngạc nhiên. Tôi chép miệng :

Đời mà !

Đại học Georgetown của Hoa Kỳ có ký hợp đồng tuyển hai thiện nguyện viên của trường họ sang làm việc cho IOM ở Philippines mỗi sáu tháng nên tuần rồi phòng chúng tôi có Kerry và Mary là hai sinh viên mới tốt nghiệp sang thay thế cho Rachael và Kimberley về nước. Cũng như hai cô trước, Kelley thì tóc vàng, mắt xanh, tướng tá to cao, gốc người Ái Nhĩ Lan như cô cho biết, thoạt nhìn thì không đẹp nhưng sau này tiếp

xúc gần thì thấy cô rất hiền và dễ thương vì có duyên ngầm còn Mary; gốc Đại Hàn nên người nhỏ nhắn. Cô có khuôn mặt trái xoan với cặp kính cận trắng, lớn, tròn gần như che kín đôi mắt khi cười nhưng rất là xinh xắn bởi hai cái má lúm đồng tiền nhỏ xíu thật sâu tuy nhiên đôi chân của Mary lại to quá khổ, nên lúc cả hai đi chung thì rất buồn cười. Mỗi khi thấy hai cô sánh bước bên nhau tôi lại liên tưởng đến cặp danh ca Simon Garfunkel lừng danh một thời !

Chiều một hôm, sau khi đưa người ra phố chụp hình làm thẻ IOM xong tôi về trại và nhập bọn với đám anh em thiện nguyện của phòng đang đứng tán dóc bên ngoài «garage» thì bất ngờ William bước ra kiếm Sinh. Thấy ông trưởng phòng xuất hiện mọi người vội nín bặt, một vài người vội lảng đi nơi khác. Tâm (tía) cho ông hay là Sinh đã lấy xe Suzuki của phòng chở người sang Bệnh Viện Wescom vì anh Robert lái xe Jeepney đi chưa về. William đứng nơi ngạch cửa trầm ngâm một chút đoạn nói với tôi khi nào Sinh về thì bảo nó vào phòng gặp ông.

Lúc Sinh về, vô gặp William một chút thì nó trở ra kêu tôi vào theo. Hai đứa tôi đứng sát góc bàn làm việc chờ đợi ông ta đang đánh máy một công văn dang dở. Ít phút sau, William ngừng tay, ngẩng đầu lên nhìn tôi bảo

tôi dịch cho Sinh biết rằng «xe Suzuki của văn phòng dùng để đi liên lạc với các cơ quan khác hoặc chạy ra phố chứ không dùng để chở bệnh nhân. Các Thiện Nguyện Viên Việt Nam chúng tôi không được phép sử dụng chiếc xe đó, đặc biệt việc đưa người đi bệnh viện không phải là việc của Sinh !» Kế tiếp là ông kêu nó giúp ông dọn sạch sẽ cái tủ sắt lớn ở phòng bên ngoài cho ông vì ông cần nó để đựng đồ đạc.

Sinh lí nhí xin lỗi, đoạn hai anh em bước ra ngoài. Nó lắc đầu, le lưỡi nhìn tôi như ngầm nói ông trưởng phòng nguyên tắc quá !

Sáng thứ bảy cuối tuần đó, năm ba đứa chúng tôi tụ lại «quán than» hết uống cà phê thì tới màn trà dư tửu hậu. Khi Long kể chuyện thằng Hải «hí» ở hẻm Khu Bốn phía sau quán, điện thoại xin anh nó bên Mỹ bốn ngàn đô để lo kháng cáo nhưng lúc nhận được tiền thì tập họp bầy đàn lại ăn nhậu hút chích nghe «hard rock, heavy metal» của GNR (Gun N» Roses) hay Scorpions đến độ bị «ảo giác, hư đầu rồi bay» từ cửa sổ trên gác của Cao Ủy xuống đất, gãy tay phải đưa đi bệnh xá cấp cứu vào cái đêm thứ năm vừa qua vì «hít hàng trắng» quá nhiều làm náo loạn cả xóm khiến Sinh nhớ lại việc nó chở người đi bệnh viện bị la ở IOM hôm nọ liền lên tiếng kể lể và phân trần. Lúc nó nói gần xong thì thằng

Long chen ngang, ngắt lời nó :

Không... không... cái... cái đó người Miền Bắc chúng tôi gọi là «nhanh nhẩu đoảng» thôi !

Ghẹo thằng Sinh rồi chừng như quá khoái chí, Long cất tiếng cười hô hố, híp cả mắt.

Với mong muốn giảm dân số trại qua các kế hoạch bác quyền thanh lọc của người tị nạn, thúc đẩy thuyền nhân hồi hương, càng nhiều càng tốt thì việc gia tăng sinh sản ở trại là một điều đi ngược lại hy vọng của Cao Ủy và thế giới tự do lúc bấy giờ nên Cơ Quan IOM lãnh thêm một nhiệm vụ hết sức nặng nề là làm sao phải hạ thấp tỷ lệ sinh đẻ tới mức thấp nhất vì thế một bộ phận chuyên lo việc này được thành lập qua cái tên Chương Trình Bảo Vệ Sức Khỏe do Bác Sĩ Nenette; Người Phi đảm nhận với rất đông Người Việt làm thiện nguyện. Họ xây thêm một căn phòng to thật rộng và dài cho cơ quan này trước Đoàn Quán Gia Đình Phật Tử Quảng Đức, gần Liên Đoàn Hướng Đạo Ra Khơi để làm việc và hội họp luôn.

Họ thường tổ chức các buổi giảng dạy cho dân chúng trong trại phải có ý thức với đời sống tình dục điều độ, không nên có con cái nhiều quá qua các phương pháp ngừa thai, những buổi học hướng dẫn, nâng cao hiểu

biết, cách sử dụng «bao cao su (condom)» để tránh thai, xóa bỏ quan niệm sai lầm hoặc xấu hổ, mắc cỡ khi nói hay dùng dụng cụ này, liệt kê các địa điểm phát bao cao su miễn phí, những buổi thuyết trình đề cập về sự nguy hại của việc phá thai (abortion) với các áp phích, bích chương cổ động do tôi và một số người biết vẽ được kêu gọi giúp đỡ cho chương trình. Và nhằm hỗ trợ Bác Sĩ Nenette, William đã điều Mary sang làm phụ tá cho bà còn Kerry thì vẫn ở lại văn phòng với chúng tôi.

Đời sống ở trại PFAC vào thời gian này buồn nhiều hơn vui, khi kết quả của Chương Trình Thanh Lọc được công bố thì đã xảy ra biết bao nghịch cảnh oan trái bể dâu ! Kẻ đậu lên đường đi định cư vì được công nhận là tị nạn chính trị, người bị «đá» thì phải ở lại và hồi hương hay chờ một phép lạ trong vô vọng bởi bị xem là di dân kinh tế khiến cho bao gia đình lại một lần nữa ly tán hay uyên ương gãy cánh.

Một hôm, ngay từ sáng sớm ngày Chủ Nhật của đợt chuyển trại, anh em chúng tôi đã có mặt đầy đủ trước cửa IOM để lo giấy tờ, xem xét lại thẻ RS của mấy người «đậu» xem hình ảnh và tên tuổi của họ có chính xác không trước khi lên chiếc xe hơi trắng giống kiểu các SUV sau này mà văn phòng vừa nhận về tuần trước do Ông Barin cầm lái chở xuống Cổng Mười Hai; là nơi

tập trung đưa người ra cảng. Khi xe trờ tới bên ngoài cổng, chúng tôi thấy chiếc Jeepney và chiếc xe hơi màu vàng dùng để chuyển người của IOM đã đậu sẵn ở đó tự khi nào. Phía trong hàng rào trại thiên hạ đã đứng lố nhố, đông đảo với vali, giỏ xách, thùng giấy đựng đồ đạc quần áo đi định cư nằm lổn ngổn khắp nơi. Tiếng người gọi, tiếng kêu la ơi ới làm xôn xao cả một góc trời. Rồi chúng tôi lục tục xuống xe, công tác đưa người bắt đầu. Lính Phi gác cổng và Kerry xem xét thẻ RS của từng người một qua danh sách cô đang cầm trên tay trước khi cho phép họ ra khỏi trại.

Trong lúc ấy thì ở đằng kia Ông Barin; trưởng phòng cấp phát đồ dùng xã hội đang phụ Marry xách cái thùng đựng thuốc dành cho mấy người bệnh, các em bé và hồ sơ bệnh lý cá nhân của họ đưa lên chiếc xe màu vàng dùng để chở đàn bà và trẻ em của IOM đang đậu dưới bóng cây. Không lâu sau đó dân chúng khắp các khu cũng lũ lượt kéo về chen chúc càng lúc càng đông. Kẻ lên đường, người tiễn đưa. Những cái ôm vội vã, các bắt tay từ giả, những tiếng khóc thút thít xen lẫn các nụ cười như mếu tạo cho khung cảnh buổi chia tay một hình ảnh biệt ly không hẹn ngày gặp lại. Tuy thế người ta vẫn gắng gượng thật tươi khi mấy anh phó nhòm bấm máy chụp hình lưu niệm cho họ lần cuối bên nhau.

Giữa lúc tôi đang loay hoay phụ đưa đồ lên xe cho người đi thì chợt có tiếng con gái vang lên bên tai tôi :

Anh N. xách giùm em cái giỏ này lên xe được không anh ?

Tôi vội vàng xoay người lại và thấy trước mắt tôi là một cô gái trẻ với cái bụng bầu nhô ra khá to cùng một bé gái độ chừng hơn hai tuổi đứng dưới chân cô với cái giỏ khá bự bên cạnh mà nhất thời tôi không nhớ là ai và chẳng hiểu tại sao cô ta lại biết tên mình thì cô gái lại lên tiếng :

Chào cậu N. đi con !

Đứa con gái nhỏ lí nhí nói trong miệng khi nghe mẹ nó giục, tôi xoa đầu nó và cúi xuống khiêng cái giỏ khá nặng cho và trong xe trước khi hai má con của cô gái bước lên.

Cám ơn anh ! Cô gái nói.

Lúc này Tâm (Tía) và Sinh cũng vừa tiến lại. Thằng Tâm ngó cô gái và vẫn tía lia với bản tính cố hữu của mình đúng như tên gọi :

Có tên đi bây giờ là hên cho em đó, chứ chậm thêm tí nữa mà thai quá sáu tháng là IOM nó không cho bay

đâu.

Dạ, thôi mấy anh ở lại mạnh giỏi nghe.

Khi màu vàng của chiếc xe mất hút khỏi tầm mắt, bọn tôi quay trở lại đám đông. Vừa đi tôi vừa thắc mắc :

Tui nhớ không quen cô gái kia mà sao cổ lại biết tên tui ta ?

Tâm Tía trợn tròn mắt :

Trời con L. vợ cũ của thằng H. ngày xưa đi chung ghe với ông mà ông hổng nhớ à ?

Ủa, vậy à ? Hồi đó nó nhỏ quá tui đâu có nhớ.

Tôi ngạc nhiên và như bỗng nhớ ra có gì hơi khác lạ trong câu nói của Tâm nên hỏi thêm :

Vợ cũ của thằng H. ? Bộ giờ có chồng khác rồi hả ?

Ừ, ở với thằng H. có được một đứa con gái đó nhưng nó đánh con nhỏ hoài nên cuối cùng con nhỏ chịu không nổi phải bỏ thằng H. Sau này con ấy mới lấy thêm thằng T. ở Khu Sáu, có bầu được mấy tháng rồi bây giờ đậu thanh lọc phải mang hai đứa con đi định cư, bỏ hai thằng chồng rớt thanh lọc lại mới khổ chớ !

Thân gái dặm trường đã khó lại phải lo thêm hai đứa con dại nơi xứ người, sống sao nổi trời ? Tôi chép miệng lo lắng hộ người con gái tội nghiệp kia.

Sinh chợt lên tiếng phán một câu»xanh dờn.»

Thiên đàng, địa ngục hai bên, do mình chọn lựa thôi !

Lời nó nói làm tôi sực nhớ tới trò chơi mà bọn con nít hồi còn nhỏ chúng tôi thường hay chơi bên nhà khiến tôi bâng khuâng. Thằng Sinh càng ngày càng có vẻ triết lý hẳn ra. Ngoài kia nắng đã lên cao, đổ dài trên con đường nhựa. Hơi nóng bốc khỏi mặt đường rung rinh sương khói. Buổi chuyển trại rồi cũng xong, mọi người lần lượt trở về nhà, bỏ lại cổng trại sự vắng lặng cô đơn muôn thuở.

Trong thời gian làm việc ở đây để muốn học hỏi thêm Anh Văn, tôi có nhờ Kerry dạy thêm cho chúng tôi sau giờ làm việc. Từ đó vào các chiều thứ hai, thứ tư và thứ sáu những anh chị em thiện nguyện nào muốn học thêm thì cứ ở lại tham dự.

Một ngày nọ, như thường lệ Kerry hỏi chúng tôi bài bữa trước nhưng tôi vì đêm qua bận ăn nhậu với anh em trong nhà, không có học bài nên không trả lời được. Thấy tôi lúng túng, Kerry quay sang hỏi Sinh thì nó

cũng không biết nên đáp :

I don't know !

Nhưng vì nó phát âm chữ «know» như «now» khiến Kerry nhíu mày, chu mỏ hỏi liền làm mọi người không nín được cười :

What's now ?

Riêng tôi thì trong bụng vô cùng thắc mắc không hiểu tại sao ở trại đã hơn hai năm rồi mà Sinh vẫn còn có thể phát âm sai một chữ quá dễ như thế chứ ?

Giữa lúc mọi người ngồi im lặng thì Kerry trầm ngâm một lúc lâu mới lên tiếng «đại khái là cô ấy xin lỗi vì cô ấy không có qua trường lớp sư phạm nên có thể cô không biết cách giảng dạy làm cho mọi người không hiểu được bài... » khiến tôi mắc cỡ và cảm thấy tội nghiệp nàng vì lỗi đó là ở chúng tôi chứ đâu phải của Kerry mà cô đã tự nhận trách nhiệm như thế !

Tôi vô cùng xấu hổ cũng như cảm phục lối giáo dục của Người Mỹ khi so sánh với cách dạy của thầy cô tôi bên nhà hồi trước. Tôi không dám chê bai hay miệt thị lối giáo dục của Việt

Nam ta ngày xưa nhưng nền giáo dục cùng phương pháp dạy học của các bậc sư phạm chúng ta hồi trước dựa theo Pháp nên thường rất nặng và hay đánh học trò với suy nghĩ «thương cho roi cho vọt,» hoặc sỉ vả học sinh trước mặt mọi người trong lớp với mục đích là làm cho người đó mắc cỡ nhằm làm cho người học sinh đó cảm thấy tủi hổ và sẽ cố gắng lên để tránh bị bêu xấu nữa. Tuy nhiên quan niệm và phương pháp giáo dục này giống như con dao hai lưỡi bởi đôi khi nó sẽ có tác dụng ngược lại khiến cho người học trò kia quá sợ hãi, nhục nhã mà bỏ học luôn. Nó hoàn toàn khác với tinh thần dạy dỗ của Người Mỹ. Họ thì không đánh, mắng nhưng trái lại đòi hỏi chúng ta phải tự giác, nỗ lực bản thân là chính !

Tháng ngày trôi qua, dần dà tôi và Kerry với Sinh thân nhau hơn. Sau chừng khoảng ba tháng làm việc ở Philippines, một hôm nàng báo cho chúng tôi hay là tuần tới nàng và Mary sẽ đi du lịch Việt Nam chừng mười ngày. Kerry muốn ghé thăm gia đình tôi với Sinh ở bên nhà nên hỏi chúng tôi có đồng ý không thì cho cổ địa chỉ và muốn gửi thư từ, quà cáp hay nhắn tin gì với gia đình thì cho Kerry biết để nàng về đó chuyển lại. Trong lúc tôi hân hoan ghi địa chỉ nhà mình thì thằng Sinh cứ lắc đầu quầy quậy từ chối. Kerry có vẻ không vui khi thấy Sinh từ khước thẳng thừng sự nhiệt tình

của mình. Nàng trấn an Sinh, bảo nó đừng ngại ngần gì cả vì cô rất sẵn lòng giúp đỡ. Nhưng dù nói mấy thì thằng Sinh vẫn không chịu khiến Kerry thắc mắc hỏi :

Why ?

Cuối cùng dường như cảm thấy không thể giấu mãi được Sinh ngó tôi huych toẹt thố lộ :

Anh nói giùm với cổ là nhà em rất xa, khó đi lắm.

Where ? Kerry băn khoăn hỏi lại khi tôi dịch xong.

Ngoài Phú Yên, tuốt trên núi lận !

Tôi chưng hửng rồi quay qua nàng nói lại trong khi cô ấy có vẻ nóng ruột đang nhìn hai thằng tôi chăm chú. Và Kerry thật sự hơi bất ngờ lúc tôi dứt lời, nàng có vẻ ngỡ ngàng nhưng chắc vẫn chưa hiểu rõ nên cất giọng tìm hiểu thêm.

What did you do there ?

Chăn bò ! Sinh đáp

Cowherd ! Tôi chuyển lời nó qua Kerry.

What ?

Kerry bật ra thành tiếng, mắt trợn tròn nhìn Sinh trong sự ngạc nhiên tột cùng. Sinh cũng nhìn hai chúng tôi cười gượng gạo rồi lắc đầu nói lắp bắp gì đó tôi không nghe rõ. Cả ba im lặng một lúc thật lâu, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng. Kerry thì cứ trầm ngâm và lấy móng tay bên bàn tay này khe khẽ gỡ nhẹ vào móng của các ngón tay ở bàn bên kia một lúc đoạn nàng đưa mấy ngón tay lên miệng cắn móng theo thói quen tôi thường thấy. Tuy nhiên theo các nhà tâm lý học ở Mỹ thì thái độ ấy là biểu hiện của sự bối rối, một trạng thái hoang mang, không bình thường về mặt tâm lý. Rồi để tránh cho Sinh bớt ngượng ngùng cuối cùng nàng cất tiếng lảng sang chuyện khác mà vẻ mặt vẫn còn ưu tư, nghĩ ngợi về hoàn cảnh của Sinh.

«You're my everything. The sun that shines above you makes the bluebird sing...tell me I'm in love. When I kiss your lips...you're my everything and nothing really matters but the love you bring. You're my everything... there's no storm, my love... when I kiss your lips, I feel the rolling thunder to my fingertips... lala, rada, rada... »

Một chiều giữa năm 1994, lúc tôi nằm trong căn nhà tị nạn tồi tàn, rách nát khắp nơi nghe bài «you're my everything» của Santa Esmeralda là một bản nhạc thuộc loại «love song» để xoa dịu «nỗi đau thời đại của

thân phận thuyền nhân cuối mùa» mà Josh; người thiện nguyện viên cuối cùng của IOM đã có lần ngạc nhiên thốt là anh «nhớ mẹ anh vì đó là «favorite song» của bà» khi thấy tôi mở bản nhạc ấy thì Sinh xuất hiện bên ngoài cửa sổ.

Sau khi vào nhà chuyện vãn một hồi, nó ngó quanh :

Nhà này có mình anh ?

Ừ, mọi người đi hết chỉ có tao với Dũng «nám» nhưng nó cũng trốn đi Bataan mấy tháng nay rồi. Cả dãy này hiện giờ chỉ còn mình tao !

Sinh lắc đầu rồi chép miệng :

Hồi mới «tắp đảo» nhà nào cũng hai mươi mấy người. Chật cứng, kiếm cái chỗ ngủ không ra, bây giờ thì thênh thang. Đúng là một mình một cõi !

Với mèo và chuột nữa mậy. Tụi nó chạy đầy nhà nè. Mày ngồi đây đi, chút nữa tụi nó bò ra cho coi.

Tôi vừa dứt lời liền có một con chuột ở lỗ hổng sát mặt đất của vách ngăn nhà bằng tấm phên làm từ cót tre ló đầu ra nhìn qua nhìn lại dợm chạy đi. Nhưng thấy bọn tôi đang ngồi, nó lại rụt đầu vào trong. Tôi giơ tay chỉ con chuột cho Sinh xem, nó chắt lưỡi, cười khẩy và

chợt đổi đề tài :

Anh tính sao ? Tất cả cơ quan đóng cửa hết rồi. Họ đang thu xếp đồ đạc, dọn đi. Trên Phòng Y Tế, vắng ngắt chẳng còn ai. Phòng ốc trống trơn, thằng Trân BV vào lục lạo, phá phách, liệng giấy má bay tứ tung, trông thảm thiệt. Giờ mà bệnh chẳng biết đi đâu chữa bệnh đây !

Sau mấy cuộc biểu tình dữ dội chống thanh lọc bất công, phản đối hồi hương không đạt được kết quả gì khả quan trước quyết tâm dồn người tị nạn vào đường cùng của Cao Ủy thì số người trốn trại đi sang những đảo khác buôn «Bà Ba Ngố» và tự nguyện trở về tăng cao. Gia đình của anh em thằng Long bán than cũng về từ năm ngoái và hiện tại dân số bám trại chỉ còn hơn hai ngàn người. Cuối cùng, Cao Ủy đã đi đến quyết định đóng cửa trường học, dẹp toàn bộ các cơ quan giúp đỡ ngoại quốc, đóng cửa trại tị nạn, không chu cấp lương thực và chăm sóc sức khỏe cho thuyền nhân nữa mà giao các người ngoan cố không chịu hồi hương cho quân đội và Chính Phủ Phi giam giữ. Tình trạng thê thảm và thập phần nguy hiểm, khó khăn khiến ai cũng lo âu, do vậy mà lúc này nghe Sinh hỏi tôi cũng hoang mang chẳng biết tính thế nào nên hỏi ngược lại nó :

Tao chắc ở lại và dù có đi bán «Balut*» cũng chịu thôi vì dẫu sao đây cũng là xứ tự do. Còn mày, về hay ở ?

Vậy à ? Em chắc..chắc... xin đi tu quá anh ơi.

Tôi bất ngờ với quyết định của Sinh. Tôi nghĩ nó chọn lựa cách đó là để tránh hồi hương và cũng đỡ phải sống bấp bênh, cực khổ trong các ngày sắp tới mà lại an toàn hơn. Đấy là lần cuối tôi và Sinh gặp nhau bởi sau đó thì do nhiều biến cố xảy ra như các lần bắt bớ, cưỡng bức hồi hương, lập Làng Việt Nam thì anh em chúng tôi mất hẳn liên lạc với nhau.

Năm 1996, khi thuyền nhân ở Phi được Cựu Tổng thống Fidel Ramos cho ở lại thì tôi cũng trôi theo dòng đời, lên đường đi «bán dầu thơm**» kiếm sống. Thời gian ở Manila có đôi lần tôi vô Đài Veritas của Đức Ông Nguyễn Văn Tài ở Fairfield chơi thì gặp Thầy Rạng (giờ đã là linh mục) và mấy anh em bên Liên Minh Thánh Tâm hay Thiếu Nhi Thánh Thể, tôi có hỏi thăm tình cảnh của Sinh và được biết Sinh vẫn con đi tu nhưng có lẽ khó thành linh mục vì giới hạn về Tiếng Anh của nó. Tôi không nói gì nhưng lòng thầm hiểu điều đó có lẽ đúng bởi tôi thân với nó nên biết điều đó không sai. Sau này những người đi tu cùng thời gian với Sinh như Anh Dương, Sơn lần lượt được thụ phong linh mục hết

nhưng riêng Sinh thì bặt vô âm tín, không nghe tin tức gì cả. Bẵng đi một thời gian khá lâu, lúc tôi định cư ở Hoa Kỳ rồi thì có nghe phong phanh là Sinh làm thầy và dạy những lớp giáo lý cho các tân tòng.

Hơn mười năm sau thì thế giới đã có một biến đổi lớn, một bước nhảy vọt của khoa học kỹ thuật mang nhân loại lại gần nhau, đó là sự ra đời của Facebook ! Thành tựu này đưa những người thất lạc tái ngộ và tôi cũng là một người may mắn trong số ấy khi sáng một hôm của năm 2016, lúc tôi mở Facebook ra xem thì bất ngờ nhận được tin nhắn của Sinh và nhờ đó tôi biết Sinh đã tới Mỹ và vẫn còn đi tu. Tôi nhẩm tính như vậy là Sinh đã đi tu cũng khoảng hai mươi năm chớ ít ỏi gì đâu ! Từ đó anh em chúng tôi thỉnh thoảng «text» cho nhau và tôi thầm cảm phục cho ý chí vô cùng cứng rắn của Sinh.

Tháng Tư năm 2020 vừa qua, tôi nhận được thiệp Sinh mời gia đình tôi qua dự lễ thụ phong linh mục của Sinh vào ngày Thứ Bảy, Sáu Tháng Sáu tại Cathedral of Saint Michael the Archangel, Springfield, Massachusetts. Cầm phong thư với nét chữ mạnh mẽ, đẹp và khá bay bướm, tôi thật sự bất ngờ, lòng không khỏi ngưỡng mộ người em đã có một sự kiên trì, một quyết tâm đi tu vượt qua số phận nghiệt ngã để theo tiếng gọi thiêng

liêng của Chúa suốt nhiều năm dài và mừng em đã đạt được mục đích.

Tuy nhiên vì tình trạng dịch bệnh Covid-19 tại đây hiện dẫn dầu thế giới về số người nhiễm cũng như tử vong do một chính phủ khinh thường khoa học, coi rẻ chuyên gia y tế tạo ra lắm mâu thuẫn to lớn trong cách giải quyết giữa chính quyền và các nhà khoa học của Centers for Disease Control (CDC), bác sĩ của Food and Drug Administration (FDA) cùng «chủ nghĩa tự do cá nhân» quá cao làm cho công việc điều trị trở nên vô cùng khó khăn, phức tạp, đưa đất nước rơi vào rối loạn cùng cực. Trước nạn dịch hoành hành dữ dội bởi cảnh «trống đánh xuôi, kèn thổi ngược» ấy mọi sinh hoạt, trật tự xã hội đều bị đảo lộn, lệnh cách giản, hạn chế đi lại, bất đồng trong việc có nên «đeo mask» để tránh lây lan hay không... đã làm cho ngày giờ thụ phong linh mục của Sinh bị chậm thêm mấy tháng và chúng tôi cũng đành lỡ mất dịp may sang chung vui với Sinh trong ngày hệ trọng ấy của Ngài.

Giờ đây, nhiều đêm nằm trước khi ngủ tôi chợt nhớ tới Cha Sinh, lòng thầm nghĩ ngày xưa trong lúc tôi xem quãng đường khó khăn quá khứ là một thử thách, một khoảng đời đầy chông gai và nước mắt để vượt qua thì Cha lại thấy dưới những đau khổ của con đường kia

là những bông hoa, là hạnh phúc để Ngài vững tin tiến bước hoàn thành ước mơ, hầu phụng sự cho các con chiên đúng như Lời Chúa đã nói với Ngài «Ta tạo dựng con ra và đã ban cho con một nhiệm vụ mà không giao cho ai khác. Đó là trách nhiệm của con ! Con hãy nhận lấy !»

Nhân Mùa Lễ Tạ Ơn năm nay sắp tới, con xin nguyện cầu cho Cha Paul Sinh Hồng Trinh được nhiều an lành, trí tuệ được thêm nhiều minh mẫn, sáng suốt trong ơn gọi của Chúa để xứng đáng là một tôi tớ xuất sắc của Người hầu chăn dắt những con chiên ngoan đạo của Người đến thiên đàng hạnh phúc. Và cũng xin cám ơn Chúa đã ban cho Ngài một sức mạnh, một niềm tin tuyệt đối để hoàn thành sứ mệnh mà Người đã giao cho Ngài !

Miamisburg, Mùa Thanksgiving 2020

Triều Phong (TPN)

Chú thích :

* : Hột vịt lộn, tiếng Tagalog là Balut.

** : Tiếng Tagalog là Pabango

Tác giả từng nhận giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2014, ông tên thật Trần Phương Ngôn, đã sống ở trại tỵ nạn PFAC Phi Luật Tân gần mười một năm, hiện là cư dân Dayton, Ohio. Đây là bài mới nhất của Ông nhân ngày lễ Thanksgiving

Tìm Mây

Đỗ Dung

Tên thật : Nguyễn Đỗ Dzung, sinh năm 1947, cựu nữ sinh Trưng Vương, tốt nghiệp Đại Học Dược Khoa Sài Gòn năm 1972, Thuyền Nhân, đến Mỹ năm 1980, hiện tại về hưu, vui thú điền viên, cư ngụ tại miền Bắc, California.

Trời cuối thu, những chiếc lá vàng bay lượn trên không rồi từ từ thả mình xuống mặt đất. Thỉnh thoảng một cơn gió nhẹ lướt qua, đám lá trên cành lao xao và khi trời lộng gió từng đám lá lìa cành tung mình khắp không trung. Cảnh đẹp như tranh vẽ. Chỉ vài ngày nữa thôi, chiếc lá cuối cùng rụng xuống, cây sẽ chỉ còn những cành trơ trụi, khẳng khiu.

Bà bước ra khu vườn nhỏ, lững thững đặt chân trên thảm lá vàng, những chiếc lá khô như vỡ vụn dưới từng bước chân. Không gian tĩnh lặng, êm đềm. Bà hít thật sâu, thở ra thật nhẹ. Bà đếm từng hơi thở, chú tâm đến từng bước chân đi, đầu óc nhẹ nhàng, tâm hồn thanh thản. Cứ lẳng lặng như thế cho đến lúc thấm mệt bà ngả người trên chiếc võng ngước nhìn lên trời cao tìm mây. Trời xám buồn, chỉ có vài quầng mây mỏng, ửng nắng.

Như vòng xoay của tạo hoá, một năm có bốn mùa : Xuân, hạ, thu, đông. Một ngày có bốn buổi : Sáng, trưa, chiều, tối. Bà đang ở vào giai đoạn cuối của cuộc đời : Buổi tàn thu hay lúc chiều tà chạng vạng.

Bà ơi, tôi đi đây !

Tiếng ông từ trong nhà vọng ra. Bà nhỏm dậy định bước vào. Ông như biết ý nói thêm :

Tôi thấy giỏ đồ ăn bà sắp sẵn đây rồi. Cứ ở ngoài đó đi, tôi tự đóng cửa được mà.

Ờ, trời lạnh, khi cho chúng nó ăn ông nhớ bỏ vào «microwave» hâm nóng. Mỗi hộp chỉ cần bốn mươi giây là đủ ấm, vừa ăn đó nha !

Nhớ rồi, cứ ở đó đi, khi thấy lạnh bà phải nhớ vào nhà. Tôi đi !

Chả là mỗi ngày, cỡ hai giờ chiều ông sang nhà con trai cũng ở gần, cách khoảng mười phút lái xe. Đợi các cháu đi học về, ông trông cho chúng nó làm bài vở, cho chúng ăn uống rồi ông ngồi chơi cho có người lớn trong nhà. Đợi đến khi bố mẹ chúng nó về thì ông từ giã. Hôm nào có giờ bơi lội hay học đàn, tập võ, ông chở luôn cả đám trẻ đi. Và lúc ông sửa soạn ra đi thì bà luôn lăng xăng bên ông, tiễn ông ra tới ngoài đường

mới quay vào đóng cửa nhà xe.

Hồi còn ở nhà cũ bên tiểu bang Texas, khi đã về hưu ông vẫn có thói quen mỗi ngày phải lái xe ra khu chợ Việt Nam gặp mấy ông bạn già, chỉ để ngồi bên tách cà phê chuyện gẫu, hết chuyện nước non nhà lại đến chuyện nhân tình thế thái. Hình như các ông không thể ngồi nhà cả ngày. Hễ hôm nào biếng đi là y như rằng không nhức đầu cũng cảm mạo, ho hắng. Bà chỉ thích quanh quẩn trong nhà, thu xếp dọn dẹp rồi ra cắt tỉa ngoài vườn. Bà chơi với vườn rau, vườn hoa của bà cả ngày không biết chán. Thêm nữa bà có nhiều thú vui khác như sơn phết, trang hoàng nhà cửa, may vá, viết văn, đọc sách, nghe nhạc... Đôi khi bà thấy một ngày có hai mươi tư tiếng với bà không đủ. Mặc dù vậy bà vẫn dành những phút thả hồn theo những cụm mây trắng lang thang, bềnh bồng phiêu lãng.

Ông bà có hai người con, một gái một trai, xong trung học cả hai đều được nhận vào trường đại học Berkeley, California. Khi ra trường cả hai đều gặp được người ý hợp tâm đầu, lại được công việc tốt nên lập nghiệp bên ấy. Khi ông bà về hưu đã có hai thằng cháu ngoại, cậu con trai cũng lập gia đình rồi. Cả hai đều có nhà riêng.

Cuộc sống hưu trí của hai vợ chồng già êm ả trôi cho đến ngày nghe tin con trai sắp có con đầu lòng, bà bàn

với ông :

Mình dọn nhà về ở gần các con được không ông ?

Ông còn ngần ngừ :

Chúng nó có cần không mà về ? Nhà Cali đắt đỏ, sao mình mua nổi ? Đang ở bên này nhà cửa rộng rãi, thoải mái !

Như có thần giao cách cảm, cô con gái điện thoại sang thủ thỉ với mẹ :

Mẹ ơi, bố mẹ sắp có cháu nội. Bố mẹ thu xếp sang ở gần chúng con. Bố mẹ ngày một già, có chuyện gì chúng con ở gần vẫn dễ hơn. Bây giờ đứa nào gia đình cũng đùm đề. Bố mẹ ở xa chúng con cũng khó thăm viếng. Vả lại các cháu cũng cần nhờ ông bà trông nom, dạy dỗ.

Khi các bà bạn nghe nói ông bà có ý định dọn về Cali, ở gần con để trông cháu, có bà đã nói :

Cẩn thận nghe bà, đừng mắc bẫy chúng nó. Khi cần thì nói ngon nói ngọt. Khi hết cần thì chúng sẽ có cả ngàn lý do để quét mình đi thẳng cánh. Già rồi, hãy lo cho thân mình đi.

Bà bạn già khác cũng nhắn nhủ :

Cô đừng tưởng không có mình trái đất sẽ ngừng quay. Không có cô mọi việc cũng sẽ đâu vào đấy. Hồi chúng mình mới sang đây, có nội ngoại nào ở gần đâu, vậy mà chúng nó cũng nên người đó thôi. Việc chính là hai vợ chồng già phải lo cho nhau. Khi rảnh rỗi thì đi chơi chứ vướng cháu thì chả còn đi đâu được nữa.

Mẹ chồng nàng dâu là truyện truyền kiếp, từ xưa đến nay, từ u sang Á. Bà hãy nghĩ cho kỹ trước khi quyết định. Đừng để mắc vào cảnh dở khóc dở cười. Nhất là đừng ở chung, phức tạp lắm.

Những lời dặn dò cũng khiến bà nao núng. Những kinh nghiệm và hoàn cảnh đau thương của những người quen mà bà chứng kiến cũng khiến bà ngại ngùng. Bà nhớ ngày xưa ấy, buổi tối trước ngày bà lên xe hoa, mẹ bà đã dặn dò con gái về nhà chồng phải nhớ chữ nhẫn nhịn và trong đời cứ đối xử tốt sẽ gặp hay. Cứ ăn ở cho đầy đượm, hết lòng, cho phải đạo làm người. Gieo nhân lành sẽ gặp quả tốt... Bà đã về nhà chồng với niềm tin phơi phới, với hành trang là trái tim đầy ắp yêu thương. Tình thương bà sẵn sàng cho đi trước để mong được nhận lại. Nhưng thực tế đã khiến bà ngỡ ngàng, những đối xử khó khăn của mẹ chồng làm bà không hiểu nổi, chỉ biết im lặng chịu đựng. Cuối cùng nhân lành của

bà gieo cũng nhận được quả ngọt. Những năm tháng về sau hai mẹ con đã thông cảm nhau hơn, thương yêu nhau hơn, nhất là những ngày sau biến cố Tháng Tư năm bảy lăm. Trong phút lâm chung cụ đã nắm tay bà mà nói : «Bỏ qua nhé, bỏ qua hết nhé... Mẹ sẽ phù hộ cho các con, mẹ sẽ phù hộ cho các cháu... ».

Khi đi vượt biên, lúc nào bà cũng cảm thấy như có cụ ở kế bên. Nguy hiểm nào cũng như được cụ phù hộ để vượt qua. Bây giờ bà là mẹ chồng và có nàng dâu. Bà tâm niệm rằng sẽ yêu thương dâu, rể hết lòng để lịch sử không hay về mẹ chồng nàng dâu không tái diễn. Lịch sử phải sang trang !

Cô con dâu phải sinh mổ nên đã chọn ngày. Bà sắp sẵn công việc để sang Cali trước ngày sanh cháu. Bà muốn là người đầu tiên ôm cháu nội vào lòng như trước kia bà đã vào phòng sanh với con gái và là người thân đầu tiên bế thằng cháu ngoại. Con bé thật xinh, đôi mắt tròn to, vầng trán cao thông minh. Ôm con bé vào lòng mà bà sung sướng ngất ngây, niềm yêu thương dào dạt. Bà gửi hình cho ông và báo cho ông biết là bà sẽ ở lại chơi với cháu, trông nom mẹ con nó cho đến khi đầy tháng bà mới về. Ông biết là ông lại bị bà bỏ rơi như khi bà sang chăm lo cho thằng cháu ngoại.

Một tháng nuôi gái đẻ bà đã lo lắng chu toàn như mẹ đẻ lo cho chính con gái ruột. Cô con dâu theo kiểu xưa nên kiêng rất kỹ. Cô ở trên lầu, bếp ở nhà dưới, hàng ngày bà phải ba bữa sửa soạn cơm nước sắp vào khay bưng lên tận phòng. Bà nấu cơm nghệ, hầm chân giò với hạt sen, rim thịt thăn với nước mắm, hạt tiêu, thật khô cho bà đẻ. Mỗi ngày bà lại nấu một nồi nước xông bỏ thêm vỏ bưởi, vỏ quýt để cô hơ mặt, lau mình. Bà đã làm tất cả bằng sự thương yêu, tự nguyện. Con bé cháu thì bà vuốt ve, nắn bóp chân tay. Ầu ơ ví dầu hát ru cháu, cả ngày bà thủ thỉ chuyện trò với con bé. Mỗi sáng bà bế nó sang giường bà phơi nắng. Những vạt nắng vàng tươi, trong trẻo, xuyên qua cửa sổ ngay cạnh giường bà. Nắng vuốt ve, ôm ấp cái lưng xinh xinh, bé xíu.

Sau ngày đầy tháng con bé bà trở về Texas. Bà nhớ quắt quay ba đứa cháu nội, ngoại bên Cali. Bà nài nỉ :

Ông ơi, mình dọn về Cali nhá !

Mình đang sống yên ổn bên này. Chúng mình mỗi ngày một già, bà liệu còn sức mà chạy theo mấy đứa nhỏ không ? Cố gắng rồi gục xuống, đau ốm lại khổ.

Đến đâu hay đến đó ông à. Mình ở đây rảnh rang, chúng nó thì bận rộn. Giúp cho chúng nó được lúc nào

hay lúc ấy. Ông lo gì xa quá.

Bà hạ giọng thuyết phục thêm :

Ông này, nhìn con bé tôi thương lắm. Hay là mình về trông cháu vài năm. Khi con bé biết nói thì thôi. Nghĩ đến việc mướn người hay gửi người ta trông tôi ngại lắm ông ạ. Nhỡ nó bị hành hạ... Nó đã biết nói đâu mà mách. Ông xem trên truyền hình hay trên mạng đi. Bây giờ có nhiều kẻ bịnh hoạn, nhiều người độc ác lắm đó ông ơi... Về nhá... !

Ông nghe cũng hơi xiêu lòng :

Để tôi nói chuyện với chúng nó xem sao. Bà sửa soạn đặt vé máy bay đi. Bà với tôi cùng về Cali một chuyến. Tôi cũng muốn sang thăm mấy đứa cháu. Đi về rồi mới tính được.

Nghe nói bố mẹ sang chơi thăm thú tình hình để xem có thể dọn về không, hai

người con đều dọn dẹp một phòng riêng tươm tất ở mỗi nhà để tuỳ bố mẹ thích ở nhà nào cũng được vì hai nhà cũng gần nhau.

Gặp mặt ba đứa trẻ ông như bị hớp hồn. Thằng cu Bi, cháu ngoại lớn, mới ngày nào đến thăm ông, nó mới biết đi lẫm chẫm mà mỗi buổi chiều khi nghe chuông cửa đã biết ông đi làm về để lủn tủn như con chó con vẫy đuôi chào rồi cất mũ, cất giày cho ông, bây giờ đã học lớp hai tiểu học. Thằng cu Tý, em nó, khi mới đẻ nằm trong nôi cứ toét miệng cười đã sắp vào mẫu giáo. Con mé MiMi trắng trẻo, bụ bẫm, đôi mắt tròn xoe đã biết nhìn ông hóng chuyện. Ông bà ở chơi một tuần với con cháu, đi thăm khắp vùng xung quanh. Hai thằng cháu ngoại đưa ông bà đến thăm ngôi trường chỉ cách nhà hơn một block. Khung cảnh quanh đó cũng êm ả, thanh bình.

Nhà hai con ông chỉ cách nhau vài khúc rẽ. Đi bộ thì mất độ nửa giờ mà lên xe thì không đến mười phút. Cả hai nhà đều tươm tất, sạch sẽ; vườn trước, vườn sau rộng rãi, khang trang. Đi xem giá nhà thì quá đắt so với bên chỗ ông. Bằng căn nhà ông đang ở thì bên này giá gấp bốn hoặc năm lần. Nếu dọn về thì đó thật là vấn đề nan giải.

Những cặp mắt đen láy của các cháu ngước nhìn ông, những câu nói ngây thơ hồn nhiên, những tràng cười khanh khách, giòn tan của hai thằng nhỏ quyến rũ ông, khiến ông bà quyết định về gần chúng nó.

Những năm đầu thật hạnh phúc, đúng như ao ước của bà, nhà có già có trẻ, vui vẻ, ấm cúng. Thoạt đầu ông bà ở nhà con trai vì bé Mimi nhỏ nhất. Bà trông nom con bé, nấu ăn cho cả hai nhà. Mỗi buổi sáng ông xách giỏ đồ ăn bà nấu sẵn sang nhà con gái, trông nom dạy dỗ hai thằng cháu ngoại. Được một năm cô con thèm một đứa con gái nên ráng sanh thêm, nhưng lại ra thằng con trai nữa. Thằng bé tuổi chó nên ông gọi là con chó Lu. Ông bà lại dọn sang nhà bé Lu vì bé nhỏ nhất. Bé Mimi lớn hơn nên mỗi buổi sáng bố nó phải đưa sang nhà bác trước khi đi làm. Buổi chiều mẹ nó đến đón, tiện xách cơm về luôn. Ông bà quên hết các thú vui khác, suốt ngày chạy theo các cháu mà không bao giờ biết chán.

Ông bà như trái banh bị đá qua đá lại giữa hai nhà vì năm sau cô con dâu cũng lại sanh thêm đứa nữa, khổ nhưng mà «tự nguyện khổ» trong hạnh phúc tràn trề.

Những khoảng thời gian hai ông bà chăm cháu, nuôi cháu, lo lắng từ phải sang trái đó, ông bà có một niềm hạnh phúc to lớn hơn tất cả các niềm vui khác. Đó là được nói tiếng Việt thỏa thuê với các cháu bé và dạy tụi nhóc học tiếng Việt. Khi còn nhỏ, ông bà nói và dạy thì chúng đều nghe, đều hiểu, bập bẹ ngôn ngữ của ông cha thật dễ thương. Ông bà cũng thầm mừng, thường nói với nhau, chắc bọn cháu tụi mình sẽ không bị mất gốc

tiếng mẹ đẻ....

Thấm thoắt ông bà về Cali đã hơn mười năm, cu Bi sắp vào đại học. Nếu ở Việt Nam thì Mimi sắp là nữ sinh Trưng Vương. Thời gian qua thật nhanh, ông bà cũng già yếu đi nhiều. Các cháu đã lớn không cần sự săn sóc nhiều nữa, cu út cũng lên bảy, đã đến trường. May mắn gặp được căn nhà nhỏ vừa túi tiền, vừa với nhu cầu nên ông bà đã ra ở riêng. Sống với con cái cũng có những đụng chạm, bà coi như đó chỉ là những chuyện nhỏ, những suy nghĩ khác nhau của hai thế hệ, cung cách sống, quan niệm về đời sống khác nhau giữa già và trẻ để giữ cho mình được cái tâm thanh thản. Mình không biết trước được những gì xảy ra nhưng được an lạc hay không là do tâm mình.

Bây giờ bà đã chính thức về hưu chỉ còn ông vẫn «đi làm» ngày vài tiếng, để ông khuây khỏa, khỏi phải lái xe đi tìm bạn già chuyện gẫu. Bà cũng có một khoảng thời gian riêng, không gian riêng của mình bà. Bà lại ngước mắt tìm mây, những cụm mây trắng nhẹ như bông lang thang trong bầu trời, ở đó bà đã gửi gắm những mộng mơ, lãng mạn của thời niên thiếu. Bà cũng đi tìm mây để hỏi khi vướng phải những trắc trở, chông gai. Bà đã biết chấp nhận những đau khổ, đã tìm ra những khía cạnh lạc quan của sự việc và cho rằng đó chỉ là những

thử thách nên mọi chuyện cũng thoáng qua, nhẹ bay đi như những làn mây trắng.

Thu tàn trời sẽ sang đông. Mỗi mùa đều có những vẻ đẹp riêng. Hết mùa đông cây cối sẽ đâm chồi nẩy lộc. Xuân về với những chùm Wisteria tím rung rinh trong nắng. Muôn hoa sẽ khoe sắc, toả hương. Buổi sáng ông bà sẽ cùng đi bộ trên những con đường có hai rặng anh đào hồng thắm, những rặng Dogwood trắng muốt tinh khôi.

Mây trắng trên cao vẫn lờ lững theo ánh nhìn của bà. Chim chóc ríu ríu hát ca. Bỗng dưng bà nhận ra, cảnh sắc thiên nhiên xinh đẹp ở xứ sở thứ hai này cũng có thể khiến cho tâm hồn bà ngất ngây. Bà muốn ôm lấy hết vũ trụ này, lòng bà ngập tràn hạnh phúc, cái cảm giác hạnh phúc như khi bà ôm mấy đứa cháu và nghe chúng bập bẹ câu tiếng Việt ngọng nghịu pha tiếng Mỹ, «Con love bà noai lám lám.»

Màu Cờ Sắc Áo

Phan

Tác giả là nhà báo quen biết trong nhóm chủ biên một số tuần báo, tạp chí tại Dallas. Ông dự Viết Về Nước Mỹ từ 2006, đã nhận Giải Danh Dự, thêm Giải Á Khôi, Vinh Danh Tác Giả VVNM 2016, và chính thức nhận giải Chung Kết Tác Giả Tác Phẩm 2018. Sau đây thêm một bài viết mới.

Lịch sử nhân loại đã từng diễn ra bao nhiêu trận chiến kinh hoàng, xương chất thành núi máu chảy thành sông vì chuyện màu cờ sắc áo. Với người Việt nam thì ai quên được bức ảnh những người lính Thuỷ quân lục chiến của quân đội Việt nam Cộng hòa cắm cờ quốc gia sau khi tái chiếm Cổ thành ở Quảng trị vào mùa hè đỏ lửa năm 1972. Có thể đó là tấm ảnh đã làm thay đổi cậu bé tôi vì chào cờ mỗi sáng thứ hai đầu tuần ở sân trường học, cậu bé tôi chỉ chăm lo cho bộ đồng phục của mình thẳng thớm, cột dây giày đã đúng cách chưa để không bị phạt. Chuyện đứa nào được chọn kéo cờ, đứa nào không thuộc bài quốc ca không quan trọng, cả lá quốc kỳ cũng không gây xúc động gì cho tới hôm thấy trên mặt báo bức ảnh những người lính cắm cờ tái chiếm Cổ thành. Tôi nhớ đến những bậc đàn anh

trong xóm đã tử trận trong mùa hè đỏ lửa ngoài miền Trung xa xôi đến cỡ nào thì tôi cũng không hình dung ra được. Chỉ nhớ thỉnh thoảng, một cái xe nhà binh chở cỗ quan tài phủ cờ Tổ quốc tri ân lặng lẽ đi vào xóm nhỏ, nhưng lại là chuyện lớn của xóm nhà quanh năm rợp bóng những hàng tre; con sông quê vẫn nước lớn nước ròng, nhưng có những người anh đã trở về trong thương tiếc của cả xóm; hàng tre quen đứng yên cúi đầu, con sông quê ngại ngùng soi bóng người góa phụ với mảnh khăn tang trắng trên đầu vẫn ra sông giặt giũ quần áo cho cả nhà, gánh nước về nhà dùng khi chiều chạng vạng... Tất cả cũng vì màu cờ sắc áo mà các anh phải để lại mẹ già, vợ trẻ, con thơ, em dại hoang hoải với suốt cuộc đời họ.

Với cậu bé tôi thì lá cờ không còn đơn giản là tấm vải màu vàng có ba sọc đỏ trên ấy như hôm qua tôi còn thơ dại. Lá cờ sau mất mát của xóm làng, những chú bé bị mất mát đàn anh luôn che chở, bảo bọc cho chúng tôi không còn nữa. Lá cờ mang màu sắc tâm linh đi vào lòng người non trẻ vì việc chào cờ sáng thứ hai đầu tuần ở sân trường không còn là công việc phải làm một cách bắt buộc mà lòng tự hào về lá quốc kỳ cứ dâng lên khi đã thấy được hồn thiêng sông núi phất phới bay với biết bao xương máu của tiền nhân, đến cha ông ta, rồi các anh tôi đã hy sinh để bảo vệ màu cờ sắc áo.

Nhưng lá cờ đã trở thành linh vật trong lòng chú bé con không được bao lâu thì chính những người quen trong xóm làng lại vội vã đem đốt chúng đi để tránh tai bay vạ gió sau biến cố lịch sử ở quê nhà. Tôi không còn nhỏ, dù chưa có quan điểm rõ ràng, cứ như là bản năng tôi không chấp nhận lá cờ đỏ sao vàng nên không tham gia đoàn đội, không khăn quàng đỏ, chẳng cháu ngoan bác Hồ gì hết. Cái danh hiệu tôi không tìm kiếm mà đạt được là «học sinh cá biệt» trong bối cảnh nhà tan cửa nát, gia đình ly tán, người thân muôn phương, bạn bè thất lạc. «Tôi đi giữa phố phường/ chỉ thấy mưa sa trên nền cờ đỏ», câu thơ của Trần Dần là người bạn song hành cùng tôi trên mọi nẻo đường, suốt những năm tháng xuôi ngược nơi quê nhà để tìm đường vượt biển.

Ra hải ngoại, có hôm ngồi nhìn bức ảnh những cô gái Việt mặc áo dài trắng, cầm cờ vàng ba sọc đỏ diễu hành trên đường phố Bolsa bên Calif. Tôi thấy hạnh phúc ngập lòng tôi với niềm tin các anh tôi đã hy sinh vì màu cờ sắc áo đang được an ủi sau mấy mươi năm dài rêu phong cỏ dại phủ lấp những nấm mồ chiến sĩ vô danh. Thỉnh thoảng chạy ngang Trung tâm sinh hoạt cộng đồng của người Việt nơi thành phố tôi đang sinh sống, thấy lá cờ vàng ba sọc đỏ tung bay, tự nhiên thấy ngậm ngùi trong lòng mình; tự nhớ câu nói bất hủ của

cố tổng thống John F. Kennedy, «Đừng hỏi tổ quốc đã làm gì cho bạn mà hãy hỏi bạn đã làm được gì cho tổ quốc.»

Từ một đứa trẻ được giáo dục, hun đúc tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, niềm tự hào với lá quốc kỳ của đất nước mình. Đứa trẻ trong chiến tranh thì nay đã là một người có tuổi sau bốn mươi lăm năm im tiếng súng vẫn son sắt tấm lòng thủy chung với màu cờ sắc áo của tiền nhân, cha ông, những bậc đàn anh đã hy sinh để giữ gìn. Làm sao tôi có thể chấp nhận được lá cờ đỏ sao vàng là cờ tổ quốc của Việt nam ? Nhưng đúng là tôi đã không làm được gì cho tổ quốc tôi. Thậm chí đôi khi tự lừa dối mình ở hải ngoại để ảo tưởng về sự bình an, tự vỗ về nỗi nhớ quê xa khi năm tàn tháng tận bằng những nghịch lý giữa tri thức và tâm thức. Tôi đã không làm được gì cho tổ quốc tôi từ khi tôi còn là một cậu bé chơi đá banh ny-lon trên hè phố Sài gòn với bạn bè thì ước mơ trong lòng những chú bé đá banh ny-lon trên hè phố Sài gòn rất giống nhau là lớn lên, mình sẽ khoác áo đội tuyển quốc gia để làm vang danh Việt nam trên sân bóng quốc tế. Nhưng may mắn chỉ đến được mức làm học trò của huấn luyện viên Tam Lang, những năm đói nghèo ở quê nhà nhưng chiều chiều ra sân banh tập banh với những danh thủ thần tượng của lớp trẻ tôi như những chú Cù Sinh, chú Trung đầu hói, Chú Vinh đầu hói, chú Thà,

chú Can, thủ môn Rạng. Các chú là chiến hữu của sư phụ Tam Lang đã đem về cho quê hương chức vô địch túc cầu Đông nam Á năm 1959.

Sáu mươi năm sau đội tuyển Việt nam mới đoạt được chức Vô địch bóng đá Đông nam Á lần thứ hai. Tôi ngồi xem tivi từ một nơi xa cách quê nhà tới nửa vòng trái đất. Trong lòng có mừng thầm khi thấy những chàng trai chơi bóng đá của Việt nam bây giờ hầu như đều có chiều cao và thể lực tốt hơn thế hệ chúng tôi khi còn trẻ. Qua cách họ chơi bóng có thể thấy được họ là những cầu thủ có trường lớp, được đào tạo bài bản từ những câu lạc bộ bóng đá. Nghe xướng ngôn viên tường thuật bóng đá nói về họ, ai đang chơi cho câu lạc bộ nào bên Châu Âu, ở nước ngoài. Thật thương cảm cho thế hệ tài năng tự phát của chúng tôi. Bối cảnh xã hội thời tôi lớn là cả nước đói nghèo thì làm sao chúng tôi có thể đạt được những thành tích đáng nhớ như thời đội tuyển Việt nam với thủ quân Tam Lang, thủ môn danh bất hư truyền là chú Rạng.

Sáu mươi năm sau, lớp trẻ mới của Việt nam đã lập lại được thành tích của thế hệ cha chú trong thế kỷ trước. Tôi hân hoan theo lòng yêu nước Việt, tôi mến mộ những tài năng trẻ của Việt nam đương đại trong môn túc cầu; tôi yêu qúy họ về mặt đức độ trong thể thao vì

họ chơi bóng rất hiền, có cư xử văn minh trong những tình huống va chạm. Tôi thương lắm đội bóng quê nhà, chỉ có điều tôi chịu không nổi màu áo đỏ của họ với ngôi sao vàng to đùng trước ngực. Tôi ngạt thở khi ống kính truyền hình hướng lên khán đài cả rừng cờ đỏ sao vàng của cổ động viên. Ống kính truyền hình quay đến gương mặt của ông thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc với bà chủ tịch quốc hội Kim Ngân gì đó đang ngồi xem đá banh. Tôi rời màn hình tivi đi rót ly nước uống dù không thấy khát. Nhưng tôi vẫn không trốn được tôi với những trăn trở sau khi tắt tivi, khi nhớ tới người bạn trẻ sau khi tung lưới đối thủ, tay anh nâng lá cờ đỏ sao vàng trên ngực áo anh lên, môi anh cúi xuống để hôn lá cờ trước khi đồng đội của anh kịp tới chúc mừng anh với bàn thắng đẹp. Rồi hình ảnh những cô gái Việt thật xinh đẹp trên khán đài, họ dán lên gò má họ lá cờ đỏ sao vàng hình trái tim. Tôi tự hỏi sao tôi hãnh diện khi một vận động viên Mỹ đạt được huy chương vàng ở Thế vận hội, thường là họ khoác lên người họ lá cờ Mỹ và chạy quanh vận động trường để cảm ơn sự khích lệ của khán giải, để truyền ra thế giới thông điệp tự hào, vẻ vang của người Mỹ và nước Mỹ thì tôi tự hào lây, cho là hình ảnh đẹp ? Vậy quyền yêu đất nước và tự hào dân tộc của những bạn trẻ Việt nam hôm nay có bị phân biệt đối xử không ? Với lứa tuổi hai mươi của họ thì chắc là nhiều

bạn trẻ không hề hay biết đã có một cuộc nội chiến ở Việt nam vô cùng khốc liệt. Hậu quả của cuộc chiến ấy là hố phân cách quốc-cộng trong lòng những thế hệ trước không thể nào khỏa lấp được. Tôi chỉ sợ mình lung lay tinh thần, ý chí không đội trời chung với cộng sản. Nhưng tôi cũng không muốn có thành kiến với thế hệ sau mình vì họ được sinh ra ở một đất nước cộng sản thì lá cờ cộng sản cũng vẫn là quốc kỳ của họ nên khi lập được thành tích làm vẻ vang dân tộc thì họ hôn lên lá cờ để tỏ lòng biết ơn quê hương, đất nước đã sinh ra họ. Họ là những cô cậu bé con tới tuổi vào trường đều mang khăn quàng đỏ như nhau nên chiếc khăn quàng đỏ là người bạn nhỏ của tuổi thơ. Tôi đã xem một đoạn phim để lại trong tôi nhiều trắc ẩn. Nội dung phim quá bình thường nên lòng trắc ẩn lại càng sâu. Chuyện về người thanh niên chừng ba mươi tuổi, anh ta câu cá trên cây cầu xi măng mà ngày xưa là cây cầu khỉ. Cây cầu xi măng không lớn đến xe hơi qua được, nhưng anh ta cũng thành tâm gởi lời cảm ơn đến những bà con ở hải ngoại đã gởi tiền về giúp đỡ cho xóm anh xây dựng được cây cần xi măng cho cả xóm không còn vất vả như lúc anh còn nhỏ phải qua cây cầu khỉ này để đi học. Thế rồi một chú bé chừng mười tuổi đi học về, chú bé hỏi người thanh niên,

«Có cá không chú ?»

«Có, chú câu được ba bốn con rồi.»

«Vậy để con về nhà lấy cần câu ra đây câu với chú cho vui. Chú cho con câu ké mồi của chú được không, vì giờ mà con đi đào trùng thì lâu lắm... »

«Được, chú có nhiều mồi mà. Nhưng câu lên chia đôi nha, tại con câu được cá nhưng mồi của chú.»

«Con biết chú nói chơi với con thôi phải không ?»

Cậu bé rất dễ thương và có phần lém lỉnh. Họ không quen biết nhau, nhưng người miền tây hệch hạc, chân tình như bà con bên nội bên ngoại với nhau vậy. Loáng chút thì chú bé đã bỏ cặp táp ở nhà, xách cây cần câu độ của nó ra tới cầu xi măng. Thấy cây cần câu mà thương cho chú bé nghèo ở quê xa. Tôi ước gì liên lạc được thì cho nó một cây cần câu cho tử tế một chút.

Người thanh niên nói chuyện với chú bé,

«Trời. Cây cần câu của con ngầu vậy ?»

«Bữa đó có chú kia câu cá ở cầu này, dính cá lớn mà cây cần này nhỏ quá nên nó gãy. Chú tháo ổ quay ra rồi bỏ cây cần. Con xin được đem về quấn băng keo lại nhưng con cột cước câu thôi chứ con không có ổ quay.

Tới chú khác tới câu, thấy con không có ổ quay nên chú đó cho con cái ổ quay mà chú có dư. Con mới xài được có mấy ngày thì hồi dính cá, con lo gỡ cá mà quên để cần câu sát vô trong lề nên bị xe cán gãy chỗ gắn ổ quay vô cần câu. Con phải quấn hết hai cuộn băng keo nữa mới giữ được cái ổ quay dính vô cây cần câu. Rồi hôm trước con đi chọc ổ kiến để câu cá, bị gãy cái đọt cần, về quấn tới hết băng keo của ba con luôn. Nên giờ chú mới thấy cây cần câu của con tan nát hết, nhưng là cần độ nha chú, chưa bao giờ con đi câu mà không có cá !»

Thế rồi nó câu lai rai cũng được mấy con cá chốt bằng ngón tay. Người thanh niên thì dính con cá tra sông chừng hai ký lô. Chú bé đứng tròng, tròn mắt nhìn con cá lớn mà nó gọi là quái thú dưới sông. Nó tính toán đầu đuôi nấu canh chua, mấy khúc mình kho mặn là ăn cơm hết sảy...

Người thanh niên ra giá với chú bé, «Vậy bây giờ mình trao đổi, chú thích cây cần câu độ của con. Chịu đổi cho chú thì con bắt cá lớn về nấu canh chua với kho mặn ? Chú cho luôn mấy con cá nhỏ nhỏ mà chú câu được.»

Chú bé ra chiều suy tư nhưng quyết định không như người lớn nghĩ, «... Con không đổi đâu chú ơi ! Cây cần độ này của con mà gặp bữa nào hên con cũng câu được

cá lớn như chú. Bữa không hên mấy cũng được mấy con cá chốt về cho má con kho lên ăn cơm. Bây giờ đổi với chú thì chiều nay huy hoàng, nhưng ngày mai thì cá chốt kho tiêu con cũng không có mà ăn... »

Người thanh niên không từ bỏ cuộc trò chuyện lý thú với cậu bé khôn lanh nhưng rất lễ phép. «Tùy con thôi. Cây cần câu gì mà gãy trên đọt vì chọc ổ kiến, gãy thân nối vì bắt cá lớn, ổ quay bị xe cán... Hết cây cần câu quấn băng keo tới hết băng keo của ba ở nhà. Vậy mà không đổi con cá tra sông nặng hai ba ký không chừng?»

«... »

«Vậy thôi đổi cái khác cho chú nha ? Cây cần câu độ thì để kiếm ăn là phải rồi, nhưng ngoài ra con đâu còn cái gì để đổi. Không lẽ đổi cho chú cái khăn quàng đỏ trên cổ con. Chú lấy làm gì ?»

«Không được đâu. Cái này là bùa hộ mạng của con đó. Chú đừng nói chơi.»

Tôi ngồi xem đang vui vẻ với tiên đoán là người thanh niên chọc ghẹo chú bé cho vui câu cá. Rồi khi ra về thì anh cũng cho chú bé con cá lớn thôi. Chú bé tội nghiệp nhưng rất khôn lanh và lễ phép thì ai không

thương. Nhưng tôi ngỡ ngàng với chú bé biết tính toán thiệt hơn, đường ngắn đường dài nếu đổi con cá lấy cây cần câu độ, một sự tính toán rất lý trí của người thông minh. Nhưng khi nói tới đổi cái khăn quàng đỏ thì chú bé dứt khoát. Để chứng minh cho việc cái khăn quàng đỏ là bùa hộ mệnh của con, chú bé cũng làm động tác nâng cái khăn quàng đỏ lên môi hôn. Tôi thấy lại lòng oán hận cái khăn quàng đỏ của tôi mấy mươi năm trước vì nó chứng minh cho tôi đã mất tất cả khi chấp nhận đeo cái khăn quàng đỏ lên cổ mình. Nhưng chú bé trên màn hình tivi tôi đang xem không biết chiến tranh là gì, chú bé đã mất sạch từ khi chưa sinh ra nên yêu cái khăn quàng đỏ như bùa hộ mệnh.

Rồi mười năm, hai mươi năm nữa, đến thế hệ tôi cũng lần lượt ra đi. Khi ấy lòng thù hận hay tình yêu thương cũng đều vô nghĩa. Sao cứ sống nhọc lòng với quá khứ không vui, tương lai mờ mịt...

Mẹ, Mẹ Tôi

Nguyễn Trung Tây

Giải Thưởng Viết Về Nước Mỹ 2010 : Cố Cụ Bà Hà Thị Phức, nhân vật chính của bài «Mẹ, Mẹ Tôi» từ San Jose bay về lãnh giải chung kết 2010 cho người con, tác giả Nguyễn Trung Tây.

Lời tòa soạn : Độc giả theo dõi Viết Về Nước Mỹ hẳn quen thuộc với ngòi bút Nguyễn Trung Tây. Tác giả là một linh mục dòng Ngôi Lời, và là người nhận giải Chung Kết Viết Về Nước Mỹ 2010, khi ấy Tác Giả đang làm việc với thổ dân các thôn làng hẻo lánh vùng sa mạc miền Trung Úc Châu, không kịp về lãnh giải. Cụ bà Hà Thị Phức, năm ấy 86 tuổi, là nhân vật chính bài «Mẹ, Mẹ Tôi» của tác giả từ San Jose đã bay về nhận giải thay người con linh mục viết văn.

Hôm nay, nhận tin Bà Cố đã được Chúa gọi về, Việt Báo và toàn ban tuyển chọn Viết Về Nước Mỹ xin thành kính phân ưu cùng tác giả Nguyễn Trung Tây và cùng dâng lời cầu nguyện cho linh hồn Bà Cố Maria Hà Thị Phức sớm an hưởng nhan thánh Chúa. Xin đăng lại bài «Mẹ, Mẹ Tôi» để tưởng nhớ.

Tác giả : Nguyễn Trung Tây

Kèm theo bài «Viết Về Nước Mỹ» đầu tiên, tác giả tự sơ lược vắn tắt về mình «sinh tại Saigon, trưởng thành tại Sài Gòn và San Jose, CA. Hiện đang làm việc tại Melbourne, Úc Châu.» Muốn biết thêm về tác giả, mời vào Webpage : www.nguyentrungtay.com.

Thông tấn xã công giáo VietCatholic giới thiệu tác giả nguyên văn «Linh mục nhà văn Nguyễn Trung Tây thuộc dòng Truyền Giáo Ngôi Lời thuộc tỉnh dòng Chicago. Hiện nay ngài đang làm Giáo sư Kinh Thánh tại Đại Học Thần Học Yarra Theological Union, Melbourne, Úc Châu.»

Nhận xét về những tác phẩm của Nguyễn Trung Tây phổ biến trên nhiều diễn đàn tôn giáo và văn học từ hơn thập niên qua «Những tác phẩm của ngài dù được viết với giọng văn đầy dí dỏm, khôi hài vẫn để lại trong lòng người đọc những suy tư trăn trở về văn hóa, gia đình, xã hội, đất nước và ý nghĩa của kiếp người.»

Trân trọng giới thiệu Nguyễn Trung Tây với bài viết mới nhất, nhân «Mother's Day, Tháng Năm 2009.»

Có cả ngàn điều tôi muốn nói về mẹ, mẹ tôi.

Năm 1989 tôi nhận được tin giống như từ trời rơi xuống. Nguyên ngày hôm đó tôi sướng lâng lâng bay bổng, bởi cứ tưởng rằng đã bị mồ côi cả đời, thế mà giờ này cầm được tờ điện tín báo tin mẹ tới trại tỵ nạn Thái Lan. Tôi ngồi trong lớp điện trường San Jose State University, bài toán con chip mạch điện rối tung, thông thường dư thừa khả năng nhức nhối nổ tung mảng đầu; nhưng ngày hôm đó hồn ơi sao vẫn cứ xôn xao rạo rực.

Sướng quá, tan lớp tôi hăm hở đi đánh điện tín về Việt Nam báo tin... Mừng quá, tôi phóng xe Z260 húc một cái rầm vào chiếc xe hơi bên tay trái ngay tại ngã tư đường Reed và số 4 của downtown San Jose. Cái đầu xe thể thao họ nhà Z sáu máy nát bấy như tương ! Nhưng cũng chả sao, tôi ngồi trên xe tow mà mặt mày vẫn cứ tươi roi rói như con trai mới lấy được vợ. Ông tài xế xe tow gốc Ý ngó tôi đăm đăm. Dám ông ấy nghĩ thằng Mít này khùng bạo, xe đụng nát bấy như cái bánh bèo pizza gặp nước mưa mà mặt mày cứ hớn hở như thế kia; nhưng tôi nhanh miệng nói liền,

- Mẹ tôi mới tới trại tỵ nạn Thái Lan.

Có mấy chữ ngắn ngủi đơn giản, vậy mà thiên hạ từ cổ chí kim ai ai cũng hiểu.

Năm 1990 mẹ tới Mỹ. Tôi mặc bộ quần áo đẹp nhất ra phi trường San Francisco đón mẹ, ơi ngày hội lớn !

Bởi mẹ là tâm điểm là lực từ trường nam châm, căn nhà vắng hoe từ bao nhiêu năm nay bỗng dưng trở thành chợ phiên họp hằng giờ, từ sáng tới chiều cho tới nửa đêm.

Tháng Sáu nước Mỹ không phải là ngày Lễ Tạ Ơn hay mùa Noel lễ nghỉ, nhưng anh chị em chúng tôi từ nhiều phương trời vẫn nhanh nhanh tấp nập bay về San Jose quây quần sum họp để tạ ơn, để ăn mừng, bởi vì có mẹ. Tương tự như những con sông hạn hán khô ran nứt nẻ từ khi vắng những hạt mưa từ mẫu, anh chị em tôi hớn hở nhanh nhanh mở ra nhận vào trong lòng những hạt nước mới đổ đầy, ngập tràn lênh láng hai bên bờ. Nước thượng nguồn dâng lên xoay xoay tròn hớn hở tung tăng đổ về hạ nguồn. Những nhánh sông con vươn mình cuồn cuộn kéo tới, chúng tôi gặp lại nhau trên khuôn mặt mẹ tươi vui, nơi vầng khăn nhung quấn đầu, và đôi môi ăn trầu đỏ thắm.

Tưởng là vĩnh viễn trường tồn. Nhưng không. Được hơn hai tuần. Đời sống cơm áo Bắc Mỹ dư thừa sức hút, đẩy về lại những vùng đất riêng tư cá nhân. Hội chợ phiên tan, mẹ ở lại địa danh Thung lũng Hoa Vàng San Jose với hai đứa cháu và tôi. Thấy mẹ buồn quạnh

hiu với căn nhà trống vắng bóng dáng con cái, tôi đi thuê phim chưởng Hồng Kông để mẹ coi. Phim đầu tiên Thần Điêu Đại Hiệp có cô Long vẻ đẹp mê hồn. Mẹ thích ngay, ngồi coi liên tục. Rồi Anh Hùng Xạ Điêu với Ôn Mỹ Linh, mẹ khen lí lắc thông minh. Nối tiếp là Máu Nhuộm Bãi Thượng Hải mẹ bảo súng bắn đoàng đoàng, người chết như rạ, cứ như thế chả mấy chốc mà thiên hạ hết cả người. Một khoảng thời gian dài mẹ tươi lên... Cứ thế, hết phim xã hội lại tới phim kiếm hiệp. Hay, dở, ngắn, dài, tôi thuê tuốt luốt, mang lên vai bê về nhà để mẹ coi.

Thời gian buông nhịp lúc lắc đong đưa, mẹ quen dần với đời sống vùng thung lũng. Mẹ thôi, không loay hoay trong bốn bức tường, nhưng bước ra ngoài cửa, rồi đi hẳn ra đường. Gặp Mễ gặp Mỹ mẹ chào, «Hêllô». Mẹ còn kể,

- Sáng nay mẹ gặp ông manager ở đầu ngõ. Ông ấy chào, «How are you»»

Tôi miệng cười tí ti,

- Rồi mẹ nói gì với ông ấy»

Mẹ giọng tỉnh bơ,

- Thì mẹ cũng nói, «Fine, thank you».

Giời ạ ! Tiếng Anh giọng Mỹ mẹ học nhanh không ngờ.

Có lúc tôi thấy mẹ hay đi bộ, mắt cúi nhìn hai bên vệ đường như đang tìm kiếm. Tôi thắc mắc hỏi, mẹ nói,

- Đi nhặt lon chứ còn làm gì...

Hóa ra cộng đồng Việt Nam kêu gọi nhặt lon bán được năm xu một cái cho hội từ thiện. Mẹ đi ngoài đường vừa nhặt lon cho phúc lợi xã hội, vừa cầu nguyện cho con cháu hạnh phúc, vừa tập thể dục cho khỏe người. Mà mẹ khỏe thật. Mùa đông tháng Một đóng băng trên mặt đường, tuyết phủ trắng xóa rặng núi Hamilton vùng thung lũng, mẹ đầu vấn khăn nhung, chít khăn mỏ quạ, đội nón lá, khoác áo dày cộm tỉnh bơ đi bộ băng băng ngoài đường. Tôi lo lắng,

- Chớ bộ mẹ không thấy lạnh hay sao»

Mẹ chép miệng,

- Thì cũng rét cỡ như cái rét ở làng mình, cái năm Thành Thái cá tôm sông Cái chết nổi lềnh bềnh vậy thôi.

Mùa xuân về, mẹ nhìn cây cối hồi sinh hai bên đường, miệng khen,

- Nhìn cứ như ngoài Bắc, lộc non bám chi chít trên cành.

Mùa thu gió lạnh tô vàng rực rỡ hàng cây bên khung cửa, tôi lên phố Việt, mua trầu cau biếu mẹ. Mẹ ngồi ăn trầu, trời tháng Mười Một lạnh, tai tái buồn mà mặt mẹ ấm, hồng hồng vui, tựa như trời hè tháng Sáu.

Nhưng cũng có lần, ngày hôm đó thứ Sáu cuối tuần mùa đông, tôi đã dọn ra hơn một năm. Từ cư xá đại học tôi ghé về nhà cũ. Mở cửa ra, tôi thấy căn phòng khách lạnh ngắt, tối om, nhưng mẹ đang ngồi yên lặng lơ lửng một mình, đằng sau là lưng mẹ không dựa vào ghế sa lông, trước mặt là màn ảnh tin tức đài CNN hình ảnh chớp sáng trở thành ngọn đèn mờ tỏ duy nhất soi sáng căn phòng. Tôi tưởng mẹ say mê ngồi coi tin tức nên quên không bật sưởi bật đèn, nhưng hóa ra không phải. Mẹ ngồi đó im lìm. Tôi bước vô nhà mà mẹ không hay. Mẹ ngồi cô độc, đầu vấn khăn nhung, áo len mặc dầy tô thêm đậm nét bơ vơ quá.

- Mẹ ơi, nhà không có ai sao mẹ ?

- Thì đấy, có ai đâu !

Trời mùa đông buồn thiu mà giọng mẹ nghe sung sũng nước mắt. Tôi ngồi xuống cạnh mẹ, ngồi thật sát thật gần. Mẹ ơi sao buồn ! Lặn lội ngàn dặm vượt biên qua Thái Lan. Giờ này đêm tối Hoa Kỳ cuối tuần rét buốt, mẹ cô đơn ngồi đó một mình. Hàng xóm chung quanh vừa Mỹ vừa Mễ, không ai Việt Nam. Tôi giơ tay ôm ngang bờ vai gầy nhỏ xíu của mẹ. Tôi bồi hồi nghe hồn nặng nề tựa đá ngàn cân. Tôi thì thầm nho nhỏ,

- Mẹ sống bên Mỹ, mẹ có buồn không»

Mẹ tự nhiên giọng lại khô ran bình thường,

- Ơ hay, buồn thì buồn, nhưng con cái ở bên đây, không sống bên Mỹ thì còn ở đâu...

Mẹ ngần ngừ kết luận,

- Miễn sao... tụi con anh chị em thương yêu đùm bọc lẫn nhau là mẹ vui...

Thấy mẹ vui, tôi cũng rộn ràng vui theo. Biết mẹ thích coi phim bắn súng đoàng đoàng, tôi bật đài cao bồi viễn tây, hai mẹ con cùng ngồi coi. Ừ, đêm hôm đó, buổi tối cuối tuần lạnh rét căm căm vùng thung lũng, tôi nhận được bao nhiêu ấm áp tỏa ra từ vị ngọt ngào,

Mẹ già như chuối ba hương,
Như xôi nếp một, như đường mía lau.

Mẹ tôi đó, vẫn đang bước đi những bước tháng ngày hóa ra đèn trời soi đường dẫn lối cho con cháu bước vào tương lai.

Mà mẹ lúc nào chẳng ngọt ngào, cho nên bữa hôm đó, năm 82, chỉ còn mấy ngày nữa thôi, tôi bỏ đi vượt biên. Đi ngang qua tiệm phở, mẹ bảo hai mẹ con mình bước vào. Tôi trợn tròn mắt ngạc nhiên, bởi mẹ cả đời ghét thịt bò, nói mùi gây gây. Thế mà giờ này tự nhiên đòi vào tiệm phở. Giời ạ, tôi hai mươi tuổi, nhưng còn ngớ ngẩn như gà tồ, hỏi lại mẹ ơi bước vào tiệm phở để làm gì. Ngồi xuống bàn phở, mẹ nói con ăn phở thì gọi đi. Tôi lặng người, chết trân nhìn vào thực đơn tiệm phở. Tôi từ nhỏ đã thích ăn phở. Được bố dẫn vô tiệm phở là húp xùm xụp, chớp nhoáng, sạch cạn cả một tô. Giờ này mẹ ngồi đó không ăn gì hết, nhưng nhìn tôi hớn hở ăn phở. Mẹ cẩn thận liếc nhìn chung quanh nói nho nhỏ thì thầm ngay bên tai tôi mai này sang tới Mỹ, biết còn có phở hay không mà ăn. Tôi thôi gà tồ, mắt nhìn tô phở bò loang loáng mỡ hăng hăng mùi quế mùi gừng mà biết trong lòng bồi hồi xúc động. Tôi lo sợ chuyến tàu Rạch Sỏi ngày Mười Hai tháng Mười này ghé được vào bến thì...

Mồ côi cha ăn cơm với cá,
Mồ côi mẹ liếm lá đầu đường.

Nếu đặt chân được tới trại tỵ nạn, tôi sẽ mồ côi mẹ, khi đó lang thang xứ người liếm lá đầu đường... Nghĩ tới đó, tôi dừng lại... thôi, không dám nghĩ tiếp, bởi biết mình dễ xúc động; mà con trai, ai lại khóc như thế, nhất là nơi công cộng... Cho nên làm gì mà tôi không cười tươi roi rói trên chiếc xe tow mặc dầu cục cưng Z260 của tôi bị đụng nát bấy một bên bẹ sườn; dễ hiểu thôi, thì cũng bởi mẹ vừa đặt chân tới Thái Lan, tôi thôi liếm lá đầu đường.

Nhưng tin mẹ tới trại tỵ nạn cũng không ngân vang trọn vẹn. Tin mừng từ Thái Lan tới được mấy tháng, tin dữ từ Việt Nam vùn vụt bay qua, bà ngoại tôi mất trước, ông ngoại tôi theo sau chỉ trong một thời gian ngắn. Cả hai mảnh áo khăn sô đại tang của ông bà ngoại, mẹ sống trong trại tỵ nạn không hay biết để mà khoác vào trả chữ hiếu. Anh chị em tôi quyết định không thông báo cho mẹ biết, đợi mẹ qua Mỹ rồi tính. Thì đó, bây giờ mẹ tới Mỹ rồi, bây giờ tính sao» Ngày vui chưa qua chuyện buồn phải tới. Ngày hôm đó anh chị tôi ngần ngừ báo tin. Mẹ ơi, đại tang, tang bà và rồi tang ông. Lần duy nhất trong đời mẹ như muốn vật ra trên sàn nhà, mẹ sổ tóc rối tung khóc đỏ sưng cả nước mắt. Tại

sao không ai báo tin» Tại sao lại dấu mẹ» Tại sao ông bà ngoại chết» Tại sao» Tại sao» Bao nhiêu câu hỏi mẹ khóc lóc tự hỏi. Chung quy mẹ sụt sùi than thở chắc cũng vì con, con bỏ con đi !

Nhìn mẹ vật vã khóc ông bà ngoại, tôi buồn cho đời mẹ và luôn cả đời con. Tôi chỉ chịu một cái đại tang bố mà thôi, nhưng một thời đã rỗng ruột trống hồn. Tôi tháng Năm năm 84, đặt chân xuống phi cảng San Jose. Tháng Năm năm 85 bố tôi nằm xuống ở Sài Gòn. Giây phút xác bố lạnh cóng bắt đầu từ đỉnh mười ngón chân, tôi không có mặt bên giường. Tin dữ từ Việt Nam không bay qua. Cả một thời gian dài anh em tôi không biết mình đã mồ côi bố. Khi tôi quấn được vầng khăn sô trên đầu để tang, mộ bố ở nghĩa trang Bà Quẹo từ lâu thôi màu nâu đất, nhưng xanh đậm màu cỏ ! Buổi chiều ngày hôm đó, trên vùng trời Bắc Mỹ, mẹ cũng đại tang, nhưng không phải đơn tang, mà là nhân đôi, tang mẹ tang bố. Hỏi sao mẹ không vật vã khóc than, chỉ trong một ngày mà mẹ hóa ra gầy còm xanh lét, sợi tóc dài vấn khăn đã bạc giờ này lại càng thêm bạc trắng,

Ơi hời vận nước nổi trôi !
Tang đơn con gánh,
tang đôi mẹ gồng.

Dòng thời gian đẩy tới, có lần mẹ trở mình đau nặng, chỉ trong vòng hai ngày xe cứu thương chớp sáng đèn đỏ hú còi mang vô Cấp Cứu ba lần. Sau mấy ngày vật lộn với thuốc, với nước biển, với kim chích dây nhợ dài lòng thòng, về lại nhà, mẹ ngồi chải tóc vấn khăn nhưng miệng nói tỉnh bơ,

- Hôm qua mẹ gặp bác Thế...

Tôi ngạc nhiên thắc mắc, mẹ hôm qua nằm ở trong bệnh viện, có đi đâu mà lại gặp bác Thế... Mà bác Thế là ai» Cô em tái mặt kéo tôi sang một chỗ nói nho nhỏ vào tai,

- Bác Thế bán hàng ở chợ Ông Tạ, anh quên rồi sao. Bác Thế chết mấy năm rồi.

Tôi chết lặng người, miệng tự nhiên ú ớ như người trúng gió độc !

Chết rồi, điềm nào điềm gở !
Cõi nào cõi tang
Anh em tôi xanh mặt nhìn nhau.
Mỗi đêm mỗi thắp đèn Trời,
Cầu cho cha mẹ sống đời với con.

Màn đêm buông rơi, tôi thả bộ một mình đi ngoài đường vắng, bố chết rồi, giờ này tôi cầu xin Trời cao tuôn đổ phép lạ.

Người thiên niên kỷ thứ ba dè dặt với danh từ phép lạ. Nếu chưa mang ra phân tích, mổ xẻ, đo đạc, tính toán, người ta e dè trước những hiện tượng siêu nhiên. Tôi cũng chẳng khác chi, thông thường không thấy không tin. Thấy rồi lại đặt vấn đề. Loại suy dần dần từng giả thiết để tìm ra được cốt lõi, một đáp số khoa học. Nhưng với mẹ, tôi bỏ qua khoa học, tôi hướng về Trời cao.

Ngày hôm trước mẹ nói gặp người cõi âm. Ngày hôm sau, tôi nấu cháo gà đặc quánh thơm phưng phức tiêu sọ bưng hai tay mời mẹ.

- Mẹ ăn cháo này, con bảo đảm mẹ tỉnh lại liền.

Mẹ liếc nhìn tôi, như muốn mắng yêu, «Con, đến là khéo».

Mẹ ngồi nhai chậm chạp từng hạt gạo thơm, húp nho nhỏ từng thìa cháo ngọt. Biết mẹ thích chụp hình, tôi dọ dẫm,

- Mẹ ăn cháo gà xong, con chụp mẹ tấm hình thật đẹp phóng thật to treo trong phòng khách.

Mẹ phì cười nghe tôi nịnh. Tôi lấy ra máy hình. Mẹ ăn cháo xong, mặc vào màu áo hồng tươi. Mẹ còn hỏi,

- Mẹ mặc như vầy được chưa»

Tôi khen mẹ,

- Đẹp rồi mẹ !

Mà mẹ đẹp thật. Buổi trưa ngày hôm đó nắng trời yêu mẹ cho nên đổ sáng rực một khoảng sân vườn sau nhà. Tôi chụp cho mẹ liên tiếp mấy tấm hình chân dung. Mẹ mặt phấn hồng tươi, bởi Trời cao cúi xuống cầm cọ bôi đậm phấn hồng lên khuôn mặt mẹ đang nhìn tới. Mẹ tôi đó, vẫn đang bước đi những bước tháng ngày hóa ra đèn trời soi đường dẫn lối cho con cháu bước vào tương lai. (hình 2)

Và mẹ tỉnh lại, như không hề đau ốm, chưa bao giờ được chở vô nhà thương cấp cứu hai ngày ba lần.

Mấy tháng sau ngày phép lạ xảy ra, tôi bỏ mẹ đi xa, lần này không phải chỉ mấy thành phố như thời đại học cư xá, nhưng nửa trái đất và nửa bán cầu; mẹ sống ở Bắc Mỹ, tôi đi xuống Úc Châu Nam Bán Cầu.

Đường đi xa ngàn dặm,
Lối về ngõ chưa thông !

Tháng Hai năm 2006 nửa đêm về sáng từ phi đạo Los Angeles, Boeing 747 hãng Cathay Pacific nhẹ nhàng cất cánh ôm tôi trong lòng bay vút lên cao. Phi cơ bay lên hướng bắc dọc theo chiều dài tiểu bang Cali. Trời tháng Hai mùa đông bôi đen mịt mù khung cửa. Tôi nhìn bên tay phải bờ biển Cali đèn xanh đèn đỏ sáng rực. Tôi không nhận ra những thành phố sáng ngời tựa thảm kim cương nằm dọc theo bờ biển, nhưng khi thấy đèn sáng rực cầu Golden Gate xa xa, tôi biết bên tay phải là vùng Bay Area, nơi đó thung lũng hoa vàng có mẹ. Cái biết đơn giản tầm thường khiến cho nước mắt con trai lưng tròng. Tôi nhớ lại cơn bệnh thập tử nhất sinh vừa qua của me, nhớ tới tô cháo gà thơm mùi tiêu nấu biếu mẹ, nhớ lại những tấm hình màu áo phấn hồng chụp tặng mẹ. Tôi nghĩ tới con số ba; một, rồi hai, và ba, ba năm nữa mới quay về thăm lại quê hương thứ hai, nơi đó mẹ theo định luật tự nhiên đang dần dần chậm dần từng bước chân. Tôi liếc nhìn lại phía nam vùng vịnh Bắc Cali, nghĩ tới mẹ, lòng xao xuyến... Trong bầu trời đêm đông tối đen dày cộm những tảng mây đêm, chuyến bay Cathay Pacific từ từ nhấc mình chuyển cánh bay hẳn ra Thái Bình Dương nhắm hướng Melbourne Úc Châu lao tới. Vùng vịnh Bắc Cali đèn vàng sáng rực một góc trời cứ thế mờ dần, mờ dần, rồi tắt lịm nơi đường chân trời đen kịt. Tôi ngồi ở ghế, nước mắt đỏ hoe hoe vì nghĩ về

mẹ, mẹ tôi.

Chiều chiều ra đứng ngã sau,
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều.

Thời xưa phương tiện truyền thông hạn chế, nhà giàu mới có chim bồ câu đập cánh bay mệt xỉu đưa tới được phong thư. Nhân vật trong câu ca dao chắc nhà nghèo, hèn chi ruột đau quặn thắt tới nỗi đứng đó ngóng trông bóng mẹ, ngóng mãi, trông mãi, chín mùi luôn cả một buổi chiều. Tôi may mắn hơn, bởi sống thời siêu điện thoại. Ở Melbourne, chiều chiều tôi gọi điện thoại viễn liên về nói chuyện với mẹ ào ào. Giời ạ, bên Úc Châu, thẻ điện thoại gọi về Mỹ rẻ không ngờ. Thẻ Golden giá ghi hai chục đô Úc nhưng lại bán đại hạ giá, tôi mua chỉ trả mười sáu đồng, gọi về Mỹ được hơn cả ngàn phút, no connection fee. Cho nên tuy xa mặt nhưng lại không cách lòng, tôi vẫn như ngày còn ở chung nhà với mẹ, tôi gọi mẹ, mẹ ơi như cơm bữa,

- Mẹ đang làm gì thế» Ngồi đếm tiền hả»

- Tiền ở đâu mà đếm...

- Tưởng mẹ có tiền cho con mượn.

- Ơ hay, tiền ở đâu ra mà cho mượn...

- Con tưởng mẹ có tiền già...

- Thì cũng có tí xíu, nhưng tụi nó chìa tay mượn hết cả rồi.

Mẹ ngồi nhẩm tính, kể rõ từng chi tiết,

- Này nhé, con Hường mượn mẹ 200, thằng Cường hứa tuần tới sẽ trả mẹ 152 đồng vừa mượn tháng trước. Còn thằng Hứa, nó hứa hoài, nhưng có thấy mặt mũi nó đâu. Cả tuần rồi, trốn biệt đâu mất tăm...

Tôi phục mẹ sát đất,

- Giời ạ, con cứ tưởng mẹ mắt «mũi» kèm nhèm, giờ này lẫn lộn giấy 100 ra tờ 1 đồng...

Anh tôi ghé vào nói oang oang,

- Chớ, chớ, đừng có mà lầm. Lẫn gì thì lẫn, tiền bạc thì bà cụ không có lẫn đâu...

Tuần một lần tôi gọi mẹ. Bận lắm nói ngắn, thảnh thơi nói nhiều. Có một lần đau, tôi dấu không cho mẹ biết. Khi mặt trận Miệt Dưới đã yên tĩnh, anh tôi mới báo tin cho mẹ hay. Nhận được tin tức chiến trường lửa đạn, mẹ bắt em gái tôi gọi qua Úc ngay. Qua đường dây điện thoại viễn liên, mẹ nói mà như đại tướng quân khu bốn sao ra lệnh cho trung úy hai hoa mai vàng vùng đầu

hỏa tuyến,

- Đau ốm như vậy mà tại sao không về nhà...

Nghe mẹ phán một câu xanh rờn, tôi phá ra cười. Mẹ ơi làm sao mà về...

Một, rồi hai, và ba.

Ba năm trôi qua, tôi gọi điện thoại viễn liên thông báo,

- Mẹ ơi, ngày mai con về.

Tháng Mười Hai năm 2008, chuyến bay China Airlines mang tôi từ Úc Châu về lại Mỹ. Sau mười mấy tiếng đồng hồ trên không phận Thái Bình Dương, Boeing 747 China Airlines đưa mũi nhắm cầu Golden Gate lao tới. Từ xa xa, hai nhịp đèn cầu mờ mờ, rồi dần dần sáng rực, trở nên điểm nhắm dẫn tôi về lại căn nhà vùng thung lũng San Jose, nơi đó mẹ đang ngồi chờ.

Cửa mở ra, gió lạnh tháng Mười Hai ùa vào, nhưng bên trong vẫn ấm áp bởi mẹ giơ rộng vòng tay ôm chặt, ngày hội trùng dương thứ hai trong đời tha hương của tôi. Lần trước mẹ tới Mỹ, tôi đón mẹ. Lần này tôi về Mỹ, mẹ đón tôi.

Mẹ đó, gần chín mươi rồi, nhưng vẫn khỏe mạnh, tiếng nói oang oang như chuông, rõ từng nét, đậm từng âm.

- Mẹ chì thật !

Mẹ nhìn tôi ngơ ngác không hiểu. Tôi đổi chữ,

- Mẹ khỏe thật !

- Chuyện, con đã nhìn thấy chưa»

Tới phiên tôi ngớ ngẩn gà tồ,

- Thấy gì hả mẹ»

Chị tôi chen vào,

- Cậu đã nhìn thấy cái máy tập thể dục của mẹ chưa»

À, thì ra là thế, anh tôi biết mẹ không còn đi bộ ngoài đường nhiều như thời xưa nữa, ông ấy mua biếu mẹ nguyên một cái máy rung. Chỉ việc ngồi hoặc đứng trên đó, máy rung rung lắc lắc như người đi bộ. Mẹ chỉ cái máy phán ngay,

- Mỗi ngày mẹ tập mười lăm phút.

Tôi phá phách đứng trên máy, bật nút điện để máy lắc rung rung. Mẹ miệng nhai trầu bỏm bẻm nhìn tôi,

- Đó, con thấy chưa.

Mẹ ơi, con thấy rồi, con thấy mẹ có tuổi, nhưng tạ ơn Trời, mẹ không tiểu đường, không cao máu, không cholesterol.

Chắc tại mẹ có gene ông ngoại, chín mươi chín tuổi vẫn còn tinh anh, lưng thẳng tắp; tối hôm đó ông ngoại lên giường nằm ngủ, ngủ luôn một giấc.

Mẹ chép miệng,

- Thì năm nay mẹ cũng chòm chèm chín mươi rồi...

Tối Giao Thừa Tết Đinh Sửu 2009, tôi đại diện anh chị em cháu chắt trong nhà,

- Con chúc mẹ khỏe mạnh, sống mãi, tiếp tục làm đèn soi đường dẫn lối cho anh chị em chúng con noi theo.

Tôi lên phố Việt Nam, vớ vẩn làm sao lại nhìn thấy DVD Thần Điêu Đại Hiệp, Anh Hùng Xạ Điêu, và Cô Gái Đồ Long bộ cũ. Tôi bê hết cả ba tập phim về nhà. Về tới nhà, tôi mở ngay cho mẹ coi,

- Mẹ còn nhớ phim Thần Điêu Đại Hiệp không ?

Mẹ nhìn lên màn ảnh TV High Definition của Sony, cô Long năm 1990 lại hiện ra, vẫn với tà áo dài trắng toát ngôi cổ mộ.

- Tưởng ai, cô này Cô Long đây mà.

- Con tưởng mẹ quên rồi.

Không, làm sao mà quên được. Mẹ ngồi ngay xuống ghế, mắt dán nhìn lên màn ảnh có Ngôi Cổ Mộ với Cô Long, Dương Hóa, và Lý Mạc Sầu, mẹ nói cả ba người một đời lận đận vì yêu. Năm 1990 mẹ coi Cô Long phim bộ đầu máy VCR. Năm 2009 mẹ vẫn say mê Cô Long đầu máy DVD màn ảnh Plasma HD rõ từng nét. Mẹ vẫn thế vẫn mê phim Hồng Kông. Mẹ ăn trầu đỏ thắm thảnh thơi ngồi coi phim, tôi nằm dài trên ghế nệm say mê coi với mẹ bộ phim thời xa xưa, thế là hạnh phúc lại tràn lan dư thừa.

Mẹ vẫn thế, vẫn là trung tâm, là nam châm mang lại chung một đích điểm tất cả những mảnh đời tha hương của con, cháu, và chắt, của tứ đại đồng đường.

Trời cao đã lấy mất đi bố tôi, nhưng Trời tặng cho tôi một bà mẹ, mẹ vẫn khỏe mạnh, vẫn ngọt ngào, vẫn tinh anh.

Gặp ai, tôi cũng cứ hay nói tưởng như sáo ngữ,

- Mẹ tôi gần chín chục rồi, nhưng tạ ơn Trời, vẫn khỏe mạnh.

Nhưng sâu thẳm trong tim, tôi không sáo ngữ, bởi lời đó vẫn là một câu kinh Tạ Ơn riêng tư ngày Lễ Tạ Ơn tháng Mười Một,

... Tạ ơn cho người mẹ, một đời lặn lội thân cò nơi quãng vắng, kiếm gạo nuôi chồng và nuôi con...

Tháng Hai năm 2009 tối hôm đó, chín giờ đêm, cảng phi trường San Francisco mở rộng mang tôi về lại Úc. Mẹ bật khóc trên bờ vai tôi. Tôi bồi hồi cũng muốn khóc theo, nhưng lại cầm lòng. Mười hai giờ đêm năm phút sáng sớm, chuyến bay China Airlines nhấc bổng mang tôi về lại Úc Châu.

Về tới văn phòng Melbourne, tôi nhắc điện thoại gọi. Đầu dây bên kia tiếng chuông tiếp tục ngân vang, không ai trả lời. Tôi cúp máy gọi lại, bên kia phương trời Bắc Mỹ tiếng mẹ sang sảng ngân vang,

- Hêllô...

Tôi lếu láo «nhái» lại âm giọng Bắc Kỳ của người phụ nữ nguyên gốc Sài Thị, Hưng Yên,

- Hê-nô...

Đầu dây bên kia, tiếng mẹ vang vang,

- Xin lỗi, ai đó»

Tôi phá ra cười, cười thật to,

- Mẹ ơi, con đây...

Người quản thủ thư viện trợn tròn cặp mắt xanh xanh nhìn tôi,

- Sao mặt mày lại hớn hở như thế»

Tôi ăn nói không đầu không đuôi,

- Vừa mới nói chuyện với mẹ, mẹ tôi.

Cô quản thủ thư viện đầu gật gật, miệng cười tủm tỉm,

- I see...

Tôi nhìn khuôn mặt của cô quản thủ thư viện Úc Châu. Tự nhiên tôi nhớ lại khuôn mặt của ông tài xế xe tow Bắc Mỹ năm nào. Lạ lùng ghê, dù chỉ là một vài lời ngắn ngủi nói về mẹ, thế mà thiên hạ bất luận chủng tộc, từ cổ chí kim, ai ai cũng hiểu đại danh từ mẹ.

Thế đấy, từ bao lâu rồi, tôi vẫn có cả ngàn điều muốn viết, viết về mẹ, mẹ tôi, năm nay đã gần chín mươi.

Nguyễn Trung Tây

Mother's Day, Tháng Năm 2009

Tiếng Nói Cử Tri 5 : Nhìn Về Tương Lai

Hồ Nguyễn

Tác giả đã dự Viết Về Nước Mỹ từ hơn 10 năm trước và mới nhận giải Viết Về Nước Mỹ Đặc biệt 2018 và giải Danh dự 2019. Bài đầu tiên của ông là «Kinh 5 Dị Nhân» kể về vùng quê, nơi có hơn 1000 người -phân nửa dân làng- vượt biên mà tới hơn 400 người tử vong- Hiện ông đang là cư dân Orlando, Florida, vùng đất rất quen với bão lụt.

Khi ngồi viết những dòng chữ này thì cử tri đoàn của các tiểu bang đã bầu xong, đây là một thủ tục pháp lý mà hiến pháp quốc gia đòi hỏi. Kết quả vẫn không thay đổi so sánh với các công bố (projected) của truyền thông trước đây : 306 cho cựu PTT J. Biden và 232 cho đương kim TT D. J. Trump. Số cử tri phổ thông : Biden- Harris 81,283,495 so với Trump- Pence : 74,223,755, cách biệt 7,059,740 nghiêng về liên danh Biden- Harris.

Trước đây không mấy ai quan tâm đến việc cử tri đoàn các tiểu bang làm thủ tục này, bởi sau mỗi cuộc bầu cử các cơ quan truyền thông đã projected kết quả thì mọi việc «sẽ tuần tự nhi tiến», cho đến ngày 20-1 năm kế, TT đắc cử sẽ tuyên thệ nhậm chức rồi bắt đầu

làm việc tại Tòa Bạch Ốc.

Nhưng cuộc bầu cử năm nay đặc biệt hơn. Người thua cuộc là đương kim TT, không chấp nhận kết quả bầu cử. Ông cáo buộc có một âm mưu to lớn về việc gian lận khiến ông bị thua. Nên việc các bang công bố quyết định của cử tri đoàn là cần thiết để minh bạch về thủ tục pháp lý cho kết quả bầu cử. Còn một sự kiện nữa, vào ngày 6-1 tới đây quốc hội liên bang do Phó TT Mike Pence làm chủ tịch Thượng viện sẽ chủ trì kiểm số phiếu ĐCT này và tuyên bố kết quả cuối cùng.

Như trên đã nói. TT Trump tuyên bố rằng ông thua vì cuộc bầu cử bị đánh cắp, bị gian lận bởi : Những người chết cũng đi bầu, những phiếu bầu bất hợp pháp của di dân chưa có quyền công dân cho liên danh Biden-Harris, phiếu bầu của ông bị đem đổ vào thùng rác, đặc biệt nghiêm trong nhất là máy điện tử kiểm phiếu Dominion đã chuyển hàng trăm ngàn phiếu của liên danh Trump sang cho Biden...

Những cáo buộc trên của TT Trump không phải chỉ xuất hiện một vài lần khi ông có dịp gặp gỡ báo chí, nó còn được lập lại hầu như mỗi ngày trên các dòng tweets của ông. Sau đó được một số u-tuber, báo chí vô danh không rõ nguồn : cắt, ghép, dán... một cách giả tạo cho phù hợp với cáo buộc của ông, rồi phổ biến cho công

chúng. Hơn 74 triệu cử tri đã bầu cho ông, tất nhiên yêu thích, tin vào các thông tin này, một số người vội vã loan truyền trên các trang mạng xã hội gây ra hàng hàng, lớp lớp những thông không có cơ sở để kiểm chứng.

Chúng tôi nghi ngờ những cáo buộc này của TT Trump vì những lý do sau đây :

- Với vai trò TT, ông Trump đang điều hành một quốc gia tiên tiến bậc nhất địa cầu. Dưới tay ông có hàng chục cơ quan tình báo chuyên nghiệp hoạt động hiệu quả từ bao năm qua. Có các ngành tư pháp, nội an mà nhân viên cao cấp do chính ông tìm kiếm bổ nhiệm, Thượng viện phê chuẩn sau cuộc tra vấn gắt gao. Nhiều trong số họ như Chris Krebs, sếp an ninh điện toán bộ Nội An, bộ trưởng Tư Pháp William Bar cùng tuyên bố cuộc bầu cử là an toàn, hoặc không có gian lận hàng loạt.

- Cho đến nay có 59 cuộc kiện tụng của phía TT Trump về các sự kiện liên quan đến bầu cử. Kết quả bị thua, hoặc tự ý rút đơn kiện 58 lần, từ quận hạt trở lên. Trong đó việc xét xử được các quan tòa do các TT tiền nhiệm đảng Cộng Hoà hoặc chính TT Trump bổ nhiệm. Hai lần lên đến Tối Cao Pháp Viện đều bị từ chối cứu xét, vì tính phi lý của đơn kiện.

- Ngược lại, Theo Bloomberg new : Qũy pháp lý tranh cử của TT Trump đã nhận được trên 200 triệu cho việc kiện tụng và chỉ chi ra khoảng 15 triệu tính đến 12-10-2020. Link đính kèm.

https : //www.bloomberg.com/news/articles/2020-12-11/trump-reaps-207-5-million-after-loss-as-donors-answer-his-fury

- Sau các nỗ lực pháp lý không thành công, TT Trump áp dụng các biện pháp mà tôi cho rằng không được minh bạch như : Dùng quyền lực của mình để áp lực các chính trị gia cấp dưới thuộc đảng CH ở những tiểu bang ông thua, muốn họ vi phạm cả truyền thống đạo đức lẫn luật pháp, chỉ để lật ngược kết quả như ước muốn của ông. Bất cứ ai không làm theo ý này : Nếu là thuộc cấp dưới quyền đều hầu như bị đuổi hoặc áp lực phải từ chức. Bộ trưởng Quốc phòng, Tư pháp, Giám đốc an ninh công nghệ Chris Krebs... Những người dân cử không thuộc quyền như Thống đốc các tiểu bang thì bị rủa sả bằng những dòng tweets. Các hành động này khiến an ninh của họ và gia đình bị đe dọa bởi các nhóm cực đoan ủng hộ ông Trump.

Tác hại lớn nhất là những cử tri (hơn 74 triệu) đã bầu cho ông tin vào những tố cáo không căn cứ này, khiến họ mất đi niềm tin vào chính quyền mới, và không tin cả

những cuộc bầu cử trong tương lai, khiến nền dân chủ pháp trị của quê hương này bị lung lay, đất nước bị chia rẽ trầm trọng. Rất cụ thể khi các phóng viên hỏi các cử tri vùng nông thôn tiểu bang Georgia. Họ nói hoàn toàn tin tưởng vào những cái tweets của TT Trump.

Ấy là một vài điều về chính trị.

Nói về kinh tế.

Đại dịch covid-19 đã xảy ra cho nhân loại gần một năm qua. Hoa kỳ dù là đất nước có nền khoa học tiên tiến bậc nhất, nhưng cũng bị thiệt hại nhiều nhất. Cho đến hôm nay đã có hơn 16 triệu người bị lây nhiễm, hơn 300 ngàn người thiệt mạng. Hai con số này đều chiếm khoảng 20% số nạn nhân của thế giới, trong khi dân số Hoa kỳ chỉ chiếm khoảng 4% dân số thế giới. Số bịnh nhân nằm trong bệnh viện hiện nay đã vượt qua con số 110 ngàn và mỗi ngày mỗi tăng. Số nạn nhân bị lây nhiễm mới tăng cao, lên đến hàng trăm ngàn và vài ngàn người chết mỗi ngày.

Dù cho những nỗ lực của Liên bang kêu gọi mở cửa mọi dịch vụ để kinh tế không bị đình trệ giảm phát, nhưng tâm lý lo sợ dịch bệnh khiến hầu hết mọi người muốn, hay bị buộc phải ở nhà. Ảnh hưởng dĩ nhiên là nhiều lắm, một vài đơn cử là : Khi các hãng hàng

không không có khách, các nơi vui chơi giải không có người, các dịch vụ lưu thông, nhà hàng đóng cửa. Các cầu trường thể thao không có người xem kéo theo bao dịch vụ làm ăn. Người thất nghiệp gia tăng, ít thu nhập nên không có tiền mua sắm, các nơi sản xuất hàng hóa cũng không bán được, nên đâu mướn người... Nhu cầu giảm thì nguồn cung cũng giảm. Thế là nền kinh tế cứ tụt xuống hoài mà không sao ngóc đầu lên được. Và có lẽ đây cũng là lý do chính làm tổn thất nhiệm kỳ thứ hai của TT Trump.

Với cộng đồng người Việt, ngoài những ảnh hưởng chung của đất nước. Ước tính có trên 50% sống bằng nghề tóc, nail. Đại dịch đã làm cho rất nhiều người điêu đứng, hoặc ít ra cũng thất thu đi so với thời gian trước.

Tin vui là tuần rồi công ty Pfizer đã xuất xưởng loại thuốc chủng ngừa «cúm tàu» này, lô hàng đầu tiên gần 3 triệu liều đã đến các địa điểm phải đến, để tiêm chủng cho các chuyên viên ngành y tế đang phục vụ ở tuyến đầu là các bệnh viện, họ xông pha ngày đêm cứu sống các nạn nhân dính bệnh. Trong thời gian qua hàng ngàn người đã mạng vong. Thứ Năm tuần này sẽ có thêm vaccine của công ty Moderna được phê duyệt và gửi đến người tiêu dùng. Đặc điểm của vaccine này là chỉ cần lưu trữ ở -4oF là an toàn so với -90oF của công

ty Pfizer. Cả hai loại vaccine đều cần hai liều cho mỗi người, chích cách nhau khoảng ba tuần để có hiệu quả tới 95%. Cơ quan chức năng cho biết : Sẽ có khoảng 25 triệu liều được hoàn tất cuối năm nay. Hoa Kỳ sẽ hoàn tất việc chủng ngừa trước mùa Hè năm tới.

Vậy thì bao lâu nữa cuộc sống chúng ta mới trở lại bình thường ?

Trong chương trình State Of Union của CNN vào Chúa Nhật ngày 13-12 vừa rồi. Khi trả lời câu hỏi này của phóng viên Jade Tapper, ông Bill Gates đã nói :

- Dù hầu hết dân số được chích ngừa xong trước mùa Hè, điều đó không có nghĩa là dịch bệnh sẽ chấm dứt ngay lập tức, nhưng chắc chắn số người mắc bịnh sẽ giảm đi mỗi ngày. Khi việc này xảy ra, khích lệ tâm lý con người và các sinh hoạt sẽ dần hồi phục. Dù vậy ông tiên đoán muốn mọi việc trở lại bình thường cũng phải đến giữa năm 2022. Hy vọng thế.

Bill Gates

Nói đến nhân vật này thì hầu hết chúng ta đều biết, ông là chủ công ty Microsoft, phát minh ra phần mềm khoa học công nghệ cao, giúp thế giới quản lý hiệu quả, gọn gàng các dữ liệu. Nhờ đó và cùng với một số phát

minh khác đã khiến thế giới phát triển vượt bậc trong gần nửa thế kỷ qua. Ông giữ ngôi vị người giàu có nhất hành tinh hàng chục năm liền. Không chỉ vậy, kiến thức khoa học, kinh tế của ông đóng góp trên các cuộc hội thảo tầm vóc quốc tế rất được trọng vọng.

Thành công rồi năm 2006 hai ông bà đã thành lập Bill and Melinda Gates Foundation. Hoạt động yểm trợ nhân đạo trên ba lãnh vực chính : Giáo dục, y tế, chống biến đổi khí hậu. Thời gian đầu chính ông bà bỏ tiền ra, sau này nhân thấy hiệu quả của các hoạt động, một số người giàu có khác như Warren Buffett (người giữ ngôi vị giàu có thứ nhì thế giới trong nhiều năm liền) cũng đóng góp vào qũy này. Họ từng tuyên bố sẽ dành lại đủ số tiền cho mỗi đứa con sinh hoạt (khoảng 10 triệu/ ea), còn lại sẽ dần dần cho hết vào Foundation. Thông tin cho biết riêng hai ông bà đã cho đi gần 50 tỷ usd trong vài chục năm qua.

Năm 2015 Bill Gates đã phỏng đoán sắp có một đại dịch xảy ra và nỗ lực mọi cách để ngăn chặn nó. Năm ngoái 2019 Qũy của họ đã đóng góp cho tổ chức y tế thế giới «WHO» 400 triệu, chỉ sau chính phủ Hoa Kỳ. Trong đại dịch này họ cũng góp hàng tỷ dollar cho các công ty HK và thế giới để tìm ra các loại thuốc chủng ngừa hôm nay.

Thế mà trên mạng xã hội gần đây một số người Việt đã lên án, xỉ vả rằng : Bill Gates đã bị Trung Cộng mua chuộc và đang góp tay với chúng tàn phá Hoa Kỳ. Tôi không hiểu những người bêu riếu này lấy thông tin từ đâu.

Dưới đây là phần trích dịch một đoạn của tờ NY Time:

«Bill Gates là mục tiêu nhất quán của các thuyết âm mưu, đặc biệt cao độ giữa đại dịch coronavirus. Trong khi tỷ phú công nghệ vẫn là mục tiêu của sự khinh miệt và nghi ngờ trên mạng, những người khác bảo vệ Gates, trích dẫn lịch sử đóng góp từ thiện của ông.

Một bài đăng lan truyền hình dung cách nhìn của Gates về những âm mưu hiện tại, viết rằng tỷ phú đã dành «30 năm» cuộc đời và «50 tỷ đô la» giá trị tài sản ròng của mình để «hỗ trợ các hoạt động nhân đạo».

Bài đăng đã thu hút được 36.000 lượt chia sẻ và 20.000 lượt bình luận, chỉ trích những người theo thuyết âm mưu với những lời lẽ gay gắt vì những tuyên bố của họ, khẳng định rằng Gates đã được cho là «cần làm nhiều hơn nữa để nhân loại có cuộc sống tốt đẹp hơn trên trái đất hơn bất kỳ con người nào khác từng sống.».

Cũng những người Việt này khi nghe tin Facebook bị chính quyền liên bang phạt, thì hớn hở thông báo trên chính trang FB của họ «TIN VUI». Ơ hay ! Facebook, Google... là những trang mạng tạo ra biết bao lợi ích cho cộng đồng, cho con người. Mình nhờ họ mà tìm kiếm được thông tin, nối kết tình bạn với nhau hoàn toàn miễn phí. Họ bị phạt vì sơ suất trong việc quản trị, chúng ta không có bất cứ lợi ích gì khi việc ấy xảy ra. Vậy vui về chuyện gì ?

Nơi Nào Có Tình Thương, Ở Đó Có Sự Sống

Vĩnh Chánh

Tác giả đã nhận giải danh dự Viết Về Nước Mỹ 2013. Năm 2019, Tác giả nhận thêm giải Chung Kết Vinh Danh Tác Giả Tác Phẩm Viết Về Nước Mỹ hay còn gọi là giải Hoa Hậu. Tốt nghiệp Y Khoa Huế, thời chiến tranh Bác sĩ Vĩnh Chánh đã là Y Sĩ Trưởng binh chủng Nhảy Dù.

Cecile Eledge, một bà mẹ 61 tuổi với 3 người con trưởng thành, có một thể lực mạnh nhờ vào quan tâm đến dinh dưỡng và siêng năng tập thể thao. Qua lối sống tốt đẹp ấy, bà Eledge đã nhận một tưởng thưởng cao quý khó tin được khi bà đã hạ sinh một bé gái cân nặng 5 lb, vào ngày 25 tháng 3, 2019 tại Nebraska Medical Center. Ulma, tên bé gái sơ sinh, lại chính là cháu của mình.

Đúng vậy, Ulma là con gái của con trai của Eledge, Matthew Eledge, 32 tuổi, cùng với chồng của anh ta là Elliot Dougherty, 29 tuổi. Và đây là một câu chuyện có thật, không những là một thành quả của Y Khoa hiện đại, mà còn là một hoàn tất trọn vẹn của tình yêu thương tuyệt đối vượt ra khỏi ràng buộc truyền thống của xã hội và tín ngưỡng, nhờ vào sự hỗ trợ của nhiều người

đàn bà có đầy từ tâm và ý chí.

blank

Ulma là kết quả thụ thai nhân tạo từ noãn châu của Lea Yribe, em gái của anh Dougherty, được thụ tinh với tinh trùng của anh Matthew, rồi cấy vào tử cung của mẹ Matthew là bà Cecile Eledge. Ngay từ lúc chào đời, bé Ulma hoàn toàn sống nhờ sữa mẹ cung cấp bởi một người bạn gái quen thân với Matthew từ thủa thiếu thời. Người bạn này tự bơm sữa của chính mình và cất giữ trong ngăn đá sau khi sinh con của mình từ cả năm trước.

Xin hãy nghe lời tâm sự của Matthew, một giáo sư trung học tại Omaha, Nebraska : «Với tôi, câu chuyện tạo thành sự sống này là một tuyệt tác vĩ đại. Là một sáng tạo vô cùng đẹp đẽ, vô cùng thanh khiết. Thật cực kỳ quan trọng và vĩ đại khi tất cả những người đàn bà liên hệ trong sự ra đời của Ulma đều một lòng mong muốn Ulma được hiện diện trong thế giới này. Đó chính là tình yêu vô giới hạn cho một mầm sống. Họ quả thật là những người can đảm và đầy từ tâm. Quà tặng vô giá này sẽ vun xới thêm cho đời sống vợ chồng chúng tôi với thật nhiều ý nghĩa.»

Ý nghĩ mang thai cho Matthew và Dougherty là sáng kiến của bà mẹ Cecile từ khi con trai Mattheew lấy chồng vào năm 2015, sau khi Matthew nhiều lần tâm sự với mẹ về sự mong ước có một đứa con sống chung trong gia đình, dù đó là từ nhận nuôi con cho sở xã hội, hay xin con nuôi, hoặc xa vời hơn nữa là tìm kiếm một người mang thai giùm. Bà Cecile nhớ lại mình đã trả lời một cách vô cùng tự nhiên, không một do dự «còn gì hạnh phúc hơn, cao quý hơn nếu bà ngoại sẽ là người mang thai cháu của mình». Vì bà biết ngay từ thâm tâm mình sẽ làm bất cứ điều gì tốt đẹp nhất có thể làm được để mộng ước con mình trở thành hiện thực, và bào thai nhất quyết sẽ phải khỏe mạnh trong suốt thời gian còn trong bụng bà.

Dù biết mẹ thương yêu mình và sẵn sàng hy sinh cho hạnh phúc của mình, Matthew vẫn không dám nghĩ đến lời đề nghị của mẹ một cách nghiêm chỉnh khi nhìn vào tuổi của mẹ mình. Cho đến trong một lần khám bệnh, Matthew đem chuyện mẹ mình liên tục đề nghị làm người mang thai giùm để giỡn với vị bác sĩ gia đình từng săn sóc vợ chồng mình, vì Matthew nghĩ điều đó không thể xảy ra được. Bấy giờ bác sĩ Carolyn Doherty, một bác sĩ chuyên khoa về nội tiết sinh sản tại Women»s Hospital ở Omaha, trả lời một cách nghiêm trang là chuyện đó dứt khoát có thể thực hiện được.

Thời gian không lâu sau đó, bà Cecile bắt đầu một chuỗi dài của những thử nghiệm và xét nghiệm máu để biết chắc bà có sức khỏe hoàn hảo. Đó là cả một quá trình xét xử nghiêm chỉnh, dài và khoa học do một nhóm bác sĩ chuyên môn đảm nhận nhằm quyết định bà Cecile có đủ khả năng trở thành một bà mẹ mang thai giùm. Kết quả cho thấy bà Cecile hoàn toàn thích ứng cho dự án có một không hai này. Và tất cả các bác sĩ chuyên khoa đều khẳng định bà Cecile có đầy đủ khả năng hoàn tất chức vụ mang thai giùm và sẽ sinh đẻ bằng đường tự nhiên. «Chúng tôi không hề nghĩ chúng tôi làm việc cẩu thả hoặc vô ý thức, không có cơ sở y khoa chắc chắn đảm bảo sự an toàn tuyệt đối cho cả mẹ lẫn con - cho cả bà và cháu»

Vậy là các bác sĩ bắt đầu sử dụng những kích thích tố nữ cho bà Cecile để bắt đầu chu kỳ kinh nguyệt, và một khi cơ thể bà sẵn sàng, họ thực hiện thụ tinh nhân tạo cho bà. Vì Cecile là một bà nội trợ không phải đi làm bên ngoài, nên bà chỉ có một trách nhiệm duy nhất là chăm chú vào sức khỏe bào thai trong bụng mình. Trong khi ấy, dù mẹ mình luôn tỏ vẻ tự tin, nhưng Matthew phải sống những tháng đầy lo âu, vừa cho sức khỏe của mẹ mình mà vừa cho cả tăng trưởng và sinh mệnh của bào thai bên trong. Sau 37 tuần mang thai, bà Cecile đã hạ sinh một bé gái hoàn toàn bình thường và khỏe

mạnh. Bà tâm sự với chồng mình là Kirk, đồng thời cũng là cha của Matthew, rằng «chúng ta đã làm tất cả như Matthew và Elliot mơ ước. Tạ ơn Chúa».

Sư ra đời của Ulma đã tạo nền móng cho một mẫu gia đình mới lạ : bà ngoại mang thai cho con trai mình với người chồng cùng giới tính. Vì vậy, tuy trước đây họ có đời sống rất riêng tư, e ngại dư luận, nay họ lại mong muốn câu chuyện có tính cách tiên phong này được nhiều người biết đến, đặc biệt với những cặp vợ chồng đồng giới tính mong ước có con nhưng không biết cách. Và đây không không phải chỉ đơn giản là một ý thích qua đường, mà phải là một quyết định quan trong, bao gồm trợ giúp tinh thần từ nhiều người, kể cả chi phí to lớn y tế cho toàn bộ dự án, cùng với chi phí giấy tờ luật pháp.

Một khi Ulma có đủ trí khôn, Matthew và Dougherty dự định sẽ nói cho con mình như sau «Dì Lea đã cho con hạt giống; bà ngoại con đã nhận nuôi con trong vườn cho đến ngày nở thành một đóa hoa quý báu.» Rõ ràng là như vậy, vì lúc còn là trứng, Ulma chưa có ý thức mình sẽ như thế nào. Bây giờ với sự hiện diện của Ulma, gia đình 3 người đang tạo ra một thể thức mới. Hoàn toàn mới lạ, hội nhập trong yêu thương. Cho đến ngày Ulma nhận thấy có sự khác biệt giữa gia đình

mình so với gia đình khác, bấy giờ Matthew sẽ giải thích thêm vì sao có sự khác biệt. «Và tôi tin tưởng Ulam sẽ rất hãnh diện khi thấu hiểu câu chuyện. Một câu chuyện muôn thuở của nơi nào có tình thương, ở đó có sự sống».

Thật đúng vậy. Khi chúng ta bỏ nhiều thì giờ chăm bón yêu mến cây cỏ, sân vườn sẽ tràn ngập bông hoa đầy màu sắc. Nếu không có tình thương bù đắp, các trẻ tàn tật sẽ mất dần sự sống. Khi ta hiến tặng nội tạng, cuộc sống nhiều người sẽ được cứu độ. Phải chăng đây là tình thương khi chúng ta từng thấy cảnh nhiều lính cứu hỏa đào sâu xuống ống cống để chỉ giải thoát một chú chó con ! ? Hay khi chúng ta thích thú nhìn thấy nhiều người nắm tay nhau tạo thành một dây dài để cứu một chú nai con bị kẹt trong dòng sông đóng băng. Và biết bao câu chuyện tương tự từng chứng minh nơi nào không có tình thương, không có ánh sáng, nơi ấy sẽ là bóng tối, là tội lỗi, là chỗ chết.

Trong cùng một tinh thần, Hội Y Khoa Huế Hải Ngoại chúng ta cần nương dựa vào tình yêu thương của quý bạn để không những sinh tồn mà còn vững mạnh theo thời gian. Thử nghĩ nếu không có các bạn chí chóe trên diễn đàn, nếu không có những «đụng độ», những gay cấn «nhẹ nhàng», thì sinh hoạt một chiều sẽ nhàm chán,

mất nhiều lôi cuốn. Phải có thương mến mới có nhường nhịn nhau, phải biết hòa đồng mới hỉ xả cho nhau. Rồi vườn hoa 99 Độ của Hội, nếu được nhiều lượt người vào thưởng lãm, là nhờ các bạn thường xuyên chăm sóc, đem yêu thương vun xới bằng những áng văn trong sáng qua những câu chuyện, những chia sẻ tâm sự thật đẹp, thật thân ái. Quý hóa thay cho tình đồng môn của chúng ta.

Viết trong mùa Giáng Sinh 2020, mùa của Tình Thương, Sự Sống, Niềm Vui và Bình An cho mọi người.

Vĩnh Chánh.

** Phóng tác theo https : //www.goodmorningamerica.com/wellness/story/

https : //www.foxnews.com/health/nebraska-woman-61..

https : //www.cbsnews.com/news/61-year-old-woman...

Giáng Sinh Buồn

Minh Thúy Thành Nội

Tác giả lần đầu tiết về nước Mỹ từ tháng 11, 2018, với bài «Tình người hoa nở», Cô tên thật là Nguyễn thị Minh Thuý sinh năm 1955. Qua Mỹ năm 1985, hiện là cư dân thành phố Hayward thuộc Bắc Cali.

Chỉ còn 5 ngày nữa là lễ Giáng Sinh. Tin tức cho biết bệnh lây nhiễm về Covid_19 càng ngày càng tăng, bệnh viện quá tải, nhất là với thời tiết lạnh lẽo thêm lên.

Từ tháng ba tới giờ, tôi chẳng đi đâu ngoài mỗi tháng đến chợ một lần, vì biết thân phận mình tuổi lớn, hệ miễn nhiễm yếu khó chống đỡ nếu có bệnh.

Tuần qua tôi lên khu Century thuộc thành phố San Jose mua vài thứ cần thiết. Chỗ đậu xe rộng thênh thang, quang cảnh vắng vẻ, bước vào trong chỉ vài cửa tiệm mở, người bán ngồi buồn bã, có tiệm ăn bàn ghế đã dọn mất, tôi đứng sững bên ngoài hồi tưởng lại hình ảnh trước đây tiệm trang trí thật trang nhã những bức tranh, các bình hoa tươi thắm, giờ chỉ còn căn phòng trống rỗng lạnh lùng.

Nhớ lại lúc mới qua Mỹ, đám cưới kỷ niệm đúng ngày Noel để tiện con cháu về nhà nghỉ lễ, và bà con từ xa đến. Lúc đó gia đình chỉ khoảng 20 người vì còn nhiều em chưa lập gia đình.

Các cô các chú lấy chồng lấy vợ tăng dần thêm nhiều cháu, hiện tại đại gia đình đã vượt hơn bốn mươi người, điều may mắn con cái ở gần ngôi nhà của ba mẹ chỉ khoảng 10 phút, 15 phút hay xa lắm chỉ mất 30 phút lái xe.

Ba mẹ chồng tôi luôn nhớ người đã khuất, hạnh phúc của ông bà mong có ngôi nhà Từ Đường thờ cúng từ vế Cố Ngoại Nội trở xuống, ngoài ra còn thêm cậu, cô, dì... v... v...

Nhập gia tùy tục... Ngoài những buổi kỵ giỗ, con cái họp lại vào dịp lễ Thanksgiving, Noel, Newyear countdown và Tết Việt Nam.

Giờ này mọi năm là chúng tôi bận rộn đi shopping, lục sùng nơi đâu sale, chỗ nào giảm giá tìm cho ra mấy chục món quà thích hợp với túi tiền. Thời điểm đó sao mà sung sức quá, ngày cày thêm giờ, tối về ăn qua loa rồi tức tốc chạy đến shopping xốc vác đủ thứ, nôn nao cảm giác đón mùa Christmas. Chỉ cần vào trước cửa tiệm thấy ông già Noel mặc bộ quần áo đỏ, đội mũ đỏ

đứng rung chuông thì lòng đã rộn ràng phơi phới, mắt sáng theo đèn hoa trang trí đủ màu sắc rực rỡ. Chỉ cần nhìn dòng người mua sắm lòng đã thấy vui cũng như được giải tỏa tinh thần sau những giờ làm việc mệt nhọc, huống hồ là cần kiếm quà để mua gần 20 cháu trong nhà, bạn trên hãng trao đổi và thêm những người mình thương mến.

Đêm nào như đêm nấy bắt đầu từ lễ Thanksgiving cho tới Noel, luôn có mặt cho đến khi tiệm đóng cửa mới chịu về, nếu có ai gọi phone hỏi ông xã tôi trả lời «Bà bận làm thêm job nữa trong Macy»s»..

Những ngày gần kề ngồi còng lưng gói quà say sưa đầy thích thú. Đêm Noel các cháu cầm loại bao rác lớn đến đựng quà, anh chị em họ từng lứa tuổi chơi tụ từng góc, người lớn hát hò vui nhộn.

Giờ đây chỉ biết hồi tưởng lại... May có gia nhập các diễn đàn thơ văn, đọc truyện các chị em, đặc biệt với hội thơ Đường Luật, thay phiên nhau xướng họa, kể cả Trường Thiên Tứ Tuyệt hay Lục Bát, nên đầu óc bớt trầm cảm.

Cô Vy hiểm họa chốn dương trần
Sáng cũng như chiều chẳng được an
Cửa đóng âm thầm đau chủ tiệm
Nhà cài lặng lẽ khổ người dân
Lòng dưng chán nản suy đời tục
Dạ bỗng ê chề nghiệm thế gian
Nguyện Chúa ban ơn lành cứu độ
Đêm buồn vọng lại tiếng chuông ngân

Minh Thuý Thành Nội

Lại nhận được clip show «Nghệ Sĩ Với Cung Đàn»của nha sĩ Cao minh Hưng, giải trí giảm bớt sự tù túng phần nào. Ông có rất nhiều tài, vừa là nhạc sĩ, nhà văn, nhà thơ say mê lý tưởng giáo dục tuổi trẻ giữ gìn tiếng Việt, đào tạo các em có nơi giải trí lành mạnh nơi xứ người, tập hát tập múa đi trình diễn các sinh hoạt cộng đồng dịp Tết về, đó là điều làm tôi rất ngưỡng mộ từ lâu.

Hôm nay ngồi đọc bài tản mạn về Giáng Sinh do chị bạn thâu thập tài liệu gởi đến, đọc để thấm thía thêm, để bớt suy nghĩ về thảm trạng bị Coronavirus Vũ Hán phá vỡ, trấn tĩnh phần nào tinh thần đang bị suy sụp...

Theo tài liệu trên mạng...

«Ông già Noel chính là Santa Claus».

Truyền thuyết Santa Claus được bắt đầu bởi một vị Thánh có tên là Nicholas. Thánh Nicholas sinh vào năm 280 tại một thành phố nhỏ ở miền Tiểu Á. Cha Mẹ ông rất giàu nhưng qua đời khi ông còn nhỏ.

Suốt cuộc đời, Thánh Nicholas sống trong sự hy sinh, tận tụy và đầy lòng yêu thương. Ông đã được dân chúng bầu làm Giám Mục cho thành phố Myra. Thánh Nicholas bị giam trong thời gian bắt bớ đạo của Hoàng Đế Diocletian, nhưng sau đó ông được Hoàng Đế Constantine thả ra. Ông dành những ngày ngắn ngủi còn lại của cuộc đời để giúp đỡ người nghèo khó. Ông thường cải trang để đem các món quà đến cho các em nhỏ nghèo trong những làng mạc. Có lần Thánh Nicholas cũng tặng vàng cho một người cha nghèo để làm của hồi môn cho ba đứa con gái. Ông qua đời vào năm 314, lúc 34 tuổi. Chuyện kể rằng lúc còn sống thánh Nikolaus (ông già Noel) vì thương tình ba cô con gái đến tuổi lập gia đình nhưng không chàng trai nào ngấp nghé vì gia đình của họ quá nghèo. Vào một đêm mùa đông, ngài Nikolaus đã ném 3 đồng tiền vàng vào ống khói nhà các cô gái, vô tình chúng rớt vào các đôi bít tất mà họ hông bên lò sưởi. Từ đó có tục trẻ em treo bít tất để được nhận quà của ông già Noel.

Bộ quần áo đỏ của ông, do người thợ may đã đo lầm, nên rộng đủ để ông nhét kẹo bánh thành cái bụng bự và dài để ông nhét vào ủng cho ấm chân.

Vào những năm 1800, một người làm kẹo ở Ấn Độ muốn biểu đạt ý nghĩa của Lễ Giáng sinh bằng cách uốn cong một trong những thỏi kẹo thành hình một chiếc gậy kẹo. Màu trắng biểu hiện cho sự trong trắng và vô tội của chúa Giê su, ba sọc nhỏ tượng trưng cho những đau đớn mà Đức Chúa đã phải chịu trước khi ngài chết trên cây thập ác. Ba sọc đó còn biểu hiện ba ngôi thiêng liêng của Chúa (sự hợp nhất của Cha, Con và Thánh thần). Ông thêm vào một sọc đậm để tượng trưng cho máu mà Chúa đã đổ cho loài người. Khi nhìn vào cái móc của cây gậy, ta thấy nó giống hệt cây gậy của người chăn cừu vì chúa Giê su chính là người chăn dắt con người. Nếu lật ngược cây gậy, nó sẽ trở thành chữ J tượng trưng cho chữ cái đầu tiên của tên chúa Giê su (Jesus). Nhờ có người thợ làm kẹo đó mà mọi người đều biết được lễ Giáng sinh nói về điều gì.

Cây Giáng sinh

Vì không có chìa khóa vào nhà nên ông già Noel từ máng lò sưởi tụt xuống, tuy thế quà và ông không bị dính muội khói, ông đặt quà bên cạnh cây Giáng sinh. (trường xuân)

Vào thế kỷ VII, nhà tu người Đức, Thánh Boniface đã thuyết phục các tu sĩ của mình tại vùng Geismar rằng cây sồi không phải là loài cây thiêng liêng. Ông đốn một cây sồi lớn, khi cây đổ, nó đè hết tất cả các cây cối xung quanh, trừ một cây sapin trẻ. Ông tuyên bố sẽ gọi tên cây này là cây Chúa Hài đồng Jesus. Từ đó người ta trồng cây thông nhỏ để làm lễ Giáng sinh. Cây đó được gọi là Cây Noel lần đầu tại Alsace vào năm 1521. Năm 1560, những người theo đạo Tin Lành đã phát triển truyền thống này. Đến thế kỷ XIX, cây phát triển rất thịnh hành và đến nay, cây Noel là thứ không thể thiếu của mỗi dịp Giáng sinh. Với «màu xanh trường kỳ» trong suốt mùa đông của nó, cây thông tượng trưng cho sự sống vĩnh cửu !

Theo ông Frédéric Picard, phóng viên tờ Le Figaro, phải đợi đến thế kỷ 16, cây thông mới được thắp sáng lần đầu.

Tiếng hát trong bài «Jingle Bells» đang vang lên từ tivi làm tôi bồi hồi thêm.....

Dashing through the snow in a one horse open sleigh
Over the fields we go
Laughing all the way
Bells on bobtails ring
Making spirits bright
What fun it is to laugh and sing
A sleighing song tonight
Oh, jingle bells
Jingle all the way
Oh, what fun it is to ride
In a one horse open sleigh
Jingle bells, jingle bells
Jingle all the way
Oh, what fun it is to ride
In a one horse open sleigh.....

Tôi lại thẫn thờ nhớ tiếp những hình ảnh năm ngoái đến thăm Viện Dưỡng Lão chung hội Huế ca hát bài này, phát quà, ôm các mẹ người bản xứ lúc họ lộ vẻ cảm động ứa nước mắt, đến Shelter khu «The James F. Boccardo. Regional Reception Center» tại thành phố San Jose đãi thức ăn cũng như phát quà hai trăm người homeless với niềm vui khôn tả, vì được bày tỏ chút

lòng biết ơn tới nước Mỹ đã cưu mang dân tỵ nạn Việt Nam qua đây.

Bây giờ cũng như mọi năm, chúng tôi vẫn không quên gởi check hai nơi đến Bay Area (Rescue Mission) thuộc thành phố Richmond, và gởi đến Veterans of Foreign thuộc thành phố Kansas tiểu bang Missouri.

Giáng Sinh Buồn

Ngõ tối không đèn tỏa sắc linh
Bao nhà lặng lẽ đóng im thinh
Giờ đây nội, ngoại đâu quà cáp
Hiện tại bà, ông khó tiệc đình
Khắc khoải từng giờ xua bóng tối
Bồi hồi những phút ngóng bình minh
Cầu xin Chúa ngự ban ân sủng
Dưới thế hằng yên cảnh thái bình

Minh Thuý Thành Nội

Tháng 12/17/2020

Năm nay gia đình anh chị em bãi bỏ tập họp, ngay đến những buổi kỵ giỗ tôi cũng chỉ bịp khẩu trang đến đặt đĩa thức ăn, thắp nén hương rồi chạy về lẹ. Các cháu sẽ buồn lắm đây nhưng biết làm gì hơn nữa khi cả thế giới đang lo âu sợ hãi, con vi khuẩn hoành hành, kinh tế

chao đảo, buôn bán ế ẩm, nhiều business đóng cửa, thất nghiệp tràn lan, iPhone nhắn từ Public Help Emergency «stay home», sự cảnh báo lại làm tinh thần thêm căng thẳng.

Tôi chỉ biết tập thể dục sau khoảng sân nhỏ hẹp tù túng. Những ngày lạnh nhức xương, đi bộ sáng, trưa, chiều... hôm nay thấy vầng trăng khuyết hiện ra. Vài ngày nữa lễ Noel, chắc hẳn nhà thờ sẽ vắng lắng không có lễ nửa khuya thật là điều buồn tủi.

... Đêm Chúa xuống trần gian, đêm Chúa sinh ra đời... cố gắng dựa niềm tin để sống. Cầu xin Chúa ban phước lành xuống nhân gian... loài người đang khổ sở điêu đứng. Cầu xin một năm mới đầy tươi sáng vực dậy sức sống mọi nơi, chúng con đang chờ nắng bình minh rực chiếu xua đi những ngày dài tăm tối... Chúa ơi ! đêm huyền diệu... chúng con muốn lắng nghe bài hát

Silent Night

Silent night, Holy night
All is calm, all is bright
‘Round yon virgin Mother and Child
Holy infant so tender and mild
Sleep in heavenly peace
Sleep in heavenly peace

Silent night, holy night
Shepherds quake at the sight
Glories stream from Heaven afar
Heav'nly hosts sing Alleluia
Christ the Saviour is born
Christ the Saviour is born
Silent night, holy night
Son of God, love's pure light
Radiant beams from Thy holy face
With the dawn of redeeming grace
Jesus, Lord at Thy birth
Jesus, Lord at Thy birth

LỜI DỊCH

Đêm yên lặng
Đêm yên lặng, đêm linh thiêng
Mọi thứ thật êm đềm và sáng chói
Quanh chốn này mẹ Maria đang ngắm đứa con
Vị thánh trẻ, thật dễ thương thật ấm áp...
Ngủ yên dưới khung trời thái bình
Ngủ yên dưới khung trời thái bình
Đêm yên lặng, đêm linh thiêng
Ngài mục sư bàng hoàng...
Trước cảnh tượng lộng lẫy, vẻ đẹp nơi thiên đường xa xăm

Thiên sứ đang hát vang «Cảm tạ ơn chúa»
Cứu Chúa giáng lâm !!
Cứu Chúa giáng lâm !!
Đêm yên lặng, đêm linh thiêng
Đứa con của chúa, ánh sáng của tình thương trong trắng
Những tia sáng lộng lẫy từ dung nhan của chúa
Như ánh bình minh cứu rỗi đầy khoan dung
Chúa Giê-su giáng lâm !!
Chúa Giê-su giáng lâm !!

Minh Thúy Thành Nội

Mùa lễ Giáng Sinh 2020

Tiễn Vong 2020

Kim Loan

Đôi dòng về tác giả :

- Tên thật : Nguyễn Thị Kim Loan, sinh năm 1966

- Là cô giáo tiểu học khi còn ở Việt Nam

- Vượt biên và sống ở trại tỵ nạn Thái Lan từ 1989-1993

- Định cư tại Canada từ 1994 đến nay.

Tôi đã đón chào năm 2020 với niềm vui và hy vọng, bởi đó là con số đều và đẹp. Ngày đầu năm 1/1 tôi đã có mặt tại Arlington, Texas «xuất hành» về Houston, rồi trực chỉ New Orleans với tâm trạng bồng bềnh vì những dự định cho một năm mới đang đến.

Xong chuyến vacation, gia đình chúng tôi trở về nhà đang mùa băng giá nhưng cõi lòng ấm áp, chuẩn bị ăn Tết Canh Tý. Lúc ấy bắt đầu nghe tin về loại virus gì đó từ Vũ Hán bên Trung Quốc, gây chết người và lây lan mau lẹ. Tôi cười mỉm chi, ung dung tự tại : «Ối ! Chuyện bên kia bờ đại dương, cách nửa quả địa cầu, hơi đâu mà lo !». Tôi còn nhắn tin nhắc nhở bạn bè bên Việt Nam, chúc họ «bình an và bảo trọng».

Rồi chỉ vài tuần sau, loại virus ấy đã bay đến Mỹ, tiểu bang California, New York và Washington, còn bên Canada có thành phố Toronto, Vancouver cũng... tiên phong trong việc «nhập khẩu» virus đáng sợ ấy. Tôi bắt đầu lắng lo, và việc gì đến cũng đã đến, con virus hiểm nguy đó được đặt tên COVID-19 bắt đầu tung hoành khắp thế giới với mức độ gia tăng chóng mặt. Tôi vốn là người «yếu bóng vía» nên vào giữa tháng ba, thành phố vừa ra thông báo nhắc nhở mọi người «stay home», «stay safe», tránh ra đường khi không cần thiết, tôi đã chủ động xin nghỉ làm vài tháng không ăn lương.

Đó là những tháng ngày u buồn chưa từng có. Cả thành phố bỗng hoang vu, vắng vẻ, khi luật «lockdown» có hiệu lực. Các hàng quán, shopping đóng cửa im lìm. Giá xăng rẻ đến mức không thể rẻ hơn nữa, khoảng 50 cents một lít, nhưng có «ma» nào dám đi đâu vào mùa này ! Chiều chiều, tôi thay quần áo đi... đổ xăng ngoài đầu xóm, rồi tiện thể dạo «car ride» một vòng thành phố cho đỡ cuồng chân, vừa lái xe vừa thấm thía tâm trạng «đường thênh thang, gió lộng một mình ta !».

Đến giữa tháng năm, mọi hy vọng Mùa Phục Sinh đẩy lùi Cúm Tàu thật sự vụt tắt, người chủ quan cỡ nào cũng bắt đầu lung lay niềm tin. Dân bản xứ da trắng chưa quen với việc đeo khẩu trang, nay cũng phải chấp

hành, không còn tụ tập đông người, «ai ở đâu yên đó» mới chính là giúp xã hội, giúp cộng đồng.

Thật là khó chấp nhận, nhưng «nó» đã xảy ra, các sự kiện «đẹp» của năm «đẹp» đều đã bị huỷ bỏ hoặc dời lại vô thời hạn.

Đầu tiên phải nói đến Olympic Mùa Hè tại Japan. Chắc chắn số tiền thiệt hại không phải ít, vì chính phủ Nhật Bản hẳn cũng đã chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng cho Olympic từ cả năm trước. May áo quần giày dép cho các vận động viên có số đẹp 2020, in ấn các pano quảng cáo, các bảng hiệu, các địa danh nơi chốn, nói chung là mọi thứ liên quan đến Olympic và con số 2020, để rồi cơn dịch đã phá hỏng mọi kế hoạch. Khác với Olympic Mùa Đông chỉ có một số bộ môn và một số khán giả nhất định, chủ yếu là dân xứ lạnh, thì Olympic Mùa Hè được xem là sự kiện lớn trên toàn thế giới. Bốn năm mới có một lần, với hàng tỷ khán giả (thống kê tại Olympic 2016 ở Rio de Janeiro, Brazil là 3.6 tỷ người xem), nhiều bộ môn thi đấu, hấp dẫn người hâm mộ trên khắp hành tinh, trong đó có tôi. Nhớ làm sao những trưa hè, ăn ly kem mát lạnh trong phòng khách, thưởng thức các màn thi đấu bơi lội, thể dục dụng cụ, chạy đua tiếp sức, chạy việt dã... nay đã là dĩ vãng !

Tiếp theo là Giải Bóng Đá Châu Âu Euro 2020. Cũng giống như Olympic Japan, thì giải này cũng là sự kiện được các Soccer fans trông đợi, trong đó cũng... có tôi ! Thú thật, tôi chỉ xem hai giải bóng đá lớn, đó là World Cup và Euro, dù tôi chẳng hiểu gì về bóng đá. Đừng hỏi tôi thế nào là việt vị, làm sao được phạt góc, vì sao có phạt đền (biết chết liền !), còn vụ thẻ vàng thẻ đỏ, tôi lại càng... không biết !

Dù sao, tôi cũng phải thú nhận một điều, là giống như nhiều phụ nữ xem World Cup và Euro, tôi cũng xem bóng đá với cảm tính nhiều hơn. Thấy cầu thủ nào trẻ, đẹp trai, có duyên là... thích ngay và luôn, đội nào nhiều «trai hùng» với thành tích lẫy lừng là cứ theo ủng hộ là... chắc ăn như bắp (tình yêu không có tội !). Nhưng ít ra, tôi vẫn biết khi trái bóng vào khung thành đối phương là ghi bàn, và dĩ nhiên tôi cũng biết la hét, run rẩy hồi hộp khi xem đá phạt đền luân lưu để quyết định thắng bại cho hai bên, như vậy đã đủ điều kiện để làm fan bóng đá chưa nhỉ ? Thế mà hè năm nay, chỉ vì con Cúm Tàu mà tôi mất đi niềm hứng khởi tưng bừng với Ronaldo, Mendy, Muller... hỏi sao không buồn, không tức ?!

Với dân ghiền phim huyền thoại James Bond (một lần nữa, lại... có tui), thì lẽ ra từ tháng tư năm nay đã được chiêm ngưỡng người hùng «license to kill», lãng tử lạnh lùng với sở thích thức uống độc đáo : Vesper Martini «shaken not stirred». Lần đi vacation tại Cancun vài năm trước, tôi đã yêu cầu được uống món này tại quầy bar của hồ bơi, mấy anh bồi người Mễ nhìn tôi đầy chứa chan trìu mến, có lẽ mấy ảnh nhận ra tâm hồn «đồng điệu» cùng ái mộ điệp viên 007 làm tôi nổi hứng «xuất khẩu thành thơ» :

Martini, người có mời tôi uống ?
Trời Cancun thấp thoáng bóng chiều rơi
Đôi mắt Mễ Tây Cơ như mỉm cười
Hồn du khách lênh đênh theo biển sóng...

Giờ đây, chắc rằng họ cũng như tôi, phải dài cổ đếm từng ngày để gặp lại Mr.Bond !

Nền kinh tế toàn cầu bị trì trệ, nạn thất nghiệp tràn lan là điều không tránh khỏi. Học sinh sinh viên nghỉ ở nhà, thương nhất là các em ra trường năm nay với con số 2020 tưởng như đầy may mắn. Con gái tôi cũng là nạn nhân, sau sáu năm dài trên giảng đường Đại Học, có ai ngờ mùa ra trường lại «buồn như chấu cắn». Tội hơn nữa là các em tốt nghiệp High School vì đây là cột mốc đẹp nhất của đời học sinh. Bao công sức chuẩn

bị cho lễ tốt nghiệp, nữ sinh thì áo đầm xinh xắn, nam sinh thì vest bảnh bao, hồi hộp mong chờ đến «proms» là điệu khiêu vũ đầu tiên của đêm dạ hội tuyệt vời. Đứa em họ bên chồng tôi ở Atlanta kể, con gái nó cứ nhìn bộ áo đầm treo trong tủ mà khóc nức nở. Thương con, đến ngày «ra trường», bố mẹ ông bà và anh em trong nhà cùng nhau diện áo quần trang trọng, kéo nhau ra... vườn sau nhà, có trang trí đầy đủ bong bóng, hoa tươi, «nhân vật chính» mặc đầm thướt tha, đầu đội «graduation hood», rồi chụp hình, chúc mừng ăn uống để nó đỡ tủi thân.

Cộng đồng Việt Nam hải ngoại cũng bị ảnh hưởng não nề, khi ngày Quốc Hận 45 năm trôi qua trong âm thầm lặng lẽ. Năm nay, nếu không có con Virus Tàu phá đám thì cộng đồng chúng ta đã có những hoạt động tưởng niệm ghi dấu 45 năm Quốc Hận, cùng ôn lại trang sử bi hùng của tháng 4/1975 cũng như truyền lại cho thế hệ mai sau ghi nhớ. Bởi vậy mà cô bạn của tôi, là thợ may, biết tôi không có khẩu trang để đeo mùa dịch, đã may tặng tôi chiếc khẩu trang Cờ Vàng làm kỷ niệm Mùa Quốc Hận 2020 u hoài.

Riêng cá nhân tôi, cũng có những dự định không thành. Chiếc áo dài của nhỏ em thân thiết bên Việt Nam gửi qua để tôi «diện» mừng Chúa Phục Sinh cũng còn

nằm nguyên trong tủ. Cái áo đầm cô em kết nghĩa từ thời trại tỵ nạn, chăm chút kỹ lưỡng từng mũi chỉ đường kim để tôi được... «toả sáng» tại đám cưới của đứa cháu tại Seattle vào tháng sáu cũng đành để đấy, (dự trù là sau mùa dịch, cả chiếc áo dài và áo đầm chỉ để... ngắm chơi, vì tôi sẽ không mặc vừa nữa). Lời hẹn bay qua San Francisco ăn Phở Gà chạy bộ gia truyền với cô bạn học cũng phải huỷ bỏ.

Còn biết bao nhiêu thiệt hại khắp nơi, sẽ chẳng bao giờ có con số thống kê chính xác, nhất là thiệt hại về tinh thần, làm sao bù đắp cho đầy đủ ? !

Nhưng chẳng lẽ chúng ta cứ chịu cảnh tê liệt này mãi, cuộc sống vẫn phải tiếp diễn, niềm hy vọng sẽ vẫn thắp lên.

Thế là từng bước một, nới lỏng các quy định, các hàng quán, các cơ sở dịch vụ, các tụ điểm công cộng, nhà thờ, được mở cửa (dù là mở... he hé). Tôi cũng hào hứng đi làm lại, nghiêm chỉnh tuân thủ những «khẩu hiệu» ai cũng thuộc nhuyễn như cháo sườn : «keep your distance», «wear your mask», «wash your hands», «sanitize».

Trở lại chẳng được bao lâu, chỗ làm của tôi có người bị dính Covid. Tôi lại phải ở nhà hai tuần «quarantine» và thử Covid Test. Trong lúc chờ đợi kết quả, tôi cũng bị chính gia đình mình cho «cách ly» trong phòng riêng, đeo mask trong nhà vì vẫn phải làm việc nhà nhất là chuyện cơm nước, tôi nấu riêng cho tôi, còn món nào của chồng con, tôi quăng mắm muối vào nồi theo kiểu ước chừng, mặn lạt... hên xui ráng chịu !

Khi nhận kết quả «negative to Covid», tôi vẫn chưa thật sự yên tâm, (con gái tôi bảo, bộ mẹ muốn positive mới chịu hả !), tôi vẫn sống như người... có bệnh, tiếp tục uống nước sả, gừng vắt thêm chanh và mật ong, thà... dư còn hơn thiếu !

Khắp nơi, xìu xìu ển ển, có lúc giống như sắp «the end of the world», xính vính tinh thần dữ dội. Tôi nói «tinh thần» vì tôi đoán chừng người Việt mình tại hải ngoại ít bị ảnh hưởng về tiền bạc, vật chất. Tiền thất nghiệp, tiền trợ cấp mùa dịch đã có chính phủ chi trả đầy đủ, tuy không nhiều như khi đi làm, nhưng chắc chắn là đủ sống. Dân Tây dân Mỹ ăn xài hoang phí thì chưa quen, chớ dân mình, trải qua thời chiến tranh bom đạn, chạy loạn, bị cướp tài sản và đoạ đày kinh tế mới bởi «bên thắng cuộc», ăn bo bo khoai sắn kể cả trong tù nhỏ (trại «cải tạo») và tù lớn ngoài xã hội, rồi kéo

nhau đi vượt biên, nếm mật nằm gai, qua trại tị nạn, nên chúng ta quá quen với chuyện «thắt lưng buộc bụng». Đến xứ tự do này, ai cũng chí thú làm ăn, có «của ăn của để» dành dụm trong bank, (ngoại trừ một số người làm ít xài nhiều, có máu «bác thằng bần», hút chích ăn chơi, hoặc mấy ông thích đèo bồng chán cơm thèm phở), thì đây là lúc xài chớ để làm chi, (mà có gì để xài trong thời buổi cấm chợ ngăn sông này ! ?)

Đến đầu tháng Mười Một, cuộc bầu cử Tổng Thống Mỹ rầm rộ hơn cả Cúm Tàu. Đương kim TT Trump lao đao vì Covid, là «vũ khí» duy nhất mà đảng đối thủ tận dụng để tranh phiếu vào Nhà Trắng. Cả thế giới hồi hộp «xem kịch» với hai nhân vật chính có nicknames do các «anh hùng bàn phím» trao tặng là «Đại ca Chum» và «Bác Ba Đần». Có người còn tin rằng, chính quyền Tàu Cộng đã tung virus đánh phá nước Mỹ, để trả thù «đại ca Trump», có kết quả TT chính thức là hết dịch liền hà, thực hư thế nào, có Trời mới biết !

Cuộc bầu cử này «có một không hai» trong lịch sử Mỹ Quốc vì đã làm... dân Việt mình chia rẽ chửi nhau trên «phây» loạn cào cào. Tôi sợ mấy chuyện «trâu bò oánh nhau ruồi muỗi chết» nên giữ thái độ «im lặng là vàng», nhỏ em trong xóm thắc mắc :

- Bộ chị... hổng bị gì sao ? Bà con hớn hở có, buồn bã có, tức giận có, rần rần kìa !

- Gỗ đá sao mà không bị ? ? Mà thôi, «lòng trần còn mơ vương khánh tướng, thì đời còn mưa bay gió cuốn», mọi việc đã xong rồi, đừng khơi ra làm chi nữa.

Trong lúc mọi người chú ý vào chuyện bầu cử, thì lũ virus lì lợm bắt đầu trỗi dậy như bóng quế hồn ma, khiến số ca nhiễm và tử vong lại tăng lên, (lần đầu tiên có một thứ «made in China» sống dai hơn đỉa đói !). Nhiều thành phố lại cảnh báo bà con, hạn chế các dịp ăn uống họp mặt trong nhà, kể cả lễ Giáng Sinh và tiệc New Year.

Dù muốn dù không, tôi cũng phải đi shopping để mua một số thứ cần thiết cho gia đình. Chùa Bà Đanh vắng như thế nào tôi không biết, nhưng tôi bảo đảm shopping mall này vắng hơn... Chùa Bà Đanh, nhiều tiệm đóng cửa kín mít, không hẹn ngày mở cửa. Tôi bước vào tiệm quần áo yêu thích của tôi. Đây là tiệm khá đắt tiền vì hàng hóa chất lượng tốt. Bình thường tiệm này ít khi bán sale, mà có sale thì cũng chỉ 20-25% off, vậy mà giờ đây treo bảng bự tổ chảng : «Everything 75% off» làm tôi cứ ngỡ mình nhìn lầm. Tôi lựa được hơn chục món, cô bạn đi chung cũng tìm được gần hai chục món (cô ấy bảo chờ hết dịch đem về Việt Nam cho anh chị em còn

ở bển). Ra quầy tính tiền, cả khách lẫn người bán hàng đều mang bộ mặt buồn thiu. Theo lời cô nhân viên, tiệm đang thanh lý hàng hoá để chuẩn bị khai «bankruptcy», dẹp tiệm, tôi nghe mà lòng đau khôn xiết, rồi mai này tôi sẽ mua quần áo ở đâu ?!

Khệ nệ ôm bịch đồ về nhà, tôi kể nỗi lòng của mình cho ông xã, ổng nói :

- Nãy giờ anh thấy em đứng trước gương thử hết bộ này đến bộ kia, mỉm cười mãn nguyện vì mấy chiếc áo ưng ý giá... rẻ, có thấy buồn bã gì đâu ? !

- Mình không mua thì người khác cũng mua. Anh nhớ hồi còn bên quê nhà, mỗi khi cắt cổ gà làm thịt, có khi con gà chưa chết hẳn mà giãy giụa trên sàn đất, người ta phải cứa thêm một nhát dao «nhân đạo» cho nó mau thoát kiếp, thì bữa nay em cũng vậy, mạnh tay mua nhiều nhiều để giúp cho tiệm mau... phá sản !

Giờ thì năm 2020 đang đi qua với những «kỷ niệm»... ám ảnh. Tuy nhiên, những tin tức tốt đẹp về vaccine vừa hé mở, chắc chắn năm 2021 sẽ là một năm tươi sáng.

Nói có Chúa làm chứng, tôi mơ từng ngày từng giờ, các hàng quán sẽ mở lại rộn ràng, tôi sẽ đi ăn và order takeout thường xuyên (suốt thời gian qua tôi phải gồng

mình đảm đang nội trợ, oải lắm rồi !), các rạp chiếu phim hãy sáng đèn, cho tôi được tái ngộ người hùng James Bond, các shopping centers không cần «sale» phần trăm nào hết á, tôi sẽ đi mua sắm, các hãng máy bay, các resorts hãy lên chương trình đón khách, giá cả không quan trọng, gia đình tôi sẽ đi du lịch.

Tôi chẳng phải «đại gia», triệu phú, nhưng ai đó đã nói «tiền nhiều để làm gì ?», nghĩa là có nhiều xài nhiều, có ít xài ít (tóm lại là có nhiêu xài nhiêu), chúng ta sẽ hợp sức làm hồi sinh cuộc sống này.

Tôi tin rằng, rất nhiều người cũng giống như tôi, đang tiễn «vong» 2020 trong niềm hân hoan, không hề hối tiếc.

Edmonton, những ngày cuối năm 2020

KIM LOAN

Như Là Mây Bay Qua

Trần Ngọc Ánh

Tác giả hiện sống ở thành phố Victorville, California, đã từng tham gia VVNM năm 2018.

Từng tuổi này viết một lá thư cho người yêu cũ. Đối với tôi không phải là chuyện dễ dàng, biết viết cái gì bây giờ ? Chuyện xảy ra giữa tôi và em cũng lâu quá rồi, hơn nữa thế kỷ trước.

Tôi học Văn Khoa, em học Dược, tôi sinh viên nghèo, em tiểu thư danh giá, hai đứa gặp nhau trong thư viện, tôi không tin tiếng sét ái tình nhưng đó là chuyện có thật. «Yêu em hồi nào mà tôi không hay.»

Tuổi mới lớn và mối tình đầu với nhiều say đắm, hai đứa lén lút trong mỗi lần hẹn hò vì gia đình em khe khắt, ngăn cấm cuộc hôn nhân không môn đăng hộ đối này, loay hoay thế nào thì em có thai trước ngày cưới, Mẹ em giận dữ biết bao nhiêu, nhưng cũng ép lòng cho tổ chức đám cưới, chính xác là bên nhà em đình đám để khỏi tai tiếng với họ hàng, đàng trai không có ai đến vì mặc cảm, tôi nghèo đến độ phải mượn bạn bộ đồ vest cho tươm tất để làm chú rể, không có rước dâu hay quà cáp linh đình, tôi biết em không vui nhưng vì yêu tôi,

em chấp nhận mọi thiệt thòi trong ngày thành hôn trọng đại của một thời con gái. Tôi cảm kích tình yêu của em và thấy như mình có tội, cái tội quá nghèo không xứng tầm với em.

Cưới xong tôi ra trường, đi dạy học ở một tỉnh xa, em trọ trong căn gác chật hẹp và mỗi ngày đến trường với cái bụng lum lúp để chờ tôi về cuối tuần, tháng lương đầu tiên đưa em trang trãi chuyện áo cơm, nhưng chúng tôi cảm thấy hạnh phúc bên nhau dù cuộc sống đối với một người quen trong nhung gấm lụa là như em là sự khó khăn chật vật, tôi thương em đến xót xa. Gần đến ngày sanh, ba em nóng lòng cô con gái cưng bụng mang dạ chữa mà phải thiếu thốn trăm bề nên ông cho phép chúng tôi về sống trong căn nhà to rộng của gia đình có người ăn kẻ ở hầu hạ. Mặc cảm cảnh «chuột sa hũ nếp» tôi sống âm thầm như cái bóng trong không gian lạnh lẽo đó, ngoài giờ dạy, tôi dành thời gian viết cuốn sách biên khảo văn học đầu tay. Tiền in sách tôi dành hết để đưa em vào bệnh viện lớn nhất Sài gòn sanh đứa con gái đầu lòng. Tôi không muốn gia đình em nhìn tôi như một người khố rách.

Tôi cố gắng để vươn lên trong nhiều cơ hội tốt dành cho mình, khi chúng tôi có chút địa vị vững vàng trong xã hội, chồng giảng sư đại học, vợ dược sĩ, tiền bạc nhà

cửa rủng rỉnh, có với nhau bầy con xinh xắn, hạnh phúc tưởng như ấm êm mãi mãi.

Rồi cơn lốc thời cuộc ập tới như giông bão cuốn trôi mọi thứ ra biển, cả miền Nam bị đại nạn Cộng Sản và gia đình tôi cũng lao đao như hàng ngàn, hàng triệu người dân khác, tôi may mắn không bị đi tù như anh em trong quân đội, nhưng bọn họ đã đuổi tôi ra khỏi trường để cho những học hàm học vị bổ túc văn hóa ngoài Bắc vào dạy, điều này là nỗi đau vô cùng đã ám ảnh tôi trong cả những giấc mơ chập chờn sau này.Phải tính chuyện rời khỏi đất nước mà đi thôi, cái xe hơi lật lên trồng rau và con trai tôi đã ôm mấy con chó con ra chợ bán. Em và các con làm sao sống được trong cảnh khốn cùng này đây ?

Mấy lần vượt biên, tiền vàng hết sạch, chúng tôi lê lết trở về thành phố, may còn căn nhà để ngủ, đồ đạc bán lần hồi cho có cái ăn qua ngày.Cuối cùng thì tôi xoay sở mua được chiếc tàu cũ của người bạn tốt bụng, tự tổ chức vượt biên, lấy tiền khách trả trước cho bạn một mớ, nó cũng ậm ừ cho thiếu phần còn lại. Kinh nghiệm thất bại mấy lần khiến tôi tự tin hơn.Ơn Trời, chuyến đi thuận buồm xuôi gió, chỉ vài ngày sau là tới Mã Lai.

Gia đình tôi định cư ở Mỹ năm 1979, bước đầu chúng tôi sống tại Texas trong một thành phố nhỏ hẻo lánh, các con học hành ổn định, tôi cũng có việc làm lai rai ở đó, nhưng em thì có ý muốn học lại để lấy bằng dược sĩ của Mỹ cho cơ hội làm việc tốt hơn.Tôi đồng ý để em đi thành phố xa tiến thân, tôi chọn dạy ở trường tiểu học gần nhà, tiện bề chăm sóc các con đang tuổi ăn tuổi lớn.

Lúc đầu em mỗi tuần mỗi về thăm nhà, rồi từ từ vài tuần, từ từ vài tháng mới một lần ghé qua căn nhà nhỏ của cha con chúng tôi, nghĩ bụng chắc em bận rộn chuyện học hành thi cử nên tôi không nghi ngờ điều gì.Tôi tưởng rằng em vẫn mãi yêu tôi như ngày nào.

Cho đến một hôm tôi chở bầy con đi tìm Mẹ, đậu xe trước nhà, bên trong cửa khóa im lìm. Tôi hăm hở bấm chuông, hình dung đôi mắt tròn xoe bất ngờ và nụ cười tươi tắn của em, nhưng người bất ngờ lại chính là tôi khi em hé cửa lạnh lùng «Anh về đi, tôi không còn thương anh nữa đâu «và đóng sập cửa lại khiến tôi chới với như sắp té. Lẽ nào em nhẫn tâm đến vậy sao ? Tôi đau đớn quay ra, nhìn những ánh mắt háo hức của các con ngồi trong xe chờ tin Mẹ mà lòng tôi tan nát. Tôi nói bâng quơ «hình như Ba viết sai địa chỉ rồi, để hôm nào hỏi lại Mẹ con». Đường trở về nhà tự dưng thấy xa quá, tương lai mấy cha con tôi chắc cũng thăm thẳm mịt

mù, các con vẫn hồn nhiên cười giỡn với nhau trong xe, chúng đâu biết rằng gia đình mình đã rạn nứt từ đây.

Tôi về viết một lá thơ dài cả chục trang cho em, năn nỉ em quay trở lại, tôi kể lể chuyện tình yêu hai đứa thuở nào, tôi nói cho em biết là Cha con tôi thương nhớ em biết bao nhiêu, tôi van xin em trở về cùng tôi làm lại từ đầu, để chăm sóc con mình..Tôi viết như một gã tình si cuồng nhiệt. Tôi nghĩ mình có thể bao dung tha thứ hết mọi lỗi lầm yếu đuối (nếu có) của em.Nhưng lá thơ đó không bao giờ gởi đi, vì tôi hy vọng em sẽ trở lại, tôi chờ đợi một ngày nào đó em thay đổi. Niềm đau nếu có tôi xin giữ lại cho riêng mình.

Nhưng em đã mãi mãi không quay về, lần gặp mặt cuối cùng em im lặng như tượng đá, không phân bua hay áy náy ngoài sự cương quyết ly hôn, dùng dằng riết rồi chúng tôi cũng phải chia tay nhau, em bỏ lại tôi với bầy con nheo nhóc, mà đứa lớn nhất mới 17 tuổi và con út vừa lên 6.Giai đoạn đó tôi suy sụp như người tâm thần, tiền lương giao cho con gái lớn chợ búa mua sắm chăm lo cho các em, chúng nó đã quen sống không có Mẹ từ lâu rồi, may mà ở bên Mỹ tôi không phải bận tâm việc học hành giáo dục con cái, may mà tụi nhỏ tánh tự lập, hiền ngoan, chị em nó sống yêu thương nhau và quấn quýt bên tôi, con gà trống cô đơn trong những

năm tháng bạc tình.

Rồi các con cũng lớn lên, học hành ra trường, chúng mơ hồ nhận ra ngôi nhà bấy lâu nay trú ngụ đã thiếu sự đầm ấm của một gia đình hạnh phúc, nên khi đủ sức tự lập, các con chỉ muốn bay đi để chọn lựa tổ ấm cho riêng mình, và tôi thấy mình cũng không dự phần trong sự ổn định cuộc sống của chúng nó. May mắn là không đứa nào lận đận để tôi ân hận về sự thất bại của mình. Mất em là tôi đã mất phân nửa cuộc đời.

Ngày con gái lớn có chồng, em đi với người đàn ông xa lạ có mặt trong tiệc cưới, tôi chào em như người bạn thân lâu ngày không gặp,em khác xưa và tôi cũng khác xưa, thời gian kinh khủng quá, mới đó mà mấy chục năm.

Rồi tôi cũng có vợ, ai đó nói giỡn mà trúng thiệt «hồi nhỏ cưới vợ lớn, bây giờ lớn cưới vợ nhỏ» Tôi gặp em nhỏ này lúc tôi 65 và nhỏ mới 50 tuổi. Chúng tôi đã từng dang dở, từng mất mát đau thương nên rất đồng cảm và quý trọng hạnh phúc đang có.Chúng tôi chia sẻ vui buồn, cùng đồng điệu chuyện thơ văn sách vở, luôn yêu thương và chăm sóc cho nhau, chính xác hơn là em nhỏ lo lắng cho tôi mọi thứ như người vợ hiền tận tụy với chồng, nhà lúc nào cũng ấm áp tiếng cười, bạn bè gần xa ai cũng trầm trồ cho hạnh phúc cuối đời của

chúng tôi.Còn gì mãn nguyện hơn nữa chớ. Chúng tôi trăng mật như vậy cũng mười mấy năm rồi, trong ấm ngoài êm.

Là người phụ nữ nhạy cảm và nhiều cá tính mạnh mẽ, thỉnh thoảng em nhỏ cũng hay tò mò hỏi tôi về chuyện ngày xưa, tôi tin em nhỏ thông hiểu nên không dấu diếm điều gì, tôi kể về mối tình đầu đời của tôi, về chuyện em lớn bỏ tôi đi biền biệt, trong khi tôi yêu em ấy vô cùng và mấy chục năm qua rồi tôi vẫn luôn băn khoăn tự hỏi mình đã làm gì sai để khiến em ấy phải đoạn tuyệt tình tôi ?» Lâu rồi tôi không gặp lại người xưa, chỉ nghe loáng thoáng các con nói về mẹ của chúng,» Má sống một mình trong căn nhà rộng lớn ở tiểu bang xa lắc nào đó, đã nghỉ hưu và có rất nhiều tiền» tôi có cần quan tâm đến sự cô đơn của người đàn bà ở tuổi gần 80 đó không ?

Nhưng em nhỏ này quan tâm, có lẽ em đã từng là phụ nữ sống cô đơn trong những năm tháng buồn hiu nên em hiểu rất rõ cảm giác xót xa này. Em nhỏ trầm ngâm suy nghĩ, phân tích mọi ngóc ngách từng sự kiện trong mối hôn nhân quá khứ của tôi và đưa ra phán quyết nghiêm chỉnh như một quan tòa :

Anh có lỗi với chị ấy, anh đã làm dang dở ước mơ tuổi trẻ của chị ấy, tương lai rực rỡ của một tiểu thư nhà giàu và chuyến du học sang Pháp. Nếu không có anh lúc đó biết đâu cuộc đời chị ấy đã tiến thân một bước vinh quang hơn. Chị ấy đã không có khoảng thời gian sống trong tủi nhục buồn phiền.

Hãy viết thư cho chị ấy đi, biết đâu chị ấy cần một lời tha thứ, hay xin lỗi gì đó của anh, biết đâu cuối đời chị ấy cần một sự cảm thông chia sẻ, cần một cái nắm tay thân thiết dịu dàng, cần một vòng tay ôm ấm áp quen hơi.

Em nhỏ nói thao thao giống như đang đọc trong tiểu thuyết. Tôi ngạc nhiên bất ngờ trước ý tưởng xuất phát từ trái tim rộng mở nhân hậu của em. Có thể em nhỏ nói đúng, thời tuổi trẻ tôi cũng có lỗi với nàng, biết đâu được tôi đã làm điều gì đó sai trái khiến nàng bị tổn thương, nói điều gì đó nặng lời khiến nàng căm hận oán ghét.

Nhưng viết thơ cho vợ cũ ư ? Tôi nghĩ mình sẽ khó khăn khi làm điều này, thật tình tôi chỉ muốn quên đi, cái gì đã qua cho nó qua luôn, khơi gợi làm gì một chuyện tình buồn nhưng ngẫm nghĩ cuộc đời của chúng tôi đã đi qua bao thăng trầm sóng gió, hạnh phúc hay đau thương cũng có với nhau ít nhiều kỷ niệm trong

cuộc sống vợ chồng và mấy mặt con. Tuổi đời chúng tôi trên dưới 80 hết rồi, không biết sẽ ra đi lúc nào thì tại sao mình không thể gặp nhau một lần để tha thứ cho nhau ? Dù sao đó cũng là mối tình đầu của tôi mà

Tôi lại mất ngủ một đêm để viết thơ gởi Má sấp nhỏ

«Lỗi ở tuổi trẻ của tôi đã làm điều gì đó khiến Má nó buồn trong bụng mà không chịu nói ra. Mấy chục năm nay xa nhau, tôi nghĩ Má nó giận đủ rồi, thôi thì cho tôi xin lỗi dù muộn màng, coi vậy mình cũng không còn nhiều thời gian để sống nữa đâu, tôi cũng mong muốn gặp lại Má nó, mình sẽ coi nhau như hai người thân trong gia đình có nhiều con cái cháu chắt, không hẳn là sự ràng buộc vĩnh cửu nhưng đó là tình yêu thương còn lại trong trái tim tôi dành cho Má nó, hãy tha thứ cho tôi.»

Thơ viết tay nắn nót, gởi đi rồi tôi thấy mình giống như tên học trò vụng dại ngày xưa cứ mong ngóng được hồi âm, lẽ nào Má nó giận dai đến như vậy sao ?

Một sáng cuối Thu, tôi đi bộ trong công viên đầy lá vàng, bên cạnh em nhỏ đang ríu rít kể chuyện này kia (mà lạ, em lúc nào cũng ríu rít hồn nhiên dù ở tuổi gió heo may) tôi nghĩ mình đã quên lá thơ gởi Má nó. Hạnh phúc ở ngay bên cạnh mà tìm kiếm chi xa xôi,

tôi không mong đợi điều gì nữa, chợt phone reo, cái số lạ mà giọng nói rất quen, mấy chục năm rồi tôi làm sao không nhận ra được tiếng Má nó trầm ấm dịu dàng, cũng vì oanh vàng thỏ thẻ này mà tôi say đắm suốt thời tuổi trẻ. Tôi bật volume lớn để em nhỏ cùng nghe, giữa chúng tôi không có gì riêng tư, nhưng em nhỏ đã lẳng lặng rẽ lối khác, cả hai em đều biết tôi xúc động trong lúc này.

Chúng tôi có nhiều câu chuyện để nói với nhau, coi như khoảng cách mấy mươi năm trước không hề tồn tại, bây giờ chỉ là hai người bạn già lâu ngày gặp lại, kể lể chuyện xa xưa đến cuộc sống hiện tại, chuyện con cái đứa này đứa kia,không hiểu sao tôi lại nhắc đến lần đầu tiên hai đứa ngồi Taxi đi dự tiệc cưới của người bạn và em đã chủ động nắm lấy tay tôi. Em cười trong phone khiến tim tôi run rẩy. Vậy là em đâu có quên những khoảnh khắc dịu êm đó, nhưng sao em đành đoạn bỏ tôi ?

Tuy không ai nói ra, nhưng chúng tôi đều biết rằng mình đã tha thứ cho nhau kể từ đây. Lòng tôi chợt nhẹ nhõm, chuyện đơn giản vậy mà sao mình không nói sớm hơn, may mà có em nhỏ mách nước, may mà tôi có nhỏ cuối cuộc đời này.

«Hồi nhỏ tôi cưới vợ lớn và bây giờ già tôi cưới vợ nhỏ» Cả hai người phụ nữ đi qua đời tôi đều đáng để tôi yêu thương, dù tôi biết có thứ hạnh phúc cũng tả tơi cay đắng nhưng mà có qua nếm trải mới nhận ra sự ngọt ngào cuối cùng.

Tôi cám ơn em biết bao nhiêu nhỏ ơi !

Lạy Trời Gió Lên

Chú Chín Cali

Tác giả là cây viết quen thuộc của chương trình VVNM, được nhận giải «Danh dự» và giải chung kết «Vinh danh tác phẩm». Ông về hưu và đang định cư tại Orange County.

Sau biến cố năm 1975 là phong trào Boat People rần rộ vượt biên đi tìm sự sống trong cõi chết. Họ ra đi mà một nửa trái tim còn để lại quê nhà.

Phong trào vượt biên đã làm rung động cả thế giới, đánh thức lương tâm những người ngoại quốc có nhận thức và thành kiến sai lầm về cuộc chiến Việt Nam. Nhờ vậy họ đã dang tay đón nhận người Việt tị nạn với tấm lòng rộng mở.

Từ bàn tay trắng với ý chí kiên cường, người Việt hải ngoại đã vượt qua mọi khó khăn lúc ban đầu, kiêu hãnh vương lên và đã tạo nên một thế đứng vững vàng như ngày nay. Bàn tay và khối óc người Mỹ gốc Việt đang góp phần xây dựng sự phồn vinh của xứ Mỹ. Văn văn Việt Nam đang đi vào lịch sử Mỹ.

Trước năm 1975, người Việt Nam không ai có ý tưởng bỏ xứ mà đi nói chi đến chuyện liều chết vượt biên. Thuyền nhân ra đi vì không còn lối thoát. Họ tức tưởi từ bỏ quê hương ra đi với trái tim tan nát, thề rằng sẽ không bao giờ trở lại cái xứ sở bất hạnh này ngày nào cộng sản còn thống trị ở Việt Nam.

Trong khi đó có những người tuy đã định cư ở ngoại quốc nhưng tâm hồn luôn hướng về quê hương. Có cụ đi lượm từng hộp lon bia, trồng từng luống rau giàn mướp bán kiếm ít tiền gởi về Việt Nam giúp con cháu đang đói khổ. Thương lắm những người anh, người chị đã hy sinh tuổi trẻ của mình, cặm cụi đi làm ngày đêm dành dụm đủ tiền để lo bảo lãnh gia đình sang Mỹ. Tội lắm những người chồng xa vợ, những người mẹ xa con, những đứa con xa gia đình chắt chiu, gom góp từng món đồ nhỏ nhặt để gởi về Việt Nam làm «Một chút quà cho quê hương» *, gởi theo bao niềm thương nỗi nhớ, trong nước mắt nghẹn ngào.

Đó là chuyện ngày xưa, thời loạn lạc. Ngày nay thế sự đã đổi thay. Trải qua một cuộc bể dâu, chuyện xưa đã đi vào dĩ vãng. Thuyền nhân nay về hưu, an phận sống bên lề dòng chảy của xã hội đảo điên. Chân chùn gối mỏi, họ nhìn lại đời mình sao như một giấc mơ. Nhà cao cửa rộng, vật chất xa hoa không còn gì hấp dẫn nữa.

Họ thấy mình lạc lõng như ngày nào vừa đặt chân đến xứ Mỹ. Cô đơn, họ có khuynh hướng quay về sống với nội tâm.

Trong cùng tận đáy lòng, họ thấy ray rứt như có một cái gì thiếu thốn, một khoảng trống vắng trong tim không thể nào khỏa lấp được. Đó là khoảng trống của một nửa trái tim mà họ đã để lại quê nhà ngày ra đi biệt xứ. Nay họ muốn tìm về với nó, được sống lại với nó, sống thật với chính mình thuở xa xưa, bên vườn rau ao cá, với thửa ruộng mảnh vườn, bên cạnh các người thân. Đó là tình quê hương thiếu thốn, như đứa trẻ mồ côi thiếu tình phụ mẫu, cho đến bạc đầu vẫn thấy thiếu thốn tình thương. Họ mơ ước một ngày về, được tiếp tục sống với khoảng đời đã đánh mất, được sống trong giấc mộng hồi hương của nhạc sĩ Lam Phương :

«Tàu đưa ta đi tàu sẽ đón ta hồi hương, Tây đô sẽ sống lại yêu thương» **

Ngày nào con tàu hồi hương rộn ràng đỗ bến, ngày ấy mới rõ mặt anh hùng, mới biết đâu là chính nghĩa. Những trái tim nóng bỏng, những khối óc sáng ngời của con cháu hậu duệ được ông cha ung đúc bấy lâu nay, sẽ rần rộ kéo nhau về cùng góp một bàn tay xây dựng lại đất nước. Những chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa dẫu đã ra đi cũng ngậm cười nơi chín suối vì biết mình

không lãng phí một đời cho chánh nghĩa quốc gia. Hồn thiên sông núi cũng hồ hởi reo mừng ngày hạnh phúc.

Họ không muốn gì hơn khi được một lần cùng toàn dân vỗ tay reo mừng ngày hạnh phúc, được hân hoan nhìn lại lá cờ vàng bay phất phới trên quê hương trước khi vĩnh viễn ra đi.

Có nhiều người biết rằng thực tế không cho phép họ thực hiện được ý nguyện của mình; họ nuôi dưỡng một giấc mơ mơ, mơ ngày nào khi về với cát bụi được nằm cạnh những người thân, được cùng chia sẻ khói hương gia tộc, mớ tro cốt được rải trên đất mẹ để được gần gũi với quê hương. Ôi tình quê hương sau quá đậm đà thắm thiết. Quê hương làm sao mất một khi nó còn được ấp ủ trong tim. Đất nước mãi mãi còn đó đợi chờ ngày nào lá cờ vàng còn ngạo nghễ tung bay. Còn quê hương, còn đất nước, ta còn giấc mộng hồi hương.

Nhưng than ôi, thời gian không biết đợi chờ ! Bao nhiêu người ôm ấp giấc mộng hồi hương phải bỏ lỡ chuyến tàu, ngậm ngùi ra đi trong nuối tiếc. Chuyến tàu hồi hương nay thiếu vắng thêm một bóng người, nhạc sĩ Lam Phương. Tuy người đã nằm xuống, nhưng con tàu mang tên người vẫn âm thầm vượt sóng ra khơi, hướng về đất Phương Nam..

Chiều đã xuống từ lâu. Bao nhiêu lần mặt trời đã lặn. Mặt trời lặn rồi mặt trời sẽ mọc.

Những con chim già mỏi cánh vẫn còn đó, kiên nhẫn đợi chờ. Chúng đợi chờ con tàu hồi hương với cánh buồm lộng gió. Chúng đợi chờ ánh sáng bình minh bên kia bờ đại dương, nơi đó có mẹ Việt Nam ngày đêm trông ngóng những đứa con lưu lạc.

Gió lên, lạy trời gió lên...

«Chim có bầy»
«Cây có cội».
«Ta chẳng lẽ suốt đời lưu vong» ? ***

Chú Chín Cali

Chuyến tàu hồi hương nay thiếu vắng rồi nhạc sĩ Lam Phương, một thiên tài âm nhạc, một nghệ sĩ khả kính. Người ra đi nhưng hình ảnh của người vẫn còn sống mãi trong trong trái tim ấm áp của người Việt Nam mọi nơi, mọi thế hệ, qua dòng nhạc bất hủ và tinh thần quốc gia kiên cường.

* Đề tựa một nhạc phẩm của nhạc sĩ Việt Dzũng.

** Trích từ nhạc phẩm «Chiều Tây Đô» của nhạc sĩ Lam Phương.

*** Trích từ nhạc phẩm «Gởi người ngàn dặm» của nhạc sĩ Lam Phương.

Khoai Lang Tím

Phi Nguyễn

Tác giả Phi Nguyễn lần đầu tham dự VVNM với bài «Trái mít «bài thứ hai «Những cây ớt anh hùng «Bà sinh sống và làm việc tại thành phố Brunswick, Georgia. Đây là bài thứ ba, mong tác giả tiếp tục gửi bài.

Tôi không thích khoai lang, nói rõ hơn chút nữa là rất ghét ! Có thể, sau 1975, đã có rất nhiều ngày tháng «khoái ăn sang» nên ớn tới óc ! Và từ cái ớn đi tới cái ghét không bao xa ! Nhưng dạo đó có một loại khoai lang mà tôi rất thích, đó là khoai lang tím ! Thích cũng có lẽ vì ngày ấy nó không có nhiều ở chợ, không được ăn thường xuyên, và cũng có lẽ vì cái vị đặc biệt của nó : bở, bùi và không ngọt nhiều !

Tôi có người anh họ con ông bác ruột sau 1975 có cái rẫy trong Cam Ranh, trồng rất nhiều khoai. Khi tới mùa đào khoai anh thường mang ra cho chúng tôi mỗi lần ít nhất là một bao cát khoai lang tím ! Mỗi lần như vậy là mấy chị em mừng thiệt là mừng, tíu tít, rửa khoai, luộc khoai, nhặng cả lên ! Chao ôi, tại sao lại có loại khoai ngon đến như thế !

Rời xa quê nhà đã rất lâu nhưng tôi vẫn nhớ những củ khoai ngày cũ mà mình ưa thích ! Mỗi lần đi vào tiệm thực phẩm hay để ý tìm nhưng tuyệt nhiên không thấy !

Cách đây khoảng hơn năm, rất tình cờ tôi nhìn thấy những củ khoai lang tím nằm bên cạnh những loại khoai khác trong một tiệm bán thực phẩm gần nhà ! Ôi, xa xôi ngộ cố tri ! Vui gì đâu ! Mua ngay một mớ mang về, mặc dù họ bán không rẻ, $3.99/1 pound, trong khi các loại khoai khác chỉ $1.49 hoặc $1.99/1 pound ! Bán mắc như thế nhưng không phải lúc nào chúng cũng hiện diện trên quầy hàng ! Hên thì tuần nào cũng có, không hên thì 2, 3 tuần mới có một lần !

Một ngày nọ, trong những đống khoai mua về tôi khám phá ra có nhiều củ với những cái mầm nhô ra ! Cắt ngang chỗ nẩy mầm mang ra vườn vùi vào đó ! Tôi vốn rất thích trồng tỉa. Mảnh vườn không có bao nhiêu đất mà đủ thứ hầm bà lằng từ cây nhỏ tới cây lớn trong đó : một giàn mướp đắng 7 cây (vô số là trái, giờ này vẫn còn lai rai), sả, cà chua, cà tím, é quế, gừng, hành tím, dưa leo, húng lủi, ngò tàu, ngò ta, và vô số ớt, «hậu duệ» của những cây ớt «anh hùng» năm ngoái (bài NHỮNG CÂY ỚT «ANH HÙNG») của tôi ! Ngoài ra còn có mấy cây mít, chuối, mãng cầu, vãi ! Có người bạn hẹn mùa tới cho một cây xoài và một cây nhãn nữa!

Ông chồng bảo là tôi có farmer blood (máu nông dân) trong người ! Ờ, mà chắc vậy, có lẻ di truyền từ cha tôi! Ngày đó còn rất nhỏ mà tôi vẫn nhớ, vừa từ Trường về tới nhà là cha tôi đã thay ngay bộ áo quần lịch sự của một ông Giáo sư (trước 1975 những người dạy bậc Trung học gọi là Giáo sư, và dạy bậc Tiểu học gọi là Giáo viên) bằng bộ quần áo của người làm vườn và vác cái cuốc đi ra khu vườn rộng sau nhà.

Có những buổi chiều Mẹ kêu tôi ra vườn mời Cha vô ăn cơm. Cha bảo :

- Trời đang còn sáng và mát để Ba làm thêm chút nữa. Mấy mẹ con ăn cơm trước đi !

Có nhiều khi tôi nghe Mẹ «càm ràm» (sau lưng) : «Không biết cái chi ngoài vườn mà cả ngày cứ lăn lưng ngoài nớ !»

Tôi, đôi khi cũng «càm ràm» (trong bụng) : «Ăn cơm trễ hoài !» hoặc «Sao Ba không ở trong nhà cho mát làm chi ngoài vườn cho khổ, nắng nóng muốn chết !»

Cha thương Mẹ thì vô cùng, và thương các con thì vô tận ! Cả cuộc đời Cha dành trọn tất cả cho gia đình. Nhưng tính Cha nghiêm nghị, mà Mẹ đối với Cha thì lúc nào cũng «tương kính như tân», còn tôi thì dĩ nhiên

là không dám «lờn mặt», nên những «càm ràm» đã chỉ ở sau lưng, chỉ ở trong bụng, chỉ là «gửi gió cho mây ngàn bay» chẳng bao giờ tới tai Cha và Cha tôi tiếp tục mải mê với sở thích của mình !

Bây giờ thì tôi đã thật sự hiểu cái say mê của cha mình ngày đó ! Cái mùi của cây cỏ, cái mùi của đất đai nó như có một cái gì đó quyến rủ mình ! Tôi mê shopping, mê đi chơi xa, mê sách vở, mê âm nhạc, nhưng sau khi cộng trừ nhân chia, thời gian dành cho vườn tược hình như nhiều hơn thời gian dành cho những cái mê khác! Cả ngày tôi chỉ thích lân la ngoài vườn. Buổi sáng đi một vòng thích thú nhìn cây cối lớn lên từng ngày, cành mướp đắng trên giàn đã vươn dài hơn hôm qua, cây chuối nơi góc vườn mới thêm một tàu lá non, cây mãng cầu mới trồng đã nhú lên hai chiếc lá tí xíu ! Buổi chiều thơ thẩn trở lại, săm soi từ cây ớt tới cây cà, từ bụi sả sang bụi gừng, từ đám khoai lang đến giàn mướp đắng, la cà hết cây này tới cây nọ không biết chán ! Có nhiều khi chỉ là nhổ cỏ dại mà cũng say mê ngồi nhổ hằng giờ! Và cứ như thế mỗi ngày !

Nhân đây cám ơn Tường Minh từ Cali, cám ơn Hà Tiên, Mê Linh từ Texas đã gửi cho Dì những hạt giống rất quý (đối với Dì) : mồng tơi, đậu bắp, bầu, bí, mướp ngọt, xà lách búp, tần ô..., nhiều thứ lắm ! Nhưng với sự

tính toán thời vụ của bà dì nhà nông là Dì đây, sợ nếu không kịp thu hoạch trước mùa Đông, e mất giống thì rất uổng. Nên chi Dì đã cất lại kỷ lưỡng đợi đầu mùa Xuân năm tới mới gieo hạt ! Chắc chắn sang năm mảnh vườn của Dì sẽ đầy các sản phẩm quê hương, chính là nhờ ở hai con !

Trở lại chuyện đám khoai lang. Khoảng hai tuần sau khi được vùi xuống đất, đã có những cái cọng lú lên ! Và từ đó lớn nhanh như thổi, cọng lang bò tràn khắp nơi! Không biết bao nhiêu lần được ăn những đọt lang luộc từ đám rau lang ! Một món ăn quá ngon mà tôi không hề có gần 30 năm !

Ăn lá xong rồi mới nghĩ tới chừng nào có củ đây ta ? Chợt nhớ ngay sau 1975, trong dân gian miền Nam có câu vè :

«Khoai lang 9 tháng thì sùng,
Lấy chồng....lấy thằng khùng sướng hơn !»

Ừ, tới 9 tháng khoai mới bị sùng ! Xem nào, mình bỏ mầm xuống đất đâu khoảng giữa tháng 5, bây giờ là cuối tháng 11, mới hơn 5 tháng thôi ! Như thế cỡ khoảng 1, 2 tháng nữa là đào có củ rồi ? Nghĩ vậy nhưng mà phải hỏi thêm cho chắc ăn !

Gọi cho Minh, thằng cháu bên Cali mà Ba nó ngày trước có rẩy trồng khoai, tới mùa hay mang ra cho mấy chị em ăn như đã kể ở trên. Nó nói : «Dạ, lâu quá rồi con cũng không nhớ nữa !» Gọi loanh quanh hỏi thêm mấy người, cũng không ai biết !

Than thở với Bang, cậu em bên Cali, hắn nói : «Sao không hỏi «ông» Google ?» Hay, ý kiến hay quá mà lâu nay không nghĩ tới ! Cậu em tôi thông minh đấy chứ nhỉ !

Thế là ngay lập tức tôi đi hỏi «ông» Google :

- Khoai lang tím trồng bao lâu thì đào được hả «ông»?

«Ông» Google phán :

- Khoai lang tím có thể đào sau khi trồng khoảng 3 tháng, nhưng nếu «con» muốn củ to hơn và già hơn thì đợi đến khi thấy giây khoai ngả màu vàng, hoặc cắt những giây già bỏ đi thì vào khoảng 4 tháng sau khi trồng là đào được rồi !

Ui cha, khoai của mình như thế là già hơn «ông» Google bảo rồi, phải đào nhanh mới được !

Chiều nay với cái thùng giấy và chiếc xẻng nhỏ tôi ra vườn đào khoai. Thật là không thể diễn tả hết nỗi «rung động» ! Chiếc xẻng nhỏ khua đến đâu, một củ khoai xuất hiện ở đó ! Có củ bằng cườm tay, có củ bằng cái nắm tay tôi. Trong thoáng chốc đã đầy chiếc thùng giấy nhỏ ! Và ơ kìa, một củ khoai không có điểm dừng! Chiếc xẻng nhỏ cứ phải tiếp tục xới, rồi xới... , và rồi cuối cùng là một củ khoai rất dài, mà tôi chưa hề từng thấy, dài cỡ khoảng hơn một thước ! Tôi buông xẻng chạy vào nhà lấy điện thoại ra chụp ! Lần đầu tiên có khoai lang từ tay mình trồng, và cũng là lần đầu tiên nhìn thấy một củ khoai dài như thế này !

Sáng nay tôi đã có một bữa «khoái ăn sang», sản phẩm từ nơi mảnh vườn nhà ! Không biết có giàu tưởng tượng không mà tôi cảm thấy những củ khoai sáng nay như ngọt hơn, như bùi hơn, như bở hơn những củ khoai mua ở tiệm ! Những củ khoai tím ưa thích, những củ khoai nằm trong ký ức rất nhiều năm giờ hiện diện nơi đây, trong khu vườn nhỏ, trên bàn ăn sáng ở một nơi cách xa chốn cũ cả một đại dương !

Bên quê nhà giờ đây đã thay đổi nhiều, chắc là không còn người «khoái ăn sang» triền miên năm tháng như cái thời đói khổ của chúng tôi nữa ! Như thế, liệu người ta có còn gây giống loại khoai xuất sắc này nữa không

nhỉ ? Hay là nó đã mai một theo thời gian ? ! Đem thắc mắc này đi hỏi, những người bạn của tôi còn ở Việt Nam bảo giống khoai lang tím vẫn còn nhưng không rẻ, 1kg khoai mắc hơn 1kg gạo !

Mọi sự theo thời thế mà đổi thay nhỉ ! Ngày đó giá khoai rẻ, giá gạo mắc mỏ, tất cả mọi người mua khoai ăn độn với cơm để cho đầy cái bao tử ! Ngày nay mọi người tiền trong túi có đủ để mua nhiều gạo mà không cần khoai để độn như cái thuở nào ! Dù sao đi nữa cũng mừng cho dân tộc tôi, đã qua rồi một thời một lát khoai cõng hai hạt gạo ! Một thời mà nhìn vào nồi cơm hằng ngày «chỉ thấy khoai thôi, chẳng thấy gì» ! Vâng, qua rồi một thời quá khốn khổ đã tưởng chừng như không qua nổi !

Đoạn cuối của bài viết tôi muốn gửi một lời cám ơn đặc biệt đến người học trò cũ, em Đỗ thị Tốt. Nghe cô giáo mê khoai lang tím mà chỗ cô ở hiếm hoi, từ California em đã âm thầm gửi qua một thùng khoai lang tím «cứu nạn cứu khổ» cô giáo ! Mở thùng quà bất ngờ nhận được, tôi bồi hồi xúc động, tears in my eyes !

Ngày tôi đổi về trường em đang theo học, em hình như học lớp 8 hay lớp 9 tôi không nhớ rõ. Hình ảnh cô học trò nhỏ đơn sơ với mái tóc buộc gọn gàng ra sau bằng sợi dây thun, khuôn mặt tròn phúc hậu, nước da

trắng hồng, học rất giỏi và rất ngoan hiện ra trước mắt ! Gần 40 năm qua rồi kể từ dạo đó, tôi chưa gặp lại em lần nào vậy mà em vẫn luôn nhớ đến cô giáo với những cú gọi, với những tin nhắn thăm hỏi ân cần. Và giờ đây là thùng quà gói ghém một tình cảm chu đáo và thấm đượm ! Cám ơn em, Tốt ! Đời sống của những thầy cô giáo cũ như ý nghĩa hơn, ấm áp hơn khi có được những người học trò cũ đầy ân tình như em !

Tháng 12/2020

Thăm Viếng Houston, Texas

Ngọc Hạnh

Tác giả đã kề cận tuổi 90 và lần đầu nhận giải Danh Dự Viết Về Nước Mỹ 2019, với bài về Washington DC. Mùa Lễ Chiến Sĩ Trận Vong và Bức Tường Đá Đen khắc tên các tử sĩ trong cuộc chiến Việt Nam. Bà tên thật Nguyễn thị Ngọc Hạnh, trước 1975 đã là giáo sư trung học đệ nhị cấp tại Saigon. Cùng gia đình tới Mỹ từ 1979., hiện hưu trí tại miền Đông và vẫn tiếp tục viết. Sau đây, thêm một bài viết mới.

Hôm nay trời trong, nắng đẹp, không âm u như mọi hôm. Mùa Thu mát mẻ dịu dàng. Một số lá vàng còn sót trên cành từ từ rơi theo từng cơn gió nhẹ. Đám cúc nhiều màu : vàng, tím trước sân đang nở rộ. Vài con sóc nhanh nhẹn chạy qua lại rồi leo lên cây, con trước con sau như đùa nhau. Sân sau họ hàng nhà nai, ba con lớn hai con nhỏ thong thả, nhởn nhơ ăn cỏ non. Hai con nai nhỏ này thật mau lớn. Tháng trước chúng còn lẽo đẽo theo gần mẹ, nay đi cách khoảng xa xa. Chúng rất dạn, chẳng hề sợ hãi khi thấy bóng người. Có lẽ chúng biết chủ nhà chẳng làm hại chúng được dù chúng làm tiêu mấy bụi rau, mấy khóm hoa của chủ nhân. Tôi thầm nghĩ nếu ở VN chúng sẽ thành món ăn

cho bợm nhậu từ lâu, có đâu mà đi lại thảnh thơi như thế. Tôi nhớ có lần ông nhà văn hỏi người bạn làm việc ở quận trong buổi tiệc : nai ở xóm tôi phá quá không trồng gì được. Chúng ăn sạch rau quả. Bắn nó được không anh ? Người bạn chậm rãi trả lời : «được chứ nhưng anh chuẩn bị tiền đóng phạt, cũng khá nặng đó «Tôi thầm nghĩ Hoa kỳ loài vật được bảo vệ, thú nhà như như chó, mèo được chủ cưng, đau đi thú y trả tiền có khi còn mắc hơn người đi khám bệnh định kỳ.

Còn đang nghĩ loanh quanh điện thoại reo. Em Quý, Chủ tịch hội Ái Hữu Cựu học sinh Trung Học Nguyễn Trãi Saigon ở Houston gọi tôi với những lời chúc tốt đẹp. Em cho biết hôm nay là ngày «Hiến Chương Nhà Giáo» và cũng sắp đến ngày lễ TẠ ƠN nên gọi chúc mừng các thầy cô giáo. Em đã gởi điện thư hôm qua nhưng không thấy tôi trả lời nên hôm nay gọi hỏi thăm, ân cần nhắc nhở tôi giữ gìn sức khỏe.Theo em người cao niên dễ bị bệnh và nay còn có dich Covid hay lây. Tôi cũng nhờ Quý chuyển lời thăm đến các cựu giáo chức và cựu học sinh Nguyễn Trãi Houston.

Tôi rất vui với lời thăm hỏi, chúc lành của học trò cũ và nhớ lại bao kỷ niệm vui buồn khi dạy học, lúc sinh hoạt với các em.Tôi đã có dịp thăm các em ở Houston và ghi lại cuộc gặp gỡ.

Cách đây đã lâu tôi đến Houston thăm bà con và các em học sinh cũ vào buổi chiều nắng nhạt.Các cựu học sinh Nguyễn Trãi nhiều em hơn 30 năm, từ ngày rời xa quê hương đến nay tôi chưa gặp lại. Ngày xưa vào năm 1975, có em gặp khó khăn khi cha anh rời gia đình đi đến núi rừng xa xôi, học tập nếp sống mới. Nay đời sống ổn định, nơi quê người các em tìm cách liên lạc với các thầy cô giáo cũ, điện thư thăm hỏi, mời mọc ân cần. Nhiều em đã mua được nhà, xe tử tế, có con ngoan, còn gởi tiền về quê giúp bạn bè hay học trò nghèo hiếu học.

Trước khi đi em Quý điện thư, nhắc nhở tôi thời tiết Texas vẫn còn nóng nực, nên mang y phục nhẹ. May mắn là những ngày tôi ở Houston khí hậu ôn hòa, trong nhà luôn mát mẻ, đi xe thì có máy lạnh, và chúng tôi chỉ ra đường khi ánh nắng đã nhẹ nhàng dịu mát. Theo tôi khí hậu Houston còn mát mẻ hơn nhiều nơi khác. Có lẽ một phần do lòng tôi tràn đầy niềm vui khi gặp lại những người thân yêu, gia đình, hoc sinh, bạn bè, đồng nghiệp cũ. Tôi thật cảm động khi biết có em lái xe cả tiếng, bỏ buổi chiều tốt đẹp với gia đình, đến thăm cô giáo của ngày tháng xa xưa. Có vài em ở Dallas xa xôi không đến Houston được thì gọi điện thăm hỏi chỉ vì tôi là cô giáo trường cũ các em. Thật quý hóa thay tình cảm các học sinh Việt Nam thời trước...

Tôi vui mừng gặp lại bạn cũ, cô Hồng, giáo sư hội họa xinh đẹp ngày xưa nay đã chuyển sang nghề khác, thầy Soái dạy Lý Hóa khỏe mạnh thư thái hưởng nhàn khi các con đã có sự nghiệp vững vàng... Bạn bè thân quen, các em cựu học sinh khác củng sắp xếp thì giờ đến thăm cô giáo đã rời trường hơn 30 năm. Mọi người vui vẻ chuyện trò, nhắc lại thời kỳ sống quê nhà khi cùng làm việc chung dưới mái trường, lúc các em còn là những học sinh vô tư.

Tôi muốn nói dù bao nhiêu năm tháng cư ngụ ở hải ngoại, các em vẫn giữ truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tình nghĩa thầy trò như người Việt Nam chúng ta từ ngàn xưa, dù có em tóc đã đổi màu vì thời gian năm tháng. Tinh thần tôn sư trọng đạo hiếm quý và quan niệm «dạy một ngày, mãi mãi là thầy cô» của các em cựu học sinh Nguyễn Trãi thật làm tôi ngưỡng mộ.

Chúng tôi dự buổi cơm thân mật tại tư gia một cựu nữ sinh, em Ly Nguyễn, có đàn hát do các nam sinh và nàng dâu Nguyễn Trãi phụ trách. Dù là đàn hát «tài tử» nhưng hấp dẫn chẳng kém chi nghệ sĩ chuyên nghiệp, phu nhân anh Thach Bình và em Oanh hát. Ngoài ra các em còn đưa chúng tôi đi viếng các thắng cảnh Houston. Em Tuyết, Qúy, Loan, Thủy, Hồng... các chàng rễ Nguyễn Trãi cũng rất chu đáo, ân cần. Các em còn định cho đi

thăm viếng nhiều cảnh đẹp khác nữa nhưng không còn thì giờ, đã đến ngày chúng tôi trở về Virginia.

Thành Phố Houston :

Được biết thành phố Houston lớn thứ 4 nước Mỹ, có nhiều thắng cảnh như viện Bảo tàng Nghệ Thuật, rộng gần 100.000 mét vuông chứa nhiều tác phẩm nổi tiếng từ nhiều thế kỷ, thương xá rộng rãi chứa cả nhà hàng ăn uống, hí viện, khách sạn. Ngoài ra còn sở thú, hồ nuôi cá rộng có nhiều loài cá lạ, Space Center tối tân hiện đại, hấp dẫn du khách. Các chùa Việt Nam, chùa Tàu, chùa n độ ngoài là nơi chốn thờ phượng tôn nghiêm còn là công trình kiến trúc đặc biệt, không chùa nào giống chùa nào, chứa đựng các tác phẩm điêu khắc công phu.

Chúng tôi cũng thăm viếng thị xã Houston trong buổi chiều, thấy các cao ốc san sát nhau, cao vòi vọi, nhìn mút mắt, che cả ánh sáng thiên nhiên. Đến đấy tôi có cảm tưởng như đang đi trong khu phố Manhattan với những cao ốc chọc trời ở Nữu Ước. Đường phố thị xã chi chít, vệ đường nhiều cây to bóng mát. Nhà thờ ở thị xã Houston uy nghi, rộng rãi. Gần đấy có bồn nước với những vòi phun nước lên cao và rơi trở lại hồ, liên tục, trắng xóa..

Xe chạy một vòng qua những biệt thự tráng lệ, rộng lớn của các nhân vật trong chính quyền hay các thương kỹ nghệ gia. Hàng rào sắt đen sì, vườn cây cảnh bao quanh ngôi các nhà xinh đẹp. Lối đi rải sỏi trắng phau phau dành cho xe chạy uốn lượn theo các bồn hoa từ ngoài đường vào đến nhà trông thật bắt mắt. Giá các nhà này nghe nói cả triệu bạc, giống như nhà các minh tinh màn bạc ở vùng Beverly Hills, Hollywood ở California.

Các nhà khác gần thị trấn nhà cũng xinh xắn rộng rãi giá khoảng 500.000-700.000 mỹ kim. Nhưng căn nhà ấy nếu tọa lạc ở Virginia sẽ mắc hơn gấp đôi hay gấp rưỡi. Các con đường vùng này rợp bóng mát do hàng cây to hai bên vệ đường cành lá giao nhau như cái cổng dài ngoằn hình bán nguyệt, che bớt ánh nắng mặt trời, rất nên thơ làm tôi liên tưởng đến những con đường thơ mộng trong phim «Cuốn theo chiều gió» xa xưa, có nhiều hàng cây tương tự. Trận bão vài năm trước đã làm gãy ngã một số lớn cây cành nhưng không làm giảm đi sự yên tĩnh, thoải mái và xinh xắn của con đường.

Từ thị xã đến khu chợ Việt Nam lái xe độ 25-30 phút. Có nhiều chợ Việt Nam ở Houston như chơ Hong Kong là một. Nơi này rộng rãi, bán nhiều mặt hàng, từ tơ lụa, quần áo may sẵn đến đồ dùng điện tử, điện thoại di động, tranh ảnh, băng nhạc, cửa hàng chuyển tiền

về nước... Các khu phố khác cũng có nhiều tiệm Việt Nam như các tiệm bán nữ trang chiếu lấp lánh trong tủ kính, hấp dẫn dưới ánh đèn, tiệm ăn, tiệm bán thực phẩm khang trang, bán giò chả, bò khô, ruốc... Các thức ăn thường được cho vào bao nylon bọc kín trông thật sạch sẽ, hấp dẫn. Văn phòng địa ốc, phòng mạch bác sĩ, nha sĩ tiệm thuốc tây rải rác trong khu phố... Tiệm bánh cuốn Thanh trì, tiệm bánh mì thịt bao giờ cũng đông khách. Tiệm bánh mì Lee»s Sandwiches ngoài bánh mì thịt còn bán cà phê, thức ăn nhẹ, sữa đậu nành... rộng rãi, thoáng mát, có bàn ghế cho khách ngồi giải lao và dùng máy vi tinh. Nhà hàng có 4,5 máy computer cho khách sử dụng.

Đương xá Houston thật tốt, rộng rãi và nhiều cầu vượt ngoằn ngoèo lên xuống như mê cung, chẳng khác chi Hong kong, chỉ khác là người ở Mỹ lái xe tử tế hơn, không phóng như bay như các tài xế Hong kong. Nhà ở ven đô Houston xinh xắn, giá cả phải chăng. Với 300.000 mỹ kim bạn có thể mua căn nhà 3 phòng, chung quanh trồng cây cảnh xanh tươi, có nhà xe chứa được 2 xe.

Tôi đến Houston như người «cưỡi ngựa xem hoa», không đủ thì giờ thăm viếng hết các bạn bè hay phong cảnh hữu tinh, vườn cây, ao cá nhưng tôi rất vui vì tình

cảm ngọt ngào của thân hữu, và các em cựu học sinh. Tôi xin cám ơn tất cả các đồng nghiệp, các cựu học sinh, gia đinh 4 chi em họ Nguyễn, Quy, Loan, anh chị Thăng, Toàn, Nga, Bình và các bạn dâu rể gia đình Nguyễn Trãi

Trong dịp thăm Houston, thành phố có nhiều đồng bào Việt Nam cư ngụ đông đúc thứ 2 nước Mỹ, tôi cũng biết thêm các sinh hoạt của cộng đồng như những lớp dạy chữ Việt. Các anh chị em giáo viên tình nguyện đã thay nhau dạy tiếng Việt cho con em từ Mẫu giáo đến lớp 10 ở trường Việt Ngữ Hùng Vương và tính đến nay đã hơn 20 năm. Ngoài dạy viết và đọc, trương còn dạy Sử ký, Địa dư nước Việt và Đức dục. Các em nhỏ học thêm văn nghệ múa hát... Cuối năm học vào lễ mãn khóa có Đặc san, Bích báo do các thầy cô giáo thân hữu phụ trách..

Ngoài ra còn có chương trình thiện nguyện của các hội đoàn, các người trẻ tuổi như anh chị Thường, Đính.. Các vị tương trợ, giúp đỡ nhau khi cần thiết, thiên tai, bão lụt, đau ốm, neo đơn.

Thành phố rộng rãi Houston không còn oi bức với tôi nữa và tôi có cảm tưởng nơi này xinh đep, nên thơ, mát mẻ như trời Dalat ở quê nhà do tình cảm thân thương của mọi người... Đất lành chim đậu, nếu không có tình

người ấm áp, có thể đồng bào Việt Nam đã không chọn nơi đất rộng người thưa, khí hậu nóng nực làm quê hương thứ hai cho mình và gia đình..

Lời Tiên Tri

Như Ý Crystal H. Vo

Tháng Năm 2018, tại Việt Báo Gallery, có buổi ra mắt sách Anh ngữ «Finding My Voice-A Journey of Hope» của Crystal H. Vo tức Võ Như Ý, từng dự Viết Về Nước Mỹ từ 2009. Cô sinh năm 1970 ở Đà Nẵng, 15 tuổi vượt biên, định cư tại Mỹ năm 1986 với tên Crystal H. Vo. Kết hôn và thành con dâu một gia đình Mỹ, cô đã dành trọn thì giờ để học sống và viết bằng Anh ngữ.. Sau đây, là bài viết mới.

Lời Tiên Tri là tựa của một bài thơ lục bát, một đặc ân tôi nhận được, đã cổ võ tôi trong những lúc gặp nhiều gian nan thử thách. Những giòng chữ đó đã mang cho tôi muôn vàn nghị lực để vươn lên, và cũng vì đó, bấy lâu nay tôi đã và đang đáp lại cái đặc ân đó cho đời.

Bạn có tin vào bói toán không ? Bạn có tin cuộc sống của chúng ta phần nhiều là do Trời đã sắp đặt sẵn không? Nhớ năm đó tôi đang ở nhà ông bà nội ở thành phố. Một hôm cô bạn hàng xóm dẫn tôi qua nhà của một bà thầy bói. Bà cầm tay tôi lên và nói số của tôi phải sống xa xứ và nơi đó tôi sẽ tạo dựng sự nghiệp tốt đẹp. Sau khi rời khỏi nhà của bà thầy, tôi cứ mãi suy nghĩ mông lung, không biết rồi đây tôi sẽ đi đâu. Không bao lâu sau, anh

ba từ quê lên nhà nội cho tôi biết là ba má muốn tôi đi vượt biên cùng anh. Lúc đó tôi chẳng do dự chút nào và gật đầu ngay vì tôi nghĩ đây đúng như lời tiên đoán của bà thầy.

Ngày đó nhà tôi nghèo rớt mồng tơi. Cơm không đủ ăn và áo chẳng đủ mặc. Tuy nghèo đói triền miên như thế, nhưng sự mơ ước và tưởng tượng của tôi lại rất giàu. Nhiều khi ra sân chơi, tôi chọn cho mình đóng vai công chúa ở một đất nước xa xôi nào đó mà tôi không biết tên. Còn những lúc nằm trong phòng, nhìn nghiêng qua cửa sổ, tôi thường mơ ước được đến một chân trời nào xa lạ để gây nên sự nghiệp và tên tuổi. Vì có mộng viễn xứ nên khi gia đình cho phép tôi đi vượt biên, tôi không ngần ngại mà nhận lời ngay. Lúc đó tôi còn nhỏ lắm, mới chỉ tròn tuổi trăng rằm thôi nên không hề biết sự hiểm nguy, gian nan trước mặt.

Vượt biên là một trong những kỷ niệm khó quên nhất trong đời tôi. Đây là một biến cố thay đổi hẳn cuộc đời tôi khi tôi mới vừa tròn 15 tuổi. Giờ đây mỗi lần nghĩ lại những ngày sống bập bềnh và hãi hùng trên biển đông, không đủ thức ăn, nước uống và không khí hít thở, tôi không khỏi rùng mình khiếp sợ. Năm ngày lênh đênh trên biển rộng mênh mông, không biết số mệnh của mình sẽ ra sao. Tôi phập phồng lo âu và có lúc sợ

hãi. May mắn thay, chiếc tàu của chúng tôi cập bến tại hòn đảo Nam Dương sau năm ngày đêm. Nơi đó là trung tâm cho những người Việt Nam tị nạn. Chúng tôi tạm cư đúng một năm trước khi được định cư tại Hoa Kỳ.

Sau khi tấp vào trại tị nạn Galang của đảo Nam Dương, chúng tôi ở Galang I khoảng bốn tháng và sau đó chuyển đến Galang II. Những người chuyển đến Galang II có nghĩa là được chấp nhận chỉ ở đó tạm thời, chờ hoàn tất thủ tục giấy tờ để đi định cư nước thứ ba. Vài ngày trước khi chúng tôi chuyển đi, một bác trai độ tuổi 70, sống trong cùng một nhà, có khoảng 40 người, đề nghị tôi ngồi xuống nói chuyện với ông. Tôi gọi ông là Bác Dương. Bác nói bác là nhà giáo. Bác đã đọc rất nhiều sách và cũng biết xem tướng số. Sau đó bác đưa cho tôi một trang giấy học sinh nhỏ với một bài thơ lục bác đã chép sẵn. Bác nói có vài người muốn nhờ bác xem số của họ sau này ra sao, nhưng bác từ chối vì bác không muốn nói đến cái không hay. Còn tôi chưa hề hỏi mà bác xem cho tôi vì bác nói bác thấy con đường tương lai tươi sáng của tôi. Bác nói tôi sẽ giàu có và nổi tiếng sau này. Tôi hỏi một cách ngây thơ, «Không phải ai cũng giàu ở Mỹ sao bác ?» Bác cười và trả lời là không. Tôi không nhớ bác đã giải thích ý nghĩa của sự giàu có với tôi như thế nào. Sau đây là bài thơ của Bác

Dương viết cho tôi vào năm 1985 :

Lời Tiên Tri Cho Cháu Phượng

Cháu Phượng nhớ lấy lời khuyên
Phượng hoàng sải cánh danh truyền thế gian
Nhớ lời khuôn ngọc thước vàng
Học hành chăm chỉ cao sang cuộc đời
Thật thà đoan chính hơn người
Giỏi giang quý tộc đón người chờ mong
Giàu thời như nước triều đông
Sang trọng bậc nhất má hồng mấy ai
Tuyệt thế ấy một thiên tài
Đích danh hoàng phượng tương lai lẫy lừng

Phượng là tên cúng cơm của tôi. Những lời của bác Dương vẫn luôn ở trong lòng tôi hơn ba thập kỷ. Tôi thường lấy bài thơ này ra đọc trong những lúc khó khăn, khi bóng tối bao trùm, và khi nỗi buồn tràn ngập cả trái tim tôi. Nếu không có những lời động viên này, có lẽ tôi đã bỏ cuộc khi cuộc sống quá khó khăn đối với tôi. Có lẽ tôi có duyên được gặp bác để được một đặc ân quý giá hơn cả bạc vàng. Cho đến ngày nay, tôi vẫn cảm ơn bác rất nhiều. Màu mực đỏ được viết trên trang vở trắng học sinh ngày nào vẫn hiện rõ nét trong tâm trí tôi. Lời nói tích cực có tác dụng tích cực. Sau khi gia đình bác đi định cư tại Mỹ, tôi mất liên lạc với bác. Nếu bác vẫn

còn sống, bác cũng đã ngoài trăm tuổi rồi. Thật diệu kỳ có người chỉ đến với ta trong khoảnh khắc nhưng để lại ấn tượng trong lòng ta cả đời.

Những tháng năm đầu sống ở Mỹ tôi thật sự bị hụt hẫng về mọi mặt. Về mặt tinh thần, tôi không có một ai để nương tựa. Còn về mặt tài chính cũng vậy. Ngoài ra tôi lại gặp khá nhiều khó khăn về mặt ngôn ngữ. Những khó khăn đó càng ngày càng chồng chất trên con người nhỏ bé của tôi cho đến một lúc nó đã sụp đổ. Tôi đau đớn, khóc lóc van xin Trời cao thấu hiểu nỗi lòng. Và Ngài đã đưa dẫn tôi đến thế giới văn chương, nơi tôi tìm ra niềm vui và hạnh phúc từ cuối năm 1999. Lần đầu tiên trong đời, tôi có thể cảm nhận được sự kết nối của người Việt với nhau, thật ấm áp và đầy yêu thương. Từ năm đó đến nay, dường như không ngày nào tôi không viết. Dù ít hay nhiều tôi luôn muốn động viên bạn đọc như động viên chính mình. Viết là phương pháp điều trị tuyệt vời cho tôi và đã giúp tôi chữa lành những vết thương hằn sâu bên trong. Nó giúp tôi cởi mở và giải phóng những cảm xúc mãnh liệt đã tích tụ trong tôi bấy lâu nay. Nó như là cánh cửa mở ra để mang ánh sáng từ thế giới bên ngoài cho một tù nhân bị giam hãm đã không nhìn thấy một tia nắng mặt trời trong nhiều năm qua.

Bác Dương đã trao tặng tôi một bài thơ. Đó không phải một bài thơ đơn giản mà là một báu vật đối với tôi. Nhờ nó tôi mang nhiều niềm hy vọng trong tương lai. Hơn hai thập niên qua, tôi đã và đang viết thường xuyên trên các trang mạng xã hội. Hầu như tất cả các bài viết của tôi là về những câu chuyện đời thường xen lẫn với nhân sinh quan của mình.Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều mang bên mình một sứ mệnh trên đời này. Bác Dương đã nhìn ra sứ mệnh của tôi từ bấy lâu nay. Có nhiều lúc tôi không nhận ra sứ mệnh của mình hay nói đúng hơn, tôi không tin mình có tài ăn nói hay viết để khắc phục người khác. Rất nhiều lần tôi chọn cho mình những hướng đi khác, nhưng nghề nào ngoài viết hay nói đều không làm cho tôi tha thiết.

Đã ngoài ba thập niên rồi, tôi vẫn chưa giàu như lời tiên tri của bác Dương. Tôi nghĩ ý của bác nói không phải chỉ giàu tiền, giàu bạc mà là giàu tình cảm và nhân cách. Tôi cảm thấy vui và mãn nguyện lắm mỗi lần độc giả cảm ơn tôi qua những bài viết truyền cảm hứng và động viên. Còn số giàu của tôi không biết ngày nào sẽ thành sự thật ? Chưa phải 70 chưa gọi là già có phải không ?

Sau đây là một trong những bài văn xuôi ngắn (tôi tạm dịch lại từ tiếng Anh) tôi mới vừa viết xong sau một giấc ngủ ngon, có đăng trên những trang mạng xã hội của tôi cũng như trên trang mạng cá nhân : www.crystalhvo.com

Điều Gì Làm Cho Bạn Hạnh Phúc ?

Điều gì làm cho bạn hạnh phúc ? Có phải là một cuộc tản bộ đơn giản trên bãi biển ? Có phải được nấu những món ăn bạn yêu thích ? Có phải được đọc một cuốn sách hay ? Điều gì làm cho bạn hạnh phúc ? Hạnh phúc đến từ bên trong. Bạn không cần phải giàu có mới tìm được hạnh phúc. Tôi tin rằng những người quá giàu thường thấy mình không hạnh phúc vì họ không có thời gian để tận hưởng thành quả lao động của họ. Họ quá bận rộn theo đuổi công danh sự nghiệp. Càng tiếp thu nhiều, họ càng muốn nhiều hơn. Lòng tham bất tận. Đúng, bạn cần tiền để mua sự an toàn, nhưng khi bạn đạt đến mức tự do tài chính, hãy tập trung vào nhu cầu bên trong của bạn - hạnh phúc thực sự.

Tôi là một người đơn giản. Tôi không muốn sống trong một ngôi nhà lớn, lái một chiếc xe hơi hàng hiệu, hay đeo những món đồ trang sức đắt tiền. Tôi tìm thấy hạnh phúc trong thiên nhiên, âm nhạc và viết lách. Tôi cảm thấy hạnh phúc và may mắn bất cứ khi nào tôi có

thể giúp đỡ những người gặp khó khăn. Mỗi lần ngồi vừa viết văn vừa nghe những bản nhạc không lời du dương bên tai là mỗi lần tôi cảm thấy mình như đang ở một thế giới khác - một nơi hoàn toàn yên bình và hạnh phúc. Tôi thực sự hạnh phúc và biết ơn vì giờ đây tôi có thể làm những gì mình yêu thích mỗi ngày. Tôi sẽ tiếp tục sống trong trạng thái hạnh phúc này và sẽ lan tỏa một phần niềm vui cho những những độc giả yêu mến của tôi trong suốt chặng đường còn lại.

Hiện nay chúng ta đang sống trong một đất nước bất an, nơi mà chúng ta đã tìm cái sống trong sự chết để đến được. Là một người luôn đam mê về chính trị từ lúc cắp sách ở trường đại học, tôi cảm thấy đây chính là lúc tôi cần viết nhiều hơn bao giờ hết. Từ ngữ có thể truyền cảm hứng hoặc kích động. Từ ngữ có thể đoàn kết hoặc phân chia. Tôi chọn truyền cảm xúc thay thế kích động. Tôi chọn sự đoàn kết thay vì phân chia.

Được viết, được nói, được chia sẻ, được truyền cảm hứng và được động viên là một đặc ân tôi có được ngày hôm nay. Xin đa tạ.

Một lần nữa xin cảm ơn Bác Dương đã đi qua đời tôi. Xin đa tạ Thượng Đế đã tạo duyên cho chúng tôi được gặp gỡ. Xin tạ ơn Trời và Phật đã cho tôi thấy ý nghĩa của cuộc sống này.

Như Ý Crystal H. Vo

Edited by Lê Nguyễn Hằng

Mùa Đông 2021

Tôi Đã Được Chích COVID-19 Vaccine !

Phạm Thị Kim Dung

Tác giả lần đầu dự Viết Về Nước Mỹ năm 2017. Bà sinh năm 1951 tại miền Bắc VN, di cư vào Nam 1954, là thư ký hành chánh sở Mỹ Defense Attaché Office (DAO) cho tới ngày 29 tháng Tư 1975. Vượt biển và định cư tại Mỹ năm 1980, làm thư ký văn phòng chính ngạch tại City of San Jose từ 1988-2006. Về hưu vào tuổi 55, hiện ở nhà chăm nom các cháu nội ngoại. Tác giả nhận giải Đặc Biệt Viết Về Nước Mỹ năm 2018. Sau đây, thêm một bài viết mới của bà.

Dân chúng Mỹ và toàn thể nhân loại đang sống yên lành vui vẻ, thì bất ngờ con Cô Vít từ đâu xuất hiện ! Không hiểu là do vô tình hay cố ý nó đã làm cho cả thế giới kinh hoàng hoảng loạn. Nền kinh tế của các quốc gia đột nhiên đình trệ, thất nghiệp tràn lan, đưa đến viễn ảnh như sắp đến ngày tận cùng của thế giới.

May mắn thay ! Sau những tháng ngày sợ hãi kinh hoàng về bệnh đại dịch Coronavirus, đã gây tử vong rất nhiều sinh mạng trên toàn cầu. Giờ đây, sau thời gian miệt mài nghiên cứu trong phòng thí nghiệm gần một năm trời, các nhà Khoa Học đã tìm ra thuốc chủng

ngừa để cứu nhân loại, mà đáng lẽ các nhà chuyên môn cho biết thường phải mất nhiều năm mới hoàn thành công việc thử nghiệm, nhưng nhờ ơn trên thương ban, họ đã thành công sau nhiều đợt thử nghiệm trong khoảng thời gian kỷ lục. Cơ quan FDA (Food and Drug Administration) của chính phủ đã chuẩn thuận hiệu quả của thuốc chủng ngừa Covid-19 và cho phép phân phối rộng rãi thuốc đều khắp các tiểu bang để chích ngừa cho dân chúng.

Niềm mơ ước và mong chờ nhất của tất cả người dân đã trở thành sự thật, Hoa Kỳ đã có những loại thuốc chủng ngừa Covid-19 của Pfizer và Moderna. Cả hai loại vaccine này đều chích 2 mũi. Vaccine Pfizer cần nơi có nhiệt độ rất lạnh, -94 độ F, còn vaccine của Moderna có thể giữ trong tủ lạnh.

Qua sự giải thích của những vị Bác Sĩ trong Youtube, tôi hiểu rằng, vaccine là một vật thể, được đưa vào cơ thể chúng ta, để kích thích hệ miễn dịch, dạy cho hệ miễn dịch của chúng ta khoẻ hơn.

Tôi được người cháu cho biết, cháu đã được chích ngừa vào ngày 11 tháng 1, năm 2021.

Bởi vì, người bệnh được In Home Service gọi điện thoại thông báo, cho trang mạng để cháu vào điền đơn. Nhân tiện vào mạng, cháu đã xin hẹn luôn cho cha mẹ của cháu là người lớn tuổi cùng đi chung. Sau khi gia đình cháu đã chích xong mũi thuốc chủng lần 1, và đã có hẹn một tháng trở lại để chích mũi thuốc chủng lần thứ 2. Tôi mừng cho cha mẹ cháu và vợ chồng cháu đã được chích ngừa Covid-19 vaccine.

Cháu cho tôi trang mạng của County of Santa Clara (cw.calvax.org), tôi đã vào vài lần để điền đơn xin hẹn, nhưng đều bị từ chối. Cho đến ngày 12 tháng 1, năm 2021, tôi cứ tiếp tục vào mạng xin hẹn nữa chỉ để cầu may thôi. Cũng hên cho tôi, sau khi điền đơn gởi đi, thì nhận được ngay email phúc đáp chấp thuận đơn xin hẹn chích ngừa của tôi, và họ chỉ còn giờ hẹn vào lúc 1 : 30 chiều.

Tôi vui mừng lắm, nhận ngay giờ hẹn ấy, không hề suy nghĩ hay đắn đo, dù cho khoảng cách thời gian để đi đến nơi chích ngừa quá eo hẹp. Tôi vội vã thay quần áo, mặc áo len rộng, để dễ dàng vén tay áo lên cao khi được chích thuốc trên vai, đem theo cái áo lạnh thật dày cho ấm, và một chai nước nhỏ để uống, vì ngộ lỡ bị xếp hàng ngoài trời nắng lâu, cơ thể sẽ bị mất nước, rồi đi ngay cho kịp giờ hẹn. Khi đến nơi đã thấy mọi

người đeo mask, đứng xếp hàng thật dài ở ngoài sân, họ giữ khoảng cách 6 feet đúng theo luật lệ ấn định, trước chúng tôi có khoảng 50 người. Nét mặt người nào cũng hớn hở rộn ràng, cười nói ríu rít như chim oanh, chim yến reo vang trên vòm trời bừng sáng, có nắng đẹp ấm áp, cảnh vật chung quanh sinh động hẳn lên với muôn vàn niềm vui chan hòa.

Chúng tôi đã nối đuôi xếp hàng theo dòng người ấy được một lúc, thì bất chợt nhà tôi chỉ vào chân tôi và hỏi tôi là sao lại không mang giầy ? Tôi thật ngạc nhiên, nhìn xuống xem thử thì mới rõ, mình đang đi đôi dép cao su, mà thường nhật vẫn dùng để đi ra ngoài vườn ? Tôi đã để sẵn gói bánh lạt, bao tay, mask y tế và mask tự may bằng vải ở sẵn trong xe, nên đỡ phải lo lắng đến phần này.

Gần lúc tôi đến bàn của những nhân viên làm việc, thì đã có một người đi lại phát cho xấp giấy tờ có in những thông tin cần thiết, giải thích về việc chích ngừa, để rủi lỡ có những phản ứng bất trắc xảy ra thì biết mà liên lạc. Họ còn rà máy qua trán tôi để đo nhiệt độ xem có bị nóng sốt và vấn an sức khoẻ như : «Bà có bị ho không, có bị sổ mũi không, và có bị nhức đầu không ?»

Khi đến lượt tôi được gặp ông nhân viên tại bàn làm việc, ông ấy bảo tôi đưa bằng lái xe của tôi cho ông ấy kiểm chứng lại tên tôi và những dữ kiện cá nhân của tôi, mà lúc tôi điền đơn trên mạng để xin hẹn chích ngừa, xem có đúng y như trong bằng lái xe của tôi không. Sau đó ông ấy đưa cho tôi mẫu đơn và cái viết để điền tên, ngày sinh, nghề nghiệp và địa chỉ nơi hiện đang cư ngụ. Khi điền đơn này xong thì đưa lại cho họ, rồi họ cho phép tôi đi vào bên trong tòa nhà «Clinic» để xếp hàng chờ đến lượt mình được gọi tên vào gặp nhân viên Y Tế ở bàn có treo cái bảng số sẵn ở mỗi bàn.

Cô Y Tá đã hỏi tôi :

«Bà có bị phản ứng bất cứ loại thuốc nào không ?»

«Thưa cô, tôi không bị» Tôi đã trả lời cô Y Tá như vậy.

Tôi hỏi cô Y Tá : «Xin cô cho biết, tôi được chích ngừa loại vacxin nào ?»

«Hiện bây giờ chúng tôi có Vaccine của Moderna để chích cho bà»

Cô Y Tá đã trả lời tôi như vậy.

«Bà muốn chích trên vai, bên tay nào ?» Cô Y Tá hỏi tôi.

«Thưa cô, tôi muốn chích bên vai trái» Tôi đáp lời cô Y Tá.

Sau khi chích xong, cô Y Tá đưa cho tôi cái thẻ của CDC COVID-19 Vaccination Record Card, chứng nhận tôi đã chích ngừa lần 1, vào ngày 12 tháng 1, năm 2021, và chỉ cho tôi lại gặp người nhân viên chuyên giúp lấy hẹn, sau một tháng sẽ trở lại đây chích mũi thuốc chủng lần thứ 2. Cô nhân viên ấy còn chỉ cho tôi lấy điện thoại chụp trang mạng của Quận Hạt Santa Clara để vào mạng điền đơn xin hẹn ngay tại nơi đó, rồi cô cẩn thận bảo tôi phải ngồi chờ ở đó 15 phút, để họ xem sau khi tôi chích thuốc chủng ngừa có bị phản ứng gì không, nếu không có gì trở ngại thì được đi về.

Thật là hên ! Mọi sự suôn sẻ, sau hơn hai giờ đồng hồ chờ đợi, tôi đi về với niềm vui khó tả, mọi lo âu căng thẳng như đã tan dần trong tôi, để thay vào những an bình đáng quý.

Chúng tôi vừa đi đến chỗ đậu xe ở lối vào cũ, nhìn thấy dòng người xếp hàng dài từ chỗ đậu xe ra tới tận ngoài đường lộ, dài hơn gấp ba lần như khi tôi mới vào xếp hàng ! Thầm nghĩ, hẳn thể nào cũng có nhiều người

phải trở lại đây vào ngày hôm sau, vì nhiều người quá, làm sao mà những nhân viên y tế có đủ thời giờ để chích ngừa cho tất cả số đông người như vậy.

Ngày 13 tháng 1, năm 2021, Thống Đốc Gavin Newsom của tiểu bang California đã ban hành sắc lệnh, bắt đầu cho những người cao niên từ 65 tuổi trở lên được chích chủng Covid-19 vaccine.

Tôi đã chích thuốc Covid-19 vaccine được bảy ngày rồi, nhưng đến ngày thứ ba thì vai bên trái đã hết sưng đau, nó chỉ đau như chích ngừa cảm cúm. Tôi vẫn có thể làm việc nội trợ, nấu ăn, dọn dẹp trong nhà, ngoài vườn, không hề thấy mệt mỏi, và vẫn hoạt động như bình thường, chưa cảm thấy có triệu chứng bị tác dụng phụ khác lạ trong cơ thể của tôi.

Có một người quen của tôi đã cho biết, chỗ chích bị sưng đau nhiều và hơi lên cơn sốt, phải uống thuốc giảm đau, và thuốc hạ nóng sốt. Còn chỗ chích của tôi chỉ bị sưng đau ít thôi, tôi không phải uống thuốc gì cả. Thiển nghĩ, bị sưng đau nhiều hay đau ít, còn tùy thuộc vào cơ thể của mỗi người. Tuy đã được chích ngừa đợt 1, nhưng không dám ỷ y, tôi vẫn phải gìn giữ cẩn thận như trước, vẫn rửa tay, đeo mask, giữ khoảng cách xã hội, và nhất là không tụ họp đông người như luật đã quy định.

Cho đến hôm nay, ngày 15 tháng 1, năm 2021, theo thống kê của CDC (Centers for Disease Control and Prevention) cho biết, nước Mỹ đã có từ 10, đến 12 triệu người được chích Covid-19 vaccine. Riêng tiểu bang California được chủng ngừa là 2.7 % dân số. Cầu xin trong tương lai gần đây, sẽ có nhiều người được chích vaccine, có sự miễn dịch cộng đồng, để mọi người yên tâm được trở lại đời sống bình thường như trước.

Nhân đây, tôi xin trân trọng đặc biệt kính gởi lời cảm tạ đến các nhà Khoa Học, những vị Bác Sĩ, đã làm việc đêm ngày, ròng rã suốt bao tháng trời, để hoàn thành những loại thuốc chủng ngừa bệnh đại dịch Covid-19, để cung ứng giúp nhân loại khắp thế giới thoát khỏi sự lây lan chết chóc kinh hoàng như trong thời gian đã qua. Nhờ nỗ lực của các nhà Khoa Học mà chúng tôi đã được chích Covid-19 vaccine sớm như vậy. Tôi thật biết ơn vô vàn ! Cầu xin ơn trên ban tràn đầy hồng ân cho quý vị và gia đình được nhiều sức khoẻ, hạnh phúc và bình yên luôn mãi.

MAY GOD BLESS UNITED STATES OF AMERICA!

Tản Mạn Mùa Đại Dịch : Tôi Đi Chích Ngừa Covid

Đào Ngọc Phong

Covid cô-veo
Cô bé tẻo teo
Một năm qua vèo
Giết bao sinh mạng

Cô bé tẻo teo mà giết cả triệu người trong một năm; nạn nhân và thân nhân của họ không hề nhìn thấy hình dạng cô thế nào; cô là một hung thủ vô hình vô ảnh, biến hóa lợi hại còn hơn triệu lần sợi lông của Tôn hành giả. Mỗi nạn nhân của cô kéo theo nỗi đau khổ của cả chục thân nhân, bằng hữu. Con số thống kê người chết là một con số vô cảm, nhưng một người ra đi vì cô làm tuôn chảy cả biển nước mắt.

Người Việt thường nói «sát nhân giả tử-giết người đền mạng-ác giả ác báo»; nhưng kẻ sát nhân như cô có đền mạng không ? Loài người chúng tôi không tấn công cô được, mà chỉ tìm mọi cách phòng thủ. Cái mũi cái môi đang đẹp quyến rũ lại lấy vải che đi; cặp tình nhân gặp nhau không ôm hôn nhau được, «Love means Stay away»; người vợ bị cô nhập vào thì người chồng chỉ có nước «kính nhi viễn chi»; thèm nhẩy đầm quá thì chỉ

còn điệu «cha-cha-cha» cách nhau sáu bước; bằng hữu gặp nhau không còn «tay bắt mặt mừng», chỉ giơ nắm đấm... Cái chiêu thức tấn công loài người của cô còn độc địa hơn ngàn lần Tần Thủy Hoàng, Hitler, Stalin, Mao Trạch Đông... Xét cho cùng, những nhân vật này bị một loại vi khuẩn tâm lý gọi là những chủng tử ác thúc đẩy làm những việc tàn bạo. Trường hợp hiếm hoi trong lịch sử có vua Asoka bên Ấn Độ lúc đầu bị chủng tử ác tác động trở thành bạo chúa, sau được chủng tử thiện biến ông thành một hoàng đế nhân từ.

Từ cả ngàn ngàn năm loài người bị tấn công bởi bao loại vi trùng, siêu vi, vi khuẩn... chỉ có cách phát minh sáng chế ra những thuốc chủng ngừa, ngừa lao, sốt rét da vàng, bạch hầu, đậu mùa, uốn ván, giời leo, cúm flu... và bây giờ thuốc chủng ngừa covid. Loài người không đem cô ra tòa án nhân loại xử cô được như những hung thủ thời phát-xít Đức, phát-xít Nhật, thời tập thể hóa nông nghiệp, cải cách ruộng đất, cách mạng văn hóa tẩy não của những chế độ cộng sản.

- Chú chuẩn bị giấy tờ làm thủ tục chích nhá. ID và thẻ bảo hiểm sức khỏe.

Tôi giật mình ra khỏi cơn mộng mị nghĩ ngợi lan man trong khi chờ đợi trên ghế trong khu dành cho Hội Ung Thư Việt Mỹ tổ chức chích ngừa Covid phục vụ đại

chúng vùng Little Sài Gòn. Khu này nằm trong tòa cao ốc của Sở KCS HEALTH CENTER trên đại lộ Lincoln thành phố Anaheim.

Cô nhân viên khoảng độ tuổi 25 chắc là sinh trưởng tại Mỹ, giọng nói tiếng Việt kiểu Mỹ. Cô mặc áo đồng phục có in hàng chữ VACF, hẳn là một thiện nguyện viên. Vì cô đeo khẩu trang nên chỉ nhìn thấy đôi mắt đẹp của cô mà thôi.

Tôi quan sát cách tổ chức của Hội rất có lớp lang, thứ tự. Chỗ tôi ngồi gồm có khoảng mười ghế dành cho những khách có hẹn trước bằng phone hay email ngồi chờ làm thủ tục. Hội không nhận khách walk-ins nên diễn tiến thủ tục rất nhanh. Bước thứ hai, tôi trình giấy tờ cho một cô người Mỹ dò tên theo danh sách hẹn trên máy tính, photo giấy tờ, rồi một thiện nguyện viên khác dẫn tôi tới một bàn kế để điền mẫu khai lịch sử bệnh. Cô này cũng nói tiếng Việt kiểu Mỹ nhưng viết chữ Việt rất đẹp và thạo. Chắc là từ nhỏ gia đình cô đã cho đi học các trường dạy Việt Ngữ vùng Little Sài Gòn. Xin tri ân cộng đồng tỵ nạn Việt đã có nhiều công lập ra những trường dạy tiếng Việt cho các cháu thế hệ thứ ba thứ tư sinh tại quê hương thứ hai.

Bước thứ ba là bàn chích do một cô y tá người Mỹ lớn tuổi phụ trách. Trước mặt cô là một hàng lọ thuốc

chủng hiệu Moderna. Tôi nhớ có đọc tin trên mạng vài ngày trước, hiệu thuốc này tạm ngừng vì có một trường hợp phản ứng mạnh trên một khách, nhưng cơ quan thẩm quyền đã kiểm nghiệm lại và tiếp tục cho dùng. Tất nhiên mình là bệnh nhân thì phải đặt niềm tin vào những cơ quan thẩm quyền, đâu có chọn lựa được. Và cũng tất nhiên chính quyền Mỹ không sử dụng thuốc chủng Sinovac hoặc Sputnik V rồi !

Mũi chích êm như mơ. Cô thiện nguyện viên người Việt giải thích cho tôi biết khi về nhà, vai và cánh tay có thể hơi nhức; còn bây giờ chú cần ngồi nghỉ 15 phút để xem lỡ ra có phản ứng gì chăng, vừa chờ ban hồ sơ làm một thẻ chứng nhận đã chích lần đầu và cho ngày hẹn chích lần hai. Thẻ này do CDC cấp có giá trị như một thứ giấy thông hành sức khỏe khi đi ra ngoài tiểu bang hay ra nước ngoài.

Thời gian bốn bước không quá mười phút cộng thêm mười lăm phút chờ phản ứng là khách ra về, an tâm vui vẻ với sự phục vụ lịch sự của quí nhân viên Hội VACF. Mình chợt nhớ có ông bạn tuần trước đi chích ở Disneyland phải chờ hơn hai tiếng sắp hàng dài rồng rắn. Anh ta kể dân Việt không có kinh nghiệm bằng dân Mỹ, không mang ghế xếp đi ngồi nên đứng mỏi chân muốn chết.

Theo thông tin trên trang web của Hội (vacf.org), thì VACF được thành lập từ 1998 do một số bệnh nhân ung thư đã khỏi bệnh lập ra có sự tham vấn của nhiều bác sĩ, dược sĩ Việt Mỹ nhằm giúp đỡ những bệnh nhân ung thư cả về tinh thần lẫn vật chất. Hội đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo hữu ích trong cộng đồng Việt Nam. Năm 2002 VACF được chính quyền chính thức cấp phép hoạt động với tư cách pháp nhân là một tổ chức vô vị lợi theo quy chế 501 (c) (3).

Theo các chuyên gia, mặc dù đã chích ngừa nhưng mình vẫn phải đeo khẩu trang khi tiếp xúc nơi công cộng, vẫn phải giãn cách sáu bước với người khác. Đợt đầu mới chỉ hữu hiệu 25%, đợt hai được 95%, như vậy sự lây nhiễm vẫn có thể xảy ra. Vì vậy sau khi chích xong, về tới nhà tôi vẫn tuân thủ hai quy tắc trên để tự phòng mình và tránh cho người khác. Nhiều khi nhớ bạn bè muốn rủ đi quán cà phê tán gẫu mà thấy tình trạng lây nhiễm ở Orange County cao quá nên phải tự chế, ngồi nhà cà phê độc ẩm. Hơn nữa cho tới giờ nhiều bạn vẫn chưa được chích vì số lượng ghi danh quá tải trên mạng. Một anh bạn có tính hài hước, nói đùa tếu rằng anh ta không chích bây giờ mà chờ đến khi thuốc chủng hiệu nghiệm 100%, vì hiện giờ thuốc chỉ hiệu nghiệm 95%, nghĩa là một trăm cụ chích thì có năm cụ đi đoong.

Dù sao hy vọng trong những ngày tới đây, số lượng thuốc chủng về nhiều để ai ai cũng được tiêm chủng cho sinh hoạt bình thường trở lại trong xã hội.

Chúng tôi xin được bày tỏ lòng tri ân đến những nhân viên và thiện nguyện viên Hội VACF, những nhà khoa học cặm cụi trong phòng thí nghiệm, những y tá và bác sĩ hàng ngày ở tuyến đầu đối diện trực tiếp với hung thủ SAR-COV-2.

Đào Ngọc Phong

California ngày 24 tháng 1 năm 2021

Cờ Vàng Trong Đám Loạn

Lê Xuân Bảng

LTS : Sau khi bài viết đã được đăng trên trang mạng của Vietbao.com, nhiều độc giả đã yêu cầu cho đăng bài này trong mục Viết Về Nước Mỹ để nhiều người cùng đọc.

Ngày 6 tháng 1, 2021, cả nước Mỹ sững sờ theo dõi một cảnh tượng không thể ngờ : một đám đông mang vũ khí tràn chiếm và đập phá Điện Capitol - trụ sở của ngành lập pháp Hoa Kỳ, đòi treo cổ Phó Tổng Thống Mike Pence và «trừng trị» các Dân Biểu, Thượng Nghị Sĩ trong khi họ đang làm một nhiệm vụ quan trọng theo hiến pháp là xác nhận kết quả bầu cử Tổng Thống.

Hầu hết người dân Hoa Kỳ lo lắng, buồn phiền, tức giận, xấu hổ. Trong khi đó, rất nhiều người Mỹ gốc Việt tị nạn Cộng Sản phải đối mặt với nỗi đau nhân đôi, bởi vì nhiều lá cờ vàng ba sọc đỏ đã xuất hiện trong đám bạo loạn.

Thật ra, cờ vàng đã thường xuyên có mặt trong những cuộc biểu tình ủng hộ ông Trump suốt năm 2020. Tuy vậy, từ sau ngày 3 tháng 11, khi lá cờ bị đem tới để cổ

vũ cho những vu cáo của ông Trump về gian lận bầu cử, thì sự buồn phiền, tức giận, xấu hổ của những người gốc Việt không theo ông Trump đã tăng cao.

Cho đến ngày 6 tháng 1, khi hình ảnh lá cờ vàng trong đám loạn bị các cơ quan truyền thông trên khắp thế giới ghi lại, nhiều người gốc Việt đã trở thành phẫn nộ. Trong khi đó, các sắc dân khác thắc mắc về lá cờ vàng ba sọc đỏ trong đám dấy loạn.

Ngày hôm sau, câu hỏi «Tại sao lá cờ của Việt Nam Cộng Hòa trước 1975 lại có mặt trong buổi tấn công Điện Capitol ?» được nêu lên trên rất nhiều diễn đàn.

Người Việt, kể cả thế hệ sinh ra và lớn lên ở Mỹ nhưng vẫn quan tâm đến nguồn gốc Việt, xôn xao.

Lần đầu tiên trong đời, nhiều người trẻ gốc Việt hoang mang và xấu hổ về lá cờ vàng, về nguồn gốc tị nạn của gia đình họ. Lần đầu tiên họ phải đối mặt với những lời gay gắt như «tẩy chay cờ vàng», hay - cực đoan hơn - so sánh cờ vàng với Confederate Flag (lá cờ đại diện cho sự buôn bán nô lệ, cho sự kỳ thị chủng tộc trong lịch sử Hoa Kỳ).

Nhiều người Việt tị nạn đã lên tiếng. Họ viết bằng nhiều thứ tiếng và diễn tả bằng nhiều cách, nhưng hầu hết đều có chung ý kiến rằng : cộng đồng người Việt rất đa dạng và những người mang cờ đi làm loạn chỉ đại diện cho một nhóm. Những người đó đã tuỳ tiện sử dụng lá cờ trong việc làm sai trái của họ. Những người tị nạn gốc Việt khác rất buồn phiền, xấu hổ về hành động này.

PIVOT, một tổ chức của người Mỹ gốc Việt cấp tiến, đã lên án mạnh mẽ : «họ đã làm nhơ lá cờ của chúng ta khi tham dự vào cuộc nổi loạn hoang tưởng, nguy hiểm và thất bại đó.» (1)

Tuy nhiên, câu hỏi «tại sao» vẫn chưa được giải thích. Điều gì đã khiến những người Mỹ gốc Việt đem cờ vàng đi làm loạn, bất chấp dịch bệnh, bất chấp pháp luật ?

Theo những chuyên gia về tâm lý, rất nhiều hành động của con người bắt nguồn từ những nỗi niềm sâu đậm đã có từ rất lâu. Nếu chúng ta suy ngẫm thật kỹ với sự thấu hiểu về văn hoá, tính cách, và cả những nỗi đau của người Việt tị nạn Cộng Sản, có lẽ chúng ta sẽ thấy được câu trả lời.

Thống kê của AAPI Fund (Asian American and Pacific Islander Fund) ngày 2 tháng 11, 2021 cho thấy 36%

người Mỹ gốc Việt ủng hộ ông Trump, con số cao thứ nhì trong các sắc dân gốc Á, chỉ sau người Philippines. (2)

Tuy nhiên, tỉ lệ người Mỹ gốc Việt ủng hộ ông Trump trong thế hệ thứ nhất, những người đến Hoa Kỳ theo diện tị nạn Cộng Sản, cao hơn nhiều. Vì thế, có thống kê khác nói rằng có đến hơn 50% cử tri gốc Việt bầu cho ông Trump. Những con số này có lẽ tuỳ thuộc vào nhóm người được hỏi, nhưng điều rõ ràng là hầu hết người gốc Việt ủng hộ ông Trump dành cho ông ta sự tin tưởng, trung thành như của tín đồ dành cho giáo chủ.

Đã có vài người trẻ gốc Việt bỏ công phỏng vấn nhiều người trong thế hệ thứ nhất và viết bài về hiện tượng này. Các bài viết nêu ra bốn lý do chính cho sự ủng hộ ông Trump cuồng nhiệt của nhiều người Việt tị nạn : niềm tin rằng ông Trump sẽ đánh bại Trung Cộng, quan niệm rằng chỉ có Đảng Cộng Hòa chống Cộng Sản, sự kém hiểu biết về nền chính trị Hoa Kỳ, và khả năng tiếng Anh hạn chế. (3)

Bốn lý do nói trên đều đúng nhưng chưa đủ để giải thích. Bởi vì, những người gốc Việt ủng hộ ông Trump thật ra gồm đủ mọi thành phần, kể cả những người có bằng cấp và trình độ tiếng Anh cao. Hơn nữa, quan niệm Đảng Cộng Hòa là thành trì chống Cộng Sản đã là quan

niệm của nhiều người gốc Việt từ lâu, nhưng sự ủng hộ của người gốc Việt dành cho ông Trump vượt xa tất cả những nhân vật khác của Đảng Cộng Hòa, kể cả Tổng Thống Ronald Reagan, ngôi sao đã đắc cử hai lần với số Đại Cử Tri cao nhất từ 1975 đến nay.

Vì thế, để giải thích hiện tượng «tín ngưỡng» Trump của người gốc Việt, chúng ta cần tìm hiểu sâu hơn.

Những sự kiện đặc biệt, lắm khi khó hiểu, thường là kết quả của một chuỗi sự việc xảy ra đúng lúc và liên kết với nhau như những mắt xích trong một sợi dây đưa đến kết quả cuối cùng.

Trong trường hợp cờ vàng xuất hiện trong đám loạn, những mắt xích đó là gì ?

Mắt xích thứ nhất : Khi ông Trump bước vào chính trường, nỗi lo Trung Cộng cướp nước Việt Nam và niềm căm ghét Trung Cộng đã đạt tới đỉnh điểm sau một thời gian dài nung nấu.

Trong lịch sử nước Việt Nam, những lần xâm lăng và chiếm đóng của Trung Hoa đã đem đến vô vàn đau khổ cho người Việt trong suốt chiều dài hơn ba ngàn năm từ thời lập quốc đến nay. Sau năm 1975, được sự tuân phục của nhà cầm quyền Việt Nam, Trung Cộng đã mở

một cuộc tiến chiếm không cần vũ khí, ngày càng kiểm soát nhiều vùng đất quan trọng và giàu tài nguyên của nước Việt.

Người gốc Việt tị nạn Cộng Sản, cho dù đã sống yên bình trên quê hương mới, vẫn theo dõi những hành động ngang ngược của Trung Cộng đối với Việt Nam trong một nỗi lo âu mấp mé mức tuyệt vọng. Họ trông đợi chính phủ Hoa Kỳ can thiệp nhiều hơn vào những diễn tiến ở châu Á và diệt mối hiểm họa Trung Cộng. Họ mong mỏi rồi thất vọng khi không thấy một biến chuyển lớn nào có thể đánh gục Trung Cộng. Họ càng lo sợ hơn khi thấy Trung Cộng dần dần trở thành một thế lực siêu cường, một «con quỷ» sẵn sàng đương đầu với Hoa Kỳ.

Năm 2016, như một «tin vui giữa giờ tuyệt vọng», ông Trump xuất hiện và tuyên bố những lời cứng rắn với Trung Cộng. Hành động đó được người gốc Việt hân hoan đón nhận như ruộng hạn gặp mưa rào.

Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung do ông Trump khởi xướng đã làm cho người gốc Việt phấn khởi, và những lời ông Trump dọa dùng vũ lực trước hành động lấn chiếm biển của Trung Cộng đã đem lại cho người gốc Việt niềm vui và hy vọng. Từ đó, ông Trump đã trở thành vị cứu tinh cho đất nước Việt Nam trong lòng

nhiều người Việt tị nạn, không chỉ ở Mỹ mà ở khắp các cộng đồng người Việt trên thế giới.

Sau một thời gian, đa số dân Mỹ nhận ra rằng đằng sau những lời tuyên bố của ông Trump không có kế hoạch vững chắc để thành công, và cuộc chiến thương mại không đạt được kết quả nào đáng kể. Tuy vậy, sự thật này không có nghĩa gì đối với đa số người Việt ủng hộ ông Trump. Họ bỏ qua khả năng quan sát, suy xét và đối chiếu để toàn tâm, toàn ý tin tưởng ông ta.

Mắt xích thứ hai : Tài nói dối siêu việt của ông Trump được chắp cánh bằng sự tiến triển của mạng xã hội.

Ông Trump có thể nói bất cứ điều gì do ông ta nghĩ ra một cách tự tin đến mức đánh tan mọi nghi ngờ. Ông ta nắm rõ nguyên tắc quan trọng nhất của nghệ thuật nói dối : lập đi lập lại một cách hết sức quyết liệt để làm đối phương hoang mang và dần dần chấp nhận những điều dối trá là sự thật.

Với bản tính trơ tráo và bất chấp, ông Trump đã dùng mạng xã hội làm phương tiện truyền thông chính của ông ta. Mặc kệ mọi luật lệ, mọi hậu quả, Ông Trump ngày đêm lên Twitter để phát tán những lời dối trá, để chửi bới, vu khống bất cứ người nào, để đuổi ngay lập tức những nhân viên không phục tùng đủ (không cần

biết họ đang giữ vị trí gì), để chuyển tiếp những điều hoang tưởng có lợi cho ông ta, và ngay cả những bài đầy tính cách bạo động của các nhóm da trắng cực đoan. Các hãng như Twitter, Facebook đã nhiều lần cảnh cáo và gỡ bỏ những thông tin quá sai và có thể gây bất an xã hội của ông Trump, và chính ông ta cũng đã phải tự xoá đi một vài tuyên bố quá đáng.

Không một người lãnh đạo nào, kể cả ở Trung Cộng và Bắc Hàn, dùng mạng xã hội một cách vô trách nhiệm và nguy hiểm cho đất nước như ông Trump. Nhưng ông Trump không hề ngần ngại vì ông ta biết những người ủng hộ ông đang và sẽ chấp nhận tất cả. Ông ta từng tuyên bố : tôi có thể bắn người và không mất một phiếu.

Sự tôn sùng của người ủng hộ và nỗ lực của ông Trump kết hợp với nhau và biến những lời của ông ta thành chân lý. Đối với những người gốc Việt ủng hộ ông Trump, những điều tai nghe, mắt thấy vẫn không có nghĩa gì, nếu điều đó không hợp với ý nghĩ của ông Trump. Mọi tin tức không có lợi cho ông Trump đều là «fake news», là «vũ khí đánh phá của Tàu Cộng».

Mắt xích thứ ba : Ông Trump đã thành công khi đánh vào sự sợ hãi và căm ghét Cộng Sản, một nỗi niềm sâu đậm và lâu dài khác trong lòng người tị nạn gốc Việt.

Ông Trump thường xuyên vu khống rằng Đảng Dân Chủ muốn «kiểm soát mọi thứ trong đời người dân Mỹ giống như Cộng Sản đã làm». Chiến thuật gây sợ hãi này hết sức hữu hiệu đối với những sắc dân tị nạn Cộng Sản như người Cuba và người Việt.

Chiến thuật đó đã gieo sự lo sợ về một tương lai không có Trump. Những nạn nhân của chiến thuật đó không còn nghĩ ra được rằng cả hai đảng Cộng Hòa và Dân Chủ đã thay phiên nhau lèo lái nước Mỹ thành cường quốc trong gần hai trăm năm qua, và rất nhiều phúc lợi họ đang hưởng là do công lao và sự tranh đấu của Đảng Dân Chủ cùng với những người Mỹ gốc Phi Châu.

Thêm vào đó, những hành động cứng rắn đối với Cộng Sản Bắc Việt của Tổng Thống Nixon trong thời chiến tranh Việt Nam đã làm nhiều người Việt nghĩ rằng Đảng Cộng Hòa chống Cộng Sản mạnh mẽ hơn Đảng Dân Chủ. Cho đến nay, ý nghĩ đó vẫn còn, và nhiều người Việt vẫn đánh đồng Đảng Cộng Hoà với lý tưởng chống Cộng của nước Việt Nam Cộng Hoà ngày trước.

Hơn nữa, đối với người Việt tị nạn, chống Cộng Sản là yếu tố vô cùng quan trọng, vì thế, họ sẵn sàng bỏ qua khuyết điểm của nhà lãnh đạo mà họ tin là chống Cộng.

Mắt xích thứ tư : Ông Trump nối kết với nhiều người ủng hộ gốc Việt qua sự kỳ thị.

Kỳ thị là một điều tối kỵ trong xã hội Hoa Kỳ văn minh và bao dung. Tuy nhiên, sự bình đẳng trong xã hội là một điều cần được liên tục quan tâm và bảo vệ, bởi vì sự kỳ thị vẫn âm ỉ trong rất nhiều người, và các nhóm da trắng cực đoan vẫn nuôi một nỗi căm hận chỉ chờ cơ hội bùng phát.

Ông Trump là một người rất kỳ thị, điều đó đã được chứng minh bằng nhiều sự việc qua nhiều thập niên (4). Điều khó ngờ là sau khi bước vào chính trường, Ông Trump đã ngang nhiên công bố và dùng sự kỳ thị làm vũ khí.

Trong thời gian gần đây, khi nền kinh tế toàn cầu phát triển mạnh, người Mỹ phải vất vả hơn khi cạnh tranh với mọi sắc dân trên thế giới. Do đó, quan niệm tập trung lo cho dân Mỹ và cải tổ luật di dân là điều nhiều người Mỹ muốn chính phủ thực hiện. Tuy nhiên, những người ủng hộ ông Trump không nhớ được rằng thay đổi chính sách không đồng nghĩa với với kỳ thị.

Những lời ông Trump tuyên bố, chẳng hạn như di dân không hợp pháp từ Nam Mỹ toàn là tội phạm, hay mọi người đạo Hồi là khủng bố, đã mở khoá cho sự căm

ghét mà nhiều người đã phải giữ trong lòng rất lâu. Đối với họ, sự kỳ thị công khai của ông Trump tượng trưng cho sự thẳng thắn, mạnh mẽ, là tín hiệu cho phép họ lớn tiếng bày tỏ những cảm xúc xấu xí mà trước đây họ không thể nói.

Nhiều người gốc Việt nghĩ rằng dân da vàng là «hạng nhì», chỉ sau da trắng. Họ khinh thường di dân từ Nam Mỹ, ghét và sợ hãi di dân từ Trung Đông. Họ nghĩ rằng nhóm da trắng cực đoan chỉ kỳ thị người da đen. Họ tin cộng đồng gốc Việt, là «nhóm di dân gương mẫu», không phải là mục tiêu của những người da trắng cực kỳ hung hăng như nhóm Proud Boys - những người đã được ông Trump ban lời «Đứng đó và chờ lệnh» (6).

Mắt xích thứ năm : Sự lan tràn của các bài ủng hộ ông Trump và đánh phá Đảng Dân Chủ bằng tiếng Việt.

Một điều đáng nói là ngay cả người trong nước Việt Nam cũng nồng nhiệt ủng hộ ông Trump. Lúc đầu, một số người tin rằng ông Trump sẽ đánh bại Trung Cộng hoặc choáng ngợp trước danh hiệu tỷ phú của ông đã phổ biến các viết ca tụng ông ta. Sau đó, nhờ thói quen hùa theo đám đông và sự hiểu biết kém cỏi về nền chính trị Hoa Kỳ, phong trào ủng hộ ông Trump lan rộng.

Nhà cầm quyền Việt Nam thấy rõ điều này nhưng không ngăn cản mà còn ngấm ngầm cổ vũ. Lý do là vì những lời ông Trump nói và việc ông ta làm là những «quảng cáo» hữu hiệu nhất để hạ thấp giá trị dân chủ của Mỹ và chứng tỏ rằng chính quyền Mỹ rất kém cỏi và hỗn loạn. Quan trọng hơn cả, nhà cầm quyền Việt Nam biết rõ rằng ủng hộ ông Trump đồng nghĩa với chấp nhận sự gian dối, và các hành động phỉ báng tuỳ tiện, hà hiếp nhân viên, lạm dụng quyền lực, coi đất nước như tài sản riêng... , nói chung là những điều mà bất cứ tên độc tài nào cũng muốn «huấn luyện» dân chấp nhận.

Vì thế, các cơ quan truyên thông trong nước Việt Nam mặc sức dịch và chế biến những luận điệu ủng hộ ông Trump hoặc đánh phá các đối thủ của ông ta. Những bài này được nhiều người gốc Việt hăng hái phát tán nhằm lôi kéo người khác. Chúng trở thành nguồn cung cấp kiến thức chính cho rất nhiều ủng hộ viên gốc Việt của ông Trump.

Từ khá lâu trước khi cuộc nổi loạn xảy ra ở Điện Capitol, xáo trộn đã đến trong nhiều gia đình và đoàn thể của người gốc Việt. Mâu thuẫn giữa thế hệ tị nạn Cộng Sản và thế hệ lớn lên ở Mỹ, được hấp thụ một nền giáo dục dân chủ và đầy nhân bản ở Mỹ, đã bùng

ra. Nhiều chuyện khó tin đã xảy ra : cha mẹ từ mặt con sau khi nói rằng con «bị Cộng Sản nhồi sọ nên chống ông Trump»; tín đồ Thiên Chúa Giáo bất mãn với Giáo Hoàng sau khi ngài chỉ trích bức tường biên giới; những người trí thức gốc Việt thông báo và hưởng ứng chuyện mua phiếu cho ông Trump và, khi được nhắc nhở, đã tuyên bố «sẵn sàng đi tù vì yêu nước». Đáng kinh sợ nhất là có những nhóm người quấn cờ vàng quanh mình, họp lại đấm đá, sỉ nhục các hình nộm của các nhân vật cao cấp của Đảng Dân Chủ. Hình ảnh giống hệt các cuộc đấu tố thời cách mạng văn hoá ở Trung Cộng và cải cách ruộng đất ở Bắc Việt năm, sáu mươi năm trước.

Từ sau khi ông Biden đắc cử, ông Trump đã lao vào một cuộc tuyên truyền hung hăng và bất chấp sự thật chưa từng có nhằm lật ngược kết quả.

Cũng như những lần trước, ông Trump tận dụng hai vũ khí mà ông ta giỏi nhất : dối trá ở mức tuyệt đối và kích động hận thù.

Dưới những luận điệu gian dối tới tấp của ông Trump và đám cộng sự, người ủng hộ tin rằng ông Trump và chính họ là nạn nhân của một vụ gian lận bầu cử, một vụ ăn cướp. Ngọn lửa căm hận đã được ông Trump mồi lên từ lâu, nay càng trở thành gay gắt.

Trong khi đó, những vị dân cử trong Đảng Cộng Hòa, vì muốn thừa kế số phiếu của ông Trump trong tương lai, đã tiếp tay với ông ta bằng cách im lặng hoặc ngay cả góp sức tạo ra những chiêu trò để phá hoại.

Vượt trên mọi cố gắng ngăn chặn của ông Trump và đồng bọn, kết quả bầu cử đã được xác nhận qua từng bước. Sáu mươi phiên toà ở khắp nước Mỹ đã bác bỏ mọi vụ kiện không có bằng chứng của phe ông Trump. Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ cũng từ chối xét đơn kiện dựa trên những điều vi hiến và những cáo buộc vô căn cứ của phe ông Trump.

Càng sợ thua, ông Trump càng tăng cường độ kích động. Trong suốt mấy tháng, ông ta kêu gào rằng những nhân vật của Đảng Dân Chủ là «Cộng Sản, Mác-xít» và «đất nước Mỹ đã bị đánh cắp». Căm hờn sôi sục trong những nhóm ủng hộ ông Trump, và một số ủng hộ viên của ông đã đe doạ tính mạng những nhân viên lo về bầu cử. Ông Trump không ngăn cản mà còn lớn tiếng hăm dọa và đuổi việc những người Đảng Cộng Hòa từ chối phụ họa những luận điệu gian dối và những âm mưu gian phiếu của ông ta.

Ngày 18 tháng 12, Ông Trump bắt đầu nhắc đến bạo động : «Biểu tình lớn ở D.C ngày 6 tháng 1. Hãy có mặt, sẽ rất dữ dội !» (7)

Ngày 6 tháng 1, các vị dân cử bước vào Điện Capitol để công nhận số phiếu của các Đại Cử Tri, một nghi lễ để tôn vinh sức mạnh của nền dân chủ Hoa Kỳ.

Cách đó không xa, trước một đám đông bừng bừng phẫn nộ, Ông Trump mạt sát các dân cử là «đáng tự hổ thẹn trong suốt lịch sử, bây giờ và mãi mãi» (8)

Sau đó, ông Trump ra lệnh : «Chúng ta đánh chết bỏ. Nếu các bạn không đánh chết bỏ, các bạn sẽ mất nước» (9)

Thế là đám đông, trong đó có khoảng mười lá cờ vàng, bắt đầu tiến về Điện Capitol.

Khi đến nơi, có ít nhất hai người cầm cờ vàng đã vượt qua rào cản của cảnh sát và leo lên tầng hai của Điện Capitol. Sau đó, hình ảnh lá cờ vàng đứng trong đám loạn trên hành lang cao đã bị truyền đi khắp thế giới.

**

Tóm lại, sự việc lá cờ vàng xuất hiện đám loạn ngày 6 tháng 1, 2021 là kết quả của hơn bốn năm trong niềm tín ngưỡng Trump của những người gốc Việt.

Lịch sử, cảm xúc, thành kiến, và những liên hệ chính trị, xã hội đã kết hợp với nhau để tạo cơ hội cho sự ủng

hộ ông Trump biến thành một phong trào trong người Việt. Những «tín đồ» của phong trào đó tình nguyện hạ thấp khả năng quan sát và suy xét của họ, từ bỏ việc đối chiếu tin tức từ nhiều nguồn gốc, và thoả hiệp với các cơ quan ngôn luận của nhà cầm quyền Việt Nam để tin ông Trump.

Theo lời bà Hannah Arendt, tác giả của quyển sách nổi tiếng «Nguồn Gốc của Chủ Nghĩa Độc Tài» (The Origins of Totalitarianism), những người dễ bị tuyên truyền nhất là những người «đắm chìm trong mong muốn được thoát khỏi hoàn cảnh thực tại». Người gốc Việt mơ ước một hoàn cảnh khác với hiện tại, trong đó Trung Cộng và chủ nghĩa Cộng Sản không còn là những mối đe dọa ghê gớm cho vận mệnh của nước Việt Nam. Ông Trump đã cho những ủng hộ viên gốc Việt ít nhiều hy vọng về ước mơ vô cùng sâu đậm và lâu dài đó.

Đối với những người này, ủng hộ ông Trump đồng nghĩa với chống Trung Cộng, chống Cộng Sản, yêu nước Việt Nam, và yêu nước Mỹ.

Khi ông Trump kêu gọi họ đến Washington D.C biểu tình, họ đem theo lá cờ vàng vì họ tin rằng chắc chắn ông Trump sẽ thắng. Họ muốn lá cờ vàng được ông Trump ghi ơn.

Ngay cả khi họ xô đẩy cảnh sát để tràn vào Điện Capitol, họ cũng không nghĩ họ đang phạm pháp bởi vì lý do của họ - và những người làm loạn khác - là «Chúng tôi được Tổng Thống mời đến.» (10)

Họ tin rằng ông Trump đang theo dõi họ (điều này đúng) và sẽ «chống lưng» cho họ. Khi phất cờ vàng trên ban công của Điện Capitol, họ hy vọng rằng ông Trump thấy rõ và sẽ ghi cộng đồng người Mỹ gốc Việt ủng hộ ông ta vào danh sách các «khai quốc công thần» cho «triều đại Trump» thứ hai.

Khi hiểu được những lý do sâu xa đưa đến hành động sai lầm của những người cầm cờ vàng trong đám loạn, có thể những người gốc Việt khác sẽ bớt tức giận. Bởi vì những ủng hộ viên cuồng nhiệt của ông Trump đã không còn phân biệt được đúng và sai, sự thật và dối trá. Đây là điều đáng buồn nhưng đã từng lập đi, lập lại trong lịch sử ở mọi nơi.

Lịch sử Việt Nam đã có vua Lê Chiêu Thống vì trung thành với triều đại nhà Lê đã suy tàn mà rước quân Thanh về dày xéo quê hương. Lịch sử Việt Nam cũng đã có những người yêu nước vì căm hận Pháp mà theo Việt Minh, vô tình làm hại đất nước.

Giờ đây, khi FBI đang truy lùng các thủ phạm trong vụ phá hoại, hăm doạ, và đánh cắp tài sản công tại Điện Capitol, những người đem cờ vàng đi làm loạn có lẽ đang lo lắng. Hy vọng rằng những hành động của họ hôm đó chỉ ngưng ở mức độ vô ý thức và phạm pháp nhẹ chứ không tiến đến mức độ nặng để họ không bị pháp luật trừng phạt.

Bây giờ, khi nước Mỹ đang lao đao vì dịch bệnh, đang đối phó với mầm loạn từ trong nước, mong rằng mọi người dân Mỹ nhớ rằng sự trung thành và bảo vệ đất nước không bao giờ là đặt quyền lợi một cá nhân hay một đảng lên trên nền dân chủ, sự an bình của đất nước, và những điều lợi ích cho toàn xã hội.

Để thắng được Trung Cộng hay Cộng Sản hay bất cứ thế lực nào, nước phải giàu, dân phải mạnh. Và sức mạnh không bao giờ đến bằng chia rẽ, hận thù, và loạn lạc.

Các Bài Tham Khảo :

(1) PIVOT CONDEMNS THE DESECRATION OF SOUTH VIETNAM»S FLAG IN THE INSURRECTION AT THE U.S. CAPITOL

(2) https : //aapifund.org/program/research-and-tools/

(3) Many Vietnamese American voters prefer Trump over Biden. Here's why. - Vox

(4) «I can shoot someone and not lose a vote» Lời của Trump.

(5) Trump»s long history of racism, from the 1970s to 2020 - Vox

(6) «Stand back and stand by» lời Trump nói khi được hỏi muốn nhắn nhủ gì đến nhóm Proud Boys trong buổi tranh luận thứ nhất giữa hai ứng cử viên tổng thống Biden và Trump.

(7) «Big protest in D.C. on January 6th. Be there, will be wild !» from Tracking all of President Trump»s false or misleading claims - Washington Post

(8) «should be ashamed of themselves throughout history, throughout eternity»

Transcript of Trump’s Speech at Rally Before US Capitol Riot | Political News | US News

(9) «We fight like hell. If you don»t fight like hell, you»re not going to have a country anymore»

Transcript of Trump’s Speech at Rally Before US Capitol Riot | Political News | US News

(10)Video of rioters outside the Capitol shouting at police : «We were invited here. We were invited by the president of the United States»

MỤC LỤC

Tắt Lửa	4
Chuyện Tình Online	15
Họp Mặt Gia Đình Mùa Đại Dịch	37
Đôi Bờ Sông Tương	49
Mùa Thi	73
Chuyện Khó Tin Nhưng Có Thật - Duyên Trời Định !	81
Tản Mạn Về Đôi Mắt	102
Tôi Đi Cách Ly Ở Dubai	116
Khi Anh Chị Tháo Chạy	127
Ốm Đau Giữa Mùa Dịch	133
Tiếng Nói Cử Tri : Chuyện Bó Đũa	146
Có Những Bàn Tay	181
Giấc Mơ	200
Đi Không Ai Biết Về Không Ai Hay...	211
Bị Nhiễm Covid - Corona	238
Ngày Đầu Tiên Đi Học, Thời Covid	255
... Mua Láng Giềng Gần	263
Như Áng Mây Trôi	272
Mong Ngày Qua Đi	288
Thuế & Nợ. Tiếng Nói Cử Tri (2)	296
Sông Tương Đã Được Bắc Cầu...	308

Cho Thuê Phòng 329
Tháng 8/2020 Bằng Lái Xe Hết Hạn
Giữa Mùa Đại Dịch COVID-19 ! 373
Khu Chung Cư 382
Những Cây Ớt «Anh Hùng» 400
Anh Tộ 412
Bạn Trọ 419
Duyên Số 436
Một Chiến Sĩ Đã Gục Ngã Trong Nhiệm Vụ
Bảo Vệ Sức Khỏe Cho Cộng Đồng.
Một Câu Chuyện Bi Thương Đã Xảy Đến
Cho Gia Đình Anh Ta 444
Con Không Cần Tiền 453
Về Miền Quá Khứ 461
Cuộc Sống Trong Căn Cứ Mỹ 500
Làm Lại Cuộc Đời 514
Chuyện Bà Tư 534
Du Lịch Trong Thời Cô Rô Na 539
Món Quà Vô Giá Trong Ngày Lễ Halloween 557
Tiếng Nói Cử Tri 3. Hậu Kết Quả Bầu Cử 571
Nghĩa Tình 587
Tiếng Nói Cử Tri 4. Vui Buồn Sau Bầu Cử 601

Đói	614
Bước Qua Mùa Đông	629
Mùa Thu và Lễ Tạ Ơn	639
Tạ Ơn Chúa Đã... Soi Sáng Đời Cha	648
Tìm Mây	674
Màu Cờ Sắc Áo	686
Mẹ, Mẹ Tôi	697
Tiếng Nói Cử Tri 5 : Nhìn Về Tương Lai	721
Nơi Nào Có Tình Thương, Ở Đó Có Sự Sống	731
Giáng Sinh Buồn	738
Tiễn Vong 2020	750
Như Là Mây Bay Qua	762
Lạy Trời Gió Lên	773
Khoai Lang Tím	779
Thăm Viếng Houston, Texas	788
Lời Tiên Tri	797
Tôi Đã Được Chích COVID-19 Vaccine !	806
Tản Mạn Mùa Đại Dịch : Tôi Đi Chích Ngừa Covid	814
Cờ Vàng Trong Đám Loạn	820